

CAO LIÊN HÂN

管子傳

QUẢN
TỬ
TRUYỀN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

vh



VĂN HỌC HIỆN ĐẠI NƯỚC NGOÀI

* VĂN HỌC TRUNG QUỐC *

CAO LIÊN HÂN

QUẢN TỬ TRUYỆN

ÔNG VĂN TÙNG - NGUYỄN ĐẮC THANH

Dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

1998

LỜI GIỚI THIỆU

Gần một thập kỷ nay, vùng Lâm Bắc Trung Quốc được tôn vinh là tường địa (đất thánh) của nền văn hoá Tề, và các cơ quan Nhà nước Trung quốc đã tiến hành nghiên cứu tầm sâu, chiều rộng của nền văn hoá cổ xưa xán lạn đó.

Nói văn hoá Tề, là chỉ khoảng thời gian hơn tám trăm năm từ khi Khương Thái Công khai sơn phá thạch lập ra nước Tề (khoảng thế kỷ 11 trước Công nguyên) cho đến khi Tần Thủy hoàng diệt Tề vương Kiến (khoảng 221 trước Công nguyên), trên mảnh đất đó, trong một thời gian lịch sử dằng dặc, nước Tề cổ xưa đã kiến lập nên một nền văn hóa vô cùng rực rỡ.

Nghiên cứu nền văn hoá Tề, chính là nghiên cứu những cải cách mở mang của nước Tề xưa kia, có ý nghĩa hiện thực lớn lao với công cuộc kiến thiết ngày nay. Đó là điều hết sức quan trọng.

Trong lịch sử nước Tề có ba lần cải cách lớn:

Một là, cuộc cải cách trong thời Khương Thái Công. Sau khi Khương Thái Công phân phong đến nước Tề, lập tức đề ra chủ trương tình giảm bớt nghi lễ dựa vào phong tục địa phương, đủ phá gia ân cho người thân (thần nhân chi ân) của chế độ đẳng cấp phong kiến, chủ trương trọng người hiền, thưởng công lao cho người có công, nêu chính sách thông thương công nghiệp, đem lợi ích đến cho dân.

Hai là cải cách của thời Hoàn - Quản (Tề Hoàn Công - Quản Trọng). Về nội chính, đẩy mạnh tổ chức xã hội chế định "tứ dân phân nghiệp: sĩ, nông, công, thương". Mỗi

người dân trong nước ai cũng có nghề chuyên môn, mỗi cơ quan Nhà nước đều có trách nhiệm riêng. Cải cách kinh tế chủ yếu là thực hành quản lý "Quan sơn hải", cùng một lúc đẩy mạnh việc khai khoáng và nghề làm muối. Xây dựng chế độ thuế khoá căn cứ từng vùng mà thu giảm. Về cải cách quân sự, chủ yếu là nhà vua phải nắm lấy quân đội, thực hành lối quân lính ở ngay trong chính quyền các cấp.

Ba là cải cách trong thời Tế Uy Vương, nội dung cơ bản là chỉnh đốn cách làm việc của quan lại, tức là yêu cầu các địa phương cần phát triển sản xuất, làm cho nhân dân giàu mạnh, quan lại làm việc cốt ở hiệu suất không được ngậm việc, trì trệ, cần giảm hình án để an dân, bớt tội phạm, cấm chỉ quan dưới hội lối quan viên triều đình để kiểm soát vinh dự và tín nhiệm.

Ba lần đại cải cách đó đã làm cho nước Tế trở thành nước đầu tiên trong năm nước bá chủ thời Xuân Thu.

Hơn hai nghìn năm trước đã có những cuộc cải cách lớn lao như vậy, đến nay vẫn còn có ý nghĩa thực tiễn ở những mặt sau đây:

- Thứ nhất: Thiết lập thị trường. Quản Tử chủ trương nước có trăm cỗ xe (tức nước nhỏ) thì dựng chợ ở trung tâm (Bách thặng chi quốc, trung nhi lập thị). Thị trường mở mang thu hút khách thương của các nước ngoài. Lâm Tri trở nên trung tâm thương mại quan trọng thời đó.

- Thứ hai: Giảm nhẹ thuế khoá, thực hành chủ trương, mở cửa cho thương nhân nước ngoài vào mà không thu, hoặc thu rất ít thuế quan.

- Thứ ba: Chống bế quan toả cảng, mở mang buôn bán, tìm hết cách để phục vụ thương nhân nước ngoài, cứ ba mươi dặm dọc đường, có một dịch trạm để phục vụ họ. Vì

vậy, khách buôn bán bốn phương đến nước Tề như trẩy hội.

- Thứ tư: Muốn cho nước Tề dân giàu nước mạnh, chủ yếu là phát triển kinh tế. Lấy kinh tế làm đòn bẩy. Mọi hoạt động đều từ trục quay kinh tế mà ra. Từ thời Khương Thái Công đã vậy, đến thời Hoàn - Quản lại càng trở nên khẩn trương.

- Thứ năm: Sự nghiệp giáo dục. Văn hoá Tề rất chú trọng khoa học kỹ thuật, giáo dục, và đã thu được thành tựu lớn lao. Chính Quản Tử đã nêu ra: "Kể một năm không gì bằng trồng lúa, kể mười năm không gì bằng trồng cây, kể trăm năm không gì bằng trồng người" (Nhất niên chi kế mạc nhược chủng cốc thập niên chi Kế mạc nhược chủng mộc, chung thân chi kế mạc nhược chủng nhân). Vậy là hơn hai ngàn năm trước, Quản Tử đã thấy, trồng người là chiến lược muôn đời.

- Thứ sáu: Xây dựng chế độ pháp trị và cốt cách liêm chính. Quản Tử cho rằng: Pháp luật là cách thức nhất định để làm phép tắc của thiên hạ là khuôn phép của vạn sự. (Pháp giả thiên hạ chi trình thức dã, vạn sự chi nghị biểu dã), vua trị nước cần có pháp luật, làm chuẩn mực. Không chỉ coi trọng pháp luật trên hết, lập pháp vững vàng, mà còn chủ trương mọi người phải được bình đẳng trước pháp luật (quân thân thượng hạ, quý tiện giai dĩ pháp). Thật vô cùng đáng quý.

Ngoài ra, Quản tử còn cho rằng chấp pháp phải thật nghiêm, chấp pháp phải vì "công". Người cầm quyền phải "bạc ư thân, hậu ư dân", hơn nữa còn lấy đó làm tư tưởng chỉ đạo, chế định ra những điều luật về sự thanh liêm của quan lại, khen thưởng xử phạt nghiêm khắc đối với quan lại các cấp.

Trong lịch sử nước Tề, đã xuất hiện nhiều ông quan can kiem liêm chính, mà Ân Anh là tấm gương chói ngời nhất.

Án Anh thân làm Tế tướng, trải qua ba triều vua, mà vẫn thanh bản, mặc áo vải, ăn đồ thô, dùng ngựa gầy, ở nhà xấu, nhiều lần tạ ơn từ chối những thành ấp, nhà cửa, gái đẹp, xe ngựa và y phục vua ban.

Người cầm quyền nước Tế coi trọng pháp luật, sự liêm khiết, không ngoài mục đích là bảo vệ nền thống trị lâu dài tất phải tăng cường pháp chế và xây dựng chế độ pháp trị, khách quan mà xét, đó là một tiến bộ, cho đến nay, vẫn là bài học nóng hổi đối với chúng ta.

Vì vậy, Tế Hoàn Công làm nên nghiệp bá, xây dựng được một nền văn hoá Tế xán lạn là điều có thể hiểu được. Trong đó, công lao của Quản Tử đứng hàng đầu.

Quản Tử tên Trọng sinh năm 725, mất năm 645 trước Công nguyên, là nhà chính trị, nhà tư tưởng, nhà quân sự, nhà cải cách lỗi lạc đương thời và của muôn đời. Tất cả những chủ trương về các mặt trên của ông, đến nay vẫn còn nguyên giá trị và là một phần di sản quý báu của ngàn xưa để lại. Từ một người tù, trở thành "Trọng Phụ" của Tế Hoàn Công, Quản Tử hết lòng phụng sự đất nước đã để lại cho đời sau một hình ảnh chói ngời bất diệt.

"**Quản Tử truyện**" được viết với một nghệ thuật khá sinh động chi tiết chọn lọc, lời văn khúc chiết, xây dựng nhân vật có tính cách đạt tới điển hình như Quản Trọng, Tế Hoàn Công, Bão Thúc Nha, Ninh Thích... có sức thuyết phục, gây ý vị hứng thú cho người đọc.

Hà Nội, tháng 10 năm 1997.

ÔNG VĂN TÙNG

PHẦN MỘT
HOÀN CÔNG BÁI TUỞNG
CHƯƠNG MỘT
MŨI TÊN OÁN THÙ

I. CÔNG TỬ CỬ VUI SƯỚNG NHƯ ĐIÊN

Đầu mùa hạ năm 685 trước Công nguyên.

Tại Khúc Phụ đô thành của nước Lỗ.

Nơi ở của công tử Cù, vị công tử thứ hai của nước Tề.

Đó là một nơi hết sức yên tĩnh, trong vườn thông xanh rợp bóng, từng làn gió thoảng tới. Công tử Cù đang ngồi giữa chính đường, vừa uống rượu vừa ngắm nhìn đám vũ nữ đang nhảy múa. Đó là sáu vũ nữ, chàng mang từ nước Tề sang. Đám vũ nữ vừa múa vừa hát :

*Lá rụng, lá rụng ơi
Gió thổi bay khắp nơi
Chàng ơi cất tiếng hát,
Hãy cùng em vui chơi*

Quản Trọng (tên là Di Ngô) cùng với Thiệu Hốt bước vào cửa lớn,

- Di Ngô huynh, hôm nay có gì vui mà hớn hờ vậy?

Thiệu Hốt thấy Quản Trọng hôm nay khác hẳn với ngày thường bèn cất tiếng hỏi.

Quản Trọng vỗ vỗ vai Thiệu Hốt:

- Đệ này sắp đến ngày chúng ta mở mặt rồi đó. Thiệu Hốt vội hỏi:

- Huynh có thể nói rõ hơn chút nữa được không? Đệ đã mỏi mắt mong tới ngày đó lắm.

Quản Trọng có vẻ tự tin, cười vẻ bí mật:

- Cơ trời sao thế tiết lộ, nơi này là tổ chim trời, không ở lâu được. Tối qua, ta có bói một quẻ xem sao thì mấy ngày nữa là chúng ta trở về Lâm Tri thôi.

Thiệu Hốt cả mừng, xưa nay chàng chưa hề nghi ngờ những tính toán thần thông của Quản Trọng.

Công tử Củ bước ra ngoài, chàng hắt hơi liên mấy cái, rồi vươn vai. Chàng nhìn Quản Trọng và Thiệu Hốt miễn cưỡng nói:

- Thừa hai sư phụ, hôm nay tập gì ạ?

Thiệu Hốt vội đáp:

- Bắn cung, mời công tử lên ngựa.

Công tử Củ theo Quản Trọng, Thiệu Hốt đi ra cánh đồng rộng ở ngoại thành.

Ba đồng tiền được treo ở giữa hai cây.

Công tử Củ tự tin nhìn ba đồng tiền treo ngoài mấy chục bước. Công tử ba mươi bảy tuổi, vai to mình tròn, cao trên một mét tám. Chàng nhận cung tên từ tay Thiệu Hốt, rồi giương cung bắn, chỉ nghe tiếng giầy cung "phụt" một tiếng, rồi đánh "keng", một đồng tiền rơi xuống đất. Công tử liếc nhìn Quản Trọng, lấp mũi tên thứ hai, giương cung bắn tiếp, đồng tiền thứ hai rơi xuống.

Thiếu Hốt reo to:

- Giỏi lắm!

Quản Trọng gật gật đầu.

Công tử Củ dắc ý lấp tiếp tên và bắn, đồng tiền thứ ba lại rơi xuống đất. Chàng vứt cung rồi cười lên ha hả.

Quản Trọng mỉm cười gật đầu:

- Phép bắn cung của công tử đã tiến một bước xa rồi!

Công tử không mấy hài lòng về lời khen của Quản Trọng, chàng ngẩng đầu nhìn lên trời vừa lúc một đàn chim nhạn đang bay từ nam về phương bắc. Chàng bèn nhặt chiếc cung dưới đất lên nói:

- Ta sẽ bắn trúng con nhạn đầu đàn cho mà xem.

Nói xong, giương cung ngắm lên trời.

Quản Trọng giữ tay cung của công tử Củ lại nói:

- Thôi đừng phí sức vô ích!

Công tử Củ bực mình nhìn Quản Trọng :

- Sư phụ, sao lại làm ta mất hứng như thế?

Quản Trọng đáp:

- Đồng tiền treo trên cây là vật tĩnh, bất động, công tử có thể bắn không chệch phát nào, nhưng nhạn bay trên trời, không ngừng di động, chắc chắn công tử sẽ bắn trượt, vì công tử chưa có được bản lĩnh của cái thế lấy bất biến để ứng vạn biến.

Vừa lúc, trên trời lại một bầy nhạn bay qua.

- Sư phụ nói vậy e sớm quá đó.

Dứt lời, công tử Củ kéo căng dây cung nhắm bắn, một mũi tên lao vút lên không. Đội hình bầy nhạn vẫn không hề thay đổi, bay tiếp về phía trước, công tử Củ thất vọng nhìn.

bầy nhạn đang mất hút đi trong khoảng không.

Bấy giờ Quản Trọng mới từ từ khuyên nhủ:

- Thuật bắn cung phải nắm được: Biết giương biết kìm, lúc chùng lúc căng, động tĩnh tương hoà.

Công tử Củ trao cung cho Quản Trọng, về không phục nói:

- Sư phụ nói thao thao nghe rất hay, có thể bắn thử một mũi tên xem?

Quản Trọng ngẩng đầu nhìn về phương nam thấy một bầy lớn chim nhạn đang bay tới bèn đặt tên lên cung, vươn thân hình chắc nịch cặp mắt tinh sắc, giương cung bắn, chỉ nghe thấy "phụt" một tiếng mũi tên lao vút lên bầy nhạn, rồi một con nhạn lớn rơi phịch xuống đất. Đàn nhạn hoảng sợ kêu quác quác bay đi.

Thiệu Hốt lớn tiếng reo:

- Di Ngô huynh, thật là thần tiễn vậy!

Công tử Củ xấu hổ bực tức giật chiếc cung trong tay Quản Trọng bẻ đánh rắc, vút xuống đất.

Thiệu Hốt rất tức giận:

- Công tử làm gì vậy? Trình độ còn yếu thì phải thành tâm mà học chứ!

Công tử Củ nói:

- Ta không học bắn cung nữa.

Thiệu Hốt giận rung rĩa mép, chỉ vào công tử Củ quát lớn:

- Tiên vương đã uỷ thác thân và Di Ngô làm sư phụ cho công tử sao công tử dám vô lễ như vậy?

Quản Trọng liếc nhìn công tử rồi phá lên cười, làm cho Thiệu Hốt và công tử đỏ người không biết phải là sao.

Quản Trọng vỗ vai công tử Củ nói:

- Công tử, ngài muốn thay việc khác dễ hơn chứ gì?
Đúng! Công tử nên sớm có chí hướng như vậy.

Rồi quay sang Thiệu Hốt, Quản Trọng nói:

- Đệ, gương cung bắn nhận, là việc làm của kẻ vũ phu.
Công tử là bậc lương đồng của nước nhà, phải lên ngôi vua
chúa nhất thống thiên hạ, sai khiến tám phương. Lần này
công tử vút cung chính là ý trời đó.

Công tử không hiểu ý nhìn Quản Trọng :

- Sư phụ, ý của người là thế nào?

Quản Trọng trang trọng nói:

- Công tử, tối qua thần đã bói một quẻ: Nước Tề có biến,
Tề Tương Công làm nhiều điều bất nghĩa, tất tự rước lấy
diệt vong, đến ngày tận số. Công tử xếp hàng thứ hai, tất sẽ
kế vị Tề hầu. Quản Trọng và Thiệu Hốt, nhờ hồng phúc của
công tử sẽ được đại phát, đường tương lai rộng mở thẳng
bước mây xanh.

Công tử nửa tin nửa ngờ:

- Mong sao ngày đó được sớm đến.

Đang nói chuyện thì thấy thị tùng phi ngựa tới, nhảy
xuống báo:

- Bẩm công tử, đại phu Tần Tu Vô nước Tề từ Lâm Tri
tới, nói có việc cần được gặp công tử ngay.

Công tử Củ nhìn Quản Trọng, không hiểu hỏi:

- Tần Tu Vô hả?

Quản Trọng vội vái Công tử Củ:

- Xin chúc mừng Công tử!

Công tử Củ không hiểu đầu đuôi, nhìn Thiệu Hốt, Thiệu
Hốt cũng ngẩn người không hiểu.

Quản Trọng cười nói:

- Thần cho rằng, đại phu Tân Tu Vô nay tới Khúc Phụ, chắc là để đón công tử về Lâm Tri để kế thừa vương vị đó.

Công tử Củ vẫn còn nửa tin nửa ngờ:

- Có thật vậy không?

Quản Trọng đá tung chiếc cung dưới đất nói:

- Thay dây cho dễ giương cung, đó chính là ý trời, còn đợi gì nữa, ta mau về gặp Tân Tu Vô .

Công tử Củ, Quản Trọng và Thiệu Hối vừa bước vào sân chỉ thấy Tân Tu Vô đã đón ở cửa nhà, ông ta quỳ sụp dưới chân Công tử Củ:

- Thần Tân Tu Vô xin khấu kiến công tử!

Công tử Củ vội cúi mình đỡ ông lên:

- Miễn lễ, bình thân.

- Tạ ơn công tử.

Tân Tu Vô đứng dậy

Công tử Củ nóng lòng hỏi luôn:

- Tân Tu Vô, ông tới Khúc Phụ chắc là để đón ta về Lâm Tri?

Tân Tu Vô ngạc nhiên nhìn công tử gật đầu:

- Bẩm vâng.

- Vậy có phải đón ta về làm quốc vương không?

- Chúa thượng thật suốt.

Tân Tu Vô phục sát đất

Quản Trọng cười nói:

- Công tử đây không phải là nơi chuyện trò, ta vào trong nhà nói chuyện.

Mọi người lần lượt bước vào nhà, ngồi cả dưới chiếu.

Quản Trọng hỏi:

- Tân Tu Vô, có phải hai vị Thượng khanh Cao và Quốc sai ông đến?

Tân Tu Vô đáp:

- Hai vị Cao và Quốc cùng các đại phu đều nhất trí suy tôn Công tử.

Công tử Củ lại hỏi:

- Có người nào phản đối không?

Tân Tu Vô rút trong người ra tấm lụa đỏ trình với công tử Củ :

- Thần cùng các đại phu Ung Lãm, Đông Quách Nha đã cùng nhau cắt máu ăn thề, xin nguyện trung thành với Công tử.

Công tử Củ trải tấm lụa đỏ đọc:

- Trời cao thăm thẳm, đất dày bao la, năm canh mùa hạ, ngày lành giờ tốt. Thần Đông Quách Nha, Tân Tu Vô, Ung Lãm cùng cắt máu ăn thề: Công tử Vô Tri giết vua thoán vị, lẽ trời không dung, chết chưa hết tội. Chúng tôi, những bấy tôi trung thành của Đại Tể, theo lời dạy xưa "Đại tông duy hàn tông tử duy thành" (Lễ phải lập con lớn), xin thề suy tôn công tử Củ làm quốc vương Đại Tể. "Phi Củ bất quân, phi Củ bất thần", nếu ai bội phản, thần mình giết chết!

Quản Trọng gật gật đầu, vỗ tay nói:

- Lời thề cắt máu viết rất hay, hay lắm!

Thưa các độc giả, bạn biết cắt máu ăn thề là gì không? Ngày xưa, giữa các Quốc vương và đại phu, giữa các đại phu, cùng nhau làm một việc gì trọng đại đều thực hiện nghi thức này. Quá trình tiến hành như sau: Trước hết, đào một cái hố dưới đất, gọi là "khâm", rồi đem vật hy sinh như bò, dê, ngựa, gà, chó giết ở dưới hố, cắt tai phải của vật hy sinh đặt vào đĩa, máu của vật hy sinh đựng vào một cái盎 gọi là

“đòn”. Sau đó tuyên đọc minh ước: người xin thề lần lượt mút máu đó, có người ngậm trong miệng, có người chỉ lấy ngón tay chấm vào rồi bôi lên miệng. Sau đó đem bản chính của minh ước cùng vật hy sinh chôn dưới hố, bản sao thì các người ăn thề mỗi người giữ một bản.

Quản Trọng là người hiểu biết, ông rõ trọng lượng của bản minh ước cắt máu ăn thề đó. Nhưng có điều khiến ông chưa an tâm:

- Thừa đại phu Tân Tu Vô, công tử Tiểu Bạch vẫn còn ở nước Cử chứ?

- Vâng! Vẫn ở nước Cử.

- Thế đã có tin gì công tử sẽ về Lâm Tri không?

- Chưa nghe nói gì.

Công tử Cử sốt ruột nói:

- Công tử Tiểu Bạch thì liên can gì đến ta? Kế thừa Vương vị thứ tự lớn trước nhỏ sau, ta lên ngôi là điều dĩ nhiên thiên kinh địa nghĩa rồi. Sự phụ quá lo đấy thôi.

Quản Trọng gật gật đầu lại hỏi:

- Thừa đại phu Tân Tu Vô, ngài còn có việc gì nữa không?

Tân Tu Vô trả lời:

- Bẩm công tử, Ung Lãm đại thần xin Công tử tha tội. Công tử Vô Tri giết Quốc vương, Ung Lãm đã tìm cách giết Vô Tri...

- Ha ha ha....

Công tử Cử cười xong nói:

- Vô Tri giết vua thoán vị, tội đáng muốn chết. Đại phu Ung Lãm thay trời làm đạo, đâu có tội! Ta sẽ còn thăng quan tấn tước cho các công thần đã giết được Vô Tri.

Quản Trọng nói với công tử Cử:

- Mấy năm nay, thiên hạ đại loạn, phong ba bão táp, chiến trận liên miên, dân chúng cực khổ. Tương Công không biết thương dân, hoang dân bạo ngược khiến kỷ cương hỗn loạn, trời giận người oán. Công tử Vô Tri xuất phát từ lòng tham của riêng mình giết vua thoán vị, lẽ trời không dung. Lần này, công tử về Lâm Tri kế vị nhất định phải tuân theo ý trời dưới thuận lòng dân ...

- Thôi được! Thôi được! Những lời đó ta đã nghe chán tai rồi! Ông xem lúc nào ta có thể về Lâm Tri?

Quản Trọng suy nghĩ một chút, nói:

- Đêm dài sinh lắm mộng, việc không nên trễ, lập tức lên đường về Lâm Tri ngay thôi!

Thiệu Hốt ghé tai nói nhỏ với Quản Trọng :

- Di Ngô quả là định việc như thần, bái phục, bái phục!

2. QUỐC, CAO KHÔNG HẸN MÀ NÊN

Chuyện kể từ hai mối Tề Tương Công bị Vô Tri giết chết, Vô Tri thoán vị chưa đầy một tháng lại bị bọn Ung Lãm giết. Nước Tề trên dưới lâm vào cảnh đại loạn. Nước không thể một ngày thiếu vua. Ai là người nối ngôi đây? Theo nề nếp của tổ tông, phải là công tử Củ kế vị. Nhưng công tử Củ là con người tầm thường, có kế vị cũng không hơn được người anh là Tề Tương Công bao nhiêu. Chuyện đó làm cho hai vị Thượng khanh nước Tề là Cao Hề và Quốc Tử phải lo nghĩ. Hai vị Cao - Quốc là đại thần giám quốc của Chu Thiên tử phái sang Tề, địa vị hai ông ngang với Tề hầu, đức cao vọng trọng, người trong nước không ai không kính nể.

Quốc Tử thở dài:

- Công tử Củ bất tài vô học, Đông Quách Nha, Tân Tu Vô là bạn bè đi lại cũ. Ung Lãm giết công tử Vô Tri sợ vua mới luận tội nên bọn họ ra sức ủng hộ công tử Củ, tiếng là theo phép xưa, nhưng thực chất là có mưu riêng. Nếu công tử Củ kế vị, Tổ nghiệp của Đại Tề do Thái Công gây dựng nên e rằng sẽ mất trong một sớm một tối!

- Lời của Quốc Thượng khanh rất hợp ý tôi, ngài xem công tử Tiểu Bạch thế nào? Tuy công tử ít tuổi hơn công tử Củ nhưng thông tuệ hơn người, hiểu sách vở lễ nghĩa, chẳng phải là phùng hồ đồ.

Cao Hề nhìn Quốc Tử nói thăm dò:

Quốc tử lại thở dài nói:

- Việc này tôi cũng đã nghĩ, công tử Tiểu Bạch đúng là hơn công tử Củ nhiều. Nhưng thứ tự lớn trước nhỏ sau, tôi và ông liệu làm gì được?

Cao Hề giọng đầy vẻ kiên quyết:

- Nếu suy tôn một kẻ tầm thường, chẳng là làm nhục tổ tông hay sao? Cái gốc của tổ tông là phải được trao cho người hiền lương.

Quốc tử gật gật đầu:

- Ngài nói có lý. Quốc nạn tới nơi, không thể chỉ lo phép của tổ tiên! Chúng ta sẽ suy tôn công tử Tiểu Bạch!

Cao Hề nghe xong rất cảm động, rút trong ngực ra một bức thư lụa đã viết sẵn giao cho Quốc Tử:

- Thượng khanh đại nghĩa vì Tề, đáng kính đáng phục! Tôi đã viết sẵn một lá thư lụa gửi công tử Tiểu Bạch, mời ngài xem.

Quốc Tử vội liếc qua một lượt, nói:

- Được! Sai ngay người ngựa hoá tốc sang nước Cừ, đón công tử Tiểu Bạch về Lâm Tri kế vị.

3. TIỂU BẠCH ĐẮC CHÍ

Đêm đã khuya, bên ngoài từng cơn gió núi thổi lá cây xào xạc. Dưới đèn, công tử Tiểu Bạch đang xem đi xem lại lá thư khẩn cấp của Cao Hề, Quốc Tử gửi tới. Sư phụ của chàng Bão Thúc Nha đang nướng mai rùa trên bếp lửa. Ngọn lửa bập bùng ánh soi gương mặt trang nghiêm của ông.

Bỗng nhiên, mai rùa phát tiếng nổ "lách tách".

Bão Thúc Nha chấp tay nhắm mắt, miệng nhắm:

- Trời xanh trên cao, trời xanh phù hộ.

Ông lấy chiếc mai rùa trên bếp xuống, đặt vào một chiếc đĩa ngọc, sau đó chấp tay qua đầu vái khắp sáu phương đông tây nam bắc thiên địa. Vái xong, ông tỉ mỉ ngắm trên mai rùa, bỗng ông cười phá lên:

- Công tử, đại hỉ rồi!

Tiểu Bạch vội vã bước tới, cúi xuống nhìn chiếc mai rùa.

- Công tử xem, mai rùa hiện toàn những đường vân cát thái. Nay đang cuối giờ tí đầu giờ Sửu, âm dương đang giao tiếp. Vân dương năm, vân âm chín, chín năm giao nhau, rồng bay trên trời. Ha ha! Vua mới nước Tề, không ai ngoài công tử được!

Công tử Tiểu Bạch không hề bị kích động, lòng chàng còn đầy ngổn ngang.

- Tối qua, hai vị Thượng khanh Cao - Quốc đã gửi thư,

bao nỗi khổ tâm, mong công tử về nước lên ngôi.

Bảo Thúc Nha vẫn chưa hết cảm động.

Tiểu Bạch lại đem bức thư lựa ra đọc lại một lượt:

- Sư phụ, trong thư hai vị Thượng khanh không thấy nói ta về kế vị mà!

Bảo Thúc Nha cầm lấy bức thư, nói:

- Công tử lú 'lần mất rồi. Ông đọc rằng: "Hôm nay quần thần bàn việc đưa công tử Cù lên làm vua mới, sai đại phu Tân Tu Vô đi sang nước Lỗ đón, năm sáu ngày nữa sẽ về tới Lâm Tri. Nước không thể một ngày không có vua. Nước Tề thối cũ nặng nề, rất mong có vị vua mới hiển minh..."

- Triều đình đã bàn định đưa anh ta là công tử Cù lên làm vua mới, sao còn báo tin cho ta, có dụng ý gì vậy? Tiểu Bạch vẫn không hiểu.

- Lời các Thượng khanh, ý ở trong chữ, công tử xem, "nước Tề rất mong có vị vua mới hiển minh". Công tử là người hiển minh, cả nước Tề đều biết, công tử Cù là người tầm thường, ai còn không biết? Hai chữ "hiển minh" rõ ràng là chỉ vào công tử đó.

Tiểu Bạch gật gật đầu.

Bảo Thúc Nha nói tiếp:

- Công tử xem, trong thư có nói công tử Cù phải năm, sáu ngày nữa mới về tới Lâm Tri, nhưng công tử từ nước Cù về thì chỉ cần có ba ngày. Ý của hai vị Thượng khanh đã quá rõ, muốn công tử về Lâm Tri kế vị trước công tử Cù.

Tiểu Bạch mặt đầm đầm do dự:

- Con trước con thứ sau theo trật tự, ta sợ....

Bảo Thúc Nha chỉ vào mai rùa nói:

- Văn mai rùa là thể hiện của thiên tượng, chín năm giao

nhau, quẻ bói dứt khoát. Căn quyết đoán, không quyết đoán sẽ thành loạn!

Tiểu Bạch vẫn chưa dám hạ quyết tâm.

Bão Thúc Nha lớn tiếng:

- Công tử thông minh hơn người, sao có thể hồ đồ như vậy? Anh em phải có trên, có dưới, phân bá trọng thúc quý, ví như thời gian có tí sừu dẫn mao, đó chỉ là tiêu chí để phân biệt mà thôi, chứ có quan hệ gì đến vương vị đâu? Ngày xưa, Nghiêu truyền ngôi cho Thuấn, Thuấn truyền ngôi cho Vũ, việc kế thừa ngôi vua, mọi người đều nhất trí không kể lớn nhỏ mà cốt chọn lấy người hiền minh mà thôi.

Tiểu Bạch hiểu ra gât đầu:

- Lời sư phụ nói cũng có lý.

Bão Thúc Nha chỉ mai rùa nói:

- Trời và người đã hợp nhất, thời cơ không thể để lỡ. Công tử nên thuận theo sở nguyện của người nước Tề, còn có hai vị Thượng khanh phò trợ, tất sẽ giành được nước thôi.

Có bao giờ Tiểu Bạch không nghĩ đến chuyện muốn làm vua đâu!

Chàng vỗ tay đánh đét nói:

- Được rồi!

Cứ làm theo lời sư phụ! Bao giờ ta lên đường?

- Việc không nên trễ, thần đã mượn nước Cừ hơn trăm cỗ xe, ngày mai giờ tuất, là giờ lành ngày tốt.

- Sư phụ, liệu chúng ta có thành công không?

Bão Thúc Nha nói đầy tin tưởng:

- Những năm qua, nước Tề càng ngày càng suy bại, dân chúng cực khổ, bị các nước chư hầu xem thường. Chu Thiên tử cũng chẳng coi ta ra gì, chỉ vì không có một quân vương

hiên minh đó thôi! Ông anh của công tử là Tề Tương Công, quanh năm chỉ thích chuyện binh đao, không đếm xỉa gì đến sự sống chết của muôn dân trăm họ, suốt ngày say sưa rượu chè, bỏ mặc triều chính. Tề hơn nữa, là cả em gái mình là nàng Văn Khương cũng bị làm ô uế, thật không bằng giống cầm thú. Cả nước trên dưới, lòng người đều theo công tử, lại có hai vị Thượng khanh Cao - Quốc phò trợ, nhất định sẽ thành công!

Tiểu Bạch miễn nguyện nói:

- Nếu trời xanh phù hộ cho ta, Tiểu Bạch được lên ngôi vua, việc đầu tiên ta làm là dùng ngay những bậc hiền tài trị quốc, giao cho họ trọng trách, đồng tâm hiệp lực, chấn hưng Đại Tề, để Chu Thiên tử nhìn nước Tề bằng con mắt khác, các nước chư hầu phải hết lòng thần phục!

4. BÀI TÍNH NHƯ Ý CỦA LỖ TRANG CÔNG.

Tin nước Tề có nội loạn truyền đến nước Lỗ, làm Lỗ Trang Công vui sướng lên như điên. Lỗ Trang Công rất ghét Tề Tương Công. Ông có mối thù giết cha, nỗi căm hờn mẹ bị Tề Tương Công làm nhục. Cha ông là Lỗ Hoàn Công phụng mệnh của Chu Thiên tử bàn định hôn sự với Tề Tương Công, mẹ ông là em gái của một Tề Tương Công. Cứ cha mẹ ông cùng về thăm Tề. Không ngờ, Tề Tương Công nhân cơ hội đó loạn luân cùng em gái, làm cái việc hại đến trời đất. Lỗ Hoàn Công biết chuyện, nổi trận lôi đình. Tề Tương Công còn mượn dịp thiết tiệc tiễn đưa ở Ngưu Sơn, sai công tử Bành Sinh giết Lỗ Hoàn Công trên xe. Sau khi Lỗ Trang Công kế vị nhiều lần muốn đem quân đi đánh Tề, nhưng Tề mạnh Lỗ yếu chỉ đành cam chịu uất ức. Nay Tề

Tương Công bị công tử Vô Tri giết rồi, công tử Vô Tri lại bị đại thần Ung Lâm giết nốt, nước Tề đại loạn. Thật là cơ may trời cho. Công tử Củ cũng biết anh mình ác độc, sợ họa tới thân, mới tị nạn sang nước Lỗ. Tề Tương Công chết, đương nhiên công tử Củ kế vị. Nhân dịp này, Lỗ Trang Công bắt nước Tề phải trả giá. Sau khi chủ ý đã định, Lỗ Trang Công lập tức triệu tập quần thần vào đại điện nghị sự.

Trang Công nhìn một lượt hai hàng quan văn võ, nói:

- Tề Tương Công làm nhiều điều bất nghĩa, tự chuốc lấy diệt vong. Quần thần nước Tề triều nghị, suy tôn công tử Củ về làm vua mới nước Tề. Quả nhân quyết định, ngày mai sẽ đích thân hộ tống công tử Củ trở về Tề.

Đại thần Thi Bá đứng ra tâu rằng:

- Thần cho rằng, ngày nay nước Tề nước Lỗ đang kinh địch với nhau, Tề mạnh thì Lỗ yếu, Tề yếu thì Lỗ mạnh. Nước Tề có nội loạn, rất có lợi cho ta. Theo ý thần, cứ để họ loạn thêm ít lâu nữa, rồi hãy đưa công tử Củ về nước kế vị.

Đại Tư mã Tào Mat cũng bước ra tâu:

- Thần cho rằng Thi đại phu nói có lý. Việc này không nên vội vã. Nước Tề không vua, triều cương sẽ hỗn loạn, triều cương đã loạn, sức nước sẽ suy yếu. Đẳng nào công tử Củ vẫn còn đang ở nước Lỗ, chỉ cần công tử không chạy trốn, thì ta vẫn nắm quyền chủ động.

Trang Công không vui xua tay:

- Hai nước Tề, Lỗ đời đời thông gia với nhau, công tử Củ còn là cậu hai của ta, không được làm bấy bạ. Công tử Củ tị nạn ở nước Lỗ đã lâu ngày, quả nhân tự dẫn ông ta về kế vị, ông ta dám quên ân đức của ta ư? Ý quả nhân đã định, ngày mai sẽ dẫn ba trăm chiến xa, Tào Mat làm Đại tướng, Tân Tử, Lương Tử làm tả hữu tướng quân hộ tống công tử Củ về Lâm Tri!

Ngày hôm sau, từ sớm đoàn quân hộ tống công tử Cù của nước Lỗ đã lên đường. Xe âm âm, ngựa hí vang, bụi bay mù mịt che kín cả trời.

Trên chiếc chiến xa đầu, có cắm một lá cờ gắn chữ "Tào", cờ trắng có thêu hình hổ gấu. Phía phải xe có đặt trống và chiêng, Đại tướng Tào Mạt mũ sắt giáp sắt, oai phong lẫm lẫm.

Chiến xa thứ hai, giương lá cờ to có chữ "Lỗ", màu hồng nhạt, thân hình rồng rắn. Bên phải xe dựa một chiếc sào cao, có treo trống và chiêng trận. Lỗ Trang Công và công tử Cù ngồi sánh trong xe. Phía sau là Quản Trọng và Thiệu Hốt. Tiếp sau, là xe của Lương Tử, Tần Tử...

Công tử Cù mặt mày hớn hờ, rạng rỡ. Sớm mong, tối mong, mong mãi mới đến ngày hôm nay. Công tử Cù nhắm tít, từ Khúc Phụ tới Lâm Tri phải năm ngày đường, ngày thứ sáu sẽ dẫn quân thần đi lễ miếu tổ, sau đó thì trở về làm lễ dâng quang.

Lỗ Hoàn Công nhìn công tử Cù, bật bàn tính của mình:

- Lần này công tử về Lâm Tri lên ngôi vua, đừng quên công lao của quả nhân ngày nay nhé!

Công tử Cù nghe vậy liền cười:

- Đương nhiên, đương nhiên. ân đức của Lỗ hầu, tất phải trọng báo.

- Báo thế nào, quả nhân muốn nghe rõ - Tề Hoàn Công nói toạc luôn - Công tử sẽ cắt năm thành trì cho nước Lỗ, không quá chứ?

Công tử Cù nghe vậy, trong lòng không vui. Cắt năm thành trì như vậy là cắt đi một phần tư nước Tề. Cắt một thành còn có thể được, vị Lỗ hầu này tham lam quá thể.

Lỗ Trang Công thấy công tử Củ im lặng, bèn nói:

- Công tử còn chưa kế vị, đã không vui vẻ như vậy, vậy...

Lỗ Trang Công cầm chiếc dùi gỗ gõ một tiếng chiêng.

Tào Mạt ở xe trước nghe thấy liền dùng dùi gỗ gõ vào chiếc chiêng trận ba tiếng. Tiếng chiêng vừa dứt, đoàn quân ba trăm chiến xa của Lỗ lập tức dừng lại.

Công tử Củ cả kinh:

- Lỗ hầu, có việc gì vậy?

Lỗ Trang Công cười nhạt:

- Chuẩn bị trở về!

Công tử Củ hoảng, vội nói:

- Không, Lỗ hầu, không nên như vậy!

Lỗ Trang Công bèn xòe bàn tay ra:

- Năm thành trì, công tử có chịu cắt không?

Quản Trọng rất bức với hành vi thấy người gặp nguy, mưu trục tư lợi của Lỗ hầu, nhưng không chịu chuyện nhỏ, sẽ hỏng mưu lớn, hãy cứ để công tử Củ kế vị rồi hãy hay, bèn cười nói:

- Lỗ hầu, nay vương vị của công tử Củ còn chưa định, công tử làm sao dám tùy tiện mà hứa được? Huống hơ, công tử Tiểu Bạch cũng đang nhòm ngó vương vị, một khi Tiểu Bạch về Lâm Tri trước chiến mất vương vị, thì mọi thứ đều xoi hỏng bóng không trở thành mây khói hết. Nếu công tử Củ trở thành quốc vương, dám không báo đáp Lỗ hầu hay sao? Hơn nữa, hai ngài lại là chỗ thân thích của nhau.

- Nói thế còn được. Quản đại phu, ông là sư phụ của công tử Củ, nói lời phải giữ lấy lời nhé. Quản tử nhất ngôn, tứ mã nan truy. Nói xong, lấy dùi gỗ gõ một tiếng trống. Tào Mạt nghe lệnh, vội gõ trống trận, đoàn quân lại tiếp tục

tiến về phía trước.

Thiệu Hốt khó chịu trợn mắt nhìn Lỗ Trang Công rồi hừ mũi một tiếng.

Đoàn quân đi được một ngày thì dừng lại đóng trại. Quản Trọng nói với Lỗ Trang Công:

- Quản Trọng tôi có việc muốn phiền Lỗ hầu.

Trang Công nhìn Quản Trọng hỏi:

- Việc gì?

Quản Trọng nói:

- Thần đang lo việc công tử Tiểu Bạch về Lâm Tri. Ông ta ở nước Cù, cách Lâm Tri chỉ ba ngày đường. Không sợ nhất vạn, chỉ sợ vạn nhất. Xin Lỗ hầu cho thần mượn ba mươi cỗ chiến xa, thần đi tiên phong về Lâm Tri trước làm một số việc chuẩn bị. Nếu trên đường gặp Tiểu Bạch, sẽ chặn họ lại.

Trang Công cười nói:

- Quản đại phu quá lo. Đại tông duy hàn, tông tử duy thành, đó là di huấn của tổ tiên. Công tử Cù lớn tuổi, kế vị là danh chính ngôn thuận, quả nhân cho rằng Tiểu Bạch có ăn tim gấu, gan báo cũng không dám thoán vị.

Công tử Cù nói:

- Sự phụ nói rất có lý. Xin Lỗ hầu nhận lời.

Quản Trọng tiếp:

- Lưới trời lồng lộng, còn có chỗ hở. Nếu thật dễ sơ sẩy, công tử Cù kế vị không thành, Lỗ hầu chẳng hoá ra lấy rá nước, mất công toi sao?

Lỗ Trang Công gật gật đầu:

- Được, quả nhân đồng ý, cho người ba mươi chiến cỗ xa.

5. QUẢN TRỌNG BẮN LÊN

Công tử Tiểu Bạch cùng Bão Thúc Nha dẫn một trăm chiến xa mượn của nước Cử, phóng như bay về Lâm Tri.

Tiểu Bạch mặc bộ đồ lụa trắng, ngồi ở chiến xa đầu. Trên xe cắm một cây sào treo chiếc phướn đen.

Bão Thúc Nha với tài nghệ đánh xe tuyệt vời, một tay cầm cương, một tay cầm roi, chiếc roi vun vút.

Tiểu Bạch chặc lưỡi khen:

- Kỹ thuật đánh xe của sư phụ, thiên hạ vô song.

Bão Thúc Nha cười đáp:

- Tài vật ấy mà, công tử quá khen.

Phía trước đã tới Bạch Thủy.

Sư phụ, người ngựa đã một ngày, một đêm không bỏn tẩu rồi, hay là tạm nghỉ một chút đã?

- Công tử Tiểu Bạch vô vai Bão Thúc Nha.

Bão Thúc Nha gõ một lệnh chiêng, hú một tiếng, chiến mã ngừng vó, đoàn quân dừng lại.

Bão Thúc Nha lớn tiếng:

- Chư vị tướng sĩ, tranh thủ cho ngựa uống nước, nhanh chóng ăn cơm, ngựa không ra khỏi ách, người không rời xe, nửa ngày đường nữa sẽ về tới Lâm Tri, tối nay tới Lâm Tri ta sẽ ăn một bữa thật no nê.

Bão Thúc Nha nhảy xuống xe, dùng vò múc nước sông Bạch Thủy đưa cho Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch không xuống xe, đỡ vò nước uống một hớp, khen:

Chà, nước ngon quá, lại được uống nước của quê hương rồi.

Bão Thúc Nha giở túi cơm, lấy cơm ra ăn cùng Tiểu Bạch.

Cơm chưa ăn xong, Tiểu Bạch như có linh cảm, đứng trên xe nhìn về phía tây, chỉ thấy một đám bụi đang lao về phía đoàn quân, vội gọi:

- Sư phụ, xem kìa!

Bão Thúc Nha vừa nhìn thấy, giật mình vội thúc trống. Quân sĩ lập tức lên xe dàn thành thế trận.

Quản Trọng dẫn quân Lô xông đến như một cơn lốc.

Quản Trọng đắc ý vì sự phán đoán chính xác của mình, lại tức giận về hành động thoán vị của công tử Tiểu Bạch. Ông vừa nhìn thấy thế trận của quân Cử, biết ngay là do Bão Thúc Nha chỉ huy. Còn cách đối phương chừng một tầm tên, ông cho quân Lô triển khai đội hình tấn công.

- Bão Thúc huynh!

- Quản Trọng từ trên chiến xa chấp tay chào Bão Thúc Nha.

Bão Thúc Nha cũng chấp tay chào lại ở trên xe:

- Di Ngô hiền đệ!

Quản Trọng nói:

- Chia tay đã mấy năm, đệ vẫn rất nhớ đại ca.

Bão Thúc Nha hỏi:

- Hiền đệ vẫn khỏe chứ?

Quản Trọng thăm dò:

- Nhờ hồng phúc của đại ca. Khúc Phụ là nơi đất lành, tiểu đệ hầu hạ công tử Cử, coi như nay đã tới kết quả. Đệ đang đưa công tử Cử về Lâm Tri, chẳng hay Bão Thúc huynh dẫn binh xa đi đâu vậy?

Bão Thúc Nha nghe vậy, hiểu ngay ý của Quản Trọng, giời thật, Quản Trọng quá nhanh! Nhưng ông vững tin ở sự phán đoán của mình, biết Quản Trọng chỉ là để thăm dò thôi, bèn nói:

- Chẳng may trời giáng đại nạn cho nước Tề, hai vị quốc vương liên tiếp bị giết. Công tử Tiểu Bạch về Lâm Tri để lo tang sự.

Nói rồi chỉ tám phuơng đen và công tử Tiểu Bạch mặc bộ đồ lụa trắng ngồi trên xe.

Quản Trọng cười nhạt, Bảo Thúc Nha giỏi thật, trong bụng đại ca nghĩ gì sao ta không biết? Bèn nói luôn với Bảo Thúc Nha:

- Đệ xem công tử Tiểu Bạch, nét mặt hân hoan thế kia, đâu giống lo tang sự? Hơn nữa, lo việc tang sự đâu phải lắm binh mã đến thế ? Bảo Thúc huynh xưa nay vốn thật thà, nhưng hôm nay xem ra dối lòng vậy?

Bảo Thúc Nha nghiêm giọng hỏi:

- Di Ngô hiền đệ, huynh hỏi đệ, đệ cùng công tử Củ về Lâm Tri có việc gì vậy?

Quản Trọng nói:

- Chẳng giấu gì nhân huynh, quân thần nước Tề triều nghị, hai vị Thượng khanh Cao - Quốc định đoạt, sai đại phu Tân Tu Vô đến Khúc Phụ đón. Lỗ hầu tự dẫn ba trăm chiến xa đưa công tử Củ về Lâm Tri, bái tông miếu, dâng đại diện, kể vị tân quân. Tang sự của tiên quân tất nhiên do công tử Củ lo liệu, không cần công tử Tiểu Bạch lo lắng. Bảo Thúc huynh có thể cùng công tử Tiểu Bạch trở về nước Củ được rồi. Nếu không, quân của Lỗ hầu sắp đến, sẽ xảy ra chuyện mất vui!

Công tử Tiểu Bạch nghe thấy, lòng bỗng phấp phồng. Công tử Củ về Lâm Tri là đảng hoàng, nói ngời là lẽ đất trời, giải quyết tang sự của vua, cũng phải như vậy. Chẳng oán trách Cao Hề và Quốc Tử hai vị Thượng khanh giám quốc đức cao vọng trọng như vậy, tại sao đã định để công tử

Cù kế vị, lại còn báo tin cho chàng. Chàng giật vạt áo sau của Bão Thúc Nha, nói nhỏ:

- Sư phụ, ta...

Bão Thúc Nha gạt tay Tiểu Bạch, điềm tĩnh nói:

- Đường ai nấy đi. Công tử Tiểu Bạch là em của Tiên quân, chẳng lẽ không có quyền về chịu tang sao?

Quản Trọng cười nhạt, nói thẳng:

- Âm mưu của công tử Tiểu Bạch, đệ đã nhìn thấy rõ ràng rồi. Công tử muốn về Lâm Tri giành ngôi vua, làm cái việc bất nghĩa vô lễ, lẽ trời không dung!

Bão Thúc Nha cũng chẳng cần giấu giếm:

- Di Ngô hiền đệ thật là bậc tài cao nhìn xa trông rộng, giỏi mưu lược trị nước, nhìn người xem vật thấu hiểu tận bên trong, chẳng lẽ hiền đệ không phân được trắng đen xấu tốt, hiền năng và tâm thường hay sao? Giang sơn Đại Tề ung nhọt khắp nơi, đây mình thương tích. Nếu hiền đệ lại đem cho nước Tề một ông vua tâm thường, há chẳng là thêm sương và tuyết?

Quản Trọng nghe thấy động lòng, lời Bão Thúc Nha không phải là không có lý. Nhưng công tử Cù không làm vua, cái mộng Tướng quốc của ông sẽ tan thành mây khói, bèn nói:

- Tiểu đệ là sư phụ của công tử Cù, mấy năm nay đã đem hết sức hết lòng giúp đỡ, công tử Cù đã có nhiều thay đổi, có thể đủ đức tài có thể gánh vác việc nước. Hơn nữa, triều cương có nếp, lớn nhỏ có bề, công tử Cù kế vị, trên thông lễ trời, dưới được lòng dân, đạo lý đó Bão Thúc huynh nên rõ chứ?

Bảo Thúc Nha ngẩng mặt lên trời cười:

- Lời của Di Ngô đệ, có chút chưa thực lòng! công tử Cù là hạng người tâm thường, bụng dạ hẹp hòi. Di Ngô đệ dùng bốn chữ có đủ đức tài há chẳng là mượn tiếng dối trời sao? Di Ngô đệ, ta hãy lấy đại nghiệp nước Tề làm trọng, đệ xưa nay sáng suốt, chúng ta nên cùng bắt tay nhau cùng giúp công tử Tiểu Bạch, để thành nghiệp lớn.

Quản Trọng thấy lời lẽ của Bảo Thúc Nha cứng rắn, bèn đánh bằng tình cảm:

- Bảo Thúc huynh ơi, làm tôi ai thờ chúa nấy. Huynh cùng đệ tình thân như thể tay chân, Quản Bào chi giao, thiên hạ biết tiếng. Ngày nay mong nhân huynh nới tay, nhường cho Quản Trọng một lần cùng công tử Tiểu Bạch về nước Cù, chuyện về sau, nhân huynh cứ an tâm, đệ xin lo liệu.

Bảo Thúc Nha như tựa hồ bị làm nhục, giọng danh lại:

- Lời của Di Ngô đệ khiến huynh xem thường đệ đó! Ngày xưa, khi ta cùng đệ đi buôn chung chia lãi, đệ lấy bảy phần, ta không cho là đệ tham, đệ đánh cả ba trận thua cả ba, ta không cho là đệ tâm thường. Nhưng cách làm hôm nay của đệ khiến ta phải xem thường đệ là quá nặng lòng riêng. Thân nam nhi bảy thước không lo cho xã tắc nước Tề. Quốc nạn đang lâm, mưu tư lợi giành quan vị, cam tâm tôn một người tâm thường lên làm vua. Di Ngô đệ, đệ đã lấy danh nhân nghĩa đạo đức mà làm điều mưu toan danh lợi! Nếu đã là ai thờ chúa nấy thì huynh đây quyết không nhượng bộ!

Chập nói của Bảo Thúc Nha nói liền một hơi, khiến Quản Trọng mặt nóng ran, tai đỏ ửng. Ông biết tính của Bảo Thúc Nha, một khi đã quyết việc gì thì chết cũng chẳng đổi thay. Quản Trọng liếc nhìn công tử Tiểu Bạch, bỗng nảy ra một

kế: nếu trừ khử được công tử Tiểu Bạch thì ngôi vua của công tử Củ chẳng còn ai tranh nữa. Phải, đã không làm thì thôi, làm thì làm tới cùng! Tay trái chàng rờ lấy chiếc cung dưới xe, tay phải rút một mũi tên:

- Bão Thúc huynh, nói như vậy thì chúng ta chỉ đành mỗi người mỗi ngả mà thôi! Nhưng một trăm cỗ chiến xa của huynh khó địch nổi ba trăm chiến xa của Lỗ hầu đấy. Xin cáo biệt Bão Thúc huynh!

Ngay lúc chiến xa quay đầu, trong nháy mắt Quản Trọng giương cung, đặt tên, "phụt" một tiếng, mũi tên bay thẳng về tìm Tiểu Bạch.

- Ối! Công tử Tiểu Bạch ọc máu mồm ra, ngã vật xuống xe.

Bão Thúc Nha kinh hoàng thất sắc. Ông biết Quản Trọng sức khỏe vô cùng, bắn cung rất giỏi, trăm thước có thể bắn xuyên lá liễu. Ông ôm lấy Tiểu Bạch gọi giạt:

- Công tử! Công tử!

Quản Trọng rất đắc ý. Ông biết giá trị của mũi tên đó, quay đầu hô lớn:

- Bão Thúc huynh, tiểu đệ đã đắc tội!

Nói xong, dẫn ba mươi chiến xa quay trở về như một cơn gió cuốn.

Bão Thúc Nha ôm Tiểu Bạch gào khóc:

- Công tử, hãy tỉnh lại! Hãy tỉnh lại!

Tiểu Bạch vẫn hôn mê bất tỉnh, chàng hé mắt nhìn thấy toán quân của Quản Trọng đã đi xa.

Bão Thúc Nha đau đớn vật vờ:

- Công tử, hãy tỉnh dậy, thân đáng chết không bảo vệ được cho công tử!...

Công tử Tiểu Bạch bỗng đứng bật dậy trên xe, cười gọi:

- Sư phụ!

Bão Thúc Nha cả mừng:

- Công tử, công tử bị thương nặng không?

Tiểu Bạch rút mũi tên bên mình ra. Bão Thúc Nha xem bất giác thờ ra một hơi dài nhẹ nhõm. Chà! Thật may! Mũi tên bắn trúng vào cái móc của dải áo, chiếc móc bằng đồng nằm đúng vị trí chỗ tim. Mũi tên bắn làm lõm cả chiếc móc đồng của dải áo.

- Trời xanh có mắt! Trời xanh có mắt! Công tử thật là đại phúc đại quý nhân!

Bão Thúc Nha vái liền lên trời ba vái. Chàng chỉ vào vết máu bên mép của Tiểu Bạch, vẻ không hiểu hỏi:

- Công tử, thế còn vết máu...

Tiểu Bạch cười:

- Sư phụ, người có nhớ chúng ta cùng đi săn với Quản Trọng không? Con chó sói bị Quản Trọng bắn mũi tên xuyên qua còn găm chặt vào cây. Tài bắn cung của Quản Trọng thật cao cường, nếu phát hiện chưa bắn trúng ta, chắc chẳng thôi mà bồi thêm một mũi tên nữa. Cũng may, ta nhanh trí cắn chảy máu lưỡi.

Bão Thúc Nha mừng quýnh:

- Trời! Công tử thật thông minh, lừa được cả sư phụ.

Tiểu Bạch ngấm nhìn mũi tên, trên cánh tên có chữ "Quản", chàng nghiêng rằng nói:

- Quản Di Ngô, Tiểu Bạch không trả được thù mũi tên này, thế chẳng làm người.

Bão Thúc Nha nổi trống trận, đoàn quân người ngựa thẳng dong về phía Lâm Tri.

6. BA ĐIỀU MỪNG LỚN CỦA CÔNG TỬ CỬ

Quản Trọng dẫn ba mươi chiến xa về tới trước xe của Lỗ Trang Công. Quản Trọng nhảy xuống xe, mặt mày hớn hở, đắc ý.

Lỗ Trang Công hỏi:

- Quản Thái Phó, có gặp công tử Tiểu Bạch không?

Quản Trọng đáp:

- Quả như Quản Trọng dự kiến, công tử Tiểu Bạch mượn được một trăm chiến xa của nước Cử đang tiến về Lâm Tri để giành vương vị

Công tử Cử hoảng sợ thất sắc:

- Tiểu Bạch dám to gan như vậy! Sư phụ, giờ làm như thế nào bây giờ?

Quản Trọng cười đáp:

- Công tử bất tất kinh hoàng, vua mới nước Tề ngoài công tử không thể là ai khác đâu.

Công tử Cử nóng ruột hỏi:

- Thế Tiểu Bạch, ông ta ra sao rồi?

Quản Trọng cười nhạt một tiếng:

- Tiểu Bạch đã thành ma dưới mũi tên của thần rồi.

Lỗ Trang Công vui mừng ngạc nhiên nhìn Quản Trọng:

- Khanh thật đã bắn chết Tiểu Bạch rồi ư?

Quản Trọng về tự phụ vỗ vào chiếc cung lớn đeo sau lưng:

- Thần chỉ cách Tiểu Bạch có ba mươi bước, mũi tên này đảm bảo bắn xuyên ngực của ông ta!

Công tử Cử tựa hồ không dám tin:

- Sư phụ, người có chắc là hắn đã chết thật rồi không?

Quản Trọng nói:

- Thân đã chính mắt nhìn thấy ông ta học máu tươi ra và ngã vật xuống xe mà.

Thiệu Hốt nói:

- Di Ngô thân tiên, đừng nói ba mươi bước, ngay cả một trăm bước, chắc chắn ông ta cũng không thoát khỏi.

- Ha ha... Công tử Cù ngẩng mặt cười lớn, chàng vỗ vai Quản Trọng :

- Sư phụ, người lập công lớn đó, ta nhất định phải trọng thưởng!

Lỗ Trang Công cầm dùi gõ gõ một tiếng chiêng, Tào Mạt ở xe phía trước vội nổi chiêng, quân Lỗ dừng lại.

- Tiểu Bạch đã chết, ngôi vua đã chắc vào tay công tử Cù, Quản Trọng lập được kỳ công, ba điều vui đó cần phải được chúc mừng. Đã mấy ngày liền băng vượt đường dài, toàn quân đều vất vả, để mọi người được vui vẻ một chút.

Quản Trọng ngăn lại:

- Bây giờ chúc mừng e quá sớm. Nước Tề đang không vua, cục diện rối loạn, chúng ta cần mau về Lâm Tri, để tránh tình hình thêm rắc rối.

- Thôi, quyết định như vậy, toàn quân đóng trại uống một trận thoải thích!

Lỗ Trang Công ngắt ngang lời Quản Trọng.

7. TIỂU BẠCH BỊ NẠN NHƯNG KHÔNG CHẾT.

Công tử Tiểu Bạch cùng sư phụ Bão Thúc Nha dẫn quân Cù về tới cửa nam thành Lâm Tri đã vào lúc nửa đêm. Chỉ thấy trước cửa thành đốt mấy ngọn đuốc, bóng người lấp loáng.

Tiểu Bạch cảnh giác hỏi Bão Thúc Nha:

- Sư phụ những người trước cổng thành có phải là đợi đón binh mã của công tử Cù không?

Bão Thúc Nha nhảy xuống xe:

- Công tử tạm dừng, đợi thần vào xem tình hình ra sao đã.

Bão Thúc Nha tới sát cửa, nhìn thấy hai vị Thượng khanh Cao Hề, Quốc Tử vội thi lễ:

- Bão Thúc Nha khấu kiến hai vị Thượng khanh.

Cao Hề vội đỡ Bão Thúc Nha, nóng lòng hỏi:

- Công tử Tiểu Bạch đâu?

Bão Thúc Nha chỉ về phía sau:

- Công tử đang trên xe.

Quốc Tử nói:

- Đi, nhanh chóng tiếp đón công tử.

Tiểu Bạch xuống xe, thi lễ với hai vị Cao - Quốc:

- Tiểu Bạch bái kiến hai vị Thượng khanh.

Cao Hề đỡ Tiểu Bạch:

- Công tử có nghe tin gì về công tử Cù không?

Bão Thúc Nha nói:

- Công tử Cù đang trên đường về. Tôi có gặp Quản Trọng ở bờ sông Bạch Thủy. Quản Trọng có bắt lên công tử, nhưng lại may trúng vào chiếc móc đồng của dải áo, đúng là đại nạn mà không chết.

Cao Hề nhìn kỹ lại công tử Tiểu Bạch:

- Không bị bắn thương vào chỗ nào đâu chứ, công tử?

Tiểu Bạch cười đáp:

- Không động tới lông chân.

Quốc Tử thốt lên:

- Đó là trời phù hộ ta! Việc không được chậm trễ, công tử nên sớm vào thành, chiều mai đi lễ tống miếu rồi về dâng quang.

8. TIỆC MỪNG QUÁ SỚM

Lại nói về phía công tử Củ. Lỗ Trang Công thiết tiệc trong trường hành quân, vui bốc ngất trời.

Lỗ Trang Công nâng chén rượu:

- Tới Lâm Tri còn hai ngày đường nữa, nay đã trừ xong hậu hoạn, có thể gối cao đầu mà ngủ! Nào chúc công tử sắp kế vị, cạn chén!

Đại tướng Tào Mạt, phó tướng Tân Tử, Lương Tử cùng Quản Trọng, Thiệu Hốt nâng chén: Cạn!

Công tử Củ hớn hở, nâng cao chén rượu:

- Bỉ nhân có ngày hôm nay là nhờ chư vị hết sức giúp đỡ, chờ sau khi kế vị, nhất định sẽ mời chư vị vào cung yến tiệc ba ngày liền, bỉ nhân xin cạn chén này để tỏ lòng cảm ơn.

Nói xong, uống một hơi cạn chén rượu. Mọi người cùng đều cạn chén.

Tào Mạt nâng chén nói:

- Công tử được lên làm Tể hầu, công đầu thuộc về Quản Thái phó, nhất tiền định cần khôn. Nào xin cạn chén mừng Quản Thái phó.

Trang Công, công tử Củ và mọi người đồng thanh: "Phải, cạn!"

Quản Trọng rất đắc ý, ngửa cổ làm một hơi cạn.

Trang Công hô to: "Nhạc vũ vào hầu!"

Các nhạc công lập tức bận rộn các khoản đàn sáo, các vũ nữ nối đuôi nhau vào trường, bắt đầu nhảy múa.

9. TÊ HOÀN CÔNG LÊN NGÔI

Sớm hôm sau, công tử Tiểu Bạch đi lễ bái tông miếu với sự dẫn dắt của Cao Hề và Quốc Tử.

Trong tông miếu, chính giữa là tượng của Tê tiên tổ Thái công Khương Thượng, hai bên là bài vị các vua lần lượt qua các triều đại.

Cao Hề, Quốc Tử và công tử Tiểu Bạch lễ tượng Khương Thái Công.

Cao Hề rạp đầu khấn:

- Thái công tại thượng, Cao Hề và Quốc Tử chịu ơn của Chu Thiên tử, là trung thần của nhà Chu, không giám hai lòng. Nay để duy trì tổ nghiệp của Thái Công, để nhà Chu được bình an, cũng vì dân nước Đại Tê, xin phạm gia pháp lập công tử Tiểu Bạch làm vua mới nước Tê. Tắm lòng thành kính mong được thể tình.

Quốc Tử cũng rạp đầu khấn:

- Quốc - Cao nhĩ thị, là đại thần giám quốc được Chu Thiên tử phong ở nước Tê, chúng thần không chịu được cảnh nước Tê rơi vào tay kẻ tâm thường, mới chọn hiền thác việc, mục đích để chấn hưng Đại Tê, khai sáng tổ nghiệp của Thái Công. Vì phạm tông pháp, tôn Tiểu Bạch lên ngôi vua, là chuyện bất đắc dĩ, kính mong Thái Công lượng thứ.

Công tử Tiểu Bạch rạp đầu liền mấy cái khấn:

-Thái Công tại thượng, hai vị Thượng khanh Cao Quốc phù trợ Tiểu Bạch kế vị là muốn chấn hưng nước Tê, kế thừa tổ nghiệp của Thái Công đã dựng mở. Tiểu Bạch nhất định không phụ tấm lòng vất vả của hai vị Thượng khanh, nhất định giữ gìn cho Chu, gắng sức trị nước làm cho nước Tê cường thịnh, bách tính an cư lạc nghiệp.

Lễ xong, họ cùng nhau về chính điện của hoàng cung, cử hành lễ dâng cơ. Mặc dầu Cao Hề, Quốc Tử đã phải vận động nhiều, đại phu Thấp Bằng chạy ngược chạy xuôi, nhưng số đại thần tham đến gia lễ dâng cơ chỉ vừa quá nửa. Các vị đại thần đến mỗi người một suy nghĩ, ai nấy ngậm miệng, vì vậy không khí trong điện vắng lặng.

Tình hình đó, Cao Hề, Quốc Tử đã sớm dự kiến được. Đó là một việc không bình thường làm vào một thời kỳ không bình thường, nếu không làm lễ dâng cơ ngay, hai ngày nữa công tử Củ trở về, thêm ba trăm chiến xa của quân Lỗ nữa, sẽ hết sức rắc rối. Nếu như xưa kia, lễ dâng cơ của vua mới, sẽ phải náo nhiệt tới hàng chục ngày, nhưng nay mọi thứ đều phải giản tiện.

Các đại thần đứng làm hai hàng tả hữu. Đứng đầu bên trái là Thượng khanh Cao Hề, đứng đầu bên phải là Thượng khanh Quốc Tử. Thấp Bằng làm tư lễ.

Thấp Bằng cao giọng hô: "Nổi trống nhạc!".

Các nhạc công gõ trống đánh khánh, thổi sáo, gảy đàn, tấu điệu nhạc hùng tráng của nước Tề. Nghi thức được tiến hành trong tiếng nhạc đó.

Thấp Bằng:

- Mời tân quân dâng cơ tức vị!

Tiểu Bạch mình mặc hầu phục, bước lên dài ngó trước ngự án.

Bảo Thúc Nha đứng ở một bên

Thấp Bằng:

- Chúng đại phu bái kiến tân quân!

Cao Hề, Quốc Tử dẫn các đại thần rạp đầu: "Bái kiến Quân thượng!"

Tiểu Bạch :

- Chúng khanh bình thân

Tiểu Bạch vào thời điểm này lòng dạt dào, nhìn hai vị Thượng khanh Cao Hề và Quốc Tử đứng ở đầu hàng với cặp mắt đầy vẻ hàm ơn. Chàng biết không có hai vị tiên bối đức cao vọng trọng này sẽ không có ngày hôm nay cho chàng. Hai vị Thượng khanh lo cho nước cho dân, mấy ngày nay vất vả mắt trộm sâu, mặt nhợt nhạt. Chàng liền đứng dậy nói:

- Ban cho Cao Thượng khanh, Quốc Thượng khanh ngồi.

Cao Hề, Quốc Tử đồng thanh đáp:

- Tạ ơn Quân thượng.

Rồi ngồi hai bên tả hữu nhà vua.

Tiểu Bạch ngắm nhìn hai hàng quan văn võ, những bộ mặt phần lớn là quen thuộc. Họ đều cúi gằm mặt ngậy như tượng gỗ, khiến chàng cảm thấy có một sức nặng đè lên hai vai. Hiện nay, trước mắt chàng tình thế rất nghiêm trọng, một là ba trăm cỗ chiến xa của Lô hầu, công tử Củ quyết không chịu thôi, rất có thể mượn quân Lô để gây ra chiến tranh; hai là làm sao vỗ yên được đám đại thần trong triều, làm sao trong một thời gian ngắn, tranh thủ được sự ủng hộ của họ.

Trong đám đại thần đó, quan trọng có mấy vị: Thấp Bàng, Vương tử Thành Phụ, Đông Quách Nha, Ung Lâm, Tân Tu Vô, Ninh Việt ... họ đều là những nhân vật trụ cột. Đông Quách Nha, Ung Lâm, Tân Tu Vô hôm nay không đến, xem ra còn nặng thành kiến lắm. Thấp Bàng, Vương tử Thành Phụ không thành vấn đề, họ có cảm tình với chàng, sẽ chân tình ủng hộ, Ninh Việt là lão thần thái độ bình thường. Tối qua, chàng cùng sư phụ Bão Thúc Nha nửa đêm chưa chợp mắt, bàn hai việc: một là phải làm công tác vận

động với Đông Quách Nha, bất luận thế nào cũng mời được ông ta xuất núi; hai là chuẩn bị đánh với quân Lỗ. Hai việc đó là nước cờ hiểm.

- Thừa các vị đại phu! Quả nhân được hai vị Thượng khanh Cao - Quốc cùng mọi người ủng hộ nay đã kế thừa quân vị, xin chân thành cảm ơn chư vị. Nước Tề mấy năm gần đây nội loạn liên miên, sức nước bị suy yếu, đời sống nhân dân lâm vào cảnh nước sôi lửa bỏng. Là vua quan của Đại Tề phải biết điều tình ngộ, rút ra bài học bổ ích. Chúng ta nhất định phải làm cho nước Tề cường thịnh, để cho các nước chư hầu phải lác mắt mà nhìn chúng ta. Nước Tề cường thịnh dựa vào ai? Chính dựa vào chư vị! Mong các vị đại phu ai gắng việc mình, quả nhân sẽ lần lượt triệu kiến từng vị đại phu để nghe ý kiến, các vị tranh thủ thời gian chuẩn bị trước.

Các đại phu đồng thanh: "Xin theo quân mệnh"

- Vương tử Thành Phụ tướng quân, ông lập tức đi báo cho Lỗ hầu biết, nước Tề đã có vua mới, mời ông ta trở về nước Lỗ. Nếu họ dám xâm phạm nước Tề, thì nước Đại Tề ta, cũng không dễ gì mà bề bắt nạt đâu!

- Vâng, Vương tử Thành Phụ nhận lệnh.

Tiểu Bạch nhìn hai vị Thượng khanh Cao - Quốc:

- Hai vị Thượng khanh còn gì tau không?

Cao - Quốc hai vị đứng lên thi lễ: "Xin theo quân mệnh"

Rồi hai ông quay đầu về phía các đại phu, nói giọng nghiêm nghị:

- Quốc nạn trên đầu, mọi người phải đồng tâm hiệp lực, ai không theo quân mệnh chém đầu không bàn cãi.

Các đại phu nhìn hai vị Thượng khanh uy nghiêm mà rùng mình.

Tiểu Bạch nhìn Bão Thúc Nha .

Bão Thúc Nha hô: "Bãi trào!"

Lễ dâng cơ của Tề Hoàn Công, một đời vua anh minh, đã hoàn thành một cách đơn giản như vậy.

10. LỖ TRANG CÔNG HẠ CHIẾN THƯ

Cần Thời, vào buổi chiều.

Đại quân nước Lỗ đi tới Cần Thời

Lỗ Trang Công hỏi công tử Cù:

- Công tử, trước mặt là nơi nào?

Công tử Cù nhìn Quản Trọng, Quản Trọng đáp:

- Bẩm Lỗ hầu, trước mặt là Cần Thời.

Trang Công hiểu kỳ hỏi:

- Tên lạ vậy, sao lại gọi là Cần Thời?

Quản Trọng giải thích:

- Dòng sông này gọi Thời thủy. Nửa năm có nước, nửa năm cạn khô nên gọi là Cần Thời.

Lỗ Trang Công cười nói với công tử Cù:

- Công tử, ngày mai ngài đã thành Tề hầu rồi, đừng học người anh tôi tệ Tề Tương Công của ngài, nói không giữ tín, lấy oán trả ân!

Công tử Cù tức bực không nói. Đọc đường, chàng đã phải nghe quá đủ những phàn nàn của Lỗ Trang Công. Chàng giương mắt chăm chăm nhìn về phía đông bắc, giận không cách nào một bước xông vào được Lâm Tri.

Vừa lúc đó, thám tử phi ngựa tới báo:

- Bẩm Chúa công! Đại sự hóng rồi! Công tử Tiểu Bạch đã

đăng cơ làm vua nước Tề.

Trang Công cả kinh hãi:

- Cái gì? Người nói lại xem?

Thám tử:

- Công tử Tiểu Bạch ngày hôm nay đã đăng cơ, làm vua nước Tề rồi.

Công tử Củ quát tên thám tử:

- Người nhất định nhảm rồi!

Trang Công hét lên:

- Đi thám thính lại xem!

Thám tử phi ngựa vụt đi.

Trang Công ngạc nhiên nhìn Quản Trọng:

- Quản Thái phó ông xem việc này có thể không?

Công tử Củ lớn tiếng với Quản Trọng:

• - Ông chẳng nói là Tiểu Bạch đã bị ông bắn chết rồi sao?

Quản Trọng cũng ngẩn người không hiểu, tự nói: "Không thể, không thể thế được "

Phía xa tít đầu cánh đồng, một tốp ngựa xe vượt lên chân trời. Lá cờ to có chữ "Tề" tung bay trước gió ở trên chiến xa. Đội quân tới trước trận của quân Lỗ thì dừng lại, dàn thành hàng ngang theo thế xà trận. Vương tử Thành Phụ đứng trên xe chấp tay thi lễ với Lỗ Trang Công:

- Tướng quân nước Tề Vương tử Thành Phụ bái kiến Lỗ hầu.

Lỗ Trang Công nhìn công tử Củ ở cạnh bên, công tử hoảng sợ.

Lỗ Trang Công kêu ngạo:

- Tề tướng đến có việc gì?

Vương tử Thành Phụ trịnh trọng nói:

- Mặt tướng phụng mệnh của quân vương nước Tề đến bẩm báo: Tề công tử Tiểu Bạch đã bái tông miếu, sáng hôm nay làm lễ đăng cơ trở thành vua mới của nước Tề, xin mời công tử Cù lại trở về nước Lỗ, mời quân đội của Lỗ hầu rời khỏi đất Tề.

Quản Trọng nhìn không chớp mắt vào mặt của Vương tử Thành Phụ, ông như muốn tìm thấy một sơ hở nào trên nét mặt đó.

Công tử Cù như găm lên về phía Quản Trọng:

- Quản Di Ngô, ông nói Tiểu Bạch đã thành ma dưới mũi tên ông, thế là nhằm ý gì?

Nói rồi định giết Quản Trọng.

Thiệu Hốt vội ngăn lại:

- Công tử đừng giận, việc này tất có man trá gì đây.

Vương tử Thành Phụ oai nghiêm nói:

- Quốc công nước Tề đã có mệnh, xin Lỗ hầu lui binh!

Lỗ Trang Công găm lên:

- Nhật nguyệt phân minh, Tiểu Bạch dám làm điều bất nghĩa thanh thiên bạch nhật, thoán quyền đoạt vị, quả nhân quyết không cho phép!

Công tử Cù vung kiếm về phía Vương tử Thành Phụ hét:

- Tiểu Bạch dựa vào đâu mà kể vị? Ta không đội trời chung với hần!

Lỗ Trang Công sôi lên:

- Tiểu Bạch thoán vị, còn dám nói bừa. Về nói với tên giặc Tiểu Bạch, quả nhân hôm nay đóng lại Càn Thời để gặp binh xa của Tiểu Bạch!

Nói rồi vung kiếm chặt đứt một cọc cờ trên xe.

Vương tử Thành Phụ chấp tay:

- Mặt tướng cáo từ Lỗ hầu, xin hẹn gặp lại.

Nói xong, quay xe phóng đi.

Quản Trọng nhìn theo quân Tề đi xa, ngẩng mặt than với trời xanh:

- Âm dương sai hết cả rồi! Ý trời, ý trời vậy!

Công tử Cù ủ rũ như gà rù, không còn chút tinh thần nào, nghe thấy Quản Trọng nói như vậy bật lên:

- Ý trời? ý trời thì ta phải làm Quốc quân! Nếu ta làm Quốc quân thì ta sẽ trị tội người trước tiên về tội khi quân!

Lỗ Trang Công nóng điên lên, quát Tào Mạt:

- Đóng binh ở Càn Thời, quyết chiến với Tiểu Bạch. Quả nhân phải cho thiên hạ biết kết cục của một tên giặc thoán vị là như thế nào!

Tào Mạt thưa:

- Chúa công, Lâm Tri gần ngay trước mặt, có thể phá ngay tại sao còn đóng lại ở Càn Thời?

Trang Công tự phụ nói:

- Bón ba mấy ngày liền, đại quân ta đã thấm mệt, Càn Thời sẵn nước cây cỏ tốt tươi là nơi đóng quân đẹp, quả nhân ở đây nghỉ ngơi bồi dưỡng tinh thần sẽ chắc phần thắng!

Quản Trọng do dự định nói gì, nhưng tiếng nói tới miệng lại nuốt về. Ông thở dài.

Trang Công cười nhạt nói:

- Quản Thái phó bây giờ chỉ còn biết thở dài thôi.

Quản Trọng thấy vậy liền mạnh bạo:

- Quản Trọng tội đáng không tha, nhưng có một lời nói không nói ra không chịu được. Nay Tiểu Bạch tuy đã thoán vị, nhưng trong nước chưa yên ổn, các đại thần cũng không

phải đã ủng hộ cả, Đông Quách Nha, Ung Lãm, Tân Tu Vô đã cất máu ăn thề nhất trí tôn công tử Củ lên làm vua. Nếu Lỗ hầu thần tốc đánh thành Lâm Tri, trong thành nhất định sẽ có biến, trong ứng ngoài hợp, chắc sẽ thắng được. Nhưng nếu không nhanh chóng đánh thành, mà đóng lại ở Càn Thời sẽ tạo điều kiện cho Tiểu Bạch lấy lại sức, chờ hấn lấy được lòng người, điều động hàng ngàn binh xa của nước Tề tới đánh, e rằng sẽ rất bất lợi cho Lỗ hầu.

Lỗ Trang Công khinh bỉ nhìn Quản Trọng nói:

- Hừ, nếu cứ nghe lời của Quản Thái phó thì Tiểu Bạch đã chết ở bờ sông Bạch Thủy rồi còn đâu mà binh xa với lại chiến sự?

Câu nói làm Quản Trọng xấu hổ. Ông vừa lúng túng vừa nóng lòng, nhưng chỉ còn biết thở vắn than dài mà thôi.

11. TỀ HOÀN CÔNG LẤY ĐẠI NGHĨA THA ĐÔNG QUÁCH.

Thực ra, Lỗ Trang Công nếu nghe theo kế sách của Quản Trọng thì ngôi Tân quân của nước Tề chưa biết sẽ vào tay ai, khả năng là bằng nhau. Cục diện bấy giờ, với công tử Tiểu Bạch mà nói thật là mong manh. Vương tử Thành Phụ về bẩm báo nói Lỗ hầu đã hạ chiến thư, sẽ quyết chiến với quân Tề ở Càn Thời thì Tiểu Bạch thật sự hoảng sợ. Nước Tề tuy là nước lớn thật, nhưng liệu có chịu nghe sự điều khiển của chàng không? Dù có nghe sự điều khiển, nhưng tới chiến trường có liệu mình đánh trận không?

Xem ra cuộc chiến chắc phải xảy ra, làm sao đây? Hãy

nghe ý kiến của mọi người thân.

Tiểu Bạch vội triệu tập các đại thân vào đại diện, nói rằng:

- Quả nhân mới lên ngôi, chưa điều hành quốc sự thì quân Lỗ đã tới xâm phạm, thực là ức hiếp quá quắt. Xin mời mọi người bàn bạc xem, có nên đánh trận này không? Đánh như thế nào? Mời các ái khanh cho biết cao kiến.

Bảo Thúc Nha khẳng khái hiên ngang, bước ra tâu:

- Lỗ hầu đem binh xa xâm phạm bờ cõi nước Tề đó là việc làm bất nhân, bất nghĩa. Thường nói rằng: Nước đến mang đất mà đắp, giặc đến đem tướng mà chặn, Chúa công có thể đem quân lấy danh chính nghĩa mà chống lại. Thân nguyện đem binh mã quyết cùng Lỗ hầu tử chiến một phen!

Đại thân Thấp Bằng cũng sôi sục căm thù bước ra tâu:

- Đại Tề là nước lớn, binh xa hàng ngàn, tinh nhuệ hàng vạn, sợ gì ba trăm chiến xa của Lỗ hầu! Nay Lỗ hầu xâm phạm, quốc nạn đang lâm, thân nguyện tưới máu sa trường đánh đuổi giặc Lỗ.

Vương tử Thành Phụ quỳ xin:

- Xin Chúa công hạ lệnh, thần Vương tử Thành Phụ nguyện tiên phong xông trận, muôn chết không nề!

Tề Hoàn Công Tiểu Bạch cảm động đứng phắt dậy bước tới đỡ Vương tử Thành Phụ:

- Tinh thần của tướng quân, Tiểu Bạch rất khâm phục.

Sau đó, chàng nhìn Cao Hề tranh thủ ý kiến của ông:

- Việc này Cao Thượng khanh thấy thế nào?

Cao Hề nói:

- Lỗ hầu làm điều bất nghĩa, tiến phạm Đại Tề ta cần phải đánh trả đích đáng. Nhưng lão thần có một lời không biết có nên nói ra không?

Hoàn Công nói:

- Cao Thượng khanh cứ việc nói thẳng.

Cao Hề rằng:

- Như nay quốc nạn đang lâm, đáng phải cầm thù cùng nhau chống giặc. Nhưng nếu không được vậy, cho dù nước Tề có hàng ngàn chiến xa mà quân không đồng lòng cũng sẽ thất bại mà thôi...

Câu nói đã đánh trúng vào nỗi uẩn khúc trong lòng Tề Hoàn Công: "Ý Thượng khanh là "

Cao Hề tiếp:

- Xin cho phép lão phu nói thẳng. Chúa công mới lên ngôi, đại thần trong triều chưa đồng lòng, các đại nhân Đông Quách Nha, Ung Lãm chưa vào bái kiến Chúa công, bỏ mặc triều chính. Mọi người đều biết Đông Quách Nha đại phu văn võ toàn tài, có tài dùng binh, từng đánh vài chục trận thường thắng, là vị tướng quân nổi tiếng. Còn Ung Lãm đại phu là con người cương trực, hết lòng vì việc nghĩa. Họ do muốn giữ gìn tông pháp cũ nên mới làm việc sai lầm. Lão phu cho rằng chuyện đó có thể tha thứ. Cần phải tìm mọi cách để dùng những người này mới đánh thắng được quân Lỗ.

Tề Hoàn Công suy nghĩ một lát, rồi cương quyết đứng dậy nói:

- Thượng khanh, Thái phó đều lo cho nước cho dân, Tiểu Bạch sao dám so đo ân oán được mất của bản thân mà quên mất quốc nạn?

Cao Hề nghe vậy mừng lắm, cúi rạp mình về phía Hoàn Công:

- Chúa công rộng lòng như vậy, xin hãy nhận một lễ của lão phu!

Tể Hoàn Công vội đỡ Cao Hề bình thân:

- Cái lễ của Thượng khanh Tiểu Bạch đầu dám nhận, quả nhân sẽ tới nhà Đông Quách đại phu.

Thấy tình hình đó, quần thần sôi nổi hẳn lên, người ghé tai trao đổi, người giương mắt nhìn Hoàn Công, hầu như muốn để nhận biết thêm về vị tân quân này.

Sau khi tan triều, Tể Hoàn Công, Cao Hề, Bão Thúc Nha với chiến xe hầu giản tiện đi tới nhà Đông Quách Nha, chỉ thấy cửa đóng im ỉm không một bóng người.

Bão Thúc Nha dùng tay đẩy cửa, gọi to:

- Đông Quách đại phu, Chúa công giá lâm, sao không mở cửa nghênh tiếp?

Trong cửa không thấy động tĩnh. Bão Thúc Nha nghe thấy trong cửa có tiếng thở hổn hển khó nhọc. Ông đưa mắt nháy Tể Hoàn Công rồi dẩu miệng vào phía trong cửa để Hoàn Công hiểu: Đông Quách Nha đang ở trong cửa. Sau đó, ông dùng sức đẩy cửa, cánh cửa mở tung: "Đông Quách đại phu! Đông Quách đại phu!"

Quả đúng, Đông Quách Nha ở ngay trong cửa. Từ ngày Hoàn Công lên ngôi, ông chưa hề bước ra khỏi cửa một bước, ông cho rằng người kế vị phải là công tử Củ, trường thứ có thứ tự. Con người ông tính nết là vậy, một khi đã cho là đúng thì chỉ nghĩ chết mà thôi như vậy, có chín con bò cũng không kéo ra nổi. Vì vậy, ông không đi triều kiến Tân quân, càng không ngó ngàng triều chính. Hơn nữa, ông đã cùng Ung Lãm, Tân Tu Vô cắt máu ăn thề, phi công tử Củ bất quân, phi công tử Củ bất thân. Xưa nay, ông nói là làm, mấy ngày nay ở nhà cũng tức tối khó chịu lắm. Nghe nói quân Lô sắp đánh nhau với quân Tể, đưa công tử Củ lên kế vị, ông vừa mừng vừa lo. Mừng vì nếu quân Lô thắng, công

tử Tiểu Bạch sẽ hết đời, công tử Cù sẽ là Tề hầu mới, thì thật đúng sở nguyện của ông. Nhưng lo vì cuộc chiến tranh này ông biết sẽ đem lại hậu quả như thế nào cho nước Tề đang hoạn nạn đau thương, mà ông dự vào sẽ mang tiếng thông đồng ngoại bang, chắc chắn sẽ bị nguyên rủa muôn đời. Mấy ngày liền, ông trần trọc suốt đêm không ngủ, như một con sư tử bị nhốt trong lồng, bực bội, buồn phiền, một ngày tựa như một năm. Ông cảm thấy mình cùng đường, cuộc sống coi như đã tận. Ông quyết định cả nhà tự sát, sát thân thành nhân, để báo đền triều đình và công tử Cù. Ông không ngờ rằng Tề Hoàn Công lại tới nhà ông. Ông đứng phía trong cửa găm lên với Bão Thúc Nha:

- Đông Quách Nha quyết không xưng thần trước một kẻ thoán vị.

Bão Thúc Nha kiên nhẫn khuyên:

- Đông Quách đại phu, Chúa công và Cao Thượng khanh đều đến thăm ngài, ngài để họ ngoài cửa sẽ thất lễ đó!

Đông Quách Nha ở phía trong cửa vẫn thét to:

- Đông Quách Nha không nói chuyện với kẻ thoán vị!

Cao Hề bước tới nói:

- Đông Quách đại phu, ngài có thể nghe lão phu nói đôi câu không?

- Cao Thượng khanh xưa nay vốn đức sao trọng vọng nhưng lần này không ra gì, ta không nghe!

Phía trong cửa có tiếng đáp thô lỗ. Cao Hề giận nói:

- Đông Quách Nha, tôi hỏi ngài. Ngài cũng là bậc lão thần, đã có vị Chúa công nào tới cửa nhà ngài chưa? Chúa công tự mình tới cửa nhà ngài mà ngài ngang ngược như vậy, thật không còn phân rõ phân vua tôi gì nữa!

- Đông Quách Nha hét lên:

- Ông ta không phải là Chúa công của ta, ta không gặp.

- Tề Hoàn Công ôn tồn nói:

- Đông Quách đại phu, ta là Tiểu Bạch. Hôm nay ta không phân quân thân với ông, cũng không kể chuyện ân oán giữa ta và ông, ta nghe Đông Quách đại phu xưng đồng da sắt, một gan trung trinh, là bậc anh hùng hào kiệt, Tiểu Bạch mới có ý đến thăm chào. Nếu ông quả thật là hào kiệt, thì không nên từ chối người từ xa ngàn dặm tới, nếu là đại trượng phu, càng không lấy cánh cửa làm bình phong. Có chuyện gì cứ nói, còn cách tẩm cửa làm gì, ông có thể mở hẳn cửa được không?

Đông Quách Nha thấy Hoàn Công nói vậy, lòng bỗng chộn rộn. Phải, mình là đấng trượng phu, sợ gì! Huống hồ mình đã định chọn cái chết, chết còn không sợ, sợ cái quái gì?

Hoàn Công thấy Đông Quách Nha không nói, bèn rống riết:

- Tiểu Bạch biết Đông Quách đại phu là bậc hiền lương, đại phu lòng trung đau đau, đêm ngày nghĩ cho giang sơn xã tắc nước Tề. Nước Tề mấy năm liên nội loạn, như người ốm lâu ngày, đã không còn chịu được bao nhiêu sóng gió. Trước tình hình đó, kẻ thất phu còn thấy đau lòng, huống hồ Đông Quách đại phu? Đại phu hôm nay để Tiểu Bạch phải ở ngoài cửa, cũng vì muốn nước Tề có được quân chủ anh minh để chấn hưng Đại Tề, xoá hết nội loạn. Đại phu vì chuyện đó mà đau lòng buốt óc, Tiểu Bạch sao không hiểu? Ngày nay, Tiểu Bạch tận mắt nhìn thấy đại phu ngay thẳng, hào hiệp càng tin đại phu là vị lương đồng của nước Tề, không vì gió thổi mà nghiêng ngả. dám kiên trì ý kiến riêng.

thật là vị thần đại phu, Tiểu Bạch rất kính phục. Thực ra, những điều Đông Quách đại phu suy nghĩ không khác gì những điều Tiểu Bạch suy nghĩ. Tiểu Bạch tuy bất tài, nhưng có dạ to chí lớn. Nước Tề chấn hưng, Tiểu Bạch chịu phần trọng trách. Nay Tiểu Bạch đến đây, là để nói với đại phu, nước Tề quốc vận đang lâm, ba trăm chiến xa của nước Lỗ xâm phạm nước Tề, sinh linh đứng trước lâm than, giang san sắp bị dày xéo, bách tính đang trước cảnh bị giết chóc. Đại phu có thể đặt Tiểu Bạch ở ngoài chín tầng mây, nhưng sao có thể bỏ qua sự suy vong của xã tắc? Nếu Đông Quách đại phu mở rộng cửa bàn với Tiểu Bạch kế sách lui binh, Tiểu Bạch đâu dám tính tới hiểm khích cũ, mà để mất tướng tài? Nhưng nếu Đông Quách đại phu vẫn khoá chặt cửa, bỏ ngoài những mối an nguy của quốc gia, sao có thể làm Tiểu Bạch khâm phục trong lòng. Xem trọng cá nhân ân oán, xem nhẹ xã tắc tồn vong tất bị kẻ thất phu cười giễu; mà lấy tiền đồ của nước Tề thách đố với ý thích cá nhân, sẽ để lại tiếng nguyền rủa muôn đời. Đông Quách đại phu, quốc sự khẩn cấp, không thể ở lại lâu, Tiểu Bạch xin cáo lui, mong Đông Quách đại phu nghĩ lại để hành động.

Cao Hê nghe những lời nói Hoàn Công, máu nóng cuộn sôi, thấy Đông Quách Nha vẫn không mở cửa, lớn tiếng nói:

- Lão phu sống uống nửa đời người, mù hai mắt nay mới biết Đông Quách Nha là kẻ tiểu nhân ích kỷ!

Bão Thúc Nha cũng nói:

- Lăn lộn trắng đen, xấu tốt không phân, không biết Đông Quách Nha anh hùng kiểu gì? Đông Quách Nha, Bão Thúc Nha thế sẽ không bao giờ gặp ông nữa!

Lời Bão Thúc Nha vừa dứt, cửa lớn bỗng mở toang. Đông Quách “rụp” một cái quỳ xuống trước mặt Hoàn Công:

- Chúa công tha tội, thần tội đáng muôn chết!

Hoàn Công vội đỡ Đông Quách Nha dậy:

- Quả nhân biết Đông Quách đại phu sẽ mở cửa, nếu không thế không phải là Đông Quách Nha!

Vừa lúc đó, Vương tử Thành Phụ phi ngựa tới:

- Chúa công ba quân đã tập hợp ở hiệu trường, chỉ còn chờ Chúa công ra lệnh.

Hoàn Công nói với Đông Quách Nha:

- Đông Quách đại phu, quả nhân phải đem quân đi quyết chiến với Lỗ hầu, mong ông bảo trọng, chỉ cần quả nhân không chết, đánh xong trận quả nhân sẽ tới thăm ông.

Nói xong, lên xe quay đi.

Đông Quách Nha lệ chảy đầm mắt. Ông sống trên bốn mươi năm, chưa bao giờ thấy vị quân vương không tính ân oán cá nhân, dịu dàng thân thiết như vậy. Hoàng quân là vị Quốc quân đầu tiên bước chân vào ngưỡng cửa nhà ông. Ông cảm ngực dậm chân; mình đã mù mắt, vị Quốc quân tốt như vậy mà không nhìn thấy. Chẳng cần nói chi khác, chỉ thấy câu nói lão xược của ông vừa rồi, cũng đủ phạm tội khi quân, theo quốc pháp sẽ bị tịch thu gia sản và chém đầu, có thể còn bị chu di cửu tộc, nhưng Hoàn Công vẫn đại nghĩa khuyên răn, không hề có chút oán trách. Vị Quốc quân khoan dung rộng lượng như vậy, thật là đốt đuốc cũng khó tìm thấy được.

- Chúa công thần có lỗi với ngài, thần đáng chết, thần đáng chết!

Ông chảy nước mắt, vào trong nhà lấy ra một thanh kiếm. Đông Quách phu nhân và bốn đứa con thấy vậy cùng quỳ trước mặt ông:

- Phu quân, chàng hãy giết mẹ con thiếp trước, ta có chết cũng phải chết cùng nhau.

Đông Quách phu nhân nước mắt giàn giụa nhìn Đông Quách Nha

Bỗng nhiên Đông Quách Nha nảy ra một ý, ông nói:

- Phu nhân, nay quân Lỗ đang xâm phạm, ta là đại thần nước Tề, phải ra chiến trường giết giặc, ta chết trên chiến trường chắc hơn tự sát nhiều, nếu như không chết đợi ta về nói chuyện sau.

Đông Quách phu nhân mừng rỡ nói:

- Vâng, xin theo phu quân.

Đông Quách Nha dắt kiếm vào lưng, lại lấy thêm một ngọn dáo rồi co cẳng bước đi.

- Phu quân, chàng còn chưa mang giáp mũ.

- Không cần, đằng nào cũng chết, mang những đồ đó làm gì!

Nói xong, ông chạy đi như một cơn gió.

Đông Quách Nha chạy một hơi tới hiệu trường, chỉ thấy hiện trường cờ xí như rừng, binh xa như mây. Tề Hoàn Công đứng trên điểm tướng đài, Cao Hề, Bão Thúc Nha ở hai bên tả hữu.

Đông Quách Nha vội đứng vào hàng binh sĩ.

Tề Hoàn Công đứng trên điểm tướng đài từ cao nhìn xuống, Đông Quách Nha vừa vào hiện trường, chàng đã nhìn thấy và ra hiệu bằng mắt với Cao Hề và Bão Thúc Nha. Cao Hề, Bão Thúc Nha đều vui sướng ra mặt, họ đã nhìn thấy Đông Quách Nha.

Tề Hoàn Công nói rành rọt:

- Quả nhân vừa được lập nên, được thần dân ủng hộ rất lấy làm cảm động. Nay quân Lỗ xâm lấn, chiếm đất Càn

Thời của ta, áp sát Lâm Tri của ta, quả nhân muốn cùng các tướng sĩ quyết tâm: nguyện tưới bầu máu nóng, giữ lấy giang sơn Đại Tề trọn vẹn!

Mọi người bồng lên: "Đánh bại quân Lỗ, bảo vệ Đại Tề!"

Tề Hoàn Công bắt đầu phát lệnh:

- Quả nhân cùng Thái phó Bão Thúc Nha tự dẫn trung quân, lệnh cho Ung Lãm, Thụ Điều làm chánh tiên phong tướng quân.

Thụ Điều bước ra khỏi hàng, hô to:

- Mạt tướng tuân lệnh !

Ung Lãm giật mình, quay về phía Đông Quách ở đằng sau ra hiệu mắt, ý nói: Ô, sao lại có ta? Rồi bước ra khỏi hàng:

- Mạt tướng tuân lệnh!

Tề Hoàn Công tiếp:

- Quả nhân lệnh cho Vương tử Thành Phụ làm hữu quân thống soái, Ninh Việt làm phó soái.

Wang tử Thành Phụ, Ninh Việt ra khỏi hàng: "Tuân lệnh!"

Tề Hoàn Công:

- Quả nhân lệnh Đông Quách Nha làm Tả quân thống soái, Trọng Tôn Thu làm phó soái.

Đông Quách Nha lặng người. Ông nghi ngờ tai mình nghe sai.

Tề Hoàn Công thấy Đông Quách Nha chưa bước ra, nói lại:

- Quả nhân lệnh cho Đông Quách Nha làm tả quân thống soái, Trọng Tôn Thu làm phó soái.

Đông Quách Nha như vừa tỉnh giấc mơ, vội từ trong hàng binh sĩ bước nhanh tới trước đài, quỳ sụp xuống:

- Mạt tướng không dám nhận trọng trách Chúa công giao!

Tề Hoàn Công bước xuống đài, đỡ Đông Quách Nha dậy, cõng khỏi giáp trên mình tặng cho Đông Quách Nha :

- Sao, Tả quân thống soái quân Tề ta lại không mang khỏi giáp sao, hãy mau mặc vào.

Đông Quách Nha nhận lấy khỏi giáp, nước mắt như mưa, ông lại quỳ xuống:

- Chúa công, tội thân đã xúc phạm thánh cung, tội đáng muốn chết.

Nói xong, ông vội rút trong ngực ra một lá thư cắt máu ăn thề màu vàng, hai tay dâng lên Hoàn Công:

- Thân có mắt như mù, không nhận ra hiển minh thánh chủ, đã lập mình thư mù quáng, xin Chúa công trị tội khi quân!

Bọn Ung Lãm thấy vậy, cả sợ thất sắc.

Không khí hiệu trường bỗng chốc trở nên căng thẳng, mọi ánh mắt đều dồn vào lá thư ăn thề trên tay Hoàn Công.

Tề Hoàn Công cầm trên tay lá thư ăn thề, ở đó có chữ ký của những người tham gia cắt máu ăn thề. Về việc bọn mười lăm người Đông Quách Nha, Ung Lãm cùng nhau cắt máu ăn thề chàng đã nghe nói, thực tế đó là tập đoàn những người ủng hộ công tử Cử và chống lại chàng, Hoàn Công trong bụng căm ghét họ, trừ Đông Quách Nha và Ung Lãm ra, mười ba người kia, chàng còn không rõ. Nay danh sách mười lăm người này trong tay chàng, mà do từng người họ chấm máu ký tên vào, thật là bằng chứng thép. Chàng muốn nhìn danh sách đó, nhưng chàng rất rõ hậu quả của cái nhìn đó lúc này là như thế nào. Chàng kìm chế ý muốn được xem danh sách đó, từ từ bước lên điểm tướng đài, mắt nhìn về phía dưới.

Cao Hề, Bào Khúc Nha, Thấp Bằng, Vương tử Thành Phụ, đều ném những ánh mắt tin tưởng tới như muốn nói với chàng rằng chàng sẽ không xem tới nó.

Hoàn Công gọi to:

- Đem đuốc tới đây!

Lính hầu chạy đi đem đuốc tới.

Tê Hoàn Công cầm minh thư đưa vào ngọn lửa, lá thư lùa vàng lập tức biến thành tro tàn.

Đông Quách Nha chạy tới trước đài quỳ sụp xuống vó cùng cảm động nói:

- Cảm tạ ơn tha tội chết của Chúa công!

Ung Lãm cũng rút rút minh thư lùa vàng ra giơ lên đầu, quỳ xuống:

- Chúa công khai ân như vậy, thần Ung Lãm dù nát gan lấy óc cũng không dám từ!

Tiếp đó, phía dưới “rụp rụp” một đám người quỳ xuống, người nào cũng giơ minh thư lùa vàng, Hoàn Công liếc nhìn, vừa đủ mười lăm người. Chàng nói lớn:

- Đông Quách ái khanh, hãy đốt hết những minh thư kia!

Đông Quách Nha rung lệ, thu hết minh thư, ném vào ngọn lửa.

Tê Hoàn Công bình tĩnh nói:

- Mời các tướng đứng dậy, quả nhân bất tài, còn biết không nên tính ân oán cá nhân. Nay giặc đã tới chân thành, mong các tướng sĩ cùng quả nhân cùng trừ quốc nạn, hăng hái giết giặc, đánh bại quân Lỗ.

Mọi người hô vang như sấm:

- Nước sôi lửa bỏng, quyết chẳng nề chi!

12. ĐẠI CHIẾN Ở CÀN THỜI

Sớm hôm sau, Lỗ Trang Công còn chưa xong bữa sáng, thám tử tới báo, nói quân Tề đã đánh tới. Ông giết mình, tới qua mới đóng trại ở Càn Thời, sớm nay quân Tề đã tới. Ông vội lệnh cho Tào Mạt chuẩn bị nghênh chiến, còn mình leo lên viễn vọng đài để quan sát địch quân.

Lúc này, Ung Lãm, tiên phong của quân Tề đã dàn quân thành phương trận. Quân đội thời đó, bất kể là công thành, đã chiến hay hành quân, truy kích, thậm chí cả vượt sông, đều phải giữ đội hình nhất định.

Tào Mạt thấy quân Tề chưa đẩy trăm xe, cười nhạt:

- Nước Tề có tiếng nước lớn ngàn xe, mà nay đón đại quân ta không lấy đủ trăm xe. Đủ thấy Tiểu Bạch chưa được lòng dân.

Ông lại quan sát kỹ phương trận của quân Tề, không nhìn được phải bật cười. Vì sao vậy? Quân Tề tuy đã dàn xong trận, nhưng đội hình không tề chỉnh, quân đội nhộn nhạo, cờ xí không ổn định, binh sĩ nói hét om sòm.

Sau khi chỉ huy quân lính dàn trận xong, Ung Lãm hạ lệnh cho họ cùng lúc la chửi. Chửi một hồi, nghe thấy một hồi trống trận từ trong đại quân Lỗ nổi lên, tiếp đó cửa trại mở rộng, một đội cung thủ của Lỗ từ trong trại xông ra, dàn sang hai bên tả hữu của trận. Tào Mạt một ngựa tiên phong, dẫn binh mã bản bộ xông ra, dàn hàng phía trước trận. Lỗ Trang Công được sự hộ tòng của Lương Tử, Tân Tử cũng từ trong trại ra tới trận tiền, trước trại quân Lỗ bỗng lúc cờ xí pháp phối, sát khí đằng đằng.

Ung Lãm đứng trên xe nắm chấp tay :

- Lô hầu, nước Tề, nước Lô đều được Vũ Vương phong, có gì vô cớ Lô hầu cất quân?

Lô Trang Công thấy Ung Lãm tới đánh, uất diên người lên:

- Ung Lãm, tên tiểu nhân bất nghĩa, người lúc đầu sai người sang nhờ Lô đưa công tử Cù về, nay lại thay đổi, phò tên nghịch tặc thoán vị Tiểu Bạch, quay quắt như vậy thì tín nghĩa ở đâu?

Càng mắng càng giận, cung sẵn trong tay, Lô Trang Công chỉ muốn bắn ngay cho Ung Lãm một phát.

Ung Lãm giả bộ xấu hổ, cúi đầu, cho lệnh rút quân. Quân Tề vội vã rút, nhưng không hề nổi loạn.

Tào Mạt thấy vậy, vội vã hạ lệnh đàn thế trận "nhận hành", truy kích quân Tề.

Ung Lãm thấy quân Tề nhanh chóng đuổi theo, nghĩ bụng:

- Tào Mạt xưa nay nóng nảy lỗ mãng, phải kích cho hấn một trận mới được.

Bèn truyền lệnh cho quân Tề quay lại nghênh địch, dùng phương trận để đón quân Lô.

Quân Lô đang ráo riết đuổi quân Tề, thấy quân Tề bỗng nhiên quay lại nghênh chiến, muốn ghìm xe lại nhưng không kịp, hai bên hỗn chiến nhau. Quân Tề dao dâm, tên bắn làm quân Lô chết và bị thương rất nhiều. Tào Mạt tức giận lên, đang muốn quyết một trận tử chiến với Ung Lãm, ngờ đâu Ung Lãm không ham đánh mà thu quân, từng toán hai xe một rút lui.

Tào Mạt uất lên hai mắt tối sầm lại, xua quân Lô tiếp tục truy kích đuổi theo quân Tề. Lúc này, quân Lô đã chẳng thành đội ngũ, như một bầy ong toán loạn chạy theo sau quân Tề.

Lỗ Trang Công thấy vậy, lo Tào Mạt trúng mai phục bèn dẫn Lương Tử cùng bộ hạ tiến theo sau để chuẩn bị tiếp ứng.

Đuổi theo một hồi, Tào Mạt mới nghĩ tới hay là có mưu trá bại, bèn hạ lệnh dừng truy kích.

Ung Lãm thấy quân Lỗ dừng lại, bèn truyền lệnh quân Tề cũng dừng lại, nhanh chóng thay đổi đội hình. Tuy Quân Tề rút lui, nhưng vẫn theo từng tốp hai xe một, đội hình không rối loạn, nên khi thay đổi đội hình rất nhanh. Khi quân Lỗ còn chưa chỉnh đốn xong đội hình, thì quân Tề đã chuyển sang thế trận "ngư lệ", chiến xa dàn phía trước, lính bộ phân tán ở hai bên trái phải và phía sau xe, khiến chiến xa và lính bộ yểm hộ được cho nhau, kết thành một khối vững chắc.

Ung Lãm thừa lúc quân Lỗ chưa dàn xong trận, bèn thúc xe đánh vào quân Lỗ, quân Lỗ bị trúng tên như mưa, càng thêm hỗn loạn, Tào Mạt tuy có vung đao giết chết hai tên lính bỏ chạy, nhưng vẫn không dẹp yên được đám loạn binh. Trong nháy mắt, quân Tề đã xông tới nơi, với mạnh không sao cản phá nổi. Quân Lỗ, kẻ khóc cha người khóc mẹ, tiếng kêu khóc râm trời.

Thấy tình cảnh đó, Tào Mạt như điên dại, một mình đánh xe xông vào trận. Ung Lãm lui xe lên nghênh chiến, hai tướng kịch chiến với nhau. Quân Lỗ đã tan tác nay thấy Tào Mạt một xe xông trận bèn lại ùa vào, nhằm bao vây quân Tề. Ung Lãm không dám ham đánh, khua chiêng thu quân, dẫn quân Tề nhanh chóng vượt ra khỏi chiến trường, chạy trở về. Tào Mạt như con sư tử bị chọc giận, hò hét đuổi rất. Quân Lỗ lại như bầy ong chạy theo sau. Chẳng còn gì là đội ngũ đội hình, tới mức bộ binh không theo kịp chiến xa của mình, chiến xa thì không có bộ binh yểm hộ. Hơn một vạn

đại quân như những con nhặng không đầu chỉ biết chúm đầu thực mạng chạy theo. Người phía sau bắn cung. Không những không bắn vào quân Tề mà lại thường bắn trúng vào người của mình, khiến quân lính cũng không rõ quân Tề ở hướng nào, chỉ bắn lung tung, la hét chạy theo dòng người về phía trước. Cứ vậy, đuổi được một đoạn xa, thì quân Tề phía trước dừng lại, nhanh chóng quay đầu lại nghênh chiến. Tào Mạt đang muốn đuổi tới, quyết một trận tử chiến, thì đúng lúc tiếng trống trận "tùng tùng tùng" dậy lên bốn phương như sấm.

- Giết ! giết !

Bảo Thúc Nha dẫn trung quân của Tề đã mai phục sẵn ở đây, từ bốn phía đánh ra. Những ngọn cờ lớn của quân Tề tung bay, quân Tề hò reo, với thế rời non lấp biển, xung sát vào đám quân Lỗ đã rối loạn. Quân Lỗ ngỡ ngác trước quân địch hùng mạnh bỗng nhiên đánh ra, chưa kịp hiểu đầu đuôi ra sao thì quân Tề đã đánh tới trước mặt. Chẳng mấy chốc, quan Lỗ đã thấy chết đầy đồng, máu chảy thành sông. Tới lúc này, Tào Mạt mới tỉnh giấc mơ, vội tổ chức đội ngũ phá vây, nhưng quân lính đã bỏ chạy tan tác. Tào Mạt vùng giào tả xung liễu đột, bị Ung Lãm bắn trúng một tên vào vai trái, kêu lớn một tiếng, vẫn mang tên trên mình chạy trốn. Bảo Thúc Nha vừa kịp tới, một giáo đánh bật mũi sắt của Tào Mạt xuống, làm ông ta không dám cả chớp mắt. Đang ra sức đánh đỡ, Ung Lãm lại bắn trúng một mũi tên nữa. Tào Mạt mang hai mũi tên bên người, vẫn ra sức đánh chém, cuối cùng, đã mở được đường máu chạy thoát ra ngoài.

Quân Lỗ còn lại, kẻ chết người bị thương, số ít còn sống sót thấy Đại tướng đã một mình một ngựa thua chạy, đành

phải hạ vũ khí, quỳ xuống đất xin tha.

Bão Thúc Nha vung cờ lệnh, dẫn trung quân đánh tiếp lên phía trước.

Lại nói Lỗ Trang Công đang chậm chậm tiến theo sau Tào Mạt, thấy quân mai phục của Tề đánh ra, vây lấy Tào Mạt, bèn lệnh cho Lương Tử, Tần Tử nhanh chóng đi nghênh địch. Quân Lỗ nổi trống trận, quân lính đồng thanh reo hò, Tần Tử, Lương Tử dẫn bản bộ binh mã xông vào vùng vây của quân Tề. Đúng lúc này, chỉ nghe tiếng hô “giết” từ hai bên tả hữu vang dậy, Ninh Việt dẫn phục quân từ trái đánh ra, Trọng Tôn Thu dẫn phục quân từ phải đánh vào.

Vốn là theo mưu kế của Đông Quách Nha, Ung Lãm, Ninh Việt, Trọng Tôn Thu mỗi người dẫn binh mã bản bộ tách khỏi trung quân, tiến binh đánh địch. Giữa đường, Ninh Việt, Trọng Tôn Thu ở lại mai phục để cho Ung Lãm đi nhử địch. Họ biết Lỗ Trang Công không dễ gì bị lừa, sẽ dẫn quân đi tiếp ứng phía sau để phòng quân Tề mai phục, nên bày ra mẹo để cho “bọ ngựa bắt ve, còn chim hoàng tước thì rình ở sau mà chộp bọ ngựa” vì vậy. Khi Tào Mạt đuổi Ung Lãm họ chưa xong ra. Đợi ai vậy? Chính là đợi quân tiếp ứng phía sau. Khi thấy Lương Tử, Tần Tử dẫn quân đến bắt đầu xung phong, bèn cùng lúc từ hai bên tả hữu đánh ra.

Quân Lỗ vừa bắt đầu xung phong, thấy quân Tề như từ dưới đất chui lên đánh thẳng vào hai cánh tả hữu, bỗng chốc thế trận trở lên rối loạn.

Lỗ Trang Công cả kinh thất sắc. Lương Tử đành quay đầu xe nghênh đánh Ninh Việt. Tần Tử thấy không ổn, bảo vệ Lỗ Trang Công định rút về giữ trại. Trọng Tôn Thu cũng

đã dẫn bản bộ binh mã cầm tới phía sau quân Lỗ, chặn dứt đường rút lui của họ. Hai quân Tề Lỗ bắt đầu hỗn chiến.

Lúc này, Bão Thúc Nha sau khi đánh bại Tào Mạt, dẫn trung quân áp tới với sức dồi non lấp biển. Quân Lỗ "quả bất địch chúng", chết trận vô kể.

Lỗ Trang Công thấy vậy, trong lòng run sợ. Ông biết chắc là thua bèn huýt dài một tiếng, đánh xe xông lên như một con thú bị cùng đường. Tần Tử xông ra khỏi vòng vây, chạy tới bên Lỗ Trang Công hét lớn:

- Chúa công, tình thế nguy cấp, mau theo thân xông khỏi vòng vây!

Lỗ Trang Công vung kiếm chém bị thương một lính Tề, nói:

- Quả nhân quyết sống chết cùng binh sĩ!

Bão Thúc Nha nhìn thấy trong đám hỗn chiến lá cờ vàng trên xe Lỗ Trang Công bèn hô lớn:

- Ai bắt được Lỗ hầu, thưởng cho một thành trì vạn hộ!

Quân Tề hò reo: "Bắt sống Lỗ hầu! Bắt sống Lỗ hầu!"

Rồi cùng xông về phía lá cờ vàng mà chém giết. Lính thị vệ của Lỗ hầu ra sức chống đỡ, Tần Tử tả xung hữu đột, ra sức đánh chém. Tần Tử van xin với Lỗ hầu :

- Chúa công, hãy mau thay áo đi! Thất bại đã chắc, Chúa công hãy lấy quốc gia xã tắc làm trọng!

Lỗ Trang Công giờ mới tỉnh ngộ, vội trút bỏ quân áo vua vút xuống đất. Quân Tề đánh giết tới, các lính thị vệ đã chết gần hết, chỉ còn mấy người đang ngắc ngoải. Lương Tử thấy tình thế nguy ngập, liều chết xông vào trong, dùng chiếc dáo dài giương cao lá cờ vàng, vừa phất cờ vừa la, xông về một hướng khác. Quân Tề hăm lập công to, lại quay sang vây lấy Lương Tử. Tần Tử thừa dịp đánh giết số quân Tề ngăn chặn lẻ tẻ, mở một đường máu, xông khỏi vòng vây

bảo vệ được Lô Trang Công chạy thoát ra ngoài.

Trên chiến trường Càn Thời, quân Tề hăng hái tranh nhau đuổi giết tàn binh Lỗ. Ninh Việt dẫn binh bao vây chặt tướng quân Lương Tử giả mạo Lô Trang Công. Để phòng có người nhận ra thực giả Lương Tử dùng một chiếc khăn bịt mặt, chỉ chừa ra hai mắt. Thật là một tướng quân tuyệt vời! Chỉ thấy Lương Tử mình mẩy đã đầy thương tích, máu đầm chinh y, vẫn ra sức chém giết, dũng mãnh vô cùng. Nhưng quả bất địch chúng, cuối cùng bị đánh ngã xuống xe, mấy lính Tề xông tới trời Lương Tử lại. Quân Tề tiếng reo dậy đất:

- Lô hầu bắt được rồi! Cơ Đồng đã bị bắt rồi!

Lương Tử cười lớn:

- Bọn bay đừng hòng, Chúa công ta đã chạy xa từ lâu!

Tề Hoàn Công vẫn theo cùng đại quân quan sát chiến trận, khi ông nhìn thấy quân Lỗ kẻ chết người hàng, không còn chống chọi nổi nữa mới thực sự an tâm, ra lệnh thu quân.

Ninh Việt tới trước mặt Tề Hoàn Công quỳ xuống báo cáo:

- Chúa công, tướng Lỗ là Lương Tử giả mạo Lô hầu, mặt tướng bị lừa, để cho Lô hầu thoát thân, xin Chúa thượng giáng tội.

Tề Hoàn Công vội đỡ ông lên:

- Tướng quân dũng cảm giết giặc, cần được trọng thưởng, Lô hầu chạy thoát thân, không phải lỗi của tướng quân.

Lương Tử đứng mặt ngẩng cao không hề sợ sệt. Tề Hoàn Công thốt khen:

- Trí dũng song toàn, thật là một vị tướng trung lương!

Ninh Việt hỏi:

- Chúa công, nên xử ra sao?

Tề Hoàn Công còn đang do dự. Bão Thúc Nha liền nói:

- Để lại làm gì, giết đi cho xong!

Tể Hoàn Công không ngăn cản, nhưng lòng không đành, nói:

- Hậu táng theo nghi lễ Đại tướng.

Sau khi đánh thắng ở Càn Thời, quân Tể không đuổi theo quân Lỗ mà kéo quân về triều.

Lại nói công tử Cù, khi biết tin chiến sự ở trại trước bèn sai Quản Trọng đem người đi tiếp ứng, giữa đường gặp Lỗ Trang Công, Tần Tử và Tào Mạt thất trận trở về. Về tới trại, không dám dừng lại, lập tức nhổ trại, đang đêm trở về, trên đường vội vội vàng vàng, như đàn chim sợ cung. Cũng may, không có quân đuổi theo, tạm coi thuận lợi. Biên giới nước Lỗ đã hiện ra trước mắt, mọi người mới thở phào nhẹ nhõm.

Quản Trọng vẫn cảm thấy có gì khác thường, bèn hỏi Tào Mạt:

- Phía sau không có truy binh, e lành ít dữ nhiều, tướng quân nên lưu ý.

Quản Trọng chưa dứt lời thì tiếng hô giết đã nổi lên từ bốn phía.

Mọi người quá lo sợ, ngăn cả người ra.

Phía tả, Vương tử Thành Phụ dẫn quân xông vào.

Phía hữu Đông Quách Nha dẫn quân xông ra.

Quan Tể bắn ra hàng vạn mũi tên, quân Lỗ trúng tên như mưa, còn chưa rõ chuyện gì đã bị tử thương tới quá nửa. Tào Mạt hô to:

- Chúa công mau chạy đi, thần xin chết tại đây!

Nói rồi, cầm dao xông vào đánh Đông Quách Nha, Tần Tử cùng cầm dao đánh nhau với Vương tử Thành Phụ. Bốn tướng xông vào đánh chém. Quản Trọng thấy tình hình không lợi vội dẫn mấy chục chiến xa theo đường lớn chạy đi, không còn kịp mang theo tùy tốt.

Quân Tề xông ra đường lớn, đánh vào các chiến xa của quân Lỗ. Quân Lỗ trên xe bắn tên ra, một số quân Tề trúng tên. Quân Tề cũng bắn tên, các giáp sĩ trên những xe phía sau của quân Lỗ bị trúng tên ngã lộn xuống xe. Bảy tám chục chiếc xe còn lại bỏ chạy thục mạng.

Tần Tử còn mang trên mình vết thương của trận đánh Càn Thời, liều mình chống với Vương tử Thành Phụ. Vương tử Thành Phụ là một danh tướng võ nghệ cao cường, không mấy chiêu đã một đao đâm vào bụng dưới của Tần Tử, Tần Tử kêu lên một tiếng thảm thiết, chết lặn xuống dưới xe.

Tào Mạt đang vã mồ hôi vì chống đỡ với Đông Quách Nha, nghe tiếng kêu của Tần Tử, một thoáng nao núng, bị Đông Quách Nha đâm một đao trúng vai trái, xuýt nữa ngã xuống xe. Tào Mạt thét lên một tiếng, đánh chiến xa cướp đường mà chạy. Đông Quách Nha đuổi sát không tha. Quân Trọng trong lúc nguy cấp nẩy ra mưu kế, cho chiến xa Lỗ lần lượt thay đổi đội hình, vứt bỏ những xe chở nặng ở đường để chặn truy binh của Tề, nhờ đó Lỗ Trang Công cùng bọn mới trốn khỏi biên giới nước Tề.

Đông Quách Nha cảm ơn sâu sắc Tiểu Bạch, muốn lập công, bèn vượt biên đuổi theo Lỗ Trang Công, đuổi một mạch tới thành Văn Dương lại kịp quân Lỗ. Họ kịp theo sát đám quân Lỗ bị tụt sau cùng, vượt qua cầu treo đánh vào thành. Quân Tề quá mạnh, quân Lỗ phải bỏ thành Văn Dương, từ phía cửa nam rút chạy về phía Khúc Phụ.

Đông Quách Nha thấy đuổi không kịp Lỗ Trang Công, bèn chiếm luôn thành Văn Dương.

Cuộc chiến ở Càn Thời giữa công tử Cù và công tử Tiểu Bạch nước Tề để tranh giành quân vị, cuối cùng đã kết thúc bằng sự đại bại của quân Lỗ và mất đi thành Văn Dương trong trấn biên thủy phía bắc.

CHƯƠNG HAI

LÂM VÀO NẠN LỚN

1. HOÀN CÔNG TỰ DỤNG CỘT SĨ NHỤC

Trận đánh Càn Thời, đã đặt nền móng cho việc đề cao uy thế của quân Tề, cổ vũ được sĩ khí, càng cổ vũ được dân khí, làm cho Tề Hoàn Công ổn định được lòng quân lòng dân, củng cố được ngôi báu.

Sau ngày khai hoàn, Tề Hoàn Công thiết đại tiệc quân thân, luận công khen thưởng.

Hoàn Công nâng cao chén rượu, không giấu được niềm vui sướng trong lòng, đồng đặc nói:

- Trận Càn Thời đánh cho quân Lỗ tan tác tơi bời, đều nhờ các vị tướng quân vào sinh ra tử, các tướng sĩ đã đổ máu nơi biên cương, quả nhân xin kính họ một chén rượu để tế vong linh của các anh hùng đang ở trên cõi trời.

Nói xong, ông giơ cao chén rượu qua đầu, rồi rảy xuống đất.

Mọi người làm theo, cùng rảy rượu xuống đất.

Tề Hoàn Công lại nâng cao chén rượu lên:

- Chén rượu này, quả nhân cùng các tướng quân chúc mừng, gọi chén rượu khai hoàn!

- Nói rồi một hơi uống cạn.

- Tạ Chúa công! Các quan tướng cũng một hơi cạn chén.

Hoàn Công nói tiếp:

- Đại thắng Càn Thời lần này, đại phá quân Lỗ, đánh chiếm Vân Dương, người trong nước phấn khởi, quả nhân vui mừng. Nhưng quả nhân vẫn còn một mối nhọc chưa rửa được.

Thụ Điều nói:

- Chúa công chiến tích lẫy lừng, còn mối nhọc nào nữa?

Tể Hoàn Công nói:

- Quả nhân từ nước Cử trở về Lâm Tri, khi ở bờ sông Bạch Thủy, quả nhân có mối thù mũi tên của Quản Trọng bắn lên. Quả nhân đã thề, không trả được mối thù mũi tên này, thề chẳng làm người.

Thụ Điều nói:

- Đợi thần bắt Quản Trọng về, bắn vạn mũi tên cho chết, để giải nổi hận trong lòng Chúa công!

Tể Hoàn Công gật đầu, nói:

- Nếu không nhờ ơn trời đất, quả nhân chắc không có buổi gặp mặt hôm nay với các đại phu. Nỗi sỉ nhục của quả nhân cũng là nỗi sỉ nhục của quốc gia. Quả nhân sẽ dựng một cái cột cao phía ngoài ngo môn, một là để ghi nhớ nỗi nhục, hai là để quả nhân sẽ tự tay bắn chết Quản Trọng ở chiếc cột đó tể trời đất.

Thụ Điều phụ họa vào:

- Vâng, đã thề thì nên gọi đó là cột rửa nhục!

Ninh Việt nói:

- Theo thần, kẻ vinh tự vinh, kẻ nhục tự nhục, cột này nên gọi cột vinh nhục.

Hoàn Công vỗ tay nói:

- Lời của Ninh ái khanh rất hợp với ý quả nhân. Quả nhân sẽ dựng một chiếc cột vinh nhục để hàng vạn người trông thấy ở phía ngoài ngo môn!

Nói rồi, nâng chén rượu:

- Để sớm giết được Quản Trọng rửa nỗi nhục, cạn chén!

Chúng thần đều nâng chén: "Cạn!"

Chỉ có Bão Thúc Nha không nâng chén, ông chau mày như có niềm tâm sự gì.

Ngày hôm sau, ngoài ngo môn Tế cung, dựng lên một chiếc cột vinh nhục cao đập và mắt mọi người. Hoàn Công tự xúc đất chôn cây cột, các đại thần Bão Thúc Nha, Thấp Bằng, Ninh Việt, Thụ Điều cùng xúc đất chôn. Chôn xong nện thật chặt, Hoàn Công cầm lấy mũi tên từ trong tay một thị tòng có chữ "Quản", nói rằng:

- Quản Trọng, mũi tên này, quả nhân luôn để bên mình. Cột vinh nhục này dựng giữa trời đất, trên có thể tỏ với trời, dưới có thể thông với hoàng tuyến, rửa thù rửa nhục, quả nhân không vì tư thù, mà muốn trừ kẻ gian ác cho trời đất!

Thụ Điều nói:

- Chúa công, Quản Trọng là mầm mống của quốc họa, không giết Quản Trọng, Chúa công không một ngày yên ổn, chúng thần không một ngày yên ổn, nước Tế không một ngày yên ổn!

Bão Thúc Nha nói:

- Chúa công, người gây họa hoạn cho người Tế phải là Công tử Củ, không trừ được Công tử Củ, nước Tế mới thực một ngày không yên ổn!

Hoàn Công gật đầu:

- Thái phó có cao kiến gì?

Bão Thúc Nha đáp:

- Thần có một kế, hận Càn Thời, Lỗ hầu đã sợ khiếp vía. Nay Đông Quách Nha đã dẫn quân Tề đánh chiếm Văn Dương rồi, nếu đại quân lại tiếp tục tiến đánh tiếp, áp thẳng tới Khúc Phụ, thì ngày chết của công tử Củ sẽ đến.

- Ý của thái phó muốn để Lỗ hầu tự tay khử trừ Công tử Củ?

- Vâng, như vậy không ảnh hưởng tới uy vọng của Chúa công. Nhưng vì Chúa công đã dựng cột vinh nhục giữa trời đất, thì nhất định Quản Trọng sẽ phải để sống mà trở về.

- Phải quả nhân muốn Quản Trọng còn sống trở về, quả sẽ dùng mũi tên này bắn hấn ông ta vào chiếc cột vinh nhục kia.

Thụ Điều lớn tiếng:

- Chúa công, thần nguyện đi nước Lỗ, bắt sống Quản Trọng đem về đây!

Bão Thúc Nha vội nói:

- Chúa công, thần cho rằng sai Ninh Việt đại phu đi thích hợp hơn.

Hoàn Công đắn đo một lát, nói:

- Quả nhân lệnh Ninh Việt, Thụ Điều hai vị đại phu cùng đi nước Lỗ,

- Ninh Việt, Thụ Điều đồng thanh: "Xin tuân quân mệnh!"

2. DÂY ĐÀN CỦA QUẢN TRỌNG ĐÚT

Quân Lỗ bị đánh tan ở Càn Thời về tới Khúc Phụ, nguyên khí tổn thương lớn. Mà người bị tổn thương nặng nề nhất, không ai bằng công tử Cù. Mấy ngày liền công tử Cù bỏ ăn, chỉ biết thờ ngấn than dài.

Quản Trọng tinh thần sút hẳn, tựa hồ thấy sinh mệnh đã hết. Quản Trọng hối hận vì lúc đầu làm vậy là thái quá, bắn Tiểu Bạch mũi tên đó, đúng là xuất phát từ lòng riêng. Quản Trọng biết rõ, Tiểu Bạch đúng là hiền minh hơn công tử Cù nhiều, giết Tiểu Bạch là nhằm bảo đảm quân vị cho công tử Cù, để thực hiện ước mơ trị quốc bình thiên hạ của bản thân mình. Nhưng ai ngờ lại rơi vào tình cảnh này! Lúc đầu Quản Trọng thấy Tề Tương Công hôn dâm vô đạo, chính lệnh bất thường, quen thói tàn ác, sợ sau này sẽ bị cái nạn cháy thành vạ lây, mới nêu ra cách tề nạn ở nước ngoài. Quản Trọng bàn với Bảo Thúc Nha rằng, bất kể công tử Cù hay công tử Tiểu Bạch lên làm vua mới, hai người đều hết lòng phò tá, để chấn hưng được nước Tề. Quản Trọng cùng công tử Cù sang nước Lỗ, Bảo Thúc Nha và công tử Tiểu Bạch sang nước Cử. Loáng cái đã bảy năm trời, Tề Tương Công bị công tử Vô Tri cấu kết với Đại tướng Liên Xứng, Quản Chí Phụ giết đi, công tử Vô Tri lại bị bọn Ung Lãm giết chết, công tử Cù kế vị đã thành hiền nhiên, chức Tướng quốc của ông quá vững vàng như bàn thạch rồi. Ai ngờ lại xảy ra nông nổi như vậy! Ông biết, mũi tên bắn Tiểu Bạch sẽ gây nên hậu quả gì? Quản Trọng chán nản, đành chấp nhận số mệnh. Ý trời sao chống lại được! Quản Trọng không chỉ một lần cật vấn trời xanh: Trời hỡi, trời đã cho

Quản Trọng tới thế gian này, sao lại không dung ta? Suốt ngày, ông đem bao nỗi uất hận, bất bình, hối tiếc, tuyệt vọng trút vào chiếc đàn cổ, ông gảy nó từ lúc mặt trời mọc cho đến lúc trăng lên.

Công tử Củ lòng càng buồn hơn, ngôi vua xem ra đã ở tầm tay lại bị Tiểu Bạch cướp mất, ông tức giận nghiêng răng ken kết, bực không cách nào lột da, moi tìm Tiểu Bạch ra được. Nghe tiếng đàn của Quản Trọng, ông buồn phiền gào lên:

- Đùng đàn nữa, đùng đàn nữa! Buồn chết rồi đây, buồn chết rồi đây!

Thiệu Hốt nhìn thấy Quản Trọng tinh thần hoảng loạn, thấy công tử Củ buồn rầu tiêu tụy thì trong lòng đau như dao cắt. Thiệu Hốt lấy tinh thần, hai tay bưng khay đồng cơm tới, khuyên:

- Công tử, thắng bại là chuyện thường của nhà binh. Tiểu Bạch đại nghịch bất nghĩa, quyết chẳng có ra một kết cục tốt đẹp gì đâu. Công tử hãy lo bảo trọng thân mình, đại trượng phu trả thù, mười năm không muộn. Ta hãy tìm cách giành lại quân vị từ tay Tiểu Bạch.

Công tử Củ gạt khay cơm đổ xuống đất, chỉ Quản Trọng và Thiệu Hốt mắng lớn:

- Hai người là đồ ăn hại! Người thì ba hoa phét lác, người thì dạ dạ vâng vâng, việc chẳng thấy thành đâu, toàn chỉ thấy thất bại!

Thiệu Hốt nói một cách hổ thẹn và đau lòng:

- Thân có tội, thân bất tài, hổ thẹn với sự uỷ thác của Tiên quân.

Quản Trọng lơ đã, ông vẫn tiếp tục đánh đàn.

Công tử Củ chỉ vào Quản Trọng mắng:

- Quản Di Ngô giỏi thật! Chỉ toàn nói khoác, nào là trăm bước bắn xuyên lá liễu, chỉ toàn là lừa gạt! Nếu ông không phải là sư phụ của ta, ta đã sớm cho ông thành ma dưới lưỡi kiếm của ta rồi!

Quản Trọng thở dài:

- Ý trời là như vậy, ý trời như vậy mà!

Công tử Củ găm lên:

- Ý trời? Ý trời là ta phải làm vua!

Thiệu Hốt dè chừng nói vào:

- Công tử bớt giận, vài ngày nữa, ta lại nhờ Lỗ hầu xuất binh lấy lại ngôi vua từ tay Tiểu Bạch.

Công tử Củ găm lên:

- Trận đánh Càn Thời, quân Lỗ đã gần như bị tiêu diệt sạch sành sanh rồi, Lỗ hầu còn giúp được ta nữa sao?

Thiệu Hốt không còn cách nào nói:

- Đông Quách Nha, Ung Lãm là bọn tiểu nhân. Rõ ràng họ giết Công tử Vô Tri, sai người sang đón công tử về kế vị, thế mà lại quay đáo giúp Tiểu Bạch. Hừ, đúng là lòng người khôn lường!

Công tử Củ dậm ngực dậm chân:

- Các người chẳng là sư phụ của ta ư? Các người hãy nói đi! Ta phải làm sao bây giờ, làm sao bây giờ?

Quản Trọng gảy đàn điên cuồng, bỗng "pàng" một tiếng, dây đàn bị đứt.

Quản Trọng giật mình, nhìn chiếc dây đàn đứt, buồn rầu than rằng:

- Cầu mong không bằng gặp thời, gặp thời không bằng tốt số, tốt số không bằng ý trời...

3. MUỐN ĐAO GIẾT NGƯỜI

Từ sau trận Càn Thời, Lỗ hầu vẫn chưa hoàn hồn. Nếu không nhờ tướng quân Lương Tử liệu thân cứu giúp, thì Lỗ hầu sớm đã thành quỷ nơi đất khách rồi. Bên tai Lỗ hầu vẫn còn nghe văng tiếng hò reo dậy trời động đất của quân Tề, tối ngủ toàn nằm mơ, lần nào cũng sợ vã cả mồ hôi ra. Liên mươi mấy ngày, Lỗ hầu không vào triều. Hôm nay, nếu không nghe tin quân Tề đang đánh vào áp sát Khúc Phụ, thì cũng chẳng vào đại diện. Lỗ hầu ngồi trước ngự án mà tinh thần hoảng loạn, đưa mắt nhìn hai hàng quần thần đứng cạnh, người nào người nấy ủ rũ như cà bị sương giáng.

Đại thần Thi Bá bước ra, hai tay trình lên một lá thư lụa:

- Chúa công, sứ nước Tề, là Ninh Việt đưa thư của Tề hầu đến.

Lỗ Trang Công biết chẳng có chuyện gì vui, khẽ nói: "Đọc đi!"

Thi Bá giờ thư ra, đọc:

- Tề hầu Tiểu Bạch bái diện hạ: Xưa có lời dạy, nhà không hai chủ, nước không hai vua. Quả nhân đã bái tông miếu, lên ngôi vua Tề. Công tử Cù muốn tranh giành, trời đất chẳng dung. Quả nhân nể tình huynh đệ, không nỡ giết anh, xin nhờ xử chết. Quán Trọng, Thiệu Hốt là kẻ thù của quả nhân, quả nhân sẽ tự giết họ...

Lỗ Trang Công thấy lúng túng nói:

Việc này...

Đại Tướng Tào Mạt lớn tiếng:

- Giết công tử Cù là làm mất chí khí của nước Lỗ, tăng uy phong cho Tiểu Bạch, mối thù Càn Thời chưa trả, quân Tề lại đang chiếm Văn Dương. Ta giết công tử Cù thì còn mặt mũi nào nữa!

Thi Bá là bậc trí mưu kỳ tài của nước Lỗ, ông lắc đầu nói:

- Tướng quân có biết quân Tề đã áp sát chân thành chưa? Trận Càn Thời quân ta thảm bại, Tiểu Bạch trong hai ngày đã thu phục được nhân tâm, chúng ta không phải là bình thường, công tử Cù sao bì được. Công tử Cù mà nói, Chúc Tề hầu đã là chuyện không thể được nữa rồi.

Tào Mạt đau khổ nói:

- Đường đường một nước Lỗ thế này, không thể bỏ mặc công tử Cù được, lại càng không thể để Tiểu Bạch mượn tay Chúa công giết công tử Cù. Thần nguyện một chết, lại một phen tử chiến với quân Tề!

Thi Bá cười nhạt:

- Tấm lòng Tào Tư mã có thể hiểu, nhưng hiện nay năm trăm binh xa quân Tề đã dàn ở dưới thành, chúng ta không đủ sức chống nổi, Chúa công, không thể vì một công tử Cù mà, huỷ đi công nghiệp thiên thu của nước Lỗ.

Tào Mạt không còn cách nào, "hừ" một tiếng rồi ôm đầu bật ra tiếng khóc.

Lỗ Trang Công do dự nhìn khắp quần thần, mọi người cúi đầu không ai lên tiếng.

Thi Bá nói:

- Cần quyết phải quyết, không quyết tất thành loạn! Xin Chúa công quyết đoán ngay đi!

Lỗ Trang Công suy đi nghĩ lại, cuối cùng thờ dài, nói:

- Quả nhân bất tài, để xã tắc và bách tính nước Lỗ tránh khỏi hoạ binh mã, đành phải nghe theo sự sắp đặt của Tiểu Bạch thôi. Công tử Cù nếu có linh thiêng, chắc sẽ tha thứ cho quả nhân. Lương tâm đất trời chứng giám, do âm mưu hiểm độc của Tề hầu, không phải là tội lỗi của quả nhân!

Thì Bá lại tâu thêm:

- Chúa công, thần cho rằng, không thể để Quản Trọng lại được. Người này là bậc kinh bang tế thế, tuy giết huyệt Tiểu Bạch, nhưng chẳng qua chỉ là "ngàn điều đúng một điều hỏng mà thôi". Quản Trọng và Bão Thúc Nha rất thân thiết với nhau, mọi người đã có câu "Quản Bão chi giao", nước Tề không ai không biết. Bão Thúc Nha là sư phụ của Tiểu Bạch, lần này Tiểu Bạch thoán vị thành công, một nửa công lao là của Bão Thúc Nha. Nếu Quản Trọng trở về nước Tề. Bão Thúc Nha nhất định không tiếc thân mình để bảo vệ và tiến cử Quản Trọng. Nhìn qua cuộc chiến Càn Thời, Tiểu Bạch không phải là loại tâm thường, nếu vạn nhất ông ta nghe lời Bão Thúc Nha, trọng dụng Quản Trọng, sẽ rất bất lợi cho nước Lỗ ta. Theo ý thần, bất luận thế nào đi nữa cũng không thể để ông ta sống mà trở về nước Tề.

Lỗ Trang Công nhắc nhắc lá thư của Tề Hoàn Công:

- Nhưng trong thư của Tề hầu viết rõ ràng, muốn được tự tay giết Quản Trọng, trả mối thù mũi tên khi xưa. Không theo ông ta được sao?

Thì Bá bước tới, ghé vào tai Trang Công nói nhỏ:

Trang Công vừa nghe vừa gật đầu:

- Tốt, Thì đại phu, quả nhân lệnh cho khanh toàn quyền giải quyết.

4. GIẾT CÔNG TỬ BẰNG RƯỢU ĐỘC⁽¹⁾

Hôm sau vừa sớm, Thì Bá dẫn mười võ sĩ cùng Ninh Việt, Thu Điều đến chỗ ở của Công tử Củ.

Thì Bá nói với Ninh Việt, Thu Điều:

- Mời hai vị sứ giả đợi ở ngoài một lát.

Ninh Việt vội nói:

- Thì đại phu, Chúa công chúng tôi dặn đi dặn lại rằng, phải bắt sống Quản Trọng đưa về.

Thì Bá vỗ vai Ninh Việt:

- Ninh Việt đại phu, xin yên tâm, chúng tôi quyết không giết Quản Trọng là được chứ gì!

Nói xong Thì Bá vẫy tay, dẫn đám võ sĩ xông vào nhà.

Công tử Củ vừa ăn cơm sáng, thấy Thì Bá dẫn đám võ sĩ cầm giáo dáo xông vào, giật mình, lùi về phía sau. Thiệu Hốt vội đứng lên phía trước mặt công tử Củ.

Thì Bá giả bộ cười, nói:

- Công tử vẫn khỏe chứ!

Nói xong, đặt bình rượu độc lên bàn.

Thiệu Hốt hỏi:

⁽¹⁾ : Nguyên văn: Đam tửu rượu rất độc chế bằng lông chim công uống vào chết ngay.

- Thi Bá đại phu, ông định làm gì?

Thi Bá nhìn công tử Củ, lại nhìn Quản Trọng đang xếp chân vòng tròn ngồi ở cạnh, cười nhạt một tiếng:

- Tôi phụng mệnh của Lỗ hầu đến ban cho Công tử chén rượu ngon!

Công tử Củ nhìn chén rượu độc, bật khóc mà rằng:

- Tên giặc Lỗ hầu, sao lại hại ta thế này?

Thiệu Hốt giọng danh lại:

- Thắng bại là chuyện thường nhà binh. Trần Càn Thời, chẳng qua là sự bất lợi tạm thời, sau này nhất định sẽ lại “tái xuất Đông sơn”. Tiểu Bạch thoán vị, tất chẳng được lâu. Ngồi vua nước Tề, ngoài công tử Củ chẳng còn ai, Lỗ hầu sao lại làm các việc bất nhân bất nghĩa này?

Quản Trọng ngồi ở chiếu, không hề động dậy, bình tĩnh như không, hình như ông đã chuẩn bị cho cái chết.

Công tử Củ gào khóc:

- Các người cút đi, ta không chết, ta không chết!

Thi Bá chỉ vào rượu độc nói:

- Đây là rượu ngon Cao Dương, đặc sản Lâm Tri, là tám lòng của Tề hầu Tiểu Bạch, công tử không thể chối từ.

Công tử Củ như cuồng dại:

- Ta không uống! Ta không uống!

Nói rồi không nhìn Thiệu Hốt, Quản Trọng kêu lên:

- Hai sư phụ, mau cứu ta!

Thi Bá nói:

- Công tử, không nên làm ầm lên. Quân vương chúng tôi đối với công tử như thế nào, các ngài đều rõ. Các ngài tị nạn

ở nước Lỗ gần ấy năm, quân vương tôi luôn coi nhà thượng khách. Nay năm trăm chiến xa nước Tề chiếm đất Văn Dương của nước Lỗ, còn đem đại binh áp sát kinh thành, sai Ninh Việt, Thụ Điều đưa thư đến, nếu không giết các ngài, họ sẽ san nước Lỗ thành bình địa. Huynh đệ các ngài tương tàn, không thể để liên luy đến nước Lỗ chúng tôi, chúng tôi đã vì công tử chịu nhiều tổn thất nặng nề lắm rồi.

Công tử Củ khóc cầu xin Thi Bá:

- Thi đại phu, ta muốn gặp Lỗ hầu.

Thi Bá rót rượu chỉ rượu độc trên bàn

- Tại hạ phụng mệnh Chúa công tới đây, đã nói đến thế, ngài cũng phải thông cảm hoàn cảnh của Chúa công tôi, chúng tôi không thể vì tính mạng một mình ngài mà hủy mất đại nghiệp của nước Lỗ.

Công tử Củ bồng quỳ thụp hai gối trước mặt Thi Bá:

- Thi đại phu, xin ông đừng giết tôi, cho tôi một con đường sống, nay mai tôi làm vua, sẽ chia đôi thiên hạ cho ông, để báo đền ơn tái sinh của ông.

Thi Bá khinh thường nhìn công tử Củ, rồi liếc mắt nhìn Thiệu Hốt và Quản Trọng, nói bóng gió:

- Trước đây, tôi nghe nói nước Tề vua quan dùng cảm thiện chiến, tính cách mạnh mẽ, xem thường cái chết, nay mới biết đó toàn là những lời đồn bậy gạt người! Quan không ra quan, vua chẳng ra vua, đều phùng tham sống sợ chết, chịu nhục cầu sinh. Nếu Chúa công tôi mà tới bước đường như công tử Củ đây, thì đại thân nước Lỗ chúng tôi quyết lấy cái chết để báo đền quân vương

Thiệu Hốt thấy nhục nhã hết mức. Lời nói của Thi Bá như một mũi dao khoét vào tim ông ta. Thiệu Hốt lời công tử Cù đây, găm lên:

- Công tử, đại trượng phu trên đời, sống anh hùng, chết hảo hán, đừng hèn hạ quy lụy như vậy! Làm con chết vì hiếu, làm tôi chết vì trung, thần có xuống âm tào địa phủ cũng mãi ở bên công tử!

Nói đoạn, đập đầu vào cột gỗ, phọt óc mà chết.

Trước mọi cảnh đó, Quản Trọng vẫn tựa hồ không nhìn thấy, không nghe thấy! Trong lòng ông rất tỉnh táo. Ông biết rõ hết ý đồ của Thi Bá. Quản Trọng ngồi ở đó, không nhúc nhích. Xem thái độ của Quản Trọng, thì chiếu dưới đất có cháy, dao kề đến cổ, ông ta cũng không chớp mắt.

Công tử Cù nhìn thì thế máu me của Thiệu Hốt, sợ ngây người ra như tượng gỗ.

Thi Bá liếc nhìn Quản Trọng, than rằng:

- Hùng tráng thay Thiệu Hốt! Vĩ đại thay, Thiệu Hốt! Trung thần không thờ hai chúa, Thiệu Hốt là trung thần vậy! Công tử được một trung thần như vậy làm sư phụ, thực là hiếm có!

Quản Trọng vẫn thản nhiên, không hề bị lay động.

Thi Bá thấy Quản Trọng không hề chuyển lòng, ngấm bụng khen là lạ, xem ra dùng cách kích tướng đối với Quản Trọng không ăn thua. Thi Bá lấy rượu độc trên bàn, bước tới trước mặt Công tử Cù:

- Công tử, đã muộn rồi, xin mời!

Công tử Cù gào lên điên dại:

- Ta không chết! Ta không chết!

Thì Bá quay lại, lớn tiếng:

- Người đâu, hầu công tử uống rượu!

Hai võ sĩ bước tới, đề chặt công tử Cù. Một võ sĩ chân giẫm chặt tóc ở phía sau công tử, ngựa đâu ông ra, Thì Bá rút ọc rượu vào mồm công tử Cù.

Rượu độc chế từ lông vũ chim trĩ. Chim trĩ là giống chim cực độc, màu tím đen, mỏ đỏ mắt đen, chuyên ăn các loài rắn độc, nó làm tổ ở cây nào, thì quanh cây mấy chục bước không một loài cỏ cây nào sống nổi. Người ăn thịt chim đó, chết ngay lập tức. Công tử Cù vừa bị rót một ngụm, ngã vật ngay ra đất, đầu đón lăn lộn mấy vòng, rồi thất khiếu chảy máu mà chết.

Thì Bá bước tới trước mặt Quản Trọng, nói:

- Quản Thái phó, ngài và Thiệu Hốt cùng thờ công tử Cù. Thiệu Hốt là bậc hảo hán, trung thành, không thờ hai chúa, sẽ bắt tử với sử xanh, thiên cổ lưu danh. Nay công tử Cù đã không còn, Thiệu Hốt đã tuân tiết, không biết Quản Thái phó định thế nào?

Quản Trọng không cả ngược mắt, bình tĩnh nói:

- Thì đại phu, quyền sinh sát trong tay ngài, tôi đang vươn cổ chờ chém đây!

Thì Bá nói:

- Tê hầu muốn ngài sống trở về Lâm Tri. Ông ta đã chôn ở ngoại ngọ một chiếc cột gọi là cột vinh nhục, muốn dùng mũi tên ngài bắn ông ta, để bắn chết ngài vào chiếc cột vinh nhục đó. Theo tôi, về cũng chết, ở đây cũng chết, so với trở về chịu mọi cực nhục mới chết thì không bằng như

Thiệu Hốt tuân tiết vì chúa...

Câu nói của Thi Bá, làm Quản Trọng nắm được thóp. Ông biết Bão Thúc Nha sẽ trăm phương nghìn kế để cứu ông, vẫn còn một tia hy vọng sống sót. Quản Trọng rất tin ở Bão Thúc Nha, chỉ cần còn sống, Bão Thúc Nha mới có đất dụng võ để cứu ông. Cuối cùng không được vậy, thì có chết cũng không phụ thuộc tám chân tình của Bão Thúc Nha. Ông liếc nhìn Thi Bá, bình tĩnh nói:

- Chết sống có số, thuận theo đạo trời. Quản Trọng tôi không sợ chết, có chết cũng phải chết đàng hoàng.

Thi Bá không còn cách nào, vẫy tay:

- Đem Quản Trọng nhốt vào xe tù!

Thi Bá gọi Ninh Việt, Thụ Điều vào trong nhà, giao hai cái túi đen dầm máu cho Ninh Việt:

- Đây là thủ cấp của công tử Củ và Thiệu Hốt. Thiệu Hốt đã đập đầu vào cột tự sát để tuân tiết với chúa, không then khí tiết đáng trọng phu.

Ông lại chỉ xe tù:

- Quản Trọng đã nhốt vào xe tù, giao sống cho các ông, nếu còn có gì bất trắc, sẽ không can hệ tới nước Lỗ tôi. Các ông về bẩm với Tề hầu, Chúa công tôi đã làm theo chỉ ý của Tề hầu, Tề hầu phải giữ chữ tín, nhanh chóng lui binh.

Ninh Việt liếc nhìn Quản Trọng trong xe, nói với Thi Bá:

- Xin chuyển cáo với Lỗ hầu, Chúa công chúng tôi xưa nay vẫn rất tín nghĩa, tôi về tới Lâm Tri sẽ lập tức lui binh.

Tiến Thi Bá đi khỏi, Ninh Việt bước tới cạnh xe tù, nói:

- Quản Thái phó, ngài tự giữ mình.

Quản Trọng gật đầu:

- Cảm ơn Ninh đại phu. Nhưng nước Lô sẽ không để cho tôi sống để trở về nước đâu!

- Vậy làm thế nào? Ninh Việt vội hỏi.

- Phải lên đường ngay để trở về Lâm Tri, may còn chút hy vọng, nếu không đêm nay, họ sẽ đánh cướp thì không còn đường thoát.

Quản Trọng là người rất nổi tiếng ở nước Tề, nếu không, Tề Hi công đã không giao trọng trách phò tá công tử Củ cho ông. Lần này Ninh Việt sang Lô, Bão Thúc Nha đã dặn dò riêng, phải đưa được Quản Trọng sống trở về, nếu có bất trắc, cứ Ninh Việt mà hỏi. Ông cũng biết quan hệ giữa Bão Thúc Nha và Quản Trọng, họ thân hơn cả anh em ruột thịt. Hơn nữa, Bão Thúc Nha đã lập công lớn đưa Tề Hoàn Công lên ngôi, chúc Tướng quốc sắp tới, ngoài ông ta ra chẳng còn ai. Nên ông rất rõ trong lòng, dù thế nào thì Tề Hoàn Công và Bão Thúc Nha đều muốn Quản Trọng sống trở về. Vì vậy, bảo vệ sự an toàn cho Quản Trọng là trách nhiệm của ông. Tuy ông chưa hiểu sâu sắc về Quản Trọng, nhưng ông phục Quản Trọng ở tài quyết đoán công việc. Ông tiếp thu ý kiến của Quản Trọng, lập tức lên đường, cũng chẳng cần lễ nghĩa, không chào biệt mà đi.

Phó sứ Thụ Điều không đồng ý:

- Trời nóng thế này, sớm mai đi cũng không muộn mà.

Ninh Việt xéch đôi mây lá kiếm lên:

- Chuyến đi này, tôi là chánh sứ, nghe tôi, lập tức lên đường!

Thụ Điều dầu không vui, nhưng không dám phản đối ra mặt, nói cho cùng hắn chỉ là phó sứ, hơn nữa Ninh Việt là

- Ông còn đòi uống rượu?

Thụ Điều vỗ tay vào chiếc túi da đựng rượu buộc ở bên sườn:

- Rượu thì sẵn lắm, nhưng không cho ông!

Nói rồi, cởi túi da đựng rượu xuống, đổ rượu ông ộc ra đường.

Quản Trọng liếm làn môi khô rộp:

- Đẩy người xuống giếng rồi lấp đá, ắt có quả báo.

Thụ Điều căm giận:

- Tên tử tù này, còn dám mắng ta? Ta cho người một bài học!

Nói rồi giật chiếc dao của người lính đánh vào đầu Quản Trọng.

Quản Trọng bị đánh rách đầu, máu chảy đầy mặt. Ông không lau, chỉ nhìn lên bầu trời xanh bao la ở ngoài xe.

Ninh Việt chạy lại, giật chiếc dao trong tay Thụ Điều, quẳng xuống đất.

Thụ Điều bất bình:

- Đàng nào cũng là thằng tù, phải cho nó biết tay!

Ninh Việt cẩn thận lau sạch vết máu trên mặt Quản Trọng, lấy ra gói thuốc trị vết thương ra, đắp vào đầu Quản Trọng, xé một mảnh vải ở áo trong, băng bó vết thương cho Quản Trọng. Sau đó, cởi túi rượu của mình:

- Quản Thái phó, mời ngài uống.

Thụ Điều tức trợn tròn mắt:

- Ninh Việt đại phu, ngài hà tất phải hầu một tên tử tù?

- Thụ Điều tướng quân, tướng quân đừng quên, Chúa công yêu cầu chúng ta đưa Quản Trọng còn sống trở về!

Thụ Điều lại găm lên với Quản Trọng:

- Người sống cũng không được mấy hôm nữa đâu! Mũi tên người đã bắn Chúa công ta ở bờ sông Bạch Thủy, Chúa công vẫn còn giữ đấy! Chúa công muốn dùng mũi tên đó để bắn xuyên yết hầu của người!

Quản Trọng cứ ừng ực uống rượu, như chẳng nghe thấy gì.

Ninh Việt nói với mấy người lính đẩy xe tù:

- Quản Thái phó là phạm nhân mà Chúa công đã chỉ danh phải bắt sống đem về ai còn dám động một ngón tay tới ông ta, ta sẽ tiến trăm hậu tấu!

Đám lính vội: "Vâng!"

Thụ Điều về không phục, trợn mắt nhìn về Ninh Việt.

Có hai người cuối hai con ngựa phóng như bay từ phía đằng sau đuổi tới, đến trước mặt Ninh Việt, lăn xuống ngựa hôn hén nói:

- Bẩm Ninh Việt đại phu, quả không ngoài dự kiến của đại nhân, thích khách nước Lỗ...

Ninh Việt giật mình, giục:

- Nói nhanh!

- Hai chúng tôi theo chỉ lệnh của đại nhân, đợi lại ở quán khách, tới nửa đêm, thấy hai thích khách mặc bộ đồ đen, tay cầm kiếm, từ ngoài tường nhảy vào, xông tới chiếc xe tù rỗng, đâm vào người rơm trong xe, đâm liên bảy, tám nhát, rồi một người trong họ nói: "Bỏ mẹ, bị lừa rồi! Mau về bẩm với Thi đại nhân: "Nếu Quản Thái phó ở trong xe, thì sớm đã bị đâm nát như tương rồi".

Nói rồi, chìa cao ngón tay cái:

- Ninh Việt đại phu thật là thần minh!

Ninh Việt khâm phục nhìn Quản Trọng, bụng nghĩ: các người đã nhầm người rồi, thực sự thân mình chính là Quản Trọng. Ông hô lớn:

- Các tướng sĩ, hãy gắng sức bất kể thế nào, trước khi trời tối, ta phải rời đất Lỗ.

Thụ Điều hắt hơi:

- Mọi người đã chạy một ngày một đêm rồi, đùi đã rời, cho họ nghỉ một lát đã. Trời nóng thế này vội gì!

Ninh Việt rút gươm, quát:

- Tình hình khẩn cấp, không được chậm trễ! Trước khi trời tối, phải về tới Văn Dương, ai chậm trễ sẽ chém!

Binh sĩ chẳng còn cách nào, miễn cưỡng đẩy xe đi, xe lăn từng bước, dịch dần về phía trước.

Ninh Việt nhảy xuống xe, cùng binh sĩ đẩy xe tù cho nhanh, nhưng sức một mình ông cũng có hạn, xe vẫn lăn chậm. Cũng không thể trách binh lính không gắng sức, họ thực đã quá mệt, một ngày một đêm không dừng bước, đúng là không thể lê bước nổi nữa.

Sốt ruột nhất là Quản Trọng, ông tính Thi Bá quyết không chịu buông thả, chắc sẽ cho lính đuổi theo để giết ông. Ông bỗng nảy ra một ý, bỗng nhiên ông vỗ vào song xe tù cất tiếng hát:

*Hồng học ơi hồng học
Mây bị trời đôi chân,
Mây bị trời đôi cánh,
Trong lồng mây sao ra?
Nhưng trời xanh có mắt,
Đất dày cũng thương ta,
Vợ chờ nhòa mắt lệ,
Ta sắp về tới nhà.*

Đó là bài hát Tế, điệu nhạc các binh sĩ đều thuộc, họ vừa hát theo Quản Trọng vừa bước, bước chân như nhanh hơn.

Ninh Việt cảm phục, gật đầu, tra kiếm vào bao.

6. ĐUỔI GIẾT QUẢN TRỌNG

Quả không ngoài dự kiến của Quản Trọng, Thi Bá thấy kích tướng không thành, thích sát không xong, bèn điểm năm mươi chiến xa, đuổi theo như gió. Ông biết Quản Trọng là người tài giỏi, nếu sống mà trở về Lâm Tri, Tế Hoàn Công nhất định sẽ trọng dụng ông, bấy giờ sẽ là chấp cánh cho hổ, nước Lỗ muốn vươn lên sẽ khó. Suốt đường ông luôn giơ bảo kiếm, thúc giục liên tục: "Nhanh! Phải nhanh hơn nữa!" Đuổi riết, trước mặt đã thấy một đám bụi mù, đúng là binh xe của quân Tế, ông lớn tiếng hô:

- Nhanh lên, đuổi nhanh lên, ai giết được Quản Trọng được ngàn lạng vàng!

Binh lính nghe thấy, ra sức vung roi ngựa, những cỗ chiến xa vượt lên như gió lốc.

Quản Trọng càng ra sức hát to, tay ông đập vào song xe đã bật máu, máu tươi nhuộm đỏ cả song xe.

Ninh Việt nhìn thấy sau có truy binh, càng thêm phục Quản Trọng đến sát đất, ông rút bảo kiếm:

- Các tướng sĩ, nhanh lên! Trước mặt chúng ta là Văn Dương rồi. Đến Văn Dương là tới đất của ta, các tướng sĩ, cố lên!

Cuối cùng quân Tế đã vượt qua được mốc giới "Văn Dương", Đại tướng Vương tử Thành Phụ chấp tay chào Ninh Việt:

- Ninh Việt đại phu, ngài vất vả quá! Tôi đợi ngài ở đây đã lâu!

Ninh Việt dùng kiếm chỉ về phía sau:

- Vương tử tướng quân, mau chặn đám truy binh của nước Lỗ.

- Yên tâm, Ninh Việt đại phu!

Nói rồi, đem một trăm chiến xa dàn thành hàng ngang, bảo vệ xe tù, chờ quân Lỗ đến.

Những binh sĩ đẩy xe tù Quản Trọng không còn sức nữa, họ ngã vật ra đất, thở phì phò.

Quản Trọng trút nhẹ một hơi, rồi yên chí nhắm mắt.

Thi Bá dẫn quân đuổi đến nơi, Vương tử Thành Phụ đứng trên chiến xa thì lễ:

- Thi đại phu, từ ngày tạm biệt ngài vẫn khỏe chứ?

Thi Bá thờ hồn hển, nhìn đám chiến xa của Tề như những thùng sắt trước mặt, tự biết không làm gì được, không còn cách nào, đành đáp lễ:

- Vương tử tướng quân khỏe?

Wương tử Thành Phụ cười nhạt:

- Trông đáng vẻ Thi đại phu, chắc có công vụ gì khẩn cấp lắm?

Thi Bá lúng túng:

- À, vâng ... không...

Ông nhanh trí rút trong ngực ra một lá thư, nói:

- Ninh Việt đại phu không chào mà về, chúa ông tôi sai tôi đem cho Ninh Việt lá thư này, để giao cho Tề hầu.

Wương tử Thành Phụ cười nói:

- Vất vả cho Thi đại phu quá, xin đưa thư cho bản soái, bản soái sẽ chuyển cho Quản thượng.

Thi Bá uất hận, thất vọng nhìn về phía xe tù Quản Trọng ở phía trong quân Tề.

CHƯƠNG BA

THÚC NHA TIẾN CỬ TƯỚNG

1. NGƯỜI TÙ DƯỚI THỀM

Xe tù nhốt Quản Trọng tiến vào cổng thành, sau các binh sĩ là những cái đầu của bách tính lách vào xem. Mọi người nhìn Quản Trọng trong xe tù như quan sát một loài động vật hiếm.

Trái tim Quản Trọng đang rỏ máu. Chiếc cổng thành quen thuộc biết bao nhiêu, phố xá thân thiết biết nhường nào. Ông sở dĩ từ quê hương Vĩnh Thượng theo Bão Thúc Nha đến đây là muốn làm nên sự nghiệp lớn long trời lở đất không ngờ giờ đây lại xuất hiện trước dân chúng với cảnh này. Ông nhắm nghiền đôi mắt ngồi trong xe tù tự nói trong lòng: Bão Thúc hiền huynh, lần này Quản Trọng sống chết là nhờ huynh cả đó.

Một thanh niên đứng bên cạnh đường nói lớn:

- Mau đến xem Quản Trọng, còn đang nhắm đây này. Chết đến đít rồi mà mặt không đổi sắc, xem ra cha này là một hảo hán không sợ chết!

Một ông già tóc bạc nói:

- Trước đây, Quản Thái phó oai phong lẫm liệt biết bao, ai ngờ rơi vào kết cục này. Hừ! Tiếc thật! Uống cho một đời

văn võ toàn tài!

Người thanh niên nói:

- Có thật ông ta trăm bước bắn xuyên lá liễu không?

Ông già đáp:

- Còn phải nói, tôi đã tận mắt nhìn thấy.

Người thanh niên cười:

- Thế sao khi ông ta bắn vua, lại bắn trúng vào cái móc đồng của dải áo?

Ông già lắc đầu:

- Quốc quân là chân long Thiên tử, ngàn vạn lần không nên bắn mũi tên đó...

Người con trai lại nói:

- Công tử Củ đã chết, Thiệu Hốt cũng đã tuần tiết, ông ta còn mặt mũi mà sống, nhất định là đồ vô liêm sỉ rồi!

Nghe chuyện của một già một trẻ, Quản Trọng thấy sự việc như vậy, xem ra lành ít dữ nhiều. Bảo Thúc huynh, liệu huynh có gỡ được cảnh rối rắm này không?

Xe tù đi tới trước cột vinh nhục, người vây quanh càng đông, đúng như là biển người.

- Xe tù dừng lại!

- Tiếng Thụ Điều hô:

Thụ Điều thoáng nét cười đắc ý trên mặt, nói to với Quản Trọng trong xe tù:

- Quản Di Ngô, người xem, đây là chiếc cột vinh nhục mà Chúa thượng đã tự tay chôn. Chúa thượng sẽ đích thân bắn người chết găm vào chiếc cột đó!

Quản Trọng ngược mắt nhìn chiếc cột vinh nhục, trong mắt nhoáng qua ánh tuyệt vọng. Thế là hết, xem ra Tiểu

Bạch dút khoát muốn ông phải chết. Chôn chiếc cột này là cái mốc thắng lợi của ông ta, đồng thời cũng là tượng trưng cho thất bại của công tử Củ, mà bản thân ông, thì thành vật hy sinh cho cuộc đấu tranh này, Bão Thúc huynh, dù huynh có sức kéo sập trời, e cũng không cứu vãn nổi. Ông không thở dài, dằn lòng lại, chết thì chết chứ sao, Quản Trọng ta có chết cũng phải chết cho xứng đáng!

Quản Trọng bị giam trong nhà lao tử tù. Màn đêm đã buông, trong lao tử tù tối như trong hũ nút, xòe tay ra không nhìn thấy các ngón. Quản Trọng cũng đã mệt, nằm bệt dưới cò, nhưng không sao ngủ được, suốt ngày không cơm ăn, bụng đói cồn cào. Vừa lúc này, có tiếng bước chân đi đến, tiếp đó một bó đuốc nhựa thông đến, hai người ngục tốt bước đến cửa lao, mở cửa, đặt cơm rượu lên một chiếc bàn nhỏ, còn mang đến một chiếc đàn đặt cạnh nữa. Họ không hề hé răng, chỉ lăm lũi làm.

- Ai lớn gan thế này, dám đem cơm rượu cho tù nhân lao tử tù!

Thụ Điều xông vút vào lao, nhìn thấy cả đàn, liền trừng mắt quát:

- Sao lại còn có cả đàn nữa thế? Nói! Ai bảo chúng bay đem đến?

Một tên lính ngục trả lời:

- Bẩm tướng quân, Bão Thái phó lệnh cho chúng tôi mang đến.

Thụ Điều cười nhạt, nham hiểm nói:

- A, hóa là Bão Thái phó, ta nói ai dám tùy tiện vi phạm cấm kị như vậy!

Hắn quay mình bước ra khỏi cửa, ngoảnh đầu nói:

- Các người phải canh giữ cẩn thận, vạn nhất xảy ra chuyện gì, Chúa công không trả thù được, thì ta sẽ chém đầu các người trước!

Thụ Điều đi khỏi. Lính ngục cũng đi. Cửa lao khoá lại.

Quản Trọng quay vào, nhìn cơm rượu, lại nhìn chiếc đàn trong lòng xốn xang. Bão Thúc huynh, đệ nhớ huynh biết bao! Một tay sờ vuốt chiếc đàn, một tay rót rượu Quản Trọng, uống một hơi hết chén, rồi bốc thịt trong mâm nhai ngấu nghiến. Một mâm rượu thịt đầy, loáng chốc đã chui hết vào bụng. Quản Trọng nấc một cái, nằm xuống cỏ. Đêm nay, ông chập chờn nửa ngủ, bao chuyện xưa giữa ông và Bão Thúc Nha lần lượt hiện về trước mắt.

2. MỐI TÌNH QUẢN - BÃO

Quản Trọng vốn người Dĩnh Thượng (phía bắc tỉnh An Huy ngày nay), nơi giáp ranh giữa hai nước Ngô, Sở. Dĩnh Thượng nằm ở phía bờ bắc Hoài Hà, hạ lưu Dĩnh Hà, là quê hương của gạo cá. Từ ngày biết nhớ, chàng đã không biết mặt bố, nghe mẹ kể, cha từng làm quan ở nước Sở, đã chết trận, mẹ góa con côi dựa vào nhau mà sống. Chàng còn một người anh, nhưng đã ốm chết. Chàng có người chú tên Quản Chí Phụ, làm quan ở nước Tề, chàng nghe nói ông chú làm chức quan khá to, mọi người gọi ông là tướng quân, nhưng chàng chưa thấy ông giúp đỡ mẹ con chàng bao giờ. Quản Trọng từ nhỏ hết sức thông minh, gặp việc gì cũng biết suy xét, và hỏi cho rõ ngọn ngành. Quản Trọng thích gán các danh nhân hiền sĩ quanh vùng, nhất là chàng thích nghe những chuyện lớn giữa các nước chư hầu, như Chu U

Vương muốn được lòng Bao Tự đã đốt phong hoá dài lừa chư hầu, Chu Bình Vương rời đô về Lạc ấp, Thượng khanh nước Vệ là Thạch Lạp vì nghĩa giết con v.v..., những chuyện đó, chàng rất nhớ và còn bình luận. Với chuyện Trịnh Trang Công đào hầm để gặp mẹ, thì cách nhìn của ông lại khác xa với người đời.

Trịnh Trang Công tên Ngô Sinh, được mẹ sinh ra trong giấc ngủ mơ, mẹ ông không yêu ông lắm mà lại rất quý em ông là Đoạn, bà trăm phương ngàn kế để giúp Đoạn thay Trang Công, Trang Công bày kế, buộc Đoạn phải thua trận và tự vẫn, rồi thề "không tới tuổi vàng, không gặp lại mẹ". Sau này hối hận ông đào hầm sâu để gặp mẹ dưới đó.

Một hôm, Quản Trọng kể chuyện đó cho mẹ nghe, mẹ chàng hỏi:

- Nếu con là Trang Công, thì con phải xử lý như thế nào?

Quản Trọng nói:

- Trịnh Trang Công rất thông minh, em ông muốn lật đổ ông, cướp ngôi vua của ông, ông bèn bày cách để buộc Đoạn phải tự tử, hay hơn nhiều, nếu ông tự giết em ông, nhưng cách đối xử với mẹ của ông lại không thoả đáng. Mẹ ông không đúng, bà không nên vì yêu ghét mà dính vào việc của xã tắc, nhưng mẹ vẫn là mẹ, Trịnh Trang Công có làm vua cũng vẫn làm con của mẹ ông. Vì vậy, ông thề xuống tuổi vàng mới gặp mẹ là không đúng, cạn tình quá. Cũng may, ông còn nhận ra sai lầm, nhưng sửa sai mà vẫn còn xấu hổ, còn muốn giữ sĩ diện ông vua. Nếu là con, biết mình nói sai, thì con sửa ngay.

Mẹ chàng vừa kinh vừa mừng, cười nói rằng:

- Di Ngô con, xem ra sau này con sẽ làm nên đấy!

Vì đời sống khó khăn, Quán Trọng muốn học buôn bán. Chàng nghe ngóng khắp nơi xem buôn gì lãi. Chàng phát hiện buôn muối lãi nhất, buôn muối từ nước Tề về bán sẽ được nhiều lãi. Nhưng chàng không có vốn, đành đem những chiếc mũ cối của mẹ chàng bện ra chợ bán. Tuy mũ cối bện rất đẹp nhưng chàng nói giá cao quá, chàng cảm thấy nói giá thấp sẽ là có lỗi với mẹ, nên suốt một ngày vẫn không bán được chiếc nào, chàng vừa đói vừa buồn ngủ bèn dựa vào tường, thiếp đi.

- Này chú em, chú em!

Quán Trọng mở mắt, vội hỏi :

- Mua mũ cối à?

Người kia gật đầu.

Quán Trọng nhìn kỹ, thấy người đó tướng mạo dáng hoàng, quần lụa áo lụa, thoáng nhìn biết ngay là người giàu có. Người kia nhìn kỹ những chiếc mũ, nói:

- Tôi mua tất cả số mũ này.

Quán Trọng rất cảm động. Người đó cũng không mà cả, thật là rộng rãi, Quán Trọng bèn hỏi :

- Thưa, ngài người ở đâu ạ?

- Tôi ở nước Tề.

Thảo nào, người ta nói người Tề giàu có, thật chẳng sai chút nào. Khương Thái Công nước Tề là người chàng khâm phục nhất, chuyện ông câu cá ở Vị Thủy bằng lưới câu thẳng, chẳng mấy ai không biết, ông phò tá Chu Vũ Vương diệt nhà Thương, công trùm thiên hạ, ông được Chu Thiên tử phong sang nước Tề, lúc đầu cũng là nơi nghèo nàn khi họ cò gậy, nhưng ông sửa sang chính trị, dựa vào phong tục tập quán của bản địa, giảm bớt lễ nghi, phát triển ngành cá,

ngành muối làm cho nước Tề thành một nước lớn.

- Ngài là người buôn tơ lụa phải không?

- Quản Trọng hỏi.

Người kia giật mình, nhìn kỹ lại Quản Trọng, cười đáp :

- Chú em tinh mắt đó, với câu nói đó, anh mời chú đi uống rượu.

Quản Trọng sung sướng, bụng chàng đang đói như cào. Hai người bước vào một quán rượu, gọi sáu món nhắm, hai bình rượu. Người kia nâng bình, nói :

- Hôm nay làm quen với chú em, anh rất vui. Anh là Bão Thúc Nha, người nước Tề, đúng là làm nghề buôn tơ lụa.

Quản Trọng uống một hớp rượu, lại ăn một miếng thịt, nói:

- Em tên là Quản Di Ngô, người địa phương đây, hôm nay gặp được Bão Thúc huynh, thật là duyên may ba sinh, gặp nhau tiếc là hơi muộn.

Bão Thúc Nha nghe nói, hơi giật mình, đừng coi thường chàng ta nhỏ tuổi, lời nói cử chỉ rất khác thường:

- Di Ngô đệ, em nói, năm nay em bao nhiêu tuổi?

- Mười bảy ạ, sinh nhật của em mười hai ngày trước đây.

- A! Thế thì đệ đích thị là em của ta rồi. Ta hơn em ba tuổi. Hai người uống rượu được ba tuần chuyện càng ngày càng hợp.

- Di Ngô đệ em bảo năm nay buôn gì thì có lợi?

- Buôn muối. Nước Tề của huynh chẳng sản xuất muối ư? Huynh buôn tơ lụa không lãi mấy, bó một chưa được lấy hai, vì ở đây cũng sản xuất tơ lụa, chỉ có là không đẹp bằng của nước Tề thôi, nhưng số người mặc tơ lụa ít, người giàu mới có tiền mua. Nhưng muối thì khác, bất kể người nào,

không thể một ngày thiếu muối, huynh bỏ ra một sê được ba, hoặc cao hơn.

Bảo Thúc Nha giặt mình, ngắm lại một lượt chàng Quản Trọng mới làm quen này. Sau khi tìm hiểu thân thể Quản Trọng, chàng rất đồng tình. Bữa cơm đó, họ ăn tới mức chủ quán đóng cửa mới rời. Bảo Thúc Nha lại rủ Quản Trọng đến quán trọ nghỉ, nghe Quản Trọng nói các chuyện đại sự thiên hạ. Hai người chuyện trò suốt đêm.

- Di Ngô đệ, nếu đệ muốn, chúng ta cùng nhau đi buôn!

Quản Trọng đồng ý ngay, nhưng sợ mình không có tiền, vội nói:

- Nhờ ơn Bảo Thúc huynh đã xem trọng đệ, tiểu đệ xin gắng công khuyến mãi.

Ngày hôm sau, Bảo Thúc Nha mua sẵn rượu thịt, cùng Quản Trọng ngồi xe về nhà Quản Trọng thăm Quản mẫu.

Quản mẫu vừa thấy Bảo Thúc Nha, lòng đã vui mừng khen Quản Trọng kết giao được bạn tốt, tự mình đi thấp hương, đề nghị hai người kết nghĩa anh em.

Quản Trọng, Bảo Thúc Nha mừng quá sức, lập tức cúi lạy Quản mẫu, sau đó huynh đệ trao nhau tám chữ sinh thìn rồi bái lạy nhau.

Quản mẫu bày cơm rượu để chúc mừng anh em Quản - Bảo, bà nói với Bảo Thúc Nha:

- Hôm nay là ngày mẹ rất mừng, Di Ngô có được người anh như con, sau này ắt làm nên, mong con hãy dạy dỗ chăm sóc thêm với em. Bảo Thúc Nha vội đứng dậy, nói:

- Lời của mẹ con chưa xứng nhận, con và Di Ngô đã thành anh em, khác nào máu mủ chân tay. Di Ngô tuy còn ít tuổi nhưng bụng đầy kinh luân, ngày sau tất thành việc lớn.

Quản Trọng nói với mẹ:

- Bão Thúc huynh muốn con cùng anh ấy đi buôn, đường sang Tề xa vậy, mỗi lần xa mẹ phải tới nửa năm mẹ già sức yếu, con không an lòng.

Quản mẫu vội xoa tay:

- Di Ngô con, con cũng cần nên ra ngoài cho biết, bệnh của mẹ không có gì đáng lo, con cứ an tâm, có anh con chăm sóc cho, mẹ có chết cũng nhắm được mắt.

Ở nhà được một ngày, thì Quản Trọng và Bão Thúc Nha lên đường. Đến nước Tề mua hai xe muối, rồi trở về. Bão Thúc Nha khuyên Quản Trọng tiện đường đi thăm thúc phụ Quản Chí Phụ, nhưng nói thế nào Quản Trọng cũng không đi. Thế là cả đi lẫn về suốt hơn năm tháng trên đường còn gặp nhiều rắc rối, nhưng nhờ Quản Trọng võ nghệ cao cường, Bão Thúc Nha sức khoẻ vô địch mới bình yên về đến nước Ngô. Muối về tới nước Ngô, lập tức đem bán, được lãi gấp ba lần, hai người mừng lắm.

Quản Trọng từ nhỏ tới giờ lần đầu tiên thấy nhiều tiền như vậy. Trước hết, chàng nghĩ ngay tới mẹ, những năm qua mẹ chàng đã chịu bao vất vả đắng cay. Nhất định phải lo kính hiếu mẹ già, bèn nói:

- Đại ca, mẹ già ốm đau luôn, lần này chia lãi anh cho em phần nhiều để em đem về kính hiếu mẹ già. Em lấy bấy, anh lấy ba được không?

Vừa nói xong, Quản Trọng thấy hơi hối hận: Trên đời làm gì có chuyện buôn bán chung kiểu ấy, vốn của Bão Thúc Nha cả, tiền lãi đáng phải là anh ấy hơn... nhưng không ngờ, Bão Thúc Nha không những không trách chàng mà còn khen:

- Di Ngô đệ, thật hiếm có người hiếu thảo như đệ. Lần

buôn bán này là toàn theo lời đệ, nếu anh cứ đi buôn lượ, thì e chẳng được phần này. Đệ bấy, anh ba, được lắm!

Bảo Thúc Nha cười độ lượng, rồi giao tiền cho Quản Trọng.

Lần này lại đến lúc Quản Trọng giật mình. Nửa năm trời tiếp xúc, chàng mừng vì tìm được người anh em tốt, chàng học được nhiều ở Bảo Thúc Nha. Bảo Thúc Nha tính tình khoan hậu, trước giành cho người sau mới đến phần mình, không bao giờ phần nản được mất, mà học thức thì uyên bác, hiểu đại sự thiên hạ như lòng bàn tay. Nhưng chàng không ngờ trước mặt tiền tài Bảo Thúc Nha lại khảng khái rộng rãi. Đánh giá cao vai trò của chàng như vậy, bàn tay cầm tiền của chàng run lên. Chàng muốn nói một câu cảm ơn. Nhưng không nói lên nổi, chỉ lúng túng: "Bảo Thúc Nha đại ca..."

3. BẢO THÚC NHA LAO TÂM KHỔ TỬ

Luôn mấy ngày Bảo Thúc Nha đi nhiều, mặt mày hốc hác, trên đầu thêm bao tóc bạc, ông đang vắt kiệt tâm trí tìm cách cứu Quản Trọng. Từ sau lần Quản Trọng bắt công tử Tiểu Bạch ở bờ sông Bạch Thủy, cách nhìn của ông với Quản Trọng đã từng dao động, cho rằng Quản Trọng ác lòng, độc tay, lòng riêng quá lớn, nhưng nghĩ kỹ, cũng có nguyên do của nó. Bây tôi có chúa của mình, ông ta muốn sớm thực hiện được nguyện vọng to lớn của mình mà không từ thủ đoạn. Nếu Bảo Thúc Nha gặp công tử Củ, e rằng cũng không thể khách khí, công tử Củ vừa rồi chẳng chết dưới bàn tay của ông và Hoàn Công đó sao? Đấu tranh chính trị, tranh giành quyền lực xưa nay vốn tàn khốc. Sau khi Hoàn

Công kế vị, ông càng được trọng dụng, xem ra chức Tướng quốc ông nắm chắc phần thắng, chức vị này dưới một người mà trên muôn người! Nhưng Bão Thúc Nha rất biết mình, nếu được Quản Trọng phò tá Hoàn Công, nước Tề sẽ nhanh chóng cường thịnh. Tài thao học trị quốc của Quản Trọng, ông tin tưởng không lay. Nhưng nỗi lòng của Hoàn Công là có thể hiểu, mũi tên đó là muốn lấy mạng Hoàn Công, Hoàn Công không chịu tha cũng là lẽ thường. Vấn đề hiện nay là, làm sao lấy đại nghĩa thuyết phục được Hoàn Công, phá bỏ ý nghĩa muốn giết Quản Trọng, trước mắt hãy giữ được tính mạng cho Quản Trọng đã, chính vì vậy, ông đã tự tay viết thư cho Lỗ hầu, lại cử đại thần Ninh Việt đi làm chánh sứ. Tới nay mục đích đó đã thực hiện được. Quản Trọng đã còn sống trở về. Bước sau là phải trăm phương ngàn kế để làm sao lay chuyển được Hoàn Công, để ông bỏ ân oán cá nhân, lấy xã tắc làm trọng. Bão Thúc Nha vẫn có lòng tin. Một là, ông đã làm thầy dạy Hoàn Công nhiều năm, cùng chung gian khó, hơn nữa, ông có công lớn trong cuộc đấu tranh giành lấy quân vị cho Hoàn Công, đó là bước cờ hết sức hiểm yếu, làm không khéo sẽ gây chết chóc lớn. Tề Hoàn Công là con người mực thước, rất sáng suốt, ông luôn nghe lời của Bão Thúc Nha, hai là, từ việc Tề Hoàn Công vì đại nghĩa tha cho Đông Quách Nha, làm ông càng thêm tin tưởng. Đông Quách Nha tuy không bán Tề Hoàn Công, nhưng cắt máu ăn thề là tội khi quân, khép tội chém đầu cũng không quá. Từ đó, Bão Thúc Nha nhận định rằng Tề Hoàn Công là vị Quốc quân biết nghĩ cho đại thể, lo cho đại cục, ông không nhìn sai người. Ông cũng đã từng nói với cho Tề Hoàn Công, hiện nay rất thiếu những bậc hiền tài trị quốc, Hoàn Công đang nóng lòng về chuyện này. Hoàn Công đã nêu ra một loạt những ứng viên, nhưng đều không

đáng tin cậy. Bão Thúc Nha cân nhắc, đoạn đường vòng này không thể quay gấp tay lái, nhưng chưa rõ ràng nêu tên Quản Trọng ra. Nay Quản Trọng trở về, sự việc đã tới lúc ngay cấp, thời gian gấp gáp. Muốn giữ được Quản Trọng, phải hết sức cẩn thận không để sơ sẩy, phải tranh thủ thời gian. Bỗng nhiên, ông nảy ra một kế, vội vàng vào hậu cung gặp Hoàn Công.

Hoàn Công thấy Bão Thúc Nha tới, vội đứng dậy:

- Thái phó, Thái phó vội vàng tới đây, chắc có việc gì gấp?

- Nhớ hồi ở nước Cừ, Chúa công từng nói với thần, việc đầu tiên sau khi Chúa công kế vị là khởi dụng nhân tài trị quốc, thần muốn nghe ý kiến của Chúa công. Bão Thúc Nha muốn dọn đường hư thực.

Hoàn Công biết rõ, Bão Thúc Nha thắc mắc chưa phong Tướng quốc đây, bèn cười nói:

- Sư phụ đừng vội, chức Tướng quốc ngoài sư phụ ra còn ai, quả nhân mãi mãi không quên ân đức của sư phụ. Đợi quả nhân giết xong Quản Trọng, sẽ chọn ngày lành giờ tốt, chính thức làm lễ bái tướng.

Nói rồi, Hoàn Công cầm lấy mũi tên Quản Trọng đã bắn vào mình đang để trên bàn lên, nét mặt đầy vẻ căm hờn.

Bão Thúc Nha nghe vậy, bụng nghĩ nếu ngay vấn đề xảy ra lúc bây giờ, nhất định là không đạt kết quả, vội nói:

- Chúa công vừa lên ngôi, quốc sự chưa mở mang, lòng người chưa định, chưa nên vội vã giết người. Sắp đặt trị nước, nên làm việc lành trước, để lấy sự mở đầu tốt đẹp, điềm báo cho tốt lành.

Hoàn Công đập mũi tên xuống bàn:

- Quá nhân một ngày chưa trừ Quản Trọng, nổi uất ức này chưa nguôi.

Bảo Thúc Nha khuyên:

- Chúa công vừa kể vị, ba việc đầu tiên làm hết sức quan trọng, cần suy đi tính lại thật kỹ, không nên vì tức tối mà hành động. Chúa công đã không chấp hiềm khích cũ, trọng dụng Đông Quách Nha, nên mới giành được chiến thắng Càn Thời, thần dân nước Tề đã vì chuyện đó tạc nên bia miệng. Việc đó đẹp đẽ vô cùng, đúng là Chúa công cao minh hơn người xa năm!

Ông thấy Tề Hoàn Công đã bình tĩnh hơn, Bảo Thúc Nha nói tiếp:

- Luật trời là vậy, thuận theo thì phát triển, ngược lại sẽ bại vong, nay Chúa công đang cơ thuận lợi, Càn Thời đại thắng quân Lỗ, đó là điềm lành của trời, Chúa công nên thuận theo sự lành đó, làm điều mừng vui.

Hoàn Công vui vẻ nói:

- Sư phụ nói có lí, vậy khanh xem nên làm việc gì mừng vui trước?

- Chẳng phải Thái Cơ mấy ngày nữa sẽ vào cung hay sao? Đó là một việc đại cát, thần nghe nói Thái Cơ không những có dung nhan hoa hờn trắng thẹn, mà còn hiền thực dịu dàng, thông sách vở.

hiếu lễ nghi, Chúa công thêm được vị phu nhân như vậy, 01đáng chúc mừng lắm.

Nét mặt Hoàn Công bỗng trở nên hớn hờ, cười nói:

- Thái hầu hứa gả em gái cho quả nhân, nghe nói là bậc tuyệt thế giai nhân, nên quả nhân lấy Thái Cơ trước.

Bão Thúc Nha quá hiếu Tể Hoàn Công, ông ta có ba thứ thích, một là thích gái đẹp, xa đàn bà không chịu được; hai là thích đi săn; ba là thích ăn ngon. Bão Thúc Nha lợi dụng việc Hoàn Công lấy Thái Cơ để tranh thủ thời gian, tìm cơ hội lung lạc những suy nghĩ của Hoàn Công, liệu bề giải thoát cho Quản Trọng.

- Thân đã sai Thụ Điều sang nước Thái đón Thái Cơ, đã được hơn mười hôm, chừng một tháng nữa sẽ về tới nơi. Từ hôm nay, ta nên bắt đầu chuẩn bị.

Hoàn Công mừng lắm, nói:

- Bão Thái phó, Khanh thật là bậc sư phụ tuyệt vời của quả nhân, những giai nhân trong hậu cung, phần lớn đã tàn sắc. Mấy bữa nay, tẩu sớ nhiều quá, bao việc đang chờ, quả nhân bận không mở được mắt, việc đón Thái Cơ giao Thái phó toàn quyền lo liệu đó.

4. TRONG NGỤC NẶNG TÌNH

Quản Trọng bị giam trong lao tử tù, thật là một ngày dài tựa một năm. Đành rằng không còn hy vọng sống nữa thì nên chết sớm còn hơn. Nhất là về Lâm Tri đã hơn nửa tháng rồi, Bão Thúc Nha vẫn chưa đến thăm. Cũng có thể do công việc quá bận, nước Tể là nước lớn, công việc tíu tít, nhất định Bão Thúc Nha phải bận tối tăm mắt mũi. Ông hiểu Bão Thúc Nha, ông ta không phải là một tướng tài, ông có đặc điểm rất lớn là yêu ghét quá rạch ròi mạnh mẽ, với người ông yêu thì thế nào cũng được, sẵn sàng cắt cả đầu mình cho người đó, những người đã làm ông ghét thì thế nào cũng không dung, rất cố chấp. Một quốc gia, cần có

nhiều văn thần võ tướng, mỗi người một tính nết, không thể nào tất cả đều theo ý anh. Rừng nhiều cây thì phải nhiều thứ chim. Làm tướng của một nước, phải biết sử dụng mặt tích cực của nhân tài, cho họ phát huy hết tài năng của mình, đồng thời hạn chế mặt tiêu cực của họ, không để cho nó phát triển. Có được cơ sở đó, thì nội chính cũng như ngoại giao mới không rối loạn, trị nước được trật tự. Bão Thúc Nha còn một đặc điểm nữa là, thích ôm đồm mọi việc, cái đó đối với người cấp phó mới là ưu điểm, với người cấp trưởng lại là khuyết điểm. Cá nhân anh có tài giỏi đến mấy, thì một bàn tay vẫn không che nổi trời, cả người anh có là sắt đi nữa, thì cũng chỉ có thể đánh nổi mấy chiếc đinh! Quan Trọng xấp hàng so sánh các đại thần nước Tề, tìm mãi không ra một người có thể làm nổi chức Tướng quốc. Quan Trọng sốt ruột thay cho Bão Thúc Nha, lo thay cho nước Tề. Nếu Hoàn Công chịu bái ông làm Tướng quốc thì toàn bản cờ sẽ sống động. Sự hùng tài đại lược của ông nếu được phát huy, không ngoài mấy năm, nước Tề sẽ thay trời đổi đất. Nhưng đợi chờ ông, lại là cái chết. Ông tự rủa mình: “Quan Trọng ơi! Quan Trọng, mày chẳng qua chỉ là một tên tử tù, nghĩ những chuyện đó làm gì, người ta đã chết thì vạn sự đều không, nước Tề cường thịnh cũng vậy, suy yếu cũng vậy, có liên can gì đến mày?” Quan Trọng bình tĩnh trở lại, hy vọng duy nhất của ông bây giờ là muốn nhanh chóng gặp được Bão Thúc Nha, để tâm tình bằng hữu. Ông rất cảm ơn Bão Thúc Nha, hơn hai mươi năm nay, Bão Thúc Nha đã đưa ông từ một chàng thanh niên nghèo rớt lền thành đại phu nước Tề. Hai người đi khắp các nước Trung Nguyên buôn bán, làm Quan Trọng mở rộng được tầm mắt, thêm

nhiều hiểu biết, tình hình các nước nắm rõ như bàn tay, ông cảm thấy như cao lớn hơn, nhìn xa hơn trông rộng hơn. Quản Trọng tổng hợp phương pháp trị lí của các nước, điều gì hay cần học, kinh nghiệm gì cần rút ra. Theo sự trưởng thành về tuổi tác và sự từng trải phong phú, Quản Trọng muốn dùng trí tuệ của mình làm thay đổi bộ mặt nước Tề. Ông thấy Tề Tương Công hoang dâm vô đạo, biết ông ta không ở ngôi được bao năm, mới gửi gắm niềm hy vọng vào công tử Cù. Ông lo cái nạn cháy thành và lây nên cùng công tử Cù sang lánh nạn ở nước Lỗ. Ông kìm nén, kiên tâm chờ đợi. Quả không ngoài dự kiến của ông, Tề Tương Công bị Đại tướng Liên Xúng và Quản Chí Phụ giết chết. Liên Xúng và Quản Chí Phụ đưa công tử Vô Tri lên ngôi: chưa đầy một tháng, công tử Vô Tri lại bị đám đại thần Ung Lãm giết nốt, Liên Xúng và Quản Chí Phụ cũng bị giết chết theo. Tân Tu Vô sang nước Lỗ mời công tử Cù về kế vị, Quản Trọng mừng khôn xiết, cho rằng nguyện vọng của mình sẽ được thực hiện, ai ngờ lại có ngày nay. Ông thở dài, than:

- Trời ơi! Trời đã không cho Quản Trọng được thành người, hà tất sinh anh ta ra trên đời!

Không nghĩ những chuyện đó nữa, càng nghĩ càng thêm buồn phiền. Quản Trọng ngồi bên cây đàn, gảy bài "Cao sơn lưu thủy", ước mong được gặp mặt Bão Thúc Nha.

Bão Thúc Nha bước vào nhà lao, nghe thấy tiếng đàn. Tiếng đàn quá quen thuộc. Khi Quản Trọng ở cùng ông, hầu như ngày nào cũng gảy bài này, chuyện kể Bá Nha gảy đàn tri âm Chung Tử Kỳ, Bá Nha trời phú rất giỏi nhạc, nhưng tiếc là chưa có được tri âm. Một hôm, chàng gảy khúc "Cao sơn lưu thủy", đang gảy phân đầu "tại đàng cao sơn", bỗng

nghe tiếng vỗ tay khen: "Đẹp quá, núi cao vời vợi, như trèo Thái Sơn vậy". Khi chàng gầy đến đoạn dưới "tại lưu thủy", người kia lại vỗ tay khen: "Tuyệt quá, tha thao cuộn cuộn, như dòng sông chảy vậy". Người đó là Chung Tử Kỳ. Hai người kết bạn tri âm. Bão Thúc Nha biết, Quản Trọng đàn khúc đó là đang nhớ tới ông. Ông bước tới cửa lao tử tù, thấy Quản Trọng đầu tóc rũ rượi, mặt mày nhợt nhạt hốc hác, thấy cay mũi, rồi không cầm được giọt lệ:

- Di Ngô hiền đệ!

Quản Trọng ngừng phát tiếng đàn. Không cần nhìn, ông biết đó là Bão Thúc Nha đến. Ông những muốn ôm lấy Bão Thúc Nha mà nói "Bão Thúc đại ca, đệ nhớ huynh biết bao", nhưng Quản Trọng đã không làm vậy. Quản Trọng cố nén những giọt lệ cảm động, trước mặt Bão Thúc Nha ông luôn là một người đàn ông cứng rắn, trước khi chết, quyết không để thay đổi hình ảnh đó trong lòng Bão Thúc Nha.

Bão Thúc Nha thấy Quản Trọng không cả nhìn ông, bụng nghĩ có lẽ Quản Trọng giận mình lắm, bèn ngồi xuống cạnh Quản Trọng, vuốt mái tóc rối bù của ông ta nói:

- Di Ngô đệ, em còn giận ta chăng?

Quản Trọng nước mắt lưng tròng, ra sức kiềm chế mình.

Bão Thúc Nha lại nói:

- Di Ngô đệ, anh em ta con chấy cắn đôi, qua bao nhiêu phong trần, cùng nhau hơn hai mươi năm trời, huynh hiểu đệ lắm. Đệ văn võ toàn tài, kinh luân đầy bụng, trăm bước bắn xuyên lá dương, có chí lớn, nay rơi vào cảnh tên tù dưới bậc, lòng huynh xót xa lắm, đệ có thể oán công tử Tiểu Bạch, có thể không tha thứ cho huynh. Bờ sông Bạch Thủy, anh em gặp nhau, nhưng ai có chủ nấy, chẳng ai nhường ai. Hôm nay trong nhà lao tử tù, anh em lại gặp mặt nhau, đó

đều do ý trời, số mệnh đã định.

Quản Trọng thở dài.

- Di Ngô đệ, huynh lớn hơn đệ, giữa đệ và huynh, bao giờ huynh cũng nhường đệ, nhưng ở bờ Bạch Thủy, huynh đã không nhường đệ. Huynh đã trách đệ, mắng đệ, không nhường phân tấc, vì sao vậy? Đạo lý đó nay đệ phải hiểu, huynh nghĩ cho xã tắc nước Tề. Bao năm nay, nước Tề đã quá đủ loạn lạc, đời sống bách tính lâm vào nước sôi lửa bỏng đã quá nhiều nỗi khổ lắm rồi. Nếu không chọn lấy một ông vua sáng suốt, nước Tề sẽ chẳng còn. Công tử Củ và công tử Tiểu Bạch ai hiền minh hơn? Điều đó đệ chắc đã rõ trong lòng. Huynh không bảo công tử Củ là người xấu, nhưng ông ta quá tầm thường, khó mà gánh nổi trọng trách trị lý nước Tề.

Quản Trọng xua tay: .

- Tới nay, đệ đã chết đến nơi, còn nói những chuyện đó làm gì?

Bảo Thúc Nha vuốt tai Quản Trọng, nói giọng cương quyết:

- Không, huynh phải nói. Tại bờ sông Bạch Thủy, huynh trách đệ ích kỷ, là vì nghĩ lo cho xã tắc nước Tề, mà nay, vấn đề đó cũng vẫn bày ra trước mắt huynh. Di Ngô học thức uyên bác, tinh thông kim cổ, có tài dọc ngang trời đất, có tài tế thế khuông thời, nếu Bảo Thúc Nha không cứu được hiền đệ, sẽ thẹn là bậc huynh trưởng của đệ, cũng thẹn với xã tắc nước Tề, đó cũng là sự ích kỷ lớn nhất.

Quản Trọng nghe tới đây, vội nắm lấy tay Bảo Thúc Nha, nói:

- Bảo Thúc huynh, đừng nói vậy, huynh là huynh trưởng tốt nhất của đệ, không ai có thể nói huynh ích kỷ. Cái chết của đệ do đệ gây ra, không liên can gì đến Bảo Thúc huynh

cả, nếu có trách chỉ biết trách trời, ý trời muốn chia lìa tình anh em giữa chúng ta.

Quản Trọng rất cảm động, nước nở rằng:

- Việc đã tới bước này, một mình Bão Thúc huynh làm sao cứu được đệ nổi! Chuôi dao Tiểu Bạch đã nằm trong tay, huynh có sức kéo sập trời e rằng khó làm gì nổi.

Bão Thúc Nha cương quyết:

- Hiền đệ hãy tin ở huynh, Bão Thúc Nha ta phò tá Tiểu Bạch, không phò tá ông ta không biết tới đại cục, không lo tới quốc gia, hơn muội vô tri!

- Nhưng Tiểu Bạch đã dựng cột vinh nhục, thế sẽ trả thù, sợ rằng không còn cứu vãn nổi.

- Nhưng đệ đã từng bắn Tiểu Bạch một tên, mà Tiểu Bạch vẫn không chết đó sao?

Quản Trọng lần này không còn nén nổi cảm động, ông ôm chầm lấy Bão Thúc Nha, nước mắt giàn giụa:

- Bão Thúc huynh, Quản Trọng không phải là kẻ ham sống, chỉ thấy rằng, chết như thế này, mọi sự phò cho dòng nước chảy, Quản Trọng chết không nhắm được mắt, di hận muôn đời.

Bão Thúc Nha cũng khóc:

- Chỉ tựa chim hồng của Di Ngô đệ, huynh sao không biết? Nước Tề muốn chấn hưng, không thể không có hiền đệ?

Quản Trọng gục vào vai Bão Thúc Nha nước nở:

- Bão Thúc huynh, đệ xin lỗi, đệ luôn làm huynh phải khổ lụy. Bão Thúc huynh, sống chết tại trời, giàu sang có số, tiểu đệ khuyên huynh dừng làm việc mạo hiểm, gánh lấy thị phi. Quản Trọng mong được sớm chết, chỉ mong âm dương hai ngã. Bão Thúc huynh còn nhớ tới người em này.

Bão Thúc Nha lau nước mắt cho Quản Trọng:

- Hiền đệ sao nói những lời như vậy? Huynh không những cứu đệ, còn muốn đệ làm Tướng quốc nước Tề nữa!

Quản Trọng cười đau khổ:

- Tướng quốc nước Tề, đó chỉ là giấc mộng của ngàn xưa mà thôi.

Bão Thúc Nha nói:

- Hiền đệ hãy bảo trọng, đừng nản lòng thoái chí, anh em ta không cùng sinh, nhưng cầu cùng tử. Đệ hãy nhớ kỹ câu nói đó của huynh, nhất định phải bình tĩnh. Huynh đã sắp xếp Chúa công đón Thái Cơ về cưới, như vậy trong hai tháng liền, sẽ không có chuyện gì xảy ra. Huynh tin rằng, Tiểu Bạch là người sáng suốt, nhất định sẽ thay đổi ý kiến.

Quản Trọng như trong đêm tối mệnh mông đã nhìn thấy một đốm sáng, có một tia hi vọng.

5. THÁI CƠ VÀO CUNG

Hậu cung của Tề cung khắp nơi treo đèn lồng đỏ, hàng ngàn cây nến lớn ngọn lửa bùng bùng, hậu cung sáng trưng như ban ngày. Trong tấm điện của Hoàn Công, đỏ xanh sắc sỡ, đèn cung đình treo cao, không khí tưng bừng vui vẻ.

Thái Cơ đầu trùm lụa đỏ, ngồi ngay ngắn cạnh bàn, thỉnh thoảng lại vén tấm lụa trùm đầu ngó xem cảnh bên ngoài. Ấn tượng của nàng đến nước Tề rất tốt đẹp, cảm ơn anh nàng là Thái hầu đã gả nàng cho nước Tề phía đông này. Hơn hai mươi ngày rong ruổi trên đường, nàng không hề thấy mệt, dọc đường nghe Thụ Điều tướng quân giới thiệu các chuyện về phu quân của nàng - Quốc quân Tiểu Bạch.

Nàng mãi nghe như nuốt từng lời, tưởng tượng ra hình ảnh người chồng trong tâm trí mình. Vừa tới Lâm Tri, bức tường thành cao ngất, cổng thành nguy nga, trang nghiêm, lá phướn lớn có chữ “Tề” tung bay trước gió, đều gây cho nàng ấn tượng sâu sắc. Vào trong thành, những phố xá rộng rãi, mặt phố sầm uất, càng làm cho nàng nhìn không mỏi mắt, nàng những muốn vén rèm xe lên để nhìn cho thoả thích. Vào tới cung, nàng không dám nhòm ngó nữa, tiếng nhạc hùng tráng, tiếng hoan hô của mọi người, nàng nghe sao thấy êm dịu, thân thiết, duy chỉ thấy khác lạ là nghi thức hôn lễ đơn giản quá. Nếu ở nước Thái, lễ nghi hoàn toàn theo Chu lễ, ít nhất cũng phải tấp nập ba ngày. Trước khi đi, anh nàng đã dặn nàng, nước Tề do Khương Thái Công khai sáng ra, Khương Thái Công sau khi tới Tề, theo phong tục địa phương, giảm bớt lễ nghi, nên lễ nghi khác với nước Thái. Nàng nghĩ, đằng nào cũng là đến núi nào hát bài ca đó, nhập gia tùy tục. Bây giờ nàng chỉ nóng lòng nhìn thấy chồng, xem ông ta hình dáng ra sao? Có tiếng bước chân phía ngoài cửa, nàng biết là phu quân đang đến, trong lòng nàng như có chú thỏ con nhảy chồm ra. Nàng ra sức kìm chế tinh thần, bước chân ngày một gần, ả, đã vào cửa, đã đến bên nàng, chỉ cần chống nàng vén tấm lụa trùm đầu, họ sẽ mặt đối mặt ngay.

Tề Hoàn Công hăm hở bước nhanh vào tẩm điện, tới bên Thái Cơ, giơ tay định vén tấm lụa đỏ, nhưng tay tới giữa chừng lại dừng. Ông đã nghe Thụ Điều tán Thái Cơ đẹp như thế nào. Thái Cơ là con gái phương nam, lớn lên giữa vùng sông nước, da trắng như ngọc, thân mình thon thả, khiến ông suốt đêm không ngủ. Hôm nay được toại nguyện, người đẹp đã ở trước mặt, mà sắp lên giường cùng ông. Nàng nằm

nay mới mười tám, có học thức, không thể quá lỗ mãng. Ông nhẹ nhàng cầm một góc khăn từ từ vén lên, vừa chột thấy Thái Cơ, ông buột miệng kêu lên, Thái Cơ ngồi đó thật như một đoá hoa mới nở, một bóng phù dung vừa ở nước lên, tóc tựa làn mây, mặt trái xoan, nét mày tựa nét xuân sơn, mắt phượng long lanh làn thu thủy, cặp môi anh đào, kiều thân liễu yếu, tựa hải đường tắm nắng, hoa lê đón mưa, quốc sắc thiên hương, khác nào tiên nữ giáng trần. Tể Hoàn Công nhìn ngây cả người.

Thái Cơ nhìn Hoàn Công không chớp mắt, nét mặt thoảng qua nụ cười hạnh phúc rạng rỡ. Anh nàng đã không lừa nàng, Thụ Điều cũng không lừa nàng. Hoàn Công đúng là trang nam nhi tuấn tú, thân cao tám thước, vai rộng lưng to, mày rậm nét đao, mắt phượng xéch cao, sống mũi gồ thẳng, đầu mũi quặp, thật đường đường chính chính một đấng trượng phu. Nàng đẩy hân hoan, đưa mắt nhìn Hoàn Công, rồi ngời lên:

- Tiệp thiếp mong cho Chúa thượng vạn phúc!

Chỉ một câu nói đó, đã làm cho Hoàn Công nghe mà sướng rơn cả người, lời nói từ miệng nàng thốt ra sao mà êm ái, chỉ một ánh mắt đó đủ làm Hoàn Công hôn bầy chín tầng mây, xương gân muốn nhũn, khoe mắt nàng tia ra ngàn vạn sóng tình âu yếm. Ông không còn kiềm chế được nữa, ôm chặt Thái Cơ vào lòng:

- Mọi người đều khen Đất Kỉ, Bao Tự đẹp, nhưng theo quả nhân, phu nhân hơn cả Đất Kỉ, vượt cả Bao Tự!

Thái Cơ trong lòng Hoàn Công nũng nịu:

- Trời, Chúa thượng. Chúa thượng đừng chà đạp tiệp thiếp như vậy, sao lại đem so sánh tiệp thiếp với những hoa quốc nữ nhân đó!

Hoàn Công nghe vậy càng thích, Thái Cơ không những đẹp, mà tài trí chẳng thường, càng yêu gấp bội, bèn rời tay cời áo nàng.

Thái Cơ nhẹ nhàng đẩy tay Hoàn Công ra, cười nói:

- Xem Chúa thượng vội quá kìa, tiện thiếp và Chúa thượng còn chưa cộng "lao" hợp "cẩn" mà!

Hoàn Công cười nói:

- Thấy phu nhân đẹp quá, quả nhân quên mất cả lễ hợp cẩn.

Thái Cơ thò thề:

- Tiện thiếp nghe mẫu thân nói, không cộng "lao" hợp "cẩn", sẽ khó cùng Chúa thượng bạch đầu giai lão được.

Hoàn Công cười, vội kéo Thái Cơ ngồi vào mâm. Ở đó đã có "lao" và "cẩn". Cộng lao và hợp cẩn là tục cưới ngày xưa, "lao" có nghĩa chỉ súc vật gà, lợn, dê đều là "lao", mà thường chỉ là lợn. Lao phân "đại lao", "tiểu lao", "đại lao" dùng cho những người dự đám cưới ăn, "tiểu lao" (lợn sữa, dê con hoặc gà, vịt) để cho vợ chồng mới cưới ăn. "Cẩn" là một loại bầu nhỏ, chẻ ra làm đôi sẽ được hai cái gáo nhỏ, vợ chồng mới cưới ăn xong "tiểu lao", sẽ dùng gáo này múc rượu tráng miệng.

Hoàn Công và Thái Cơ dùng xong "tiểu lao", hai người bỏ đôi chiếc vỏ bầu, rồi mỗi người một chiếc múc rượu tráng miệng, Thái Cơ lấy khăn lau mặt cho Hoàn Công, Hoàn Công nhân đó ôm lấy nàng, vội vã đưa nàng tới giường, cùng cời áo quần, đưa nhau vào chốn cao đường, làm chuyện mây mưa.

Sớm hôm sau, Thái Cơ tỉnh dậy, phảng phất nghe tiếng đàn, lắng nghe, là khúc "Cao sơn lưu thủy", âm thanh cao

vút, da diết, bèn hỏi Hoàn Công:

- Chúa thượng, sớm thế này đã có người gảy đàn, mà gảy rất hay!

Hoàn Công cười nhạt:

- Phu nhân, người gảy đàn đó là một tên tử tù.

Thái Cơ giật mình:

- Sao lại là tử tù?

Hoàn Công đáp:

- Người này tên là Quản Trọng, vì muốn cho công tử Củ được đăng vị, đã bắn quả nỏ ở bờ sông Bạch Thủy, nếu không trúng vào chiếc móc của dải áo, thì sao có được mối nhân duyên hôm nay giữa hai ta?

Thái Cơ nói:

- Tội khi quân, không thể dung thứ, chết chưa hết tội.

Hoàn Công hôn Thái Cơ:

- Lời phu nhân, thật hợp ý quả nhân.

Thái Cơ đáp:

- Nhưng thiếp nghe tiếng đàn, cảm thấy Quản Trọng không phải là kẻ phạm thường.

Hoàn Công cười nói:

- Phu nhân rất biết nghe đàn, Quản Trọng là người có tài dọc ngang trời đất, trăm bước bán xuyên lá liễu. Nếu ông ta không bắn quả nỏ mũi tên đó, quả nhân rất muốn trọng dụng ông ta, nhưng đáng tiếc...! Phu nhân, ta nói chuyện khác đó, quả nhân đã chuẩn bị một món quà tặng nàng.

Nói xong, lấy ra một dải thắt lưng long phụng vàng óng ánh.

Thái Cơ nhìn thấy, mừng rỡ ra mặt:

- Trời, đẹp quá, sang quá! Chúa công là long, tiện thiếp là phượng, long phỉ phượng vũ, thiên trường địa cửu!

Nói xong Thái Cơ lấy kéo cắt một mớ tóc xanh trên đầu, dùng lụa đỏ gói lại, hai tay dâng lên Hoàn Công:

- Tiện thiếp không có quà gì quý giá để dâng Chúa công, xin dâng mái tóc xanh để tỏ lòng tiện thiếp suốt đời ở bên Chúa công.

Hoàn Công nhận gói tóc, cười đáp:

- Món quà này của phu nhân, ngàn vàng không mua được, quả nhân sẽ luôn để nó ở trong mình.

- Nói rồi ghì chặt Thái Cơ vào lòng.

6. BẢO THỨC NHA LIỄU CHẾT TIẾN CỬ QUẢN TRỌNG

Bảo Thúc Nha biết, sau buổi tân hôn, Hoàn Công tính tình vui vẻ, đúng là lúc có thể tiến lên can gián. Hôm đó, ăn sáng xong, ông vào điện cầu kiến. Hoàn Công cho Bảo Thúc Nha đặc quyền, bất kể lúc nào cũng được vào điện gặp nhà vua.

- Tham kiến Chúa công.

Bảo Thúc Nha thi lễ.

Tề Hoàn Công nhìn sắc mặt Bảo Thúc Nha, hỏi:

- Thái phó sắc mặt hốc hác như vậy, chắc trong người có bệnh?

Bảo Thúc Nha gật đầu, cười đáp:

- Thần trong lòng có bệnh lớn lắm, đêm ngủ chẳng được, cơm nuốt chẳng trôi.

Tề Hoàn Công giật mình:

- Mau mời Thái y xem bệnh cho Thái phó.

Bảo Thúc Nha lắc đầu:

- Bệnh này của thần, thấy thuốc có cao tay mấy cũng không có cách gì chữa được.

Tề Hoàn Công nói:

- Xem ra Thái phó có bệnh trong lòng, có thể nói cho quá nhân nghe không?

Bảo Thúc Nha chân thành nói:

- Thừa Chúa công, nước Tề chiến loạn liên miên trong bao nhiêu năm, chư hầu các nước xem thường chúng ta. Người Sơn Nhung phía Bắc vẫn không ngừng quấy nhiễu, sức nước thì trống rỗng, dân chúng đói khổ, Chúa công tiếp nhận một đất nước đã tả tơi, trăm nghề phải xây dựng lại, trăm việc còn ngổn ngang. Thần lo pháp phủng, sốt ruột tâm chẳng chợp mắt, chỉ lo một nỗi bên cạnh Chúa công không có được trợ thủ đắc lực. Chúa công dù anh minh, nhưng không có người phò tá, tránh sao khỏi thế đơn sức mỏng!

Hoàn Công chột nghe, thật đúng tim mình, bèn nói:

- Quả nhân có Thái phó phò tá, nhất định chấn hưng được nước Tề.

Bảo Thúc Nha lắc đầu nói:

- Nếu Chúa công chỉ muốn yên ổn làm một Quốc quân, ngồi im lìm trên quân vị, thì thần tuy ngu dốt, cũng tạm cho là được. Nhưng nếu Chúa công có chí hướng lớn, muốn cho nước giàu binh mạnh, xưng bá Trung Nguyên, trở thành một vị danh quân, thì thần sẽ không làm nổi.

Hoàn Công thấy hứng thú, hỏi luôn:

- Thái phó có điều gì chỉ bảo không?

Bảo Thúc Nha nói:

- Cánh tay của Chúa công là Tướng quốc. Vị trí này quan trọng lắm, chọn người làm Tướng quốc, phải trong yên được bách tính, ngoài vô được tứ di, làm rạng rỡ công danh cho nhà Chu, lại ban phát ân trạch cho chư hầu, chỉ có vậy, nước Tề mới vững như bàn thạch, uy danh Quốc quân sẽ lừng bốn biển, công tôn cùng vàng đá, danh lưu mãi ngàn thu.

- Lời của Thái phó, thật hợp ý quả nhân, Thái phó đã chọn được người nào chăng?

Tề Hoàn Công thấy lời nói của Bảo Thúc Nha có vẻ khác thường hình như đã chắc chắn một điều gì trong bụng, nên vội hỏi vậy.

Bảo Thúc Nha đáp:

- Người có thể chọn làm tướng quân đó, xa tận chân trời, gần ngay trước mắt.

Hoàn Công nóng ruột hỏi:

- Ai? Người đó là ai?

Bảo Thúc Nha dần rõ từng tiếng:

- Quản Trọng!

Đại diện bỗng trở nên im phăng phắc. Hai người nhìn nhau giây lát, tựa hồ muốn nhìn ra điều bí mật gì. Bỗng Hoàn Công phá lên cười sặc sụa:

- Ha ha ha..., Thái phó, khanh đùa quả nhân phải không?

Bảo Thúc Nha trang trọng nói:

- Thần đã từng đo cân nhắc, suy đi tính lại, đó là lời tâm huyết của thần.

Hoàn Công nghiêm nét mặt lại:

- Vậy quả nhân hỏi Thái phó, mới thù mũi tên ở bờ sông Bạch Thủy có định trả không? Thái phó chỉ vì tình anh em

với Quản Trọng và không thêm nghĩ đến quả nhân? Thái phó, việc này Thái phó đã lấy lòng trắc ẩn để thay cho lí trí rồi đó!

Bảo Thúc Nha nói:

- Thân một dạ trung thành với Chúa thượng, tai chưa diếc, mắt chưa mù. Thân cho rằng Chúa công nên lấy đại cục làm trọng, lấy xã tắc nước Tề làm trọng. Chúa công nên nhìn nhận Quản Trọng với cách nhìn theo thời gian, địa điểm và con người cụ thể. Bể tôi có chúa riêng của mình, Quản Trọng bán Chúa công một mũi tên, giống như thần đã hiến kế với Chúa công, mượn lưỡi dao của Lô hầu để giết công tử Củ vậy, đều thể hiện một dạ trung thành, điều đó thiết nghĩ Chúa công nên rõ.

- Nhưng Quản Trọng muốn giết ta!

- Nhưng thần đã tìm cách giết chết được Công tử Củ!

- Quả nhân còn sống, thì thù này phải trả!

- Chính vì Chúa công còn mạnh khoẻ, lên ngôi quân vương, nên Quản Trọng càng đáng tha tội. Trước đây, Quản Trọng trung thành với Công tử Củ, sau này cũng sẽ trung thành với Chúa công như vậy, ông ta sẽ giúp Chúa công bán được cả thiên hạ, làm cho Chúa công xưng bá chư hầu!

Hoàn Công cười nhạt:

- Ý quả nhân đã định. Trong các đại thần, sự phụ là người trung thành nhất, tin cậy nhất, tài giỏi nhất, quả nhân sẽ bái sự phụ làm Tướng quốc, quả nhân tin tưởng, sự phụ có thể giúp quả nhân được thiên hạ, cũng nhất định giúp quả nhân trị lí được thiên hạ.

- Thừa Chúa công, thần so với Quản Trọng, thì kém xa lắm, như một trời một vực vậy.

Hoàn Công không sao hiểu nổi nhìn Bão Thúc Nha: Ông ta hôm nay làm sao vậy? Đã rõ ràng nói là sẽ báỉ ông ta làm Tướng quốc, sao ông ta còn cố chấp như vậy?

- Thần cho rằng, Quản Trọng là bậc kì tài trong thiên hạ, thần thua Quản Trọng ở năm mặt: Một là, trị lí nước Tề, cần phải nhìn xa trông rộng, có khí phách lớn, tầm lược lớn, thần không bằng Quản Trọng. Hai là, chế định chính sách, huy động được tính tích cực của dân chúng, đồng thời nhanh chóng làm cho chính sách đó đem lại quyền lợi thiết thực cho dân chúng, thần không bằng Quản Trọng. Ba là, trị lí quốc gia, phải theo ý kiến của Quân thượng, trên dưới hiệp đồng được nhất trí, mà không mất nguyên tắc, thần không bằng Quản Trọng. Bốn là, quân lệnh nghiêm minh, biết phép trị quân, nhanh chóng huấn luyện quân đội trở thành đội quân đánh là được, chiến là thắng, thần không bằng Quản Trọng. Năm là, ngày nay Chu Thiên tử thế lực đã suy yếu, chư hầu các nước đều có mưu mô riêng, chế định chính sách ngoại giao để thu phục được các chư hầu, thần không bằng Quản Trọng. Thần còn nhiều mặt khác thua Quản Trọng, một bậc kì tài như vậy, mà thần không tiến cử với Chúa công thì, nhỏ là thần đồ kĩ hiển tài, lớn là thần bất trung, bất nghĩa, là tội khi quân.

Hoàn Công càng nghe càng sốt ruột, phẩy tay áo đứng dậy:

- Thái phó, khanh không cần nói nữa, bao lí lẽ đi nữa cũng không bằng một mũi tên! Quà nhân không tin rằng, không có Quản Trọng, quà nhân sẽ không chấn hưng được nước Tề, xưng bá Trung Nguyên!

Nói xong, ông trở về điện luôn.

Bão Thúc Nha thở dài nhẹ một tiếng, ông biết, nói một lần chưa thể kết quả ngay. Nhưng một khi màn đã mở, phải tranh thủ thời gian, kéo dài dài lắm mòng.

7. MẮM TAI HỌA

Sau khi chia tay Bão Thúc Nha về cung, Hoàn Công trong lòng rất rối: Ông tỉ mỉ ngẫm lại lời nói của Bão Thúc Nha, xem ra Bão Thúc Nha đã quyết tâm cứu Quản Trọng. Ông biết tính của sư phụ, một khi đã nhận ra cái lí gì thì có chín con bò cũng không kéo ra nổi. Nếu giết Quản Trọng, Bão Thúc Nha nhờ xảy chuyện gì thì hậu quả sẽ khó tưởng tượng nổi. Nhưng không giết Quản Trọng, thì lòng ông chưa nghĩ thông được. Ông đi đi lại lại trong điện đường suy nghĩ phân tích lợi hại, được mất. Ông muốn ra ngoài đi săn, để thoát ra cảnh phiền não.

Sớm hôm sau, Thụ Điều được lệnh, lập tức chuẩn bị ngựa xe, tháp tùng Hoàn Công ra khỏi thành, đi về phía nam.

Mùa này đang là mùa thuận lợi cho đi săn. Mùa màng đã thu gặt xong, cánh đồng rộng trải tới tận chân trời. Hoàn Công ngồi trên xe, nhưng tinh thần không phấn chấn lên được, lời nói của Bão Thúc Nha luôn vang bên tai ông. Ông đã từng nghĩ, do ông tha tội cho Đông Quách Nha, nên ông được trên là Cao Hề, Quốc Tử, dưới tới bình dân trăm họ ca ngợi, uy tín ông do vậy được nâng cao. Nếu ông tha tội cho Quản Trọng, hiệu quả chắc còn mạnh mẽ hơn so với chuyện tha tội Đông Quách Nha. Ông cũng biết tài ba của Quản Trọng hơn Bão Thúc Nha nhiều, nhưng mối thù mũi tên kia..., huống hồ ông đã cho dựng cột vinh nhục ở trước ngo

môn, người nước Tề ai ai cũng đã biết. Nếu không giết Quản Trọng, liệu có người sẽ cho ông là nhát gan, là không giữ tín không?

Vừa lúc đó, Thụ Điều hét to:

- Chúa công, nhanh lên, có một con sói!

Hoàn Công định thần nhìn ra, thấy ba mặt đông tây nam bụi cuốn mù, Thụ Điều giương cao cờ lệnh chỉ huy, vây đuổi con sói chạy về phía xe của Tề Hoàn Công.

Hoàn Công giương cung bắn, "phụt", một mũi tên bay đi, trúng vào ngang sườn con sói, con sói mang mũi tên trên mình thực mạng chạy trốn, Hoàn Công đánh xe đuổi theo.

Con sói đang chạy trốn, thấy phía trước có một người thợ săn, chỉ thấy người thợ săn gầm lên một tiếng, con sói sợ quá chạy quay đầu lại. Tề Hoàn Công đuổi tới, một tên nữa bắn trúng cổ, con sói ngã vật xuống.

Tề Hoàn Công định xuống xe, người thợ săn vội ngăn lại:

- Chúa công chớ vội khinh thường, con sói còn sống.

Nói rồi, bắn thêm một mũi tên nữa trúng vào họng con sói, con sói chết hẳn.

Hoàn Công ngạc nhiên nhìn người thợ săn:

- Xin hỏi, tráng sĩ từ đâu tới?

Người thợ săn quay lại, gật đầu lạy:

- Bẩm Chúa thượng, hạ dân là thợ săn nước Vệ, tên Khai Phương, xin khấu kiến Chúa thượng.

Tề Hoàn Công nghe thấy lạ, hỏi:

- Thợ săn nước Vệ, đến nước Tề có việc gì?

Khai Phương nhìn Thụ Điều, đáp:

- Nghe nói nước Tề có bạc hiến quân, tiểu nhân đến để

được xin theo.

Thụ Điều phụ hoạ thêm:

- Chúa công vừa kể vị, mà đã danh lừng bốn biển, truyền khắp Trung Nguyên rồi đó.

Hoàn Công nhìn thấy Khai Phương đầu báo mắt tròn, lưng hổ mình gấu, thấy đã hơi thích, ông lại rất thú đi săn, có thêm người này chắc cuộc chơi càng thêm vui, bèn nói:

- Khai Phương, người từ xa xôi ngàn dặm tới theo quả nhân, ắt có yêu cầu gì?

Khai Phương đáp:

- Chim chọn cây làm tổ, dân chọn chúa để sống. Nay Khai Phương gặp được mình chúa, xin tùy Chúa thượng sắp đặt.

Thụ Điều nói:

- Chúa công, người này giỏi săn bắn, lại hết lòng sùng kính Chúa công, theo thần, có thể thu nạp anh ta.

Hoàn Công gật đầu:

- Được, quả nhân thu nhận người, người sẽ chuyên theo quả nhân đi săn.

Thụ Điều vội nói:

- Còn không mau lạy tạ Chúa công!

Khai Phương gật đầu:

- Đa tạ Chúa công, tiểu dân nhất định hết lòng đem sức khuyến mãi ra hầu hạ Chúa công.

Hoàn Công không biết rằng, việc này Thụ Điều và Khai Phương đã âm mưu sắp sẵn từ lâu. Thu nhận Khai Phương là đã gieo hạt giống tai họa cho nước Tề.

8. LỖ TRUNG, KHÔNG THỂ KHÔNG NGHE

Đi săn về tới cung, Hoàn Công vẫn chưa hết phiền não, Bão Thúc Nha lại đến tàu lần nữa, làm lòng ông càng rối bời. Hôm đó, ông đang ngồi phê duyệt các bản tấu, thì Ninh Việt vào điện, xin gặp. Ninh Việt là bậc trọng thần trọng hiếu từ thời Hi Công, làm chức Đại Tư nông, thời Tương công ông vẫn giữ chức ấy, ông đáng gọi là lão thần của ba triều, trung thành hết mực, làm việc tận tâm, rất có uy tín trong các đại thần.

Ninh Việt vào điện, rạp đầu thi lễ:

- Thần, Ninh Việt xin khấu kiến Quân thượng.

Hoàn Công đáp:

- Bình thân, ái khanh có việc gì gấp cần báo với quả nhân?

Ninh Việt rằng:

- Lỗ hầu lại sai sứ thần đến, yêu cầu trả lại đất Văn Dương.

Hoàn Công nổi giận:

- Làm gì có chuyện đó, đất Văn Dương đã thuộc về nước Tề rồi.

Ninh Việt nói:

- Quân thượng anh minh. Đất Văn Dương là báu địa, đất đai phì nhiêu, nước sẵn, quyết không thể giao trả cho nước Lỗ! Thần lập tức xin về trả lời sứ thần của Lỗ.

- Nói xong, quay người định ra về.

- Khoan! Ninh ái khanh, quả nhân có việc muốn hỏi khanh, ái khanh sang Lỗ áp giải Quản Trọng về, có phát hiện Quản Trọng câu kết với Lỗ hầu không?

Hoàn Công gọi Ninh Việt lại, hỏi vậy.

Ninh Việt đáp:

- Hoàn toàn ngược lại. Nếu Chúa công giết Quản Trọng, thần dám nói rằng Lỗ hầu và bọn đại thần Thi Bá bảo đảm sẽ ăn mừng.

Hoàn Công thực sự không hiểu, hỏi:

- Lời nói đó của khanh là nghĩa thế nào?

Ninh Việt kể lại:

- Thần vâng mệnh Chúa công đi bắt Quản Trọng về, Lỗ hầu cố ý không muốn Quản Trọng được sống trở về. Thi Bá dùng mọi mưu kế, trước hết là dùng cách kích để Quản Trọng tự sát như Thiệu Hốt, kế đó không thành. Đêm tối lại cho hai thích khách đến để ám sát, nếu thần không có phòng bị, thì Quản Trọng thế nào cũng bị giết chết. Ám sát cũng không thành, Thi Bá tự dẫn quân đuổi theo để giết Quản Trọng, nếu không nhờ Vương tử Thành Phụ đến tiếp ứng, thì Quản Trọng đã sớm mất mạng nơi suối vàng rồi.

Hoàn Công gật đầu, hỏi tiếp:

- Lỗ hầu sao lại hận thù Quản Trọng đến như vậy?

Ninh Việt nói:

- Lỗ hầu không hận không thù gì với Quản Trọng cả, mà chỉ vì Lỗ hầu sợ Quản Trọng. Ông ta biết Quản Trọng là bậc kỳ tài thiên hạ, nếu để sống mà về Tề, được Chúa công trọng dụng, sẽ vô cùng bất lợi cho nước Lỗ. Dụng ý của Lỗ hầu rất hiểm độc, không dùng được Quản Trọng, cũng quyết không để nước Tề dùng.

Tề Hoàn Công như thế đang suy nghĩ điều gì, ông phẩy tay, Ninh Việt lui ra ngoài điện.

Về tới tẩm cung, Hoàn Công buồn bã, chỉ uống rượu

suông, hết chén này sang chén khác.

Thái Cơ hầu hạ ân cần bên cạnh:

- Chúa công, đừng uống nữa. Uống nhiều quá tổn hại sức khoẻ, chẳng hay có việc gì mà làm Chúa công buồn bã như vậy?

Hoàn Công thở dài:

- Hừ, quả nhân có mối thù mũi tên với Quản Trọng, nhưng Thái phó Bão Thúc Nha không những ngăn cản ta trả thù, mà còn tiến cử ông ta làm Tướng quốc. Ninh Việt, Thấp Bằng tuy không nói thẳng ra, quả nhân cũng biết được lòng họ...

Thái Cơ mỉm cười, hỏi:

- Thế Bão Thúc Nha Thái phó đối xử với Chúa công xưa nay như thế nào?

- Không có Bão Thái phó, quả nhân sao có ngày nay.

Thái Cơ lại hỏi:

- Thế các đại phu Ninh Việt, Thấp Bằng là những người như thế nào?

Tể Hoàn Công trả lời:

- Họ đều là những lương đồng của triều đình, trung thành vô nhị với quả nhân.

Thái Cơ nói:

- Thưa Chúa công, có câu này tiện thiếp không biết có nên nói với Chúa công hay không?

Hoàn Công lấy tay vuốt lên mái tóc mây của Thái Cơ nói:

- Phu nhân, có câu gì cứ nói.

Thái Cơ rằng:

- Với Quản Trọng, tiện thiếp không dám bình luận tùy

tiện, nhưng các đại phu Bão Thúc Nha, Ninh Việt, Thấp Bàng đều là trung thần của Chúa công, lời nói của trung thần, không thể không nghe.

Hoàn Công gật đầu, suy ngẫm. Phải, không nghe ý kiến của họ, còn nghe ai? Tại sao họ thừa biết ta và Quản Trọng có mối thù bắn tên, lại biết ta đã chôn cột vinh nhục để trả thù, mà vẫn xin cứu Quản Trọng? Họ không đúng hay ta có sai gì?

Thái Cơ rất biết phải làm gì cho Hoàn Công nguôi ý:

- Chúa công, tiện thiếp xin ca múa cho Chúa công đỡ buồn.

Hoàn Công nói:

- Đúng hợp ý quả nhân.

Thái Cơ mời nhạc công tấu nhạc. Hoà theo tiếng nhạc, nàng bắt đầu múa, động tác của nàng xinh đẹp uyển chuyển, thêm vào là sóng mắt lay động, khiến Hoàn Công xem phải mê, vút bỏ chén rượu, vỗ bàn gõ nhịp giúp vui cùng nàng.

Một thị vệ vào điện báo:

- Bẩm Quân thượng, Bão Thái phó có việc gấp xin cầu kiến.

Hoàn Công mất hứng, sốt ruột liếc nhìn người thị vệ.

Thái Cơ dùng tay ra lệnh, cho bọn nhạc công lui ra, rồi vui vẻ nói với Hoàn Công:

- Chúa công, quốc sự làm trọng, tiện thiếp đây lúc nào cũng có thể ca vũ cho Chúa công xem, chỉ cần Chúa công thích.

Nói xong, Thái Cơ cũng lui ra.

Bão Thúc Nha hấp tấp bước vào, quỳ thụp trước mặt Hoàn Công:

- Thần, Bão Thúc Nha xin khấu kiến Quân thượng.

Hoàn Công giật mình, vội đỡ ông dậy:

- Quả nhân đã nói rồi, Thái phó vào gấp quả nhân, không cần thi lễ như vậy. Giữa đêm tối Thái phó còn vào cung, chắc có việc gì gấp?

- Rất gấp!

Hoàn Công nghe vậy cuống lên, việc gì mà Bão Thúc Nha gấp gáp vậy?

- Thái phó hãy nói mau đi.

Bão Thúc Nha bình tĩnh nói:

- Năm nay, mùa màng bị thiên tai, thu hoạch giảm kém, dân bị đói khắp nơi, rời bỏ nước Tề ra ngoài tới hàng ngàn người, làm cho cục diện chính trị trong nước không ổn định. Bọn Sơn Nhung lại đến quấy nhiễu, cướp của cải, bắt đàn bà, những việc đó khiến thần rất đau đầu nát óc. Thần xin Chúa công mau tha cho Quản Trọng, để ông ta giúp thần, dặng vãn hồi cục diện hiện nay.

Hoàn Công tức giận:

- Chẳng nhẽ không có Quản Trọng, nước Tề sẽ không giữ được sao?

Bão Thúc Nha hạ hạ một câu nói quyết liệt cuối cùng:

- Chúa công, thần đã nói hết những gì về việc tha Quản Trọng, thần chỉ xin phép nói thêm một câu, Chúa công muốn giết Quản Trọng, xin hãy giết Bão Thúc Nha trước!

Tê Hoàn Công giật mình hỏi:

- Thái phó sao phải nói vậy?

Bão Thúc Nha tức giận:

- Thấy bậc kì tài thiên hạ bị giết, người hiền tài trị quốc không được trọng dụng, là thần bất tài, thần còn mặt mũi

nào sống ở trên đời này! Chúa công dứt khoát muốn giết Quản Trọng, thần sẽ chết cùng Quản Trọng. Không có Quản Trọng sẽ không có nghề bá của nước Tề, không có nghề bá thì Bão Thúc Nha này còn ích gì! Lão thần đã vô lễ, xin cáo từ.

Nói xong, Bão Thúc Nha phẩy tay áo mà đi.

Hoàn Công ngạc nhiên nhìn theo bóng Bão Thúc Nha, chìm vào suy nghĩ rất lung. Mấy bữa nay, ông đã lần lượt tranh thủ ý kiến của Giám quốc Thượng khanh Cao Hề và Quốc Tử, họ tuy nói rằng "việc nay do Chúa công định đoạt", nhưng lại ca ngợi chuyện cũ Hoàn Công vì đại nghĩa tha cho Đông Quách Nha. Hoàn Công rất rõ trong lòng, họ không muốn giết Quản Trọng. Ông lại trưng cầu ý kiến của Thấp Bằng và Vương tử Thành Phụ, họ không tỏ thái độ rõ rệt, nhưng chiều hướng thấy rõ. Đồng ý giết Quản Trọng chỉ có Thụ Điều, xem ra việc này muốn xử lí phải hết sức thận trọng. Nhưng có điều khó cho ông là, ông đã thề, và ông đã tự tay mình dựng lên cột vinh nhục trước ngọ môn, cả nước Tề đều biết việc đó. Một khi thay đổi, liệu có mất lòng dân không? Ông cân nhắc đi cân nhắc lại, vắt kiệt óc, để im cách vữa không giết Quản Trọng, vừa để mình vẫn không mất thể diện. Vất vả suy tư mấy ngày, cuối cùng ông đã nghĩ ra một cách.

9. ĐẤU TRÍ NƠI SỐNG CÒN

"Chúa công sẽ giết Quản Trọng!"

Cái tin đó không chân mà chạy, không cánh mà bay, quanh chiếc cột vinh nhục trước ngọ môn, người đổ về như kiến.

Từng tốp lính vũ trang đứng thành hai hàng vây quanh cột vinh nhục. Quản Trọng bị trói chặt chân tay trên chiếc cột vinh nhục, ông đã chuẩn bị tư tưởng từ trước để đến ngày hôm nay. Ông biết, Bão Thúc Nha đã làm hết sức mình. Ông cũng biết cứu vãn được sinh mệnh cho ông lúc này khó hơn cả leo lên trời. Đằng nào cũng chết, sẽ phải chết cho đảng hoàng, để cả nước Tề biết, Quản Trọng là một người đàn ông cứng rắn không sợ chết.

Tề Hoàn Công cùng các văn thần võ tướng đã tới trước mặt Quản Trọng. Ông ngược nhìn đám người vây quanh đen nghịt, lại đưa mắt nhìn một lượt quần thần, hai vị Thượng khanh Cao Hề, Quốc Tử không thấy đến, mà sao cả Bão Thái phó, ông ta cũng đâu?

"Booong!", tiếng thanh la nổi lên, giờ hành hình đã tới.

Tề Hoàn Công tay cầm cung, cầm mũi tên của Quản Trọng đã bắn ông năm xưa, bước tới chỗ cách Quản Trọng ba mươi bước thì dừng lại.

- Quản Di Ngô, tại bờ sông Bạch Thủy, ngươi đã bắn quả nhân một mũi tên, nay quả nhân sẽ dùng mũi tên đó bắn vào cổ họng ngươi!

- Ha ha ha...

Quản Trọng bỗng phá lên cười, đôi mắt giương tròn, ngẩng mặt lên, găm về phía Hoàn Công:

- Tên thoán vị kia! Quản Trọng xem thường tài bắn cung của ngươi, bắn đi!

Hoàn Công tức giận:

- Quả nhân sẽ cho cái tên thối tha của ngươi cùng sự sỉ nhục của ngươi vĩnh viễn ở lại đây, cho ngàn người chửi

mắng, cho muôn người nguyên rủa!

Quản Trọng cười lớn:

- Quản Trọng ta đứng sẵn đây, người bắn đi, người hãy chuẩn bị thêm mấy mũi tên nữa vào. Người hãy đợi đấy, kết cục của người cũng như các anh người và công tử Vô Tri mà thôi!

Tề Hoàn Công đặt mũi tên lên dây, giương cung, đúng lúc ngàn cân treo sợi tóc đó, thì có tiếng gào ở phía ngoài truyền vào:

- Chúa công hãy dừng tay!

Vừa dứt tiếng, thì thấy Bão Thúc Nha lách đám người vào, loạng choạng bước tới trước mặt Hoàn Công, quì thụp xuống:

- Chúa công, lão thần xin khấu kiến!

Tề Hoàn Công lạnh nhạt:

- Thái phó, ông cầu xin việc gì?

Bão Thúc Nha gật đầu:

- Cầu xin Chúa công nương tay!

Tề Hoàn Công cười nhạt:

- Thái phó hãy tránh ra. Hôm nay quả nhân phải trả mối thù mũi tên ở bờ sông Bạch Thủy, diệt trừ tên nghịch tặc Quản Trọng, quyết không hối ý!

Bão Thúc Nha quỳ xuống đất, khấn cầu:

- Chúa công, những lời của thần không phải vì Quản Trọng mà vì nước Tề! Thần dạy Chúa công bắn cung, là để bắn được thiên hạ, chứ không phải bắn người hiền tài. Nếu như mũi tên này từ tay Chúa công bắn ra, thì sự nghiệp xưng bá của Đại Tề, sẽ tan thành mây khói, Chúa công, ngài sẽ

hối hận đó!

Tề Hoàn Công rất xúc động, Bão Thúc Nha thật là người thầy dạy tốt, trung với nước với dân. Nhưng ông vẫn lạnh lùng, nói:

- Thái phó hãy tránh ra!

Bão Thúc Nha nước mắt chảy dài, gào lên thảm thiết:

- Chúa công, ngài không thể làm như vậy được!

Quản Trọng gào lên với Bão Thúc Nha:

- Bão thúc huynh, hãy đứng dậy, một hôn quân như vậy còn cầu xin được gì!

Hoàn Công ra hiệu cho Thụ Điều, Thụ Điều cùng mấy tên võ sĩ lôi Bão Thúc Nha ra.

Bão Thúc Nha ra sức giãy giụa, gào khản cả giọng:

- Chúa công, Bão Thúc Nha không cần quan tước của ngài, không cần ân bổng của ngài. Ngài giết Quản Trọng, hãy bán thêm mũi tên nào giết luôn tôi đi! Giết luôn tôi đi!

Quản Trọng nước mắt giàn giụa, dần giọng lại:

- Bão Thúc huynh, hãy đứng dậy! Đừng nên cầu xin tên hôn quân đó nữa!

Nhận lệnh của Thụ Điều, bốn tên binh sĩ ra sức cường bức kéo Bão Thúc Nha đi. Ông kêu chói với:

- Hỡi trời xanh, người để cho nước Tề khổ đến năm nào tháng nào nữa! Người muốn cho nước Tề tan nát hay sao, hỡi trời xanh!

Hoàn Công buông cung xuống, quát mấy tên binh sĩ đang kéo Bão Thúc Nha xềnh xệch:

- Dừng tay lại!

Mấy tên lính vội vàng buông Bão Thúc Nha ra.

Hoàn Công quát mấy tên binh sĩ:

- Dám láo với Thái phó như vậy sao, liều thật, cứ đi!

Mấy tên lính lui ra. Thụ Điều nhìn Hoàn Công khó hiểu, hẳn không hiểu được trong bụng Hoàn Công đang nghĩ gì.

Hoàn Công cúi mình nói với Bão Thúc Nha:

- Mời Thái phó đứng dậy.

Bão Thúc Nha nói:

- Thần xin quỳ chết dưới mũi tên của Chúa công!

Hoàn Công nói:

- Quả nhân đâu dám đối xử với Thái phó như vậy!

Bão Thúc Nha nói:

- Chúa công dám một mũi tên bắn xuyên mệnh mạch của nước Tề, giết một Bão Thúc Nha như thần có gì đáng tiếc? Quản Trọng là nhân tài lương đồng của nước Tề, là xạ thủ bắn được cả thiên hạ cho Chúa công đó! Chúa công sao lại huỷ đi một nhân tài lương đồng như vậy? Một xạ thủ như vậy? Lương đồng đã mất, xạ thủ không còn, hỏi nước Tề còn đâu? Bá nghiệp còn đâu?

Quản Trọng hét lên với Bão Thúc Nha:

- Bão Thúc huynh, đừng cầu xin ông ta nữa, Quản Trọng có cố mà sống cùng ông ta, cùng bọn với Trụ, Kiệt thì chẳng bằng ngẩng đầu mà chết, đi theo hôn phách của Nghiêu, Thuấn.

Hoàn Công tức giận:

- Cầm miệng! Quả nhân lên ngôi tân quân, là ý của trời. Ba trăm chiến xa của Lỗ hầu bị ta đánh tan ở Càn Thời,

Quản Trọng người trí dũng song toàn mà rơi vào cảnh tên tù dưới bậc thây ma dưới mũi tên, tất cả đều là ý trời! Ý trời muốn quả nhân chấn hưng nước Tề, nắm quyền thiên hạ!

Quản Trọng ngẩng mặt cười:

- Người còn dám nói chấn hưng nước Tề, nắm quyền thiên hạ! Một kẻ chỉ biết say sưa cái lợi ích nhỏ như mất muối, một kẻ nhân quang ngấn như mất chuột, hiểu được thế nào là chấn hưng? Một kẻ bụng hẹp như lòng gà không bỏ qua được mối thù của một mũi tên, còn nói chi đến chuyện nắm quyền thiên hạ?

Tề Hoàn Công cười nhạt mà rằng:

- Được, Quản Trọng, người chẳng là người tài ngang dọc trời đất đó sao? Quả nhân muốn nghe, người chấn hưng nước Tề ra sao, nắm quyền thiên hạ như thế nào?

- Đáng tiếc, ta chẳng còn hứng thú chuyện đó nữa. Người biết chăng, dân chúng nước Tề oe oe chờ bú, còn đang lâm cảnh khốn cùng, cơm không có mà ăn. Những điều đó, người còn chưa biết, ta sao nói với người được núi của nước Tề, biển của nước Tề? Chấn hưng nước Tề không thể bằng sự tàn bạo của người; nắm quyền thiên hạ, càng không thể dựa vào cánh cung trong tay người! Lương thực không phải tự mọc dưới đất lên do lòng tham của người, binh xa cũng không thể chiến thắng mãi theo dục vọng riêng của người. Chiếc cung mạnh của người có thể bắn xuyên cổ họng ta, còn ngoài ra, người chẳng làm được gì cả! Chẳng làm được gì cả!

Thụ Điều đứng cạnh, chỉ vào Quản Trọng mắng lớn:

- Một tên tù tử tù như người, dám xúc phạm Quân thượng

giữa chốn đông người, tội cộng thêm tội, chết chưa hết tội!

Hắn quay sang Hoàn Công:

- Chúa công nhân từ, không sát nhân, xin để hạ thần thay, thần sẽ một mũi tên bắn xuyên cổ họng Quản Trọng!

Hoàn Công phẩy tay, ngăn Thụ Điều mà nói:

- Quản Trọng, người nghe đây, mũi tên trong tay quá nhân, quả nhân sẽ tự bắn. Chỉ có điều, quả nhân muốn người nhìn cho rõ ràng, mũi tên của quả nhân, không những bắn xuyên cổ họng người, mà còn bắn trúng cả núi cả biển nước Tề, bắn được cả núi cả biển của thiên hạ nữa!

Hoàn Công nói xong, giương cung.

Bão Thúc Nha quỳ xuống hô lớn:

- Chúa công, không được, không được!

Ninh Việt, Đông Quách Nha cũng quỳ cả xuống.

Ninh Việt nói:

- Xin Chúa thượng khai ân, lão thần tai nghe Quản Trọng là thiên hạ kì tài, nay lại mắt nhìn thấy khí khái đại trượng phu của ông ta. Mong Chúa thượng bỏ chuyện hiểm cù, để lo cho kẻ sách lớn.

Đông Quách Nha cũng nói:

- Chúa công đã vì cuộc kháng chiến Cần Thời, tha tội cho kẻ hạ thần tầm thường này, nay vì xã tắc nước Tề, cũng mong Chúa công rộng lòng, lại tha cho Quản Trọng.

Các đại thần Thấp Bằng, Ung Lâm, Tân Tu Vô cùng đều quỳ xuống xin:

- Xin Chúa công khai ân, tha cho Quản Trọng.

Hoàn Công giương cung cung, liếc nhìn một lượt quần

thần và bách tính đang quỳ, lòng thoảng chút tự phụ và đắc ý. Ông nín thở, nheo mắt, nhắm vào Quản Trọng.

Quản Trọng xem thường cái chết rất xúc động trước tình cảm chân thành của Bão Thúc Nha, các đại thần và bách tính, một giọt lệ mặn đắng từ khoé mắt ông từ từ chảy xuống. Ông cầm giũa gương mặt nhìn Hoàn Công, tên Tiểu Bạch vô tri hơn mười, hoàn cảnh này dù người có trái tim sắt đá cũng phải thay lòng, nhưng Hoàn Công vẫn không hạ cung xuống. Quản Trọng nhắm mắt, chờ đợi khoảnh khắc cuối cùng của cái chết.

Tê Hoàn Công buông tay phải, mũi tên rời khỏi dây cung, chỉ nghe "phụt" một tiếng, không lệch tí nào, mũi tên bắn vào mái tóc của Quản Trọng găm lên cột vinh nhục.

Quản Trọng không làm sao cả.

Bão Thúc Nha liền đập đầu "cốp cốp ..." ba cái liên, trán vãi cả máu, cảm động hô to:

- Cảm tạ Chúa công, cảm tạ Chúa công hiển minh!

Mọi người cùng lễ tạ:

- Cảm tạ Chúa công!

Hoàn Công nghiêm nhiên thu cất cung tên với tư thái như chúa cứu thế, ông nói với Quản Trọng:

- Quản Trọng, mũi tên này quả nhân bắn không trúng, đó là ý trời. Quả nhân nói là làm, phải trả mối thù mũi tên này. Mũi tên này đã không trúng là ý trời muốn cho ông còn. Quả nhân không phải là Hạ Kiệt, càng không phải là Thương Trụ, quả nhân là Quốc quân anh minh lỗi lạc của nước Tề! Mối thù mũi tên ở Bạch Thủy đã xong. Cởi trói!

Nói xong, vứt bỏ cung, quay trở đi. Ông đắc ý về màn kịch ông đã tự đạo diễn và đóng vai.

CHƯƠNG BỐN**ĐÀI VÀNG BÁI TƯỚNG****I. QUẢN TRỌNG ĐÁNH GIÁ ĐƯỢC
TÊ HOÀN CÔNG**

Sau lần thử sức với Tê Hoàn Công ở cột vinh nhục, Quản Trọng đã đánh giá được Hoàn Công, người đó không phải tay vừa. Ông suy nghĩ suốt đêm, mới hiểu được mạch suy nghĩ của Hoàn Công, ông rất phục Hoàn Công tức trí đa mưu, vừa tha tội chết cho ông vừa giữ được thể diện, được lòng dân thiên hạ. Nhớ lại tình tiết hôm ở bờ sông Bạch Thủy, Hoàn Công cần lưỡi để học máu tươi giả vờ chết, càng làm cho ông phải phục sát đất, thật không hổ là một đấng quốc dân anh minh! Được phò tá một người như vậy trị lý thiên hạ, thì có chết cũng cam lòng.

Bảo Thúc Nha bày tiệc chúc mừng Quản Trọng:

- Hiền đệ, đệ đại nạn mà không chết, toàn do ý trời, huynh biết, tài bắn cung của Chúa công, đừng nói ba mươi bước, có năm mươi bước, cũng bảo đảm bắn trúng cổ hòng đệ. Nhưng trời xanh có mắt, mũi tên không trúng, thật là ý trời! Nào anh em ta uống một chén.

Quản Trọng nâng chén rượu, nhìn Bảo Thúc Nha cười, hồi Bào Thúc huynh khoan hậu, huynh thật thà quá, uống

cho làm thầy Tiểu Bạch mà quả không hiểu ông ta. Đệ bần ông ta một tên, ông ta giả vờ chết lừa được huynh, lần này lại lừa huynh được một lần nữa. Quản Trọng uống một hơi hết chén rượu, nói:

- Đó là do lòng thành của Bảo Thúc huynh đã cảm động được trời đất, đại ca đã cứu tiểu đệ.

- Đừng nói vậy, Chúa công là người trong sáng, rộng rãi, có đệ phò tá, tất nên nghiệp lớn. Điều này huynh không nhìn sai đâu.

Bảo Thúc Nha cười, rồi uống thêm một chén.

Quản Trọng gật đầu:

- Điều đó, đại ca nhìn chuẩn hơn đệ. Tiểu Bạch đúng là cao minh hơn công tử Củ nhiều, hai người khác nhau như trời vực. Đại ca hôm ở bờ sông Bạch Thủy mừng đệ là ích kỷ, hôm nay đệ xin nhận, đúng là đệ có tư tâm, chỉ những mong làm Tướng quốc, chứ không phân được tốt xấu.

- Ha ha ...Bảo Thúc Nha cười giòn giã:

- Bây giờ cũng không muộn, đệ đợi đó rồi sẽ làm Tướng quốc nhé!

Quản Trọng cười gượng:

- Huynh rất hiểu Chúa công, ông ta nhất định sẽ báii đệ làm Tướng quốc, huynh chỉ làm trợ thủ cho đệ là được.

- Anh em đông vui quá, thế mà không đánh tiếng cho tôi biết, Thấp Bằng đến.

Quản Trọng vội nâng chén rượu, mời cho Thấp Bằng:

- Cảm tạ ơn cứu mạng của Thấp Bằng đại phu!

- Đâu có, đâu có! Phải cảm ơn Bảo Thái phó, Quản Bào

chỉ giao của hai ông, hôm nay mới thật được linh giáo, nào, chúc mừng Quản huyh được Chúa công tha tội, tôi xin uống chén rượu này.

- Nói xong, ông uống một hơi cạn.

Bảo Thúc Nha lại rót chén nữa, đưa cho Thấp Bằng:

- Thấp đại phu thực đã có công lớn cứu Di Ngô hiền đệ, xin kính ngài chén rượu này.

Thấp Bằng xua xua tay:

- Muốn cảm ơn, ông hãy đi cảm ơn hai vị Cao Thượng khanh, Quốc Thượng khanh, lại cả các đại phu Ninh Việt, Đông Quách Nha, Unh Lãm, Vương tử Thành Phụ nữa.

Ông nói với Quản Trọng:

- Di Ngô huynh, mọi người đã đồn sức, muốn chấn hưng được nước Tề, xin huynh đừng phụ lòng Chúa công, Bảo Thái phó và mọi người chúng tôi!

Quản Trọng chấp tay thi lễ, nói rằng:

- Để chấn hưng nước Tề, Quản Trọng muôn chết chẳng từ!

Bảo Thúc Nha lại rót đầy rượu:

- Nào, vì chấn hưng nước Tề, chúng ta cùng cạn chén này!

Ba người cùng uống cạn.

Thấp Bằng vội nói:

- Đừng chỉ có uống rượu mà nhỡ việc. Chúa công sai tôi đến đây để mời Di Ngô huynh vào điện gặp mặt Chúa công đó!

Bảo Thúc Nha vui sướng quá, vỗ tay:

- Chúa công muốn gặp Di Ngô nhanh vậy, thật là một

minh chúa sáng láng.

2. ĐẠO TRỊ QUỐC CỦA QUẢN TRỌNG

Quản Trọng theo Thấp Bằng vào hậu điện Tể cung, Hoàn Công đang phê duyệt các tấu sớ. Thấp Bằng, Quản Trọng rập đầu:

- Khấu kiến Quân thượng.

Hoàn Công nhìn Quản Trọng, nói:

- "Ngồi xuống".

Quản Trọng thưa:

- Thân đội ơn Chúa công tha chết, đã là may mắn lắm, không dám ngồi.

Hoàn Công cho Thấp Bằng lui, rồi nói với Quản Trọng:

- Quả nhân có việc muốn thỉnh giáo khanh, hãy ngồi.

Quản Trọng lại rập đầu lần nữa:

- Tạ ơn Quân thượng ban cho ngồi

- Rồi mới ngồi đối diện với Hoàn Công.

- Khanh là người Dĩnh thượng, phải không?

- Bẩm Quân thượng, thần là người Dĩnh Thượng.

- Đất Ngô Sở lắm người tài. Khanh làm sao lại tới nước Tề?

- Bẩm Quân thượng, thần và Bão Thúc Nha cùng nhau đi buôn tới nước Tề.

Hoàn Công gật gật đầu:

- Bão Thúc Nha nhiều lần trước mặt quả nhân khen khanh bụng đầy kinh luân, là một nhân tài. Quả nhân tha chết cho khanh là vì Đại Tể, điều đó khanh hiểu chứ?

- Thần hiểu! Vì Đại Tể, vì Quân thượng, dù nát gan lầy

óc, thân muôn chết không từ!

- Tốt, khanh đến nước Tề bao năm rồi?

- Thưa, đã tám năm.

- Thế tình hình nước Tề, quả nhân không nói nhiều nữa. Nước Tề ta là nước ngàn binh xa, thời Tiên phụ Hi Công, uy trấn chư hầu, hiệu xưng tiểu bá. Nhưng sau khi Tương Công kế vị, chính lệnh bất thường, triều cương rối loạn, sức nước giảm kém, bách tính chịu tai ương. Quả nhân kế vị, lòng người chưa ổn định, quốc thể chưa mở mang, quả nhân muốn nhanh chóng thay đổi cục diện đó, nhưng trăm việc ngổn ngang, khanh xem nên bắt tay từ đâu cho tốt?

Quản Trọng đồng dạng nói:

- Thưa Quân thượng, thân cho rằng, triều đình tựa như con thuyền, bách tính là nước, nước có thể đội thuyền, cũng có thể lật thuyền. Chúa công muốn sửa sang quốc chính, cần phải yên dân, dân yên, nước mới được yên, dân giàu nước mới được giàu.

Hoàn Công gật đầu, lại hỏi:

- Thế yên dân, cần phải có biện pháp cụ thể gì?

- Trước hết phải yên dân. Bá tính có bốn loại người: sĩ, nông, công thương. Bốn loại người này ở tập trung riêng rẽ, ai làm nghề nấy, con nối nghiệp cha, bách tính sẽ an định. Như vậy, nghề nghề cạnh nhau, nhà nhà liền nhau, quan hệ giữa bách tính sẽ gần gũi thân thiết. Còn nên ân xá tội phạm, giảm nhẹ cực hình, khuyến khích tăng dân số, bớt thu thuế, làm cho bách tính nhanh chóng giàu có, mặt khác phải dạy dỗ bách tính, làm cho họ hiểu lễ nghĩa, liêm sỉ, họ sẽ sống ngay thẳng.

Hoàn Công rất đồng ý kiến của Quản Trọng, cho rằng nói vậy rất có lý, lại hỏi thêm:

- Lực lượng quân sự của nước Tề rất yếu, làm sao để nhanh chóng lớn mạnh? Nhất là vũ khí còn thiếu trầm trọng, khanh có cách gì hay không?

Quản Trọng đáp:

- Vấn đề vũ khí không khó giải quyết. Triều đình có thể đặt ra cách chuộc tội bằng vũ khí. Người phạm trọng tội có thể chuộc tội bằng một bộ tê giáp và một chiếc dao, người phạm tội nhẹ chuộc tội bằng một chiếc lá chắn và một chiếc dao. Người phạm tội nhỏ chuộc tội bằng sắt, tranh chấp dân sự bắt phải nộp tiền để làm phí tố tụng. Những sắt thép tốt dùng đúc lưỡi gươm dao, chất lượng kém hơn một chút dùng chế nông cụ...

Quản Trọng thấy Hoàn Công nghe say sưa, mỉm cười tiếp:

- Đương nhiên, chỉ đủ vũ khí thôi chưa được, còn phải có tài lực mạnh. Thân cho rằng, nước Tề có mỏ sắt lớn, có thể luyện sắt thép, nước biển có thể phơi để làm muối, hai thứ đó thiên hạ đâu đâu cũng cần, lấy đó làm cơ sở buôn bán với các nước, cùng họ trao đổi hàng hoá, khách buôn thiên hạ nhất định sẽ tụ về Lâm Tri. Để an định khách thương, có thể lập các kỹ viện, chứa năm sáu trăm kỹ nữ, làm cho các khách thương tới Lâm Tri như về tới nhà mình. Như vậy, hàng hoá khắp nơi sẽ liên tục đổ về Lâm Tri, Quân thượng chỉ cần đặt thuế quan thu thuế là xong. Khoản tiền này thu được không nhỏ, thừa sức lo việc quân bị.

Hoàn Công bắt giác vỗ tay khen hay, lại hỏi:

- Vũ khí, tài lực giải quyết rồi, nhưng quân lính còn thiếu, giải quyết cách nào?

Quản Trọng nói một cách chắc chắn:

- Quân đội mạnh hay không, xem ô sức chiến đấu của

nó. Quân thượng muốn giải quyết nguồn binh lực, có thể kết hợp quản lý hành chính và quản lý quân đội. Có nên chăng, đưa nước Tề thành hai mươi một hương, sáu hương công thương, mười năm hương sĩ nông. Hương công thương lo giải quyết tài chính, hương sĩ nông lo giải quyết binh lực. Cứ mỗi năm hộ thành một quĩ, đặt một người làm quĩ trưởng, mười quĩ thành một lý, đặt một lý trưởng; bốn lý lập một liên, đặt một liên trưởng; mười liên thành một hương, đặt hương trưởng. Mỗi hộ xuất một người làm lính, một quĩ có năm lính, quĩ trưởng chỉ huy, một lý có năm mươi lính do lý trưởng chỉ huy, hai trăm lính thành một liên, do liên trưởng chỉ huy; hai nghìn lính thành một hương do hương trưởng chỉ huy. Năm hương hương lập thành một quân, mỗi quân có một vạn lính. Mười năm hương sẽ có ba vạn binh sĩ, tổ chức thành ba quân. Chúa công thống soái trung quân, hai vị Thượng khanh mỗi vị thống soái một quân. Thời buổi nông nhàn thì tập võ, đi săn. Như vậy, năm binh sĩ trong một quĩ, đa phần có quan hệ họ hàng, cùng cúng giỗ một tổ tông, sinh lão bệnh tử chăm sóc lẫn nhau, sống cùng vui, chết cùng buồn, khi thủ cùng vưng, khi đánh cùng mạnh, có một đội quân ba vạn người như vậy, phá đầu được đấy, đánh đầu thắng đấy, Chúa công tha hồ dọc ngang thiên hạ.

Hoàn Công cười, cũng thấy tai mắt như sáng ra, những biện pháp đó vừa cụ thể vừa thực tế:

- Quả nhân có được một đội quân như vậy, sẽ có thể chinh phục được chư hầu các nước trong thiên hạ.

Quản Trọng lắc đầu, nói:

- Không được, nay vương triều nhà Chu tuy suy yếu, nhưng vẫn là Thiên tử được mọi người công nhận. Chúa

công phải dương cao ngọn cờ tôn Chu, thiết lập quan hệ hữu nghị với chư hầu các nước, làm họ vui vẻ thành phục, thì địa vị mình chủ của Chúa công mới được xác lập.

Hoàn Công suy nghĩ một lát, hầu như chưa hoàn toàn hiểu rõ lời Quản Trọng. Quản Trọng vội tiếp:

- Muốn lập quan hệ hữu hảo với các nước, có thể bắt tay từ các mặt sau, phân đất đai các nước láng giềng mà Tề đã chiếm, sẽ trả về toàn bộ; nước Tề phải giúp đỡ các nước láng giềng giải quyết khó khăn, không nên nhận lễ tạ của họ, các nước bốn bên nhất định sẽ gắn gũi thân mật với nước Tề. Chúa công có thể phái tám mươi người, mang theo tiền và lễ vật, đi hoạt động ở các nước để nắm tình hình, với những nước có khó khăn thì ủng hộ giúp đỡ, đối với những nước triều cương rối loạn, phải trừng trị những bọn giết vua thoán quyền. Làm được vài việc như vậy, uy vọng của Chúa công sẽ được lập lên, chư hầu thiên hạ, sẽ nghe sự điều khiển của Chúa công. Như vậy thì địa vị bá chủ của Chúa công không thể lung lay được.

Gà đã gáy.

Hoàn Công và Quản Trọng lần này đã nói chuyện suốt đêm. Hoàn Công không hề cảm thấy mệt mỏi, mà thấy cuộc nói chuyện rất bổ ích. Hoàn Công ngấm cập rất thông minh của Quản Trọng, lòng ngấm tám tác khen: Thảo nào mà Bao Thúc Nha liễu thân mình bảo vệ bằng được, xem ra danh bất hư truyền. Nghĩ vậy, ông càng hiểu rõ hơn tám lòng trung quân vị quốc của Bao Thúc Nha.

Quản Trọng thấy Hoàn Công định thần nhìn mình, trong lòng tràn ngập vui sướng, qua lần trao đổi sâu sắc này, ông cũng hiểu thêm Hoàn Công. Chỉ cần Hoàn Công trọng dụng ông, ông nhất định sẽ dốc hết toàn lực, làm cho nước Tề

được chấn hưng.

Hoàn Công nói:

- Quản Trọng khanh, lời của khanh đã làm quả nhân thêm hiểu biết, mong khanh vì sự nghiệp chấn hưng nước Tề, phát huy hết trí tuệ và tài năng, quả nhân quyết định bổ nhiệm khanh làm đại phu, hẹn gặp khanh tại triều.

Quản Trọng đứng dậy, rập đầu:

- Tạ ơn Quân thượng.

3. HOÀN CÔNG QUYẾT ĐỊNH ĐÁNH LỖ.

Mấy ngày sau, Quản Trọng vào triều nghị sự với tư cách một đại phu. Đại thần văn võ chia hai hàng, Quản Trọng xếp hàng dưới cuối.

Hoàn Công về đặc chí, đồng dục nói:

- Hai trăm năm trước đây, Chu Thiên tử phong cho tổ Thái Công Vọng đất Tề, sai Triệu Khang công truyền lệnh của Chu Thiên tử rằng: "Ngũ hầu của bá gia nước Tề phụ trách chinh phạt, để phò tá nhà Chu. Phía đông tới biển, phía tây tới Hoàng Hà, phía nam tới Mục Lăng, phía bắc tới Vô Đệ, phàm ai không tôn Chu Thiên tử sẽ chinh phạt không tha".

Nói tới đây, Hoàn Công hưng phấn đứng dậy:

- Quả nhân mới lên ngôi, cần để cho chư hầu thiên hạ biết uy phong của quả nhân, để cho quân chủ bốn phương biết sức mạnh của binh xa Đại Tề thử hỏi thiên hạ rộng lớn, ai là bá chủ? Quả nhân đây!

Tề Hoàn Công ngừng lại, đưa mắt nhìn hết lượt quần thần tiếp:

- Tề, Lỗ hai nước gần kề nhau, đáng lẽ phải hoà mục chung sống cùng nhau, nhưng Lỗ hầu luôn muốn gây sự khắp nơi, tung tin công kích, phỉ báng quả nhân. Để cho chư hầu thiên hạ nhìn đúng quả nhân, quả nhân quyết ý thảo phạt nước Lỗ, làm cho nước Lỗ mất hết uy phong, để cho thiên hạ mở mắt ra mà nhìn nước Tề. Các ái khanh có cao kiến gì không?

Vương tử Thành Phụ bước ra tâu rằng:

- Nước Lỗ là bại tướng của Tề, tấn công nước Lỗ chắc chắn sẽ nắm phần thắng.

Hoàn Công gật đầu mỉm cười về phía Vương tử Thành Phụ.

Thụ Điều nòn nóng muốn lấy lòng Hoàn Công vội bước ra thưa:

- Chúa công anh minh khí phách cái thế, bá chủ Trung Nguyên, ngoài Chúa công còn ai, đưa quân đi đánh Lỗ, thần nguyện làm tiên phong!

Hoàn Công hài lòng gật đầu về phía Thụ Điều.

Ung Lãm bước ra tâu:

- Chúa công uy vũ thánh minh, uy trên chư hầu, thế tất là vậy, thần nguyện dẫn năm trăm binh xa, đập bằng Khúc Phụ!

Hoàn Công vỗ bàn khen hay, ông nhìn Bão Thúc Nha, hỏi:

- Ý Bão Thái phó thế nào?

Bão Thúc Nha trong lòng không đồng ý quyết định đó của Hoàn Công, Hoàn Công lên ngôi chưa đầy nửa năm, trong nước còn nhiều việc lớn chưa giải quyết được, đã gây chuyện binh đao là hơi vội. Nhưng ông biết tính Hoàn

Công, đã quyết việc gì, người khác khó mà không tán thành. Hơn nữa, nước Lỗ cũng thực là tệ, luôn ra sức phỉ báng công kích Hoàn Công, ra tay cho ông ta biết điều cũng có thể được, bèn bước ra tàu:

- Chúa công muốn xưng bá Trung Nguyên, phải nâng cao uy vọng của mình. Đại Tể nước ngàn binh xa, đập bằng Khúc Phụ, nhất định là mã đáo thành công.

Hoàn Công vỗ bàn ngự:

- Hay lắm! Chúng chí thành thành, không gì không phá nổi, việc đánh Lỗ sẽ...

- Chúa công, vì thần Quản Trọng, có lời trung cáo, như bị hóc trong họng, không nhổ ra không chịu được

- Quản Trọng cắt ngang lời Hoàn Công, bước ra tàu.

Các đại thần giật mình, đổ dồn ánh mắt về phía Quản Trọng.

Hoàn Công thấy là Quản Trọng, bèn nói:

- Quả nhân đang muốn nghe ý kiến của Quản đại phu về việc phạt Lỗ.

Quản Trọng thưa:

- Thần cho rằng, Chúa công mới lên ngôi, sức nước chưa được mở mang, có yên bên trong mới đánh được bên ngoài, việc thảo phạt chưa nên vội vã.

Bào Thúc Nha nhìn Quản Trọng lo lắng, bụng nghĩ: Quản hiền đệ, sao đệ không biết xem lúc này là lúc nào? Lúc này mà đệ chống ý Hoàn Công, đệ có nghĩ bước tới của mình sẽ ra sao không? Hơn nữa, nước Lỗ nhỏ bé kia, nhất định đánh là thắng, đệ trái ý Chúa công như vậy, liệu Chúa công còn trọng dụng đệ nữa hay không? Bào Thúc Nha rất lo cho Quản Trọng.

Hoàn Công không vui nói:

- Ý của quả nhân cao trên chim hồng, chứ không ở tầm chân dặm tay với. Nội chính nước Tề, quả nhân đã có cách. Nhưng uy dè chư hầu, gào thét gió mây, là việc quả nhân cần làm ngay.

- Chúa công hùng tài đại lược, thần rất kính phục, nhưng uy dè chư hầu không chỉ toàn dựa vào vũ lực, trị lí nội chính, cũng không phải thò tay nhúng chân vào là làm được ngay. Nếu quốc nội không an định, mà đã tác chiến với bên ngoài, e rằng không lợi cho cả nước Tề và Quân thượng - Quân Trọng nói cương lại.

Hoàn Công sốt ruột phẩy tay, nói:

- Ý quả nhân đã định, nay cần là phải cố vũ sĩ khí, quả nhân không muốn nghe những lời làm phân tán quân tâm.

Quản Trọng vẫn tha thiết đề nghị:

- Thần đội ơn tha tội chết của Chúa công, xin mạnh dạn nói thẳng. Lí do thảo phạt nước Lỗ không đủ, xuất binh không mang danh nghĩa gì, việc xuất binh bất nghĩa như vậy nhất định sẽ lành ít dữ nhiều. Cho dù có giành được thắng lợi tạm thời, thì cũng để lại tiếng xấu trong chư hầu. Nóng vội lập công, mất nhiều hơn được, mong Chúa công cân nhắc.

Tề Hoàn Công bỗng đổi sắc mặt, đập bàn đứng dậy, tức giận nhìn Quản Trọng nói:

- Quản Trọng, nếu khanh là đại phu nước Tề, trước cuộc chiến đáng lẽ phải dùng cảm gánh phần trách nhiệm nặng nề, đi đầu các sĩ tốt mới phải. Nhưng khanh lại dám đề cao uy phong đối phương, làm nhục chí khí của ta, vậy khanh có dụng ý gì?

Quản Trọng than rằng:

- Thừa Chúa công, trận này không nên đánh, theo thần không nên đánh!

Hoàn Công nói như chém dao vào đó:

- Ý quả nhân đã định, quyết không nuốt lời!

Bảo Thúc Nha lo lắng đưa mắt cho Quản Trọng, Quản Trọng lơ đãng như không thấy. Bảo Thúc Nha lại nhìn Hoàn Công, chỉ thấy Hoàn Công đã tái mặt, sợ sinh chuyện thêm, nói những lời không có lợi cho Quản Trọng, vội bước lên tàu:

- Chúa công, để làm nức oai phong của Đại Tể, thần nguyện dẫn ba quân đi đánh Lỗ!

Hoàn Công mừng rỡ nói:

- Hay lắm! Bảo Thái phó làm thống soái ba quân, quả nhân sẽ ngự giá thân chinh, không đạp bằng Khúc Phụ không hồi quân!

Quản Trọng nhìn Hoàn Công, trợn mắt liếc Bảo Thúc Nha, thở dài rồi thi lễ:

- Thừa Chúa công, Quản Trọng vốn là kẻ thảo dân, không mặt mũi nào tham dự triều chính, xin cho phép cáo từ trước! - Nói xong nghiêm nhiên thoái triều bỏ đi.

Hoàn Công dùng ánh mắt khinh miệt nhìn theo bóng Quản Trọng, đồng dục tuyên bố:

- Lập tức chuẩn bị năm trăm chiến xa, chọn ngày tốt xuất binh đánh Lỗ.

4. TÀO QUÊ XÔNG VÀO ĐIỆN. TỰ TIẾN CỬ

Tin nước Tề sẽ đánh tới, như tiếng sét hãi hùng, làm chấn động cả triều dã nước Lỗ. Lỗ Trang Công cuống quýt như

kiến trên chảo nóng, vội triệu tập đầy triều văn võ bàn đối sách.

- Tề hầu dẫn năm trăm chiến xa, tiến tới đất Văn Dương của ta. Tình thế rất nguy cấp, chư vị ái khanh có kế gì lui được không?

Các đại phu nhìn nhau, vì họ đều biết, Tề mạnh Lỗ yếu, cuộc chiến này không cần đánh, thắng bại cũng đã rõ ràng, đến ngay Đại Tư mã Tào Mạt kiêu hùng thiện chiến, cũng cảm thấy đã hết đường.

Trang Công thấy các đại thần đều không nói gì lo quá, đưa ánh mắt khẩn thiết nhìn về Tào Mạt:

- Tào Tư mã, khanh có ý kiến gì không?

Tào Mạt than rằng:

- Tề mạnh, Lỗ yếu; một trận Càn Thời, nguyên khí quân ta còn chưa hồi phục, nếu đánh nữa, e rằng...

Tào Mạt không nói nốt câu, nhưng thực ra không nói thì Trang Công và các đại thần cũng hiểu. Trang Công lại thời dãi, đưa ánh mắt nhìn về Thi Bá tức trí đa mưu:

- Thi đại phu, khanh có cao kiến gì không?

Thi Bá thưa:

- Thần cho rằng, Tề hầu xâm phạm lần này, là muốn giết gà cho khi xem. Tề hầu đã tâm lớn, không phải kẻ tốt bụng gì. nếu chúng ta ngênh chiến chắc không thắng nổi! Nếu như cầu hoà, thì một là uy phong nước Lỗ sẽ mất hết, hai là rãnh tham của Tề hầu sẽ khôn lấp đầy...

Trang Công sốt ruột hỏi:

- Đánh không được, hoà cũng không được, vậy rồi cuộc phải làm thế nào mới xong?

Quản thần người nào người nấy cúi gằm mặt, ủ rũ như cà bị sương đánh, như bì gà bị rù.

Vừa lúc đó, bỗng nghe tiếng trống từ phía ngoài điện vọng vào, Trang Công nhìn ra phía cửa điện, thấy thị vệ điện tiến rạp đầu bẩm báo:

- Khởi bẩm Chúa công, ngoài điện có một sơn dân xông vào điện để tự tiến cử, nói rằng kẻ địch đã tới trước mặt, ông ta có kế sách đánh lui được quân Tề.

Lỗ Trang Công lặng người. Các đại thần, người nọ nhìn người kia, không dám nói sao.

Lỗ Trang Công nghĩ bụng: Đây triều văn võ đều không có cách nào, một sơn dân liệu có cao chiêu gì. Nhưng ông ta đã dám xông vào điện, có khi có chút chủ ý gì, thử nghe xem sao.

- Truyền cho ông ta vào điện.

Thị vệ do dự, nói:

- Thưa Chúa công, người này áo quần rách rưới, không hiểu lễ nghi...

Trang Công trợn mắt với người thị vệ:

- Quả nhân nói truyền cho ông ta vào điện.

Thị vệ dạ một tiếng rồi lui ra ngoài điện.

Lát sau, một người ăn mặc rách rưới bước nhanh vào đại điện, chấp tay thi lễ với Trang Công:

- Sơn dân Tào Quệ xin kiến Quân thượng.

Tào Mạt đứng ở đầu hàng quan thấy Tào Quệ chỉ đứng mà thi lễ tức giận mắng rằng:

- Sao vô lễ vậy! Bái kiến Quân thượng sao không quỳ xuống?

Tào Quệ liếc nhìn Tào Mạt, rồi nói:

- Tháo dân xưa nay ở trong rừng núi, chưa từng bước tới đường, chưa bao giờ gặp người mà phải quỳ.

Tào Mạt tức giận quá, nắm lấy Tào Quê định lôi ra ngoài điện.

Trang Công phẩy tay ngăn Tào Mạt lại, nói với Tào Quê:

- Người dám xông vào điện để tự tiến cử. Muốn hiến kế sách cho quả nhân, có phải về việc đánh lui quân Tề xâm phạm không?

Tào Quê cười nhạt nói:

- Đúng thế, những việc đại sự quốc gia này, vốn là việc của những người được ân thệ, không có quan hệ gì đến thảo dân. Chỉ vì hôm nay thảo dân tới Khúc Phụ thấy dân chúng trên phố bàn tán âm âm rằng quân Tề xâm phạm, Quân thượng và các đại phu sợ vỡ cả mặt, bàn bạc không ra được cách nào. Quốc gia hữu nạn, sát phu hữu trách, thảo dân đây là người nước Lỗ. Muốn vào gặp Quân thượng hiến một đôi lời, nên mới đánh trống xông vào điện là vậy.

Tào Mạt chỉ Tào Quê nghiêm nghị nói:

- Tên điều dân kia, dám nói hoàng thượng và các đại phu sợ vỡ mặt, như vậy là phạm tội khi quân đó!

Trang Công ra hiệu cho Tào Mạt im. Ông ngấm kỹ lại Tào Quê, chỉ thấy ông ta lòng mày rậm chỗi xuể, cặp mắt báo sáng quắc tựa hồ ẩn chứa vô vàn trí tuệ. Thân hình tuy không cao lớn bằng Tào Mạt, nhưng toàn thân toát lên một vẻ oai phong bèn nhún mình nói:

- Không biết tiên sinh có cao kiến gì không?

Tào Quê nói:

- Thảo dân gan to lời thẳng. Quân thượng không nên sợ nước Tề, cần phải lấy lại tinh thần để quyết chiến với quân Tề. Quân Tề làm điều bất nghĩa, vô cớ xâm phạm nước Lỗ, danh bất chính, ngôn bất thuận nhất định sẽ thất bại; mà

nước Lỗ chúng ta là chính nghĩa, là bảo vệ quốc gia, bình tướng đều sẽ kiêu dũng, người người xung phong, thắng lợi nhất định thuộc về chúng ta.

Trang Công nghe nói, tai mắt như mở ra vội hỏi:

- Địch đông, ta ít, làm sao giành được thắng lợi đây?

Tào Quệ nói:

- Binh không cần nhiều mà cần tinh, tướng không cần dũng mà cần trí, chúng ta sẽ thắng địch bằng trí, bằng khéo, trận Càn Thời thua là bởi không trí, không khéo.

Trang Công nghiêng mình hỏi:

- Thế nào là trí, là khéo?

Tào Quệ đáp rằng:

- Trên chiến trường biến hoá đa đoan. Phải tùy cơ ứng biến, phải tranh thủ thời cơ hành động, điều đó quyết định ở tài ba của người chỉ huy.

Trang Công nghe tới đây, cảm như lạnh tới nửa người, suy ngẫm một lát hỏi tiếp:

- Thế theo ý tiên sinh, ai có thể gánh trọng trách, đánh bại quân Tề?

Tào Quệ cười nhạt nói:

- Tào Tư mã là Đại Tướng nước Tề, chiến công hiển hách, nhưng một trận Càn Thời đã thua tan tác. Nếu để ông ta đeo ấn soái đối trận với quân Tề, e rằng nếu không nòng đánh bừa thì cũng có bẽ chân chừ, lần này giao chiến, không thể trọng dụng ông ta được.

Tào Mạt nghe vậy không nén nổi giận dữ, vừa định phản ứng, nhưng nhìn thấy Trang Công đành nén lại.

Trang Công hỏi:

- Tào Tư mã còn không gánh nổi, vậy ai gánh trọng trách này?

Tào Quê vươn ngực ngẩng đầu nói:

- Thảo dân Tào Quê xin nguyện đeo ấn soái, nếu Quân thượng tin được Tào Quê, Tào Quê dám lập quân lệnh, không đánh bại được quân Tề xin chặt đầu!

Tào Mạt cảm thấy bị sỉ nhục quá mức, không chịu được nữa, gầm lên:

- Tên sơn dân kia, dám mở mồm nói điều sằng bậy, dẫn binh đánh giặc há trò trẻ con!

Lỗ Trang Công gơ tay ngăn Tào Mạt, nói:

- Lời Tào Quê, rất hợp ý quả nhân. Quả nhân sẽ cùng Tào Quê ra hiện trường diễn binh, nếu khanh có thể gánh trọng trách này quả nhân sẽ bái khanh làm chủ soái ba quân.

Tào Quê quỳ xụp xuống đất rạp đầu nói:

- Tạ ơn tri ngộ của Quân thượng!

5. QUẢN TRỌNG CHÁN CHUỒNG

Quân Tề vừa xuất quân thì Quản Trọng ốm, người nóng ran, đầu buốt vô cùng. Ông nằm trên giường bệnh thở ngắn than dài, cơm canh chẳng buồn ăn. Ông giận Tề Hoàn Công quá tự phụ chủ quan, không chịu nghe theo lời nói thẳng. Trận đánh lần này ông đoán chắc quân Tề sẽ thua, mà có thể thua thảm hại nữa! Hoàn Công vừa kể vị chưa đầy nửa năm, cục diện nát bét của nước Tề chưa đâu vào đâu, đã vội đi đánh trận, nó bộc lộ đầy đủ nhược điểm háo công của Hoàn Công. Thắng bại đương nhiên là chuyện thường của nhà binh, nhưng đối với nước Tề còn yếu thì sẽ không chịu đựng nổi thất bại đó. Ông giận những văn võ của triều đình,

người nào người nấy đầu óc giản đơn chỉ biết làm theo sắc mệnh của Hoàn Công, không nghĩ tới đại cục, không tính tới lợi ích của nước Tề và sự sống chết của bách tính, ngay sự lợi hại rành rành như vậy cũng chẳng phân rõ, đến cả Bao Thúc Nha cũng theo đuôi làm điều tầm bậy. Ông tin rằng Bao Thúc Nha có cách nhìn riêng của mình với cuộc chiến tranh này, nhưng sao ông ta không dám tiến lên can gián? Điều đó không phù hợp với tính cách của Bao Thúc Nha! Xem chừng, ông ta đã khinh địch cho rằng nước Lỗ không chịu nổi một trận đánh, nhưng đây không phải là Càn Thời nước Tề, mà là đi xâm lược người khác. Ông cảm thấy bị quan, sống chẳng gặp thời, thiếu người tri âm. Đêm nói chuyện với Tề Hoàn Công xem ra cũng vô ích, thực tiễn chứng minh rằng, Tề Hoàn Công căn bản không chịu nghe ông. Ngọn lửa tin tưởng nhen lên trong lòng ông thế là đã tắt, giấc mộng Tướng quốc của ông lần nữa đã tan tành. Ông chỉ còn thấy trời u đất ám, ông như đứa trẻ lang thang cô độc, phiêu bạt khắp nơi.

Người nhà bụng cơm lên:

- Lão gia, xin hãy ăn kéo cơm lại nguội.

Quản Trọng gắng sức đứng dậy, ho một trận, hỏi:

- Hôm nay ngày mấy rồi?

- Dạ, ngày mười ba.

Quản Trọng bấm tính ngón tay thở dài:

- Hừ, hôm nay quân Tề khéo đã tới Trường Chúc. Trường Chúc ơi! Trường Chúc, quân Tề khéo lại bại ở Trường Chúc đây!

Ông gạt mâm cơm sang bên, ngồi vào bàn lấy bút mực ra. Ông cảm thấy việc duy nhất hiện nay có thể làm là viết ra những sách lược trị quốc của ông gửi cho Bao Thúc Nha.

Vì vị trí Tướng quốc của Bão Thúc Nha là đã vững. Ông phải đem trí tuệ của ông dồn vào đầu bút viết ra thẻ tre, chỉ có vậy mới xứng với Bão Thúc Nha. Ông đã thảo xong đề cương, từ "mục dân, hình thế, tu quyền, lập chính" tới "pháp pháp, binh pháp" tới "bá hình, bá yên", ông phải viết ra hệ thống tư tưởng hoàn chỉnh của ông. Ông chỉ có một tâm nguyện, nếu Bão Thúc Nha trị lý nước Tề theo tư tưởng của ông, thì chỉ trong vòng hai, ba mươi năm nước Tề sẽ đứng đầu ngũ bá, có được ngày đó thì ông ở nơi chín suối cũng sẽ an lòng.

Quản Trọng viết, viết mãi, ngày viết, đêm viết, cơm quên cả ăn, giấc quên cả ngủ, một lần nữa ông lại cảm thấy sinh mạng đã tới tận cùng, không nhanh chóng viết ra tựa hồ không còn kịp nữa. Các thẻ tre xếp ở đầu bàn ngày càng nhiều, chồng càng cao, mà Quản Trọng thì ngày càng gầy tọp, ngày càng tiêu tụy.

6. TRẬN TRƯỜNG CHƯỚC

Quân Tề tiến thẳng vào Lỗ, quân kì pháp phối, chiến mã hí vang, chiến xa âm âm, bụi mù trời đất, đã tới đất Trường Chước phía bắc Khúc Phụ quốc đô của nước Lỗ.

Tề Hoàn Công chắc mẩm chiến thắng, dọc đường chuyện trò vui vẻ:

- Quả nhân vừa lên ngôi đã khai chiến với nước Lỗ ở Càn Thời, lúc đó có đánh thắng được hay không, quả nhân còn chưa dám chắc, nhưng nay thì khác rồi!

Ông chỉ đoàn chiến xa quân Tề đang đội nhũ chinh tề ở hai bên và sau trước :

- Chiến xa của nước Tề vô địch thiên hạ, quả nhân đáp bằng Khúc Phụ làm gương cho chư hầu thiên hạ coi, làm cho họ phải lần lượt cúi đầu xưng thần với Đại Tề mới xong.

Thụ Điều vội phụ họa theo:

- Đại Tề có được Quốc quân anh minh như Quân thượng, lại có quân đội đánh đâu được đấy như thế này đến Chu Thiên tử cũng phải kính chào Quân thượng đó.

- Nói vậy! Quả nhân là khanh thần của Chu Thiên tử làm gì có chuyện kính dưới!

Tề Hoàn Công ngắt lời Thụ Điều. Tuy nói vậy, nhưng những lời của Thụ Điều nghe cũng mát ruột.

Lúc này một thám mã phi ngựa đến trước xe của Bão Thúc Nha bẩm báo:

- Thừa đại soái, quân Lô đã bày thế trận ở cách đây năm dặm phía trước, chủ soái quân Lô là một sơn dân dã phu tên là Tào Quê mười ngày trước đây mới xông vào diện tự tiến cử, Lô hầu đã phong ông ta làm đại soái ba quân.

- Ha ha...

Tề Hoàn Công nghe vậy cất tiếng thoải mái:

- Nước Lô, thật hết người rồi, một tên sơn dân dã phu, thì hiểu gì về quân sự chứ?

Vương tử Phụ Thành nghe vậy lấy làm lạ:

- Lô hầu không biết định chơi trò gì đây?

- Trò gì? Tôi xem Lô hầu đã sợ vỡ mặt rồi thì có.

Thụ Điều cười nói.

Bão Thúc Nha ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói với Vương tử Thành Phụ:

- Vương tử tướng quân, chấn chỉnh đội hình chiến đấu cự li các xe, tiếp tục tiến quân!

- Rõ! Vương tử Thành Phụ đánh xe vượt lên phía trước.

Đối với cuộc xuất chinh lần này, đúng Bao Thúc Nha có cách nhìn của riêng mình. Quản Trọng nói chẳng sai, chinh phạt nước Lỗ, xuất binh không có danh nghĩa gì, hoàn toàn là đi xâm lược. Ông biết, Quản Trọng phản đối đến cùng, sợ rồi Hoàn Công thành kiến với Quản Trọng thì kế hoạch của ông- để Hoàn Công bãi Quản Trọng làm Tướng quốc sẽ bị kéo dài thời gian, thậm chí phá sản. Ông chủ trì triều chính mấy tháng nay, tuy rằng một dạ trung thành, bận đầu tắt mắt tối, nhưng vẫn chưa đầu vào đầu cả. Ông hầu như mỗi ngày đều thỉnh giáo Quản Trọng, nhưng vẫn cảm thấy mình giải quyết không được như lời Quản Trọng. Ông vốn muốn không dợi Quản Trọng nói, phải định trước chuyện này, chỉ vì đây là quyết định đầu tiên của Hoàn Công sau khi lên ngôi, nên không tiện trực tiếp phản đối. Hơn nữa, Lỗ hầu thật chẳng ra gì, đi đến đâu cũng tung ra giọng điệu Hoàn Công giết anh thoán vị, giọng lưỡi như vậy, đừng nói Hoàn Công mà đến ngay ông cũng không chịu nổi. Hướng hồ quân Lỗ vừa qua trận Càn Thời, nguyên khí vẫn còn chưa hồi phục, nên trận đánh này nắm chắc phần thắng, do vậy ông mới tán thành. Ai ngờ, Quản Trọng lại đứng ra nêu ý kiến của mình còn rất cương với Hoàn Công, làm Bao Thúc Nha sợ vãi mồ hôi. Với cuộc chiến trước mắt, ông rất xem nhẹ, tin rằng sẽ tốc chiến tốc thắng, nhưng đánh xong trận trở về thì làm gì? Dọc đường đầu óc ông luôn nghĩ ở đầu đầu.

Đã thấy quân Lỗ, chiến xa bày hàng ngang ở thế thủ.

Vương tử Thành Phụ chỉ huy quân Tề dàn chiến xa thành đội hình tiến công.

Hoàn Công và Bao Thúc Nha đánh xe lên tới trận tiền,

chỉ thấy dưới lá cờ lớn có chữ " Lỗ ", Lỗ Trang Công cùng Tào Quệ đang cùng ngồi chung chiến xa.

Hoàn Công hỏi Bão Thúc Nha :

- Nơi đây gọi tên gì ?

Bão Thúc Nha đáp :

- Thưa gọi Trường Chước.

Hoàn Công lại hỏi:

- Nơi đây cách Khúc Phụ bao xa ?

Bão Thúc Nha trả lời :

- Thưa không tới trăm dặm.

Hoàn Công tự phụ nói:

- Ngày mai, quả nhân sẽ ăn sáng ở Lỗ cung Khúc Phụ!

Bão Thúc Nha nổi trống trận.

- Giết.... Quân Tề hò reo xông vào phía quân Lỗ như triều dâng thác đổ.

7. CHIẾN THUẬT CỦA TÀO QUỆ

Lỗ Trang Công nhìn thấy quân Tề uy nghiêm chỉnh tề, trong lòng có phần khiếp sợ, ông biết mình e không phải là đối thủ của quân Tề, nhưng dẫu nào đánh cũng thua, không đánh cũng thua, chỉ bằng cứ cứng đầu mà đánh, dù có thua cũng còn danh dự hơn không đánh. Ông còn chưa rõ lắm về Tào Quệ. Hôm đó, Tào Quệ xông vào diện tiền cử, nghe ông ta nói một lượt, Trang Công rất phục dũng khí và đảm lược của Tào Quệ, khi ra tới hiệu trường luyện binh, không ngờ Tào Quệ cũng chỉ huy đầu ra đấy, Trang Công mừng lắm, đúng là trời không diệt nước Lỗ ! Vì thế ông mới

quyết tâm, bái Tào Quê làm đại soái ba quân. Bây giờ sắp phải giao chiến với quân Tề, lòng ông thấy căng thẳng, thấy quân Tề xông sát tới, vội lấy dùi trống định gióng trống nghênh địch.

Tào Quê vội ngăn lại nói:

- Hãy khoan, Chúa công! Quân Tề nhuệ khí đang hăng, không thể nghênh địch.

Rồi hô lớn:

- Ba quân, tướng sĩ, ai nấy giữ chặt trận địa, không được tùy tiện hò hét, không được tự ý xuất kích, lúc nào xuất kích sẽ có trống lệnh, ai vi phạm, chém đầu!

Chiến xa quân Tề đã tiến vào tầm tên bắn của quân Lỗ.

Tào Quê, chỉ cờ lệnh về phía quân Tề, hô lớn :

- Bắn!

Cùng lúc, tên bắn ra ào ào, quân Tề tấn công bị chặn, dừng cả lại.

Vương tử Thành Phụ dẫn quân xông tới trước trận quân Lỗ, nhưng quân Lỗ phòng thủ chặt không chịu xuất kích.

Vương tử Thành Phụ, dùng gươm chỉ vào Lỗ Trang Công ở phía lá cờ to có chữ " Lỗ " mà quát lớn:

- Lỗ hầu, đừng như con rùa, thụt đầu thụt cổ, có giỏi hãy ra đây đánh chém cùng ta !

Lỗ Trang Công nghe vậy vội ngồi thụp xuống.

Vương tử Thành Phụ cười ha hả, lại chỉ vào Tào Mạt ở phía ngọn cờ lớn có chữ " Tào " :

- Tào Đại tướng quân, người sao cũng như con gấu chó, im thin thít như vậy ? Hãy ra đây, ta cùng người đại chiến vài ba trăm hợp, dám không ? Bại quân chi tướng, người còn ra đây để làm gì ?

Tào Mạt tức tròn mắt dựng râu, nhìn về phía Tào Quê ở phía chiến xa của Trang Công, Tào Quê mặt vẫn lạnh tanh, không hề nhúc nhích chỉ đành nắm tay bóp chặt lại tiếng nghe ken két.

Vương tử Thành Phụ thấy quân Lỗ không ứng chiến, chửi bới cũng không ăn thua, đành quay xe về bản trận, đến trước mặt Bão Thúc Nha nói:

- Đánh đám kiêu gì không biết, gọi chửi thế nào họ cũng không xuất kích. Trận địa quân Lỗ như chiếc thùng sắt, không cách nào xông qua được.

Bão Thúc Nha cười nói :

- Lỗ hầu sợ mất mặt ở Càn Thời, chỉ cần đột phá được một góc trận là toàn quân họ sẽ tan rã thôi.

Nói xong, lại thúc trống.

Quân Tề vừa rút về, quân sĩ khí còn chưa kịp thở, nghe tiếng trống trận lại lấy lại tinh thần, quay xe lại xông sát về phía quân Lỗ. Có điều, tiếng hô "sát" lần này không còn được mạnh như lần trước, bước đi cũng không còn được chỉnh tề như trước nữa.

Quân Lỗ vẫn không hề nhúc nhích, chỉ bắn tên ra không chịu xuất kích, chiến xa liên nhau, đầu cuối yểm trợ nhau làm quân Tề không thể gần được.

Vương tử Thành Phụ, Thụ Điều lại ra trận quát mắng, định hòng mong quân Lỗ ra tiếp chiến, nhưng chửi mắng dù thậm tệ đến mấy, quân Lỗ vẫn bất động. Vương tử Thành Phụ dẫn quân xông lên hai lần, đều không xông vào nổi, đành lại rút quân về.

Các tướng sĩ, qua hai lần xung phong đã thấm mệt, người nào người nấy, chống đao xuống đất, tay ôm đao, đầu tựa vào cánh tay mà thở hổn hển, có người mệt quá phải tựa vào

chiến xa, bỏ cả mũ ra để quạt, cởi áo giáp ra lau mồ hôi, chiến mã con nào con nấy mồ hôi vã ra như tắm.

Vương tử Thành Phụ nói với Bão Thúc Nha:

- Đại soái, quân Lỗ lần này đánh nhau khác lần trước, chiến trận bố trí rất chặt chẽ, quân đội nghiêm chỉnh trật tự, ta nên cẩn thận.

Bão Thúc Nha gật đầu, tay vịn vào lều nhìn về phía trận quân Lỗ, nói:

- Lạ thật, nói quân Lỗ là nhát gan ư, xem thần khí của tướng sĩ họ, thì không phải.

Hoàn Công cười:

- Có gì là lạ, quân Lỗ không dám tiếp chiến là vì đã sợ võ mật rồi, chỉ cần công kích lần nữa, họ sẽ vứt áo giáp bỏ xe mà thua chạy. Hãy nói trống tiến công, ai xông võ được trận địa của địch trước, sẽ được trọng thưởng!

Bão Thúc Nha lại nói trống trận lần thứ ba.

Binh sĩ quân Tề lại rời rạc xông về phía trận quân Lỗ, tiếng hô "sát" đã bị bé dần, bước chân cũng đã loạc choạc, rời rạc tiến tới tiền trận quân Lỗ, thấy quân Lỗ vẫn cảnh không chịu nghênh chiến, người nào người nấy chán nản, lại quay xe trở về.

8. MỘT HỒI TRỐNG THÚC, ĐÁNH BẠI QUÂN TỀ

Tào Quệ đứng trên xe, bồng giờ cao dùi đánh mạnh vào trống lệnh, thoảng chốc, tiếng trống trận của quân Lỗ nổi lên vang trời dậy đất, tiếng hô sát rền vang, binh sĩ quân Lỗ xông sát về phía quân Tề như mãnh hổ xuống núi.

Quân Tề không có chuẩn bị, bỗng rối loạn đổ dồn lại một cục, hậu quân xông ngã, tiền quân chen cản hậu quân, bị quân Lỗ đánh chém một trận toại bời, người ngựa ngã lộn, vút mũ bỏ giáp, chạy trốn như vịt. Mặc dù Bão Thúc Nha ra sức hò hét, nhưng binh bại như núi đổ, chẳng cách nào đành bảo vệ Hoàn Công, thua chạy rút về.

Quân Lỗ một hơi đuổi giết tới hơn mười dặm. Lỗ Trang Công mừng lắm, còn muốn đuổi giết thêm. Nhưng Tào Quệ đã nổi chiêng thu quân, quân Lỗ dừng bước chân truy kích.

Lỗ Trang Công vội hét:

- Đuổi, đuổi nhanh lên!

Tào Quệ không vội vã bước xuống chiến xa, xem xét tỉ mỉ những dấu vết của binh xa quân Tề bỏ chạy, rồi ông lên xe tay vịn vào lều quan sát đám quân Tề đang thua chạy một lát, rồi mới ra lệnh:

- Truy kích!

Binh sĩ quân Lỗ lại hò reo xông vào đám quân Tề đang thua chạy tan tác.

Thấy tình hình lúc đó, Lỗ Trang Công vui lắm, hỏi Tào Quệ:

- Tào Đại tướng quân, quân Tề hai lần tấn công, khanh không cho xuất kích, lần thứ ba mới ra lệnh xuất kích, đó là vì lẽ gì?

Tào Quệ đáp:

- Đánh trận, chủ yếu dựa vào sĩ khí. Đánh trống là để cổ vũ sĩ khí. Quân Tề lần trống thúc thứ nhất sĩ khí đang hăng, lần thứ hai đã giảm đi nhiều, đến lần thứ ba thì sĩ khí uể oải nhân đó ta thúc trống, sĩ khí quân ta dâng cao đương nhiên là đánh thắng.

Lỗ Trang Công cũng lại hỏi:

- Thế vừa rồi tại sao ta không truy kích ngay?

Tào Quê cười đáp:

- Giao chiến với nước lớn phải bình tĩnh, thận trọng. Quân Tề thua chạy, trước hết phải quan sát những dấu vết vừa bình xa, cờ xí của họ để phán đoán, phía sau quân Tề có phục binh hay không. Thần vừa rồi nhìn thấy quân Tề vết xe tán loạn, cờ xí ngã nghiêng, xác định là không có mai phục, mới hạ lệnh cho truy kích.

Trang Công khen:

- Tào Tướng quân đúng là nhà quân sự đích thực!

9. CỔNG THÀNH RƠI LỆ

Tin quân Tề chiến bại truyền về Lâm Tri, dân chúng nước Tề đội mưa già trẻ dất đều nhau đứng ở cổng thành ngóng đầu đợi người thân trở về. Từ sớm đợi đến gần tối, tình cảnh thật đáng thương, đau xót.

Quản Trọng tinh thần mệt mỏi, hình dung tiêu tụy, khoác chiếc áo toí đứng ở phía sau đám người đó.

Từ xa đã xuất hiện đại đội binh mã quân Tề, những cờ xí rách nát đã dần dần lọt vào tầm nhìn của đám đông.

Đám quân sĩ đã vứt bỏ giáp mũ bắt đầu bước vào thành, những chiếc chiến xa chở đầy xác các tướng sĩ cũng đã vào thành. Thoáng chốc, đám người kêu trời gào đất, gào tên những tướng sĩ đã trận vong, tiếng khóc như xé lòng, cha khóc con, vợ khóc chồng, con kêu cha, cảnh tượng thật là thảm.

Quản Trọng quay trở về, nước mưa và nước mắt chảy

dòng trên mặt. Quản Trọng giận Tể Hoàn Công đã không nghe lời khuyên cáo của mình, ông buồn đau cho những tướng sĩ đã chết trận, họ đã chết cho một cuộc chiến vô ý nghĩa, linh hồn họ ở chín suối cũng khó mà được yên. Quản Trọng đau xót thay cho bao gia đình của những người chết, sinh mệnh của mấy nghìn người đâu phải ít. Ông không chịu được những cảnh thế thảm đó, một mình lủi lủi trở về nhà.

Quả nhiên không ngoài dự đoán của Quản Trọng. Bão Thúc Nha về tới Lâm Tri chưa qua nhà mình mà đến thẳng nhà Quản Trọng.

Quản Trọng nằm trên giường, nghe tiếng chân biết Bão Thúc Nha đến, ông xoay người giả vờ ngủ cố ý mặc lờ Bão Thúc Nha.

Bão Thúc Nha thấy Quản Trọng ngủ, khe khẽ thở dài rón rén bước tới trước bàn, thấy trên bàn thẻ tre chồng đống như núi tiện tay cầm lên xem: "Mục dân", vừa lướt xem một hàng đã bị thu hút không ngừng được xem tiếp.

Quản Trọng hé mắt nhìn Bão Thúc Nha, cố ý cất tiếng ho.

Bão Thúc Nha vội đặt thẻ trúc xuống, tới bên giường:

- Di Ngô đệ, huynh đã về.

Quản Trọng vẫn úp mặt vào tường:

- Chết bao nhiêu người?

Bão Thúc Nha cúi đầu:

- Ba nghìn người.

Quản Trọng bỗng ngồi vụt dậy, kêu lên:

- Trời ơi, ba nghìn, ba nghìn người ư!

Bão Thúc Nha đau khổ nói:

- Huynh đã sai lầm lớn, Di Ngô đệ, đệ hãy máng huynh

đi, đánh huynh đi, huynh là tội nhân của nước Tề mà!

Nói xong, bật khóc thốn thức.

Quản Trọng đưa cho Bão Thúc Nha chiếc khăn lau mặt:

- Thế Chúa công vẫn bình yên chứ?

- Sau trận thua ở Trường Chúc, Chúa công không nói một câu nào.

Quản Trọng không ghìm nổi nước mắt:

- Tại sao ta không bảo vệ được tính mạng của ba nghìn người này?

- Không, mọi sự đều nên trách ở huynh, sao huynh không ngăn Chúa công lại, huynh đâu muốn gây cuộc chiến tranh này, huynh hoàn toàn không muốn. Di Ngô đệ, huynh còn nặng nghĩ về cá nhân quá!

Nói xong, Bão Thúc Nha khóc nức nở.

Quản Trọng suy nghĩ hồi lâu, nói với Bão Thúc Nha:

- Bão Thúc huynh, sự thế đã vậy, chỉ buồn khóc chẳng ích gì, huynh hãy phấn chấn lại tinh thần, nhất là phải làm cho Chúa công phấn chấn được tinh thần, bình thua không đáng sợ, tinh thần mà suy sụp mới đáng lo, ta sẽ làm lại từ đầu.

10. HOÀN CÔNG TỈNH NGÔ

Hoàn Công về tới tắm điện, đặt mình xuống giường, hai mắt trăn trăn nhìn lên trần điện, thần hồn ngơ ngác, đầu óc ông rối mù. Cuộc chiến vốn có thể thắng mười mươi mà sao trở thành thua be bét? Do chỉ huy kém? Do tướng sĩ không gắng sức? Hay quyết sách này sai lầm? Hoàn Công lại có thêm hiểu biết mới về Lỗ Trang Công, ông ta làm trận dăm

dùng một sơn dân đại soái ba quân. Mà Tào Quê kia quả chẳng bình thường, ba trăm binh xa nắm chắc như lòng bàn tay, bố trận tài giỏi, điều độ đâu ra đấy, thật có phong cách một Đại Tướng. Suy đi ngẫm lại, ông thấy mình lần này quá khinh địch, đúng là kiêu binh tất bại!

Nội thị đến báo:

- Bẩm Quân thượng, Thập Bàng đại phu cầu kiến.

Hoàn Công buồn bực xua tay, nội thị quay mình đi ra.

Thái Cơ bung đến một bát nước sâm, rón rén ngồi xuống cạnh Hoàn Công, nhẹ nhàng đỡ ông dậy:

- Chúa công, uống chút nước sâm cho bổ sức.

Hoàn Công phẩy tay, vô ý gạt đổ bát nước sâm, ướt cả người Thái Cơ, chiếc bát cũng vỡ tan tành. Thái Cơ lặng lẽ không một lời oán trách, trở về nội thất thay áo, thị nữ vội quét dọn những mảnh bát vỡ.

Thái Cơ thay áo mới, càng thêm lộng lẫy, nàng hai tay bung bát nước sâm, tươi cười đi tới trước mặt Hoàn Công:

- Chúa công, hãy uống một chút, giữ sức khỏe là cần thiết.

Hoàn Công nhìn Thái Cơ, đỡ lấy bát nước sâm thờ dãi:

- Hừ, ba ngàn tướng sĩ bỏ mạng, hai trăm binh xa hư hỏng. Quả nhân sao xứng với tổ tiên đây, nói sao với quốc dân nước Tề bây giờ?

Thái Cơ tươi cười, an ủi:

- Chiến trường thiên biến vạn hoá, thắng bại là chuyện thường của binh gia, Chúa công là tất phải phiền não như vậy? Thiếp cho rằng, thua trận không đáng sợ, mà quan trọng là phải tìm ra được nguyên nhân của thất bại.

Nghe lời Thái Cơ, Hoàn Công hơi giật mình. Câu nói đó thật sâu sắc ý nhị, bèn hỏi:

- Phu nhân, theo nàng trợn Trường Chúc, quả nhân vì sao thất bại?

Thái Cơ mỉm cười:

- Tiệp thiếp sao nói rành được chuyện này, chẳng qua cũng tiện sao nói vậy thôi. Nhưng việc lớn như đánh nước Lô này, mới đầu có ai là người đã lường được hậu quả như vậy không?

Hoàn Công suy nghĩ giây lát rồi đáp:

- Chỉ có một người phản đối xuất binh, đó là Quản Trọng.

Thái Cơ hỏi:

- Có phải là người đã bắn Chúa công và được Chúa công tha tội?

Hoàn Công gật đầu nói phải.

Thái Cơ nhìn Hoàn Công nói:

- Tiệp thiếp có lời này không biết có nên nói hay không.

Hoàn Công nói:

- Phu nhân có lời gì cứ nói.

Thái Cơ đáp:

- Các công việc Chúa công quyết định, triều thần tán thành có thể có ba trường hợp, có người thật bụng tán thành, có người là a dua xu nịnh, có người tuy không tán thành nhưng sợ Quân thượng không bằng lòng nên phải tán thành. Những người phản đối cũng có hai trường hợp, có người có dụng ý riêng phản đối do một nhu cầu nào khác, có người thì dám nói thẳng trước mặt nhà vua, nêu lên ý kiến bất đồng.

Hoàn Công nhìn Thái Cơ vẻ ngạc nhiên và sung sướng.

Thái Cơ thành tâm nói tiếp:

- Ba loại người trước thì phải cảnh giác loại người thứ

hai, chẳng kể đúng sai chỉ một mực a dua xu nịnh, để lấy lòng Chúa công, loại người đó thì trăm ngàn người, thì cả trăm nặng về cá nhân. Hai loại người sau, thì loại người thứ nhất phải quét sạch, phát hiện một người phải trừ bỏ một người. Còn loại người thứ hai dám nói thẳng trước mặt vua, thì phải đặc biệt bảo hộ họ, nếu ý kiến họ đúng phải trọng dụng.

Hoàn Công kéo Thái Cơ vào lòng, cười nói:

- Lời vàng ngọc của phu nhân khiến quả nhân phút chốc trút hết được lo âu.

Nội thị bước vào thưa:

- Bẩm Quân thượng, Bão Thái phó xin cầu kiến.

Hoàn Công tinh thần đã phấn chấn:

- Mời Thái phó vào điện Càn Chính.

Bão Thúc Nha vừa gặp Hoàn Công đã thốt lên:

- Chúa công, mấy ngày chưa gặp mà sao Chúa công đã khác thế này?

Hoàn Công cười gượng, ra ý mời Bão Thúc Nha ngồi xuống.

Bão Thúc Nha thưa:

- Thưa Chúa công, thần bất tài không thể chia xẻ nỗi lo âu cho Chúa công. Trận Trường Chước thua hoàn toàn do thần chỉ huy bất lực gây nên.

Hoàn Công giờ tay ngán Bão Thúc Nha, nói rằng:

- Quả nhân mấy ngày nay đóng cửa ở nhà suy nghĩ trận Càn Thời quân Lỗ thua liểng xiểng: trận Trường Chước binh xa của ta còn nhiều hơn trận trước, cơ sao lại bị quân Lỗ đánh bại?

Bão Thúc Nha đáp:

- Thưa, thần có tội...

Hoàn Công lắc đầu:

- Thái phó hà tất phải ôm lấy hết trách nhiệm như vậy? Lần này chiến bại, sai tại quả nhân, quả nhân chỉ còn muốn nghe ý kiến của Bão Thái phó, xem quả nhân sai ở chỗ nào?

Bão Thúc Nha thưa:

- Nước Tề và nước Lỗ lực ngang thế bằng, binh lính hơn kém nhau không bao. Trận Càn Thời, nước Lỗ xâm phạm ta, binh sĩ Tề hăng hái để tự vệ, cho nên đánh bại được kẻ địch. Nhưng lần xuất binh này, hoàn toàn ngược lại với lần ở Càn Thời, cho nên lòng người theo, hay quay lưng lại, chính là nhân tố quyết định của chiến tranh.

Hoàn Công gật đầu tỏ ý tán đồng, trầm ngâm một lát ông nói:

- Đúng, xuất binh vô cớ, xuất binh bất nghĩa sao không thất bại! Được, Thái phó nói tiếp đi.

Bão Thúc Nha rút trong ngực ra những tám thẻ tre, đọc:

- Đem quân đi đánh, mà trong nước còn nghèo, đánh mà chưa chắc đã thắng. Thắng trận mà chết nhiều. Được đất nhưng bại nước. Bốn điều đó, đều là cái họa của việc dùng binh. Bốn cái họa đó đều có thể gây mối nguy cho nước.

Hoàn Công nghe xong vội đứng dậy bước tới, cầm mấy thẻ tre từ tay Bão Thúc Nha, vừa xem vừa nói:

- Thái phó thật cao minh! Thật cao minh!

Bão Thúc Nha cười nói:

- Chúa công hãy nhìn kỹ coi, đâu có phải bút tích của thần.

Hoàn Công cẩn thận xem lại, rồi hỏi:

- Ủ, thế ai viết vậy?

Bão Thúc Nha đáp:

- Đó là Di Ngô viết, mấy ngày nay, ông ta tuy bệnh nhưng vẫn gắng viết rất nhiều sách tre, có rất nhiều cao kiến về các mặt nội chính, ngoại giao, dùng binh, an dân và bá chính, bá thuật của nước Tề.

Hoàn Công đau khổ nói:

- Lại là Quản Trọng, quả nhân do không nghe lời khuyên cáo của ông ta nên mới bị thua ở trận Trường Chúc.

Bão Thúc Nha nghe vậy mừng lắm, vội nói:

- Thần cũng đã nghĩ kĩ, trận Trường Chúc lần này là do ý trời, trời xanh muốn để cho Quản thượng nhận biết được một hiền thần, không có núi cao, không nổi đất bằng. Trận Trường Chúc, đầy triều văn võ chỉ có ý kiến của Quản Trọng là đúng, mà ông ta dám nói thẳng trước mặt Chúa công. Đó là khí tiết của bậc trung thần! Trời đã ban cho Chúa công cái duyên số đó, trọng dụng Quản Trọng, đầy triều văn võ sẽ đều vui lòng thành phục.

Hoàn Công gật đầu.

Bão Thúc Nha xúc động rơm rớm nước mắt:

- Chúa công thật anh minh, cái ngày thần mong đợi đã đến. Nước Tề có hi vọng! Thừa Chúa công, ngàn binh đề có, một tướng khó tìm. Lỗ hầu dùng một Tào Quệ mà đánh thẳng trận Trường Chúc. Chúa công nếu trọng dụng Quản Trọng sẽ giành được cả thiên hạ đó.

Hoàn Công đứng dậy hỏi rằng:

- Quản Di Ngô hiện ở đâu?

Bão Thúc Nha thưa:

- Ông ta đi viếng mộ các tướng sĩ chết trận ở Trường Chúc.

Hoàn Công nói:

- Trời, Thái phó không nói quả nhân suýt quên, đi, ta cùng đi lễ những vong linh tử nạn.

11. TẠ TỘI NƠI NGHĨA ĐỊA

Nghĩa địa, những ngôi mộ mới la liệt đếm không xuể. Một cảnh phồn trảng cắm ở đầu mỗi ngôi mộ, tung bay trước gió, tiếng lật phật không dừng.

Quản Trọng đứng lặng giữa đám mộ mới, nhìn một lượt ngừng tám phướn chiều hồng trắng như đang khóc lóc, như đang kể lể, trong lòng dào dạt, máu nóng sục sôi. Gió từng cơn đưa tới, thổi tung mái tóc của ông. Ông đã hẹn với Bão Thúc Nha, đây là cơ hội cuối cùng, ông giành cho Hoàn Công, nếu Hoàn Công tỉnh ngộ, sẽ đến gặp mặt ở nghĩa địa này, nếu còn u mê bất tỉnh, ông kiên quyết sẽ bỏ chính trị về đi buôn ở quê nhà.

Tê Hoàn Công, Bão Thúc Nha, Thấp Bằng, Đông Quách Nha cùng một số người ra nghĩa địa. Chân họ bước lên đám lá khô lá kêu lạo xạo, qua từng nấm mộ, bước chân nặng nề đi về phía sau lưng Quản Trọng.

Bão Thúc Nha nói:

- Di Ngô đệ, Chúa công đến thăm đệ.

Quản Trọng không quay đầu lại.

Bão Thúc Nha cuống lên, vội giật áo Quản Trọng:

- Chúa công đến thăm đệ.

Tê Hoàn Công thành khẩn nói:

- Quản Trọng đại phu, quả nhân nhận sai với khanh.

Quản Trọng chỉ cười nhạt, nhìn vào những nắm mộ không nói kỹ rằng:

Tề Hoàn Công vội nói:

- Không phải nhận sai mà là tạ tội. Xương máu của ba ngàn tướng sĩ đã làm cho quả nhân thức tỉnh. Do quả nhân không nghe lời khuyên cáo của khanh, mới phải trả cái giá nặng nề thảm hại như vậy.

Quản Trọng quay người lại, nhìn Hoàn Công rất xúc động.

Hoàn Công rơm rớm nước mắt:

- Quản Trọng đại phu, quả nhân đã đọc sách tre của khanh, xem văn của khanh, thất bại Trường Chúc cùng máu xương của các tướng sĩ đã làm sáng mắt quả nhân, quả nhân hôm nay mới nhận thức được khanh là bậc lương đồng của nước Tề. Quả nhân hôm nay đến đây, là muốn để khanh làm trụ cột cho nước Tề ta, làm người chiêu hồn cho ba ngàn anh linh này!

Quản Trọng hai hàng nước mắt chảy dài trên má, quỳ thụp xuống, kêu một tiếng: "Chúa công!".

12. HOÀN CÔNG NÓI LỜI ĐÁNG SỢ

Ngày hôm sau, Tề Hoàn Công mình mặc áo đen, dẫn văn võ bá quan đến tông miếu làm lễ.

Trong tông miếu, chính giữa là tượng của Tề tiên tổ Thái Công Khương Thượng. Hai bên là bài vị của các đời vua lần lượt theo thứ tự. Phía trước đám bài vị treo một tấm lụa trắng dài, trên viết hàng chữ "Tề ba ngàn anh linh Trường Chúc".

Không khí trong miếu vô cùng trang nghiêm. Các nhạc

công đầu bịt khăn tang trắng, đang tấu những bản nhạc bi ai.

Phía trong sân, cảnh tượng càng lạnh lẽo hơn. Bách tính mặc xô chít tang chen chúc đứng ngây người ở trong sân.

Hoàn Công vừa bước vào sân, đám dân chúng bật lên tiếng khóc thảm thiết. Tể Hoàn Công lau những giọt lệ trong khoé mắt, cúi đầu, bước đi nặng nề chầm chậm tiến vào miếu đường.

Bảo Thúc Nha, Quản Trọng, Ninh Việt, Thấp Bằng, Thụ Điều theo phía sau Hoàn Công, cũng tiến vào miếu đường.

Hoàn Công cùng các đại phu rạp đầu ba lay trước tượng Thái công.

Bách tính đứng trong sân, cũng đều rạp đầu ba lay.

Hoàn Công đốt những linh phướn trước bài vị, dùng rượu tế điện, sau đó quỳ xuống lay, các đại phu cũng quỳ lay theo.

Hoàn Công mắt róm lệ, nhìn bài vị đau xót nói:

- Hỡi các tướng sĩ đã tử nạn, thất bại Trường Chước lần này, quả nhân ôm hận suốt đời. Xin các vị ở trên trời tha tội cho quả nhân. Quả nhân nhất định ghi nhớ bài học này, đời này kiếp này sẽ ghi tạc không quên.

Đám bách tính trong sân nghe xong, đầm ngực dậm chân, cất tiếng gào khóc.

Hoàn Công từ trong miếu bước ra, chấp tay vái chào bách tính rằng:

- Thưa các phụ lão, hôm nay trước mặt các tổ tông, quả nhân xin được tạ tội, ba ngàn tướng sĩ tử nạn sẽ không đổ máu vô ích. Quả nhân xin thề, nhất định sẽ trả thù cho các tướng sĩ đã tử nạn.

Bách tính đồng thanh hô lớn:

- Phải đòi nợ máu với Lô hầu! Đánh bại nước Lô, giết chết Lô hầu!

Buổi lễ tổ Hoàn Công bày đặt hôm nay, trước đó không ai được biết. Ông muốn tạo nên không khí như vậy, để tuyên bố một quyết định trọng đại, một quyết định có ý nghĩa thời đại. Ông liếc nhìn Quản Trọng, rồi đồng dục:

- Thưa các phụ lão, nước Tề muốn hưng thịnh, muốn giàu mạnh, muốn cho thiên hạ phải kính phục Đại Tề, muốn cho chư hầu thiên hạ phải dụi mắt mà nhìn nước Tề. Vì vậy, quả nhân tiến cử với mọi người một nhân tài lương đồng của Đại Tề, đó là Quản Trọng!

Các đại phu và bách tính đều dồn ánh mắt vào Quản Trọng.

Quản Trọng sững sờ, không ngờ Tề Hoàn Công lại công bố quyết định với ông trong dịp này, bất giác ngấm phục sự thông minh của Hoàn Công. Đồng thời cũng hiểu được tầm lược và phách lược của Hoàn Công. Trước mặt các tổ tông, trước mặt các đại phu, trước mặt bách tính, công bố như vậy coi như đã đóng đinh vào ván. Ông đang định nói vài câu, thì Hoàn Công đã lại tiếp:

- Trước đây, quả nhân đã vì lợi riêng, muốn trả thù vụ bị bắn tên suýt nữa đã giết chết Quản Trọng, nhưng nay, anh linh của ba ngàn tướng sĩ đã thức tỉnh quả nhân, phải đưa Quản Trọng lên đài vàng bái tướng!

Bão Thúc Nha cả mừng, vội lên tiếng:

- Chúa công rộng lòng như vậy, sáng suốt như vậy, nước Tề ta sao không hưng thịnh được, sao không giàu mạnh được.

Nói xong, quỳ thụp trước mặt Hoàn Công, các đại phu và

bách tính cùng nhất loạt quỳ xuống.

Quản Trọng rạp đầu lấy Hoàn Công xong, đứng dậy thì lễ với bách tính, cảm động nói:

- Đại Tể có được dâng hiến quân, có được các phụ lão hương thân đồng tâm đồng sức, có ba ngàn anh linh tướng sĩ phù hộ, Quản Trọng tôi nguyện xin cúc cung tận tụy, đem sức khuyến mã ra để chấn hưng Đại Tể!

Mọi người nhất tể hoan hô.

Thụ Điều đứng ngây người ra, cặp mắt hần. Thụ Điều long lên xòng xọc, trong lòng xót xa. Không ngờ lại đi đến cái kết cục như vậy, ông phải nhanh chóng tìm cách đối phó với cục diện mới rất bất lợi này với ông. Ông đứng ngây ra nghĩ, bỗng phát hiện mọi người đã về cả, trong sân chỉ còn một mình, hần vội rào bước ra khỏi cổng.

13. CAO SƠN LƯU THUỶ

Từ buổi Hoàn Công công bố tin sẽ báỉ Quản Trọng làm Tướng quốc, Quản Trọng bận tíu tíu. Giấc mơ của ông, cuối cùng đã thành hiện thực, nhưng để đạt tới đích vẫn còn một khoảng cách. Nước Tề lớn như vậy, nên bắt đầu trị lý từ đâu? Com ăn cũng phải từng miếng, nên ăn miếng nào trước? Đường đi cũng phải bước từng bước, nhưng bước đầu tiên nên đặt ở đâu? Tân quan nhận chức ba ngọn lửa, nhưng ba ngọn lửa đó nên đốt như thế nào? Đại phu triều đình hàng trăm người, những ai có thể làm cánh tay trái phải cho mình? Ông đang sắp đặt, đang cân nhắc. Liền ba ngày đêm, ông không ra khỏi cửa, cuối cùng đã lập được một phương án sơ bộ. Quản Trọng thấy đầu đầu căng thẳng, bèn ngồi vào trước đàn, gảy lên bài ông ưa thích nhất "Cao sơn lưu thủy".

Bảo Thúc Nha và Thấp Bằng bước vào, hai người bước nhón chân phía sau Quản Trọng, lắng nghe tiếng đàn của Quản Trọng.

Quản Trọng không hề hay biết, đắm mình vào khúc nhạc, thanh tao mượt mà của mình, chơi hết bản nhạc ông thấy vui vẻ khoan khoái hẳn lên.

Bảo Thúc Nha vỗ vào vai Quản Trọng, cười nói:

- Di Ngô hiền đệ, hôm nay nghe tiếng đàn sao mượt mà, rộn ràng vậy, khác hẳn tiếng đàn đoạn trường ai oán ngày xưa khi ở trong lao tử tù.

Quản Trọng giật mình, vội đứng dậy, mời Bảo Thúc Nha và Thấp Bằng ngồi:

- Trời, Quản Trọng đệ đang thưởng thức phong thái ung dung của Bảo Thúc huynh trong tiếng đàn của mình, không ngờ Bảo Thúc huynh và Thấp Bằng đại phu hiện tới, thật là thiêng vậy.

Bảo Thúc Nha nói:

- Hôm nay tới đây có công vụ, không phải đến để thưởng thức tiếng đàn của lão đệ đâu. Hiền đệ này, đài vàng bái tướng đã xây xong, đệ cùng Chúa công chọn ngày lành giờ tốt để làm lễ bái tướng.

Quản Trọng cười:

- Đó là việc của Thấp Bằng đại phu chứ, chọn ngày giờ tốt, tổ chức khánh tiết lễ nghi, do Thấp đại phu quyết định, các ti làm theo chức trách mà! Ha ha...

Thấp Bằng cười:

- Còn một việc nữa. Trước đây Chúa công có dựng cột vinh nhục, nay sắp bái Tướng quốc rồi, cột vinh nhục này không nên để hay là cho dỡ bỏ? Nên muốn đến để xin

Tướng quốc chỉ giáo.

Quản Trọng lắc đầu, nói:

- Thực ra, đời người số mệnh như chiếc dây đàn này, ngày qua trong lao tử tù tấu khúc "nhân sinh như mộng", ngày nay thành Tướng quốc thì gảy khúc "cao sơn lưu thủy", từ người tù dưới bậc bước lên đài bái tướng, cột vinh nhục là kiến chứng, hãy để nó ở đấy, Quản Trọng tôi sẽ nhớ tất cả mọi chuyện trước sau, không phút nào dám quên.

Thấp Bàng lúng túng nhìn Bảo Thúc Nha:

- Vậy thì...

Quản Trọng cười nói:

- Vậy thì, phải nghe lời tôi, vì tôi là Tướng quốc cơ mà! Ngồi chúc nào, làm việc nấy, phải không? Ha ha ha...

14. TẮM BA LẦN, XÔNG BA LẦN

Từ buổi tuyên bố Quản Trọng làm Tướng quốc, Tề Hoàn Công thấy trong mình nhẹ nhõm hơn nhiều, trong lòng như có được chỗ dựa. Lời nói và việc làm của Quản Trọng, là đảm bảo chức vị Tướng quốc lí tưởng nhất, sách tre của ông ta viết rất sắc sảo, nếu thực hiện được các điều đó thì chẳng mấy năm, nước Tề sẽ thay đổi hẳn bộ mặt. Mỗi lần nghĩ tới Quản Trọng, Hoàn Công lại nghĩ tới Bảo Thúc Nha. Ông tự hào về người thầy này của mình, tấm lòng trung quân ái quốc của ông có thể soi cùng nhật nguyệt, ông một lòng vì việc chung, không kể tư lợi, phong cách cao đẹp đó đáng tồn mãi với giang sơn, không có Bảo Thúc Nha ông không thể có được Quản Trọng. Lần bái tướng này ông phải làm thật long trọng, náo nhiệt. Ông lệnh cho Bảo Thúc Nha trực

tiếp đón việc xây dựng đài bái tượng, cùng Thập Bàng bàn định chọn ngày lành giờ tốt, và còn ba ngày nữa sẽ tới. Ông tuyên bố, ba ngày này không vào triều, không ai ra khỏi cửa, không tiếp kiến bất cứ ai, trong tầm cung dùng hương liệu xông tẩm.

Hai thị nữ bôi lên mình Hoàn Công những hương liệu, ông cảm thấy khoan khoái chưa từng thấy, ông nhìn người thị nữ mặt mày xinh xắn, mơn mơn như đoá phù dung ra khỏi nước, lại bỗng thấy động lòng, kéo tay nàng, muốn làm cái việc mây mưa.

Thị nữ giằng khỏi tay Hoàn Công, cười nói:

- Chúa công, người đang xông hương mà!

Câu nói của thị nữ đã nhắc tỉnh Hoàn Công, ông từng nói, bái tượng thì lòng phải thành, bèn chống chế:

- Quả nhân muốn ngửi hương liệu trong tay nàng, thơm quá!

Nói rồi ông nhắm mắt lại với, thái độ chân thành, mặc cho thị nữ bôi xát hương liệu lên người.

Nội thị vào báo:

- Bẩm Quân thượng, tướng quân Thụ Điều có việc cần xin được gặp Chúa công.

Hoàn Công không cả mở mắt, nói:

- Quả nhân đang ba lần tắm ba lần xông, để làm lễ bái tượng. Trước khi bái tượng, không gặp một ai!

15. ĐÀI VÀNG BÁI TƯỢNG

Ngày giờ bái tượng đã đến.

Hoàn Công dẫn đầy triều văn võ và đội nghi thức trang bị mới tinh khởi tới trước cửa nhà Quản Trọng, cửa chính vẫn

dang đóng.

Tháp Bằng làm tư lễ bái tướng, hô to:

- Bắn pháo mở cửa!

Ba tiếng pháo nổ, cửa lớn mở toang.

Bảo Thúc Nha dẫn trước, Hoàn Công theo sau và chính đường.

Tháp Bằng hô:

- Tướng quốc khải kiến Quân thượng.

Quản Trọng mình mặc triều phục, từ phía sau đỉnh đạc bước tới trước mặt Hoàn Công rồi quỳ xuống:

- Thần, Quản Trọng xin khải kiến Chúa công.

Hoàn Công đỡ Quản Trọng dậy:

- Ái khanh hãy bình thân.

Tháp Bằng hô:

- Quốc quân mời Tướng quốc lên xe!

Quản Trọng rạp đầu:

- Tạ ơn Chúa công - Rồi ông đứng dậy, tiếp: - Chúa công, thần muốn xin Chúa công một việc.

Hoàn Công phán:

- Tướng quốc cứ nói.

- Thần nghèo không xu dính túi. Tục ngữ nói: Kẻ nghèo không sai bảo được người giàu, chức Tướng quốc e rằng quá nặng với thần.

Bảo Thúc Nha hoảng quá, vội giắt gấu áo Quản Trọng, nhưng Quản Trọng vẫn lờ đi.

Hoàn Công cười:

- Quả nhân sẽ ban cho Tướng quốc một năm thuế chợ của nước Tề, làm cho Tướng quốc là người giàu nhất nước Tề.

Quản Trọng lại rập đầu: - "Xin tạ ơn Chúa công" - rồi cùng Hoàn Công phân tả hữu cùng ngang bước ra phía cửa, ngoài cửa đã dừng sẵn một cỗ xe hoa liền.

Hoàn Công hơi cúi mình mời:

- Tướng quốc lên xe.

Bão Thúc Nha và Thấp Bằng mỗi người một bên đỡ Quản Trọng trèo lên xe, rồi mời Hoàn Công tự đỡ tay vào phía sau xe đẩy xe lên ba bước.

Thấp Bằng ra hiệu, nhạc trống nổi lên...

Hoàn Công, Quản Trọng cùng đoàn tiến tới trước đài bái tướng. Đài bái tướng cao chín thước, có ba tầng. Ở tầng đài thứ nhất, ở giữa hai mươi năm người đứng, người nào người nấy mặc áo vàng, tay cầm cờ vàng; phía đông cũng hai mươi năm người đứng, người nào người nấy mặc áo xanh, tay cầm cờ xanh; phía tây hai mươi năm người đứng, ai nấy mặc áo trắng, tay cầm cờ trắng; phía nam hai mươi năm người đứng, ai nấy mặc áo đỏ, tay cầm cờ đỏ; phía bắc hai mươi năm người đứng, ai nấy mặc áo đen tay cầm cờ đen.

Ở tầng hai, có một vòng võ sĩ, mình mặc áo đỏ, tay cầm cờ đỏ. Tầng thứ ba có ba mươi sáu viên tướng, ai nấy tay cầm binh khí như kiếm, kích, giáo, trảo, chùy. Hai bên đài là đội nghi thức, xếp thành hình cánh nhạn. Quanh bốn phía của đài, người đông như kiến.

Bão Thúc Nha bước tới trước xe loan:

- Mời Chúa công ra xe.

Hoàn Công từ trong xe loan bước ra.

Bão Thúc Nha hướng dẫn Hoàn Công đi tới trước hoa liền.

- Xin Chúa công mời Tướng quốc xuống xe.

Hoàn Công nghiêng mình:

- Mời Tướng quốc xuống xe.

Quản Trọng vội xuống xe, đi tới bên đài bái tướng dưới sự hướng dẫn của Bão Thúc Nha.

Thấp Bàng hô:

- Mời Tướng quốc quay mặt về hướng nam, quay lưng về hướng bắc.

Quản Trọng quay mặt về nam, quay lưng về bắc, đứng nghiêm nghe Thấp Bàng đọc chúc văn:

- Duy Đại Tể Hoàn Công nhị niên, mệnh xuân Đinh Mão, thượng sóc Bình tí, Tể Hoàn Công Tiểu Bạch sai Thượng đại phu Thấp Bàng xin cáo với các thần Ngũ Nhạc, Tứ Độc, Danh Sơn, Đại Xuyên rằng: Để Đại Tể được dân giàu nước mạnh, xưng bá Trung Nguyên, xin chọn tháng ngày này giờ này, bái Quản Trọng làm Tướng quốc. Phục duy thượng hưởng!

Thấp Bàng đọc xong chúc văn, Bão Thúc Nha dẫn Quản Trọng lên tầng đài thứ hai, rồi nói:

- Mời Tướng quốc đứng mặt quay về đông, lưng quay về tây.

Quản Trọng đứng theo lời của Thấp Bàng. Bão Thúc Nha đọc chúc văn:

- Duy Đại Tể Hoàn Công nhị niên, Mệnh xuân Đinh Mão, thượng sóc Bình tí, Tể Hoàn Công Tiểu Bạch sai Thượng đại phu Bão Thúc Nha, xin cáo với các vắng nhật, nguyệt, tinh với phong bá, vũ sư và các thần thánh để mình vâng các đòi, để cho Đại Tể dân giàu nước mạnh, xưng bá Trung Nguyên, nay bái Quản Trọng làm Tướng quốc. Phục duy thượng hưởng!

Bão Thúc Nha đọc xong chúc văn, Thượng khanh Cao Hề

dẫn Quản Trọng bước lên tâng dài thứ ba, nói:

- Mời Tướng quốc quay mặt về phương bắc, quay lưng về nam, bái nhận long chương phượng triện.

Quản Trọng quay mặt về bắc quỳ xuống, hai tay giơ cao đón nhận từ trong tay Cao Hề tám chữ đại tự do Hoàn Công viết: "Dân phú quốc cường, xứng bá Trung Nguyên"

Cao Hề bắt đầu đọc chúc văn:

- Duy Đại Tế Hoàn Công nhị niên, Mạnh xuân Đinh mao, thượng sắc Bình tí, Tế Hoàn Công Tiểu Bạch xin cáo cùng hạo thiên thượng đế, hậu thổ thần kì, Tiểu Bạch muốn Đại Tế dân giàu nước mạnh, xứng bá Trung Nguyên, nay bái Quản Trọng làm Tướng quốc. Phục duy thượng hùong!

Cao Hề đọc xong chúc văn, truyền lệnh:

- Đem ấn kiếm Tướng quốc ra!

Hai thị tòng hai tay bưng ấn kiếm bước lên đài. Quản Trọng nhận lấy, giơ cao lên khỏi đầu.

Bảo Thúc Nha ở dưới đài, hô lên:

- Mời Chúa công bái tướng!

Hoàn Công đứng phía dưới đài, hướng về Quản Trọng ở trên đài vái ba vái. Quản Trọng lệnh cho thị tòng:

- Mời Quốc quân dâng đài.

Hoàn Công bước lên đài, ngồi quay mặt về nam, nói với Quản Trọng:

- Ái khanh nay đã là Tướng quốc, vai gánh trọng trách trị quốc an bang, làm cho nước mạnh dân giàu. Mong cho Đại Tế sớm được giàu mạnh.

Quản Trọng quỳ lạy nói:

- Thần đã thụ quân mệnh, nhất định tận tâm tận sức, dù có nát gan lầy óc cũng không từ để báo ơn chỉ ngộ của Chúa công.

Phía dưới đài vàng bái tướng, dân chúng trong tiếng nhạc trống rộn ràng. Bắt đầu nhảy múa những vũ điệu dân gian, dân chúng Tế dùng hình thức vũ đạo độc đáo đây tính địa phương và ma lực văn hoá của mình, để đón chào đón sự ra đời của Tướng quốc mới nước Tế, chào mừng sự nghiệp lớn của nước Tế tuy còn ngổn ngang nhưng đã có bước khởi điểm tốt đẹp mới. Không khí tung bừng đó, báo hiệu sự sáng tạo lịch sử huy hoàng và đón nhận một tương lai tốt đẹp.

16. LỄ THUẬN TRIỀU CUƠNG

Ngày tối hôm bái tướng. Hoàn Công đã bày tiệc cùng Quản Trọng uống rượu nói chuyện tại tẩm cung. Tế Hoàn Công hăm hở nâng chén rượu:

- Ép Chu Thiên tử để, lệnh các chư hầu, hay lắm! Đề nghị đó của Tướng quốc làm cho quả nhân đã thông lòng, nào, chúng ta cùng cạn chén Cao Dương mỹ tửu!

Hai người nâng chén cùng cạn.

Có tiếng gà gáy từ xa vọng tới.

Hoàn Công dặn dò Thái Cơ:

- Trời sắp sáng rồi, phu nhân nên đi nghỉ đi!

Thái Cơ ân cần nói:

- Chúa công và Tướng quốc đã chuyện trò suốt đêm rồi, cũng nên nghỉ sớm đi!

Nói rồi nàng lui về cung.

Quản Trọng nói:

- Thần nghe nói Thái Sơn cao, nhưng cũng chỉ là từng khối đá xếp nên; Đông Hải rộng cũng chỉ là các sông hợp

thành. Chúa công muốn đạt được chí lớn cần phải trọng dụng năm người.

Hoàn Công xích người tới, hỏi:

- Những ai?

Quản Trọng đáp:

- Tinh thông lễ nghi, giỏi ngoại giao, nói năng hùng biện không mất quốc thể, thần không bằng Thấp Bằng, xin lập ông ta là Đại Hành quan.

Hoàn Công gật đầu đồng ý.

Quản Trọng lại nói:

- Khai triển đất hoang, tăng gia trồng trọt, đúng vụ gieo trồng gặt hái làm cho đất tốt lương nhiều, thần không bằng Ninh Việt, xin lập ông ta là Đại Tư điền.

Hoàn Công gật đầu nói:

- Quả nhân sớm có ý như vậy.

Quản Trọng lại nói:

- Vận trù quân nhu, quyết thắng ngoài ngàn dặm, vừa có dũng vừa có mưu, có phong độ Đại tướng, thần không bằng Vương tử Thành Phụ, xin lập ông ta làm Đại Tư mã.

Hoàn Công vỗ tay nói:

- Rất hợp ý quả nhân.

Quản Trọng lại nói:

- Thăm án quyết án, xét soi từng tơ tóc, không giết người vô tội, không vu hại người vô tội, thần không bằng Tân Tu Vô, xin lập ông ta làm Đại Tư lí.

Hoàn Công gật đầu tỏ ý tán thành.

Quản Trọng lại tiếp:

- Một dạ trung thành với Chúa công, dám nêu những ý

kiến trái ngược với Chúa công, phú quý bất năng dâm, uy vũ bất năng khuất, thần không bằng Đông Quách Nha, xin lập ông ta làm Đại Giám quan.

Hoàn Công liền tiếp tỏ ý tán đồng:

- Năm người này đều có đủ đức tài, đã có bìa miệng, rất hợp ý trẫm đó.

Hai người lại vui vẻ uống thêm một chén.

Quản Trọng chấp tay hỏi:

- Bão Thúc Nha làm Thái phó của Chúa công, là huynh trưởng của Quản Trọng, thiên hạ không ai không hiểu ân duyên giữa Bão Thúc Nha với Chúa công, cũng không ai không biết Quản - Bào chi giao, vậy chức vị Bão Thúc huynh, Chúa thượng định thế nào?

Hoàn Công nói:

- Quả nhân sẽ suốt đời tôn Bão Thúc Nha làm Thái phó. Nay khanh làm Tướng quốc, quả nhân sẽ bái Bão Thúc Nha làm Á Tướng quốc có Quản, Bào cùng phò tá quả nhân, lo gì bá nghiệp không thành?

Quản Trọng cười:

- Nói về nhân nghĩa khoan hậu, Bào thúc mười, Quản Trọng chỉ được một hai, Á Tướng quốc sợ có đáng không? Có điều, Bào Thúc chỉ ở cao xa, không màng quan vị.

Hoàn Công hỏi:

- Bão Thái phó có suy nghĩ gì?

Quản Trọng đáp:

- Cuộc đời Bão Thúc, đâu có chút nào nghĩ cho riêng mình. Trong ngoài cung Tế đều phải nhớ đến Bão Thúc Nha là được, ông là công thần là mẫu mực, là bậc huynh trưởng của nước Tế!

Hoàn Công đứng dậy, than rằng:

- Quản - Bào chi giao, quả nhân hôm nay càng lãnh hội thêm.

Bên ngoài gà đã gáy hai lần. Nội thị vào nhà tắt nến.

Quản Trọng đứng dậy nói:

- Gà đã gáy hai lần, Chúa công nên giữ gìn sức khỏe, thân xin cáo lui.

Hoàn Công vội xua tay, ra hiệu cho Quản Trọng ngồi xuống rồi nói:

- Quả nhân còn một việc muốn hỏi ái khanh.

Ông tựa hồ như khó mở miệng, nghĩ một lát lại cười, miệng mấp máy mà chưa nói ra.

Quản Trọng vội chấp tay:

- Chúa công cứ nói, không nên ngại.

Hoàn Công hỏi:

- Quả nhân thích đi săn, không biết có trở ngại bá nghiệp không?

Quản Trọng cười:

- Chúa công thích đi săn, vừa luyện được võ, vừa khỏe người, có gì trở ngại cho bá nghiệp?

Hoàn Công mắt sáng lên, nhẹ nhõm đôi phần, lại hỏi:

- Quả nhân thích mỹ nữ, có hại gì cho bá nghiệp không?

Quản Trọng cười đáp:

- Cũng không hại gì. Ai là người không thích cái đẹp, có điều là Chúa công phải giữ gìn sức khỏe.

Hoàn Công tựa hồ đã hết lo, đứng thẳng lên có vẻ đắc ý, lại hỏi Quản Trọng:

- Vậy việc gì có hại cho bá nghiệp?

Quản Trọng nói nghiêm nghị:

- Thừa Chúa công, không nhận biết được người hiền tài sẽ có hại cho bá nghiệp; biết người hiền tài mà không dùng sẽ hại cho bá nghiệp; dùng người hiền tài mà không biết trọng dụng, không để họ phát huy hết tài năng sẽ có hại cho bá nghiệp; trọng dụng người hiền tài mà không tin tưởng ở họ, chỉ thích nghe bọn tiểu nhân khua môi múa mép, đảo lộn thị phi, sẽ hại cho bá nghiệp.

Hoàn Công lại hỏi:

- Nếu quả nhân hoàn toàn làm theo lời Tướng quốc, bá nghiệp có thể thành không?

Quản Trọng tự tin gật đầu:

- Địa vị bá chủ Trung Nguyên,

Ngoài Chúa công ra còn ai!

Hôm sau Hoàn Công vào triều. Đại thần văn võ đứng châu hai bên, Quản Trọng đứng ở đầu hàng, toàn bộ đại diện trong không khí trang trọng, nghiêm túc.

Hoàn Công đích đặc bước tới trước ngự án, đưa mắt nhìn một lượt quần thần, mới bắt đầu nói:

- Quả nhân mới lên ngôi, muốn chinh lý triều cương, chấn hưng uy phong Đại Tể ta. Sau khi suy xét cân nhắc, nay hạ chỉ bổ nhiệm như sau.

Đại diện im phăng phắc, chỉ nghe thấy tiếng Hoàn Công rành rọt đọc:

- Bổ nhiệm Thượng đại phu Thấp Bằng làm Đại Hành quan!

Thấp Bằng bước ra quỳ lạy:

- Tạ thánh ân của Chúa thượng.

Hoàn Công: "Bình thân", rồi tuyên bố tiếp:

- Bổ nhiệm Thượng đại phu Ninh Việt làm Đại Tư điện.

Ninh Việt bước ra khỏi hàng, quỳ lạy:

- Lão thần xin tạ thánh ân của Chúa thượng.

Hoàn Công: "Bình thân". Ninh Việt về hàng.

Thụ Điều càng nghe càng nóng ruột, hai mắt nhìn chăm chú vào miệng Hoàn Công, nóng lòng chờ đợi.

- Bổ nhiệm Thượng đại phu Vương tử Thành Phụ làm Đại Tư mã.

Wương tử Thành Phụ quỳ lạy tạ, rồi trở về hàng.

Hoàn Công công bố tiếp:

- Bổ nhiệm Thượng đại phu Tân Tu Vô làm Đại Tư lí!

Tân Tu Vô giật mình, vội bước ra khỏi hàng, quỳ lạy:

- Tạ thánh ân của Chúa thượng.

Hoàn Công tiếp tục tuyên bố:

- Quả nhân bổ nhiệm Đông Quách Nha làm Đại Giám quan!

Đông Quách Nha lặng người, vội bước ra khỏi hàng, quỳ xuống, cảm động đến nỗi những giọt nước mắt nóng hổi trào ra chảy dài trên má:

- Vì thần Đông Quách Nha đã từng mạo phạm Chúa công, Chúa công đã bỏ hiềm cũ, giao cho thần trọng trách này, ơn tri ngộ của Chúa công Đông Quách Nha ba kiếp khó đền!

Hoàn Công nâng tay cười nói, "Ái khanh bình thân"

Đông Quách Nha lạy tạ lần nữa:

- Tạ thánh ân Chúa công - Rồi đứng dậy về hàng.

Hoàn Công đưa mắt về phía Bão Thúc Nha:

- Quả nhân bổ nhiệm Bão Thúc Nha làm Á Tướng quốc nước Tề. Mọi việc trong nước, Thái phó có quyền xử trí, mong chúng thần quy thuận, xiết chặt tay cùng chấn hưng Đại Tề!

Chúng thần quỳ rạp xuống đất, đồng thanh hô:

- Bái kiến Á Tướng quốc!

Bão Thúc Nha chấp tay lạy tạ:

- Nước Tề có đáng hiển quân, có Tướng quốc tài giỏi, lại có các vị đại thần đầy đủ tài đức, nhất định chúng ta có thể chấn hưng nước Tề xưng bá Trung Nguyên. Bão Thúc Nha xin phép tại đây chúc mừng Chúa công, bái thác chư vị đồng tâm đồng đức.

Nói xong, nét mặt ông thoáng hiện nụ cười...

Chúng đại thần, không ai không nhìn vị Á Tướng quốc Bão Thúc Nha khí tiết cao cả, chí công vô tư bằng cặp mắt sùng kính.

PHẦN HAI
TRỊ QUỐC XUNG BÁ

CHƯƠNG MỘT
"TƯỚNG ĐỊA SUY TRUNG" VÀ
"QUAN SƠN HẢI"

1. PHƯƠNG LƯỢC CẢI CÁCH CỦA
QUẢN TRỌNG

Sau khi bãi tướng, Quản Trọng đã cùng Hoàn Công nói chuyện suốt một đêm, hé ra phương án cải cách của ông. Hoàn Công mừng lắm hạ quyết tâm triển khai phương án cải cách của Quản Trọng. Đối với Quản Trọng, từ hận thù tới bổ nhiệm nhưng không dùng, từ bổ nhiệm không dùng tới kim đài bãi tướng, Hoàn Công đã hoàn thành một công nghiệp vĩ đại nhất trong đời ông. Bây giờ, với Quản Trọng, ông lời nghe kể thuận, quyết tâm xưng hùng Trung Nguyên. Quản Trọng nêu lên với Hoàn Công, để bảo đảm thi hành cải cách trong vòng năm năm không phát động chiến tranh với ngoài, ông đồng ý ngay: học theo Nghiêu Thuấn, cột vinh nhục sửa thành cột phỉ báng, niêm yết chính sách mệnh lệnh lên đó, ông cũng hoàn toàn đồng ý. Có Quản Trọng ủng hộ, có Bão Thúc Nha và ngũ kiệt hiệp trợ, cuộc cải cách của Quản Trọng được triển khai nhanh chóng, toàn diện mà có hệ thống.

Trước hết, Quản Trọng thực hành cải cách nội chính mục

tiêu là nước mạnh binh cường. Với cự pháp, dựa theo tình hình của nước Tề, "chọn phần hợp lí" áp dụng cho đương thời, còn những phần không hợp lí với tình hình hiện thực, thì kiên quyết phế bỏ. Ông dựa vào danh nghĩa thành phát của Tiên vương, giảm bớt sự ngăn trở do quý tộc phản đối tạo nên, dưới những khẩu hiệu cũ, đưa vào nội dung mới, tiến hành cải cách một cách căn bản. Chấn hưng ngành nghề, cứu trợ chăm sóc những người dân nghèo khó không có tài sản, kính trọng bách tính, quý tộc, nhanh chóng thực hiện được ổn định trong nước, trật tự yên vui. Cơ sở để ông lập định chính sách là: "Chính trị được ủng hộ của nhân dân, phải thoả mãn được những yêu cầu chính đáng của nhân dân, đời sống vật chất được bảo đảm. Ông chế định và ban bố hàng loạt pháp lệnh, chế độ, treo tại cột vịnh nhục, theo đó mà làm, lấy tín pháp luật làm tiêu chuẩn để đánh giá thiện ác, thị phi, lấy thưởng phạt làm thước đo việc khuyến thiện trừ ác.

Ngoài ra, về mặt chính trị và quân sự, ông cũng tiến hành cải cách, phân chia lại và lập các khu vực hành chính. "Tam kì quốc nhi ngũ kì bĩ", chia đất nước làm sáu hương công thương, ba hương công và ba hương thương, sáu hương này không phục vụ quân dịch; mười năm hương sĩ do Hoàn Công, Cao Hề, Quốc Tử mỗi người cai quản năm hương. Các khu hành chính trong quốc đô chia năm nhà một quĩ, mười quĩ một lí, bố lí một liên, mười liên là một lương, có các quĩ trưởng, lí trưởng, liên trưởng, hương trưởng (hương đại phu) quản lí. Trong cả nước các khu hành chính chia theo: 30 nhà một ấp, có ấp ti; 10 ấp ti là một tốt, tốt có tốt suý; 10 tốt là một hương, hương có hương trưởng; 30 hương là một huyện, huyện có huyện suý; 10 huyện là một thuộc, thuộc có đại phu. Triều đình lập năm đại phu, mỗi người cai quản

cả nước; quan lại các cấp cai trị trong phạm vi của mình. Các quan lại áp dụng chế độ tuyển cử, phân người tài do hương trưởng và thuộc đại phu tiến cử, các trọng thần triều đình tiến trình bình khảo, Hoàn Công thân hành sách vấn, gọi là chế độ "ba tuyển". Các quan lại địa phương nếu trù dập người tài sẽ trị vào tội "tệ hiền", "tệ mình". Sau khi phân chia khu vực thành chính và lập bộ máy quan liêu, Quản Trọng lại thực hiện chính sách "tứ dân phân nghiệp định cư": dựa theo khu vực nhân khẩu và kết cấu nghề nghiệp, để tứ dân sĩ, nông, công, thương ở riêng từng khu làm việc, để cho giới sĩ dạy học, giảng đạo được thanh tịnh thoải mái, để thợ thuyền làm việc trong quan phủ, thương nhân buôn bán nơi thị trường, để nông dân an tâm cấy cày. Như vậy, "con nhà sĩ lại làm sĩ", "con nhà thương lại làm thương", "con nhà nông lại làm nông", ai yên nghề nấy, dù xã hội có biến động gì trật tự vẫn được bảo đảm.

Đồng thời, Quản Trọng cũng mạnh dạn kết hợp cải cách quân chính và cải cách hành chính, "mượn nội chính thác quân lệnh", mượn việc kiến lập cơ cấu hành chính, gửi binh trong dân, tổ chức quần chúng nhân dân khắp cả nước lại đưa vào biên chế quân sự, dựng nên thể chế quân chính hợp nhất. Biên chế hành chính mới lập nên quĩ, lí, liên, hương cũng là biên chế quân sự. Một quĩ năm nhà có năm người lính, một lí năm mươi nhà có năm mươi lính; một liên hai trăm nhà có hai trăm lính; một hương hai nghìn hộ có hai nghìn lính; các cấp do quĩ trưởng, lí trưởng, liên trưởng, hương trưởng lãnh đạo. Năm hương một vạn hộ, có một vạn binh mã là một quân. Cả nước có mười năm hương, ba vạn hộ, tổ chức thành ba quân, ba quân do Hoàn Công, Cao Tề và Quốc Tử chỉ huy. Như vậy cơ cấu quân sự hoàn chỉnh cũng đã được xây dựng nên. Quản Trọng cho rằng, có đội

quân thường trực ba vạn người như vậy, có thể tung hoành các nước chư hầu, vô địch thiên hạ. Để giải quyết việc cung cấp quân bị, Quản Trọng công bố chính sách "giảm hình phạt, chuộc tội" lên cột vinh nhục, không những giải quyết được nguồn quân bị, còn mở rộng thêm nguồn tài chính cho quốc gia, hoà hoãn được mâu thuẫn trong nước, thu được hiệu quả một việc nhiều lợi.

Sau khi hoàn thành cơ bản cải cách nội chính và cải cách quân chính, Quản Trọng lập tức bắt tay vào việc cải cách kinh tế. Ông quyết tâm trong một thời gian ngắn, chinh đốn thuế khoá, phát triển công thương nghiệp, thông qua việc lợi dân phú dân để đạt được phú quốc, thực hiện mục đích phú quốc cường binh. Biện pháp áp dụng chủ yếu là "Tướng địa suy trung". Để điều chỉnh quan hệ sản xuất nông nghiệp và "Quan sơn hải" để quản lí, muối và sắt, tăng cường tài nguyên quốc gia, nhằm mở cửa biên giới tăng cường lưu thông thương nghiệp.

Quản Trọng coi phát triển sản xuất nông nghiệp, làm nhiệm vụ hàng đầu của sản xuất nông nghiệp. Chính sách với nông nghiệp là "tướng địa suy trung". "Tướng địa" là xem xét đánh giá đất đai, chia vùng đất tốt xấu; "suy trung" là căn cứ vào phân cấp loại đất để giảm trung thu thuế khoá.

Quản Trọng đã tận dụng môi trường tự nhiên sản núi sản biển và truyền thống coi trọng thương nghiệp của nước Tề, áp dụng những cải cách cục bộ trên cơ sở duy trì các truyền thống công thương và bảo đảm địa vị chủ đạo của kinh tế quan doanh, nhấn mạnh tăng cường thực hiện khống chế trong lĩnh vực lưu thông, đầu tiên nêu ra sắt, muối do quan độc quyền bán ra, đề xuất đại kế "Quan sơn hải". "Quan sơn hải" tức là "đàn làm quan kinh doanh" tức nhân dân sản

xuất, quan phủ bao tiêu sản phẩm. Để đảm bảo lưu thông, ông mạnh dạn chế định chính sách mở cửa biên giới hô hào thương nhân các nước tới Lâm Tri buôn bán.

Những chính sách đó liên tiếp nối nhau ra mắt bách tính nước Tề trên cột vinh nhục. Quản Trọng tin tưởng lắm. Những biện pháp này nếu được thực hiện, thì sự cường thịnh của nước Tề, địa vị bá chủ của Hoàn Công sẽ không còn có thể lung lay. Ông quyết tâm trong vòng năm năm thực hiện được đến nơi đến chốn các cải cách đó. Đương nhiên, con đường cải cách không phải con đường bằng phẳng, mà là con đường đầy hiểm trở.

2. CÙNG MỘT DUỘC

Thụ Điều cảm thấy năm nay mọi việc đều không thuận. Không biết tại sao, tựa hồ lơ mơ có người muốn cản trở hần. Đối với Tề Hoàn Công, ngay từ đầu hần đã nhìn đúng người, từ khi Hoàn Công lên ngôi, hần đã kiên quyết ủng hộ. Cuộc chiến Càn Thời, hần làm tiên phong, đã lập được chiến công, trận đánh Trường Chước tuy có thất bại, nhưng Thụ Điều đã cố gắng hết sức. Nhưng đến khi thăng quan, lại không có phần ông. Nhất là với "ngũ kiệt" mà Hoàn Công mới phong, hần không phục. Thụ Điều phân tích đi, phân tích lại, rút ra kết luận: Quản Trọng là khắc tinh của ông. Mọi thứ đều do đã đắc tội với Quản Trọng dẫn đến. Do hần khi sang nước Lô đón giải Quản Trọng về trên đường đã đánh Quản Trọng, xem ra Quản Trọng chắc phải giận hần đến tận xương tủy. Vương tử Thành Phụ, tuổi tác bằng Thụ Điều, nguyên tước ngang hàng nhau, dùng một cái hần ta

thành Đại Tư mã, vì sao? Chẳng phải là do khi ở Văn Dương, ông ta đã tiếp ứng cứu được Quản Trọng? Ninh Việt cũng vậy, dùng một cái làm Đại Tư nông. Thụ Điều cảm thấy, đáng lẽ Đại Tư nông phải là hắn. Thụ Điều càng nghĩ, càng không thông, càng nghĩ càng phiền não, điều làm hắn càng bức tức hơn nữa là đám đại phu trong triều, thấy Quản Trọng được làm Tướng quốc, đều dính với hắn ta như xôi nếp. Họ đều biết Thụ Điều và Quản Trọng từng có chuyện, nên với hắn họ đều kính nhi viễn chi. Thụ Điều không còn lấy một người để nói lên nỗi lòng của mình. May mà còn có Khai Phương, hắn tuy chưa thật hiểu rõ Khai Phương, những biết người này tới nước Tề không phải có ý tốt. Nếu không, sao không làm một vị đường đường công tử của nước Vệ, lại chạy sang nước Tề làm một tên hầu? Thụ Điều ở nhà, không quang châu thì đập bát, khiến vợ hắn sợ xanh mặt. Từ sớm tới tối, ông ôm hũ rượu uống miết. Chiều tối hôm đó, Khai Phương đến, kéo hắn đi ra quán uống rượu, Thụ Điều ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy phía trên cửa, treo tấm trướng viết mấy chữ "Dịch Nha từ quán". Bước vào quán rượu thấy cũng rất khác, tuy cửa hàng không lớn, nhưng gọn gàng sạch sẽ.

Chủ quán Dịch Nha vừa thấy Khai Phương, vội cười:

- Trời, Khai Phương đại ca, lâu lắm mới gặp đại ca

Khai Phương chỉ vào Thụ Điều, nói:

- Đây là tướng quân Thụ Điều tên tuổi lẫy lừng.

Dịch Nha vội bái chào:

- Sớm nghe đại danh Thụ Điều tướng quân, vang lừng như sấm. Nay được gặp mặt, vinh hạnh vô cùng.

Khai Phương chỉ vào Dịch Nha, nói với Thụ Điều:

- Ông ta tên là Dịch Nha, anh em kết nghĩa với tại hạ, nấu ăn rất giỏi, hôm nay mời tướng quân đến để thưởng thức.

Quay lại, ông nói với Dịch Nha:

- Ta có chuyện muốn nói với Thụ Điều tướng quân, ngoài tiền đường không tiện, xếp vào bên trong nhé!

Dịch Nha vội nói:

- Phía trong tuy nhỏ, nhưng yên tĩnh, lịch sự, xin mời tướng quân!

Khai Phương và Thụ Điều ngồi vào phía trong. Dịch Nha nhanh như xiếc, thoáng đã bày sáu món ăn lên bàn. Thụ Điều lần lượt nhắm từng món, luôn mồm khen:

- Quả thực không sai, thơm ngon lắm, không ngờ có cái quán nhỏ không ai để ý này, lại có đầu bếp cao tay như vậy.

Khai Phương cùng Thụ Điều uống rượu vò lớn, uống tới ba vò, Thụ Điều bắt đầu nói nhiều, những chuyện bất bình trong lòng hẳn cứ tuôn ra hết. Thụ Điều đập bàn, quát to:

- Không công bằng, không công bằng! Vương tử Thành Phụ dựa và cái gì mà làm Đại Tư mã? Quách Đông Nha dựa cái gì mà làm Đại Giám quan? Thụ Điều tướng quân ta ở đâu?

Khai Phương đồng tình nói:

- Tại hạ cũng cảm thấy bất công, luận công lao của tướng quân, đúng phải làm Đại Tư mã.

Thụ Điều lại uống hết một vò lớn, đứng dậy chửi:

- Thăng Quan Trọng đáng chết, con quý dưới mũi tên, đều là hấn gây nên cả, ta không đội trời chung với hấn!

Khai Phương đỡ Thụ Điều ngồi xuống:

- Thụ Điều tướng quân, chỉ nóng nảy có được gì đâu? Có chửi mẹ ông ta ra cũng chẳng ích gì, việc này phải tính toán lâu dài, ngày còn dài mà!

Thụ Điều nhìn Khai Phương:

- Tính toán lâu dài, vậy bây giờ ta phải làm thế nào?

Khai Phương cười nhạt nói:

- Đừng thấy ngày nay Quản Trọng nắm được đại quyền, mặt trời không thể nào đứng ngọ mãi, mười năm là đông và mười năm là tây cơ mà!

Thụ Điều vội nói:

- Ông đừng vòng vo nữa, nói mau!

Khai Phương nói:

- Nước Tề họ Khương chứ không phải họ Quản, nước Tề là nước Tề của Chúa công, chỉ cần chúng ta bám sát Chúa công, ngài sẽ không lo bị thiệt.

Thụ Điều gật đầu, nhưng hắn không hiểu ý của Khai Phương.

Khai Phương tiếp:

- Chúa công có ba sở thích, một là thích gái đẹp, hai là thích đi săn, ba là thích ăn ngon. Chúng ta sẽ có cách lôi kéo được trên ba điều đó.

- Phải, phải, phải! Quản Trọng ngày qua là tên tù dưới bậc, ngày nay ngồi ghế thượng khách, chưa biết chừng ngày mai lại là tên tù dưới bậc. Nhưng Chúa công luôn là chúa của một nước, ý của ông hay lắm!

- Tại hạ đã nghĩ rồi, Chúa công rất thích gái đẹp về cung, việc lòng gái đẹp này tương quán nên nhận. Ngài có thể không ngừng đi các nước lòng tìm gái đẹp đem về hậu cung, nhất định phải làm chức Tổng quản hậu cung, đừng chê chức Tổng quản hậu cung thấp, quyền của nó khá cao đấy!

Thụ Điều mắt sáng lên, ông uống tiếp một bát rượu, quét miệng nói:

- Phải, phải, ta sẽ làm tổng quản hậu cung.

- Còn việc đi săn của Chúa công, để tại hạ làm. Tại hạ bảo đảm hầu hạ để Chúa công được thoải mái.

- Được, người làm thợ săn giỏi nhất định làm tốt việc này.

- Còn thức ăn ngon ...

Khai Phương liếc nhìn Dịch Nha đang bung đồ nhắm lên, cười nói:

- Xa tận chân trời, gần ngay trước mắt, ai ngoài Dịch Nha!

Thụ Điều sững quá vô bàn, làm cho các bát rượu, đĩa đồ nhắm nảy tung lên:

- Được! Việc này ba chúng ta đảm nhiệm xong.

Khai Phương lại nhấn mạnh:

- Đây là việc lớn tuyệt mật, ngoài ba chúng ta biết, không được nói cho ai, kể cả vợ con cũng không được tiết lộ. Nếu để Quản Trọng biết sẽ rắc rối đó. Việc này quan hệ đến tính mạng ba người chúng ta. Vì vậy, tôi đề nghị ba chúng ta kết bái làm huynh đệ, cắt máu ăn thề, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu, không biết ý của Thụ Điều tướng quân thế nào?

- Được, chúng ta kết làm huynh đệ ngay bây giờ, có vinh cùng vinh, có mất cùng mất, đoàn kết một lòng, cùng nhau đối phó với Quản Trọng!

Thụ Điều như trong bóng tối đã nhìn thấy ánh sáng, vui sướng khua chân múa tay.

Dịch Nha mang đến một con gà, đặt ba chiếc bát, trong bát đựng đầy rượu, cắt tiết gà vào bát rượu, Khai Phương viết tên ba người vào tấm lụa vàng, theo thứ tự tuổi tác mỗi người, ba người cũng hành lễ kết nghĩa long trọng.

3. CUỘC GẶP GỠ TUYỆT VỜI

Phương án cải cách của Quản Trọng, được đa số người ủng hộ, tiến hành khá thuận lợi. Cải cách nội chính và cải cách quân chính do Quản Trọng và Bão Thúc Nha trực tiếp nắm, chưa đầy một năm thì thực hiện xong. Nhưng cải cách kinh tế thực hiện chậm, nhất là cải cách nông nghiệp, chính sách "tướng địa suy trung" trong quá trình thực hiện gặp trở ngại rất lớn. Ông mời Ninh Việt hội báo tình hình, Ninh Việt nêu lên một đống những khó khăn, nào khó định được tiêu chuẩn đất tốt xấu, khó phân đẳng cấp, nào thu thuế vùng núi thế nào, vùng sông hồ thế nào, vân vân. Quản Trọng bèn quyết định, tự mình đi xuống cơ sở xem xét ra sao.

Mặt trời đỏ lửa như thiêu đốt, ve trên cây kêu inh tai, Quản Trọng dẫn mấy tùy tùng ra khỏi thành đi về phía tây, tới một cánh đồng thấy mấy vị lão nông nghỉ mát dưới bóng cây, bèn đi tới đó. Một vị lão nông nhận ra Quản Trọng, vội rập đầu chào:

- Chào ngài Tướng quốc!

Rồi ông già hô với mọi người:

- Đây là Quản Tướng quốc, mau cúi chào!

Quản Trọng đỡ ông già dậy:

- Thôi, miễn. Cụ già ơi, hôm nay Quản Trọng tôi muốn nghe lời dạy bảo của các cụ đây.

Mấy vị lão nông thấy Quản Trọng tươi cười, rất thoải mái, nên cũng không e dè, bắt chuyện ngay với Quản Trọng.

Quản Trọng hỏi:

- Thưa các cụ, các cụ đã nghe nói "tướng địa suy trung" chưa?

Một lão nông đáp:

- Thưa biết, đó là việc rất hay, các hộ trong điền trang chúng tôi, ai cũng tán thành. Nhưng chúng tôi cứ mong mãi, mà chưa thấy phân loại ruộng đất?

Quản Trọng chỉ vào lúa xanh rờn ở phía xa, hỏi:

- Tại sao đám lúa kia tốt là vậy, mà bên này lúa kém thế?

Lão nông đáp:

- Ruộng bên ấy tốt, dưới sáu thước là có nước, không sợ úng, hạn, nhưng bên chúng tôi là ruộng trũng, dưới đất một thước đã có nước, đương nhiên không thể so với họ được.

Quản Trọng lại hỏi:

- Bên ấy là ruộng của ai?

Lão nông đáp:

- Thưa đất của Bá lão gia, mấy hôm trước, Bá lão gia đi qua đây, nói rằng không thực hiện "tướng đại suy trung", làm chúng tôi buồn cả người!

Quản Trọng suy nghĩ một lát, nói:

- Vậy Bá lão gia là người nào vậy?

Lão nông trả lời:

- Chà, sau lưng ông ấy mạnh lắm, Ninh Đại Tư nông là họ hàng của ông ta mà.

Quản Trọng chợt hiểu, gật gật đầu:

- Thưa cụ, xin cụ nói với mọi người rằng "tướng địa suy trung" là đại kế của Chúa công định ra, bất luận người nào cũng không được phản đối. Cụ xem ta chia thế này được không? Đất khô sáu thước mới tới nước, trung thuế một phần mười, địa thế càng cao, thuế càng giảm, tới đất khô bốn thước tới nước, giảm thuế một nửa. Đất trũng trăm thước thấy nước, trung thuế một phần mười, địa thế càng

trúng, thuế càng giảm, một thước có nước gần như đầm nước, một mẫu tính như năm sào để nộp thuế. Như vậy được không?

Các lão nông phấn khởi nói:

- Được chứ, nếu đúng làm như vậy chúng tôi thoả được ước mong, làm việc sẽ hăng hái hơn.

Từ biệt các bộ lão nông, Quản Trọng lại đi lên dải núi phía tây để xem xét tình hình rừng cây rồi khảo sát, vừa hỏi vừa ghi năm được khá nhiều tài liệu. Nắng gay gắt, mồ hôi nhễ nhại, quần áo ướt đầm.

Đương trên đường, phía trước mặt mấy giáp sĩ giải một tốp nô lệ bị trói đi ngược lại. Quản Trọng nói với giáp sĩ:

- Dừng lại!

Mấy giáp sĩ biết Quản Trọng, vội quỳ xuống lạy chào:

- Thưa Tướng quốc, ngài có dạy gì?

Quản Trọng chỉ tốp phạm nhân hỏi:

- Các người giải họ đi đâu?

Giáp sĩ trả lời:

- Thưa Tướng quốc, những phạm nhân này là nô lệ chạy trốn bắt về để xử tử.

Quản Trọng giật mình:

- Xử tử?

Giáp sĩ thưa:

- Lão gia chúng tôi đã có lệnh, phạm nô lệ chạy trốn nhất luật xử tử.

Trong đám tù nhân, một người trung niên thân hình vạm vỡ, râu quai nón khắp mặt, quỳ thụp xuống trước mặt Quản Trọng thưa:

- Tướng quốc lão gia, xin ngài hãy cứu chúng tôi.

Các phạm nhân khác cũng nhất tề quỳ xuống lạy:

- Xin Tướng quốc cứu chúng tôi!

Quản Trọng hỏi người râu quai nón:

- Tại sao các người bỏ trốn?

- Thưa Tướng quốc, thực là chúng tôi sống không nổi được nữa! Chúng tôi đều là thợ rèn, đã vất vả một năm rèn sắt, rau cám không đủ no bụng, chết đói cũng là chết, bỏ trốn cũng là chết.

Quản Trọng biết nô lệ không có quyền tự do thân thể, chủ nô lệ có quyền xử tử họ bất cứ lúc nào, thật quá tàn khốc! Thợ rèn là nghề quý, giết đi như vậy thật đáng tiếc. Ông bèn nói với các giáp sĩ:

- Về bẩm báo lão gia các người, ta dùng mấy người nô lệ này, mời lão gia các người ngày kia đến Tướng phủ nhận tiền chuộc. Còn bây giờ cởi trói cho họ!

Giáp sĩ không dám chậm trễ, cởi trói cho từng phạm nhân.

Các phạm nhân nhất tề quỳ xuống, tạ ơn cứu mạng của Tướng quốc.

Quản Trọng hỏi người râu quai nón:

- Người tên là gì?

Người đó vội thưa:

- Dạ, thảo dân là Chung Li Bá, dòi dòi làm nghề rèn sắt. Ân đức của Tướng gia thảo dân mãi mãi không quên.

Quản Trọng rằng:

- Ngày nay, nước Tế đang chấn hưng công thương nghiệp, cần rất nhiều thợ rèn.

Rồi ông nói với người tùy tùng:

- Ghi tên những người này lại, ba ngày nữa tới trình diện ở Tướng phủ, bố trí họ tiếp tục rèn sắt ở xưởng rèn.

Cho đám thợ rèn ra về, Quản Trọng vừa khát, vừa đói, thấy không xa bên bờ sông có một quán rượu bèn cùng tùy tùng vào quán, gọi qua mấy món nhắm, mỗi người một bát rượu, cùng ăn ở đó. Cơm no đủ, Quản Trọng muốn tắm, bèn đi ngược theo phía bờ sông.

Con sông nhỏ, nước trong vắt như nhìn tới đáy, hai bờ có hàng dương liễu, bóng lá xum xuê, đúng là nơi nghỉ mát tuyệt vời! Quản Trọng thấy trong người sáng khoái, muốn tìm một nơi để tắm cho thoải thích. Bỗng trên dòng sông phía trước vọng lại tiếng hát mượt mà ngọt ngào, tiếng hát trong như ngọc, đẹp lạ vô cùng. Quản Trọng nín thở lắng nghe bỗng thấy người nhẹ nhàng khoan khoái. Không ngờ nơi hoang sơn dã thủy này lại có tiếng hát kì diệu mê người như vậy. Ông nhắm tiếng hát lần đi. Một đám cành lá dương liễu rậm rì ngăn trước mặt, ông vén cành liễu lên nhìn qua.

Chỉ thấy một cô gái đang tắm dưới sông, mình trần, vừa té nghịch nước vừa hát, rất thoải mái. lát sau, cô gái bắt đầu bơi, tư thế bơi rất đẹp, trườn mình như một nàng tiên cá. Làn da trắng như tuyết, thân hình thon thả cân đối, dung mạo như hoa tựa nguyệt, khiến cho Quản Trọng phải ngẩn ngơ, ngọn lửa dục như đám cháy đang đốt cháy trong người ông.

Năm ngoái khi vợ Quản Trọng qua đời, để lại cho ông một người con trai nhỏ tên là Quản Niên, hai cha con ở với nhau, ông chưa hề gặp người đàn bà nào để ông phải động lòng. Hôm nay, ở cái nơi tĩnh đẹp này, thấy người con gái đẹp như thiên thần, ông thật những muốn nhảy xuống mà ôm lấy nàng ... nhưng ông kìm chế dục vọng của mình,

ngắm chửi mình không ra gì, đường đường là một đấng Tướng quốc, sao làm cái trò bỉ ổi đó, ông cố dằn nén ngọn lửa dục trong mình để nhìn rõ hơn, ông vén tiếp cành liễu trước mặt.

Cô gái dưới sông nghe thấy tiếng động, phát hiện ra Quản Trọng, vội giấu mình trong nước, giận nói:

- Người đường đường là một đấng nam nhi, sao lại xem trộm người ta tắm?

Quản Trọng vạch cành lá bước ra tươi cười nói:

- Cô gái to gan thật, tắm giữa ban ngày ban mặt còn trách ta xem trộm thật vô lí!

Thiếu nữ nói:

- Ông đi đi, cho tôi thay quần áo!

Quản Trọng lui lại phía sau mấy bước, quay người lại nói:

- Cô mặc đi tôi nhắm mắt không nhìn là được chứ gì?

Cô gái rón rén lên bờ, vội vàng mặc quần áo, vuốt sửa mái tóc bước đến bên Quản Trọng:

- Này, ông ở đâu tới đây?

Quản Trọng nhìn cô gái vừa tắm xong, thân hình xinh xắn, mặt đẹp như tiên, đôi mắt ông như dại đi.

Cô gái bị Quản Trọng nhìn đắm ra xấu hổ, nhưng nàng vẫn dửng hoàng, bình tĩnh:

- Này, tôi hỏi ông, ông từ đâu tới? Đến làm gì?

Tuy Quản Trọng đầy bụng kinh luân, tài dọc gang trời đất, nhưng đứng trước con gái, ông bỗng nhiên trở nên lúng túng. Mà cũng không biết vì sao. Ông từng gặp biết bao nhiêu đàn bà con gái, nhưng thực ông chưa từng động lòng như trước người con gái này. Từ đáy lòng ông thấy thích

người con gái cưới mở này.

- Tôi từ Lâm Tri đến, còn cô gái, cô tên gì?

- Tôi tên Tịnh, mà này, ông từ Lâm Tri đến ông đã gặp ông Tướng quốc Quản Trọng chưa?

Quản Trọng nghe vậy buồn cười nói:

- Sao, cô muốn gặp Tướng quốc à?

Cô gái thật thà:

- Tôi nghe mẹ tôi nói, Tướng quốc Quản Trọng là người giỏi lắm, ông ta từng bắn Quân thượng một mũi tên, Quân thượng không những không giết ông ta mà còn bái ông ta làm Tướng quốc. Ông ta giỏi thật đấy, mẹ tôi nói, nước Tề được cường thịnh là nhờ ở Tướng quốc. Sau này cuộc sống chắc sẽ khá hơn.

- Ô, cô biết hơi nhiều đấy, thế nhà cô ở đâu, tôi muốn gặp mẹ cô được không?

Chuyện trò với cô gái làm Quản Trọng rất thích.

- Vậy ông là ai? Tại sao muốn gặp mẹ tôi? Cô gái chớp cặp mắt to đen nháy hỏi Quản Trọng.

- Tôi là Tướng quốc Quản Trọng mà cô muốn gặp đây!

- Cái gì? Ông là Quản Tướng quốc, tôi không tin, tôi không tin.

- Cô gái kinh ngạc nhìn Quản Trọng.

- Ha ha ha, vậy cô nói tôi là ai?

- Quản Trọng phì cười vì sự ngây thơ trong trắng của cô gái.

Vừa lúc đó, hai người tùy tùng của Quản Trọng mô hôi nhễ nhại chạy tới:

-Trời, Tướng quốc lão gia, ngài ở đây làm chúng tôi tìm mãi!

Quản Trọng chỉ cô gái, cười nói:

- Các người đến vừa lúc, cô gái này không tin ta là Tướng quốc, còn đang vặn hỏi ta nữa!

Người tùy tùng quát trách cô gái:

- To gan thật, còn dám vặn hỏi Tướng quốc lão gia nữa!

Cô gái trân trân nhìn Quản Trọng, một ánh mây hồng ửng lên gò má:

- Quản lão gia, dân nữ không biết ngài, xin ngài đừng trách! Ngài chẳng muốn gặp mẹ dân nữ đây sao? Đi dân nữ xin dẫn ngài đi.

Quản Trọng bước theo cô gái, vượt qua đám rừng rậm tới trước một ngôi nhà tranh, trong nhà truyền ra tiếng lách cách của khung cửi.

Quản Trọng bước vào nhà, tới bên khung cửi:

- Mẹ, mẹ xem ai đến đây này, Quản Trọng tướng quân lão gia đó. Cô gái vui mừng reo lên.

Mẹ cô gái giật mình, trân trân nhìn Quản Trọng, rồi bà bỗng quay người ra rạp lạy:

- Tướng quốc lão gia giá lâm, dân phụ không biết không đón nhận từ xa, xin tha tội.

Bà kéo cô gái:

- Tịnh, con chẳng những mong gặp Tướng quốc lão gia sao? Không rạp đầu lạy lão gia đi!

Quản Trọng giật mình, không ngờ phu nhân nói năng đầu ra đẩy như vậy, bèn nói:

- Xin phu nhân miễn lễ, tôi là khách không mời mà đến, không có gì đáng trách cả.

Ông bước tới trước khung cửi nhìn, rồi ánh mắt bỗng

sáng lên.

- Thưa phu nhân, có phải phu nhân đang dệt lĩnh tinh hoa đây không?

- Tướng gia tình mắt lắm, đó là nghề gia truyền của nhà dân phụ.

- Trời, thế mà phu nhân để tôi mất bao công tìm kiếm, tôi đã sai người đi khắp nơi tìm người biết dệt lĩnh tinh hoa, thật là "lê mòn gót sắt tìm chẳng thấy, hoá ra chẳng tốn sức công nào"

Quản Trọng vui sướng, hỏi tiếp:

- Thưa phu nhân, gia đình ta còn những ai?

- Ông nhà tôi đã chết trận ở Trường Chúc, chỉ còn hai mẹ con tôi dựa vào nhau mà sống, tôi định truyền nghề dệt lĩnh tinh hoa này cho con gái, nhưng nó chỉ thích đọc sách không chịu học dệt.

Bà mẹ than thở nói:

Quản Trọng nói với nàng Tịnh:

- Lĩnh tinh hoa là quốc bảo của nước Tề đó, sao không chịu học?

Bà mẹ Tịnh tức giận nói:

- Con gái sắp hai mươi tuổi đầu mà vẫn chẳng chịu lấy ai.

Tịnh nũng nịu với mẹ:

- Con ở với mẹ, con sẽ hầu hạ mẹ suốt đời!

Quản Trọng cười nói:

- Con gái bà có hiếu quá đấy. Vậy hai mẹ con bà cùng về phủ Tướng quốc được không?

Mẹ Tịnh giật mình, bà nhìn Quản Trọng không hiểu.

Còn Tịnh thì mặt ửng đỏ, cô nói nhỏ với mẹ:

- Vừa rồi con tắm ở sông, bị Tướng quốc nhìn thấy, thân con đã là của Tướng gia rồi.

Mẹ Tịnh nhìn Quản Trọng:

- Tướng gia thật thế sao?

Quản Trọng vội xua tay:

- Phu nhân đừng hiểu nhầm, tôi sẽ tiến cử với Quân thượng để phu nhân làm "bách công" quản lí những thợ phường dệt.

- Xin cảm ơn Tướng gia.

Quản Trọng thấy mẹ Tịnh lại sắp rập đầu vội kéo bà dậy:

- Phu nhân khỏi lễ, phu nhân truyền lại nghề dệt lĩnh tinh hoa là làm phúc cho nước Tề đó!

Nàng Tịnh trần trần nhìn Quản Trọng, cố mạnh bạo nói:

- Tướng gia không chê em xấu xí, em xin được hầu hạ Tướng gia!

Bà mẹ Tịnh nhìn Quản Trọng với ánh mắt van lơn:

- Tướng gia là ân nhân cứu mạng cho mẹ con tôi, xin cho tiểu nữ được hầu hạ Tướng gia!

Quản Trọng nghe vậy, lòng như mở cờ:

- Quản Trọng còn chưa thê thất, nếu phu nhân đồng ý xin nhận Quản Trọng một lễ, đợi chọn ngày lành tháng tốt sẽ xin cưới hỏi.

- Nói xong ông vái lạy bà mẹ Tịnh.

Mẹ Tịnh sướng quá cười hồ hởi:

- Được, được! Con gái tôi tốt phúc, mẹ con tôi tốt phúc, chỉ cần Tướng gia không chê tôi xin giao con gái cho Tướng gia, mọi việc sẽ làm theo ý của ngài!

4. KẾ SÁCH "QUẢN SƠN HẢI"

Quản Trọng nhận chức Tướng quốc chưa bao lâu đã cắt bỏ cho Tề Hoàn Công được khối lo trong lòng. Kể từ ngày Hoàn Công kế vị, nước Tề bị đại hạn, miền nam nhiều ruộng cao không thu được lấy một hạt, vùng đồng bằng tuy có thu hoạch nhưng cũng giảm đến bảy tám phần. Bách tính ngày càng nhiều người rời bỏ nước Tề, thậm chí dù xuất hiện cảnh người ăn thịt người, nước Tề trên dưới lòng đầy hoang mang. Nhiệm vụ đầu tiên Hoàn Công giao cho Quản Trọng là phải trăm phương ngàn kế giải quyết vấn đề lương thực, vượt qua bước khó khăn này. Quản Trọng đề ra chủ trương lấy lương thực từ biển, ngày thứ bảy sau khi làm Tướng quốc, ông đã tự mình tổ chức hàng ngàn nông phu, đến ven biển nấu muối, lại tổ chức hàng ngàn xe ngựa, chuyển muối tới các nước Trung Nguyên. Thế là lương thực liền từ Trung Nguyên kìn kìn chở về. Chiêu đó thật có hiệu quả, bách tính thấy ngon lành, liền nhanh chóng hình thành đội quân nấu muối. Sau đó, Quản Trọng lại tổ chức lại đám thợ rèn, dùng sắt tốt để rèn dao, mác, kích, kiếm trang bị cho quân đội. Sắt chất lượng kém một chút, chế tạo thành các loại dụng cụ, chở đi các nước cũng kiếm được khá nhiều lương thực và tiền bạc về. Quản Trọng quản lý cả nghề dệt tơ lụa. Trên cột vinh nhục, hết pháp lệnh này đến pháp lệnh khác được ban bố, chỉ trong mấy tháng trời, vấn đề ăn của nhân dân đã được giải quyết, những người lưu vong cũng trở về nhà. Mọi việc đó, Tề Hoàn Công mắt nhìn thấy mà dạ sướng rơn. Ông càng tin tưởng vào Quản Trọng. Các phương án cải cách của Quản Trọng lập ra, Hoàn Công suốt ngày phải nghe tốt, người nói tốt, người nói xấu. Nhất là

Ninh Việt, ông ta đã từng nói với Hoàn Công nhiều lần. Ninh Việt có cách nhìn riêng về "tướng địa suy trung", ông nói Quản Trọng vi phạm phép xưa, phá hoại nhiều quy định của nhà Chu; với việc nấu muối đổi lương thực, ông cho là cái nghề không chính đáng; với việc các thương nhân tới các nước buôn bán, ông lại nói làm vậy nguy hại đến an toàn của nước Tề, vân vân và vân vân. Ông già này tính rất cố chấp, ông đã nhận định điều gì là không cách gì thay đổi. Ông là lão thần ba triều vua, là Đại Tư nông đương triều, nói nhẹ với ông không tác dụng, nói nặng thì ông cãi lại Hoàn Công ngay. Hoàn Công vẫn thường khuyên ông nên nhìn sự thực, bớt kêu ca, ủng hộ cải cách của Tướng quốc. Hôm nay ,Hoàn Công dùng cả một ngày để đọc tỉ mỉ phương án "Quan sơn hải" của Quản Trọng, ông đã thực sự chinh phục bởi những luận chứng chặt chẽ, những phân tích đầy tính thuyết phục và tư tưởng mạnh dạn cầu mới của Quản Trọng, bất giác ông vỗ bàn khen hay.

Thái cơ bị vui lây, cười hỏi:

- Quân thượng vui như vậy chắc là Quản Tướng quốc có phương lược trị quốc gì hay lắm?

- Đến đây, phu nhân nghe này; Hoàn Công đọc to: Con người sống không thể thiếu muối, thân tính thể này, một gia đình năm người tính hai vợ chồng và ba con, mỗi tháng dùng hết 15,66 thăng Tề bằng 5,81 cân, cả năm ăn hết 69,72 cân. Đem nhân khẩu cả nước phân loại nam nữ lão ấu, áp dụng biện pháp cung cấp muối theo hộ, thêm thuế vào giá muối, mỗi thăng tăng hai tiền một phủ được hai trăm tiền, một chung được hai ngàn tiền, ngàn chung được hai trăm vạn tiền. Đất nước vạn thừa, nhân khẩu tới ngàn vạn, mỗi ngày tiêu thụ ngàn chung muối được hai trăm vạn tiền. Còn

trung thuế theo đầu người, chỉ trung đàn ông, chiếm một phần mười tổng số nhân khẩu, mỗi người một tháng ba mươi tiền, cả nước mỗi tháng có thể trung ba mươi vạn. Thực hiện độc quyền bán muối, không thu thuế đầu người già và trẻ em, có thể thu được ngàn vạn tương đương thu thuế đầu người của một nước hai vạn thạch. Làm như vậy bên ngoài không thu thuế để làm căng thêm mâu thuẫn mà tích lũy được thêm của cải cho quốc gia. Sắt cũng như muối, bắt những người khai mỏ nộp cho quan phủ thống nhất thu mua và bán ra, lãi chia cho hai bên quan dân theo ba bảy, ba phần đó là thuế độc doanh. Tiêu thụ đồ sắt cũng giống như muối, đưa thêm một phần thuế vào giá bán, nếu mỗi một chiếc kim tăng giá thêm một tiền, một chiếc kéo tăng giá sáu tiền, một cái xẻng tăng giá mười tiền v.v....., mọi người làm ruộng chỉ cần đến dụng cụ bằng sắt là phải nộp thuế cho nhà nước

Thái Cơ vỗ tay hoan hô:

- Chà, biện pháp quả cao minh, hay hơn nhiều so với cách cường chế nộp thuế, tuy danh nghĩa không thu thuế mà không ai trốn được thuế lại còn tình nguyện nữa. Hay quá!

Hoàn Công đặc ý nhìn Thái Cơ, cười nói:

- Quản Tướng quốc cao minh, phu nhân thông minh. Một câu nói của phu nhân đã nói toạc được thiên cơ của Quan sơn hải, ha ha ...

Thái Cơ nói:

- Nghe nói Quản Tướng quốc đi tuần thú, đem về một cô gái phải không?

Hoàn Công cười nói:

- Không phải là đem về mà mới xin cưới, cô gái đó tên là Tịnh. Không những Tướng quốc lấy cô gái đó mà còn đưa

cả mẹ cô ta về, bà mẹ đó không phải tâm thường, bà ta có nghề gia truyền dệt lĩnh tinh hoa, quả phu nhân đã phong cho bà ta chức "bách công" để bà ta quản lí việc dệt tơ lụa.

Thái Cơ cười:

- Quán Tướng quốc cũng cần lấy vợ, cô Tịnh này thật có phúc, chắc cũng phải xinh đẹp lắm.

Hoàn Công cười nói, đùa:

- Phu nhân Tướng quốc còn non bầm ra nước. Nhưng có đẹp thì cũng còn kém xa phu nhân, ha ha ...

Thái Cơ cười thật tươi:

- Đội ơn Quân thượng đã khen, nhưng Quân thượng đã đọc tài liệu nửa ngày rồi, đến giờ ăn tối rồi đó.

Hoàn Công cẩn thận đặt tài liệu xuống, vỗ bụng mình nói:

- Phu nhân không nhắc, quả nhân đúng quên cả ăn, thời nào, ta đi ăn cơm.

Cơm tối đã sắp sẵn trên bàn, Thái Cơ bung bình rượu rót rượu cho Hoàn Công. Hoàn Công nâng chén rượu uống một hơi cạn, cầm đũa gấp thức ăn đưa lên miệng ăn được một miếng, ông "ừ" một tiếng, ăn tiếp miếng nữa không ngớt khen.

- Ngon, ngon lắm, món ăn rất tươi ngon, nào, phu nhân nếm thử xem.

Thái Cơ nếm một miếng, khen:

- Mùi vị ngon lắm, mời Chúa công tận hưởng.

Rồi nàng rót rượu bày thức ăn cho Hoàn Công.

Hoàn Công nâng cốc rượu, uống một hơi sạch rồi hỏi người thị nữ đứng bên cạnh:

- Món này ai nấu?

Thị nữ trả lời:

- Bẩm Quân thượng, món ăn này do Thụ Điều đại phu tiến dâng.

Hoàn Công vui vẻ nói:

- Thụ Điều tướng quân đâu? Truyền ông ta vào đây.

Thị nữ đi ra khỏi điện, hô:

- Quân thượng truyền chỉ, gọi Thụ Điều đại phu vào tiếp kiến.

Thụ Điều đi vào quỳ lạy:

- Vì thần Thụ Điều bái kiến Quân thượng.

Hoàn Công nói:

- Bình thân. Món ăn này ai nấu đây?

Thụ Điều nghe vậy thấy trúng ý, vội tâu:

- Bẩm Quân thượng, người nấu món ăn này tên gọi là Dịch Nha, tài dùng gia vị, giỏi nấu nướng, gia truyền nhiều đời, tay nghề khéo trên đời khó ai sánh kịp.

Hoàn Công hỏi:

- Thế Dịch Nha ở đâu? Quả nhân muốn gặp ông ta.

Thụ Điều cười đáp:

- Dịch Nha dâng món ăn ngon, còn chưa ra khỏi cung, để thần đi dẫn ông ta vào bái kiến Quân thượng.

Nói xong, Thụ Điều bước nhanh ra khỏi cửa, lát sau dẫn Dịch Nha vào điện.

Dịch Nha quỳ xụp hai gối, rạp đầu:

- Tháo dân Dịch Nha xin khấu kiến Quân thượng.

Hoàn Công nhìn Dịch Nha, thấy ông ta khoảng hơn ba mươi tuổi, người tầm thước, ăn mặc xuềnh xoàng, hao con mắt nhỏ phát sáng, lộ vẻ nhanh nhẹn được việc, liền hỏi:

- Dịch Nha, món ăn này có phải người nấu không?

- Thừa vâng, do bản thảo dân nấu, không biết có hợp khẩu vị của Quân thượng không?

- Ô, khá lắm, mùi vị rất tươi ngon. Món ăn này nấu như thế nào? Người bình thân trả lời quả nhân.

Dịch Nha đứng dậy, khúm núm thưa:

- Bẩm Quân thượng, món ăn này gọi là "ba ba tri lươn Ô" tức là ba ba của sông Tri và lươn của sông Ô cùng hầm.

Hoàn Công gật đầu:

- Dịch Nha, người còn thạo món gì ngon nữa không?

Dịch Nha trả lời ngư kể về:

- Gân bò hầm thơm phức, cùng canh chua nước Ngô, cá chép sốt tươi ngon, thịt dê nướng chấm tương, gà đun cách thủy, vịt bỏ lò. Ngỗng luộc chấm tương, ba ba sông Tri ngon nhất thiên hạ, canh lươn sông Ô gia truyền ...

Hoàn Công nghe vậy mừng quá, vội vẫy tay ngăn lại:

- Thôi được, quả nhân phong khanh là hạ đại phu, phụ trách ăn uống trong cung.

Dịch Nha quỳ xụp xuống đất, rạp đầu ba lượt kêu đôm đốp:

- Xin tạ ơn Quân thượng.

5. SÓNG GIÓ NƠI DIÊM TRƯỜNG

Nắng gay gắt.

Trên đường, một chiếc xe chở hàng có che bạt đang phóng như bay.

Người đánh xe vùng roi điều khiển ngựa, thỉnh thoảng lại

quất roi vào không khí kêu đen đét, dánh vẽ thành thạo. Thị vệ ngồi phía bên phải thân sắc uy nghiêm.

Trong mui xe, Quản Trọng đang ngồi. Ông mặc áo dài vải dày, dánh một thương nhân. Nàng Tịnh cái trang giả trai, đóng vai người hầu ngồi bên Quản Trọng, tay nàng cầm chiếc quạt luôn phe phẩy cho Quản Trọng.

Nàng Tịnh hỏi:

- Tướng gia, ta đi ra biển thật à?

Quản Trọng nhìn ái thế, cười:

- Nói đi biển là đi biển mà, ta sẽ tới diêm trường Cừ Triền, ở đó muối chất như núi, là diêm trường lớn nhất của nước Tề đó.

- Thế Bao đại ca đang ở Cừ Triền à? Nàng Tịnh ân cần hỏi.

- "Ừ". Quản Trọng chỉ ừ một tiếng, rồi đưa mắt nhìn ra phía ngoài xe. Bao Thúc Nha ra thị sát diêm trường đã hơn một tháng mà vẫn bật vô âm tín, ông làm sao không lo nghĩ. Thời gian này, việc độc quyền bán muối bị thất bát, thu nhập tài chính giảm rõ rệt. Nghe nói là dân làm muối bỏ đi nên sản lượng sút giảm. Dân làm muối sao lại bỏ đi? Câu đó chưa có sự trả lời thoả đáng. Đáng lẽ Quản Trọng định đi xem xét tình hình diêm trường, nhưng Bao Thúc Nha nói ông vừa cưới vợ, việc triều đình lại bận không rời ra được. Để Bao Thúc Nha đi nắm tình hình diêm trường, Quản Trọng đồng ý. Nhưng không biết sao Bao Thúc Nha đi rồi Quản Trọng luôn pháp phồng trong dạ, ông dự cảm như có chuyện gì xảy ra, từ ngày thứ mười ông mong Bao Thúc Nha trở về, nhưng đến nay vẫn tuyệt vô âm tín. Ông không bình tĩnh được nữa, tranh thủ được sự đồng ý của Hoàn Công, ông dẫn hộ vệ vội vã lên đường.

Nàng Tịnh thấy Quản Trọng có tâm sự riêng cũng không dám làm gián đoạn suy nghĩ của ông, nàng ngồi lặng ngẫm nhìn Quản Trọng. Hai tháng nay cùng Quản Trọng kết hôn, nàng cảm thấy mình quá hạnh phúc. Quản Trọng là người chồng lí tưởng của nàng. Quản Trọng tuổi gần gấp đôi nàng, nhưng ông tướng mạo đường hoàng, là bậc nam nhi chân chính. Nhất là trí tuệ khôn cùng của ông làm nàng phải phục sát đất. Nàng ngẫm quyết tâm phải là một vị phu nhân Tướng quốc đích đặc, xứng với Quản Trọng. Nàng ra sức đọc các sách tre ông viết, không hiểu thì hỏi, nên đã thêm nhiều hiểu biết. Từ nhỏ nàng đã ham đọc sách, các chuyện lớn trong thiên hạ nàng biết khá nhiều, bây giờ càng phải gắng hơn. Việc kết hợp giữa nàng và Quản Trọng khiến nàng càng tin vào duyên phận vợ chồng. Theo lệ thường, mười sáu tuổi nàng đã phải lấy chồng, nhưng nàng thề rằng không tìm được ý trung nhân nàng sẽ suốt đời không lấy chồng. Hôm đó cũng lạ, nàng đang tắm ở sông gặp Quản Trọng, cảm nhận ngay đó không phải là người bình thường. Lại do Quản Trọng đã nhìn thấy thân hình của nàng, nàng không cách nào là phải lấy Quản Trọng. Lúc đầu, nàng tưởng được làm một người tiểu thiếp của ông cũng đã mãn nguyện lắm rồi, không ngờ cưới hỏi hân hoi, làm phu nhân của Tướng quốc, mẹ nàng cũng một bước lên làm "bách công". Ngày cưới vui vẻ biết bao, đầy triều văn võ bá quan không ai không đến chúc mừng, cả Quốc quân cũng đến. Nàng Tịnh chưa hề gặp cảnh náo nhiệt như vậy bao giờ, lòng tràn đầy sung sướng ngọt ngào, nét mặt rạng rỡ như hoa đào mùa xuân. Chờ những người làm lễ động phòng về hết cả, Quản Trọng cùng nàng ngồi ăn dè con nường dưới ánh nến, nàng mãi mím cười tíu cá mắt nhìn chồng, chỉ ăn một miếng nhỏ dùng rượu hợp cần sức miệng xong, nàng cùng chồng lèng

giường. Giây phút đó, nàng hạnh phúc quá. Nàng là người đàn bà hạnh phúc nhất thiên hạ. Chồng nàng rất chiều nàng, không hề thô tục, làm nàng cảm nhận được niềm sung sướng nhất của người đàn bà.

- Phu nhân đang nghĩ gì?

Quản Trọng thấy nàng Tịnh đang ngáy người nhìn ra ngoài xe bên hồi.

Nàng Tịnh cười:

- Tướng gia, chàng đoán xem?

Quản Trọng ngắm nhìn khuôn mặt như đào tựa trăng của nàng, mỉm cười nói:

- Phu nhân nhất định nghĩ tới đêm động phòng của chúng ta.

- Trời, Tướng gia nhìn thấu được cả trái tim thiếp. Tịnh vừa giật mình, vừa mừng.

Quản Trọng tự phụ nói:

- Nếu ngay lòng phu nhân cũng không nhìn thấu được, sao có thể nhìn thấu được lòng của ngàn vạn bách tính, sao cai quản nổi một đất nước lớn như thế này!

Nàng Tịnh ngã vào lòng Quản Trọng, làm nũng ép tai vào ngực Quản Trọng:

- Thiếp cũng đoán được Tướng gia đang nghĩ gì.

Quản Trọng vuốt nhẹ lên mái tóc đẹp của nàng Tịnh:

- Vậy nàng hãy nói xem.

Nàng Tịnh ngược đầu lên nói:

- Đại Tề có nguồn lợi lớn là cá và muối, đáng phải là tài nguyên dồi dào, quốc khố đầy đủ. Nhưng nguồn thu về cá và muối gần đây rất ít, không biết nguyên có gì nên Tướng gia phải tìm ra cho rõ đầu đuôi. Đúng không?

Quản Trọng không nhịn được cười, vỗ nhẹ lên đầu nàng Tịnh:

- Phu nhân thông minh quá, nàng cũng sắp làm Tướng quốc được rồi đó.

Nàng Tịnh ngich ngợm nói:

- Tiệp thiếp được hầu hạ Tướng gia đã là may mắn lắm, thiếp sẽ theo Tướng gia đến suốt đời tuy chẳng cùng sinh nguyên xin cùng chết.

Quản Trọng đang định nói câu gì thì phía trước mặt có một chiếc xe ngựa lộng lẫy đang phóng như lao tới.

Thị vệ giật quất:

- Hừ, muốn chết hả!

Người đánh chiếc xe ngựa lộng lẫy quay đầu lại, nhìn trừng trừng người thị vệ.

Thị vệ rút đoàn kiếm định xuống xe, nhưng Quản Trọng ngăn lại:

- Kệ họ, ta phải đi gấp.

Thị vệ rút kiếm về, tra vào bao, xe ngựa tiếp tục tiến về phía trước.

Trời chạng vạng tối. Xe của Quản Trọng đánh vào trong sân một quán dịch. Thị vệ nhảy xuống ngựa, đứng bên thùng xe. Nàng Tịnh nhảy xuống trước, rồi quay lại đỡ Quản Trọng xuống.

Người hầu quán trọ bước tới:

- Quý khách muốn ở trọ phải không ạ?

Thị vệ tiếp đáp:

- Nhà trọ có phòng thương hạng không?

Người hầu ngược nhìn Quản Trọng ,đáp:

- Dạ, phòng thượng hạng đã đủ khách rồi.

Quản Trọng nhìn nàng Tịnh, nói:

- Nếu không còn phòng thượng hạng, thì hai phòng khách thường cũng được.

Lúc này, một người ăn vận vẻ thương nhân đứng ở cửa phòng khách, đang ngăm nhìn Quản Trọng.

Nàng Tịnh nhìn thấy vội chạy tới:

- Cậu, sao cậu cùng ở đây?

Người cậu ngạc nhiên:

- Ôi! Cháu tôi sao cũng ở đây?

Rồi ông nhìn Quản Trọng nói nhỏ với nàng Tịnh:

- Còn đây là...

Nói đoạn, nàng ghé vào tai cậu:

- Tướng gia vì hành vùng muối, cậu đừng nói ra thân phận ngài.

Rồi nàng tiến tới phía Quản Trọng nói:

- Lão gia, đó là cậu của thiếp đấy.

Quản Trọng bước tới chấp tay thi lễ:

- May mắn được gặp ông!

Ông cậu nhìn thấy Quản Trọng, buột kêu lên: "Ân nhân!" - Rồi định quỳ lạy, Quản Trọng vội đỡ ông:

- Ta vào trong nhà nói chuyện.

Vào phòng trọ, người cậu nói với nàng Tịnh:

- Tịnh nhi, Tướng gia là tái sinh phụ mẫu của cậu, nào ta cùng rập lạy Tướng gia!

Nàng Tịnh lôi người cậu lại, nhìn Quản Trọng cười nói:

- Cậu ơi, cậu không biết đấy chứ, Tướng gia hôm nay cũng phải gọi cậu là cậu đấy.

Ông cậu giật mình, hết nhìn Quản Trọng lại nhìn nàng Tịnh.

Nàng Tịnh với giọng làm nũng:

- Cậu ơi, thế cậu đi đâu để mẹ cháu tìm mãi không được. Việc chung thân đại sự của cháu, cậu cũng chẳng thêm đến chúc mừng.

Người cậu vô vô đầu, cười toét miệng:

- Hà hà, đó là duyên phận, đó là ý trời.

Quản Trọng cười, hỏi:

- Thưa cậu, có phải cậu buôn muối không ạ?

Người cậu đáp:

- Đúng thế, kể từ sau khi được Tướng gia cứu mệnh, tiểu nhân đi làm nghề buôn muối, vừa mới ở nước Sở trở về.

Nàng Tịnh không nhịn được cười:

- Việc gì cậu cứ đại nhân, tiểu nhân mãi, cậu là cậu của cháu kia mà!

Quản Trọng lại hỏi:

- Buôn muối lãi không hả cậu?

Người cậu đáp:

- Buôn muối đáng ra rất lãi, nhưng bây giờ không ăn thua, bao lãi bị bọn diêm bá chiếm đoạt hết, chỉ khổ những người buôn.

Ông thở dài, nói tiếp:

- Ngày xưa buôn muối, trực tiếp thu mua muối của dân là được, từ ngày triều đình ban bố "quan hải" đến giờ, chỉ có thể lấy muối ở diêm trường của quan nên người buôn muối mới khổ.

Quản Trọng vội hỏi:

- Thương nhân trực tiếp lấy muối ở diêm trường của quan, khỏi phải đi mua lẻ từng hộ chẳng tiện hơn ư?

- Tiện thì có tiện, nhưng ở diêm trường lắm trò bịp bợm cân điều lắm. Khi mua hàng cân nặng, khi xuất dùng cân nhẹ, khi mua giá thấp, khi bán giá cao. Bao nhiêu tiền bị họ vét sạch- Người cậu tố khổ?

Quản Trọng gật gật đầu:

- Ô, thì ra như vậy!

Lúc này, phía trong sân vọng tới tiếng quát hách dịch:

- Nhà trọ, trong quán có kẻ nào lạ mặt không?

Người hầu vội đáp:

- Dạ, không có, toàn những người buôn mới thôi ạ.

- Không được, ta phải trực tiếp kiểm tra xem.

Nói xong, người này đẩy cửa đánh rầm, bước vào, quát bọn Quản Trọng:

- Các người chắc là buôn muối phải không?

Quản Trọng không thềm để ý đến hắn.

Người cậu vội đáp:

- Dạ, chúng tôi buôn muối ạ.

Tên ác ôn nói:

- Lệ ở đây các người phải biết, chỉ được lấy muối ở diêm trường của Dịch lão gia, không được lấy lung tung, kẻ nào vi phạm sẽ liệu hồn đó!

Nói rồi cười hênh hếch:

- Nếu các người chưa quen có thể tìm tới ta, sẽ có lợi cho các người đó.

Nói xong khệnh khạng bỏ đi.

Người cậu giận dữ:

- Đồ chó má, độc ác như hùm sói, chuyên đi vét lột thương nhân, bao thương nhân không dám đến nước Tế bộn muối nữa.

Quản Trọng gật đầu, ông suy tư nghĩ rất lung.

6. VIỆC GẤP

Đoàn của Quản Trọng đã tới bờ biển.

Nàng Tịnh lần đầu nhìn thấy biển, chỉ thấy rộng mênh mông, xanh biếc một màu, điểm vào màu xanh đó là những cánh buồm của ngư thuyền và những cánh hải âu bay lượn, từng lớp sóng xô tới như ngàn vạn binh mã cuộn dâng. Bãi cát vàng bên bờ biển như một tấm lụa vàng rộng trải. Nàng Tịnh ngồi trên bờ cát, tận hít gió biển trong lành mang vị mặn, tâm thần sảng khoái.

Trên bờ biển, những túp lều có hàng rào bằng cành gai dựng lên, dân làm muối ở trong đó.

Quản Trọng bước vào một nhà, thấy sân bày một loạt hơn mười chậu sành lớn, chậu nào cũng đầy nước muối. Ông bước tới gần xem, trên mặt nước đã đóng thành muối, bên cạnh có bảy tám cái thúng chứa đất muối, hai chiếc chổi trúc, và linh tinh mấy đồ dùng làm muối như chiếu, vại, chậu, gáo v.v.... Trong ngôi nhà đất thô sơ, một người trên năm mươi tuổi và một người râu quai nón chừng hơn bốn mươi tuổi đang uống rượu. Món nhắm của họ là những con tôm biển, cua biển luộc đỏ rói, họ thấy Quản Trọng vào liền đứng dậy, ngạc nhiên nhìn vào Quản Trọng.

Người râu quai nón hỏi:

- Thưa ông muốn mua muối phải không?

Quản Trọng gật đầu:

- Vâng.

Người năm mươi tuổi vội nói:

- Ông muốn mua muối, xin ông đến diêm trường.

Quản Trọng ngồi xuống chiếu, cầm một con cua ăn, vừa ăn vừa khen: - tươi ngon quá!

Hai người dân muối cũng ngồi xuống chiếu.

Quản Trọng hỏi:

- Các ông nấu muối bán được khá không?

Người râu quai nón nói:

- Khá cái mẹ gì! Một bao muối hai trăm cân của chúng tôi đến diêm trường cân chỉ còn một trăm hai mươi cân, họ cân điêu lắm.

Người già vội nói:

- Nói nhỏ chứ, cẩn thận kéo rước hoạ vào thân!

Người râu quai nón găm lên:

- Đẳng nào cũng không sống được, sợ cái c... gì!

Quản Trọng nói:

- Bọn Diêm bá hiếp hại các ông như vậy, sao các ông không kiện lên quan phủ?

Ông già thất vọng nói:

- Nghe nói Dịch Diêm tư của diêm trường này có người nhà ở trong triều, kiện tới đâu được?

Ngừng một lát ông nhẹ giọng khuyên:

- Cái ông Dịch Diêm tư này ghê gớm lắm, mấy bữa trước, ông Lưu bán trộm muối cho một người buôn muối họ Mã, kết cục người lái buôn họ Mã kia bị quảng xuống biển

làm mới cho cá, còn ông Lưu bị đánh trọng thương, tới nay vẫn phải nằm trên giường. Thôi, ông khách ơi, ông đừng dính vào việc này nữa. Hơn mười ngày trước, cũng một vị khách tới hỏi khắp nơi chuyện này chuyện nọ, không biết làm sao đặc tới với Dịch Diêm tư bị ông ta cho bắt cả hai thầy trò lại.

Quản Trọng giật mình hỏi vội:

- Vị khách đó người như thế nào?

Ông già nói:

- Xem ngoài thì lớn tuổi hơn ông, thấp hơn ông, ông ta nói là người buôn muối nhưng tôi thấy không giống, nói năng rất có học vấn.

Quản Trọng thần kinh bỗng trở nên căng thẳng, chẳng nhẽ là Bảo Thúc Nha? Bọn Diêm bá hung hãn độc ác như vậy, nếu Bảo Thúc Nha rơi vào tay họ sẽ rất nguy hiểm.

Vừa lúc đó, tên ác ôn tới qua ở quán trọ xông vào nhà, chỉ vào Quản Trọng quát:

- Tồi qua tao đã thấy mày là kẻ gian, không cho mày đi lung tung mà mày vẫn đi lung tung, thôi, theo tao!

Quản Trọng ra khỏi lều, ra hiệu mắt cho thị vệ, rồi hỏi tên ác ôn:

- Đi đâu bây giờ, thưa ông?

Tên ác ôn quát:

- Đi gặp Dịch lão gia!

Quản Trọng xem thường hỏi tên ác ôn:

- Dịch lão gia thế nào?

Tên ác ôn bước tới túm lấy Quản Trọng:

- Mày không biết Dịch lão gia? Chuyện này sẽ cho mày biết, mấy bữa trước có hai người cũng nói không biết Dịch

lão gia đã bị bắt rồi đó, đi, hãy ngoan ngoãn đi theo tao.

Thị vệ tung người ra dấm, đánh vật tên ác ôn xuống, bẻ gập cánh khuỷu của hắn, đè mạnh làm hắn đau kêu ôi ôi:

Quản Trọng hỏi:

- Hai người bữa trước bọn bay bắt tên gọi là gì? Nói mau!

Tên ác ôn rên rĩ:

- Nghe nói tên là Bão Thúc Nha, nhưng không phải tôi bắt.

Quản Trọng giật mình, vội hỏi:

- Hiện nay họ ở đâu?

Tên ác ôn vội đáp:

- Dạ, họ bị giam ở ngục tối của Dịch lão gia.

Quản Trọng sai thị vệ trời chặt tên ác ôn lại, giao cho ông già trong lầu:

- Ông già, tôi là Tướng quốc Quản Trọng, nhờ các ông trông nom giúp tên ác ôn này, đừng để hắn chạy thoát.

Hai người nghe nói là Tướng quốc, vội khấn đầu:

- Tiểu dân có mắt mà không thấy Thái Sơn, Tướng gia tha tội!

Quản Trọng đỡ hai người dậy:

- Phải cảm ơn các ông mới đúng.

Người râu quai nón cảm động nói:

- Tướng gia đến, làm dân muối chúng tôi đã có chỗ dựa, Tướng gia phải trị nặng cái bọn gian ác ăn thịt uống máu người này. Tướng gia an tâm, chúng tôi nhất định canh giữ được tên ác ôn này!

Quản Trọng nói với một thị vệ:

- Lập tức cầm lệnh bài của tướng phủ, điều quân của một

hương cùng ba mươi chiến xa hoà tốc tới quán dịch gặp ta.

Thị vệ vội "vàng" rồi phóng đi như bay.

Nàng Tịnh hí hửng chạy từ bờ biển tới, tay cầm hai con ốc biển lớn, nhìn thấy cánh đỏ vội vứt ốc xuống đất.

Quản Trọng nói với nàng Tịnh:

- Mau lên xe!

7. BẢO THỨC NHA GẶP NAN

Bảo Thức Nha đúng bị Diêm bá Dịch Dung giam trong lao.

Dịch Dung là ai vậy? Hắn là em của Dịch Nha, từ nhỏ hắn đã là tên lưu manh, không làm nghề nông gì. Sau khi được vào cung, Dịch Nha đã tìm mọi cách để lo cho hắn về diêm trường làm diêm tư. Cái diêm trường ven biển này, tuy xa xôi hẻo lánh, nhưng hoàng đế thì xa, quan nha thì gần, ở đây hắn là thái thượng hoàng, mà cái chức Diêm tư này rất béo bở, kiếm tiền như rác. Hắn lấy danh nghĩa quan phủ sửa cân sai để bóc lột dân muối và thương nhân. Hắn còn kiếm về mười mĩ nữ để hắn chơi bởi thoả thích, suốt ngày rượu và gái, say sống ngủ chết. Ai xúc phạm đến hắn, nhẹ thì một trận đòn sống dở chết dở, nặng thì quăng xuống biển. Mười hôm trước, bọn ác ôn báo cáo có Bảo Thức Nha đang hoạt động trong đám dân làm muối, hắn không tin, Bảo Thức Nha đường đường một vị Á Tướng quốc, đến vùng biển này làm gì? Bèn cho người bắt thầy trò Bảo Thức Nha. Sau khi hỏi, quả đúng Bảo Thức Nha thật, hắn lo sợ cuống quýt, thả không được vì Bảo Thức Nha đâu phải là hạng người tầm thường, ông ta là Thái phó của Hoàn Công, lại là chí hữu của Quản Trọng, ông ta tới diêm trường nắm được lắm tình

hình như vậy nếu thả ông ta ra chắc hẳn chẳng được yên, nhẹ thì mất mũi ở sa, không khéo thì tính mạng cũng khó bảo đảm. Hẳn nghĩ, thôi đã trót thì phải trót, giết quách Bão Thúc Nha đi là xong, dù sao thì ông ta ăn mặc thường dân, vứt ông ta xuống biển làm mồi cho cá, giết sạch luôn những ai biết chuyện này, thần không biết quỷ không hay, thế là xong. Nhưng hẳn lại sợ nhờ lộ việc thì hậu quả sẽ vô cùng lớn có thể bị xử trảm cả nhà, chu di cửu tộc. Vì vậy, hẳn cho người anh em thúc bá của hẳn là Dịch Toàn hoá tốc về Lâm Tri xin ý kiến của Dịch Nha. Sau khi Dịch Toàn đi khỏi hẳn như kiến bò chảo nóng, suốt ngày hoảng hốt, nằm ngồi không yên, rượu chẳng ngon, cơm chẳng ngọt, mong mòn con mắt Dịch Toàn chóng về. Cứ vậy, mong mỏi bảy tám ngày thì Dịch Toàn về, hẳn vội kéo Dịch Toàn vào buồng kín.

- Đại ca nói sao? Hãy nói mau!

Dịch Dung sốt ruột hỏi.

- Đại ca bảo em về nói với nhị ca, Bão Thúc Nha do không cẩn thận rớt xuống biển chết đuối, phải làm gọn gàng sạch sẽ, đừng để bất kỳ sơ hở nào.

Dịch Toàn nói xong, đưa chén rượu lên giữa cổ uống hực một hơi, nói tiếp:

- Đại ca bảo, Bão Thúc Nha là cánh tay của Quản Trọng, chuyên đối đầu với đại ca, đừng để lỡ thời cơ, nhanh chóng hạ thủ!

Về sát nhân hiện lên mặt, Dịch Dung đập bàn:

- Được, tối nay sẽ hạ thủ, em đem Bão Thúc Nha giải lên đây.

Lát sau, Dịch Toàn dẫn Bão Thúc Nha và người thị tùng vào. Bão Thúc Nha ăn vận kiểu dân buôn muối, hai tay bị

trời giật phía sau, bước vào phòng kín, khí thể hiện ngang.

Dịch Dung cười gian giảo:

- Ta hỏi người một lần nữa, người là Bao Thúc Nha thật hay là Bao Thúc Nha giả?

Bao Thúc Nha cười khẩy, khinh bỉ nói:

- Người lấy tư cách gì hỏi ta?

Thị tùng quát to:

- Bao Á Tướng quốc là Thái phó của hoàng thượng, anh của Quản Tướng quốc, người dám động đến lòng chân của Á Tướng quốc, cả nhà người sẽ không còn.

Dịch Dung cười nhạt, hỏi thị tùng:

- Người nói ông ta là Bao Thúc Nha, vậy ta hỏi người, Bao Thúc Nha là trọng thần triều đình, ông ta đến đây làm gì?

Thị tùng đáp:

- Bao Á Tướng quốc vâng mệnh của Quân thượng và Quản Tướng quốc, xuống đây thị sát dân tình.

Dịch Dung quay người sang hỏi Bao Thúc Nha:

- Có đúng vậy không?

Bao Thúc Nha nhìn hẩn với con mắt giận dữ, ngáng mặt không nói.

Dịch Dung bộc lộ hung tướng, nói:

- Xem ra là giả thôi, được, sẽ cho hai người họ xuống biển để thị sát tình hình cá vảy!

Hẩn nói với Dịch Toàn:

- Em tự đi giải quyết việc này.

Hẩn ghé tai thì thầm mấy câu với Dịch Toàn.

Dịch Toàn cùng hai tên ác ôn đem Bao Thúc Nha và thị

vệ bỏ vào trong túi gai.

Bảo Thúc Nha ngửa mặt lên trời than:

- Thương cho Bảo Thúc Nha ta gắm rít gió mưa nửa đời người, nay chết không minh bạch trong tay bọn tiểu nhân. Tên tiểu tử Dịch Dung, Chúa công và Quản Tướng quốc quyết không tha tội chúng bay!

Dịch Dung cười:

- Ha ha, cuối cùng ngươi cũng đã thừa nhận sai lầm của mình! Bảo Thúc Nha không làm quan cao, bỏ ra biển chui rúc lung tung, sây chân rơi xuống biển chết đuối thì có gì liên can đến ta!

8. TRỜI KHÔNG DIỆT "QUẢN - BẢO CHI GIAO"

Quản Trọng sốt ruột đứng chờ ở cổng quán dịch.

Một đoàn chiến xa và ba trăm binh sĩ phóng như bay về cổng quán dịch, từ trên chiến xa đầu tiên, một vị đại phu nai nịt, chạy vội tới trước mặt Quản Trọng, hai tay thi lễ:

- Bắc thuộc đại phu Điền Liệt tham kiến Tướng quốc!

Quản Trọng ra lệnh:

- Bản tướng lệnh cho ông lập tức đi đánh tư dinh của Dịch Dung, không được để lọt một người nào, ai chống cự giết ngay tại chỗ, Dịch Dung phải bắt sống!

Điền đại phu "tuân mệnh" rồi nhảy lên xe, hô:

- Theo ta!

Quản Trọng tự dẫn mười chiến xa, phóng nhanh về phía vách núi thấy hai tên ác ôn khênh từ trên xe xuống hai chiếc bao tải.

Thị vệ của Bảo Thúc Nha trong một chiếc bao tải hết lớn:

- Bọn giặc vô pháp vô thiên kia, dám hại Bào Á Tướng quốc! Quản Tướng quốc, ngài ở đâu?

Dịch Toàn phẩy mạnh tay:

- Vứt chúng xuống!

Hai tên ác ôn khênh bao tải nhốt Bão Thúc Nha tới bờ vách núi, vừa định vứt xuống thì "bộp" một tiếng, một tên ác ôn ngã quỵ xuống. Tên còn lại còn chưa hiểu ra chuyện gì thì một mũi tên nữa bay tới, trúng ngay vào phía sau tim tên ác ôn.

Dịch Toàn hoảng quá, quay lại thấy Quản Trọng giương cung ngắm về mình, vội quỳ xuống xin:

- Xin hảo hán tha mạng!

Thị vệ bước tới trối hán lại.

Quản Trọng vội mở bao tải, cởi trối cho Bão Thúc Nha:

- Bão Thúc huynh, khổ cho huynh quá.

Bão Thúc Nha thấy là Quản Trọng vội ôm chầm lấy ông, những giọt nước mắt nóng hổi trào tuôn:

- Di Ngô đệ, huynh những tưởng không còn gặp lại được đệ nữa!

Quản Trọng gạt nước mắt:

- Trời không diệt Quán - Bão chi giao.

9. NGHIÊM TRỊ BỌN DIÊM BÁ

Quản Trọng sờ dĩ đoán việc như thần là do ông tự mình có điều tra nghiên cứu. Sau khi phát lệnh điều tra, ông đã đánh xe ra phía bờ biển thị sát một lượt, nhất là quan sát kỹ xung quanh khu nhà ở của Dịch Dung. Dựa vào tình hình

ông già đã cung cấp, ông phán đoán từ phía sau nhà của Dịch Dung tới vách biển là một đám rừng cây, không có người ở, dưới vực là nước sâu sóng dữ, là một nơi giết người lí tưởng. Bão Thúc Nha bị bắt từ mười hôm trước, việc lớn như vậy Dịch Dung không thể báo cáo với Dịch Nha, từ vùng biển về Lâm Tri đi về có nhanh cũng phải tám chín ngày, việc ông đi tuần sát vùng biển, tuy là bí mật vì hành, nhưng cũng khó tránh việc lộ phong thanh, nhờ Dịch Dung đánh hơi biết sớm hạ thủ Bão Thúc Nha..., nghĩ tới đó, ông bỗng thấy rất căng thẳng. Ông dự đoán, Dịch Dung có giết Bão Thúc Nha cũng phải tiến hành bí mật. Vì vậy, ông sai Bắc thuộc đại phu dẫn quân đánh chiếm nhà Dịch Dung, bắt sống Dịch Dung, còn ông tự mình dẫn người đến vách núi này. Tình huống diễn ra đã hoàn toàn chứng thực phán đoán của ông.

Bắc thuộc đại phu đem Dịch Dung và bọn ác ôn bắt sống được dẫn tới Quản Trọng xin ý kiến. Quản Trọng và Bão Thúc Nha bàn bạc, quyết định sẽ triệu tập một đại hội tuyên xử ngay tại diêm trường, vạch tội bất pháp của bọn diêm bá, ổn định tinh thần dân làm muối, bảo hộ lợi ích cho nhân dân muối, làm cho chính sách diêm nghiệp đi vào lòng dân, thúc đẩy sự phát triển của nghề làm muối.

Cuộc đại hội xét xử đặc biệt đã mở ở diêm trường.

Quản Trọng, Bão Thúc Nha ngồi trước bàn, tinh thần tự tại, vững tựa Thái Sơn.

Xung quanh là hàng ngàn dân làm muối và người buôn muối.

Bão Thúc Nha đứng lên, giọng nghiêm nghị:

- Giải tội phạm ra đây!

Hai binh sĩ khiêng chiếc cân lớn ra, đặt lên giá cân.

Mọi người ngơ ngác nhìn Quản Trọng và Bão Thúc Nha, hai vị Tướng gia định hỏi tội cái cân chằng?

Bão Thúc Nha chỉ cái cân, nghiêm giọng:

- Cái cân kia, tội ác người rất nặng, chuyên làm điều phi nghĩa, gõ xương hút tủy uống cạn mồ hôi của người làm muối, uống cạn máu người làm muối! Biết bao dân làm muối đã bị người hại cho cùng đường, tan cửa nát nhà, người biết tội không?

Mọi người phẫn nộ nhìn chiếc cân.

Bão Thúc Nha tiếp:

- Hỡi anh em làm muối, anh em là người vất vả nhất! Làm ruộng muối, dẫn nước biển về, phơi chát, nấu muối, đôi bàn chân trần suốt ngày ngâm trong nước muối, mỗi hạt muối là một hạt mồ hôi của anh em, nhưng anh em vẫn đói bụng, rét không áo mặc, vì đâu vậy?

Một dân muối nói:

- Đều do bọn diêm bá cướp đoạt hết!

Bão Thúc Nha:

- Hỡi anh em làm muối, anh em biết bọn diêm bá đã hại anh em như thế nào không?

Mọi người ngơ ngác, hết nhìn Bão Thúc Nha lại nhìn Quản Trọng.

Bão Thúc Nha nói:

- Đây, tôi làm sáng tỏ ra để mọi người xem, người đâu!

Hai binh sĩ khênh một bao muối vào, treo lên giá cân.

Bão Thúc Nha bước tới trước cân:

- Đây là hai trăm cân muối.

Ông vít mạnh đòn cân xuống, rồi treo quả cân lên :

- Anh em xem đây là bao nhiêu?

Một người dân muối chạy lên xem, nhìn kỹ khắc cân, giật mình kêu lên:

- Ối, chỉ có một trăm hai mươi cân!

Dân làm muối xít xoa. Một ông già nói:

- Tôi lấy làm lạ, ở nhà cân đủ hai trăm cân, đến diêm trường cân lại thiếu đến nửa.

Bảo Thúc Nha lại hát ngược cân cân lên phía trên, rồi đưa quả cân về khắc hai trăm năm mươi cân:

- Mọi người xem, hai trăm cân muối giờ thành bao nhiêu?

Ông cậu nàng Tịnh lên xem, giật mình kêu:

- Hai trăm năm mươi cân! Một bao muối thế này ta thiệt năm mươi cân, thảo nào tôi buôn muối quanh năm mà không kiếm được đồng nào!

Mọi người nghiêng răng, nghiêng lợi, gào lên:

- Đập nó đi!

Bảo Thúc Nha giận dữ quát:

- Dem cái cân này ra, mổ bụng moi gan thị chúng!

Hai binh sĩ khênh chiếc cân xuống, đập mạnh vào tảng đá. Choang một tiếng, cân cân gãy rời, thủy ngân bên trong chảy ra. Thì ra cân cân rỗng, giữa có một rãnh dài, gần cuối cân cân còn khoét một cái lỗ bằng quả trứng gà.

Đám người sôi động hẳn lên, một ông già tới quỳ trước mặt Quản Trọng và Bảo Thúc Nha:

- Tướng gia thân mình, đã giúp dân làm muối chúng tôi!

Mọi người nhất tề quỳ xuống:

- Xin tạ ơn Tướng gia!

Quản Trọng vội đỡ ông già lên, nói to với mọi người:

- Xin mọi người hãy đứng dậy!

Mọi người đứng cả dậy.

Quản Trọng nói:

- Hỡi anh em làm muối, Quốc quân rất quan tâm đến dân làm muối chúng ta, mới sai tôi và Bão Thái phó tới để kiểm tra tình hình.

Mọi người: "Tạ ơn Quân thượng!"

Quản Trọng nói:

- Giờ đây, bọn diêm bá đã trừ bỏ, âm mưu của chúng đã bị vạch trần. Để đề phòng lại xuất hiện bọn diêm bá mới, chúng ta phải tăng cường việc quản lí nghề muối, bảo đảm sự giao dịch công bằng. Từ nay về sau, anh em còn phát hiện kẻ nào làm bậy phải kịp thời báo cáo nhất định sẽ nghiêm trị quyết không dung thứ.

Mọi người hô:

- Quân thượng anh minh! Tướng gia anh minh!

Quản Trọng lại nói với những người buôn muối:

- Hỡi anh em buôn muối, anh em đã góp nhiều công sức vào việc sản xuất muối của Đại Tề, phải xuôi ngược lưu thông, Quân thượng ta rất biết ơn anh em. Nghề cá, muối của Đại Tề phải thông qua anh em để bán cho các nước Trung Nguyên anh em thật là vất vả!

Các thương nhân hô:

- Đại Tề có được minh quân hiền tướng, chúng tôi thật yên lòng!

10. DỊCH NHA NẤU THỊT CON

Dịch Nha từ cung Tế Vương về tới nhà rúc đầu ngay vào giường, hết thở vẫn lại than dài.

Đứa con hai năm tuổi tên Dịch Hồ chạy tới bên giường, ôm lấy Dịch Nha:

- Bố ơi, ăn cơm!

Dịch Nha sốt ruột phẩy tay, làm đứa con bị hất ngã ngửa:

- Đi đi!

Dịch Hồ ăm ức lóp ngóp bò dậy, nước mắt lưng tròng, nhìn bố vẻ đáng thương.

Mẹ Dịch Hồ bước tới, đưa tay lên sờ trán Dịch Nha, nhẹ nhàng hỏi chồng:

- Bố nó làm sao vậy? Khó chịu trong người à?

Dịch Nha chỉ thở dài.

Mẹ Dịch Hồ lại ân cần hỏi:

- Hay trong triều có việc gì không vừa ý?

Dịch Nha găm lên:

- Đứng lâu bàu gì bên cạnh tôi nữa, đi cho rảnh!

Mẹ Dịch Hồ vẫn dịu dàng tươi cười:

- Chuyện gì cũng phải ăn cơm đã!

- Ăn cơm? Ngày mai thì cả cái nhà này đi mà uống gió Tây bắc!

Dịch Nha găm lên với vợ.

Dịch Nha thực đã gặp rắc rối to, mọi việc do em ông Dịch Dung gây nên. Vốn lẽ em ông làm diêm bá ngoài vùng biển, hoành hành vô đạo, cân nặng vào cân nhẹ ra, dân nghề cá nglic muối luôn có người kiện ông, chẳng qua vì có ông

ở bên Hoàn Công, nên cứ làm ngơ đi. Tài nấu ăn của Dịch Nha vào bậc nhất nước Tề. Tề Hoàn Công lại thích ăn ngon, nên coi Dịch Nha như viên ngọc trên tay. Đừng xem thường hán là đầu bếp, các đại phu trong triều cũng phải nể hán. Dịch Dung cho mình có chỗ dựa vững, càng ngày càng làm điều càn rỡ. Dịch Nha vốn muốn trừ bỏ Bảo Thúc Nha để chặt đi cánh tay của Quản Trọng, bỏ đi hòn đá chắn đường cho hán leo cao. Nhưng không ngờ, Dịch Dung làm việc này không gọn, Quản Trọng không những cứu được Bảo Thúc Nha còn lật tẩy được cái trò cân cân có thủy ngân, đập vỡ cân tại chỗ, bắt Dịch Dung giao cho Tân Tu Vô xử tội chết, đang giam trong lao tử tù. Quản Trọng báo cáo việc này với Hoàn Công, Hoàn Công nổi giận lôi đình. Dịch Dung chết là chắc, may mà hán một mình, làm một mình chịu sống chết không liên can gì đến anh. Nhưng Quản Trọng muốn làm ra lẽ, truy tới cùng kẻ sau lưng của Dịch Dung, đã đề nghị với Hoàn Công, phải trục xuất Dịch Nha ra khỏi cung. Quản Trọng quyền lớn như vậy, Hoàn Công cũng chẳng còn cách nào. Bữa cơm tối nay, Hoàn Công đã sai người báo với hán, ngày mai là ngày nấu cơm cuối cùng, từ ngày kia hán nhất định phải rời cung.

Đối với Dịch Nha, thật là tin sét đánh. Đừng xem hán chỉ là một đầu bếp, lòng tham của hán rất lớn, hán mơ ngủ cũng nghĩ mình sẽ làm Tướng quốc thay Quản Trọng. Hán từng nhiều lần bàn với Thụ Điều, Khai Phương, ba mươi năm sau sẽ phân cao thấp với Quản Trọng. Quản Trọng có tài mấy, rồi cũng phải già, mặt trời không thể nào cũng là đứng ngọ. Không ngờ lần này vỡ mộng. Còn có một ngày mai nữa thôi, liệu còn cứu vãn được không? Làm sao Hoàn Công có thể thu về lệnh đã ban. Hán biết, Hoàn Công cũng không phải loại tâm thường, hướng hô nước Tề là họ Khương đầu

phải họ Quản, chỉ cần Hoàn Công quyết tâm giữ hần lại thì Quản Trọng cũng chẳng làm gì được. Dịch Nha cũng rõ, Hoàn Công sở dĩ thích hần là vì quý tài nghệ nấu nướng của hần. Cho nên, muốn để Hoàn Công thay đổi ý định, phải tính nước từ việc nấu ăn này.

Dịch Nha trần trọc suy nghĩ, bất giác đã tới nửa đêm. Hần bước ra sân, đi đi lại lại, bối rối như kiến bò trong chảo nóng. Bữa cơm ngày mai sẽ nấu món gì đây? Thật tình, Dịch Nha đã dâng ngón nghề án trong người, không còn nghĩ ra được chiêu gì mới. Lúc này, bên tai hần văng lờn của Thụ Điêu: "Dịch Nha lão đệ, bữa cơm mai là bữa sống còn đó! Bữa cơm đó phải làm cho Quân thượng ăn vào, thấy được lòng trung thành của đệ, mà thay đổi ý định mới được". Đúng như vậy, nhưng món ăn gì mà có thể đạt được hiệu quả như vậy?

Gà gáy lần đầu.

Dịch Nha lo lắng cuống cuống, mặc dù gió đêm rất mát, nhưng hần vẫn lo vã mồ hôi. Bỗng nhiên, hần nghĩ tới mấy bữa trước đi ra ngoài sân cùng Hoàn Công. Hôm đó Hoàn Công bắn trúng một con dê, Dịch Nha quay con dê ngoài ròn trong non, Hoàn Công ăn rất ngon miệng, cười nói với hần: "Ái khanh, tài nghệ của khanh thật không bình thường, xem ra các mỹ vị trên đời này, ngoài thịt người, quả nhân chưa từng thưởng thức, còn món gì cũng đều đã được ăn". Nghĩ đến đây, mắt Dịch Nha bỗng vụt sáng. Thịt người! Đúng, thịt người có thể ăn. Nhưng lấy đâu ra thịt người đây?

Trong phủ của Dịch Nha, thị nữ, người hầu cả bảy nên giết nam hay nữ? Hần lại nghĩ, tùy tiện giết một người làm món súp thịt người để dâng Hoàn Công, thì liệu Hoàn Công đã nhìn ta được lòng trung của hần chưa? Dịch Nha lắc đầu,

chỉ có giết người thân của mình thì Hoàn Công chắc mới cảm động. Người thân của hần chỉ có vợ hần và đứa con trai Dịch Hổ, hai người đó ai nặng ai nhẹ? Giết vợ có thể lấy vợ khác, chứ con trai chưa chắc đã đẻ được nữa. Con trai nặng hơn vợ. Dịch Nha rút đoán kiếm ra, quyết định giết vợ. Nhưng hần lại nghĩ lại, nếu như con trai nặng hơn vợ, vậy thì giết con trai hay giết vợ sẽ càng thể hiện lòng trung của hần với Hoàn Công hơn? Đương nhiên là phải giết con trai.

Dịch Nha nghiêng rằng, hạ quyết tâm. Hần bước vào phòng ngủ của con trai, chỉ thấy ngọn nến sắp tàn, lửa nến đang bập bùng. Con trai hần ngủ đang ngon, tựa hồ nó đang có giấc mơ đẹp đẽ, gương mặt hồng hồng thoáng nụ cười ngây thơ đáng yêu. Dịch Nha nhìn con nước mắt rùng rùng. Hần chỉ có một đứa con trai đó, mà Dịch Hổ thông minh hơn người, có chí lớn, nó là máu mủ ruột rà của hần, hần làm sao nỡ tâm giết con mình?

Nhưng nếu không giết, ngày mai hần phải cuốn xéo. Giấc mộng Tướng quốc của hần, vinh hoa phú quý của hần, đều sẽ tan thành mây khói. Những thứ đó còn quan trọng hơn đứa con. Hần tự mắng mình, Dịch Nha hỏi Dịch Nha, lúc này là lúc nào rồi mà còn cái thói nhĩ nữ thường tình như các bà già vậy? Cần quyết không quyết, ắt phải chịu họa. Hơn nữa, có thể lấy thêm vợ, đẻ thêm mấy đứa con trai cũng được cơ mà! Thế là, hần cầm lấy đoản kiếm.

Dịch Hổ đang ngủ mơ, bỗng cười lên tiếng: "Bố ơi, lớn lên con sẽ làm Tướng quốc!" Thanh đoản kiếm của Dịch Nha lại bất lực hạ xuống. Đúng, cảm thú còn thương con, chẳng như Dịch Nha không bằng cá cảm thú? Chẳng may,

đã giết con mà Hoàn Công vẫn không thể tình, ta chẳng mang hận suốt đời? Còn lưu tiếng xấu đến muôn đời sau.

Gà gáy lần thứ ba.

Dịch Nha cuối cùng đã hạ quyết tâm. Tiền đồ của hắn là ở hành động lúc này. Không bằng cầm thú cũng được, tiếng xấu muôn đời cũng được, hắn không cần những thứ đó! Tay trái Dịch Nha dùng vải bịt mồm Dịch Hồ, tay phải vung đoản kiếm, nhắm mắt lưỡi kiếm chọc thẳng vào ngực con.

Dịch Nha nhìn vết máu trên giường, lại nhìn thanh kiếm đầy máu trong tay, chỉ thấy mắt hoa, đất trời xoay chuyển, ngã vật ra đất.

Trưa hôm sau, Dịch Nha bung một liễn súp thịt người dâng trước mặt Hoàn Công.

Hoàn Công nếm thử, khen:

- Súp thịt thơm ngon quá!

Ông húp liền mấy miếng, nói:

- Ái khanh, súp này nấu bằng gì, sao quả nhân chưa được ăn bao giờ?

Dịch Nha nước mắt đầm đìa, khóc không thành tiếng, quỳ sụp trước mặt Hoàn Công:

- Quân thượng...

Hoàn Công giật mình, nhìn Thụ Điều.

Thụ Điều vội thưa:

- Bẩm Quân thượng, Dịch Nha vì muốn để Quân thượng được nếm đủ trăm vị trên đời, đã giết con trai mình, nấu thành đồng tử canh để dâng Quân thượng. Thưa Quân thượng, Dịch Nha một dạ trung thành trời xanh có thể

chúng giám.

Hoàn Công giật mình hỏi Dịch Nha:

- Thật vậy không?

Dịch Nha gật đầu:

- Vì Quân thượng, Dịch Nha có phải mổ bụng moi tim, cũng cam lòng!

Hoàn Công rất cảm động bước tới đỡ Dịch Nha:

- Ái khanh trung thành với quả nhân như vậy, thực hiếm thấy, thực hiếm thấy!

Thụ Điều thở dài, nói:

- Thừa Quân thượng, đáng tiếc là ngày mai Dịch Nha đã phải...

Dịch Nha lại quỳ trước mặt Hoàn Công:

- Thừa Quân thượng, xin cho tiểu nhân được ở lại, chỉ cần được hầu hạ Quân thượng thì xử phạt tiểu nhân như thế nào cũng được.

Hoàn Công nói:

- Thôi được, ái khanh, quả nhân đồng ý, khanh sẽ ở lại. Quả nhân không thể thiếu khanh.

Thụ Điều nói:

- Nhưng còn Tướng quốc...

Hoàn Công cười:

- Quả nhân đã quyết, chắc Tướng quốc cũng phải nể.

Thụ Điều giục Dịch Nha:

- Còn không mau lạy tạ ơn Quân thượng đi!

Dịch Nha liền rạp đầu luôn ba cái.

CHƯƠNG HAI

KHỞI ĐẦU NGHIỆP BÁ

1. HỘI MINH Ở BẮC HẠNH

Năm 681 trước công nguyên nước Tống sinh nội loạn, Đại Tướng Nam Cung Trường Vạn giết chết Tống Mẫn Công, lập công tử Du làm Quốc quân. Công tử Du là anh em thúc bá với Mẫn Công, người Tống không phục, lại giết công tử Du, lập em ruột của Mẫn Công là công tử Ngự Thuyết làm Quốc quân. Công tử Ngự Thuyết kế vị, nhưng địa vị rất bấp bênh, mãi không được chư hầu thừa nhận. Vừa lúc đó, Chu Trang Vương băng hà, Chu Lý Vương lên ngôi.

Quản Trọng tính thời thế, đề nghị với Tề Hoàn Công rằng:

- Chư hầu ngày nay, ai cũng tỏ vẻ anh hùng, không biết tôn phụng Chu Vương. Nhà Chu suy yếu, nhưng vẫn là chúa chung thiên hạ. chư hầu không đến chầu, không cống nạp Chu Thiên tử, cục diện lộn xộn, mất trật tự này phải chấn chỉnh. Nay có dịp tốt, nước Tống đang có loạn Nam Cung Trường Vạn, tặc thần tuy đã chết, nhưng địa vị của Quốc quân chưa vững vàng có thể còn loạn tiếp. Quân thượng có thể sai Thấp Bằng đến triều Chu, một là để chúc mừng tân vương triều Chu đăng vị, hai là xin Chu Thiên tử hạ chỉ lấy Tề làm chủ, đại hội chư hầu, làm cho quân vị Tống Hoàn Công được vững chắc, nhân việc này để lập cơ xưng bá. Sau lần đại hội chư hầu này, Chúa công sẽ gây được uy tín, sau đó phụng mệnh Thiên tử để lệnh chư hầu, đối nội thì tôn trọng Chu Vương, đối ngoại thì giúp đỡ các nước suy yếu ở

Trung Nguyên, kìm chế các nước cường bạo, thảo phạt các chư hầu hôn dân vô đạo, dẫn đầu chống lại sự xâm lăng của các nước đối với Trung Nguyên, khiến cho hải nội chư hầu, đều biết nước Tề chủ trì chính nghĩa, đại công vô tư. Một khi hình ảnh đó được xác lập, chư hầu các nước tất nhiên đều sẽ dựa vào Tề. Như thế, không cần phải dùng đến binh xa, mà địa vị bá chủ của Chúa công vẫn có thể thành công.

Hoàn Công tiếp thu ý kiến của Quản Trọng, lập tức sai Thấp Bằng đi sứ đến Lạc Dương vào triều chúc mừng Chu Lý Vương. Quả nhiên, không ngoài dự kiến của Quản Trọng, Chu Lý Vương thấy Tề Hoàn Công tôn trọng vương thất nhà Chu như vậy rất mừng, lập tức hạ chỉ, giao Tề hầu đứng ra đại hội chư hầu, để an định vua nước Tống.

Thấp Bằng về nước Tề hội báo với Hoàn Công, Hoàn Công cả mừng, lập tức bàn bạc với Quản Trọng:

Hoàn Công hỏi Quản Trọng:

- Tướng quốc, lần họp này ở Bắc Hạnh, ta nên mang theo bao nhiêu binh xa?

Quản Trọng lắc đầu:

- Quân thượng phụng mệnh của Thiên tử, họp với chư hầu các nước, đem binh xa đi vô ích, lần đại hội này là đại hội của xiêm áo.

Hoàn Công nghĩ một lát, gật đầu đồng ý:

- Lời Tướng quốc có lí, vậy theo Tướng quốc, lúc nào đại hội là tốt nhất?

Quản Trọng trả lời:

- Nay là mùa ba tháng giêng, có thể định vào mồng một tháng ba, thời gian chuẩn bị hai tháng là đủ.

Thế là Tề Hoàn Công lập tức lấy danh nghĩa Chu Thiên

từ phát ra bố cáo, báo cáo cho các nước Tống, Lỗ, Trần, Thái, Vệ, Trịnh, Tào, Chu ngày mồng một tháng ba hội mình ở Bắc Hạnh.

Quản Trọng bố trí Vương tử Thành Phụ dẫn quân đến Bắc Hạnh, dựng một đài cao ba trượng phân làm ba cấp, phía trái dàn treo chuông, phía phải dàn đặt trống, giữa bày hư vị của Chu Thiên tử. Cạnh dàn đắp một bệ đất, trên đặt ngọc, lụa, đồ uống rượu v.v... Bên cạnh đài cao, dựng một quán xá cao to rộng rãi để chư hầu các nước nghỉ ngơi.

Ngày 26 tháng hai, Tống Hoàn Công Ngự Thuyết dẫn một trăm binh xa đầu tiên tới Bắc Hạnh. Tề Hoàn Công và Quản Trọng đón và sắp xếp ông nghỉ ở quán xá.

Tống Hoàn Công nói:

- Tề hầu vâng mệnh Chu Thiên tử triệu tập chư hầu về họp, giúp quả nhân an định quân vị, quả nhân thật vô cùng biết ơn.

Hoàn Công cười:

- Nếu biết ơn, xin ngài nên biết ơn Chu Thiên tử, chúng ta đều là thân quốc của Chu Thiên tử mà thôi.

Tống Hoàn Công không nhìn thấy binh xa của nước Tề, bèn hỏi:

- Tề hầu không đem binh xa đến đây sao?

Hoàn Công cười nói:

- Chúng ta là anh em gặp nhau, đem binh xa đi ích gì, đại hội Bắc Hạnh là đại hội xiêm áo thôi.

Tống Hoàn Công nghe xong, liền vội lệnh cho thủ hạ đem binh rút ra ngoài hai mươi dặm.

Vừa sắp xếp cho Tống Hoàn Công xong thì Trần Tuyên công Chữ Cửu, Chu Tử Khắc, Thái Ai hầu Hiến Vũ cũng

dân binh xa tới Bắc Hạnh, thấy dân dựng nguy nga, sắp xếp lịch sự, quán xá rộng rãi dễ chịu, nhất là không thấy một binh xa nào của Tề, đều rất cảm động, nên cũng học Tống Hoàn Công; cho binh xa lui ra đóng ở ngoài hai mươi dặm.

Sau khi bốn nước đến, các chư hầu còn lại không thấy âm tín, Tề Hoàn Công đợi ba ngày nữa xem đã sắp tới ngày họp, sốt ruột hỏi Quản Trọng:

- Chư hầu không đủ, liệu có phải đổi ngày họp không?

Quản Trọng không đồng ý nói:

- Tục ngữ nói: Tam nhân vi chúng, nay đã có năm nước đến họp, có thể cứ làm đúng ngày. Nếu đổi ngày, là nước Tề ta mất tín, ngòn mà bất tín là điều tối kị của xưng bá. Phàm những chư hầu không đến đúng hẹn là không tuân theo vương mệnh, mà Quân thượng lần đầu tiên họp chư hầu, quyết không thể không giữ chữ tín.

Hoàn Công gật đầu khen phải:

- Thôi được.

Sáng ngày mồng một tháng ba, nắng đẹp gió hoà.

Chư hầu năm nước hội họp dưới đàn. Làm lễ tương kiến xong, Tề Hoàn Công nói trước:

- Thừa chư công, những năm về đây, vương thất nhà Chu suy yếu, thiên hạ hỗn loạn. Quả nhân phụng mệnh Thiên tử, cùng chư công họp mặt để giữ lấy nhà Chu. Việc ngày hôm nay trước hết xin chư công hãy cử ra một người làm chủ, sau đó có thể thực hiện những ý chỉ của Chu Thiên tử. Đề nghị chư công bàn bạc xem cử ai thích hợp nhất?

Quốc quân ba nước Trần, Chu, Thái rì rầm trao đổi cùng nhau. Tống Hoàn Công Ngự Thuyết một mình trầm tư không nói.

Theo lệ thường của thời đó, tước vị chư hầu phân theo tôn ti trật tự: công, hầu, bá, tử, nam. Nước Tống là công quốc, Tề là hầu quốc, làm chủ đáng lẽ phải là nước Tống. Nhưng Tống công mới lên ngôi, còn đang phải dựa vào sự giúp đỡ của Tề Hoàn Công để an định quân y, đương nhiên phải chọn Tề Hoàn Công.

Để cho việc suy tôn Tề Hoàn Công được thuận lợi, Quản Trọng đã hai ngày nay tích cực thương lượng trước với Trần Tuyên công. Trần Tuyên Công cũng muốn quan hệ tốt với nước Tề bèn dẫn đầu phát biểu:

- Tề hầu thay mặt Chu Thiên tử triệu tập mọi người hội họp, chỉ có Tề hầu làm chủ mới có thể thực hiện được ý chỉ của Chu Thiên tử, không ai có thể thay thế được. Nên ý kiến của quả nhân là, nên cử Tề hầu là chủ cho hội mình.

Thái Ai hầu cũng muốn đưa vào nước Tề để ức chế nước Sở. Nước Sở luôn gây chuyện với nước Thái, thỉnh thoảng lại gây rắc rối, mà thực lực Thái thì không bằng được Sở. Lần này, đến Bắc Hạnh họp cũng vì mục đích muốn quan hệ tốt với Tề, nghe Trần Tuyên công nói vậy, vội hưởng ứng luôn:

- Lời của Trần hầu có lí, chủ của mình hội lần này ngoài Tề hầu không còn ai thích hợp hơn nữa.

Nước Chu là nước nhỏ, tước vị thấp nhất, cũng muốn lấy lòng nước Tề, lại thấy Tề Hoàn Công không mang binh xa tới đời xử với mọi người đây thành ý, nên cũng nói:

- Quả nhân đồng ý với ý kiến của Thái hầu và Trần hầu, xin để cử Tề hầu làm mình chủ.

Tề Hoàn Công mặt mày hớn hờ, liếc nhìn Quản Trọng, mặt Quản Trọng vẫn lạnh như tiền, vững như núi, vội kìm bít bộc lộ của mình, nói với Tống Hoàn Công:

- Ý của Tổng công thế nào?

Tổng Hoàn Công Ngự Thuyết rất khó tò thái độ. Theo tước vị, ông là cao nhất, mình chủ phải là ông nhưng ông tự biết mình, trong nước chính trị hỗn loạn, giải quyết không tốt thì ngôi Quốc quân của ông cũng ngồi khó chắc, nên rất cần dựa vào sự giúp đỡ của Tể Hoàn Công. Hơn nữa, Tể Hoàn Công làm việc là theo lệnh của Chu Thiên tử, nên đành miễn cưỡng đồng ý:

- Nay Trần hầu, Thái hầu, Chu tử đều đồng ý Tể hầu làm mình chủ, quả nhân không có ý kiến gì khác.

Tể Hoàn Công thì lễ với mọi người, rồi nói:

- Cung kính không bằng phục tùng, nay mọi người đã tin ở quả nhân, quả nhân xin phục tùng. Thôi, xin mọi người lên đàn làm mình ước.

Tể Hoàn Công dẫn đầu, Tổng Hoàn Công kế theo, thứ ba là Trần Tuyên Công, thứ tư Thái Ai Công, thứ năm là Chu tử, lần lượt bước lên đàn, hai bên đàn trống chiêng nổi dậy, tấu lên khúc nhạc Tể hùng tráng.

Trong tiếng nhạc, Quốc quân năm nước trước hết làm đại lễ kiến diện hư vị của Chu Thiên tử, sau đó làm lễ giao bái, rồi cùng trò chuyện tình bạn anh em.

Thấp Bàng tay cầm sách ước, quỳ dưới hư vị Chu Thiên tử, đọc:

- Ngày mồng một tháng ba năm Chu Lý Vương nguyên niên, Tể Tiểu Bạch, Tổng Ngự Thuyết, Trần Chữ Cửu, Thái Hiến Vũ, Chu Khắc theo mệnh của Thiên tử, họp ở Bắc Hạnh, cùng nhau nghị định, phò trợ vương thất, chống lại bên ngoài, dẹp báng nội loạn, giúp yên phò nguy. Người nào

vì phạm minh ước, các nước sẽ cùng thảo phạt!

Tể Hoàn Công chấp tay về phía hư vị Chu Thiên tử, nói:

- Xin theo minh ước!

Trần Tuyên Công, Thái Ai hầu, Chu tử nói:

- Xin theo minh ước.

Tể Hoàn Công chỉ thị lễ hư vị Chu Thiên tử, không nói gì.

Quản Trọng nhìn rõ, tới thi lễ các vị chư hầu, nói:

- Các nước Lô, Vệ, Trịnh, Tào dám trái vương mệnh, không đến dự họp, không thể không thảo phạt, để nghiêm vương mệnh.

Hoàn Công cũng nói:

- Thừa tứ công, tề quốc binh xa không đủ, mong được tứ công đồng tâm hiệp lực, để thực hiện thảo phạt.

Trần Tuyên Công, Thái Ai hầu, Chu tử đồng thanh nói:

- Sẵn sàng nghe sự điều khiển của Tể hầu.

Tể Hoàn Công nhìn ra chỗ khác, không nói gì.

Hội minh kết thúc, Tống Hoàn Công trở về quán xá, trong lòng buồn rầu than dài thờ ơ.

Tướng quốc Đới Thúc Bì đã biết việc hội minh này, ông rất căm giận bất bình. Tể Hoàn Công là thứ bậc gì mà dám vượt mặt Tống Hoàn Công. Ông cho rằng, đây là làm nhục Tống Hoàn Công, cũng là làm nhục nước Tống, thấy Tống Hoàn Công buồn bã, liền ân cần hỏi:

- Thừa Chúa công, người có tâm sự gì chàng?

Tống Hoàn Công thờ dài nói:

- Tể hầu dám tự tôn mình, giương ngọn cờ của Chu Thiên

từ, việc gì làm mình chủ, đặt quả nhân vào vị trí nào?

Đới Thúc Bì tức giận nói:

- Tể hầu quả không biết tự lượng sức mình, ngang nhiên bất chấp tôn ti trật tự, lấn hội mình này, đáng lẽ phải là Chúa công làm mình chủ.

Tổng Hoàn Công buồn bực nói:

- Tể hầu không những nhận làm mình chủ, còn hiệu lệnh cho các nước, muốn điều khiển binh xa các nước, thảo phạt các chư hầu không tham gia mình hội. Trần hầu, Thái hầu, Chu tứ đều làm theo ánh mắt của Tể hầu, quả nhân cũng chẳng còn cách nào hơn.

Đới Thúc Bì cười nhạt, nói:

- Lấn hội mình Bắc Hạng này, đáng lẽ phải có chín nước tham dự, nhưng chỉ có năm nước đủ thấy uy vọng của Tể hầu không cao.

Tổng Hoàn Công nói:

- Quả nhân xem Tể hầu, chỉ không phải nhỏ, ra vẻ bá chủ, con người này ta không nên xem thường.

Đới Thúc Bì đáp:

- Chúa công thật sáng suốt. Hiện nay Tể hầu chưa đủ sức mạnh. Ông ta muốn mượn lực lượng các chư hầu để đạt được mục đích bá chủ của mình, nếu ông ta thật thông soái được quân của năm nước, để chinh phục nước Lỗ, nước Trịnh thì ông ta đứng sẽ thành bá chủ, Tể hầu xưng bá, là việc không có lợi cho nước Tống. Theo ý của thần, bốn nước tham dự mình hội, có Tống là lớn, nước Tống không nghe lời kêu gọi của nước Tề, ba nước Trần, Thái, Chu cũng không phải là cứ theo mãi Tể hầu. Như vậy là mình hội ở Bắc Hạng sẽ thất bại.

Tổng Hoàn Công gật đầu tán thành:

- Phải đấy, quả nhả đến Bắc Hạnh, là để được Chu Thiên tử khẳng định, củng cố địa vị của mình, nay mục đích đó đã đạt rồi.

Đời Thúc Bì vội vội thêm:

- Đúng, mục đích của Chúa công đã đạt, không cần thiết ở lại nơi này nữa.

Tổng Hoàn Công suy nghĩ một lát, bỗng đứng phát dậy:

- Phải, quả nhân đường đường là một công quốc, tại sao lại phải dưới quyền Tề hầu! Truyền lệnh của quả nhân, tối nay lập tức lên đường trở về.

Đời Thúc Bì vội phụ họa thêm:

- Chúa công quả sáng suốt, làm cho Tề hầu phải bẽ mặt! Nhưng để thận trọng hơn, thân để nghị canh năm lên đường là hay nhất. Lúc đó thì thân không hay mà quý cũng chẳng biết.

Tổng Hoàn Công tỏ ý tán đồng:

- Được, ái khanh mau đi sắp đặt, chuẩn bị sẵn sàng, canh năm lên đường.

Sớm hôm sau, Tề Hoàn Công phát hiện Tổng Hoàn Công không chào mà từ biệt, giận lắm. Rõ ràng là muốn hất chầu nước bản lên người ông, lập tức định hạ lệnh cho Đại Tư mã Vương tử Thành Phụ và Đại Tướng quân Công Tôn Thu về ngay Lâm Tri điều binh đuổi theo Tổng Hoàn Công, nhưng bị Quản Trọng ngăn lại. Quản Trọng bình tĩnh nói:

- Thừa Chúa công, nước Tống vì phạm mình ước bỏ về, tội đáng thảo phạt, nhưng ông ta có thể không tin rằng, chúng ta không thể làm điều bất nghĩa. Chúa công hay Chu Thiên tử triệu tập chư hầu, Tống công nay phạm mình ước

bỏ về là phản lại Chu Thiên tử. Vì vậy có thể tâu báo với Chu Thiên tử, để Chu Thiên tử ra lệnh thảo phạt. Như vậy, đem quân đi có danh, có nghĩa. Nhưng trước mắt, còn nhiều việc còn cần gấp hơn việc đi thảo phạt Tống còn đang chờ Chúa công.

Tề Hoàn Công liếc nhìn Quản Trọng, hỏi rằng:

- Còn việc gì gấp hơn việc thảo phạt Tống?

Quản Trọng nói:

- Tuy Tống chống lại minh ước, nhưng dù sao ông ta cũng đã đến Bắc Hạnh họp. Nhưng nước Lỗ, ngày hội minh cũng không tham dự, Lỗ hầu xem thường Chúa công là việc nhỏ, nhưng xem thường Chu Thiên tử là chuyện lớn, cần phải thảo phạt nước Lỗ trước, không khuất phục được nước Lỗ, sao khuất phục được nước Tống. Hơn nữa, nước Lỗ cách nước Tề không xa, thảo phạt tiện nhất.

Tề Hoàn Công nghe nói thảo phạt nước Lỗ, thoát chốc, một ngọn lửa vô tình bốc lên trong lòng, nổi nhục thua trận Trường Chúc, ông vẫn luôn luôn ghi nhớ trong tim. Lập tức Tề Hoàn Công đồng ý với đề nghị của Quản Trọng:

- Lời Tướng quốc rất hợp ý quả nhân. Vậy ta sẽ cùng ba nước Trần, Thái, Chu cùng thảo phạt Lỗ!

Quản Trọng lại nói:

- Thảo phạt nước Lỗ, hãy thảo phạt nước Toại trước, nước Toại là nước nhỏ sức yếu, nước phụ thuộc của nước Lỗ, đại quân kéo tới, phút chốc có thể đánh được, không phí sức. Nước Toại một khi đã mất, nước Lỗ tất sợ hãi, vì họ có tật. Bây giờ, Chúa công sai một viên đặc sứ tới Lỗ trách Lỗ hầu không đến hội minh ở Bắc Hạnh. Mặt khác, Chúa công lại sai người đưa thư cho mẹ Lỗ hầu là Văn Khương phu nhân. Văn Khương phu nhân là chị của Chúa công, khẳng định bà

không muốn có chuyện can qua giữa hai nước Tề Lỗ. Lỗ hầu bên trong bị mẹ ép, bên ngoài khiếp sợ binh uy, nhất định sẽ xin nhập hội mình. Nếu Lỗ hầu chủ động xin gia nhập hội mình, Chúa công nên hoan nghênh họ, nước Lỗ không cần đánh mà phải tự nhập hội mình. Dẹp yên Lỗ, mới xin Chu Thiên tử đem quân đội đi thảo phạt Tống, bấy giờ thế ắt như chẻ tre.

Tề Hoàn Công cười:

- Mưu kế của Tướng quốc quá cao hơn người, vậy ta sẽ làm theo Tướng quốc!

Tề Hoàn Công tự dẫn bốn lộ đại quân của Tề, Trần, Thái, Chu tấn công nước Toại. Nước Toại nhỏ bằng bàn tay, sao chịu nổi sức ép của đại quân lớn như vậy, thua chạy như gió thu thổi quét lá khô. Diệt Toại xong, đại quân tiến đánh nước Lỗ.

2. LỖ TRANG CÔNG LO CUỐNG CUỐNG

Tin tức truyền về Lỗ cung, quả nhiên Lỗ Trang Công hoảng sợ. Một nước Tề đã rất khó chống nổi, nay lại thêm đại quân ba nước Trần, Thái, Chu chống đỡ sao đây? Lỗ Trang Công vội triệu tập quần thần để bàn kế.

Công tử Khánh Phụ xưng phong nói:

- Tề hầu đã không chịu rút ta bài học thất bại ở Trường Chúc, nay lại xâm phạm nước Lỗ, vậy thì nước trần trề phải lấy đất mà ngăn, binh đánh đến phải đem tướng ra chặn, thân nguyện đem quân đi đánh lui quân Tề!

Thi Bá vội bước ra, thưa:

- Không được, không được! Dùng binh đánh lại quyết

không phải là thượng sách!

Lỗ Trang Công liếc nhìn vị quan "trí nang" này, hỏi:

- Thi ái khanh có cao kiến gì?

Thi Bá nói:

- Thần trước đây đã nói, Quản Trọng là kỳ tài thiên hạ, nước Tề được ông ta trị lí đã dần cường thịnh, không phải là nước Tề xưa kia nữa. Quản Trọng tinh thông đạo trị bình, quân Tề ngày nay cũng không còn là quân Tề ngày trước. Lại thêm quân ba nước Trần, Thái, Chu không thể cùng họ lấy cứng chọi cứng, đó là thứ nhất, thứ hai cuộc họp Bắc Hạnh, nước Tề lấy danh nghĩa Chu Thiên tử triệu tập, nước Lỗ không đến dự, đó là chống lại mệnh lệnh của Chu Thiên tử, nước Lỗ đuối lí. Nay Tề hầu giương lá cờ của Chu Thiên tử đến thảo phạt, xuất binh hữu danh, không thể kháng cự.

Trang Công xoa tay lo lắng:

- Vậy, quả nhân phải làm thế nào bây giờ?

Thi Bá nói:

- Tề và Lỗ, hai nước tuy hay bất hoà, nhưng có cơ sở để hoà mục. Nay thần cho rằng, Chúa công có thể chủ động xin hoà và gia nhập hội minh, quân Tề nhất định sẽ không đánh mà lui.

Trang Công nghe xong, chưa có được chủ ý ngay, vội hỏi tướng quân Tào Quê, người đã đánh cho quân Tề khiếp đảm ở trận Trường Chúc:

- Tào đại phu có cao kiến gì?

Tào Quê nói:

- Lời của Tào đại phu, hoàn toàn nhất trí với suy nghĩ của thần, không nên đánh trận này, nên cầu hoà ra nhập hội minh.

Vừa lúc này, điện vệ quan thông báo:

- Bẩm Quân thượng, Tể hầu sai sứ giả mang thư đến.

Lỗ Trang Công vội nhận thư, mở ra xem, chỉ thấy thư viết: "Quả nhân và ngài đều thờ nhà Chu, tình tựa anh em, mà Tể, Lỗ đời đời vẫn có quan hệ hôn nhân. Cuộc họp ở Bắc Hạnh là làm theo mệnh của Chu Thiên tử, ngài không tham dự, không biết nguyên nhân gì? Chu Thiên tử lệnh cho quả nhân đem quân đến hỏi tội, nếu ngài có gì cần nói, xin viết thư gửi sứ giả mang về."

Trang Công gấp thư lại, suy nghĩ, lại nhớ tới tối qua mẹ ông gọi ông đến, nói với ông rằng: "Tể Lỗ đời đời là cậu cháu của nhau, mà sao luôn có chuyện xích mích như thế? Theo mẹ hoà hảo vẫn hơn, không nên động tới cau quả." Nghĩ tới đây Trang Công hạ quyết tâm, nói với Thi Bá:

- Thi ái khanh, mau viết thư trả lời Tể hầu, nói vì quả nhân bị ốm nên không đến dự cuộc hội minh ở Bắc Hạnh được, Tể hầu lấy danh nghĩa do ta không tuân mệnh Chu Thiên tử, đến để thảo phạt, quả nhân biết tội. Nhưng binh áp chân thành, mà kí mình ước, thì quả nhân không chấp nhận, nếu rút binh về đất Kha, quả nhân sẽ lập tức đem ngọc, lụa đến để xin nhận tội và gia nhập hội minh.

Thi Bá đáp:

- Thần tuân chỉ.

Đại Tư mã Tào Mạt bước ra tâu:

- Quân thượng nếu hội minh với Tể ở đất Kha, thần xin được đi cùng Quân thượng.

Lỗ Trang Công do dự nói:

- Trần Càn Thời, khanh là bại tướng của Tể; nay lại theo quả nhân đi, e người Tể sẽ cười.

Tào Mạt hăng hái:

- Biết nhục để trở nên dũng, thân nguyện đi theo!

Trang Công gật đầu nói:

- Được, Tào Mạt thật có ý chí, quả nhân sẽ dẫn khanh cùng đi.

3. TÀO MẠT DÙNG KIỂM UY HIẾP TÊ HẦU

Tề Hoàn Công áp dụng chiến lược tôn Chu Thiên tử để lệnh chư hầu, bước đầu thu được kết quả. Cuộc họp ở Bắc Hạng tuy kết quả không được lí tưởng lắm, nhưng cũng làm cho Hoàn Công nổi lên, ném được mùi vị của mình chủ. Kế đó, lại thống lĩnh quân bốn nước, diệt nước Toại, thảo phạt nước Tề, đánh đầu được đấy, nghĩ sao được vậy. Hoàn Công càng tin ở Quản Trọng hơn, Quản Trọng đúng là một nhân tài giỏi giang chỉ có, thời gian mấy năm mà nước Tề từ chỗ hỗn loạn tiến tới ổn định, quốc khố đầy ắp, binh lực tăng cường, bách tính an cư lạc nghiệp, ca múa thanh bình. Ông càng thấm nhuần được lòng dân, phải làm cho dân giàu. "Chính trị sở hưng, tại thuận dân tâm; chính trị sở phế, tại nghịch dân tâm". Đối ngoại thì dương cao ngọn cờ Chu Thiên tử, thân cận với các nước ổn định, dựa vào các nước ổn định có thực lực, li gián các nước nội bộ rời rã, diệt các nước loạn lạc hôn ám. Lấn bốn nước thảo phạt nước Lỗ, làm ông mờ mịt mờ mịt. Quả không ngoài dự tính của Quản Trọng, nước Lỗ sai người đến cầu hoà xin gia nhập hội mình, ông thấy trong lòng ngọt ngào như ăn mật, lập tức hạ lệnh rút quân về đất Kha. Để tỏ thực lực và oai phong, ông quyết định tổ chức lần kết minh này ở đất Kha thật long trọng, rầm rộ.

Lỗ Trang Công dẫn Tào Mạt cùng đoàn người ngựa,

đúng hẹn tới đất Kha để xin tội và ra nhập hội minh.

Vừa đặt chân đến Tề, Lỗ Trang Công bèn cảm nhận thấy một áp lực vô hình. Những điều mắt thấy, tai nghe dọc đường, làm ông cảm nhận rằng ở mọi nơi, đâu đâu cũng bộc lộ sự phồn vinh thịnh vượng của nước Tề. Những cánh đồng lúa xanh mơn mẫm, những người dân nét mặt rạng rỡ cần cù lao động, bất giác làm Trang Công phải thán phục tài trị nước của Quản Trọng. Mới mấy năm trời, nước Tề đã có sự đổi thay long trời lở đất. Trang Công hối hận, khi xưa không nghe ý kiến của Thi Bá, bằng mọi cách giữ Quản Trọng lại nước Lỗ, nếu nước Lỗ có được vị Tướng quốc như Quản Trọng thì có phải hay biết bao nhiêu!

Vừa tới đất Kha, ông càng giật mình hơn, chỉ thấy quán xá đều vừa mới dựng cất, những người phục vụ, người nào người nấy lịch sự, lễ phép; binh sĩ đi trên đường xếp hàng đi đều bước; chợ búa hàng hoá đầy ắp, trong đám dân chúng có khá nhiều người nước Lỗ, thoát nhìn đã có thể nhận ra họ. Người nước Tề ăn mặc mũ áo chỉnh tề, đi đứng đài danh, ở đâu cũng tỏ ra sung túc; còn người Lỗ thì áo quần xộc xệch, mặt mũi hom hem như ốm đói, đêm đó, Lỗ Trang Công suy nghĩ rất nhiều, trằn trọc quá nửa đêm.

Hôm sau, Tề Hoàn Công sai Đại Tư hành Thập Bạng tới mời Lỗ Trang Công đến minh đàn để hội minh, Trang Công vội lên xe, Tào Mạt dẫn binh xa, cùng đến minh đàn. Chỉ thấy phía dưới đàn, từng đoàn binh sĩ oai nghiêm đứng ở bốn phía đông tây nam bắc, tay cầm bốn loại cờ xanh đỏ trắng đen, do các tướng thống lĩnh, chính Tề hùng tráng. Minh đàn cao bảy tầng, mỗi tầng đều có các tướng sĩ cầm cờ vàng coi giữ, trên đàn dựng một lá cờ vàng lớn, thêu hai chữ "Phượng bá", cạnh lá cờ đặt sẵn một chiếc trống lớn.

Đại Tư mã Vương tử Thành Phụ đứng bên cạnh trống. Ở giữa đàn có bày lương án, trên bàn có đặt sẵn các đĩa, âu bằng châu ngọc, đựng các dụng cụ để dùng cất máu ăn thề. Hai bên, đắp hai bệ đất, một bệ đặt kim tôn, một bên bệ đặt ngọc giả. Hai bên đàn dựng hai cột đá, cột sẵn bò đen, ngựa trắng để làm vật hi sinh khi cất máu ăn thề.

Lỗ Trang Công đi đến chân đàn, Đông Quách Nha bước tới, nói:

- Chúa công có lệnh, chỉ cho phép một quân, một thần dâng đàn, người khác ở lại dưới đàn.

Lỗ Trang Công quay nhìn Tào Mạt, Tào Mạt không chút sợ hãi. Ông ta chuẩn bị sẵn, trong mặc áo giáp, ngực giấu đoản kiếm, mình đeo trường kiếm, nếu Tề Hoàn Công có ý xấu, ông có thể liều mạng. Tào Mạt lớn tiếng hỏi Đông Quách Nha:

- Tề hầu có một quân thần không?

Đông Quách Nha cười đáp:

- Chỉ có Chúa công và Tướng quốc, thêm Đại Tư hành phục vụ hội minh.

Tào Mạt nói với Lỗ Trang Công:

- Chúa công yên lòng, xin dâng đàn!

Đông Quách Nha chỉ vào thanh trường kiếm trong tay Tào Mạt nói:

- Hôm nay hai Quốc quân gặp nhau hội minh, cùng nhau làm lễ, sao lại mang vũ khí? Xin Tào Tư mã để kiếm lại.

Tào Mạt trợn mắt, hét lên:

- Ta là hộ vệ của Chúa công, hộ vệ làm gì có lí không mang kiếm!

Nói rồi, đẩy Đông Quách Nha ra một bên, kéo tay Trang

Công bước lên bậc lễ đàn.

Lên tới đàn, Tề Hoàn Công thi lễ, nói:

- Lỗ hầu ngài đã vất vả tới đây.

Lỗ Trang Công vội hoàn lễ, nói:

- Quả nhân, vì ốm sơ sơ, không đi dự họp ở Bắc Hạnh được, làm vương mệnh, quả nhân thật biết tội. Tề hầu rộng lượng như vậy, quả nhân thật xấu hổ!

Hoàn Công cười nói:

- Vì ốm không đi họp được, quả nhân sao có thể trách tội? Lỗ hầu hôm nay tới đất Kha hội mình, cũng không muộn mà!

Quản Trọng làm tư lễ hội mình, cất giọng hô:

- Nghi lễ hội mình bắt đầu!

Vương tử Thành Phụ nổi trống: tùng, tùng, tùng...

Sau ba hồi trống, Quản Trọng hô:

- Xin mời hai Quốc quân Tề, Lỗ cầm hương hành lễ.

Hoàn Công và Trang Công đi tới trước hương án, mỗi người cầm lấy ba nén hương, vái trời xong vái nhau, rồi bỏ hương vào trong lư hương.

Quản Trọng hô tiếp:

- Lễ tất! Mời hai vị Quốc quân mút máu ăn thề.

Thấp Bụng bung chiếc liên đựng máu tươi bò, ngựa bước lên lễ đàn, quỳ trước mặt hai Quốc quân, hai tay bung liên máu giờ cao trên đầu.

Hoàn Công cười với Trang Công rằng:

- Tề Lỗ hôm nay kết giao hảo, quả nhân muốn cùng Lỗ hầu mút máu ăn thề.

Trang Công vội đáp:

- Được Tề hầu cúi thương, thật là điều may mắn cho quả nhân, điều may cho nước Lỗ.

Hoàn Công và Trang Công cùng chìa ngón tay trở bên phải, nhúng vào liễn máu.

Lúc này, Tào Mạt bỗng xông ra, nháy tới trước mặt Hoàn Công, tay trái túm lấy cổ áo Hoàn Công, tay phải nắm chặt đoản kiếm, trừng trừng nhìn Hoàn Công.

Hoàn Công định rút tay phải về, nhưng Tào Mạt sức mạnh phi thường, rút lại sao được, mặt mày tái mét.

Quản Trọng xông tới ngăn trước mặt Hoàn Công, lấy thân mình bảo vệ Hoàn Công, giọng nghiêm nghị:

- Tào Mạt tướng quân, ông muốn gì?

Tào Mạt nói to:

- Nước Tề cậy mạnh hiếp yếu, Tào Mạt tôi phải đòi công bằng cho nước Lỗ.

Trên dưới lễ đàn, không khí bỗng trở nên căng thẳng, các tướng sĩ Tề đều giơ sẵn giáo dáo, nhìn lên trên lễ đàn, chuẩn bị đánh giết.

Các quan binh nước Lỗ đến cùng Lỗ hầu cũng đều gươm tuốt khỏi vỏ, bị quân sĩ Tề vây chặt lại một cụm.

Quản Trọng hỏi:

- Tào Mạt tướng quân muốn chỉ việc gì?

Tào Mạt nói:

- Trận Càn Thời, nước Tề chiếm mất đất Vân Dương của nước Lỗ, đến bây giờ chưa trả lại. Hôm nay có đồng ý trả lại, mới có thể cùng Tề hầu mút máu ăn thề!

Lỗ Trang Công hoảng sợ quá, tim như muốn nhảy ra ngoài. Tào Mạt không nói trước chuyện này, bỗng nhiên gây chuyện, chẳng là tự chuốc lấy rắc rối không? Trên dưới

lễ đàn đều là quân Tề, trốn đâu cho thoát? Ông tức giận nhìn Tào Mạt

Hoàn Công thấy Quản Trọng đứng ra bảo vệ mình, trong lòng đã vững dạ đôi chút. Quản Trọng sức không kém Tào Mạt, trên lễ đàn còn có Vương tử Thành Phụ và Thấp Bằng.

Quản Trọng quay lại nói với Hoàn Công:

- Thừa Quân thượng, thần cho rằng nên trả lại đất Văn Dương về cho nước Lỗ.

Hoàn Công giật mình, nhìn Quản Trọng không hiểu. Đất Văn Dương là mảnh đất phì nhiêu, khó khăn lắm mới giành được, sao có thể dễ dàng trả lại cho nước Lỗ? Nhưng ông nhìn thấy ánh mắt kiên quyết của Quản Trọng, đành gật đầu nói:

- Được, quá nhân đồng ý.

Tào Mạt nói lớn:

- Miệng Quốc quân không có lời đùa.

Nói rồi, buông Hoàn Công ra, lùi lại phía sau, giành lấy liền máu trong tay Thấp Bằng, nói:

- Tào Mạt bất tài, nguyện làm thay cho Thấp Bằng đại phu, xin hầu hai vị Quốc quân mút máu ăn thề.

Nói xong, quỳ thụp xuống đất, hai tay giơ liền máu qua đầu. Hoàn Công liếc nhìn Quản Trọng.

Quản Trọng gật đầu ra hiệu, hô:

- Mời hai vị Quốc quân mút má...áu!

Tề Hoàn Công và Lỗ Trang Công giơ ngón tay trở chấm vào máu tươi bôi vào cạnh mép.

Quản Trọng lại hô:

- Mút máu xong, xin minh thề...ê!

Thấp Bằng mở minh thư, đọc:

- Tề Lỗ giao hảo, cùng phò Vương thất. Phạm thể bội ước, trời chu đất diệt sẽ hại.

Tề Hoàn Công và Lỗ Trang Công đồng thanh nhắc lại:

- Tề Lỗ giao hảo, cùng phò Vương thất. Phạm thể bội ước, trời chu đất diệt sẽ hại.

Quản Trọng hô:

- Thế tá...ất.

Tào Mạt đứng dậy, đem liền máu trả lại cho Thấp Bằng.

Phía dưới lễ đàn, các vệ sĩ nước Tề đã thu về những áo móc chìa vào các tướng sĩ Lỗ, các tướng sĩ Lỗ cũng tra kiếm vào vỏ, không khí bỗng trở nên hoà hảo.

Tào Mạt nói với Tề Hoàn Công:

- Hai Quốc quân đã thế. Quản Trọng là Tướng quốc, nắm chính sự nước Tề, thân xin được cùng Quản Trọng mút máu ăn thể.

Hoàn Công nói:

- Quả nhân lời nói tin cậy, quyết không phản hối, không cần thể thêm.

Trang Công nói vào:

- Tề hầu miệng vàng lời ngọc, Tào Tư mã không cần phải thể nữa.

Tào Mạt nói to:

- Vàng, xin tuân quân mệnh!

Hoàn Công nói với Trang Công:

- Minh ước đã xong, mời Lỗ hầu về quán xá nghỉ.

Tề Hoàn Công dắt tay Lỗ Trang Công bước xuống lễ đàn.

Hoàn Công trở về quán xá, trong lòng không vui, cánh

tay bị Tào Mạt kéo, vẫn còn đau âm ỉ.

Thái Cơ đã bày sẵn tiệc rượu, nàng đã biết việc Tào Mạt dùng kiếm uy hiếp hội thề, thấy Hoàn Công nét mặt không vui, vội vàng cầm chén vàng, cười đón:

- Quân thượng bị lạnh, hãy uống chén rượu cho tỉnh lòng.

Hoàn Công đỡ chén vàng, nhìn Thái Cơ nói:

- Phu nhân đã biết rồi sao?

Thái Cơ đáp:

- Thiếp đã nghe nói, Tào Mạt uy hiếp hội thề, Quân Tướng quốc lấy thân mình bảo vệ Quốc quân. Quân thượng bình an trở về là thiếp mừng lắm.

Hoàn Công uống xong chén rượu đó, buông tiếng thở dài.

Thái Cơ hỏi:

- Quân thượng còn có điều gì không vui?

Hoàn Công nói:

- Tào Mạt liều lĩnh, dám cầm kiếm uy hiếp hội thề, Quân Tướng quốc mềm quá, đồng ý trả đất Văn Dương cho nước Lỗ.

Thái Cơ nói:

- Quân Tướng quốc giỏi quyền biến, xử việc không lầm. Trả đất Văn Dương chắc có lí của ông ta. Quân thượng hà tất phải buồn?

Hoàn Công nói:

- Trả đất Văn Dương là việc nhỏ, nhưng bị uy hiếp phải trả đất giữa chốn đông người, giữa thanh thiên bạch nhật, thì quả nhân không con mặt mũi nào. Cũng khó mà trách Vương tử Thành Phụ và Thụ Điều căm giận bất bình.

Thái Cơ lo lắng hỏi:

- Quân thượng hối hận chăng?

Hoàn Công lại thở dài:

- Hừ, Vương tử Thành Phụ và Thụ Điều tướng quân đều muốn đi bắt Lỗ hầu và Tào Mạt lại để nghiêm trị.

- Ồ, làm như vậy há chẳng là bắt Quân thượng làm điều bất nghĩa ư? Không thể làm vậy! - Thái Cơ cuống lên.

Hoàn Công nhìn Thái Cơ nói:

- Sao? Lời của phu nhân và Tướng quốc như cùng một duộc vậy.

Thái Cơ vội hỏi:

- Tướng quốc nói thế nào?

Hoàn Công rằng:

- Tướng quốc nói, muốn thành nghiệp bá trước hết phải lấy được lòng tin của thiên hạ. Nếu nói mà mất tín, lệnh mà không làm, thì tín nghĩa khó thu, chư hầu khó phục, bá nghiệp khó thành. Trả lại đất Văn Dương, không hại gì nước Tề, nhưng đối với các nước chư hầu sẽ gây được uy vọng cho nước Tề. Bước lùi hôm nay là để cho bước tiến ngày mai.

Thái Cơ nói:

- Lời Tướng quốc có lí, vua thất tín với dân đã là không được, huống hồ thất tín với chư hầu thiên hạ. Thưa Quân thượng, ngòn tất tín hành tất quả, mưu của Tướng quốc lợi dân lợi nước, ích cho nghiệp bá. Quân thượng không nên hối hận phiền muộn nữa. Nào, tiện thiếp xin tiếp Quân thượng uống rượu.

4. MỘT TÁNG ĐÁ GÂY NÊN NGÀN TRÙNG SÓNG.

Một táng đá gây nên ngàn trùng sóng.

Việc Tề và Lỗ hội minh ở đất Kha, gây nên lời bàn tán xôn xao khắp triều dã nước Tề, người thì đồng ý trả lại đất Văn Dương, kẻ thì phản đối. Người đồng ý có cơ sở của đồng ý, người phản đối có lí do của phản đối. Tề Hoàn Công vì chuyện này mà đau đầu phiền muộn, ở một mình trong tám cung ba ngày liền. Vì vậy, càng như đổ dầu vào lửa, phe phản đối lấy đó để ra sức kêu gào, làm âm ỉ cả lên. Quản Trọng hầu như trở thành tội nhân thiên cổ. Tề Hoàn Công cũng ý thức được mức độ nghiêm trọng của sự việc, không phát biểu gì thêm, sợ làm cho Quản Trọng khó làm việc. Sớm ngày thứ tư, ông mới quyết định vào triều.

Các quan đã tụ tập ở trong đại điện Tề cung, đang nghiêng đầu, ghé tai bàn chuyện râm ran. Mọi người bàn chuyện hôm nay Tề Hoàn Công dâng triều, cũng bàn về cái hội thể ở đất Kha xui xẻo kia.

Đông Quách Nha hỏi Tản Tu Vô đứng bên cạnh:

- Chúa công mấy ngày liền không vào triều, hay là bị ốm?

Tản Tu Vô lắc đầu:

- Không giống vậy, từ bữa ở đất Kha về, Chúa công chỉ ở trong thâm cung không ra ngoài, theo tôi, Chúa công tâm thần bất định, lòng dạ không yên.

Đông Quách Nha thở dài buồn tiếc:

- Phải, đất Văn Dương là do Chúa công sai vì thần tự dẫn ba trăm binh xa đánh chiếm, sau lại lệnh cho vì thần giữ ở đó hơn một năm, nay chấp tay xin nhường lại, đừng nói là

Chúa công, ngay cả tôi cũng cảm thấy trong lòng áy náy, ăn ngủ không ngon.

Tân Tu Vô nói:

- Mọi người nhao nhao hỏi tôi, Quản Tướng quốc có mưu riêng gì với Lò hầu không? Ông bảo, nghe những lời ghê rợn như vậy, tôi sao dám quyết đoán?

Thụ Điều thấy Đông Quách Nha và Tân Tu Vô trò chuyện có vẻ bí mật bèn đi tới bên, nói lửng lơ:

- Thế nào, thưa hai vị đại phu? Chắc lĩnh hội đủ tính rộng rãi của Tướng quốc rồi chứ? Người ta nói, Tướng quốc nước Tề ta mượn kiếm của Tào Mạt để trả món nợ cũ. Khi xưa đất Văn Dương giành được là nhờ chiến thắng Càn Thời thì Quản Tướng quốc còn là thượng khách của nước Lỗ.

Đông Quách Nha và Tân Tu Vô nhìn Thụ Điều, lại nhìn nhau, vội nói đưa ánh mắt đi nơi khác, chẳng nói phải hay không, làm Thụ Điều ngượng đến chín mặt.

Đúng lúc này, Ninh Việt với bước chân già cả tiến vào đại điện. Thụ Điều thấy vậy vội tới đón, xun xoe:

- Đại Tư nông vẫn khỏe ạ!

Ninh Việt hiên ngang buông ra một tiếng: "Khoé!"

Thụ Điều nói xa xôi:

- Đại Tư nông tuy chỉ ở Lâm Tri, nhưng chắc vẫn mắt nhìn bốn phương, tai nghe tám hướng, việc hội minh ở đất Kha, Đại Tư nông phải nắm rõ như lòng bàn tay chứ còn gì?

Ninh Việt không thêm đếm xỉa tới Thụ Điều, chỉ thấy từ mũi ông "hự" một tiếng.

Thụ Điều càng tiến tới:

- Bởi vậy, tôi mới xin nói ngài rõ, không phải Thụ Điều tôi cố ý chống lại Tướng quốc, mà là ông ta dần từng bước

làm mất nước Tề, lấy đất đai nước Tề biểu không cho người...

Ninh Việt tức giận quay lưng về phía Thụ Điều, phẩy tay áo bỏ đi.

Thụ Điều vẫn chưa cam chịu, còn đương muốn khía chuyện tiếp, thì Quản Trọng bước vào đại điện, nét mặt nghiêm lạnh, bước đi nặng nề. Tiếng chuyện trò trong đám đại thần phút chốc im bật.

Quản Trọng đứng lại, quay mặt về phía quần thần. Ánh mắt của Quản Trọng nhìn đến đâu, quần thần đều vô tình cúi chúc ánh mắt của mình, không dám nhìn thẳng Quản Trọng, chỉ co Thấp Bằng ánh mắt long lanh về đồng tình, lo lắng. Hai người trao đổi ánh mắt, hiểu nhau và khẽ gật đầu.

Bỗng đại điện vang lên tiếng hô của nội thị:

- Chúa công dâng triều!

Tiếng hô vừa dứt, quần thần vội chia đứng hai hàng vãn võ hai bên. Tề Hoàn Công tinh thần uể oải, chậm chạp bước lên trước ngự án của đại điện.

Quần thần nhất loạt quỳ xuống:

- Tham kiến Chúa công!

Tề Hoàn Công nói:

- Bình thân.

- Xin tạ ơn Chúa công.

Quần thần đứng cả dậy, đứng vào vị trí của từng người, chỉ nghe thấy Hoàn Công cất giọng:

- Quả nhân mấy ngày mệt mỏi, không dâng triều được, không biết các ái khanh có gì bẩm báo?

Các quan người này nhìn người nọ, đều như muốn nói lại thôi. Ninh Việt bước ra tâu:

- Khởi bẩm Chúa công, lão thần mấy ngày nay đầy bụng hổ nghi, lần quất mây sâu, hôm nay cho phép được nói trước mặt Chúa công cho hết thắc mắc?

Tể Hoàn Công thở dài: "Nói đi".

Ninh Việt thưa:

- Lão thần làm Đại Tư nông, vốn chỉ quản việc ngũ cốc tằm tang, không can việc ban giao. Mấy ngày gần đây, bỗng nghe việc ở đất Kha, tiểu dân ngoài phố còn bàn tán, mình là trọng thần của triều đình, lại có thể chẳng hỏi han? Thần muốn hỏi Chúa công ba điểm: Tào Mạt cầm kiếm uy hiếp Chúa công, đó là nỗi nhục chưa từng có, tội đáng băm vằm ngàn mảnh, sao còn nhu nhược nhượng bộ, mà không đánh lại ngay lập tức? Đó là điểm thứ nhất. Đất Văn Dương đã quy về bán đồ nước ta, là nơi ruộng phẳng đất phì nhiêu, là nơi mà tướng sĩ phải dùng máu xương để đổi lấy, tại sao lại chấp tay vái nhường? Đó là điểm thứ hai. Quản Trọng là Tướng quốc nước Tề, trên phải bảo vệ Chúa công, dưới phải giữ gìn quốc thổ, nhưng cứ nhượng bộ hoà, m rút lui hoài, hay là thân ở Lâm Tri, lòng ở Khúc Phụ? Không rõ lòng dạ thế nào! Lão thần xin mạnh dạn, mong Chúa công mình giám.

Nói xong, Ninh Việt nhìn Tể Hoàn Công, lại nhìn Quản Trọng, bực dọc trở về chỗ.

Tể Hoàn Công trầm ngâm không nói, chỉ nhìn về Quản Trọng đang đứng ở bên. Quản Trọng bình tĩnh như không, chẳng hề nhúc nhích.

Thập Bàng bước ra tâu:

- Thần Thập Bàng cho rằng, việc đất Kha đã xong mình ước, việc kết minh lần này công lớn hơn tội, được nhiều hơn mất.

Ninh Việt nói chen vào:

- Thấp Bằng đại phu nói công lớn hơn tội, có thể nói rõ hơn cho lão phu rõ không?

Thấp Bằng nói:

- Phàm việc gì không nên muốn vội lập công, lo lợi trước mắt, cũng không thể một bước mà thành công. Tào Mạt tuy có hành động vô lễ, nhưng nước Tề cũng từng đem quân đánh người, làm việc phi nghĩa. Hai nước Tề - Lỗ vốn là láng giềng, nếu cứ oán thù nhau, đánh nhau, tranh giành thị phi, rốt cuộc chỉ mang lại tai họa. Một khi lửa chiến tranh lan ra, chẳng kể Lâm Tri hay Khúc Phụ, đều không được yên lành. Quân thượng trả lại đất Văn Dương là hành động cao thượng, hành động đó một là có thể hoá nguy thành an, hai là làm cho hai nước Tề-Lỗ chung sống hoà bình, ba là có thể làm cho chư hầu các nước cảm nhận được phong cách nước lớn của Tề. Thân cho rằng, cử chỉ của Chúa công là nhằm được cả thiên hạ, mất miếng đất nhỏ Văn Dương, để đổi lấy thiên hạ rộng lớn, là nhìn xa trông rộng, há lẽ nào có thể phi báng hoặc chống lại?

Ninh Việt lạnh nhạt nói:

- Lời của Thấp Bằng đại phu, lão thần thực không hiểu, đất Văn Dương nhỏ bé vậy còn không giữ được, nói gì thiên hạ rộng lớn? Cứ chấp tay xin nhường như vậy, há chẳng cất dân nước Tề cho đến hết sao, cuối cùng, ngay ngài và tôi cũng không còn chỗ đứng chân nữa.

Thấp Bằng cãi lại:

- Được thiên hạ rộng lớn, không ơ chổ được mất một thành, một đất, mà còn ở chổ uy vọng. Ví như sức mạnh của dũng sĩ không phải ở chổ cao to, mà ở chổ uy vũ.

Ninh Việt cũng thừa cơ phản bác:

- Rút rè nhất gan như vậy thì uy vũ ở chỗ nào?

Thấp Bằng nói:

- Lời thần nói, uy vũ không phải ở chỗ hung hăng, mà ở chỗ hùng dũng. Huống hồ Tướng quốc xá thân bảo vệ Chúa công, đối mặt với kiếm sắc, hiên ngang bất khuất, cái uy vũ đó há ai bì được?

Ninh Việt cười nhạt:

- Làm gì có chuyện đó!

Hoàn Công càng nghe lòng càng rối, ông vỗ bàn đánh rầm, hai người đều ngậm miệng. Tể Hoàn Công đứng dậy nói:

- Việc này quả nhân đã quyết định rồi, không nên nói lắm nữa! Bãi triều!

Rồi ông phẩy tay áo, quay người bước đi.

Các quan ngơ ngác nhìn nhau, cũng lạng lẽ ra về. Ninh Việt nhìn Quản Trọng, lại nhìn Thấp Bằng, "hự" một tiếng tức tối bỏ đi. Thụ Điều đã nhìn thấy rõ hết mọi tình hình, ông thừa cơ bước tới bên Ninh Việt, giơ ngón tay cái lên, nịnh:

- Ninh đại phu thực là cương trực, hiểu biết, bạo gan, thật đáng khâm phục.

Ninh Việt liếc nhìn Thụ Điều, không thêm để ý, bước thẳng đi. Thụ Điều quay đầu lại, ngó Thấp Bằng nở một nụ cười xảo quyệt.

Trong đại điện chỉ còn mình Quản Trọng. Ông đứng nguyên tại chỗ, không nhúc nhích. Vừa rồi ông không nói một câu nào, là muốn để nghe xem các đại thần đánh giá ông như thế nào. Bây giờ ông đã rõ. Ông cảm thấy mình bị

oan ức, thấy bất bình, thấy tức giận. Nhất là những lời gay gắt của Ninh Việt, đã làm ông bị tổn thương nặng nề. Với việc trả lại đất Văn Dương, ông đã có chuẩn bị tư tưởng về những lời ong tiếng ve của mọi người. Nhưng vạn lần ông không ngờ tới người ta lại bảo ông ăn tảo rào xoan, thân ở Lâm Tri, lòng nơi Khúc Phụ, hình như ông trở thành nội gián của nước Lỗ vậy. Từ ngày làm Tướng quốc, ông đã vì nước Tề lao tâm khổ tứ, cúc cung tận tụy, đừng nói việc trả lại đất Văn Dương là đúng, mà nếu là sai cũng không nên phỉ báng ông như vậy. Ông cảm ơn Thấp Bằng đã vì nghĩa mà nói thẳng, xem ra Thấp Bằng hiểu ông. Đáng tiếc là Bao Thúc Nha không có mặt, nếu Bao Thúc Nha có mặt có thể cũng làm giảm được áp lực với ông. Điều này làm ông ngán nhất là Hoàn Công, ông vốn mong Hoàn Công nói lên một câu nói công bằng, nhưng Hoàn Công lại tỏ thái độ lấp lửng. Xem ra trận sóng gió này vẫn còn tiếp diễn.

Quản Trọng bước ra ngoài cửa cung điện, chỉ thấy một đám đông đang đứng vây lấy cột vịnh nhục, họ đang to tiếng bàn luận. Quản Trọng tìm một chỗ khuất đứng, ông muốn nghe họ nói gì.

Sĩ nhân A: Buổi kết minh ở đất Kha lân này, nghe nói Quốc quân suýt nữa thì nguy hiểm.

Sĩ nhân B: Quốc quân ta mà cũng bị nguy hiểm ư?

Sĩ nhân A: Trên lễ đàn đều là người của ta, nước Lỗ chỉ có hai người. Quốc quân chúng ta đang chuẩn bị mất máu, thì Tào đại phu nước Lỗ bỗng rút kiếm ra, chỉ thẳng vào ngực Quốc quân.

Sĩ nhân B vội hỏi: Thế thì nguy quá, về sau thế nào?

Sĩ nhân A: Tướng quốc thấy tình hình nguy ngập, nhảy phắt như một mũi tên, chặn lấy người Quốc quân.

Sĩ nhân C nói chen vào: Sao người chúng ta không mang kiếm?

Sĩ nhân A: Nghe nói hai bên đã thoả thuận, đều không mang kiếm.

Sĩ nhân C tức giận: Quản Tướng quốc không cho người chúng ta mang kiếm, mà lại cho người nước Lỗ mang kiếm!

Sĩ nhân A không hiểu nói: Sao ông có thể nói vậy?

Sĩ nhân B: Sao lại nói vậy à? Ông ta chẳng cùng công tử Củ ở nước Lỗ bao nhiêu năm ư?

Sĩ nhân C lắc đầu, giọng ngùi ngùi: Đất Văn Dương tôi đã tới, sông đẹp, đất màu, trả lại nước Lỗ, thật tiếc quá, tiếc quá!

Sĩ nhân B: Không những chỉ là tiếc, để người ta bức phải đồng ý, mới thực là mất mặt.

Sĩ nhân C: Không phải Quốc quân mất mặt mà Tướng quốc mất mặt. Ông ta làm cho cả nước Tề mất mặt.

Sĩ nhân A hỏi: Quản Tướng quốc làm nước Tề mất mặt thế nào?

Sĩ nhân C: Sau khi hội minh, đại phu Thụ Điều cùng một số người muốn bắt thành Tào Mạt, dạy cho một bài học, nhưng Quản Tướng quốc kiên quyết không cho, dứt khoát bắt trả đất...

Quản Trọng không nghe tiếp được nữa, buồn bã ra về. Nhân tâm bất nhất, chúng khẩu luyện kim. Xem ra chỉ còn cách để thời gian trả lời, để sự thực chứng minh mà thôi.

CHƯƠNG BA

ĐÃ THẤY KẾT QUẢ

1. MẢNH KHOÉ CỦA THỤ ĐIỀU

Dịch Nha giết con trai mình làm món canh đồng tử hiệu kính Tể Hoàn Công. Hoàn Công rất cảm động, mấy lần khen tấm lòng trung của Dịch Nha trước mặt Quản Trọng. Quản Trọng hiểu được tâm tư của Hoàn Công, chỉ nêu một điều kiện, đó là quyết không để Dịch Nha tham dự triều chính, và ông cũng không kiên quyết đòi trục xuất Dịch Nha ra khỏi cung nữa. Vị trí đầu bếp cho vua của Dịch Nha coi như giữ được. Dịch Nha rất ghét Quản Trọng. Sau việc kết minh ở đất khe, hẳn luôn tung ra những lời nói xấu Quản Trọng, những mong cho Quản Trọng phải đổ. Nhất là em ông Dịch Dung còn đang giam trong lao tử tù, mấy ngày nữa sẽ đem ra chém đầu. Dịch Nha vẫn chưa bỏ ý nghĩ cứu được Dịch Dung. Hắn từng bàn nhiều lần với Thụ Điều và Khai Phương, nhưng chúng cũng chẳng còn cách nào hơn, chỉ biết chờ Quản Trọng mà thôi. Bàn tới bàn lui, cuối cùng chúng bàn ra một cách: dùng mĩ nhân kế với Quản Trọng.

Để lấy lòng Hoàn Công hơn nữa, Khai Phương muốn đem hai người em gái là Trường Vệ Cơ và Thiếu Vệ Cơ dâng cho Hoàn Công. Thụ Điều bẩm với Hoàn Công, Hoàn Công mừng lắm, còn ban khen cho Thụ Điều và Khai Phương nữa. Thụ Điều và Khai Phương lập tức xuất phát trở về nước Vệ. Bố mẹ của Trường Vệ Cơ nghe nói gả con gái cho Tể Hoàn Công, thì mừng như mở cờ trong bụng ra đồng

ý ngay, và ngay đó tiếp nhận đồ sinh lễ của Khai Phương và Thụ Điều dâng tới. Sự việc thuận lợi ngoài ý muốn của Thụ Điều và Khai Phương. Trưởng Vệ Cơ và Thiếu Vệ Cơ có nghe nói gả cho Tề Hoàn Công cũng rất mừng. Thụ Điều và Khai Phương ở lại nước Tề chưa đầy nửa tháng, hai vị mỹ nhân đã ngồi lên xe ngựa của nước Tề. Khai Phương còn cố ý chọn một thị nữ rất đẹp trong đám thị nữ nhà hần, cùng đem về nước Tề.

Tề Hoàn Công nghe nói hai nàng cơ nước Vệ đã tới Lâm Tri, vội vàng truyền gọi Thụ Điều và Khai Phương vào cung.

Thụ Điều và Khai Phương vào nội điện bái kiến Hoàn Công, thưa:

- Thần Thụ Điều và Khai Phương xin khấu kiến Quân thượng. Nhờ hồng phúc của Quân thượng, cuộc đi lần này của chúng thần đã không thẹn với ái mệnh, đón được nhị cơ của nước Vệ về, nay đương ở ngoài chờ tuyên chỉ.

Hoàn Công mừng rỡ nói:

- Mau, truyền cho họ vào.

Trưởng Vệ Cơ và Thiếu Vệ Cơ bước vào điện, bái kiến Hoàn Công:

- Xin bái kiến Quân thượng.

Hoàn Công vội bước tới, mỗi tay đỡ một người dậy:

- Miễn lễ, bình thân.

Hoàn Công ngắm kỹ hai nữ nhân trước mặt, chỉ thấy hai chị em da trắng như tuyết, mặt tựa rắng sớm, mặt phấn má đào, xinh tươi rực rỡ, tư chất diễm lệ, quốc sắc thiên hương. Chỉ khác nhau là người chị Trưởng Vệ Cơ kín đáo thâm trầm, người em Thiếu Vệ Cơ thì hồn nhiên nhí nhảnh. Hai

mỹ nữ làm cho Hoàn Công me mẩn, hôn bay ngoài ngàn dặm, phách bát tít non ngàn, những muốn nuốt ngay cả hai chị em vào bụng, lửa dục bùng cháy khắp toàn thân. Nếu không có Thụ Điều và Khai Phương ở đây, chắc người đã bế hai chị em lên giường. Hoàn Công cố sức kìm nén lòng dục, nói với Khai Phương:

- Ái khanh trung thành với quả nhân như vậy, quả nhân nhất định sẽ trọng thưởng.

Khai Phương vội nói:

- Chỉ cần Quân thượng được hài lòng, chúng thần không uổng chuyên đi đó là phần thưởng cao nhất của Quân thượng cho thần.

Hoàn Công tươi cười, nói với thị nữ:

- Đưa nhị cơ vào bái kiến phu nhân.

Hai nhị nữ dẫn đường, hai Vệ Cơ đi theo ra khỏi điện.

Thụ Điều muốn đi theo vào hậu cung, vừa bước đi Hoàn Công đã vừa cười vừa nói:

- Thụ Điều ái khanh, khanh cùng Khai Phương ái khanh đã vất vả hãy về nhà nghỉ đã.

Thụ Điều dừng bước nhìn Hoàn Công.

Hoàn Công dặn thị vệ:

- Lấy mười doi bạch bích, trăm cân vàng thưởng cho hai vị ái khanh.

Thụ Điều và Khai Phương vội nói:

- Xin tạ ơn Chúa công.

Hai Vệ Cơ theo thị nữ vào tắm điện của Thái Cơ. Chỉ thấy Thái Cơ đang đọc sách tre cạnh bàn, bà đọc rành rọt: *"Phạm trị quốc trị đạo, tất liên phú dân. Dân phú tắc dĩ trị dã, dân bất túc nan trị dã."* (Phạm đạo trị nước, trước hết

phải làm cho dân giàu, dân giàu ắt dễ trị, dân nghèo ắt là khó trị vậy)

Cung nữ bước tới bẩm báo:

- Thưa phu nhân, hai nữ nhân Chúa công mới tuyển vào là Trương Vệ Cơ và Thiệu Vệ Cơ có xin bái kiến.

Thái Cơ giạt mình, ngáng đầu hỏi:

- Cái gì?

Cung nữ đáp:

- Thưa Trương Vệ Cơ và Thiệu Vệ Cơ bái kiến phu nhân.

Trương Vệ Cơ và Thiệu Vệ Cơ xúng xính bước vào, quỳ xuống trước mặt Thái Cơ:

- Xin bái kiến phu nhân.

Thái Cơ đứng dậy, đưa tay ra đỡ hai người dậy:

- Hai em, đứng dậy.

Trương, Thiệu Vệ Cơ đứng dậy. Ba người chăm chú nhìn nhau. Chỉ thấy trong mắt Thái Cơ thoáng một nét ghen tị, còn Thiệu Vệ Cơ thì giạt mình buột tiếng:

- Phu nhân đẹp quá!

Trương Vệ Cơ có nghe thấy, trợn mắt nháy Thiệu Vệ Cơ, Thiệu Vệ Cơ vội im miệng, đứng lui lại nửa bước.

Thái Cơ thấy hai người như vậy cười nói:

- Mời hai em ngồi.

Trương Vệ Cơ nói:

- Tạ ơn phu nhân.

Thái Cơ nói:

- Quân thượng uỷ thác cho ta quản lý hậu cung. Nay hai

em vào cung được coi là như phu nhân.

Thiếu Vệ Cơ thật thà nói:

- Tiềm thiếp tuổi nhỏ chưa hiểu nề nếp, sau này mong được phu nhân chỉ bảo thêm.

Thái Cơ mỉm cười:

- Em đừng nên khách sáo. Quân thượng là bậc minh quân có hoài bão lớn, đêm ngày vất vả mong trị nước cho tốt, muốn dựng nên nghiệp bá cho Tề. Hai em phải biết thờ Quân thượng, hành vi đứng đắn, kiêng trừ dâm mị, làm hỏng quốc sự. Hai em từ nhỏ đã sống trong cung đình nước Vệ, nề nếp gia giáo chị không cần nói thêm. Nếu không làm được vậy hậu cung có phép riêng quyết không tha thứ.

Trương Vệ Cơ vội thưa:

- Đa tạ phu nhân dạy bảo.

Thiếu Vệ Cơ thấy Thái Cơ nói năng dịu dàng vui vẻ, trong lòng bớt lo vội hỏi:

- Thưa phu nhân trong hậu cung cũng có thể đánh đàn, múa hát vui chơi chứ ạ?

Thái Cơ cười nói:

- Chỉ cần đừng để lỡ quốc sự, đương nhiên là cho phép. Chắc em giỏi đường tơ trúc, tài nghệ khác thường?

Thiếu Vệ Cơ cười bên lên, lại hỏi tiếp:

- Chị đang đọc sách gì ạ?

Thái Cơ nhìn chồng sách tre trên bàn, trả lời:

- Đó là thiên "Trị quốc" do Quân Tướng quốc viết.

Thiếu Vệ Cơ hiểu kì hỏi:

- Quân Tướng quốc ghê gớm lắm, phải không chị?

Thái Cơ nói:

- Quản Tướng quốc hùng tài đại lược, học thức uyên bác, đa mưu quyết đoán, đáng bậc kỳ tài cái thế. Quản thượng muốn thành bá nghiệp toàn phải dựa vào Quản Tướng quốc bày mưu tính kế.

Trường Vệ Cơ đã nghe anh là Khai Phương kể, nên ít nhiều đã hiểu về Thái Cơ. Đúng là trăm nghe không bằng một thấy. Trước đây, nàng vẫn cho rằng nữ nhân thiên hạ không ai bằng mình, nay gặp Thái Cơ mới biết "ra đường lắm kẻ còn giòn hơn ta", trong lòng bỗng sinh ghen tị. Nàng cũng biết Thái Cơ vào cũng đã hơn ba năm, nhưng tới nay vẫn chưa sinh con. Nàng nghĩ chỉ cần ta sinh cho Hoàn Công được người con trai, thì chính vị phu nhân sẽ là ta. Nàng quyết ý, nghe lời của Khai Phương huynh, tranh thủ gần gũi Quản thượng, sớm đẻ lấy một đứa con trai.

Thiếu Vệ Cơ nhỏ hơn chị hai tuổi, năm nay mới mười sáu, nàng rất thích Thái Cơ. Thái Cơ không những xinh đẹp, mà tính lại dịu dàng, không làm bộ phu nhân lại hiểu biết lễ đời, nàng then chẳng được bằng. Khi nàng vào cung, nàng sợ lắm, sợ Hoàn Công, sợ phu nhân. Nàng gặp Hoàn Công, trong lòng trở lên vui sướng, tuy tuổi ông có lớn một chút, nhưng tướng mạo đang hoàng có khí phách quân chủ một nước, lấy được người chồng như vậy không uống một đời. Sau này, lại gặp phu nhân Thái Cơ, nàng cảm thấy rất thân thiết. Nàng thấy ngập lòng sung sướng.

Thị nữ bước vào, thì lễ với Thái Cơ:

- Thưa phu nhân Quản thượng truyền chỉ, hai vị như phu nhân đêm nay lâm hạnh.

Thái Cơ tuy rộng lòng, cũng cảm thấy một vị chua cay dâng lên cổ. Bà dặn:

- Hai em mừng lớn nhé, đêm nay Quân thượng lâm hạnh các em.

Trưởng Vệ Cơ sướng hết chỗ nói, nàng cố nén xúc động, nói:

- Tạ ơn phu nhân.

2. MĨ NHÂN ĐỂ LẠI, KẾ MANG VỀ

Đêm nay Quản Trọng rất xúc động, Thấp Bằng nhận được tình báo tin cậy: nước Vệ, nước Tào, nước Kỉ, nước Cử vì thấy Tề Hoàn Công không những không trách tội Lỗ hầu và Tào Mạt ở buổi hội đất Kha, mà còn đồng ý trả lại đất Văn Dương, họ rất khâm phục, đều sắp hai sứ giả đến Lâm Tri, cùng nước Tề kí minh ước, tôn Hoàn Công làm minh chủ. Việc này thật có lợi cho Quản Trọng, chỉ cần thành công việc này thì những lời phỉ báng kia sẽ tự khắc tiêu tan. Càng làm cho Quản Trọng phấn khởi hơn; sự thực đã chứng minh tư tưởng chiến lược của ông là đúng đắn. Làm một nhà chính trị, nhìn thấy những suy nghĩ của mình được trở thành hiện thực là niềm sung sướng và hạnh phúc lớn nhất. Bốn nước đã cùng lập minh ước với Tề, không nghi ngờ gì nữa, nó đã đặt cơ sở cho địa vị bá chủ của nước Tề rồi. Những kế sách cải cách của Quản Trọng, các chính sách đối nội đối ngoại cũng tất được giảm đi nhiều trở lực. Kế sách “Tướng địa suy trung” và “Quan sơn hải” tuy đã thông cáo khắp nước, nhưng trở lực còn lớn, nhất là trong triều do lão thần Ninh Việt cầm đầu, ngoài thì nghe nhưng trong thì chống, tuy có được thành quả bước đầu, nhưng chưa lí tưởng. Ông quyết tâm phải đẩy mạnh toàn diện hai cuộc cải cách này. Ông ngồi lật giở sách tre, nghiên cứu kĩ lại kế

sách tướng địa suy hưng và Quan sơn hải.

Người hầu bước vào cửa, nói khẽ:

- Tướng gia, đại phu Thụ Điều xin gặp Tướng gia.

Quản Trọng giật mình, từ từ ngẩng đầu lên:

- Thụ Điều ư? Ông ta đến có việc gì? Rồi hất tay: "Không gặp"

Người hầu "dạ" một tiếng rồi quay trở ra.

Quản Trọng bỗng nghĩ lại thay đổi ý định, vội gọi người hầu lại nói:

- Mời ông ta vào.

Người hầu dạ một tiếng rồi quay ra. Lát sau, Thụ Điều đã có mặt ở cửa, thi lễ xong giọng đầy vẻ quan tâm hỏi:

- Khuya thế này Tướng quốc vẫn còn lo việc nước?

Quản Trọng cười nhạt hỏi:

- Thụ Điều đại phu khuya khoắt thế này còn đến gặp, chắc Quân thượng có việc gì gấp?

Thụ Điều đáp:

- Dạ, không phải.

Quản Trọng lại hỏi:

- Vậy Thụ Điều đại phu có việc tìm tôi ư?

Thụ Điều giọng nịnh bợ:

- Tướng quốc cực cung tận tụy cho nước Tề, nước Tề được cường thịnh như ngày nay đều nhờ vào công lao của Tướng quốc cả.

Quản Trọng hơi cau mày, nói:

- Thụ Điều đại phu nói vậy là sai rồi đó, Quản Trọng tôi chỉ là tướng của một nước, chẳng qua chỉ là phò tá Quân thượng mà thôi.

Thụ Điều vội nói:

- Phải, phải. Đại Tể có được minh quân hiền tướng như vậy thật là may mắn.

Quản Trọng cười nhạt một tiếng:

- Thụ Điều đại phu tối nay đến là chỉ để nói mấy câu vậy ư?

Thụ Điều ngó nghiêng thấy không có người, mới nói nhỏ:

- Tại hạ đến nước Vệ đón Trưởng, Thiếu Vệ Cơ cho Quân thượng, cũng chọn cho Tướng quốc được một người, là bậc nghiêng nước nghiêng thành, quốc sắc thiên hương!

Quản Trọng ngạc nhiên:

- Có việc đó ư? Sao không đem lại đây?

Thụ Điều vừa cười vừa nói:

- Xin Tướng quốc đợi cho một lát, lập tức sẽ đến.

Nói xong, Thụ Điều đi ra khỏi cửa.

Quản Trọng cùng đứng dậy, nhìn về phía cửa thư phòng. Không lâu Thụ Điều dẫn người con gái nước Vệ vừa xuất hiện ở cửa. Quản Trọng đã nhìn chăm chăm: thật đáng tựa thiên tiên, xinh đẹp không ai bì. Chỉ thấy cô gái Vệ xứng xứng quỳ lạy, miệng nói:

- Tiểu nữ xin khấu kiến Tướng gia.

Quản Trọng vội khen:

- Tốt, tốt, đứng dậy.

Thụ Điều bước tới gần Quản Trọng, cười hề hề hỏi:

- Thưa Tướng quốc, vừa lòng chứ ạ?

Quản Trọng cười, nói:

- Vậy xin cảm tạ Thụ Điều đại phu, tôi xin nhận.

Thụ Điều vội nói nhỏ với Quản Trọng:

- Thừa Tướng quốc Dịch Dung là em của Dịch Nha, nghĩ tới Dịch Nha có công hầu đường Quân thượng, Tướng quốc có thể khoan nói cho xử đi đây được không?

Quản Trọng đã rõ, hoá ra như vậy! bất giác Quản Trọng cười phá lên:

- Nói hay, nói hay lắm, thể tình của Thụ Điều đại phu khi xử tử Dịch Dung, ban cho hắn được nguyên thủy.

Rồi ông quay vào phòng trong gọi:

- Phu nhân!

Nàng Tịnh từ phòng trong, xúng xính bước ra:

- Tướng gia có điều gì dặn dò ạ?

Quản Trọng chỉ người con gái nước Vệ:

- Nhờ ý đẹp của Thụ Điều đại phu, tặng ta người đẹp này để làm điều kiện xử nhẹ cho Dịch Dung. Ta đã đồng ý khi xử tử Dịch Dung, ban cho hắn được nguyên thủy. Phu nhân đưa cô gái này vào trong hỏi xem, nếu cô ta nguyện ở lại thì giữ, nếu không muốn ở lại thì cho người đưa cô ta về nhà.

Nàng Tịnh cười vâng lệnh: "Vâng", rồi dẫn cô gái vào phòng trong.

Quản Trọng nói với Thụ Điều:

- Thụ Điều đại phu, còn việc gì nữa không?

Thụ Điều rất lúng túng, miễn cưỡng bật được một câu nói qua kẽ răng:

- Tạ ơn sự quan tâm của Tướng quốc. Tại hạ xin cáo từ!

Quản Trọng không cần khách sáo, chìa tay:

- Thụ Điều đại phu về nhé.

Thụ Điều ra khỏi cửa, tức tối nghiêng răng ken két.

Nàng Tịnh ở phòng trong bước ra, cười nói:

- Thiếp hỏi rồi, cô gái Vệ muốn ở lại hầu hạ Tướng gia.

Quản Trọng cười hỏi:

- Thế phu nhân, ý nàng thế nào?

Nàng Tịnh giọng hờn mát:

- Chỉ cần Tướng gia đồng ý thôi. Nhưng này, thiếp cho rằng hành động này của Thụ Điều, e rằng là mĩ nhân kế đó.

Quản Trọng nghe vậy, phá lên cười: Ha, ha, ha...

Nàng Tịnh nhìn Quản Trọng không hiểu.

Quản Trọng đắc ý nói:

- Mĩ nhân kế thì ăn thua gì? Mĩ nhân ta giữ lại; kế thì để Thụ Điều đem về!

3. BỐN NƯỚC XIN HỘI MINH

Tình báo của Thấp Bằng là chính xác. Một ngày sau sứ giả của nước Vệ, nước Tào, nước Cử, nước Kỉ đem thư của bốn nước không hẹn mà cùng tới Lâm Tri. Thấp Bằng mừng ra mặt, vội vào cung bẩm báo với Hoàn Công.

Tể Hoàn Công đang phê duyệt các biểu tấu.

Thấp Bằng đi vào điện, làm đại lễ xong thưa:

- Bẩm Quân thượng, sứ giả bốn nước Vệ, Tào, Kỉ, Cử thừa lệnh Quốc quân của họ đem thư đến nhận tội không đi dự hội minh ước.

Tể Hoàn Công nghe vậy, quá bất ngờ, không giấu nổi vui sướng, vội đứng dậy hỏi:

- Quả thật vậy sao?

Thấp Bằng đáp:

- Sứ giả bốn nước đang chờ lệnh ở ngoài quán xá.

Tể Hoàn Công cười, dặn rằng:

- Truyền chỉ, quả nhân sẽ tự mình tiếp sứ giả bốn nước!

Thị vệ vâng lệnh ta ngoài điện truyền chỉ.

Hoàn Công tươi cười hỏi Thấp Bằng:

- Ái khanh, sứ giả bốn nước tại sao không hẹn mà cùng đều đến kết minh?

Thấp Bằng đáp:

- Thần nghe các sứ giả nói, việc làm của Quân thượng ở đất Kha, đã chấn động chư hầu các nước, họ khải phục tâm phục Quân thượng, đó đây bia miệng, ca ngợi Quân thượng lời nói việc làm nhất trí, thể hiện phong cách nước lớn, nên nguyện theo điều khiển của Quân thượng, xin đến kết minh.

Hoàn Công lặng người, suy nghĩ về xấu hổ nói:

- Hai tháng nay, quả nhân đã suy đi nghĩ lại, việc làm của Tướng quốc là đúng. Tướng quốc chịu bao lời ong tiếng ve, vẫn chăm chỉ lo việc nước. Quả nhân mới đầu nghĩ chưa thông, không chia sẻ được với Tướng quốc những buồn bực, quả nhân thật thẹn với Tướng quốc.

Thấp Bằng cũng rất động lòng, nói:

- Tướng quốc đứng được cao, nhìn được xa, mưu tính sâu sắc, bọn thần thua kém xa.

Hoàn Công tự nói:

- Đúng, mưu kế của Tướng quốc không trật bao giờ.

Thị vệ vào điện bẩm báo:

- Khởi bẩm Quân thượng, sứ giả bốn nước đã tới.

Hoàn Công phấn khởi, nói:

- Mời bốn vị sứ giả vào.
- Bốn vị sứ giả vào diện, quỳ lạy thi lễ:
- Sứ giả nước Vệ xin bái kiến minh chủ.
- Sứ giả nước Tào xin bái kiến minh chủ.
- Sứ giả nước Kỉ xin bái kiến minh chủ.
- Sứ giả nước Cử xin bái kiến minh chủ.

Nét mặt Hoàn Công nở nụ cười rạng rỡ nhất bao ngày nay. Minh chủ, ôi hai chữ sáng láng biết bao, đó là danh hiệu ông vẫn hằng mơ ước.

4. BẠI QUẢN TRONG LÀM "TRỌNG PHỤ"

Sau khi kết minh với bốn nước, Tề Hoàn Công ba ngày liền không vào triều. Hoàn Công đang phân tích tại sao ông có thể hiểu lầm Quản Trọng đến như vậy, để cho Quản Trọng phải chịu bao nỗi uất ức. Quản Trọng từ ngày làm Tướng quốc đến nay, lao tâm khổ tứ, miệt mài công việc cải cách, chỉ có mấy năm nước Tề từ một mớ hỗn loạn đã nhanh chóng thành đại trị, quốc khố đầy ắp, bách tính an cư lập nghiệp, nội chính quốc gia êm đẹp. Cách phân chia hành chính đạt hiệu quả tốt. Nông nghiệp thực hiện chính sách "tương địa suy trung", cải canh xơ xác "ruộng nhỏ, ruộng to thấy đều thất bát" đã một di không bao giờ trở lại. Chính sách "bản mật tịnh trọng" của ông, trên cơ sở phát triển nông nghiệp, kế sách "Quan sơn hải" phát triển công thương nghiệp cũng thu được những kết quả rõ rệt. Nghề cá, muối, nghề luyện sắt, nghề dệt phát triển rất nhanh. Khách thương các nước tụ hội về Lâm Tri, đã tăng cường khả năng tài chính cho nước Tề, tất cả những cái đó đều là sự thực mà

mọi người nhìn được thấy. Vậy tại sao trong buổi hội mình ở đất Kha, Tào Mạt vô lễ, ép phải trả lại đất Văn Dương ông lại thành kiến với Quản Trọng vậy? Việc sinh ra thành kiến này không chỉ vì tiếc miếng đất đó mà chủ yếu là do thấy mình bị mất mặt. Nay nghĩ lại, Tể Hoàn Công thấy hối hận, dừng nói ý kiến trả đất của Quản Trọng là đúng đắn mà dù có sai đi nữa, ông cũng không nên vì đó mà dao động lòng tin với Quản Trọng. May mà Quản Trọng rộng lòng, nếu như ông ta quảng lại gánh nặng này thì hậu quả sẽ khó tưởng tượng nổi! Bốn nước đến xin ra nhập hội mình, phút chốc ông trở thành bá chủ Trung Nguyên thực sự, so sánh với mảnh đất Văn Dương nhỏ bé kia thật là một trời một vực. Ông hạ quyết tâm, từ nay về sau bất kể gặp tình huống gì cũng không nên dao động lòng tin với Quản Trọng. Các kế sách cải cách lớn Quan sơn hải, tướng địa suy trung, mở cửa biên giới v.v... của Quản Trọng phải được hoàn thành triệt để, ông phải hết sức đẩy nhanh công cuộc cải cách. Qua hội mình ở đất Kha và hiệu quả của nó mang lại, Hoàn Công đã thực sự nhận thức được bản chất của việc mở nghiệp bá của Quản Trọng. Nghĩ lại và phản tỉnh như vậy, Hoàn Công cảm thấy lòng mình thanh thản, nhẹ nhõm, quyết định một việc trọng đại, quan hệ tới vận mệnh của cả nước Tề.

Ngày hôm sau vào triều, quân thần văn võ tề tựu xếp hàng trong đại điện. Quản Trọng đứng ở đầu hàng.

Tể Hoàn Công bước vào điện cùng hai thị vệ hộ tống.

Quân thần quỳ rạp, đồng thanh hô:

- Khấu kiến Chúa công.

Hoàn Công vẫy tay: "Bình thân".

Hoàn Công đưa mắt nhìn hết lượt quân thần, cuối cùng

dừng lại ở Quán Trọng. Quán Trọng gầy đi nhiều, tinh thần nom tiêu tụy hơn, nhưng đôi mắt vẫn rực sáng. Hoàn Công bỗng mỉm lòng: Trời, Tướng quốc, khanh đã chịu nổi oan ức, quả nhân thật có lỗi với khanh! Hoàn Công chấn tỉnh lại tinh thần, đồng đặc nói:

- Cuộc hội mình ở đất Kha, trả lại Văn Dương, Tướng quốc đã gạt mọi dư luận, làm nước Tề giành được đại tín với thiên hạ. Nay các nước kết minh ngày càng nhiều, bá nghiệp của Đại Tề bước đầu thành công, Tướng quốc đã hiến kế, lấy vương đạo để bá chủ thiên hạ, đó là đại kế căn bản của bá nghiệp nước Tề, nước Tề trên dưới đều nhất loạt phải tuân theo, nay quả nhân bái Tướng quốc làm Trọng Phụ, phạm đại sự quốc gia, toàn bộ nghe theo sự định đoạt của Trọng Phụ. Kể từ hôm nay, thần dân trên dưới nước Tề, nhất luật không được gọi thẳng tên Trọng Phụ, nếu ai có lời nói nặng hoặc cứ chỉ phỉ báng, sẽ trị tội nghiêm khắc, quyết không dung tha!

Nghe lời nói đó của Hoàn Công, Quán Trọng lòng như sóng biển trào dâng, không ngờ Hoàn Công lại cho ông địa vị cao quý đến như vậy, quyền lực lớn lao đến như vậy. Nỗi oan ức, bất bình của những ngày qua trong lòng ông bỗng tiêu tan thành mây khói, trời, Quốc quân sáng suốt làm sao! Ông không nén nổi cảm động và sung sướng, nước mắt trào ra, vội quệt tay áo, quỳ xuống trước mặt Hoàn Công, nói:

- Xin tạ ơn Chúa công.

Hoàn Công vội nói:

- Trọng Phụ đứng dậy. Kể từ hôm nay, Trọng Phụ gặp quả nhân không được quỳ lạy, cúi đầu nữa.

Quán Trọng đứng dậy, vái dài:

- Thần tạ ơn Chúa công.

Tháp Bàng bước ra, vui mừng vai Quản Trọng:

- Bái kiến Trọng Phụ.

Chúng thần cũng nhất tề thi lễ với Quản Trọng:

- Xin bái Trọng Phụ.

Quản Trọng vội hoàn lễ:

- Không dám, không dám!

Hoàn Công cười nói với Quản Trọng:

- Trọng Phụ, đại kế "Quan sơn hải" của khanh ta đã xem qua, hôm nay khanh hãy nói cho quần thần hay.

Quản Trọng nói:

- Đại kế "Quan sơn hải", là Quốc quân đặt ra các quan phủ, thống nhất quản lý đóng sắt trên núi, cá muối dưới biển, kể cả những vật dụng của Quốc quân như vàng, ngọc, tiền, lụa, da, châu báu v.v... Quản lý thống nhất như vậy lợi cho nước, tiện cho dân. Vì vậy, sẽ lập kim phủ v.v... gọi là cứu phủ, do Tướng phủ thay quyền Quốc quân quản lý. Mặt khác, phải mở rộng biên giới, thu hút khách thương thiên hạ, trao đổi hàng với các nước chư hầu. Nếu Chúa công thấy được, xin ban chỉ thực hiện.

Tể Hoàn Công hỏi quần thần:

- Vừa rồi, Trọng Phụ đã tấu trình việc lập cứu phủ, Quan sơn hải, mở cửa biên giới, đều là những kế sách lớn của quốc gia, các đại phu có ý kiến gì không?

Ninh Việt bước ra tâu:

- Ba đại kế của Quản Tướng quốc, à quên... của Trọng Phụ, lão thần trộm nghĩ, không thể được.

Quản Trọng kinh ngạc nhìn Ninh Việt.

Hoàn Công liếc nhìn Ninh Việt, nói:

- Đại Tư nông có thể phát biểu.

Ninh Việt nói:

- Đạo trị nước, lấy nông làm gốc. Trọng Phụ bỏ mặc nông nghiệp, đi nắm cứu phủ, coi công thương tài hoá làm đầu, đó là quên gốc sẽ tàn dân vậy.

Các đại thần rì rầm bàn tán.

Ninh Việt đồng đặc nói:

- Từ ngày nhà Chu đặt đỉnh tới nay, Thiên tử đã từng đặt cứu phủ, nhưng những đời gần đây đã bỏ, nước Tề là nước chư hầu phụ thuộc của Thiên tử, mà nay lại lập cứu phủ, đó là việc làm vượt quá quỹ đạo, không xem Thiên tử ra gì. Tướng quốc tinh thông sử sách, hiểu sâu đại nghĩa, mà lại nêu chủ trương như vậy, lão thần cho rằng như vậy mất đạo bề tôi.

Thụ Điều nghe vậy gật gật đầu, chìa ngón tay cái về phía Ninh Việt để lấy lòng ông ta. Còn Thấp Bằng, Đông Quách Nha thì khê lắc lắc đầu.

Ninh Việt càng nói càng xúc động:

- Ba nữa là mở cửa biên giới, càng không nên thực hiện. Mở cửa biên giới khách thương thiên hạ tụ tập vào nước Tề, khó tránh được các bọn gian tế trà trộn vào, nhất cử nhất động của nước Tề ta, đều bị chư hầu biết sạch, làm sao xưng bá được với thiên hạ?

Hoàn Công nhìn Quản Trọng, Quản Trọng vẫn thần nhiên, vững vàng, ông nói:

- Lời của Đại Tư nông sai rồi! Bản Tướng quốc lên làm nhiệm vụ, việc đầu tiên là lo gốc nông nghiệp, lập mười làm hương sĩ, nông, đã thu được kết quả. Lương khố đầy hơn trước, bách tính cũng nhà nhà có thóc gạo, mọi người nhìn thấy. Bước thứ hai còn thực hiện chính sách mới về nông điền, như vậy sao gọi là quên gốc!

Hoàn Công bắt giặc gật gật đầu.

Quản Trọng tiếp tục nói:

- Phàm đạo trị nước, trước phải lo dân giàu, muốn dân giàu phải có công thương. Trăm nghề thịnh thì trăm họ giàu, trăm họ giàu thì sức nước mạnh, sức nước mạnh thì nghiệp bá thành, sao gọi là tàn dân! Như nay, triều đình cần chi tiêu, bách quán cần bổng lộc, muốn thân thiện với chư hầu cần của cải vải lụa. Công thương không thịnh, tiền lấy đâu ra? Đúng là cừu phủ do Chu Thiên tử đặt ra, nhưng Chu Thiên tử đặt cừu phủ không phải do lễ nghi mà ở chỗ ích nước lợi dân. Nay vương thất suy vi, chư hầu li tâm, trách nhiệm thống nhất thiên hạ rơi lên vai Đại Tể ta, đặt cừu phủ là nhu cầu của bá nghiệp nước Tề, sao gọi là việc làm vượt quỹ đạo!

Hoàn Công gật đầu lia lịa, Quản Trọng thấy được khẳng định, giọng càng sang sảng bốc hơn:

- Thương nhân có tác dụng lưu thông thiên hạ, vừa bán được muối, sắt cho nước Tề, vừa chở về cho nước Tề những hàng hoá cần dùng. Lợi dân giàu nước, không chi bằng thương. Cho rằng có trà trộn vào vài kẻ gian tế, cũng không làm gì được ta. Huống hồ, người nước ngoài còn có thể làm quan ở nước Tề, thì đến buôn bán ở nước Tề sao lại không được?

Chúng đại phu bắt giặc đều nhìn vào Khai Phương. Thấp Bàng bước ra tâu:

- Thần cho rằng, lời của Trọng Phụ có công cho nước, có lợi cho dân nên thực hiện

Vương tử Thành Phụ cũng bước ra nói:

- Nước trong quá sẽ không có cá, dù có lọt vào mấy tên gian tế thì đã làm gì được chục vạn hùng binh của Đại Tể!

Đại kế chấn hưng nước Tề của Trọng Phụ đã tấu trình, Quân thượng nên ân chuẩn, lập tức thi hành!

Ninh Việt tức phát run người, không nói lên được. Cầm giân liếc nhìn Thấp Bằng và Vương tử Thành Phụ, quay người lại, tập tễnh không chào mà bỏ đi.

Quản Trọng nhìn theo bóng của Ninh Việt dần bước xa, quay lại nhìn Hoàn Công.

Hoàn Công đập bàn, đứng phất dậy:

- Quả nhân đồng ý kế sách Quan sơn hải của Trọng Phụ, thiết lập cứu phù thống quản muối, sắt, vàng ngọc, châu báu, tiền tệ, giao Trọng Phụ thay quyền quả nhân quản lí. Biên giới lập tức mở cửa! Không phải bàn thêm, bãi trào!

5. NINH VIỆT GIÂN MẮNG THU ĐIỀU

Ninh Việt về tới nhà lòng dạ rối bời, không ngờ Hoàn Công lại nâng Quản Trọng tới địa vị cao như vậy. Xem ra Hoàn Công muốn học chuyện Tây Chu Văn Vương phong Khương Thượng làm "Thái Công Vọng" đây. Đối với Quản Trọng, Ninh Việt cũng nhận rằng, Quản Trọng đúng là người có tài, là cánh tay đắc lực cho Hoàn Công. Năm nay dưới sự trị lí của Quản Trọng, bộ mặt nước Tề đã có những thay đổi long trời lở đất. Địa vị nước Tề trong các chư hầu, đã ngày càng nổi bật, uy vọng của Tề Hoàn Công ngày càng cao. Nhưng, Quản Trọng đề ra cải cách nông nghiệp lấy "tướng địa suy trung" làm trung tâm, ông không tán thành. "Đất khắp gầm trời là đất của vua". Đó là nền nếp của tổ tiên truyền lại. Quản Trọng muốn phá nền nếp đó, ông nhìn thấy dã tâm của Quản Trọng, gương ngọn cờ tôn Chu Thiên tử, thực tế là muốn thay Chu Thiên tử. Là lão

thần ba triệu vua chuyên quản nông nghiệp, Ninh Việt quyết không thể nghe theo như vậy. Nhưng ông không muốn chống đối Quản Trọng và Hoàn Công, nên ông áp dụng chính sách ngoài nghe trong chống. Với kế sách "Quan sơn hải" của Quản Trọng đề ra, ông càng không tán thành, cho rằng Quản Trọng muốn chơi trội. Nay phương án cụ thể về Quan sơn hải đã có, nếu triều đình thông qua, ông có phản đối nữa cũng vô ích.

Như vậy, bở gốc lấy ngọn, tiền đồ của nước Tề sẽ rất nguy hiểm, nước chẳng còn là nước nữa. Ông không còn chịu đựng được nữa, đã nổ phát pháo giữa triều đình. Vốn dĩ, Ninh Việt tưởng là đại bộ phận đại thần sẽ ủng hộ quan điểm của ông, không ngờ lại là cục diện một chiều. Ông rót rượu, buồn bã uống.

Trời dần tối, Ninh Việt vẫn tay cầm chén rượu, thở vắn than dài.

Người hầu bước vào, thấp nấn, nói:

- Thưa lão gia, có tướng quân Thụ Điều tới.

Ninh Việt mắt sáng lên, tướng Hoàn Công thay đổi thái độ, vội nói:

- Mau mời vào.

Vừa thấy Thụ Điều vào, mới ngồi xuống, Ninh Việt đã nóng lòng hỏi:

- Hay là Quân thượng triệu kiến lão thần?

Thụ Điều lắc đầu, cười bí hiểm:

- Lâu không được nói chuyện với Đại Tư mã nông, tối nay xin đến để bái vọng ngài.

Vừa nói, Thụ Điều vừa rút trong ngực áo ra một cặp bạch

bích, đặt lên trên bàn.

Ninh Việt không hiểu hỏi:

- Thụ Điều tướng quân, đây là ý gì?

Thụ Điều nói:

- Đại Tư nông là quan lương đống của Đại Tề, từ đời Hi công, Tương công, đã là nguyên lão của ba triều. Tại hạ rất kính trọng Đại Tư nông, xin tỏ chút tác lòng mà thôi.

Ninh Việt xua tay:

- Thụ Điều tướng quân xin cầm ngọc về, không công lao gì sao được nhận lộc?

Thụ Điều cười nói:

- Đại Tư nông của nước Tề, công trùm quá trời, già trẻ lớn bé ai ai cũng biết. Xem nay nước Tề có nạn, Quân thượng bị Quân Trọng mê hoặc, chính trị rối loạn, tiền đồ nước Tề, toàn trông cậy vào Đại Tư nông thôi.

Ninh Việt cảnh giác nhìn Thụ Điều.

Thụ Điều tiếp tục nói:

- Năm xưa sau khi Chu Vũ Vương mất, Chu Thành Vương tuổi mới mười ba kế vị, Quân Thúc, Thái Thúc làm phản, nếu không có Chu Công Cơ Đán đứng ra cứu vớt tình hình, giết được Quân Thúc thì thiên hạ nhà Chu chắc sẽ bị huỷ diệt trong một ngày. Nước Tề hiện nay, so với lúc Chu Thành Vương kế vị, sao không giống làm vậy!

Ninh Việt đã hiểu ý Thụ Điều. Ông biết Thụ Điều luôn bất hoà với Quân Trọng, nhưng ông xưa nay vẫn đánh giá Thụ Điều không tốt, cho rằng ta là kẻ tiểu nhân. Thụ Điều thấy Ninh Việt chăm chú nghe, bèn nói toạc ra:

- Quân Trọng đáng phải chết trên cột vinh nhục, nhưng Quân thượng bị Bão Thúc Nha bụng bít, không những

không giết ông ta, còn để ông ta làm Tướng quốc. Quyền bính trong tay, ông ta liền lệnh này lệnh khác, trong mắt, với trên, không còn thấy đâu pháp quy của tiên tổ, với dưới, không thấy đâu ý kiến của quần thần, ngay cả lão thần suốt ba triều đức cao vọng trọng như ngài đây cũng chẳng coi vào đâu. Chỉ làm theo ý mình, nào là “Tướng địa suy trung”, nào là “Cửu phủ”, nào là “Quanh sơn hải”, rồi lại mở cửa biên giới, cứ thế này mãi Đại Tề sẽ nước không còn ra nước nữa.

Ninh Việt cười nhạt, hỏi:

- Ý Thụ Điều tướng quân là...

Thụ Điều tiến tới sát gần, hạ giọng, vẻ thần bí:

- Chúng ta sẽ liên kết với nhau, đuổi cổ Quản Trọng ra khỏi bên vua, chúng tôi nguyện đoàn kết xung quanh Đại Tư nông...

Ninh Việt cảm thấy như ai úp một chậu cứt lên đầu, bị làm nhục quá đáng. “Phạch”, ông đập bàn đứng dậy, nghiêm giọng chất vấn:

- “Chúng tôi” là ai? Là Dịch Nha? Khai Phương phải không? Một lũ tiểu nhân như nhặng như chó! Ta cảnh báo các người, Ninh Việt là con người đường đường chính chính, quyết không nhập bọn với lũ tiểu nhân!

Thụ Điều giật mình, hai mắt ngơ ngác nhìn Ninh Việt, tựa hồ như chưa từng biết ông là bao giờ.

Ninh Việt càng nói càng hăng:

- Quản Trọng là hảo hán cứng rắn, có gan có tài, chính sách của ông ta sai, ta kiên quyết phản đối, chỉ cần ông ta tỉnh ngộ lại, vẫn xứng đáng là Tướng quốc của một nước, Thụ Điều tướng quân, ta khuyên ông, đừng có ý gì với

Tướng quốc, đừng đem trứng mà troi đá!

Thụ Điều đứng dậy, nhìn Ninh Việt bằng cặp mắt không hiểu.

Ninh Việt giận, tay run bắn, trở ra cửa, quát:

- Thụ Điều tướng quân, xin mời!

Thụ Điều hừ một tiếng đi ra cửa.

Ninh Việt cầm lấy ngọc bích trên bàn vứt ra ngoài cửa.

Trong phòng, lại trống vắng, gió thổi tắt ngọn nến tàn.

Ninh Việt càng nghĩ càng tức, ông như bị làm nhục ghê gớm, ông đá tung luôn ngọn nến.

Trong phòng tối đen.

- Ha ha ha...!

Trong bóng tối, bỗng phát ra tiếng cười ghê rợn.

6. DỪNG TRÍ THU PHỤC NƯỚC LỖ

Đêm qua, Quản Trọng ngủ ngon giấc. Sớm dậy, ông bước ra cửa, chỉ thấy mặt trời đỏ ối đang từ phương đông hiện lên sau lớp sương mờ. Trời xanh là vậy, không khí trong lành là vậy.

Nàng Tịnh đang đá cầu trong sân. Mấy thị nữ đang đá hầu cùng nàng.

Nàng Tịnh mình nhẹ như én, kĩ thuật điêu luyện. Đá xuôi, đá ngược, nhảy đá... quả cầu màu lúc bay vút lên không, lúc rơi xuống chân nàng, thật ngon lành.

Đám thị nữ tay cầm cầu, mắt nhìn nàng Tịnh đá, thỉnh thoảng lại ghé tai nhau khen đáng vẻ đẹp của nàng Tịnh,

trong mắt đầy vẻ hâm mộ.

Quản Trọng bị cuốn hút bởi vẻ đẹp của nàng Tịnh, dừng chân bước, ngắm nhìn một cách hứng thú.

Nàng Tịnh nhìn thấy Quản Trọng, vội đá quả cầu sang cho một thị nữ, đến trước mặt Quản Trọng, cười tươi như hoa:

- Tướng gia đã dậy.

Quản Trọng tươi cười nói:

- Nàng đá đẹp lắm, đá nữa đi.

Nàng Tịnh lắc đầu:

- Thiếp không đá nữa, thiếp mệt rồi, mời Tướng gia dùng bữa sáng.

Quản Trọng đùa:

- Phu nhân đá cầu thật đẹp, hay thật!

Nàng Tịnh cười tươi rồi.

Hai người bước vào nhà.

Quản Trọng nhìn vào những bó sách tre và sách lụa để trên bàn, nói:

- Những sách này phu nhân đọc được nhiều chưa?

Nàng Tịnh cười đáp:

- Thiếp chưa đọc được bao nhiêu, khó đọc lắm, mệt cả đầu.

Quản Trọng nói chân tình:

- Phải chịu khó, gắng đọc nhiều hơn.

Nàng Tịnh cười nũng nịu:

- Nếu không, không xứng với Tướng gia, phải không?

Quản Trọng mỉm cười, trìu mến nhìn nàng Tịnh.

Thị nữ đứng bên bật cười, nói:

- Thừa Tướng gia, phu nhân chịu khó đọc lắm đấy, còn vừa đọc vừa hát nữa.

Quản Trọng hỏi:

- Phu nhân thích đọc những sách gì?

Nghĩ một lát, nàng Tịnh nói:

- Thiếp thích nhất những bài thơ mà các sử quan sưu tập, vừa dễ hiểu vừa dễ nhớ. Sách của Tướng gia viết, thiếp xem không hiểu lắm.

Quản Trọng cười nói:

- Dần dần sẽ hiểu. Đó là những sách an bang trị quốc, nàng gắng đọc nhiều hơn.

Quản Trọng thấy tình thần phấn chấn, nhìn thấy vẻ thuận tùng của nàng Tịnh. Ông bỗng nhớ tới thị nữ từng nói với ông là nàng Tịnh hát các bài thơ rất hay, ông hăm hở nói:

- Phu nhân, nàng hát một bài thơ đi, ta đệm đàn.

Bước tới trước đàn, ông ngoảnh lại hỏi:

- Hát bài gì?

Nàng Tịnh trả lời:

- Thiếp thích nhất bài "Tĩnh nữ"

Quản Trọng hỏi:

- Có phải bài "Bắc phong - Tĩnh nữ"?

Nàng Tịnh gật đầu, Quản Trọng đánh đàn, tiếng nhạc du dương, nàng Tịnh nháy theo tiếng đàn, cất tiếng hát:

Nàng đã hẹn tôi, góc thành vắng,

Cô gái Văn Tĩnh, người đẹp của tôi.

Nhưng nàng trốn đàn, tìm không thấy,

Tôi vô đầu bứt tóc dạ bồi hồi.

*Cô gái Văn Tĩnh thật đa tình,
Nàng tặng tôi chiếc sáo trúc xinh
Chiếc sáo màu đỏ, sáng óng ánh
Khiến tôi yêu dấu chẳng rời mình.*

*Nàng nhất trong rừng bó hoa tươi
Đẹp xinh rực rỡ nhất trên đời.
Nhưng đâu bởi tại hoa kia đẹp
Mà vì người đẹp tặng cho tôi.*

Quản Trọng và nàng Tĩnh, người đàn, người múa hát, phối hợp rất khớp. Đang chơi vui thì một thị nữ vào, thấp giọng bẩm báo:

- Thưa Tướng gia, Thấp Bằng đại phu cầu kiến, đang đợi ở ngoài.

Tiếng đàn dừng bật. Quản Trọng đứng dậy ra nhà ngoài.

Nàng Tĩnh chợt nhớ rằng: "Trời, Tướng gia còn chưa ăn sáng", định lên tiếng gọi Quản Trọng lại, nhưng thấy đáng ông đi vội vã, lại thôi.

Quản Trọng và Thấp Bằng cùng ngồi dưới chiếu ở phòng trên. Thấp Bằng cười nói:

- Thưa Trọng Phụ, có tin vui! Lỗ hầu lại sai người sang vay lương thực nữa.

Quản Trọng cũng cười, nói:

- Nước Lỗ luôn gây rắc rối cho ta, chuyện này biết điều đấy.

Thấp Bằng khâm phục nói:

- Trọng Phụ mưu tính như thần. Lỗ hầu đâu phải đối thủ!

Việc này kể lại từ đầu như sau.

Sau lần hội mình ở đất Kha, Lỗ hầu yên ổn được một thời. Nhưng thù oán giữa Tề và Lỗ đã sâu, thường hay va chạm, Hoàn Công cùng Quản Trọng bàn cách đối phó với nước Lỗ. Quản Trọng nêu lên một biện pháp, dân nước Lỗ xưa nay sống bằng nghề dệt đũi, đũi là một loại lụa nhẵn và dày. Quản Trọng để Hoàn Công dẫn đầu mặc áo quần bằng đũi, và lệnh cho các đại thần tả hữu đều mặc. Bá tính nước Tề cũng thi nhau bắt chước. Chẳng mấy áo quần đũi lan khắp nước Tề. Quản Trọng lại lệnh cho dân nước Tề không được dệt đũi. Thế là giá đũi tăng vọt. Bá tính nước Lỗ thấy dệt đũi kiếm được, bỏ cả việc đồng áng để dệt đũi. Nhà nhà vang tiếng máy, hộ hộ đều dệt đũi.

Quản Trọng lại cho dân cáo thị: Thương nhân nước Lỗ bán cho nước Tề một ngàn tấm đũi, được ba trăm cân vàng; bán một vạn tấm đũi được ba vạn cân vàng.

Lỗ hầu thích quá, dệt đũi được phát tài. Dù không thu thuế của dân, tài chính chỉ dựa vào dệt đũi cũng đủ, thế là lệnh cho cả nước dệt đũi. Ai nấy bận dệt đũi, đồng ruộng bỏ hoang, đũi của nước Lỗ kìn kìn đưa vào nước Tề.

Chẳng mấy đã được một năm. Quản Trọng bỗng mệnh lệnh cho đóng các cửa quan, không cho đũi của nước Lỗ vào nước Tề nữa; mặt khác lại để Tề Hoàn Công và các đại thần mặc quần áo bằng vải. Thế là, nước Tề trên dưới lại dấy lên mặc đồ vải, không ai mặc đũi nữa. Lần này, thật khốn cho nước Lỗ. Người lỗ đất một ngày, đất lỗ người một năm. Hai vụ mùa không thu một hạt, đũi của nước Lỗ chất thành núi, dân chúng bỗng lâm cảnh đói kém, lũ lượt chạy khỏi nước

Lỗ, sang nước Tề. Lỗ Trang Công phát hiện ra mình đã trúng kế của Quản Trọng, vội lệnh cho bách tính ngừng dệt dũi nhưng đã quá muộn. Ông đành phải cho sang nước Tề mua lương thực, nhưng Quản Trọng liên tục nâng giá lương thực, làm cho Lỗ Trang Công bị một phen sút đầu mé trán, đành phải cầu cứu nước Tề, ngoan ngoãn nghe theo sự điều khiển của Tề Hoàn Công.

Thấp Bằng nói xong mắt Quản Trọng ánh lên mắt ranh mãnh, ông ha hả cười.

Thấp Bằng nói:

- Còn việc nữa xin bẩm báo Trọng Phụ. Đại Tư nông Ninh Việt hạ lệnh phong toả các cửa ải, không cho thương nhân các nước vào.

- Gì? Có chuyện vậy sao?- Quản Trọng giật mình hỏi.

- Các thương nhân đã nêu kháng nghị, nói nước Tề không giữ tín. Thấp Bằng nói giọng lo lắng.

Quản Trọng không nén nổi tức giận, lại là cái ông Ninh Việt! Ông ta đã trở thành hòn đá ngáng chân cho cái cách, xem ra không bỏ đi không được.

Ông lập tức thảo mệnh lệnh, giao cho Thấp Bằng nói:

- Ông lập tức tới cửa ải, tuyên bố với các khách thương rằng: đón khách thương thiên hạ, là quốc sách đã được Quốc quân chế định và ban bố; phạm mọi khách thương đến nước Tề, nhất luật thực hiện ưu đãi. Phạm nhà kinh thương đi lẻ một xe, khách thương được cung cấp ăn nghỉ miễn phí; hai xe được cấp thêm cỗ ngựa; ba xe được cấp thêm mũ nữ hầu hạ.

Thấp Bằng giật mình:

- Sao, có cả mỹ nữ hầu hạ nữa?

Quản Trọng cười nói:

- Tôi đã bàn với Quân thượng rồi, lần này hậu cung thả ra hơn năm trăm mỹ nữ, không chia cho các đại thần nữa. Lập một kỹ viện cho khách thương tiêu khiển. Vì rằng các khách thương có tiền, suốt năm vất vả đường dài, lại không mang theo gia quyến vì không ở Lâm Tri được. Phải để họ tới được, họ ở lại được mới buôn bán được. Việc này Quân thượng đã đồng ý.

Thấp Bàng chỉ vào Quản Trọng cười:

- Trọng Phụ tài thật, như đi guốc vào trong bụng đám thương nhân vậy! Tôi mà tuyên bố với các thương nhân, chắc họ mừng đến chết mất!

Quản Trọng nói:

- Mừng đến chết càng hay! Ta phải trăm phương nghìn kế, mới được tiền từ thất lưng khách thương, càng nhiều càng tốt, ông còn không mau đi đi!

Thấp Bàng cười, chấp tay:

- Tuân lệnh!

CHƯƠNG BỐN**TÌNH MẮT BIẾT ANH HÙNG****1. THỤ ĐIỀU TỰ HOẠN**

Thụ Điều bị trát tro vào mặt ở nhà Ninh Việt về, liên tục mấy ngày chửi "lão tặc Ninh Việt", lão già không biết hơn thiệt. Ông biết đằng sau lưng Ninh Việt là Thượng khanh Quốc Tử, hần cũng biết chỉ dựa vào ba người, hần cùng Dịch Nha, Khai Phương, không uy hiếp nổi Quản Trọng. Nếu Ninh Việt chịu theo, thì trên có Quốc Tử, dưới có bọn họ, mới có thể đo sức nổi với Quản Trọng. Thụ Điều chỉ có trung đại phu, không thể trực tiếp lôi kéo Quốc Tử, nên Ninh Việt là người thích hợp nhất. Mới đầu, Thụ Điều tưởng Ninh Việt có cách nhìn khác về "Tướng địa suy trung" của Quản Trọng, sau cuộc tranh luận tại triều, Thụ Điều phát hiện Ninh Việt cũng không đồng ý kiến với Quản Trọng cả về "Quan sơn hải". "Tướng địa suy trung" và "Quan sơn hải" là hai cột sống của chính sách Quản Trọng, Ninh Việt dám phản đối công khai tại triều, chứng tỏ mối căm ghét của ông ta với Quản Trọng đã rất sâu. Vì vậy hần mới hí hửng đem ngọc bích đi thăm Ninh Việt, không ngờ bị hần ta làm sí nhục, lại còn quăng vỡ cả ngọc bích. Xem ra chỉ có thể dựa vào mình. Thụ Điều cũng rất bức mình với Hoàn Công, mấy năm nay, hần hầu như chạy đi khắp các nước Trung Nguyên, sưu tầm gái đẹp, tới nay đã được một trăm ba mươi sáu người rồi, nhưng chức vụ tổng quản hầu cung

vẫn chưa vào tay hắn. Thụ Điều đã từng trực tiếp đề nghị với Hoàn Công, nhưng Hoàn Công chỉ cười mà không trả lời. Hắn lại thậm thụt với Trường Vệ Cơ, Trường Vệ Cơ nói với hắn rằng, Hoàn Công sợ dĩ không cho hắn vào hậu cung, vì trong hậu cung toàn đàn bà con gái, đàn ông nhất luật không được vào.

Nếu muốn vào cung, phải qua thủ thuật hoạn. Hoạn tức là cắt đi bộ phận sinh dục, Thụ Điều tất nhiên không chịu. Nhưng nay, xem ra, muốn thực hiện mộng Tướng quốc của mình, cần phải được làm hậu cung Tổng quản, mà muốn làm hậu cung tổng quản, phải cắt bộ phận sinh dục, tiếc con thì không đánh được sói. Hắn liền hạ quyết tâm.

Tối hôm đó, Thụ Điều hẹn Dịch Nha, Khai Phương đến để bàn việc này.

Thụ Điều nói:

- Mấy bữa nay ta đã nghĩ nhiều, địa vị của Quản Trọng khó mà lung lay nổi. Chúa công đã bái ông ta làm Trọng Phụ, ai còn chống lại ông ta tức là chống Chúa công. Nhưng mặt trời không phải mãi là đương trưa, chúng ta trẻ hơn, phải biết đợi chờ, phải bình tĩnh. Dịch Nha đệ vì vậy mà đã thí mạng con mình. Mục đích của Khai Phương đệ, cũng đã đạt về cơ bản, chỉ còn ta nữa thôi.

Dịch Nha giọng bất mãn nói:

- Chúa công thật quá đáng. Thụ Điều đại ca trung thành với Chúa công như vậy, chạy tìm gái đẹp long cá đùi, lo nát cả tim gan, mà ngay chức Tổng quản hậu cung cũng không cho.

Khai Phương nói:

- Cũng cho trách như vậy, hậu cung là nơi hưởng lạc của Chúa công, phu nhân và các tỳ thiếp, cung nữ của phu nhân

đều là những nữ nhân đẹp như họa như ngọc, dám yên lòng mà để một người đàn ông vào đó sao?

Thụ Điều đau khổ mà cương quyết nói:

- Nghĩ đi nghĩ lại, chỉ có một con đường, đó là phải tự hoàn di mà thôi.

Khai Phương giật mình, lắc đầu phản đối:

- Không được, không được! Làm vậy tàn nhẫn quá.

Dịch Nha nghĩ một lát nói:

- Đệ rất khâm phục khí khái trượng phu của đại ca, có điều làm vậy thì đại ca sẽ bị tuyệt tự mất.

Thụ Điều cắn răng nói:

- Ta đã có hai đứa con trai, không lo tuyệt tự đâu.

Khai Phương ân cần hỏi:

- Vậy, phu nhân của đại ca... liệu chị đồng ý không?

Thụ Điều cười gượng:

- Bà ấy làm sao đồng ý được! Mặc bà ta thôi. Chúng ta làm việc lớn, phải dám vượt lên tất cả.

Khai Phương nói:

- Đại ca, việc này phải suy nghĩ đã hãy làm.

Thụ Điều đập mạnh tay lên bàn:

- Ta đã quyết tâm rồi! Trương Vệ Cơ cũng đã sắp có con, ta phải vào hậu cung. Sau khi Quán Trọng chết, thiên hạ nước Tề sẽ là của chúng ta! Dịch Nha đệ, việc này phải nhờ đệ đó!

Dịch Nha bối rối:

- Thiên gà, hoàn chó thì đệ làm nhiều, nhưng thiên người, đệ chưa làm bao giờ.

Thụ Điều khích lệ:

- Làm đi, chỉ cần giữ cho ta mạng sống là được.

Ngày hôm sau, Thụ Điều và Dịch Nha chọn một buồng kín ở một chái điện trong cung. Dịch Nha rất có kinh nghiệm, cho bịt rất kín căn buồng, không để hở một chỗ nào. Sau đó cho đốt lửa, xông hơi nước ba ngày để khử trùng. Vì sau khi hoạn, vết mổ rất dễ bị nhiễm trùng, người bị thiến phải nằm trong buồng khử trùng một trăm ngày mới được ra ngoài. Dịch Nha chuẩn bị một con dao cực sắc, dùng nước sôi luộc ba lần. Chân đệm áo quần và các vật dụng của Thụ Điều thay đều dùng nước nóng sát trùng.

Thụ Điều chuẩn bị hoạn. Hắn cởi quần áo, tắm rửa mình mấy sạch sẽ, phía dưới dùng nước ấm rửa đi rửa lại ba lần, nằm trên giường, gác hai chân lên một cái giá đã được đặt làm riêng, và trói chân lại, người trên cũng dùng dây trói chặt. Bất kể xảy ra chuyện gì, Thụ Điều cũng không thể cự quấy được.

Dịch Nha sẽ làm phẫu thuật, còn Khai Phương gác ở ngoài cửa. Dịch Nha vớt dao ở trong nồi ra, nhìn Thụ Điều:

- Đại ca, anh có hối hận không?

Thụ Điều rất căng thẳng, thở gấp:

- Không hối hận! Tam đệ, động thủ đi!

Dịch Nha nhìn vào bộ phận sắp phẫu thuật, lại nói thêm:

- Dao này chích xuống, đại ca sẽ...

Thụ Điều sốt ruột hét lên:

- Cực khổ hơn người mới hơn được người. Đệ cứ động thủ đi.

Dịch Nha vẫn nói:

- Đại ca phải nghiêng chặt răng đấy nhé, hay có cần phải

nút miệng lại không?

Thụ Điều găm lên:

- Không cần, nhanh tay lên!

Dịch Nha nghiêng răng, hạ dao. Máu tươi chảy như tuôn.

Thụ Điều đau đớn kêu lên một tiếng, rồi ngất đi. Khi ông tỉnh lại Dịch Nha đã thu dọn xong, các dây trói đã cởi hết, ông chỉ thấy phần dưới đau buốt.

Dịch Nha bưng một bát thuốc đã sắc, đưa lên cho Thụ Điều:

- Đại ca, mọi việc thuận lợi, đại ca uống thuốc đi!

Thụ Điều ngửa cổ nốc một hơi hết bát thuốc, chùi mép nói:

- Tam đệ, em làm gọn lắm!

Dịch Nha đỡ ông nằm xuống:

- Đại ca nằm xuống, nếu ngủ được thì ngủ. Đại ca yên tâm, mọi việc đã có đệ và nhị ca lo liệu.

Khai Phương bước vào, cười:

- Đại ca, anh hùng lắm!

Thụ Điều cười gượng:

- Không vậy, sao có thể làm tổng quản hậu cung! Trời, đau quá!

Hoàn Công nghe nói Thụ Điều tự hoạn, cảm động lắm, vội theo Dịch Nha vào phòng kín, gặp Thụ Điều.

Khai Phương gác cửa, thấy Hoàn Công, vội quì xuống:

- Khai Phương xin bái kiến Quân thượng!

Hoàn Công nói:

- Ái khanh bình thân. Quả nhân muốn gặp ái khanh Thụ Điều.

Khai Phương vội nói:

- Quân thượng không thể vào buồng, phải sau một trăm ngày mới được.

Dịch Nha ở ngoài hét vào:

- Thụ Điều tướng quân, Quân thượng đến thăm ngài.

Thụ Điều ở trong buồng nói to ra:

- Thưa Quân thượng, thần không thể khấu đầu chào Quân thượng, tội đáng muốn chết.

Hoàn Công cũng nói to với ông:

- Ái khanh trung thành với quả nhân như vậy, quả nhân cảm động lắm. Ái khanh chịu khó dưỡng vết thương, trăm ngày sau khanh sẽ là tổng quản hậu cung.

Thụ Điều cảm động, nói to ra:

- Xin tạ thánh ân của Quân thượng!

Dịch Nha, Khai Phương đều quì xuống đất:

- Hai chúng thần xin thay mặt Thụ Điều tướng quân tạ ơn Quân thượng!

2. TRI ÂM

Mùa xuân năm 681 trước Công nguyên, Tể Hoàn Công muốn khiển trách Tổng Hoàn Công bội phản mình ước Bắc Hạng, dùng kế sách của Quản Trọng, sai Thấp Bằng xin lệnh của Chu Thiên tử, xuất binh thảo phạt nước Tống. Chu Lý Vương sai đại phu Đan Miệt, dẫn một trăm binh xa đi thảo phạt cùng quân Tể, còn nguyện làm tiên phong. Hoàn Công bèn sai Quản Trọng dẫn quân đi trước, để cùng với quân đội của hai nước Trần và Tào. Còn ông cùng Thấp

Bằng, Vương tử Thành Phụ, Đông Quách Nha dẫn quân tiếp sau, hẹn cùng tập hợp ở Thương Khâu.

Chiến xa âm âm, chiến mã hí vang. Quân nước Tề chinh tề uy vũ, ý chí chiến đấu mạnh mẽ, hiên ngang hùng dũng ra khỏi cửa nam thành Lâm Tri.

Tề Hoàn Công háo sắc, mỗi lần ra ngoài đều mang theo phu nhân thị nữ. Lần này Quản Trọng cũng đem nàng Tịnh và một thị nữ theo, vợ chồng cùng ngồi một xe. Nàng Tịnh dựa vào lòng Quản Trọng, thỏ thẻ hỏi:

- Tướng gia, vì sao phải thảo phạt nước Tống?

Quản Trọng vuốt mái tóc mềm mại của nàng Tịnh, cười:

- Phu nhân, nàng sao vẫn hỏi, ta chẳng nói với nàng rồi ư?

Nàng Tịnh nũng nịu:

- Thế Tướng gia nói lại lần nữa không được hay sao?

Quản Trọng nói:

- Tháng ba năm ngoái, Chúa thượng phụng mệnh Thiên tử, hội minh chư hầu ở Bắc Hạng, mục đích là để cùng cố quân vị cho Tống Hoàn Công, nhưng Tống Hoàn Công Ngự Thuyết dám không tuân theo vương mệnh, tự ý bội minh bỏ về, không coi Chu Thiên tử ra gì, như vậy được sao!

Nàng Tịnh lại hỏi:

- Tướng gia, đánh trận nguy hiểm lắm phải không?

Quản Trọng cười, rằng:

- Đánh trận sao không nguy hiểm, trên chiến trường là một mất một còn. Vì vậy, nếu không cần đánh trận thì không đánh, nhưng có trường hợp buộc phải đánh, đánh thì phải thắng.

Nàng Tịnh cười, nói:

- Xem ra lần này thảo phạt Tống, Tướng gia nắm chắc phần thắng trong tay lắm!

Quản Trọng khẳng định gặt đầu:

- Tất nhiên là vậy, ra quân chính nghĩa thảo phạt kẻ bất tín, đánh là chắc thắng.

Nàng Tịnh bỗng lấy tay bịt miệng Quản Trọng, ghé đầu cửa song của xe, vén rèm lên nhìn ra ngoài, Quản Trọng cũng nhìn theo.

Chỉ thấy dưới chân Náo Sơn, một người đàn ông mặc áo vải thô, tay vỗ sừng bò đang cao giọng hát.

Nàng Tịnh nói:

- Tướng gia nghe kìa, bài hát của người này, không phải là sơn ca lí khúc bình thường, nghe rất hay.

Quản Trọng cười:

- Trước mặt là núi xanh, một mình cao giọng hát, cũng thú vị đấy chứ.

Nàng Tịnh lắng tai nghe một lát, nói:

- Tướng gia, người hát như muốn kể một chuyện gì cho người nghe.

Quản Trọng hầu như cũng đã nghe ra gì lạ, nói rằng:

- Người này không phải bình thường, có gì độc đáo lắm! Tiếc rằng quân vụ gấp gáp, nếu không gặp ông ta được thì hay.

Rồi ông nói với người đánh xe:

- Dừng lại!

Tuấn mã buông cương, cỗ xe dừng lại.

Quản Trọng nói với thị vệ:

- Đem rượu thịt cho người chăn bò kia, ban thưởng cho

ông ta, mau, đi nhanh rồi về ngay!

Thị vệ vâng một tiếng, nhảy xuống xe, lấy một gói thịt, một vò rượu, đem về phía người chăn bò.

Đoàn xe vẫn từ từ tiến về phía trước.

Lát sau, thị vệ thờ hớn hển chạy về, nhảy phắt lên xe, nói:

- Thành cha không biết điều chút nào:

Quản Trọng hỏi:

- Không biết điều như thế nào, người kể lại ta nghe.

Thị vệ kể:

- Tiểu nhân đem rượu thịt tới chỗ người chăn bò, nói với ông ta rằng: "Ông chăn bò này, Tướng quốc thưởng rượu thịt cho ông đây, mau nhận lấy!" Nhưng người đó vẫn đi như không, không thèm cả ngoảnh đầu lại, chẳng nói chẳng rằng, vẫn cứ đứng hát cái bài hát kì cục của ông ta, tiểu nhân tức quá, bước tới trước mặt ông ta nói: "Này, ông làm sao thế? Tướng gia tôi thưởng rượu thịt cho ông đây, nhận lấy!" Bấy giờ, ông ta mới nhìn tiểu nhân, nhận lấy hũ rượu, không nói lấy một tiếng cảm ơn, tức hơn nữa là, ông ta mở nắp hũ rượu, dốc ngược hũ rượu, cho rượu chảy hết ra đất. Tiểu nhân giận quá, trách mắng ông ta: "Vô lễ với Tướng gia như vậy, ông biết tội gì không?" Ông ta mỉm cười nhìn tiểu nhân chỉ, nói lên độc có một câu. "Hừ, thật là một quái nhân!"

Quản Trọng càng nghe càng thấy hứng thú, vội hỏi:

- Ông ta nói câu gì, người nói lại ta nghe, mau!

Thị vệ nghĩ một lát nói:

- Hạo hạo hồ Bạch Thủy, Hạo hạo hồ Bạch Thủy!

Quản Trọng lặng người đi:

- Hạo hạo hồ Bạch Thuỷ... Ông cố suy nghĩ, rồi lại tự nhắc lại với mình: "*Hạo hạo hồ Bạch Thuỷ*".

Nàng Tịnh nói:

- Tướng gia, chàng quên mất câu thơ cổ đó rồi sao?

Quản Trọng ngạc nhiên nàng nhìn nàng Tịnh:

- Sao, phu nhân vẫn nhớ câu thơ cổ đó?

Nàng Tịnh nghĩ một lát, nói:

- Thiếp nhớ có bài thơ cổ về Bạch Thuỷ: "*Hạo hạo Bạch Thuỷ, thư thư chi ngư, quân lai triệu ngã, ngã tương an cư*".

Người này rất có học vấn, ý muốn được làm quan.

Quản Trọng vỗ vào vai nàng Tịnh, nói:

- Phu nhân nhớ thật đấy, bài thơ này ta quên khuấy đi mất. Đúng, đó là bài thơ Bạch Thuỷ. Xem ra, người này không muốn nhận rượu của ta, mà muốn gặp ta.

Rồi quay sang nói với thị vệ:

- Truyền lệnh ta, người ngựa tạm nghỉ tại chỗ.

Thị vệ vội khua chiêng, đoàn quân lập tức dừng lại. Thị vệ hô to:

- Tướng gia có lệnh, tạm nghỉ tại chỗ.

Quản Trọng nói với thị vệ:

- Người hãy đi dẫn người chăn bò đến gặp ta.

Thị vệ chạy như bay về phía người chăn bò.

Nàng Tịnh ngồi trên xe, lấy đàn ra vừa đàn vừa hát bài "*Hạo hạo hồ Bạch Thuỷ*".

Người chăn bò đi tới, từ xa đã nghe thấy tiếng đàn và hát của nàng Tịnh, liền dừng bước đứng lại, lắng nghe.

Quản Trọng ngồi trên xe nói:

- Mời người chăn bò lại đây.

Thị vệ quay lại giục:

- Nhanh lên, Tướng gia mời ông tới trước xe hỏi chuyện.

Ninh Thích vẫn không bước, lớn tiếng hỏi:

- Ngồi trên xe có phải Tể Tướng quốc Quản Trọng không?

Thị vệ nghe vậy tức quá, quát:

- Quân thượng đã bái Tướng gia làm Trọng Phụ, không được gọi thẳng tên họ, người này to gan, để ta cho bài học!

Quản Trọng vội ngăn lại, nhảy xuống xe, đáp rằng:

- Tại hạ chính là Quản Trọng.

Ninh Thích nói:

- Nghe nhiều người nói Quản Tướng quốc quý hiền đại sĩ, là bậc quân tử khiêm nhường, mà nay ngạo mạn cao ngô, khiến người đời thất vọng.

Quản Trọng giật mình, bèn vái người chặn bò, nói nghiêm túc:

- Quản Trọng thất lễ, xin hỏi quý tính đại danh của tiên sinh.

Ninh Thích vái lại, trả lời:

- Thân dân nơi sơn dã nước Vệ, tiện danh là Ninh Thích.

Quản Trọng nói:

- Quản Trọng tôi đang bận quân vụ, xuất chinh ngàn dặm, qua chân núi Náo Sơn, bỗng nghe thấy tiên sinh đang trường ca cùng với trời, đã phải dừng binh mã lại để được lĩnh giáo.

Ninh Thích nói:

- Ninh Thích đang trường ca như khóc cùng với trời, không ngờ Quản Tướng quốc lại dừng chân. Tướng quốc đã thành ý lĩnh giáo, Ninh Thích cũng xin nói ra cho hả.

Quản Trọng nói:

- Xin mời tiên sinh chỉ giáo.

Ninh Thích nói:

- Ninh Thích là người lang thang, đi đã nhiều nơi, nghe thanh danh nước Tề lớn, uy phong lẫy lừng. Ninh thích khâm phục Tề hầu là người đội trời đạp đất, đó là ý trời vậy, nước Tề xưng bá, nhất thống thiên hạ, chỉ là thời gian sớm muộn mà thôi. Tướng quốc là người do đất trời tạo hoá nên, nhưng đáng tiếc một cây khó chống, khúc nhạc cao khó hoà, không dễ bề chan hoà cùng với xung quanh.

Câu nói đó đã đánh trúng vào nỗi đau của Quản Trọng, ông thở dài:

- Tiên sinh nói rất đúng. Nhưng muốn kiếm tìm tri âm, đâu có dễ!

Ninh thích nói:

- Y Doãn xuất thân nghèo hèn, mà phò tá Thương Thang dựng lên triều nhà Thương; Thái công Vọng xuất thân bán hàn, mà phò tá Chu Vũ Vương thống nhất thiên hạ. Nơi sơn dã, có nhiều hiền tài. Vương hầu tướng tướng, Ninh hữu chùng hồ? Ninh Thích hát *Hạo hạo bạch thủy*, là muốn như con cá đang bơi lội tự do. Như nay, cá đã lên cạn, Ninh Thích mới trường ca mà khóc. Nếu Tướng quốc là dòng nước, Ninh Thích sẽ bơi lội vào đây, trên có thể phò tá Tướng quốc dọc ngang trời đất, dưới có thể giúp nước Tề trống trọt ngũ cốc. Vì vậy mới tự tiến cử mình với Tướng quốc, nếu Tướng quốc cười chê, coi như Ninh Thích đã nói điều nhảm nhí, coi như gió thoảng ngoài tai vậy.

Quản Trọng nhìn kỹ lại Ninh Thích, tuy người gầy gò, nhưng khí chất hiên ngang, hai mắt sáng quắc, nếu rất thích, cố ý nhất kiến chung tình, gặp nhau là quá hậu muộn.

Quản Trọng nói với Ninh Thích:

- Lời của tiên sinh, khiến Quản Trọng tôi như được cõ

tấm lòng. Tôi xem tiên sinh nói năng phi phạm, anh tuấn hơn người, sẽ tiến cử với Quân thượng.

Rồi quay đầu gọi:

- Đem bút mực ra đây!

Quản Trọng tựa vào xe, viết một lá thư, tận tay giao cho Ninh Thích, nói:

- Quản Trọng quân vụ bận rộn, không thể trực tiếp tiến cử tiên sinh với Quân thượng được. Hai ngày sau Quân thượng sẽ dẫn đại quân qua đây, tiên sinh cầm lá thư này trình lên Quân thượng, tất sẽ được trọng dụng.

Ninh Thích nhận thư, không cần nhìn, nhét vào ngực, rồi hỏi:

- Xin được hỏi, vừa rồi ai đánh đàn ở trên xe?

Thị vệ nói:

- Đó là phu nhân của Tướng gia.

Ninh Thích liếc nhìn Quản Trọng:

- Ninh Thích xin khâm phục.

Quản Trọng lên xe chấp tay chào:

- Hẹn gặp!

Chiến xa lên đường dần dần khuất xa, vừa mừng vừa tủi, những giọt lệ nóng trào ra từ khoé mắt.

3. VUA PHẢI CHỌN BỀ TÔI, BỀ TÔI CŨNG PHẢI CHỌN VUA

Ninh Thích gặp Quản Trọng lần này, là do ông đã kỳ công sắp đặt. Ông xuất thân thấp hèn, gia cảnh bần hàn. Mặc dầu vậy, ông vẫn quyết tâm phải vươn lên hơn người,

làm nên việc lớn. Ông say mê đọc sách, cũng giống như Quản Trọng, từ nhỏ đã thích suy nghĩ tìm tòi. Từ năm mười tám tuổi, Ninh Thích đi du lịch các nơi, vừa làm thuê để nuôi miệng, vừa tìm hiểu tình hình các nước chư hầu. Ròng rã bảy, tám năm, Ninh Thích đã đi khắp mấy chục nước chư hầu của Trung Nguyên. Ông biết, muốn thi thố được tài hoa của mình, phải có một tiên đề, đó là cần phải có một vị minh quân. Ông vốn muốn phục vụ cho nước Vệ, nhưng Vệ Huệ công là một ông vua tầm thường, không có chí lớn, thống trị nước Vệ hơn ba mươi năm không xây dựng được gì thêm. Vệ Ý Công kế vị càng kém hơn, đó là một gã công tử bột, chỉ biết ăn uống chơi bời. Ninh Thích nghe nói Tề Hoàn Công là bậc minh quân, hơn nữa có Quản Trọng làm Tướng quốc, nhất là sau vụ hội minh ở Bắc Hành và ở đất Kha, rất phục lòng độ lượng của Tề Hoàn Công, với đảm lược và khí phách mạnh dạn cải cách của Quản Trọng, Ninh Thích càng phục sát đất, quyết tâm đến nước Tề để giúp Quản Trọng một tay, để thi thố tài hoa của mình. Ninh Thích nghe nói có người lái bò muốn sang nước Tề buôn bán, bèn chủ động xin đến làm cho ông ta, chỉ cần cơm ăn, không cần tiền công. Người lái bò nghe vậy rất thích, thế là ông tới được Lâm Trì nước Tề. Không mất mấy ngày, ông tìm hiểu được tình hình nội bộ nước Tề, cũng nghe ngóng được tin tức thảo phạt nước Tống, liền lấy cớ đi chăn bò, đợi Quản Trọng trên con đường mà đi tới nước Tống phải qua.

Gặp được Quản Trọng, Ninh Thích rất cảm động. Quản Trọng đúng là tài giỏi, nói năng chỗ nào cũng bộc lộ tài dọc ngang trời đất của mình. Ninh Thích muốn khom lưng cúi gồi cầu xin Quản Trọng, mới nghĩ ra cách dùng bài hát, để thử xem học thức của Quản Trọng, nhìn thấy lá cờ có chữ "Quản" bay phấp phới trên chiến xa, bèn cất giọng hát. Ninh

Thích vừa hát vừa ngóng về chiến xa của Quản Trọng, muốn Quản Trọng dừng xe biết bao! Quả nhiên, xe của Quản Trọng dừng lại, và cho người mang rượu thịt đến cho ông. Ninh Thích rất cảm động, nhưng không gặp được Quản Trọng không được, nên mới đổ rượu ra đất, lại để thị vệ đem về cho Quản Trọng câu "*hạo hạo bạch thủy*", nhất định Quản Trọng sẽ gặp ông, quả không ngoài dự đoán. Ninh Thích biết, phàm những người có hoài bão to lớn, những người có học thức, không bao giờ chấp nhận chuyện vặt, bao giờ cũng coi khinh những kẻ tiểu nhân ti tiện. Nên đã cố ý "*chiếu tướng*" Quản Trọng. Quản Trọng không những không tức giận, còn khiêm tốn thỉnh giáo, tự tay viết giấy tiễn cử ông, đúng là người nhân quân tử vậy!

Hai ngày sau, Ninh Thích không rời Náo Sơn một bước. Ông thỉnh thoảng lại móc lá thư tiễn cử của Quản Trọng ra xem, ông đã thấy hi vọng, đã thấy tiền đồ, đã thấy được chỗ đứng tốt nhất để thực hiện lý tưởng của mình. Ông biết sức nặng của lá thư tiễn cử này của Quản Trọng. Tể Hoàn Công đã bãi Quản Trọng làm Trọng Phụ, việc nước to nhỏ đều giao cho ông ta xử lý, thật chẳng khác chi Thái Công Vọng và Chu Vũ Vương. Ninh Thích mừng lắm.

Ông xúc động không nguôi, chăm chăm nhìn vào con đường lớn đi tới Lâm Tri, mong Tể Hoàn Công tới. Hai ngày này với Ninh Thích, thực dài tựa hai năm.

Đến rồi! Đại quân uy vũ của nước Tề đã đến! Chỉ thấy cờ xí phấp phới, dài thêu tung bay, lá chắn lớp lớp, giáo kích như rừng, chiến xa như mây, cuộn lên đám bụi mù che khắp trời.

Ninh Thích nhìn thấy lá cờ vàng to trên thêu hai chữ "*Phượng bá*", đoán ngay người ngồi trên xe là Hoàn Công.

bền vỗ sừng bò, cất giọng hát, hát đi hát lại bài:

*Hòn đá trơ trơ ở núi nam,
Một con cá chép dài mấy gang.
Sống chẳng gặp thời như Nghiêu Thuấn.
Áo thô mỏng mảnh đã rách tan.
Từ sớm đến chiều chăn bò nhọc
Mong sao trời sáng đêm dài tan.*

Hoàn Công ngồi trên xe thấy bên đường có người hát, nghe như có vấn đề, bèn lệnh cho thị vệ gọi Ninh Thích, áo quần rách rưới, chân đất thật khó coi. Nhưng người này lộ vẻ anh tài, bèn hỏi:

- Người là ai?

Ninh Thích không thi lễ, nói:

- Người nơi sơn dã, tên gọi Ninh Thích.

Hoàn Công thấy Ninh Thích không cúi lạy, hoàn toàn không hiểu lễ tiết, giận nói:

- Người là tên chăn bò, sao dám hát lời chế nhạo thời cuộc?

Ninh Thích nghe vậy, trong bụng rất khâm phục Hoàn Công quả thật sáng suốt, đã nghe ra vấn đề bèn cười nói:

- Tôi hát sơn ca, sao nói chế nhạo thời cuộc?

Hoàn Công giận nói:

- Hiện nay, đang buổi thái bình, trên có Thiên tử anh minh, dưới bách tính an cư lạc nghiệp. Quả nhân là mình chủ, hội hợp chư hầu, mệnh lệnh nào cũng phải tuân theo, đánh đâu được đấy, đánh đâu thắng đó, Nghiêu Thuấn thịnh trị, cũng chẳng qua như vậy! Sao người nói: "Sống chẳng gặp thời như Nghiêu Thuấn" lại còn "mong sao trời sáng, đêm dài tan", chẳng nhẽ đó không là chế nhạo sao?

Thấp Bàng, Đông Quách Nha, Thụ Điều, Khai Phương đều đã nhảy xuống xe đi tới trước xe của Hoàn Công.

Ninh Thích cười nhạt:

- Đường đường Quốc quân một nước lớn, tầm mắt sao lại nông cạn đến vậy? Tiểu nhân tuy người sơn dã, nhưng cũng được nghe thời Nghiêu Thuấn thịnh trị, bá quan liêm chính, chư hầu thuận phục, thiên hạ an định, có thể nói là, không nói mà tin, không giận mà uy, bách tính lạc nghiệp, quốc thái dân khang, thật đáng là cảnh tượng thái bình. Nhưng ngày nay, vương thất suy vi, kỉ cương lỏng lẻo, giáo hoá không được, phong khí bại hoại. Quân thượng muốn nhất thống chư hầu, nhưng hội mình ở Bắc Hạnh, Tống. Hoàn Công bội ước bỏ đi, hội mình ở đất Kha lại bị Lỗ tướng Tào Mạt uy hiếp, các nước Trung Nguyên vẫn liên tiếp binh đao. Nhưng Dịch lại luôn luôn quấy nhiễu, bá tánh Trung Nguyên trong cảnh nước sôi lửa bỏng, mà Quân thượng nói là "thái bình thịnh trị", "những ngày Nghiêu Thuấn", há chẳng dễ cho người hiểu biết cười khẩy!

Tề Hoàn Công càng nghe càng tức, đại quân vừa ra khỏi thành đã gặp ngay cái xúi quẩy này, giận lâm quất lên:

- Tên sát phu to gan, dám nói hỗn láo, lời ra chém đầu!

Võ sĩ hai bên hét lên một tiếng xông ta bắt lấy Ninh Thích trời gô lại kéo ra bên đường.

Ninh Thích, không biến sắc mặt, ngửa mặt cười to, nói:

- Được, ngày xưa Hạ Kiệt vô đạo, đã giết Long Bàng; Ân trụ vô đạo giết Tì Can; nay Tề hầu giết Ninh Thích, có thể nói thành ba chân vạc rồi đó. Ta được xếp hàng với Long Bàng, Tì Can trở thành hiền nhân thứ ba, Ha ha!... Giết đi!

Nói xong Ninh Thích không thèm ngoảnh đầu đồng dạc bước lên phía trước.

Thấp Bằng bước tới xe Hoàn vương nói nhỏ:

- Thừa Quân thượng, thân xem người này uy vũ bất khuất, hiên ngang chính khí, không phải là kẻ mục du tâm thường, nhất định là người có tài, tuy nói chẳng mắc tội nhưng có thể tha được.

Hoàn Công nghe Thấp Bằng nói, trong lòng cũng bình lại, người này không sợ uy vũ, không sợ gươm đao, có khí phách cương trực. Ông ngầm khen kỳ lạ, lại nghe lời của Thấp Bằng, nộ khí dần dần giảm.

Thụ Điều nói to:

- Một kẻ chân bò dám phỉ báng Quốc quân, sao có thể để yên? Phải giết hắn.

Thái Cơ ngồi trong xe, nói với Hoàn Công:

- Quân thượng thiếp xem người này có đầy thao lược, hiểu biết và can đảm hơn người, không thể giết, có thể được việc cho Quân thượng đó.

Hoàn Công trầm ngâm:

- Người này quá liễu lĩnh.

Thái Cơ nói:

- Bậc đại hiền không chấp chuyện vặt, đại lễ không từ tiểu nhượng. Quân thượng có thể tha cho Trọng Phụ mối thù một mũi tên, chẳng nhẽ không tha được cho người này tội một lời nói?

Hoàn Công cười gật đầu, nói:

- Thôi được, hôm nay là ngày cát tường, quả nhân sẽ tha tội cho hắn! Cởi trói!

Các võ sĩ cởi trói cho Ninh Thích.

Hoàn Công từ trên xe bước xuống, đi tới trước mặt Ninh Thích, lướt nhìn ông ta một lượt, nói:

- Quả nhân đưa với ông một tí, để thử xem đảm lược của ông thôi. Khá lắm, không then là một tráng sĩ.

Ninh Thích lấy trong ngực ra một bức thư lụa, hai tay dâng lên Hoàn Công, nói:

- Có bức thư của Trọng Phụ, xin Quân thượng đọc.

Hoàn Công giật mình, vội nhận thư, mở ra đọc: *"Thần phụng mệnh xuất quân, tới Náo Sơn gặp Ninh Thích người nước Vệ, người này không phải mục phu tầm thường, mà là người tài hữu ích cho đời nay, mong Quân thượng thu giữ để pho việc, nếu bỏ đi mà bị nước khác dùng, thì nước Tề có hối cũng chẳng kịp nữa!"*

Đọc xong lá thư tiến cử của Quản Trọng, Hoàn Công cười nói:

- Khá lắm, Quản Trọng tinh mắt biết anh tài, người được tiến cử quả có tài.

Rồi quay sang Ninh Thích:

- Đã có thư tiến cử của Trọng Phụ, sao khanh không sớm trình cho ta?

Ninh Thích đáp:

- Thời này, quân hùng khắp nơi, các nước phân tranh, không những nhà vua phải chọn bề tôi, mà bề tôi cũng phải chọn nhà vua. Quân thượng nếu chỉ thích nghe những lời nịnh hót, ghét nghe những lời thẳng can gián thì thảo dân nguyện chết dưới gươm đao, cũng không đem thư của Trọng Phụ ra.

Hoàn Công cười:

- Nói vậy, là khanh vẫn tin quả nhân sao?

Ninh Thích thành khẩn nói:

- Quân thượng có thể bỏ qua hiểm thù cũ, tin dùng Trọng

Phụ, nay thảo dân đã kích nộ Quân thượng, Quân thượng rộng lòng tha tội bất kính cho thảo dân. Thật xứng đáng một bậc minh quân! Thảo dân nguyện đem hết sức mình vì Quân thượng mà ra công khuyển mã!

Hoàn Công mừng lắm nói:

- Hãy ngồi cùng xe với Thấp Bằng, cùng quả nhân thảo phạt Tống.

4. THẤP LỬA THU PHONG

Mặt trời đã lặn, ráng chiều ửng khắp trời.

Quân Tề đóng trại. Từng túp lều lúp xúp như nấm mọc sau mưa. Từng đồng lửa bập bùng.

Tề Hoàn Công phấn khởi bước vào lều, vội vã nói với thị nữ:

- Mau, mau! Thay áo cho quả nhân.

Thị nữ vội cời giáp phục cho Hoàn Công rồi thay mặc áo vua.

Hoàn Công dặn thị nữ:

- Đi mời Thấp Bằng đại phu và Ninh Thích đến gặp quả nhân, chuẩn bị cho Ninh Thích một bộ áo mũ đại phu. Còn nữa, mới các đại phu đến lều của quả nhân bàn việc.

Thị vệ vâng lệnh đi.

Thụ Điều, Khai Phương bước vào lều. Thụ Điều sau khi tự hoạn, cuối cùng đạt được sở nguyện, làm chức tổng quản hậu cung mà ông thêm nhỏ dãi bấy nay. Suốt ngày ông không rời Hoàn Công nửa bước. Mỗi lời nói, việc làm của Hoàn Công ông đều rõ như lòng bàn tay. Lúc này thấy Hoàn Công vui vẻ, ông thăm dò hỏi:

- Quân thượng thay áo hay là định phong thưởng cho Ninh Thích?

Hoàn Công gật đầu, nói:

- Quả nhân sẽ bái Ninh Thích làm đại phu!

Thụ Điều lắc đầu nói:

- Thưa Quân thượng, một mục phu nơi sơn dã, sao một bước nhảy lên thành đại phu!

Hoàn Công nói chân thật:

- Tài lớn không thể dùng vào việc bé, huống hồ lại có giấy tiến cử của Trọng Phụ.

Khai Phương nói:

- Thưa Quân thượng, thần ở nước Vệ, chưa bao giờ nghe nói đến Ninh Thích người này, xem ra cũng chỉ là phường vô danh. Ở đây cách nước Vệ không xa, chỉ bằng cho người đi nghe ngóng thêm, nếu tực có tài năng, bấy giờ phong quan vẫn chưa muộn.

Hoàn Công cương quyết nói:

- Còn phải nghe ngóng gì? Quả nhân đã tự nhìn thấy, lại có Trọng Phụ tiến cử, lại sai được chăng! Hơn nữa, người có tài, thường không hay để ý chuyện vật trong sinh hoạt, khó tránh khỏi tật này tật khác, nếu điều tra ra, muốn dùng lại không yên lòng, không dùng thì lại tiếc. Đã nghĩ ngờ người thì không dùng, dùng người thì không nên nghi ngờ, đó là chủ trương của quả nhân.

Thụ Điều lập tức xem gió bẻ lái, ra hiệu cho Khai Phương rồi xu phụng vào:

- Quân thượng rộng lượng như vậy, hiển minh như vậy, thật là phúc lớn của chúng thần.

Hoàn Công liếc nhìn Thụ Điều, mỉm cười không nói.

Đổng Quách Nha, Tân Tu Vô, Vương tử Thành Phụ cùng các đại thần lần lượt bước vào trường của Hoàn Công, chỉ thấy trong trường đèn thấp sáng trưng như ban ngày.

Tể Hoàn Công nói rành rọt:

- Chư vị đại phu, hôm nay trên đường hành quân, quả nhân gặp một người nước Vệ tên là Ninh Thích. Người này tính tình hào sảng, dám phách hơn người, hiểu biết xuất chúng, Trọng Phụ cũng gửi thư tiến cử. Quả nhân quyết định, bái Ninh Thích làm đại phu.

Đổng Quách Nha nói:

- Chúc mừng Quân thượng thêm cánh tay phò trợ!

Wương tử Thành Phụ cũng nói:

- Ninh Thích đúng là phi phàm, không theo đuôi nịnh bợ, là một tráng sĩ cương trực, đáng được trọng dụng.

Thấp Bàng bước vào trường, thi lễ với Hoàn Công, nói:

- Thừa Quân thượng, Ninh Thích đang chờ ở ngoài trường.

Hoàn Công nói to:

- Xấp hàng, tấu nhạc, truyền Ninh Thích vào trường.

Thấp Bàng, Đổng Quách Nha cùng các đại thần lập tức đứng thành hai hàng, tiếng nhạc nổi lên.

Ninh Thích mình mặc áo ngắn, chân đi giày cỏ, bước vào trường khấu kiến Hoàn Công.

Hoàn Công chấp tay về phía Ninh Thích, nói:

- Ninh Thích, quả nhân bái khanh làm đại phu nước Tể, mong khanh đồng tâm hiệp lực với các đại phu, chăm chỉ việc nước, phò trợ Trọng Phụ, sớm thành nghiệp bá.

Ninh Thích khấu lạy, nói:

- Xin tạ ơn tri ngộ của Quân thượng!

Hoàn Công hô:

- Thay áo cho Ninh Thích đại phu!

Thị vệ dẫn Ninh Thích ra khỏi trường, vào một lầu bên cạnh mặc quần áo đại phu, đội mũ đại phu, xỏ giày đại phu. Đúng là "người đẹp về áo quân, ngựa đẹp ở yên", ăn mặc như vậy, Ninh Thích như thành con người khác. Ông trở lại đại trường, tinh thần rạng rỡ, anh khí hùng hực, sáng sủa hẳn lên.

Hoàn Công nói lớn:

- Ninh Thích đạiphu, quả nhân hôm nay thấp lửa thụ phong, mong ái khanh trung thành một dạ, phụng sự nước Tề.

Ninh Thích quỳ lạy:

- Thần dù vạn chết không dám từ!

5. NINH THÍCH HIẾN KẾ

Tề Hoàn Công dẫn đại quân tới biên giới nước Tống, Quán Trọng đón đợi bên đường:

- Quân thượng dọc đường vất vả, thân Quán Trọng cũng đợi đã lâu.

Hoàn Công nói:

- Trọng Phụ đã vất vả. Quân đội hai nước Trần, Tào đã đến chưa?

Quán Trọng đáp:

- Trần Tuyên Công và Tào Trang Công đã dẫn quân tới. Chu Thiên tử cũng sai Đại tướng Đan Tử Miệt dẫn quân tới.

Tề Hoàn Công vui sướng:

- Hay lắm, hay lắm!

Quản Trọng nói:

- Mời Quân thượng vào địa trưởng nghị ngơi.

Hoàn Công gọi Ninh Thích đang đứng ở phía sau, nói:

- Ninh Thích đại phu, qua đây gặp Trọng Phụ.

Ninh Thích bước tới, thi lễ với Quản Trọng, nói:

- Chúa công giỏi dùng người, Quản Trọng rất sung sướng. Mong Ninh Thích đại phu trở hết tài năng, sớm lập công lớn cho Quân thượng.

Ninh Thích nói chân thành:

- Lời dạy bảo của Trọng Phụ, Ninh Thích không bao giờ dám quên.

Hoàn Công căn dặn:

- Trọng Phụ, mời Trần hầu, Tào hầu, Đan Tử Miệt tướng quân vào địa trưởng bàn việc quân.

Lát sau, Trần Tuyên Công Chủ Cữu, Tào Trang Công Xạ Cô, sứ giả của Chu Thiên tử Đan Tử Miệt vào trước, phân chủ khách cùng ngồi.

Hai bên, Quản Trọng, Thấp Bằng cùng các đại quan nước Tề ngồi làm hai dãy.

Tề Hoàn Công nói:

- Chu Thiên tử sai Đan Tử Miệt làm sứ giả, lệnh cho quả nhân cùng Trần, Tào hai Quốc quân đem quân đi thảo phạt Tống. Thảo phạt Tống như thế nào, chúng ta cần thương nghị một kế sách toàn vẹn.

Trần Truyền công nói:

- Xin minh chủ cứ phát lệnh, Chủ Cữu cứ lệnh mà làm.

Quản Trọng chăm chú nhìn Ninh Thích.

Ninh Thích hiểu ý, nói:

- Theo ý thần, tạm chưa nên tiến binh. Trọng Phụ chủ trương xưng bá không cần dùng binh xa. Lần này phụng mệnh Thiên tử thảo phạt nước Tống, thế đại binh áp sát biên giới đã hình thành, nhưng lấy binh xa giành chiến thắng, không bằng lấy đức để thắng.

Thụ Điều cười nhạt nói:

- Lấy đức để thắng như thế nào, xin nghe cao kiến của Ninh Thích đại phu.

Ninh Thích không để ý đến Thụ Điều, nói với Hoàn Công:

- Nước Tống bội minh bỏ về, chúng ta vâng mệnh Thiên tử đi thảo phạt, nước Tống lí cùng, mà ta lí ngay. Nhưng Tống là nước lớn, nếu chống cự lại, khó tránh khỏi sát thương quá nhiều. Nếu sai một người có tài biện luận, thuyết phục nước Tống đến nhận tội và xin kí minh ước, hai bên tránh khỏi can qua, mới là thượng sách.

Tề Hoàn Công hỏi hai Quốc quân Trần và Tào:

- Ý kiến hai vị thế nào?

Trần, Tào hai vị Quốc quân gật đầu:

- Kế đó hay lắm.

Thụ Điều cười khẩy:

- Kế là kế hay, nhưng ai có thể đi thuyết hàng nước Tống đây?

Khai Phương nói:

- Ninh Thích đại phu hiến kế hay như vậy, hẳn trong lòng đã có meojmuwcj đầu vào đấy rồi.

Ninh Thích vẫn không thêm để ý tới Khai Phương, nói với Hoàn Công:

- Thần tuy bất tài, nguyện sang nước Tống, dùng ba tấc

lưỡi, thuyết phục Tống công đến kí minh ước.

Tề Hoàn Công:

- Được, quả nhân giao Ninh Thích địa phu làm sứ giả, sang nước Tống.

6. LỜI LỄ SẮC SÀO

Tống Hoàn Công Ngự Thuyết nghe nói Tề Hoàn Công lấy danh nghĩa Chu Thiên tử, hội hợp các nước Trần, Tào đến thảo phạt Tống, vội triệu tập đại thần lại bàn bạc đối sách. Các đại thần, người chủ trương đánh, người chủ trương hoà, tranh cãi rõ vui. Tống Hoàn Công cũng chưa quyết định được, nóng lòng như lửa đốt.

Tướng quốc Đới Thúc Bì bước lên diện tâu:

- Bẩm Quân thượng, nước Tề sai sứ giả đến.

Tống Hoàn Công vội hỏi:

- Quân Tề hiện nay ở đâu?

Đới Thúc Bì đáp:

- Dạ, cách thành chừng hai mươi dặm.

Tống Hoàn Công không hiểu hỏi:

- Đại quân không đánh, chỉ sai sứ giả đến, là có ý gì?

Đới Thúc Bì đáp:

- Dạ, chắc là đến dụ thuyết, muốn không phí một binh một tốt mà để đường đường nước Tống ra hàng.

Tống Hoàn Công lại hỏi:

- Sứ giả Tề là người nào?

Đới Thúc Bì cười nhạt nói:

- Dạ, sứ giả họ Ninh tên Thích, chẳng qua là một mục dân sơn dã, mới được Quản Trọng tiến cử làm đại phu.

Tống Hoàn Công hỏi:

- Quả nhân nên đối xử với ông ta như thế nào?

Đới Thúc Bì nói:

- Dạ, Chúa công cứ cho triệu ông ta vào, cố ý lạnh nhạt xem ông ta làm gì. Nếu nói năng có gì không ổn; thân gιο đai lưng làm hiệu, lệnh cho quân sĩ bắt lấy ông ta. Kế khuyên hàng của Tề sẽ bị phá sản.

Tống Hoàn Công nói:

- Được, y kế mà làm, võ sĩ sẵn sàng.

Tám võ sĩ tay cầm giáo đao, chạy vào điện, đứng ở hai bên.

Không khí trong điện bỗng trở nên căng thẳng.

Tống Hoàn Công ngồi trên điện. Đới Thúc Bì đứng ở chéch trên phía bên cạnh, hô:

- Đưa sứ giả nước Tề lên điện.

Ninh Thích áo thụng đai lớn, ngang nhiên bước vào, không thèm để ý gì đến đám võ sĩ cầm binh khí đứng hai bên, đi tới trước cửa điện như đi chỗ không người. Ông dừng chân, chấp tay về phía Tống Hoàn Công, nói:

- Sứ giả nước Tề, Ninh Thích tham kiến Quốc quân nước Tống.

Tống Hoàn Công vẫn ngồi yên không nhúc nhích, mặt lạnh như tiền.

Đới Thúc Bì hơi nhếch mép cười.

Ninh Thích buông tay xuống, ngửa mặt nhìn lên trần

điện, bỗng nói to lên rằng:

- Nguy tai, nguy tai! Nước Tống đại nạn tới nơi rồi.

Tống Hoàn Công thoáng giật mình sợ hãi.

Đới Thúc Bì hết nhếch mép cười.

Tống Hoàn Công nói:

- Ta đường đường nước Tống, binh tinh lương đủ; quả nhân là bậc thượng công, ở trên các chư hầu. Nguy hiểm từ đâu đến?

Ninh Thích nhìn thẳng vào Hoàn Công nói:

- Quân thượng tự so mình với Chu Công ra sao?

- Chu Công là thánh nhân, quả nhân sao so được với Chu Công.

Ninh Thích nói:

- Chu Công đang thời đỉnh thịnh của triều Chu, thiên hạ thái bình, tứ hải an định, còn chăm lo chính sự, thu nạp hiền sĩ thiên hạ. Còn hoàn cảnh Quân thượng hiện nay, ngoài thì quần hùng kéo quân tới, trong thì liên tục loạn li, tranh giành nhau, hai đời Quốc quân bị giết, lòng người hoang mang, đất nước không một ngày yên ổn. Mặc dù ngài có bất chước Chu Công, lễ hiền đãi sĩ, thì e rằng những người có học thức cũng chẳng đến làm việc ở nước Tống. Mà ngài lại còn tự cao tự đại, miệt thị hiền lương, thờ ơ với khách, tự phụ về chính sách trị quốc của mình, thì Quân thượng có thể nghe được những lời trung ngôn hay không? Cứ như vậy mãi, nước Tống chẳng lẽ lại không nguy hiểm sao?

Tống Hoàn Công nghe những lời như vậy, sắc mặt dần dần từ chỗ kinh ngạc đến nghiêm túc rồi chân thành, bất

giác đứng dậy.

Đối Thúc Bì thấy tình hình không hay, vội nhìn Hoàn Công, giờ chiếc đai lưng lên.

Hoàn Công cố ý không nhìn thấy, chấp tay về phía Ninh Thích, nói:

- Từ ngày quả nhân kế vị, chưa được nghe lời dạy nào của bậc quân tử, vừa rồi có chút thờ ơ, thất lễ, mong tiên sinh đừng giận.

Đối Thúc Bì e hèm mấy tiếng, tay mấy lần nâng đai lưng.

Hoàn Công vẫn cố ý không nhìn thấy, còn phẩy tay về phía các vũ sĩ: "Ra ngoài".

Đám võ sĩ cầm đao đao đi ra.

Đối Thúc Bì không còn cách nào, đành buông tay khỏi đai lưng bối rối đứng cạnh.

Tổng Hoàn Công thành khẩn nói:

- Tiên sinh tài lớn, chắc có mưu hay, mong tiên sinh dạy bảo.

Ninh Thích nói với Hoàn Công một cách rành rọt:

- Nay vương thất suy vi, Thiên tử mất quyền, chư hầu li tâm li đức, quân thần luân lí đảo điên, luôn xảy ra chuyện giết vua hoán vị. quốc quân nước Tề tội, không muốn nhìn thiên hạ đại loạn, mới xin phép vương mệnh, hội minh cùng các nước chư hầu. Hội minh ở Bắc Hạnh đã xác định địa vị quốc quân nước Tống của Quân thượng, nhưng Quân thượng lại bỏ mình hội ra về, coi như đã phủ định cuộc hội minh đó, cũng là phủ định địa vị Quốc quân của Quân thượng. Nay Thiên tử nổi giận, sai đại thần của vương thất;

cùng chư hầu các nước đến thảo phạt, có thể nói là rất chính đáng, xuất binh có danh có nghĩa, chưa cần giao binh, thắng bại đã được phán định.

Hoàn Công thật sự lo sợ, nói:

- Những lời tiên sinh nói rất đúng. Quả nhân một phút tính sai, gây thành lầm lớn, nay nên như thế nào?

Ninh Thích nói:

- Theo ý thần, chỉ bằng chuẩn bị một cái lễ tiến kiến, kết minh cùng Tề. Như vậy, không mất đi lễ tiết với Chu Thiên tử, lại cùng minh chủ giao hảo, không cần động binh động chúng, nước Tống vững tựa Thái Sơn, địa vị Quốc quân của Quân thượng sẽ được bảo đảm.

Tống Hoàn Công gật đầu:

- Kế đó của tiên sinh rất hay, Nhưng, đại binh của quân Tề đã áp sát biên giới, họ nắm chắc phần thắng trong tay, liệu họ có chịu nhận lễ của quả nhân mà giao hảo cùng Tống hay không?

Ninh Thích cười đáp:

- Quân thượng hoàn toàn không phải lo. Tề hầu tính khí rộng rãi, không chấp chuyện cũ, Tào Mạt dùng kiếm uy hiếp Tề hầu, Tề hầu còn tha tội, còn trả lại Lô đất Văn Dương. Nếu Quân thượng đã thực lòng hoà hảo, Tề hầu sao không nhận lời?

Tề Hoàn Công lại hỏi:

- Vậy thì, nên mang lễ vật gì để làm lễ tiến kiến?

Ninh Thích nói:

- Nước Tề chỉ muốn giao hảo với láng giềng, chứ không

ham lễ vật, lễ nhẹ mà tình nặng, quý ở lòng thành.

Hoàn Công hết mọi lo âu, vui vẻ nói:

- Vậy sẽ làm theo lời tiên sinh, quả nhân lập tức sai sứ giả đi cùng tiên sinh về tạ tội với Tể hầu, xin được đĩnh mình ước.

7. TỔNG CÔNG XIN TỘI

Ninh Thích đi thuyết hàng Tống Hoàn Công, Tể Hoàn Công vẫn chưa an tâm lắm, một là ông chưa hiểu rõ lắm về tài năng của Ninh Thích, hai là sợ Tống Hoàn Công ngạo mạn vô lễ, hãm hại Ninh Thích. Các thám tử ông sai đi, luôn báo về, chưa phát hiện triệu chứng gì xấu. Quản Trọng thì vững dạ, ông rất tin ở Ninh Thích.

Tể Hoàn Công lo lắng hỏi Quản Trọng:

- Trọng Phụ, Ninh Thích lần đi này có hoàn thành được sứ mạng không?

Quản Trọng cười đáp:

- Xin Quân thượng an tâm, Ninh Thích đi lần này, nhất định không thẹn với sứ mệnh.

Tể Hoàn Công lại nói:

- Ninh Thích nếu hoàn thành được sứ mệnh trở về, là đã lập được một công lớn, quả nhân sẽ phải trọng thưởng.

Quản Trọng đương định nói gì, thì thị vệ vào báo:

- Bẩm Quân thượng và Trọng Phụ, Ninh Thích đại phu cùng sứ giả nước Tống đang chờ tuyên triệu ngoài trường.

Tể Hoàn Công sùng sốt, nhìn Quản Trọng, Quản Trọng vội nói:

- Mau mời Ninh Thích đại phu vào trước!

Ninh Thích bước vào, khấu kiến Hoàn Công:

- Thân Ninh Thích xin khấu kiến Quân thượng.

Hoàn Công vội cho Ninh Thích bình thân, miễn lễ, hỏi rằng:

- Nước Tống có chịu tội và gia nhập hội minh không?

Ninh Thích kể lại một lượt quá trình thuyết phục Tống Hoàn Công, Tể Hoàn Công mừng quá, nói với Ninh Thích:

- Hay, hay lắm! Ninh Thích đại phu đã lập được đại công đó!

Nói xong, quay sang Quản Trọng nói:

- Trọng Phụ thật là tinh mắt biết anh hùng, tinh mắt biết anh hùng!

Quản Trọng cười, rằng:

- Chúa công quá khen, không có sự quyết đoán sáng suốt của Chúa công, làm gì có Ninh Thích đại phu!

Ninh Thích cũng cười, nói:

- Thừa Chúa công, thừa Trọng Phụ, sứ giả Tống còn đang chờ ở ngoài trước.

Hoàn Công vội nói:

- Phải, phải, mau mời vào, mau mời vào.

Tống sứ bước vào, khấu kiến Hoàn Công, nói:

- Tể Quốc quân muốn thưa với Tể hầu, có viết lá thư, xin trình với Tể hầu.

Hoàn Công nhận thư, mở ra đọc:

"Ngự Thuyết khấu kiến Tể hiền hầu điện hạ: Cô nhất thời tình lỗ, gây nên lầm lộn ở hội minh Bắc Hạng, để Tể

hầu phải dẫn quân của Thiên tử và quân Trần. Tào đến hỏi tội, Cô biết tội, nay sai người đem năm mươi bạch ngọc, hai vạn lạng vàng, xin nhận cho. Ngự Thuyết xin được gia nhập lại hội mình, nghe Tể hầu điều khiển".

Tể Hoàn Công nét mặt hân hoan, nói với sứ Tống:

- Thảo phạt nước Tống là vâng mệnh của Thiên tử, quả nhân đâu dám tự ý làm bừa! Khanh hãy chuyển cáo với Tống Công, vàng ngọc đã dâng, quả nhân xin chuyển trình lên Thiên tử, đồng thời chuyển đạt ý Tống Công xin nhập hội mình. Một tháng sau, mời Tống Hoàn Công tới Yên (nay là phía bắc Yên Thành - Sơn Đông) để hội mình.

Một tháng sau, Tể Hoàn Công cùng các nước quốc Trung Nguyên Tống Hoàn Công, Trần Tuyên Công, Trịnh Lịch Công hội mình ở Yên, địa vị bá chủ của Tể Hoàn Công đã được hình thành.

CHƯƠNG NĂM

CHIẾC TRỤ GIỮA DÒNG XIẾT

1. TRÒ NÉM BÌNH

Phật Tống xong khai hoàn trở về, Tề Hoàn Công rất đặc chí hài lòng. Nhất là Trương Vệ Cơ lại sinh con trai, điều đó càng làm ông vui mừng hơn hở. Kể tới nay, trước Trương Vệ Cơ, Tề Hoàn Công đã có ba vị phu nhân. Vị thứ nhất gọi là Vương Cơ, vị thứ hai gọi Từ cơ, hai bà đều ốm, mất sớm, vị thứ ba là Thái Cơ, cả ba bà đều chưa có con. Vì vậy, ông vô cùng sung sướng. Ông cùng Thái Cơ đến thăm Trương Vệ Cơ và đưa con trai còn trong bọc tã, ông mừng đến chết đi được. Ông nói với Thái Cơ:

- Quả nhân Phật Tống không đánh mà thắng, nay lại mừng được con trai, đúng là trời đất phù hộ, vạn vật trợ tá. Quả nhân phải làm lễ, tạ ơn tứ phương trời đất và tổ tiên.

Thái Cơ cũng vui mừng vì Trương Vệ Cơ sinh con, bà cười nói:

- Đại Tề ta mưa thuận gió hoà, thanh danh lừng lẫy, Quân thượng bá nghiệp đã thành, nay lại sinh quý tử, hương hoà vượng thịnh, đó là kết quả của việc Quân thượng làm điều nhân chính, thực hiện lễ nghi.

Trương Vệ Vệ cơ chống thân hình yếu ớt ngồi dậy, nét mặt đặc ý, bà thấy kiêu ngạo, mừng cho giấc mộng của mình đã được thực hiện, ai sinh ra con trai đầu tiên, người đó sẽ trở thành quốc mẫu. Bà vốn lo Thái Cơ sẽ đẻ con trai

trước, nay nỗi lo đó không còn nữa. Bà thò thè nói với Hoàn Công:

- Quân thượng đừng chỉ biết vui nữa, con trai còn chưa đặt tên đấy.

Hoàn Công nhìn Thái Cơ, cười nói:

- Phu nhân, nàng đặt tên cho con được không?

Thái Cơ vội đáp:

- Tiện thiếp không dám. Đứa nhỏ này là đại phú, đại quý, tên nó phải do Quân thượng đặt cho.

Hoàn Công nghĩ một lát, nói với Thái Cơ:

- Quả nhân đặt tên con là Vô Khuy, phu nhân thấy thế nào?

Trưởng Vệ Cơ phụ họa:

- Quân thượng đặt tên con hay lắm, Vô Khuy, tên hay lắm, đứa bé sẽ gọi là Vô Khuy.

Hoàn Công hỏi:

- Phu nhân có biết, tại sao gọi Vô Khuy không?

- Điều đó... Trưởng Vệ Cơ chỉ biết có hòa theo, không hiểu ý đồ của Hoàn Công đặt cho cái tên đó.

Hoàn Công cười, rồi hỏi Thái Cơ:

- Phu nhân biết không?

Thái Cơ cười, thưa:

- Xem ra Quân thượng muốn đa tử, đa phúc, một chề ít, phải không?

Hoàn Công cười, chỉ vào Thái Cơ:

- Phu nhân thông minh lắm.

Trưởng Vệ Cơ không hề lúng túng liếc nhìn Hoàn Công, rồi đẩy về ghen tị liếc nhìn Thái Cơ.

Thái Cơ ân cần nín với Trương Vệ Cơ:

- Em đẻ xong, còn yếu, hãy chịu khó nghỉ ngơi, sau này còn đẻ thêm con trai cho Chúa công.

Hoàn Công nghe Thái Cơ nói bóng gió, bèn nói với Vệ cơ:

- Phu nhân hãy nghỉ đi.

Nói rồi, cùng Thái Cơ rời chỗ Trương Vệ Cơ.

Hoàn Công cùng Thái Cơ đi tới vườn hoa phía sau. Hoa viên cây xanh bóng mát, đá lạ dựng lối nhỏ, dưới ao sen đang nở. Hoàn Công đặt tay lên vai Thái Cơ, nói:

- Quả nhân bao năm không chút thư nhàn, nay thiên hạ thuận hoà, việc nước đã giao cho Trọng phụ, phải vui chơi một dạo. Ông thấy Thái Cơ không nói, tựa hồ có nỗi niềm gì trong lòng, cười nói:

- Phu nhân cũng phải đẻ cho trăm một đứa con trai chứ.

Câu nói của Hoàn Công, đã trúng vào nỗi lòng của Thái Cơ. Bà buồn rầu nói:

- Tiệm thiếp từ khi về với Quân thượng, vốn chỉ có tâm nguyện vậy, xem ra tiệm thiếp vô năng. Nói rồi nước mắt lăn chã chày xuống.

Hoàn Công vội rút khăn lụa ra lau nước mắt cho Thái Cơ, nói:

- Phu nhân đừng buồn, sau này phải gắng sức, quả nhân sẽ đến cung phu nhân nhiều hơn.

Thái Cơ từ khóc sang cười, nói:

- Ngự y đã thăm cho thiệp nhiều lần, tiệm thiếp không có bệnh gì, chỉ mong Quân thượng dưỡng tình mạnh mẽ, tiệm thiếp có thể đẻ con.

Hoàn Công cười nói:

- Phải, quả nhân hiện đang sức mạnh tinh cường, lại đang thích thú, hay ta mây mưa một trận?

Một cung nữ vội vã bước tới, nói:

- Bẩm Chúa công, Thụ Điều Tổng quản có việc gấp xin gặp.

Hoàn Công phẩy tay:

- Có việc gì cứ tâu với Trọng phụ.

Cung nữ vẫn nói:

- Thụ Điều Tổng quản nói có việc cần, nhất định phải tâu trực tiếp với Quân thượng.

Hoàn Công cắt hứng, nói:

- Cái ông Thụ Điều này, lại bày cái trò gì không biết? Thôi được, bảo ông ấy đợi ở điện Cần Chánh.

Rồi quay lại, ông nói với Thái Cơ:

- Tối nay, quả nhân sẽ đến ngủ với phu nhân.

Thái Cơ cười đáp:

- Có công sự, Chúa thượng cứ giải quyết, tiện thiếp lúc nào cũng sẵn sàng đón Chúa thượng đến.

Hoàn Công tới điện Cần Chánh, Thụ Điều vội khấu kiến:

- Bái kiến Chúa công.

Hoàn Công vẻ không vui, nói:

- Quả nhân đã nói trước, mọi việc đều tâu với Trọng phụ, việc gì mà phải trực tiếp tâu với quả nhân vậy?

Thụ Điều nháy mắt cười nịnh:

- Dạ, việc này vì thần không tiện tâu với Trọng phụ.

Hoàn Công đã hiểu được bảy tám phần hỏi:

- Việc gì?

Thụ Điều nói:

- Chúa công năm liền nam chinh bắc chiến, hiểm được thoả mái vui chơi, hưởng thụ những khoái lạc trần gian, vì vậy, vì thần đã đi tìm khắp nơi, kiếm được một số mỹ nữ giai nhân, tiến dâng Chúa công, để tỏ ý mọn của vi thần.

Hoàn Công nghe vậy, nét mặt vui hẳn lên, vội hỏi:

- Thế ư? Vậy mỹ nhân ở đâu?

Thụ Điều nói:

- Dạ, ở ngay trong hoa viên.

Hoàn Công đứng ngay dậy, nói:

- Nào, ta đi tới hoa viên.

Hoàn Công cùng Thụ Điều đi tới hoa viên, thấy sáu thiếu nữ xiêm y xúng xính, người nào người nấy xinh đẹp như hoa, trong lòng những mười hai phần sung sướng.

Thụ Điều nói với mấy thiếu nữ:

- Mau đến bái kiến Chúa công đi!

Các thiếu nữ, người thì quỳ lạy, kẻ cúi gối chào. Có người hiếu kì, đứng ngậy ra nhìn Hoàn Công.

Hoàn Công thấy các thiếu nữ ngây thơ, e thẹn, cười nói:

- Họ chưa hiểu lễ tiết, miễn cho họ.

Thụ Điều hỏi về xu nịnh:

- Thưa, Chúa công có hài lòng không ạ?

Hoàn Công ngắm nhìn một lượt từng thiếu nữ, cười nói:

- Đẹp lắm, quả nhân rất vừa lòng.

Thụ Điều nói như thể thốt:

- Chỉ cần Chúa công hài lòng, thần có thể tuyển hết gái đẹp thiên hạ vào cung cho Chúa công.

Hoàn Công cười nói:

- Thật hiếm có tấm lòng trung như vậy của ái khanh, xem

ra chức Tổng quản hậu cung, quả nhân đã chọn đúng người.

Thụ Điều nói:

- Hiếm khi được Chúa công vui vẻ thế này, để đám mỹ nữ cùng Chúa công chơi trò ném bình cho vui.

Hoàn Công đáp:

- Được, chơi trò ném bình cũng được.

Thụ Điều lập tức sắp đặt, sáu thiếu nữ chia ngồi hai bên, hấn đặt ở trước mặt Hoàn Công và sáu thiếu nữ một chiếc bình đồng và ba mũi tên gỗ, rồi nói với các thiếu nữ:

- Hôm nay các cô gặp may, Chúa công đang vui cùng các cô chơi trò ném bình, hãy chơi cẩn thận, cho Chúa công được vui, ai ném trúng sẽ có thưởng.

Một mỹ nữ hỏi:

- Thưởng cái gì ạ?

Thụ Điều liếc nhìn Hoàn Công nói:

- Ai thả trúng trước sẽ được Chúa công "triệu hạnh" trước.

Tê Hoàn Công mỉm cười gật gật đầu về phía Thụ Điều, trúng ý quá, Thụ Điều quả là người giỏi biết tâm lí người khác.

Cô gái vẫn chưa hiểu hỏi tiếp:

- Thế triệu hạnh là gì?

Thụ Điều ghé vào tai cô gái nói nhỏ, nhưng vẫn đủ để mọi người cùng nghe:

- Triệu hạnh, là được ban ngủ với Chúa công.

Cô gái bỗng đỏ ửng mặt, liếc nhìn Hoàn Công, xấu hổ lấy tay che mặt.

Một mỹ nữ khác hỏi:

- Nếu ném không trúng thì sao?

Thụ Điều cười đáp:

- Nếu ném không trúng, Chúa công cũng triệu hạnh, nhưng phải chờ đến tối. Thôi nhé, trò chơi này các cô có thể chưa chơi bao giờ, để ta ném thử cho coi.

Nói xong, hân cầm lấy mấy mũi tên gỗ, đứng cách chiếc bình bằng đồng chừng năm bước, ném mũi tên gỗ vào bình, mũi tên thứ nhất không trúng, mũi tên thứ hai trúng vào miệng bình.

- Ta ném cũng không giỏi, các cô lần đầu ném, có thể gần hơn một chút, cách khoảng ba bước thôi.

Thụ Điều chỉ nữ nhân đầu tiên ngồi cạnh Hoàn Công ra ném:

- Bắt đầu từ cô này, nào, cô ra ném trước.

Cô gái đẹp e thẹn bước ra, cầm lấy mũi tên đầu tiên đã ném trúng. Các cô gái hò reo: "Trúng rồi!"

Hoàn Công vẫy cô gái đã ném trúng lại:

- Đến đây, ngồi cạnh quả nhân.

Cô gái xấu hổ cúi gằm đầu, từ từ bước đến chỗ Hoàn Công ngồi xuống chiếu. Hoàn Công ôm cô gái vào lòng, vuốt tay cô, thấy những ngón tay thon dài của cô, bèn hỏi:

- Bàn tay này khéo quá, khanh khanh ở nhà làm gì?

- Dạ, thiếp dệt lụa thêu hoa.

Hoàn Công cười tùm, nói:

- Tháo nào, tay khéo thế, ném một cái trúng ngay, nào quả nhân thưởng cho khanh khanh một chén rượu.

Rồi cầm chén rượu đưa đến miệng người đẹp.

Mĩ nữ lắc đầu:

- Không, em không biết uống rượu.

Hoàn Công cười hơ hớ, uống một hơi cạn, sau đó ôm lấy gái đẹp vào tấm cung triệu hạnh cạnh đó, thoả thích một phen.

2. THÂM NHẬP RUỘNG ĐỒNG

Ninh Thích sau khi phát Tống trở về, danh tiếng nhất thời vang dội. Triều dã nước Tề truyền khắp nơi ba điều mừng của Hoàn Công: một là, không đánh mà thắng nước Tống; hai là, mừng được công tử Vô Khuy; ba là, được thêm hiền tài Ninh Thích. Quản Trọng càng mừng khôn xiết, tự mình sắp đặt việc Thấp Bàng cho xây dựng phủ đệ của Ninh Thích. Mọi chuyện đó, Ninh Thích rất biết trong lòng, cảm tạ Quản Trọng và Hoàn Công đã trọng dụng và quan tâm đến mình, Ninh Thích lấy sự trọng dụng và quan tâm đó làm động lực để tự kiểm chế mình, ông phải cùng Quản Trọng làm nên nghiệp lớn ở nước Tề. Vì vậy, Ninh Thích lựa lời để chối từ sự trọng thưởng của Hoàn Công, cũng như khéo léo chối từ phủ đệ mà Quản Trọng đã xây cho ông. Ninh Thích hiểu rõ, Quản Trọng đã phải vất vả tìm cách trọng dụng ông, không đầy nửa tháng, đã bày mười bữa tiệc, tiệc nào cũng kể công Ninh Thích thiết chiến Tống Công. Quản Trọng muốn để mọi người hiểu thêm Ninh Thích, chuẩn bị dọn đường cho bước trọng dụng Ninh Thích sau này. Quản Trọng chưa hứa phong quan chức gì, nhưng Ninh Thích đã phỏng đoán được ý nghĩ của Quản Trọng, định giao ông làm nông nghiệp. Đại Tư nông Ninh Việt luôn luôn chống lại cái cách của Quản Trọng, không chịu thực hiện đại kế “Tướng địa suy trung”. Quản Trọng sớm đã muốn thay, nhưng chưa chọn được người thích hợp. Chúc

quan Đại Tư nông là chức quan cao, thuộc thượng đại phu, Ninh Thích rất biết trọng lượng của chức vụ đó. Ông quyết định hãy dùng một tháng thời gian, đi khảo sát tình hình nông nghiệp nước Tề, ngỏ ý đó với Quản Trọng, lập tức được Quản Trọng tán thưởng và ủng hộ, đồng thời giao cho ông kim bài của Tướng phủ, được phép thông hành khắp nước, giao cho ông hai cỗ xe mới, và mười người thị tùng, Ninh Thích chỉ nhận hai người thị tùng, không cần xe, đi bộ khảo sát.

Một tháng trời, Ninh Thích cùng hai thị tùng, chẳng kể ngày nắng ngày mưa, chẳng kể mưa to, gió lớn, khắp nơi trên đất Tề đều để lại dấu chân của ông. Núi non, đầm lầy, rừng sâu, sông hồ, đất đồi, đồng bằng... Ninh Thích đều đi hết lượt. Tới mỗi nơi, ông đều thỉnh giáo các lão nông, rồi lại tự mình đo đạc khảo sát, ban ngày chạy suốt, đêm lại chong đèn ghi chép, sách tre viết kể hàng đống lớn, một người không công hết.

Hôm đó, Ninh Thích đến khảo sát ở hạ lưu sông Tri. Ông vốc một nắm đất màu lên ngửi, rồi nhìn cánh đồng lúa lúa thưa cằn cỗi, thở dài nói:

- Đất đai phì nhiêu là vậy, mà mùa màng xấu thế này, thật xót ruột.

Hai người thị tùng theo hai bên, xem ra đã quá mệt mỏi, thị tùng A nói:

- Ninh đại phu, ta nghỉ cái đã, vừa khát vừa mệt, thờ không ra hơi nữa rồi.

Ninh Thích nhìn hai thị tùng, cười nói:

- Đã làm vất vả hai người, thôi được, đến cái gò kia ta nghỉ.

Tới gò, Ninh Thích ngồi nghỉ, lấy nón ra quạt, ngắm nhìn

những cánh đồng phía xa. Hai thị tòng cũng ngồi xuống thờ phỉ phò, thị tòng A vội đem chiếc túi da dê đựng nước ra đưa cho Ninh Thích. Ông đỡ lấy, uống một hơi thật đã, uống xong đưa túi cho thị tòng.

Thị tòng A đỡ túi nước, quệt mồ hôi nói:

- Ninh đại phu, , mọi người đều nói, chủ cao bọc quý, chủ nhân oai phong, thì nô tài cũng thơm lây. Ai ngờ, vị tân đại phu như ngài, mấy ngày nay, nằm chưa thấy ấm, ăn chưa kịp ngon, suốt ngày chạy nơi này nơi khác, xem ra chẳng còn núi sông đồng bằng nào của nước Tề mà ngài chưa qua, nô tài chúng tôi khéo không theo nổi.

Ninh Thích cười:

- Sao, các người thấy theo đại phu ta không được phong lưu?

Thị tòng B nói:

- Thưa Ninh đại phu, như nay nước Tề trên dưới đều nói Chúa công có ba việc mừng: một là, nước Tống không đánh mà theo; hai là, mừng được công tử Vô Khuy; ba là, ...

Ninh Thích nhìn thị tòng B, nói:

- Điều mừng thứ ba là gì?

Thị tòng B nói:

- Điều mừng thứ ba là, mừng có Ninh Thích đại phu, triều trung như thêm cánh, nói thế, ba điều mừng thì đại phu đã chiếm hai rồi. Chúa công và Trọng phụ đều coi trọng ngài, đại phu có thể gối cao đầu hết lo nghĩ, mà hưởng công danh, lợi lộc!

Ninh Thích nghe xong, cười ha ha, dùng nón phe phẩy, nói:

- Chúa công có ba điều mừng, nhưng ta thì chưa mừng

được. Làm bề tôi phải biết chia lo với chúa, chứ không phải chia phần hưởng thụ với chúa. Các người bảo ta gồng cao đầu hết lo nghĩ ư? Nhưng trong lòng ta những lo sốt ruột gan, mờ mắt hay nhắm mắt đều thấy một chữ lo!

Thị tùng B ngạc nhiên:

- Nỗi lo của đại phu từ đâu tới vậy?

Ninh Thích buông chiếc nón, chỉ những cánh đồng phía dưới chân, nói:

- Năm nay mưa thuận gió hoà, đáng lẽ phải được mùa, nhưng nay, lúa mọc lưa thưa, cần cỗi, lại còn bao nhiêu đất không cấy cấy, bỏ thành hoang vu. Nước Tề đất bằng mà tốt, đáng lẽ phải là vừa thóc gạo, xem cảnh trước mắt, chẳng đáng lo sao?

Thị tùng A nghe Ninh Thích nói đến đây, không chịu:

- Trời, Ninh đại phu lo lương thực ư? Đường đường nước Tề, mình chủ chư hầu, ngũ cốc thu về, xe lương các nước sẽ chở kìn kìn vào ấu chứ.

Ninh Thích ngạc nhiên, liếc nhìn thị tùng A.

Thị tùng B cũng không chịu nói:

- Trọng phụ đề ra chính sách “Quan sơn hải”, lấy muối đổi tiền, lấy tiền mua lương thực, có tiền còn sợ thiếu lương thực sao?

Ninh Thích lắc đầu nói:

- Lấy muối đổi tiền, lấy tiền mua lương thực, là sách lược bất đắc dĩ của Trọng phụ. Muốn sản xuất ở Bắc Hải, lương thực sản xuất từ đồng ruộng, hai thứ đó có gì chống lại nhau đâu? Đã không chống nhau sao lại bỏ lương thực lấy muối, mà không lấy cả hai?

Hai thị tùng nghe tới đây, bắt giắc nhìn nhau. Chỉ nghe

Ninh Thích nói tiếp:

- Giả dụ có một ngày nào đó, các nước chư hầu không cần muối nữa, không đổi lương thực, hoặc thiên tai dịch họa, các nước mất mùa, thì bá tính nước Tề ta sống bằng gì? Lo ăn đã khó, thân thể bệnh hoạn còn nói gì xưng bá thiên hạ?

Thị tùng bị câu chuyện của Ninh Thích làm cho ngây cả người. Thị tùng A lúng búng:

- Nhưng việc đất đai đồng ruộng, do Đại Tư nông...

Ninh Thích cười giòn tan:

- Đã làm đại phu, phải lo cái lo của thiên hạ, sao có thể có ranh giới rạch ròi! Có lẽ Ninh Thích ta xuất thân là mục phu sơn dã, có duyên với đất đai, nên thích đi xem ruộng đồng không muốn nhàn chân rồi tay.

Nói xong, Ninh Thích đứng dậy, đội nón lên.

Thị tùng A vội hỏi:

- Thưa đại phu, ta đi đâu nữa?

Ninh Thích trả lời:

- Mặt trời mới đứng bóng, còn sớm, ta đi về hướng đông nam xem!

Thị tùng A lâu lâu:

- Đông nam tây bắc đi hết cả rồi.

Ninh Thích cười hỏi:

- Sao, vì ta là tân đại phu, không muốn theo hầu, phải không?

Hai thị tùng vội cười, nói:

- Không dám, không dám.

Ninh Thích vừa nói vừa đã đi xuống hết gò, bước vào bờ

ruộng của đồng lúa. Hai thị từng vội bước theo sau.

3. CUỘC ĐUA MỎI LẠ

Quản Trọng từ ngày có được Ninh Thích, vui sướng ra mặt. Nói chuyện với ai, chỉ ba câu là đến chuyện Ninh Thích. Ông biết tính cách của Tống Hoàn Công, ngạo mạn vô lễ, thế mà thua ba tác lược không xương của Ninh Thích, nếu không có đại trí đại dũng, không có tài hùng biện, thì không sao làm nổi. Ông đã ba lần đàm luận sâu với Ninh Thích, từ Chu Thiên tử nói tới chư hầu, từ chư hầu nói đến liệt quốc, chính trị, quân sự, nông nghiệp, thương nghiệp, luyện sắt, nấu muối... thật đúng là cả vùng trời rộng lớn. Lời lẽ của Ninh Thích khiến ông khâm phục, các quan điểm tới mức như cùng một nếp nghĩ với ông, mà có nhiều mặt ông thấy tự thẹn không bằng. Trí âm khó cầu, ông và Ninh Thích đều có chung cảm giác gặp nhau hơi muộn. Ông những muốn để Ninh Thích thay ngay vào chức vụ Đại Tư nông của Ninh Việt, nhưng Ninh Việt là trọng thần ba triều, không dễ dàng động tới. Hơn nữa, tiếng tăm của Ninh Thích còn chưa cao, e mọi người không phục. Nhưng ông vẫn quyết tâm, và không chỉ một lần đánh động với Hoàn Công. Ninh Thích đề xuất muốn tự đi khảo sát, thật đúng ý ông, đó mới là con người làm sự nghiệp lớn, biết mình biết người, mới bách chiến bách thắng. Qua một tháng khảo sát, Ninh Thích đã trở về, quyết định bày tiệc gia đình để đón tiếp, mời thêm Thấp Bằng dự. Ông không nén nổi nỗi vui sướng, đem đàn ra chơi bài "Cao sơn lưu thủy"

Nàng Tịnh ngồi bên Quản Trọng, vỗ bàn đập nhịp.

Thấp Bằng bước vào, cười nói:

- Trọng phụ, hiếm có được nhũ húng như vậy! *Chỉ tại cao sơn, nguy nguy hể! Chỉ tại lưu thủy, thao thao hể!*

Quản Trọng vội đứng dậy, cười:

- Tri âm đã đến.

Thấp Bằng cười nói:

- Không dám, tôi là khách quen, tri âm thực sự còn ở đằng sau kia!

Quản Trọng nói:

- Ninh Thích đại phu ra ngoài khảo sát về, tôi mời ông ta đến làm khách Tướng phủ, để thăm hỏi thôi.

Thấp Bằng cười, rằng:

- Ninh Thích đại phu đáng mặt đầy nhĩ, được Quản Trọng mời cơm, thật là hiếm có, ha ha ha...

Quản Trọng nói:

- Ninh Thích không thể so sánh với người thường được, một tháng qua, ông bôn ba khắp chốn, thâm nhập vào ruộng đồng, thôn xóm, không nề gian khổ, quan sát tỉ mỉ, tinh thần đó thực là đáng quý. À, phủ đệ của ông ta xong chưa nhỉ?

Thấp Bằng đáp:

- Theo lệnh của Trọng phụ, đã xây xong lâu rồi, nhưng Ninh Thích đại phu không đến ở.

Quản Trọng nói:

- Cái ông Ninh Thích này, đúng là đặc biệt.

Thị bộc bước vào nói:

- Thưa Tướng gia, Ninh Thích đại phu đã tới.

Quản Trọng, nàng Tịnh và Thấp Bằng đều ra cửa Tướng phủ đón.

Ninh Thích thấy vậy, vội thi lễ:

- Tham kiến Trọng phụ, phu nhân, Thấp Đại Tư hành!

Quản Trọng vội nói:

- Đại phu hà tất phải đa lễ.

Ninh Thích nói:

- Trọng phụ mời Ninh Thích đến Tương phủ, đó là việc may của Ninh Thích, há dám để Trọng phụ và phu nhân phải ra tận cửa đón.

Quản Trọng nói:

- Ninh Thích đại phu ra ngoài khảo sát, rất vất vả, nay có chén rượu lạt, để tẩy trần cho đại phu. Đại phu đến tề phủ, cửa nhà thêm sáng, Quản Trọng há lẽ nào không đón?

Nàng Tịnh thấy hai người vẫn lễ phép, khiêm nhường với nhau mãi, bèn cười nói:

- Mời Ninh đại phu vào!

Ninh Thích vội nói:

- Không dám, xin mời Trọng phụ.

Quản Trọng vẫn lễ phép:

- Hôm nay đại phu là quý khách, xin mời!

Thấp Bằng cười:

- Xem ra hôm nay tuy là việc nhà, nhưng lễ nghi chẳng kém gì quốc yến, thôi để Đại Tư hành tôi sắp đặt lại vậy. Ninh đại phu, xin mời!

Ninh Thích chấp tay chào Quản Trọng:

- Cung kính chẳng bằng tuân lệnh! Rồi bước vào.

Vừa vào đến cửa, đập ngay trước mắt là bức tường phản chiếu, sắc màu rực rỡ. Ninh Thích ngấm xem xong, bước vào sảnh phòng. Trong sảnh phòng, bày biện sang trọng,

phía trái có một tủ gương, trên để các đồ vàng ngọc, ánh sáng lấp lánh. Ninh Thích nhìn một lát, nét mặt thoáng một nụ cười ruối không dễ nhìn thấy.

Quản Trọng mời Ninh Thích và Thấp Bằng:

- Mời hai vị ngồi.

Ninh Thích và Thấp Bằng ngồi vào bàn. Ninh Thích mỉm cười nói:

- Sớm được nghe Tướng phủ có tường phản chiếu, có tủ gương những thứ này đều là vật đặt bày cho đế vương, Trọng phụ dám đi đầu thiên hạ, nay xin lĩnh giáo.

Quản Trọng dướn mày cười:

- Tường phản chiếu, tủ gương, người đời cho là xa xỉ, không phải quân vương không được dùng, nhưng Quản Trọng tôi thích vậy. Việc này Ninh Thích đại phu có cảm tưởng gì không?

Ninh Thích nói:

- Ninh Thích tôi cho rằng, Trọng phụ thích dùng tường phản chiếu, tủ gương, không coi là xa xỉ, cũng chẳng có gì chê trách, ví như người ta có người thích ngồi những cỗ xe lông lầy, nhưng có người thích đi bộ thay xe, chỉ cần đạt được mục đích, còn ai thích gì dùng nấy, bất tất câu nệ.

Quản Trọng cười :

- Xem ra Ninh đại phu thích đi bộ thay xe.

Ninh Thích cũng cười:

- Đi bộ thay xe, chẳng cũng thú lắm sao!

Người hầu mang rượu và đồ nhắm vào, đặt trước mặt từng người. Nàng Trịnh trực tiếp rót rượu cho Ninh Thích, Thấp Bằng và Quản Trọng.

Quản Trọng nâng chén rượu, nói:

- Dưới chân Náo Sơn, nghe Ninh Thích hát, Quản Trọng đã thấy trong lòng như có tri kỉ. Kết quả, Chúa công thấp lửa thụ phong, Ninh Thích trở thành đại phu của Đại Tề ta, thiên lí hữu duyên, tam sinh hữu hạnh, Quản Trọng xin chúc đại phu một chén rượu lạ!

Ninh Thích cũng nâng chén rượu, xúc động nói:

- Ninh Thích từ một người buôn trâu, thoát trở thành đại phu nước Tề, người đời đều nói có cát tinh chiếu mệnh, nhưng Ninh Thích biết, không có Trọng phụ sao có Ninh Thích. Chén rượu này, bày tỏ lòng kính trọng vô hạn của Ninh Thích.

Thấp Bằng nâng chén rượu, cười tùm, nói:

- Ninh đại phu thật cát tinh chiếu mệnh, Thấp Bằng tôi theo Trọng phụ bao nhiêu năm, chưa được đón tiếp như thế này bao giờ. Nào, để thực hiện đại kế cải cách Trọng phụ đã đề xướng, hãy cạn chén!

Ba người vừa ăn vừa trò chuyện, rất tâm đầu ý hợp.

Ninh Thích nói:

- Một tháng khảo sát vừa qua, thu hoạch được rất nhiều. Chính sách “Tướng địa suy trung” của Trọng phụ, huyết đại đa số nông dân là đồng thanh ủng hộ, chỉ cần xoá bỏ trở lực, nhất định có thể đẩy mạnh toàn diện.

Quản Trọng phấn khởi nói:

- Ninh Thích đại phu nói phải lắm. Mấy năm nay nước Tề trăm việc ngổn ngang, mà nhân tài thì thiếu, lực bất tòng tâm, kéo dài thì hờ hãn!

Thấp Bằng nói xa xôi:

- Việc gì cũng cần có người bắt tay vào làm, kế sách có hay không có người đặc lực thực hiện, cũng bằng không.

Trọng phụ vì việc nước đã bận đầu tắt mặt tối, lo nát ruột gan, nay có được Ninh Thích đại phu tương trợ, là trời có mắt đó!

Ninh Thích nói:

- Ninh Thích xin có một đề nghị, không biết ý Trọng phụ thế nào?

Quản Trọng vội nói:

- Ninh đại phu xin cứ nói, Quản Trọng xin rửa tai để lắng nghe.

Ninh Thích nói:

- Hiện nay, nước Tề vẫn dùng cày gỗ người kéo. Nước Tề ta nghề luyện sắt đã phát đạt như vậy, sao không dùng cày sắt và bò kéo thay người.

Quản Trọng nghe vậy, suy nghĩ nghiêm túc một lát, rồi đập tay xuống bàn:

- Phải, phải rồi! Dùng cày sắt cày được sâu hơn, dùng bò kéo nhanh hơn người kéo, ý hay lắm! hay lắm! Ninh đại phu quả thật hơn người.

Ninh Thích nói:

- Ninh Thích đã đặt ở xưởng rèn chế tạo ra lưỡi cày, lại mua ở chợ về hai con bò, có thể làm một cuộc cày thi, để thử xem.

Quản Trọng hiểu ngay ý đồ của Ninh Thích, nói:

- Ninh đại phu muốn qua cuộc đua này, cho mọi người mở rộng nhãn quang, để nhanh chóng triển khai, phải không?

Ninh Thích khâm phục sự nhanh nhạy của Quản Trọng, gật đầu nói:

- Thừa đúng vậy.

Quản Trọng cười cười mở, nói với Thấp Bằng:

- Sao, Đại hành quan, từ nay nước Tề sẽ kết thúc thời kì cày gỗ người kéo, bước vào thời kì cày sắt bò kéo, đó là việc tốt lợi cho nước, phúc cho dân! Ninh đại phu đã chuẩn bị xong rồi, việc không nên chậm trễ, lập tức tổ chức hội thi cày!

Nói rồi, ông đứng dậy.

Nàng Tịnh cười, nói:

- Thế còn rượu này...

Quản Trọng nói:

- À, tiệc rượu này chưa kết thúc, đợi hội thi cày xong, ta lại uống tiếp.

Ba ngày sau, trên cánh đồng phía ngoài cửa tây thành Lâm Tri, đã tổ chức một cuộc cày thi chưa từng có. Nghe nói Quản Trọng đứng ra chủ trì cuộc thi, triều dã nước Tề xôn xao, đến xem hàng ngàn hàng vạn, đông kịt một đám.

Trận thế đã bày sẵn.

Một bên là cày gỗ, bốn nông phu lực lưỡng mỗi người một sợi dây thừng, một nông phu nữa cầm cày.

Một bên là cày lưỡi sắt, một nông phu và hai con bò kéo.

Quản Trọng xem mọi việc đã chuẩn bị xong, bèn ra lệnh:

- Cuộc đua bắt đầu!

Một tiếng chiêng vang lên. Bốn nông phu ra sức, kéo chiếc cày gỗ về phía trước. Bên dùng cày sắt, cũng quất roi, đánh bò tiến bước. Mọi người hò reo trợ uy. Hai bên tiến lên được chừng ba bước, thì bắt đầu có khoảng cách: cày sắt lật đất lên vừa sâu vừa nhanh, người đánh bò nhẹ nhàng hô hét, thong dong tự tại; nhưng bốn nông phu kéo cày gỗ đã mệt vã mồ hôi, phì phò thở, đất cây nông, tốc độ chậm.

Khoảng đất thì dài một trăm bước. Cày người kéo mới cày được một đường, thì cày sắt ngựa kéo đã cày hết đường và bắt đầu quay lại. Cuộc đua kết thúc, cày bằng bò nhanh gấp đôi cày người kéo, chiều sâu lớp đất cày cũng gấp đôi.

Các nông phu nhảy cẫng lên hoan hô. Một vị lão nông râu tóc bạc phơ nói với Quản Trọng:

- Chủ trương của Trọng phụ thật cao minh, hôm nay cho chúng tôi được mở thêm tầm mắt, trở về chúng tôi sẽ tậu bò, rèn lưỡi cày, đây thực là một việc tốt lo cho dân, xin cảm ơn Trọng phụ!

Trọng phụ chỉ vào Ninh Thích:

- Chủ trương này là do Ninh Thích đại phu đề ra, nếu cảm ơn xin cảm ơn Ninh Thích đại phu.

Rồi quay sang nói với Ninh Thích:

- Ninh Thích đại phu, ông hãy nói chuyện với mọi người.

Ninh Thích hăng giọng, nói lớn với mọi người:

- Mọi người đều đã nhìn thấy đó, vừa rồi cày gỗ người kéo lạc hậu nhiều so với cày sắt bò kéo. Chúng ta bao đời nay làm ruộng, chỉ biết dùng gân sức của mình, rồ mồ hôi để cấy cấy lúa xuống. Nay, ta có bò kéo, có lưỡi cày sắt, sẽ nhàn hạ phần nào gân sức, lúa ngô gieo trồng cũng sẽ tốt hơn. Lại có đại kế “Tướng địa suy trung” mà Quân thượng và Trọng phụ đã đặt ra cho chúng ta, mọi người hăng hái hơn, sang năm ta nhất định được mùa lớn. Mọi người bảo, tôi nói đúng không?

- Đúng! Chủ ý của Ninh Thích đại phu rất cao! đám người giơ cánh tay lên hưởng ứng, nhảy cẫng lên reo hò.

Quản Trọng đắm mình trong niềm vui đó. Cuộc đua đã hơn trăm lần hơn các thông cáo. Qua niềm hân hoan cổ vũ

của mọi người, ông đã nhìn thấy hi vọng của nông nghiệp nước Tề. Ông quyết định khi về sẽ xếp sắp bách công phụ trách nghề rèn, lập tức chế tạo lưỡi cày theo bản vẽ thiết kế của Ninh Thích. Vừa lúc đó, ông nhìn thấy Ninh Việt đi về phía ông.

- Trọng phụ, cái trò chơi hôm nay đã được Chúa công đồng ý chưa?

Quản Trọng nghe vậy nổi tức, nhìn Ninh Việt, gắng sức kiềm chế mình, nói:

- Việc này không cần phải bẩm báo Chúa công.

Ninh Việt liếc nhìn Ninh Thích, hỏi:

- Trọng phụ, đây là Ninh Thích phải không?

Quản Trọng đáp:

- Chính phải, cuộc đua này do Ninh Thích đại phu đề nghị.

Rồi ông nói với Ninh Thích:

- Giới thiệu với Ninh đại phu, đây là tư nông Ninh Việt đại phu.

Ninh Thích vội vàng thi lễ:

- Tham kiến Đại Tư nông.

Không ngờ Ninh Việt lỡ đi, nói với Quản Trọng:

- Trọng phụ, lão thần bất tài, nghĩ không ra được cái trò này, nhưng làm Đại Tư nông, cũng hoài được việc cấy cây. Kể từ Thần nông tới nay, cày bừa đều dựa vào sức người, ngay cả Nghiêu Thuấn cũng không thể khác được. Nay, không biết cái đũa nhảm nhí nào đã nghĩ ra cái trò cày bằng bò này, há không sợ thiên hạ cười cho thối mũi!

Quản Trọng cười nhạt, nói:

- Nhưng sự thực trước mắt là, cày bò so với người kéo

dùng là nhẹ sức hơn, chất lượng cày cao hơn, mà nhanh hơn.

Ninh Việt lớn tiếng nói:

- Trọng phụ, lão phu không cần thanh minh, đây là có tội với đất! Lão thần không cho phép súc vật giẫm đạp lên đất đai Hoàng kim của Đại Tề!

Nói xong, ông hất hất bộ râu, tức khí quay mình bước đi.

Thấp Bằng đứng cạnh bên, tức sôi ruột, nói:

- Hừ, cày lão thần, lão ngoan cố!

Quản Trọng vỗ vai Ninh Thích, không nói gì, rồi bước lên xe.

4. NINH THÍCH ĐƯỢC BỔ NHIỆM ĐẠI TƯ ĐIỀN

Xe của Quản Trọng chạy thẳng vào Tề cung. Ông quyết tâm, Ninh Việt đã tới bước không thay không được.

Tới điện Cẩn Chánh, thấy Hoàn Công đang phê duyệt tấu chương, vội bước tới thi lễ:

- Tham kiến Chúa công.

Hoàn Công đứng dậy, nói:

- Quà nhân đã gọi Tướng quốc là Trọng phụ, hà tất phải câu nệ lễ tiết như vậy.

Quản Trọng nói:

- Chúa công tuy có cất nhắc Quản Trọng, nhưng phận quân thần, Quản Trọng đâu dám vượt quá.

Hoàn Công cười nói:

- Trọng phụ lúc nào cũng đúng phép lễ nghĩa như vậy, thật làm quả nhân thêm thẹn. Mời ngồi!

Quản Trọng và Hoàn Công cùng lúc ngồi xuống.

- Trọng phụ có việc gì bàn đây?

Quản Trọng thưa:

- Phạt Tống trở về, không biết Chúa công có suy nghĩ gì mới?

Hoàn Công nói:

- Không đánh mà thắng, là yếu quyết bá thuật của Trọng phụ, quả nhân thật khâm phục.

Quản Trọng nói:

- Lần này phạt Tống, không đánh mà thắng, công đầu phải thuộc về Chúa công.

Hoàn Công cười nói:

- Quả nhân có công gì?

Quản Trọng nói:

- Chúa công tinh mắt biết anh hùng, thấp lửa thụ phong Ninh Thích, mới có Ninh Thích mình đây dám phách, một mình vào Tống cung, thuyết phục Tống cung theo hội mình. Kẻ sĩ chết cho người tri kỉ, không có ơn tri ngộ của Chúa công, Ninh Thích lấy đầu ra dám phách như vậy?

Hoàn Công nghe Quản Trọng nói, càng nghe càng thấy dễ chịu, nét mặt vui vẻ nói:

- Ninh Thích đúng là tài giỏi, có can đảm có hiểu biết hơn người. Việc đó làm quả nhân rất xúc động. Người có tài tóm thâu thiên hạ, vị tất đều ở trong cung đình phủ đệ; trong đám cỏ rậm, cũng có những rồng ẩn hổ nằm!

Quản Trọng nghe vậy, rất mừng, nói:

- Lời Chúa công, thần rất thấm thía. Như nay, chư hầu đã theo về, thiên hạ hoà mục, đang là thời cơ để trị lí nội chính. Thời cơ không thể để lỡ, đã lỡ không thể trở lại. Nước Tề chỉ có giấu mạnh, địa vị bá chủ của Chúa công mới được

dài lâu. Nay Chúa công đã ban bố đại kế "tam quốc ngũ bị" và "quan sơn hải", đại kế "gửi quân ở nội chính", "tứ dân riêng rẽ", đại kế "nông thương cùng xem trạng" vân vân, đều đã có hiệu quả, quốc khố đầy ắp, bá tính no đủ, nhưng chỉ có đại kế "Tướng địa suy trung" chưa được thực hiện đầy đủ.

Hoàn Công than:

- Ninh Việt già rồi!

Quản Trọng nói:

- Người già, chí cũng già, ông ta luôn làm ngược lại với "Tướng địa suy trung" của Chúa công, chỉ theo nếp cũ, ôm khư khư lấy những tín điều của người xưa. Cứ thế này mãi, nông nghiệp nước Tề khó có chuyển biến, nông là gốc của trăm nghề, ngàn lần không thể chỉ vì một người mà làm hỏng đại kế trị nước của Chúa công.

Hoàn Công gật đầu nói:

- Quả nhân sớm đã nghĩ vậy, chỉ có điều là ai sẽ thay làm Đại Tư nông đây?

Quản Trọng nói:

- Ninh Thích là thích hợp nhất. Ông ta vừa đi khảo sát nông nghiệp một tháng, nắm tình hình nông nghiệp nước Tề như lòng bàn tay. Ông ta còn phát hiện ra dùng bò thay người kéo, dùng lưỡi cày sắt thay cày gỗ, năng suất tăng gấp đôi. Trọng dụng người này, đại kế Tướng địa trung của Chúa công nhất định được thực hiện, nông nghiệp nước Tề sẽ tiến lên mạnh mẽ.

Hoàn Công suy nghĩ giây lát, nói:

- Quả nhân đồng ý với Trọng phụ, bái Ninh Thích làm Đại Tư nông!

Trong đại diện về cung, văn võ xấp hàng triều kiến.

Hoàn Công bắt đầu nói:

- Hôm nay tới triều, quả nhân có việc thông báo. Từ hội minh Bắc Hạnh, hội minh đất khê, đến phật Tống không đánh mà thắng, trong đó có công lao đóng góp của chư vị ái khanh. Nhưng đại kế căn bản ở Trọng phụ. Mưu lược của Trọng phụ, trăm lần trăm trúng. Quả nhân muốn được thiên hạ, đều do Trọng phụ mưu lược dẫn dắt. Do vậy, mọi việc trong ngoài triều đều do Trọng phụ lo liệu. Các ái khanh có gì muốn tâu, đều phải bẩm với Trọng phụ trước, Trọng phụ định đoạt, quả nhân không có gì nghi ngại.

Thụ Điều và Khai Phương đứng ở bên, liếc mắt nhìn nhau tỏ vẻ bất lực.

Vừa lúc đó, Đại Tư nông Ninh Việt đại phu râu tóc bạc phơ, lồm khồm bước vào.

Ninh Việt vào cửa thì lễ:

- Lão thần tuổi già, đến chậm, xin Chúa công miễn tội.

Hoàn Công nói:

- Miễn lễ, bình thân.

Ninh Việt nói:

- Lão thần hôm nay vào triều, trước hết xin chúc mừng Chúa công.

Tể Hoàn Công hỏi:

- Quả nhân có gì mừng?

Ninh Việt rằng:

- Lão thần mừng Chúa công ba điều. Nghe nói Chúa công mừng được công tử Vô Khuy, đó là điềm may của

Chúa công để lại cho hậu thế, đó là điều mừng thứ nhất; Chúa công tự dẫn đại quân đi chinh phạt nước Tống, không đánh mà thắng, nước Tống phải theo về với Chúa công, đó là điều mừng thứ hai; còn điều thứ ba...

Ninh Việt ngó nghiêng xung quanh rồi nói giọng châm biếm:

- Nghe nói Chúa công trên đường hành binh, được một anh lái bò Chúa công thấp lửa thụ phong, một bước lên đại phu, vị đại phu lái bò này thần chưa nghe bao giờ, nhưng cũng coi là triều đình theo lông cánh, đó là điều mừng thứ ba.

Tề Hoàn Công nét mặt không vui, nói với Ninh Việt:

- Ninh Thích đại phu là bậc khuông thế chi tài, với đám phách của mình, ngang nhiên chính khí, một mình vào Tống cung, làm nước Tống phải hàng phục, một người tài dọc ngang trời như vậy, sao lại có thể cùng nói với chuyện buồn bở? Đã là đại phu triều về, sao gọi là lái bò?

Ninh Việt tắc họng: - "Việc này..."

Tề Hoàn Công nghiêm nghị nói:

- Hôm nay tới triều, quả nhân còn một chỉ cần ban phát. Như nay, thiên hạ hoà mục, nghiệp bá bước đầu đã thành, ý quả nhân muốn nước giàu binh mạnh, nhất là làm bá chủ thiên hạ. Quả nhân thấy Ninh Việt đại phu đã phụng sự nhiều năm, không còn tiện lo việc quốc sự nữa, cần được an nghỉ tuổi già, vui hưởng tuổi trời. Nay miễn chức Đại Tư nông cho Ninh Việt. Đặc thử ban chỉ.

Tin ban ra làm mọi đại thần đều kinh ngạc. Ánh mắt mọi người đổ dồn về phía Ninh Việt. Ninh Việt cũng ngạc nhiên về ý chỉ đột nhiên ban ra đó. Ông lặng người đi một chút, rồi bước ra tâu:

- Lão thần tuy tuổi đã cao, nhưng còn làm được cho nước nhà, tha thiết xin Chúa công thể xét. Nói xong, ông quỳ sụp xuống đất.

Hoàn Công nói tiếp:

- Ninh Thích đại phu là khuông thế chi tài, bản tiện bất di, uy vũ bất khuất, tinh thông đạo nông tang, lại đương độ sung sức, kể từ hôm nay, quả nhân bổ nhiệm Ninh Thích đại phu làm Tể quốc Đại Tư nông. Đặc thử ban chỉ!

Cái tin tiếp sau ban ra, không những vừa làm cho các đại phu nước Tề phải sửng sốt, mà ngay bản thân Ninh Thích cũng không ngờ tới. Ông đứng lặng nhìn Tể Hoàn Công, lại nhìn Quản Trọng, rồi nhìn Ninh Việt đang quỳ giữa điện, nét mặt hiện lên một tâm trạng phức tạp. Giây lát, ông đứng như phỗng trong hàng.

Tể Hoàn Công lớn tiếng nói:

- Ninh Thích đại phu, tiếp chỉ.

Ninh Thích bàng hoàng như tỉnh giấc mơ, vội quỳ xuống cạnh Ninh Việt:

- Thần tạ ơn tri ngộ của Chúa công, chỉ lo lực bất tòng tâm, khó đảm đương nổi.

Hoàn Công nói:

- Kế thừa người trước, nâng đỡ người sau, mới cũ thay nhau, đó là yếu tố trị nước. Hai vị đại phu hãy đứng dậy.

Ninh Thích nói:

- Xin tạ ơn Chúa công!

Rồi đứng dậy về hàng.

Ninh Việt quỳ gục xuống, rồi bỗng cười như điên dại. Tiếng cười khiến Tể Hoàn Công, Quản Trọng và các đại thần rất đỗi ngạc nhiên. Ông cười hết cỡ, điên dại, đau đớn,

cho tới khi cười ra hai hàng nước mắt. Ông lão đảo đứng dậy, lầu bầu chẳng đầu vào đâu:

- Mới, cũ, thay... ha ha ha... đường đường Đại Tư nông, giao cho anh lái bò... Một anh lái bò... Ha ha ha...

Ông bước tới trước mặt Ninh Thích:

- Anh chàng lái bò... anh hiểu nông tang... hiểu triều đình... anh thay lão... bằng cái tài gì... hát hay chân bò? Anh mà làm Đại Tư nông... Ha ha ha...

Ninh Việt vừa cười vừa cởi áo, đai vứt ra giữa điện. Rồi lột mũ quăng ra phía sau, vừa vứt các thứ, vừa cười vừa đi xuống điện. Quá trình đó, ông vứt nốt mọi đồ quan phục, quăng bừa bãi ra bậc điện.

Quản Trọng đưa ánh mắt nhìn Ninh Việt như điên khùng đang bước xuống điện. Trong tiếng cười của Ninh Việt, Quản Trọng nhìn thấy một cái bóng già nua và đau khổ.

5. NGHIÊM TRỊ HỌ BÁ

Ninh Thích nhận chức Đại Tư nông chưa đầy một tháng, đã làm được hai việc. Việc thứ nhất là ông đã bổ sung và sửa đổi “Tuống địa suy trung” của Quản Trọng, ban bố lại trên cột vinh nhục.

Hôm đó đang là phiên chợ, phố Lâm Tri chỗ nào cũng đông người chen chúc. Cột vinh nhục ở ngoài cổng ngo môn Tế cung là nơi mọi người hay để ý tới, người nước Tế dần thành thói quen, người trong thành hàng ngày đều tới đây xem có chính sách gì mới ban hành; người ngoài thành vào cũng ghé qua đây, nghe ngóng xem có gì mới.

Quan thị vệ tay cầm chiêng, gõ boong boong một hồi, rồi

tuyên bố:

- Hôm nay có chính sách “Tướng địa suy trung” của tân nhiệm Đại Tư nông Ninh Thích đại phu công bố!

Ninh Thích tay cầm cuốn lụa, rành rọt đọc:

- Trọng phụ lệnh rằng: đã được Quân thượng phê chuẩn, thực hiện chính sách “Tướng địa suy trung” trong cả nước. Một, đem công điền chia cho các hộ để dân trồng trọt; Hai, kể từ hôm nay, nông điền qua khảo sát chia làm ba loại thượng, trung, hạ điền, theo đẳng hạng đó thu thuế; Ba, đất hoang mới khai khẩn, được miễn thuế ba năm đầu, từ năm thứ tư, theo đẳng hạng thu thuế; Bốn, bá tính cả nước đều phải thực hiện phát lệnh này, ai chống lại trị tội theo phép nước.

Ninh Thích đọc xong, quan thị vệ đem mệnh lệnh treo lên cột vinh nhục, dân chúng chen nhau đến xem.

Nông dân A nói: “Cách này được, đáng phải làm từ sớm”.

Nông dân B: “Thế thì hay rồi, hạ đẳng điền của tôi sẽ được bớt nộp thuế”.

Nông dân C: “Ruộng của ông là thượng đẳng hay hạ đẳng, dẫu tự nhận mà được, phải có quan phủ xác định chứ”.

Nông dân D: “Vị Đại Tư nông tân nhiệm này có vẻ hăng lắm, xem ra, lần này làm thật rồi”.

Việc thứ hai mà Ninh Thích làm là nghiêm trị chủ nô lệ. Bá Thị là họ hàng của Ninh Việt, y ý vào mình có chỗ dựa chắc, đã sớm chống lại “Tướng địa suy trung”. “Tướng địa” y không cho làm, thuế y cũng không nộp, còn đứng trước cột vinh nhục kích động, công khai nói xấu “Tướng địa suy trung”, nào là: “Từ xưa tới nay, suốt gầm trời, đâu chẳng là đất của vua. Nay lại muốn chia ruộng đất, rạch chia vương thổ, cho nô lệ được tự do, đó há chẳng là coi thường vương

pháp, lằng nhục tổ tiên hay sao! Hơn nữa, theo ruộng xấu tốt mà phân chia loại để thu thuế, không phân gì sang hèn, như vậy người sang đâu còn sang, kẻ hèn đâu còn hèn, đường đường nước Tề mà dám xoá bỏ cả đẳng cấp trật tự! “Tướng địa suy trung” kiểu vậy, cưỡng bức nộp thuế, Bá Thị tôi quyết không nghe”.

Nửa tháng sau, trên cột vinh nhục treo một cáo thị mới: “Kiểm tra Bá Thị họ Lã, cậy thế làm điều bất pháp, ba trăm mẫu biên ấp, nhiều năm trốn lậu thuế, nay quan phủ đã nhiều lần đôn đốc, vẫn chống lại không nộp. Để bảo đảm “Tướng địa suy trung” được thực hiện, quyết định tịch thu ba trăm mẫu biên ấp của y”.

Xử trí vụ Bá Thị xong, trên dưới nước Tề sóng dậy. Dân chúng báo cho nhau, những người còn hoài nghi “Tướng địa suy trung” cũng không còn dao động nữa, chính sách “Tướng địa suy trung” được triển khai rất nhanh. Đương nhiên, cũng có người phản đối, mà Thượng khanh Cao Hề là đại biểu. Ông hăm hăm vào cung tìm Hoàn Công.

Hoàn Công đã chuẩn bị tư tưởng, việc xử trí Bá Thị cũng là do ông chuẩn y. Thấy nét mặt Cao Hề, Hoàn Công đã rõ tám, chín phần, liền hỏi luôn:

- Cao Thượng khanh gặp quả nhân có chuyện gì vậy?

Cao Hề chẳng cần khách khí, nói:

- Lão phu đến đây, chỉ muốn hỏi một câu, Tề hầu so với Chu Thiên tử thế nào?

Tề Hoàn Công giật mình, trả lời:

- Tiểu Bạch đầu dám so với Chu Thiên tử?

Cao Hề tức giận, chất vấn :

- Mệnh mỏng cần khôn, Thiên tử ở trên, thân làm chư

hầu, lại dám đối Thiên tử, vung trời vượt biển, lấy danh nghĩa phò tá nhà Chu, làm việc nghịch đạo?

Tề Hoàn Công giạt mình:

- Lời của Thượng khanh, ý muốn chỉ việc gì?

Cao Hê giận rằng:

- Điều lão phu muốn chỉ là chính sách “Tướng địa suy trung”! Đất gấm trời đều là đất của vua, đó là đời đời tương truyền, từ cổ chẳng đổi thay. Mà như nay, nước Tề dám đi ngược lại, chia cắt vương thổ, làm điều khùng điên, sao đến mức như vậy! Hơn nữa, thu thuế theo ruộng, làm cho kẻ sang không sang, kẻ hèn không hèn, trật tự thâm nghiêm, toàn không đếm xỉa, lão phu muốn hỏi, thiên hạ là thiên hạ của Chu Thiên tử hay thiên hạ của Tề hầu?

Tề Hoàn Công nghe đến đây, trầm ngâm không nói.

Cao Hê càng tức giận, tiếp tục trách hỏi:

- Lão phu lại hỏi, nước Tề là nước Tề của Tề hầu hay nước Tề của Quản Trọng?

Tề Hoàn Công điềm tĩnh nói với Cao Hê:

- Xin Thượng khanh bớt giận, cho phép Tiểu Bạch nói rõ từng việc. Quản Trọng là Tướng quốc nước Tề, đã làm điển lễ, danh chính ngôn thuận. Đại kế về việc nước việc quân của Quản Trọng chưa bao giờ trật, quả nhân gọi ông ta là Trọng phụ. Nay quốc sự giao cho Trọng phụ, là do quân thần tín nhiệm nhau, Tiểu Bạch không biết có gì không đúng lễ phạm? Ninh Thích xuất thân thấp hèn, nhưng có chí lớn, tài trí hơn người. Chỉ cần có tài là dùng, từ thời Nghiêu Thuấn đã thành nếp vậy, sao nói là không theo phép xưa? “Tướng địa suy trung” là kết quả lễ mọn gót sắt, vất kiệt nghị suy của Tướng quốc và Đại Tư nông, nhằm chấn hưng nước Tề, lương khổ đủ đầy. Chính sách nước giàu dân mạnh

như vậy, sao không thực hiện?

Cao Hề nghe Hoàn Công nói vậy, tức run người, chồm rầu rung bần bật:

- Trước đây, ông trả lại đất Văn Dương cho nước Lô, làm mất thế diện nước Tề, lão phu đã phải nhin, ông phát triển nghề muối nghề cá, chủ trương thông thương, gốc ngọn lẫn lộn, lão phu cũng chưa từng nói gì; như nay Tiểu Bạch tự do quá mức, càng đi càng xa, không những không chịu nghe đại phu khuyên gián, còn cứng lời cãi lại. Trong mắt ông, còn Thiên tử, vương đạo gì nữa? Lão phu chỉ tự trách mình, khi xưa hoa mắt, sao lại chọn ông, một nghịch tử điên khùng như thế này để làm quốc quân nước Tề! Thôi, xin cáo từ!

Cao Hề nói xong, quay người, phẩy tay áo bước đi.

Tề Hoàn Công nhìn theo bóng Cao Hề, nét mặt hiện lên một tâm trạng phức tạp.

6. BÀI THƠ THƯỜNG THỞ

Cao Hề làm âm ỉ vô lý, khiến Hoàn Công rất buồn bực. Cao Hề là vị Giám quốc đại khanh, chỉ biết bảo vệ quyền lợi riêng mình, không kể quyền lợi quốc gia, thật không biết điều. Những thay đổi của nước Tề mấy năm nay, ai ai đều thấy, sao ông ta nhìn mà không thấy, nghe mà không hay! Lời nói của Cao Hề, Hoàn Công phân tích cân nhắc nhiều lần, nếu có phần nào hợp lý, ông sẽ tiếp thu. Vì dù sao, trong việc Tề Hoàn Công kể vị, Cao Hề vẫn là người có công lớn. Xem ra, hố ngăn cách giữa ông và Cao Hề đã rất sâu, trả lại đất Văn Dương cho nước Lô, ông ta cho là làm

mất thể diện nước Tề; phát triển nghề cá nghề muối, chủ trương thông thương, ông ta cho là gốc ngọn lẫn lộn; để bát trọng dụng Ninh Thích, ông ta cho là không đúng lễ nghi; “Tướng địa suy trung”, ông ta cho là chia cắt vương thổ, nghịch đạo... Tề Hoàn Công càng nghĩ càng tức.

Thụ Điều thấy Hoàn Công râu rĩ, bèn nói:

- Thừa Chúa công, nay đã tới mùa săn bắn, trời đang mát mẻ, thần theo Chúa công đi ra ngoài săn, được không?

Thái Cơ rất tán đồng:

- Quân thượng đã quá mệt, vào núi săn bắn cho khoẻ người.

Hoàn Công vui lên, nói:

- Được, ngày mai đi!

Rồi ông căn dặn Thụ Điều:

- Ái khanh đi báo cho Trọng phụ, nói quả nhân mời Trọng phụ và phu nhân cùng đi săn, ông ta cũng đã quá mệt rồi!

Sớm hôm sau, mặt trời vừa ló khỏi Đông sơn, trời cao xanh, không gợn chút mây, gió hoà nắng đẹp, thật là một ngày đi săn tuyệt vời. Từ cổng thành phía nam của Lâm Tri, một đoàn người ngựa đi ra. Trên chiếc xe dẫn đầu, là Thấp Bằng và Vương tử Thành Phụ lưng đeo cung tên; ngôi xe thứ hai là Thụ Điều và Khai Phương có mang theo một con diều hâu, và sau xe có bốn con chó săn chạy theo; chiếc xe thứ ba Tề Hoàn Công ngồi cùng với Quản Trọng; chiếc xe thứ tư có mui xe sang trọng, Thái Cơ và nàng Tịnh ngồi bên trong; đằng sau là một đội giáp sĩ vũ trang, lưng đeo cung vai vác dao dáo.

Hoàn Công hứng thú nói với Quản Trọng:

- Trọng phụ đã bao năm lo việc nước, rất vất vả, cũng phải nên nghỉ ngơi một chút. Hôm nay quân thần ta cùng đi

sân, cốt để giải trí, đỡ mệt.

Quản Trọng nói:

- Ít khi thấy Chúa công cao hứng như vậy.

Hoàn Công thờ dài, nói:

- Đại kế “Tướng địa suy trung”, dù có người nói ra nói vào, nhưng quả nhân ý đã định, quyết không hối lại.

Quản Trọng nói:

- Chúa công sáng suốt! Nếu không có quyết sách của Chúa công, thì chủ trương “Tướng địa suy trung” khó mà thực hiện được. Nhưng với Cao Thượng khanh, vừa phải tôn trọng ông ta, không nên cứng quá. Nếu ông ta chưa thông, hãy để ông ta nghĩ thêm. Nhưng với những người có biển ập thực diễn, mà chống lại quốc sách, không chịu nộp thuế, thì phải nghiêm trị, để răn đe kẻ khác.

Hoàn Công gật đầu, nói:

- Trọng phụ nói chí phải. Những người như Bá Thị, thì mọc ra người nào trị người nấy, quyết không nể nang!

Phía trước đã tới một thung lũng, Khai Phương sắp đặt binh sĩ vu hồi hai bên sườn núi, hình thành một vòng vây, sau đó phát cờ hò reo, làm cho các dã thú đang ẩn mình trong núi chạy ra giữa thung lũng.

Công tử Khai Phương tay sẵn cung tên, theo sát bên Hoàn Công.

Một con cáo chạy về phía Hoàn Công.

Khai Phương chỉ tay nói:

- Chúa công, bắn nhanh lên.

Hoàn Công giương cung đặt tên, một mũi tên phóng ra. Mũi tên trượt bên mình con cáo, con cáo quay đầu chạy trốn.

Hoàn Công xuýt xoa:

- Tiếc thật, tiếc thật! Để nó chạy mất!

Khai Phương lại phát hiện một con hoẵng từ trong bụi cỏ chạy ra, vội hô:

- Chúa công, con hoẵng!

Tề Hoàn Công giương cung bắn, con hoẵng trúng tên, ngã vật ra đất. Khai Phương cười reo lên:

- Giỏi quá, Chúa công thật là thần tiễn!

Hoàn Công nhìn lại Quản Trọng phía sau, Quản Trọng cũng đã bắn trúng một con hoẵng.

Lại thấy Khai Phương hét to:

- Chúa công, thỏ rừng, bắn mau!

Hoàn Công nhìn theo phía ta chỉ của Khai Phương, hai con thỏ đang chạy về phía ông. Hoàn Công bắn trúng một con, con thỏ kia chạy đi, nhưng nó chạy được một đoạn, bỗng dừng lại, quay đầu nhìn đồng bọn đang nằm dưới đất. Hoàn Công lại bắn tiếp một tên, con thỏ này cũng ngã lăn ra cỏ.

Chỗ săn chạy đi ngoạn con thỏ rừng về. Hoàn Công nhìn con thỏ nói:

- Đây là con thỏ ngọc, đáng lẽ nó có thể chạy trốn, nhưng lại dừng lại mới bị quạ nhân bắn trúng!

Quản Trọng cầm con thỏ lên, cười nói:

- Đây là thỏ đực, đáng lẽ nó có thể cao chạy xa bay, chỉ vì luyến thương con thỏ cái, mà hỏng mất tiền đồ của mình!

Đã là giữa trưa.

Thụ Điều chỉ huy đám thị tùng, đem nướng các dã thú săn được.

Hoàn Công cùng các đại thần ngồi quây quần lại, giữa

chiếu đặt những con vật đã nướng, mùi thơm phưng phức. Hoàn Công nâng chén rượu, nói:

- Nào, quả nhân chúc các khanh một chén, mọi người đã vất vả!

Quản Trọng, Thấp Bằng, Vương tử Thành Phụ cùng nâng chén!

- Tạ ơn Chúa công.

Rồi quần thần một hơi cạn chén.

Hoàn Công cùng các đại thần thưởng thức vị thú rừng, vừa thơm vừa ngọt. Hoàn Công vừa ăn vừa nói:

- Hôm nay, cuộc vây săn làm quá nhân rất vui. Khai Phương đại phu chỉ huy khá lắm, nào, quả nhân thưởng khanh một chén!

Khai Phương vội đỡ cốc rượu, uống một hơi cạn:

- Xin tạ ơn Chúa thượng đã ban thưởng, chỉ cần Chúa thượng được vui lòng, Khai Phương muốn chết không từ.

Thụ Điều ngồi cạnh Hoàn Công nói:

- Khai Phương đại phu muốn Quân thượng đi săn được tận hưởng niềm vui, phụ thân của ông mất, ông vẫn không về chịu tang.

Hoàn Công cảm động nói:

- Khai Phương đại phu yêu quả nhân hơn cả mẹ mình, lòng trung thật đáng khen, nào, quả nhân ban cho khanh một chén rượu!

Khai Phương lại một hơi cạn:

- Xin tạ ơn Chúa thượng đã ban thưởng, thần xin mãi mãi trung thành với Chúa thượng!

Quản Trọng nhìn Khai Phương, ông lấy giọng, tự nhủ: Khai Phương có còn là con người nữa không? Thật là

không bằng cảm thú!

Lúc này, ở một chiếc lầu khác vọng ra tiếng đàn du dương và tiếng hát trong trẻo. Thái Cơ ôm đàn, nàng Tịnh hát:

*Vì vu trong tiếng sáo trời,
Đôi thỏ quần quýt nhảy chơi bên rừng.
Biết đâu có kẻ đi săn,
Thỏ cái tên trúng ngã lăn ra nằm.
Thỏ đực chạy đi tản ngẩn,
Vấn vương thỏ cái dờng chân ngoái nhìn.
Ngờ đâu lại trúng một tên
Thương cho đôi thỏ chết nhìn theo nhau.*

Hoàn Công nghe thấy hỏi Quản Trọng:

- Trọng phụ, phu nhân hát bài gì đó?

Quản Trọng cười đáp:

- Đó là bài thơ thương thỏ lưu truyền trong dân gian.

Hoàn Công nói với Thụ Điều:

- Đi nói với phu nhân, bài này nghe thương cảm quá, hát bài khác cho vui.

Thụ Điều dạ rồi đi.

Quản Trọng ái ngại nhìn Hoàn Công. Lời bài hát này do khi Quản Trọng nhìn thấy Hoàn Công bắn chết hai con thỏ, cảm tác mà thành. Nàng Tịnh chỉ nhắm một lượt, rồi lồng vào một điệu hát, hát lên. Quản Trọng thấy Hoàn Công phạt Tống trở về, chỉ mãi mê đắm lạc với cung nữ ở hậu cung, nhiều khi mấy ngày không vào triều, sợ ông đam mê tiêu sác, nên muốn mượn bài thơ thương thỏ để khuyên giải. Nhưng Hoàn Công không chịu nghe, ông đành chịu. Giang

sơn có thay đổi, nhưng bảm tính thật khó đổi thay!

7. THÁI CƠ BỊ TRỤC XUẤT

Từ ngày Trương Vệ Cơ sinh được công tử Vô Khuy, Thái Cơ cảm thấy trên lưng như có tảng đá đè. Theo lời dạy xưa "Đại tông vi hàn, tông tử vi thành", bất kể bao nhiêu phu nhân phi tần, cũng không kể là phu nhân hay như phu nhân, ai sinh được con trai đầu tiên, sẽ được xác nhận làm mẫu hậu. Bà sinh lo lắng, bà thấy phiền muộn. Vốn dĩ, bà Vương Cơ, bà Từ cơ trước bà bị ốm chết, ba phu nhân chỉ còn lại mình bà, địa vị quốc mẫu của bà đã chắc chắn. Ai ngờ Trương Vệ Cơ lại giành mất, bụng của Trương Vệ Cơ ngày một phình to. Bà giận cho bản thân mình kém cỏi, oán trách Tể Hoàn Công ít chịu ngủ với bà. Hoàn Công quá hiếu sắc, mỹ nữ hậu cung như kiến, đã có tới một ngàn lẻ sáu người mà Thụ Điều vẫn không ngừng đưa tới. Mười sáu, mười bảy tuổi vào cung, hai mươi lăm tuổi thì xuất cung. Nhiều cô gái căn bản chưa biết mặt mũi Hoàn Công ra sao. Cũng khó trách, nếu một ngày một người, thì cũng phải ba năm mới đến lượt. Bà càng nghĩ càng buồn phiền, nếu hậu cung không lắm những giai nhân như vậy, có lẽ bà đã sớm có thai.

Hoàn Công cũng nhận ra nỗi khổ tâm của Thái Cơ. Nói thực, ông thích nhất vẫn là Thái Cơ. Bà không những xinh đẹp, mà còn hiếu thư lễ, biết âm nhạc, bà đem loại cho Hoàn Công những niềm vui mà người khác không thể thay thế được. Hoàn Công cũng muốn Thái Cơ sớm sinh con trai, như vậy mới danh chính ngôn thuận. Nhưng năm này qua năm khác, Thái Cơ vẫn chưa đẻ, ông chẳng còn cách nào.

Bãi triều trở về, thấy Thái Cơ ngồi một mình bên trong cửa, lơ đãng nhìn mặt nước hồ Tiêu Diêu phía ngoài cung, bèn tời nhẹ nhàng vuốt ve bà, nói:

- Phu nhân, sao ngồi buồn một mình vậy?

Thái Cơ ngả người vào lòng Hoàn Công, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng.

Hoàn Công rút khăn tay, nhẹ nhàng lau nước mắt cho bà, ngắm làn tóc óng mượt của bà, ngắm khuôn mặt bà, nói:

- Phu nhân khỏi buồn phiền, trời xanh có mắt, sẽ cho phu nhân sinh được quý tử, Thái tử là do trẫm chỉ định mà!

Thái Cơ chuyển khóc thành cười, che dấu nói:

- Quân thượng biết vì sao thiếp buồn không?

- Khanh hãy nói cho quả nhân nghe.

Thái Cơ nói:

- Tiệp thiếp nhớ nhà. Tiệp thiếp gả sang nước Tề, thoáng mà đã hơn mười năm rồi, mới về nhà được một lần.

Hoàn Công cười nói:

- Thế thì dễ quá. Ít ngày nữa, quả nhân cho người đưa phu nhân về nhà là được chứ gì!

Thái Cơ chỉ về phía nước hồ đang dập dềnh những lớp sóng xanh biếc, nói:

- Quê nhà thiếp đâu đâu cũng là nước, cứ nhìn thấy nước là thiếp lại nghĩ đến quê nhà, đến người thân của mình.

Hoàn Công nói:

- Phu nhân, quả nhân sẽ đưa nàng đi chơi thuyền ở hồ Tiêu Diêu, phu nhân thấy thế nào?

Thái Cơ mắt sáng lên, mừng rỡ ôm hôn Hoàn Công rồi nói:

- Thiếp xin tạ ơn Quân thượng.

Hoàn Công và Thái Cơ tới hồ Tiêu Diêu, bốn bề không một bóng người. Mặt nước mùa thu xanh biếc, trong vắt tận đáy. Thái Cơ thành thạo cỡi dây buộc thuyền, nhẹ nhàng như một con én nhảy xuống thuyền. Bà dang hai tay về phía Hoàn Công:

- Quân thượng, xuống đây nào.

Hoàn Công từ bé vốn sợ nước. Ông cũng muốn học theo Thái Cơ, nhảy xuống thuyền, nhưng không dám, tiến một bước lại lùi ba bước, làm cho Thái Cơ phải phì cười. Thái Cơ nhảy lên bờ, buộc chặt lại dây thuyền, cười nói:

- Nào, tiện thiếp xin đỡ Quân thượng xuống thuyền.

Hoàn Công rất quyết tâm, vịn Thái Cơ bước lên thuyền, thuyền chòng chành làm ông hoảng quá vội ngồi sụp xuống thang thuyền.

Thái Cơ lên bờ, cỡi dây thuyền, rồi nhẹ nhàng nhảy xuống thuyền, thành thạo khua chèo, con thuyền nhỏ lướt nhanh ra giữa hồ.

- Phu nhân, chèo chậm thôi, quá nhân thấy chóng mặt.

Hoàn Công ha tay giữ chặt vào mạn thuyền, kêu lên.

- Không sao, Quân thượng đừng sợ, có thiếp ở đây, bảo đảm Quân thượng không làm sao cả.

Thái Cơ dừng tay chèo, ngồi lại bên cạnh Hoàn Công.

Hoàn Công thấy Thái Cơ vui, cặp lông mày nhíu lại đã thấy nở ra, ông cũng thấy vui. Ông kéo Thái Cơ vào lòng, vuốt lên mái tóc đẹp của bà, hỏi:

- Phu nhân thấy vui không?

Thái Cơ nũng nịu:

- Cứ như thế này hay biết bao, chỉ có tiện thiếp và Quân thượng hai người, âu yếm ôm nhau. Nước hồ thu trong vắt,

sóng biếc lân tân, trời xanh thăm thẳm, mây trắng tựa bông...

Hoàn Công cười nói:

- Chà, phu nhân làm thơ chắc.

Thái Cơ nói:

- Tiệp thiếp không những làm thơ mà còn nhảy múa nữa!

Nói xong, bà từ trong lòng Hoàn Công đứng dậy, miệng hát điệu nhạc một mình lượn múa.

Con thuyền chòng chành theo bước chân nhảy múa của Thái Cơ.

Hoàn Công sợ quá, vội giữ chặt mạn thuyền:

- Phu nhân đừng nhảy nữa, quả nhân sợ lắm.

Thấy bộ dạng hoảng hốt của Hoàn Công, Thái Cơ cười thích thú:

- Quân thượng mình cao bầy thước, một đấng trượng phu to lớn như vậy mà lại sợ nước hay sao?

Nói xong, hai chân cố ý dậm thuyền, làm cho con thuyền chòng chành dữ dội.

Hoàn Công sợ quá tái mặt hết:

- Đừng đùa nữa, dừng lại! Quả nhân giận bây giờ!

Thái Cơ rất ít có dịp vui như thế này, bà vừa lắc thuyền vừa chìa tay về phía Hoàn Công:

- Quân thượng, xin nắm lấy tay thiếp, sẽ hết sợ.

Hoàn Công nhồm dậy, giơ tay về phía Thái Cơ, thuyền nghiêng mạnh, Hoàn Công mất thăng bằng ngã tõm xuống hồ.

Thái Cơ sợ quá vội nhảy xuống hồ, kéo Hoàn Công

lên thuyền.

Hoàn Công giận dữ hét:

- Vào bờ!

Thái Cơ vội khua chèo, thuyền lướt tới bờ bà nhảy lên buộc chặt thuyền, dìu Hoàn Công lên bờ, quỳ xuống tạ tội:

- Quân thượng, tiện thiếp đã thất lễ, xin Quân thượng mau thay quần áo để khỏi...

Không đợi cho Thái Cơ nói hết, Hoàn Công phẩy tay hất Thái Cơ ra một bên, hăm hăm bước đi.

Thái Cơ biết mình đã gây vạ lớn, hồi hận không kịp nữa.

Hoàn Công về tới tẩm cung. Trương Vệ Cơ thấy ông ướn như chuột, cả kinh rằng:

- Quân thượng làm sao vậy?

Hoàn Công hăm hăm nét mặt, quát:

- Hỏi cái gì? Mau thay áo!

Hai cung nữ dìu Hoàn Công vào buồng trong.

Thay quần áo xong, Hoàn Công hắt hơi mấy cái liền. Trương Vệ Cơ sai cung nữ chuẩn bị nước gừng, Hoàn Công uống một hơi sạch, bấy giờ mới lớn tiếng:

- Quá nhân tức chết đi được!

Thụ Điều học tốc chạy vào, quỳ thụp trước mặt Hoàn Công nói:

- Thân đáng chết, không bảo vệ được Chúa công.

Trương Vệ Cơ hỏi:

- Chúa thượng đầu đuôi ra sao?

Thụ Điều nói:

- Phu nhân đã hất ngã Chúa công từ trên thuyền xuống nước.

Trưởng Vệ Cơ nói:

- Phu nhân sao có thể làm vậy được! Mùa thu nước hồ lạnh vậy Chúa thượng bị lạnh sinh bệnh thì làm sao?

Thụ Điều đổ thêm dầu vào lửa:

- Chúa công tốt với phu nhân như vậy, mà phu nhân dám bất kính với Chúa công.

Trưởng Vệ Cơ mừng rơn trong bụng, Thái Cơ hồi Thái Cơ, chuyện rắc rối do người gây ra nhé. Xem ra ngôi đệ nhất phu nhân chẳng còn ai ngoài ta, bèn nói bóng gió:

- Chị Thái Cơ thế chẳng là khi quân sao? Chúa công là vua một nước, nhờ xảy ra chuyện gì...

Hoàn Công đập bàn quát:

- Đừng nói nữa, quả nhân tức chết bây giờ!

Trưởng Vệ Cơ nói to với cung nữ:

- Mau, bày rượu ra để Chúa công trừ lạnh!

Thái Cơ rất hối hận. Không hiểu sao hôm nay bà lại làm việc như vậy, có lẽ bà đã vui, lạc cực sinh bi. Hoàn Công cùng bà đi chơi thuyền, đây là lần đầu tiên trong bao năm nay, bà vui quên cả kiềm chế, vui đùa quá mức mà quên giữ gìn. Bà biết Hoàn Công sợ nước, bà chỉ định đùa Hoàn Công mà thôi. Bà vội vã về cung thay áo quần, đi tới tẩm ung của Hoàn Công để tạ tội, không ngờ bị Tổng quản hậu cung Thụ Điều đứng ở cửa ngăn lại.

Thụ Điều vốn đã căm ghét Thái Cơ từ lâu. Cái bà phu nhân đẹp tựa hoa tựa ngọc này, có cái gì đó không ưa ông. Bà ta tôn trọng Quản Trọng như vậy, điều gì cũng theo ông ta, hót bên tai Chúa công quá nhiều cho ông ta nhưng đối với Thụ Điều thì bà ta thì lại lạnh nhạt, chưa hề bao giờ nói chuyện chân tình với ông. Nếu không phải là Hoàn Công

yêu thích bà, ông đã sớm cho bà biết tay. Nay cơ hội đã đến, Hoàn Công đang cơn lòi đĩnh, lửa giận ngùn ngụt nay thêm ông và Trương Vệ Cơ kẻ xương người họa, càng làm cho Hoàn Công thêm giận dữ. Ông dự toán thế nào Thái Cơ cũng đến xin tội, nên sớm đợi ở đó. Vừa thấy Thái Cơ đáng điệu đáng thương đi tới ông đắc ý vênh vác, nói lạnh tanh:

- Chúa công có lệnh không gặp ai.

Thái Cơ ngạc nhiên hỏi:

- Sao, Thụ Điều Tổng quản, cả ta cũng không được vào sao?

Thụ Điều cười nhạt:

- Chúa công đang tức giận, ra lệnh không cho bất cứ ai vào!

Thái Cơ không còn cách nào, nói với Thụ Điều:

- Xin nhờ Tổng quản thay mặt ta, hỏi thăm và xin tội Quân thượng.

Thụ Điều giọng tình quái:

- Xin làm theo lời dặn của phu nhân. Mời phu nhân về.

Thụ Điều thấy Thái Cơ đi khỏi, quay vào cung.

Hoàn Công đã bớt giận, hỏi:

- Có thấy phu nhân đến không?

Thụ Điều lắc đầu, đáp:

- Thưa phu nhân đang chơi đàn, tự vui thú.

Hoàn Công nổi giận, nói:

- Cái gì? Bà ta không chịu cả việc đến xin lỗi quả nhân à? Làm gì có cái lý như vậy? Ngày mai đưa bà ta về nước Thái!

Thụ Điều vội vàng thưa:

-Thần xin tuân chỉ!

Thụ Điều muốn để phòng đêm dài sinh lảm mòng. Hoàn Công lại đổi ý, lại sợ nhờ Thái Cơ gặp được Hoàn Công, chuyện trò dịu ngọt lộ ra âm mưu của mình, từ chỗ Hoàn Công ra đi thẳng tới cung của Thái Cơ, vừa đi vừa nghĩ cách nói sao với Thái Cơ.

Thái Cơ đang ngồi một mình giọt vắn giọt dài, buồn bã, thấy Thụ Điều vào, vội dậy đón.

Thái độ Thụ Điều khác thường, khinh khinh lớn tiếng:

-Phu nhân, tiếp chỉ!

Thái Cơ linh cảm có chuyện chẳng lành, vội quì xuống nghe lệnh chỉ.

Thụ Điều nói:

-Thái Cơ nghịchl đạo, lắc thuyền cho quả nhân ngã xuống nước. Quả nhân không tha, mau đưa về nước Thái!

Thái Cơ giạt mình, nghi ngờ nhìn Thụ Điều hỏi:

-Tổng quản, ta thật không thể gặp mặt Quân thượng một lần sao?

Thụ Điều nói:

-Không được, Chúa công không muốn gặp bà! Chúa công lệnh cho thần phải đưa ngay bà về nước Thái. Xe đã chuẩn bị xong, mời phu nhân lên xe!

Thái Cơ tuyệt vọng, nước mắt chảy ròng, bà giận Hoàn Công thật thiếu tình người. Mười mấy năm vợ chồng, chỉ một việc như vậy, trở mặt trục xuất bà. Bà không mang theo một thứ gì, ngoài chiếc đai lưng long phượng đang thắt trên người. Bà theo Thụ Điều ra cửa bước lên xe.

Xe của Thái Cơ vừa ra khỏi cổng thành Lâm Tri, thì có bốn chiếc xe ngựa đang phóng như bay tới, chiếc xe đầu có mũi, còn phía sau là ba chiến xa.

Quần Trọng và nàng Tịnh bước xuống xe. Nàng Tịnh

ôm lấy Thái Cơ khóc: "Chị ơi!".

Thái Cơ vừa buồn vừa hận, nước mắt như tuôn ra: "em!".

Quản Trọng ngậm ngùi đứng bên, nói:

-Trời, sao lại xảy ra chuyện như thế này? Thật không ngờ!

Thái Cơ bật khóc nói:

-Trọng phụ, tôi phải đi. Trọng phụ nên tận tâm phò tá Quân thượng, cũng phải bảo trọng thân mình.

Quản Trọng nói:

-Phu nhân yên tâm, cứ về bên đó nghỉ ngơi ít bữa, đợi khi Quân thượng hồi tâm đổi ý, thân sẽ sang nước Thái đón phu nhân.

Thái Cơ cảm động nói:

-Đa tạ Trọng phụ. Cũng mong Quân thượng sớm hồi tâm đổi ý.

Quản Trọng dặn một võ tướng:

-Các người đưa phu nhân về nước, dọc đường hầu hạ cẩn thận, không được để xảy ra sơ suất gì!

Viên võ tướng đáp:

-Xin Trọng phụ yên tâm!

Thái Cơ nói với nàng Tịnh:

-Em hãy cố gắng chăm sóc cho Trọng phụ, cả nước Tề trông cậy vào Trọng phụ đó.

Nàng Tịnh rơm rớm nước mắt:

-Chị an tâm, chị nhớ bảo trọng!

Thái Cơ lên xe, người đánh xe vung roi, bánh xe lộc cộc lăn.

Ba chiến xa hộ tống phía sau.

Thái Cơ ngồi trên xe không ngừng vẫy tay chào Quản Trọng và nàng Tịnh

CHƯƠNG SÁU

HUYNH ĐỆ TÌNH THÂM

I. GẶP NHAU GIỮA CHỢ

Quản Trọng có một thói quen, thích đi chơi thị trường. Chỉ cần có thời giờ nhàn rỗi, Quản Trọng liền dẫn hai thị vệ đi dạo thị trường, mỗi lần đi dạo như vậy là mất nửa ngày. Nhiều chính sách trị nước của ông được hình thành sau khi đi qua sát thị trường về. Sau khi đưa tiễn Thái Cơ, lòng nặng trĩu buồn phiền, ông cùng nàng Tịnh xuống xe đi bộ vào chợ.

Chợ Lâm Tri rất lớn, người đông như kiến, ồn ào náo nhiệt đúng như người ta nói là chen vai thích cánh, che tay áo kín được trời, vẩy mồ hôi thành mưa. Nhìn vào chợ, có thể thấy được cảnh tượng bách nghiệp phát triển, kinh tế phát đạt của Lâm Tri.

Quản Trọng và nàng Tịnh chen vào dòng người ồn ào đó nghe ngóng, ngó nhìn chợ búa một cách đầy hứng thú.

Chợ gia súc đủ cả bò, dê, lợn, gà còn cả các loại dã thú săn về như hoẵng, nai, gấu, sói, thỏ, gà rừng... Người ta dùng hàng đổi hàng hoặc mua bằng tiền đồng.

Chợ tơ lụa nhiều màu sắc càng thu hút người hơn, các loại lụa màu sắc sặc sỡ, hoa văn tinh tế rực rỡ dưới ánh nắng mặt trời, có chủ hàng cầu kì hơn, còn mang cả máy dệt tới chợ, những cô gái trẻ dệt vải "lách cách" vừa dệt vừa dùng tay bán hàng. Khách thương nước Tề tới đây lưu luyến

chẳng muốn về. Nàng Tịnh thông thạo sờ tay vào đám lụa tơ tằm, lại nhìn động tác của cô gái dệt lụa.

Quản Trọng cười hỏi:

- Thế nào?

Nàng Tịnh chỉ vào áo quần đang mặc trên người nói:

- Những loại lụa này giống hệt như loại lụa mẹ thiếp dệt, kể cả những động tác dệt của cô gái kia cũng không khác nào của mẹ thiếp.

Quản Trọng cười, vỗ nhẹ vào vai nàng Tịnh:

- Còn phải nói, thầy nào trò nấy mà, xem ra vị bách công này ta chọn chẳng lầm!

Nàng Tịnh cười hiền dịu:

- Thừa Tướng công, không có chàng sao có ngày nay của mẹ thiếp.

Quản Trọng đáp:

- Không có cao đường, sao có lụa cho nước Tề.

Phía trước là cửa hàng thợ rèn đang đập chí chát. Lửa lò đang rực, các loại nông cụ bày la liệt dưới đất, mọi người tha hồ chọn. Chợ gạo kéo dài như một dòng sông, lúa mì, thóc, cao lương, đậu... không thiếu thứ gì.Ồn ào nhất là chợ thịt, người bán thịt dê, người bán thịt bò trên giá treo đầu bò, để tỏ ra rằng hàng mình là thật. Người bán thịt bò hai tay cầm hai chiếc xương bò gõ vào nhau, vừa gõ vừa hát:

Quốc vương nước Tề thật sáng suốt

Chọn Quản Trọng phong làm Tướng quốc.

Quản Trọng là thần chẳng phải người.

Làm Tề giàu mạnh khác xa trước.

Nàng Tịnh hích khê Quản Trọng, nói nhỏ:

- Tướng gia nghe thấy không, người bán thịt bò hát rất hay.

Quản Trọng không giấu nổi nỗi vui trong lòng, khê trả lời:

- Có lời hơi quá. Ta đâu phải thánh thần, là người mà.

Nàng Tịnh bịt miệng cười:

- Tướng gia là thần thì thiếp là gì?

Quản Trọng cười đùa:

- Ta là nam thần, phu nhân sẽ là nữ thần! Thôi, ta đi!

Phía trước là một đám xiếc đang biểu diễn tạp kỹ, tiếng reo hò từng đợt dội lên.

Tại quảng trường, phía trước cột vinh nhục, mọi người chọi gà. Hai con gà chọi đang đá nhau quyết sống chết, chưa phân thắng phụ. Một con gà đã bị rách mào, chảy máu, nhưng vẫn còn hăng; con gà khác khắp mình thương tích, từng đám lông rơi rụng, vẫn đứng hiên ngang nhìn đối thủ.

Nàng Tịnh che miệng nói khê:

- Tướng gia, người ta nói dê ác sói tham, thiếp xem giống gà còn ác hơn dê!

Quản Trọng nói đùa:

- Phu nhân thật là thông minh, vậy phải sửa là gà ác sói tham mới đúng!

Vừa lúc đó, bỗng trước mặt không xa, có đám người ồn ào, một người nằm ngất xỉu. Quản Trọng dắt nàng Tịnh chen vào trong xem, bất giác giật mình. Bạn nghĩ người ngã ngất đó là ai? Ông ta không phải là ai khác, mà là Bao Thúc Nha.

2. CHÂN TÌNH BÊN GIƯỜNG BỆNH

Bão Thúc Nha thân làm Á Tướng quốc, phụ trách các việc thi cử, khảo sát, đề bạt, bãi miễn các quan lại, ông không lúc nào nhàn rỗi, đi khắp nơi bí mật điều tra, trừng trị nhiều bọn tham quan ô lại, đề bạt được nhiều nhân tài, khiến công cuộc cải cách của Quản Trọng được tiến hành thuận lợi. Nửa năm trước đây, ông đề nghị với Quản Trọng, muốn đi các nước tuần du khảo sát, Quản Trọng đồng ý, tích cực ủng hộ Bão Thúc Nha, tranh thủ được sự đồng ý của Hoàn Công, Bão Thúc Nha lên đường. Xa nhau thế mà đã nửa năm, giữa chừng chỉ có một lần nhận thư về, sau đó là bật vô âm tín. Quản Trọng luôn nghĩ tới Bão Thúc Nha, quyết định nếu ông chưa trở về sẽ sai người đi dò tìm. Không ngờ hôm nay lại gặp Bão Thúc Nha ở ngoài chợ.

Quản Trọng lệnh cho người khênh Bão Thúc Nha bất tỉnh nhân sự về Tướng phủ, đặt ông ở ngay trong tấm thất của mình, mời ngự y trong cung đến thăm bệnh cho Bão Thúc Nha.

Ngự y bắt mạch cho Bão Thúc Nha, chẩn bệnh tỉ mỉ, cạy miệng ông ra để xem lưỡi.

Quản Trọng đi đi lại lại bên cạnh, hỏi ngự y:

- Bão Thúc huynh thế nào? Bị bệnh gì?

Ngự y nghe nhưng không trả lời, cứ một mình chuẩn đoán, đợi khi kiểm tra xong tất cả, mới rửa tay nói với Quản Trọng:

- Á Tướng quốc do lao lực quá độ, phong hàn nhập vào. Không sao, uống mấy thang thuốc là sẽ khỏi thôi.

Nói xong, ông ta lấy bút kê đơn thuốc

Quản Trọng lập tức cho nàng Tịnh tự đi bốc thuốc và tự sắc. Nàng Tịnh bưng bát thuốc đã sắc vào, đặt trên bàn, nói nhẹ:

- Tướng gia, thuốc đã xong.

Quản Trọng cúi mình, gọi khẽ vào tai Bão Thúc Nha:

- Bão Thúc huynh, tỉnh lại, huynh tỉnh lại.

Bão Thúc Nha cố gắng mở mắt, nhưng rồi lại khép lại, môi mấp máy mấy lượt, không nói được gì, vẫn thiêm thiếp ngủ.

Quản Trọng ngồi lên giường, giọng nhẹ đỡ Bão Thúc Nha dậy, để ông tựa vào lòng mình, đỡ bát thuốc từ tay nàng Tịnh, thổi mấy hơi cho nguội, lấy lưỡi nếm thử nóng lạnh, rồi đưa lên miệng Bão Thúc Nha:

- Bão Thúc huynh, uống thuốc, Bão Thúc huynh!

Môi của Bão Thúc Nha động đậy, thuốc chảy vào miệng. Thuốc chưa nuốt được, bỗng một cơn ho mạnh thuốc trong miệng bắn ra ngoài ướt khắp người Quản Trọng.

Quản Trọng chẳng kịp lau, vội vuốt lưng cho Bão Thúc Nha, đợi ông thở đều lại cho ông uống thuốc tiếp.

Uống hết thuốc, Bão Thúc Nha lại thiêm thiếp ngủ. Quản Trọng lòng lo như lửa đốt, ngồi cạnh giường canh chừng.

Nội thị bước vào, khẽ tiếng bầm:

- Thưa Tướng gia, có Tần Tu Vô đại phu vào cầu kiến.

Quản Trọng xua tay nói:

- Việc trong triều đã có Ninh Thích và Thập Bàng đại phu giải quyết.

Nội thị vâng rồi bước ra. Quản Trọng cúi đầu nhìn kỹ xem bệnh thái của Bão Thúc Nha. Ông lấy ngón tay quẹt

nhẹ vết thuốc bên miệng Bảo Thúc Nha.

Nội thị bưng bát canh hạt sen đang bốc khói bước vào, nói:

- Thưa Tướng gia, Tướng gia đã một ngày, một đêm không hạt cơm nào vào bụng, lại không chợp mắt nghỉ, phu nhân đã tự nấu canh hạt sen này, xin mời Tướng gia ăn.

Quản Trọng xua tay, hai mắt không rời Bảo Thúc Nha.

Nội thị cầu khẩn:

- Tướng gia, xin để nô tài ở đây canh hầu Bảo Thái phó, Tướng gia hãy đi nghỉ một lát.

Quản Trọng vẫn cố xua tay, ra hiệu cho nội thị bước ra.

Nàng Tịnh bước vào, ân cần nhìn Bảo Thúc Nha đang nằm trên giường, hỏi Quản Trọng:

- Bệnh tình của Bảo Thái phó đã có chuyển biến gì chưa?

Quản Trọng lắc đầu, nặng nề thờ dài.

Nàng Tịnh bưng bát canh hạt sen lên, ném lưới rồi nói với thị nữ:

- Canh hạt sen đã nguội, đem đun lại cho nóng.

Thị nữ bưng canh ra, nàng Tịnh thương xót vuốt má Quản Trọng:

- Tướng gia, sao ngay cả canh hạt sen thiếp nấu chàng cũng không ăn?

Quản Trọng buồn rầu nói:

- Bảo Thúc huynh còn chưa tỉnh táo ăn được, ngủ được? Ta và Bảo Thúc huynh là anh em tay chân. Khi còn trẻ ta ba lần làm quan ở nước Sở, thì ba lần bị bãi quan, người khác nhắc đến chuyện đó đều nói ta bất tài, nhưng Bảo Thúc huynh cho rằng hạc đứng trong đám gà, Sở Vương không

biết dùng người hiền tài; ta đã ba lần đi lính, còn làm một chức quan nhỏ, đánh ba trận đều thua, bao nhiêu người chửi ta là đồ nhát gan, nhưng Bão Thúc huynh không xem ta như vậy, nói là ta không phải tham sống sợ chết, mà vì nhà còn có mẹ già; ta và Bão Thúc huynh buồn chung, Bão Thúc huynh bỏ vốn, ta chỉ nêu mưu nọ, tiền lãi ta lấy bảy, huynh lấy ba, Bão Thúc huynh không chê ta là tham, nói là vì nhà ta nghèo. Bên sông Bạch Thủy, ta bán Chúa công một tên, Chúa công kiến quyết đòi giết ta, nhưng Bão Thúc huynh đã cứu ta, không có Bão Thúc huynh, ta sớm đã thành ma dưới mũi tên thù; Chúa công kể vị, vốn dĩ Bão Thúc huynh lập công đầu, chức Tướng quốc chắc vào tay huynh, nhưng Bão Thúc huynh nhất quyết tiến cử ta, chấp tay nhường chức Tướng quốc cho ta. Không có Bão Thúc huynh sao có Quản Trọng? Ta đứng trên vai của Bão Thúc huynh ta nợ Bão Thúc huynh nhiều lắm. Bão Thúc huynh nhờ có mệnh hệ gì, Quản Trọng ta sao sống được? Nay Bão Thúc huynh ốm như thế này, là do huynh đã vì nước vì dân mà làm việc quên mình vậy.

Quản Trọng càng nói càng xúc động, không nén nổi những giọt lệ trong khoé mắt tuôn ra.

Nàng Tịnh cũng khóc, lời Quản Trọng làm nàng cảm động, người ta vẫn ca ngợi "Quản Bão chi giao", hôm nay nàng mới thực sự hiểu được hàm ý của Quản Bão chi giao đó.

- Tướng gia, chàng chỉ biết Bão Thúc huynh không còn thì chàng không sống nổi, vậy chàng đã nghĩ chẳng, nếu Tướng gia không còn thì Tịnh thiếp cũng không sống nổi

lấy một ngày.

Quản Trọng quay lại nhìn ái thiếp, đương định an ủi nàng, bỗng nghe thấy Bão Thúc Nha bự một tiếng, Quản Trọng cả mừng:

- Trời, Bão Thúc huynh, huynh tỉnh rồi!

Bão Thúc Nha mờ mắt, ngơ ngác nhìn Quản Trọng, lại nhìn nàng Tịnh, nói:

- Ta đương ở đâu đây? Không phải nằm mơ chứ?

Ông cựa quậy, muốn ngồi dậy.

Quản Trọng vội đỡ ông ngồi dậy, nàng Tịnh lấy chiếc gối đặt phía sau lưng cho ông dựa.

- Di Ngô hiền đệ, kiếm gì cho ta ăn, đói muốn chết rồi đây!

Nàng Tịnh vội đỡ lấy bát canh hạt sen từ tay thị nữ, thổi cho bớt nóng, hai tay dâng tới trước mặt Bão Thúc Nha.

Bão Thúc Nha đỡ lấy, húp một hơi đã hết sạch, hỏi:

- Còn nữa không?

Quản Trọng cười, rằng:

- Còn nhiều, nhưng không nên ăn nhiều ngay một lúc, ăn từ từ.

Bão Thúc Nha nhìn trân trân vào Quản Trọng nói:

- Sao, Di Ngô hiền đệ mắt đỏ làm vậy?

Thị nữ nói:

- Thưa, Tướng gia đã ba ngày ba đêm chưa chợp mắt, cơm cũng chưa ăn đấy.

Quản Trọng trợn mắt nhìn thị nữ, ra hiệu cho thị nữ im miệng.

Bão Thúc Nha kinh ngạc:

- Sao? Ta đã ngủ ở đây ba ngày ba đêm rồi ư? Di Ngô đệ,

đệ đã ba ngày ba đêm không ăn không ngủ ư?

Quản Trọng cười nói:

- Đừng nói ba ngày ba đêm, có quanh năm suốt tháng cũng mới là một hạt trong biển cả, sao báo đáp được một phần vạn của Bão Thúc huynh!

Bão Thúc Nha nói:

- Vậy quốc sự của ba ngày nay thế nào? Đệ là Trọng phụ Tướng quốc, ngày phải giải quyết hàng ngàn việc, không thể hầu hạ huynh mà để lỡ việc lớn.

Quản Trọng nói:

- Bão Thúc huynh yên tâm, mọi việc đã sắp đặt thoả đáng cả rồi.

Bão Thúc Nha nhìn Quản Trọng nói:

- Nhìn đệ dáng vẻ mệt mỏi, hồ mắt trũng đen, phải chú ý sức khoẻ đó, không có vị Tướng quốc như đệ, nước Tề sao có ngày nay? Lần này huynh đi ra ngoài nửa năm trời, vòng quanh một lượt các nước cũng mở rộng được tầm mắt lắm.

Nàng Tịnh vội nói:

- Thôi, hai người chuyện trò ít ít đã, Bão Thúc huynh lần này mệt nặng, đợi khi nào khỏi hẳn, Tướng gia hãy rửa tai mà kính nghe được không?

Bão Thúc Nha nhìn nàng Tịnh cười nói:

- Đúng là một người vợ hiền. Nay, em dâu ta, em hát hay lắm, hãy hát một bài được không?

Quản Trọng cười nói:

- Chuyện đó thì dễ thôi. Nào, phu nhân ta đàn cho nàng hát.

Nàng Tịnh cười hỏi:

- Bão Thúc huynh, hát bài gì bây giờ?

Bão Thúc Nha nghĩ một lát, nói:

- Hát bài chim thiên nga đi.

Quản Trọng đàn, nàng Tịnh vừa hát, vừa múa:

Thiên nga hồi thiên nga,

Mây bị trời đôi chân,

Mây bị gò đôi cánh,

Trong lồng mây ra sao?

Nhưng trời xanh có mắt,

Đất dày cũng thương ta,

Vợ chờ nhòa mắt lệ,

Ta sắp về tới nhà.

Bão Thúc Nha tay vỗ bàn, đánh nhịp, mắt lim dim nghe như ngây như say.

PHẦN BA
TÔN VƯƠNG ĐẸP DỊ

CHƯƠNG MỘT
ĐÁNH SƠN NHUNG ĐẸP CÔ TRÚC

1. LỜI NÓI KHÓ NGHE

Gần hai mươi năm trời, được Tề Hoàn Công ủng hộ, Quản Trọng dốc hết tâm huyết, chuyên tâm hoạch định, mạnh dạn cải cách, cải cách nội chính, cải cách quân chính, “Tướng địa suy trung”, “Quan sơn hải”, độc quyền sắt muối, khai thông công thương, mở cửa biên giới... hàng loạt chính sách lớn được thực hiện, làm cho nước Tề đại trị, chính trị trong sáng, bách tính ấm no, an cư lạc nghiệp, nước Tề nhảy lên thành một nước lớn ở phương Đông, có thực lực kinh tế, thực lực quân sự mà bất cứ chủ hầu nào cũng không sánh nổi. Đại kế tôn Thiên tử mà lệnh chư hầu, xưng bá mà không dụng binh của Quản Trọng, cũng làm cho các nước chư hầu vui vẻ thành phục. Từ sau năm 685 trước Công nguyên năm nước Tề, Tống, Trần, Thái, Chu hội minh ở Bắc Hạnh; năm 681 trước Công nguyên, Tề Lỗ hội minh ở đất Kha; năm 680 trước Công nguyên, Tề, Trịnh, Tống, Vệ hội minh ở đất Yên; năm 678 trước Công nguyên, Tề, Lỗ, Tống, Vệ, Trịnh, Hứa hội minh ở đất U; năm 671 trước Công nguyên, Tề, Lỗ lần nữa hội minh ở đất Hộ; mùa đông năm 667 trước Công nguyên, Tề, Lỗ, Tống, Trịnh, Trần hội minh ở đất U. Chu Huệ Vương sai khanh sĩ của

vương thất Triệu Bá Liêu đến họp, ban cho Tề Hoàn Công làm hầu bá, xác định địa vị bá chủ của nước Tề.

Từ đất U trở về Lâm Tri, Tề Hoàn Công mặt mày hớn hở, oai phong rạng rỡ, ngày hôm sau mở đại tiệc để công bố tin mừng.

Tề Hoàn Công đắc chí, nâng chén rượu lên và đặc ý nói:

- Lần này hội minh ở đất U, Chu Thiên tử sai khanh sĩ vương thất là Triệu Bá Liêu, ban mệnh cho quả nhân là bá hầu, xác định địa vị lãnh tụ các chư hầu của quả nhân. Vinh dự này của quả nhân là vinh dự của nước Tề, cùng là vinh dự của Trọng phụ và các đại phu. Vì lí do vậy, hôm nay quả nhân mở tiệc chúc mừng. Nào, mời các ái khanh, để cảm tạ ân tứ của Chu Thiên tử, mọi người cạn chén!

Nói xong, ông uống cạn chén rượu.

Mọi người "Cảm tạ Chúa công" rồi cạn chén.

Hoàn Công cầm chén rượu nói với Quản Trọng:

- Giành được chức bá hầu không phải dễ dàng, không có phương châm chiến lược trị nước của Trọng phụ, sẽ không có sự cường thịnh của nước Tề; không có chính sách bá quyền của Trọng phụ, cũng không có được hầu bá. Lời của Trọng phụ, trăm điều không chêch, công của Trọng phụ phủ kín đất trời. Vì vậy, quả nhân quyết định, sẽ xây thành ở Tiểu Cốc (Đông A, Sơn Đông ngày nay), làm đất ấp phong của Trọng phụ. Nào, quả nhân xin chúc Trọng phụ một chén!

Quản Trọng vội nói:

- Chúa công đã quá khen. Chúa công thương yêu thần như vậy, thần rất cảm động. Nước Tề được cường thịnh, trên có Chúa công sáng suốt, dưới có các đại phu đồng tâm hiệp lực, Chúa công phong cho thần ấp Tiểu Cốc, thần không

dám nhận!

Các đại phu đồng thanh:

- Trọng phụ đã vì nước Tề mà lập nên công lớn ngang với trời đất, đáng được phong làm!

Hoàn Công cười, nói:

- Trọng phụ chớ nên chối từ nữa, chủ ý quả nhân đã định, nào, mọi người cùng cạn chén!

Hoàn Công cùng các đại phu đều uống cạn, Quản Trọng cũng đành phải cạn.

Hoàn Công lại nâng chén rượu, nói với Bảo Thúc Nha:

- Quả nhân có được ngày này, trước hết phải cảm ơn Thái phó của quả nhân. Những năm qua, Á Tướng quốc đã dốc hết tâm huyết cho chấn hưng nước Tề, quá ư mệt nhọc. Mấy tháng qua lại chu du các nước chư hầu, mất tương các việc lớn của thiên hạ, Á Tướng vất vả quá, nào, quả nhân xin kính một chén rượu!

Bảo Thúc Nha nâng chén, nói:

- Thần chu du các nước, gần trời cuối biển, đi đến đâu cũng nghe thấy lời khen với nước Tề. Chúa công chí công chí nghĩa, kết minh với chư hầu, giúp đỡ nước nghèo, chấn chỉnh vương đạo, thực là hành động của bậc tiên hiền. Thần dân thiên hạ, người người khen ngợi, ca tụng khắp nơi.

Tề Hoàn Công nghe nờ từng khúc ruột.

Bảo Thúc Nha lại tiếp:

- Lần này thần xa nước Tề không đến nửa năm, mà quay trở về, tai mắt đã như mới, chỉ thấy ngựa xe như nước, người chạm gót chen vai, nghề nghiệp mở mang, việc phế lại được hưng, trên đất Tề, không còn chim bay lung tung mà chỉ có phượng hoàng làm lễ, không còn lụt lội hạn hán, mà có ngũ

cốc phong dâng. Đó đều do công đức của Chúa công điểm hoá, được ý trời, thuận lòng dân..

Hoàn Công càng vui, nâng cao chén rượu trong tay, hớn hờ nói:

- Á Tướng quốc chu du các nước, đi khắp mọi nơi, thấy nhiều biết rộng, dám nói những lời hoa mỹ như vậy cho nước Tề, quả nhân cảm thấy vô cùng vinh hạnh, đó là trời cho ban cho Đại Tề hồng phúc. Quả nhân Trọng phụ chỉ giáo, Á Tướng quốc dặt dàu, được quần thần hiệp lực, mới có được cái thế như ngày nay. Nào, nhân dịp vui này, quả nhân xin kính chực vị một chén!

Quần thần lại vui vẻ uống.

Giữa tiệc rượu, Ninh Thích đứng dậy, đi tới trước mặt Bão Thúc Nha, cười nói:

- Từ lâu đã nghe Á Tướng là công thần nước Tề, tên truyền sử xanh, xin được kính Á Tướng một chén, để bày tỏ tác lòng.

Bão Thúc Nha ngấm nhìn Ninh Thích, nói giọng ngợi khen:

- Ninh Thích đại phu là lương đồng của nước Tề, Chúa công được ngài phò tá, là điều may của nước Tề. Mấy bữa trước, lão phu đi qua Ngưu sơn, còn nghe thấy mục đồng và các nông phu hát bài sơn ca ca ngợi đại phu.

Hoàn Công nghe thấy, rất thú vị, liền cười hỏi:

- Có đúng vậy không, Á Tướng sao không hát lại coi.

Bão Thúc Nha vui vẻ nhìn Ninh Thích, cười nói:

- Thôi được, lão thần sẽ hát.

Ông hăng giọng, hát:

*Ninh Thích chân hồ ở Náo Sơn,
Thấp lều thụ phong Đại Tư điện.
Vốn là áo vải nông tang khách,
Hát hết bài ca đối dung nhan.*

Hoàn Công nghe xong, cất tiếng liền:

- Hay, hát hay lắm! Nào, mọi người uống mừng Á Tướng đã hát cho chúng ta nghe!

Thấp Bằng đứng dậy, nói với Bảo Thúc Nha:

- Lâu không được gặp Á Tướng, Thấp Bằng xin mừng Á Tướng một chén!

Vương tử Thành Phụ, Tân Tôn Vu, Công Tôn Thu, Thụ Điều, Khai Phương đều đứng dậy nâng chén:

- Xin mừng Á Tướng!

Bảo Thúc Nha cảm động nhìn Thấp Bằng và mọi người, nói:

- Hôm nay bước vào đại điện, thật thấy cảm động. Có mình quân như Chúa thượng, có hiền Tướng như Trọng phụ, chúng đại phu đồng tâm đồng đức, Đại Tể sẽ vô địch thiên hạ! Nào, vì nước Tể mãi mãi oai phong, cạn chén!

Hoàn Công và quần thần lại cùng uống.

Hoàn Công nói to:

- Hôm nay vui vẻ thế này, phải có đàn trống ca vũ gì chứ, người đâu...

Quản Trọng đứng dậy ngắt lời Hoàn Công: "Chúa công".

Hoàn Công nhìn Quản Trọng hỏi:

- Trọng phụ có việc gì?

Quản Trọng nói:

- Á Tướng vừa có cuộc đi vạ dặm, thăm hết các núi cao sông lớn, gặp gỡ nhiều loại người, có lẽ nên để Á Tướng kể lại những chuyện kỳ lạ, lý thú cho mọi người nghe. Chúa công và chúng thần cứ việc uống rượu, chân không bước ra ngõ mà được du lịch khắp nơi, há chẳng vui sao?

Hoàn Công gật đầu:

- Trọng phụ nói chí phải, vậy Á Tướng bắt đầu kể đi!

Bão Thúc Nha đứng dậy, nói:

- Lão phu hôm nay đang đường, thấy bốn bề rực rỡ, quân thần vui vẻ, không chút cảnh loạn, không sợ lo buồn. Lão phu vô phép được kể ít chuyện xa xôi một chút. Người ta thường nói: Vật cực tất phản. Nay nước Tề trong thịnh ngoài cường, Chúa công chớ vội gồng cao đầu hết lo nghĩ, các thần không nên đắm say vào những giấc mộng đẹp êm. Nhìn xung quanh, vẫn còn Đông Di muốn nhóm ngó Đại Tề. Nhung, Địch thì làm le dặt Trung Nguyên, Sở man phía nam, dựa vào Hán Giang cách trở, đối địch với Đại Tề. Chư hầu Trung Nguyên tuy đã có minh hội ở Bắc Hạnh, ở Yên, ở U, nhưng ai nấy còn suy nghĩ riêng. Việc dùng nhân nghĩa cảm hoá để kết minh chư hầu, không phải là việc làm của một chiều một sớm. Việc quý ở bền lâu, quý ở thủy chung như nhất. Nước Tề đã thi hành nhân nghĩa, nhưng lại nhận cống vật của chư hầu, cao ngạo với sử giả, lễ tiết chỉ biết có đi không biết có lại. Dần dà tất sẽ bị chư hầu chống lại, mong Chúa công suy nghĩ kỹ. Tuy nói nước Tề gió hoà mưa thuận, ngũ cốc phong đăng, nhưng trời đất bất thường, nếu gặp mưa gió, mùa vùng thất bát, trong nước không có chuẩn bị, dự trữ đã hết, nước Tề há chẳng lại rơi vào bước đường cùng? Hôm qua, lão phu nhìn thấy thần dân trong phố, tiêu vàng như nước, không biết tiết kiệm, ai cũng hơn mình,

khoe của. Cứ đà này, sẽ trở thành ăn chơi xa xỉ, trước làm bại quốc phong, sau làm yếu quốc lực. Thấy gì nói vậy, lão thần mạnh dạn góp ý, thần mong Chúa công đừng quên đi đánh nước Cử thua trận Trường Chương; mong Trọng phụ đã từng ngồi trong xe tù từng độ sức sống chết ở cột vịnh nhục; mong Ninh Thịch đại phu đừng quên những ngày buôn bò trong núi, giàu sang phú quý đừng quên những ngày áo rách; mong các đại thần đừng quên khôi giáp bên mình mà để Tào Mạt một gươm uy hiếp... Sông đầy sẽ lụt, trăng tròn lại khuyết, nước Tề mà kiêu ngạo, bá nghiệp sẽ huỷ trong một ngày. Lão phu nói điều liêu lĩnh, mong Chúa công tha thứ, chúng thần thể lượng.

Trong đại diện bỗng im phăng phắc.

Nét mặt Hoàn Công thoáng vẻ không vui.

Quản thần người nọ liếc nhìn người kia, mỗi người biểu lộ khác nhau. Thấp Bằng, Tân Tu Vô, Ninh Thịch thì thần nhiên. Thụ Điều, Khai Phương thì mỉa mai.

Hoàn Công hơi mất tự nhiên, nâng chén rượu trong tay lên:

- Nào, mọi người cùng uống, cạn!

Quản Trọng tranh thủ thời cơ, nói:

- Thừa Chúa công lời của Bão Thúc xuất tự tâm can, khó được tấm lòng thành như vậy. Hôm nay quản thần đông đủ, vui cho bằng say, sao không thưởng thức thiếu nhạc ngu vũ, để thêm vui?

Hoàn Công hưởng ứng luôn:

- Phải, bắt đầu ca vũ đi!

Theo tiếng nhạc nổi lên, các vũ nữ vào điện nhảy múa. Nét mặt Hoàn Công lại vui vẻ trở lại.

2. ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC

Sau khi bãi triều, Hoàn Công gọi Quản Trọng vào nội điện. Hoàn Công trong lòng kém vui, hỏi thẳng luôn Quản Trọng:

- Á Tướng hôm nay làm sao thế?

Quản Trọng nói:

- Tính của Á Tướng, Chúa công còn chưa hiểu sao? Ông ta là người như vậy, lòng thẳng như ruột ngựa, bụng nghĩ sao, miệng nói vậy, mấy bữa trước ông ta ốm, còn mắng thần một trận.

- Sao, mắng cả khanh à? Hoàn Công tựa hồ không tin.

Quản Trọng cười đáp:

- Dạ, có mắng thần một trận, mắng thần sinh hoạt xa xỉ, mắng nhà thần dùng vách phản chiếu, dùng tù phản quang! Nhưng ông ta càng mắng thần càng thích, thần quá hiểu ông ta, ông ta mắng tức là ông ta yêu quý thần, mắng càng mạnh, yêu càng nhiều.

Hoàn Công cười nói:

- Thật hiếm được Quản Bào chỉ giao!

Quản Trọng nói đứng đắn:

- Nhưng những lời Á Tướng nói trên điện, đúng là rút từ tâm can ra, xuất phát từ tấm lòng thành. Thần trong lòng sớm cũng đã nghĩ lo một việc lớn, muốn Chúa công suy xét cho kỹ.

Hoàn Công vội hỏi:

- Việc lớn gì vậy?

Quản Trọng nói:

- Nay Chúa công đã là hầu bá thiên hạ công nhận, các nước chư hầu Trung Nguyên về cơ bản là an định, nhưng chưa vững chắc, nhất là xung quanh Trung Nguyên, không được yên ổn lắm. Đông Di còn đồ một chút, gần nước Tề, chắc không có loạn lớn gì. Nhưng Sơn Nhung ở phương tây, Xích Địch ở phương bắc, Kinh Man ở phương nam, luôn quấy nhiễu các nước Trung Nguyên. Nếu không công kích sự quấy nhiễu của Di Nhung, Địch Man, thì các nước Trung Nguyên chưa thể yên, địa vị hầu bá của Chúa công cũng không thể vững bền.

Hoàn Công đồng lòng ngay, nói:

- Trọng phụ nói chí phải, chiến lược của quả nhân cũng nên có sự điều chỉnh lớn.

Quản Trọng nói:

- Trước đây, các nước Trung Nguyên hay đánh nhau, không có ý chí thống nhất, nay tình hình đã khác. Chúa công giờ là lãnh tụ của chư hầu, không thể mặc họ. Được thuận lợi là nước Tề mã tráng binh cường, hoàn toàn có đủ lực lượng để đè bẹp Địch Man.

Hoàn Công vỗ tay, nói thêm:

- Quả nhân đổi chiến lược "tôn vương xưng bá" thành "tôn vương dẹp Di", Trọng phụ thấy thế nào?

Quản Trọng suy nghĩ giây lát, nói:

- Vâng, Chúa công anh minh, tôn vương dẹp Di, hay lắm, hãy giương cao ngọn cờ này!

Hoàn Công vỗ tay đứng dậy, nói:

- Lời Trọng phụ thật hợp ý quả nhân, theo Trọng phụ thì tôn vua dẹp Di, nên bắt đầu từ đâu?

Quản Trọng không cần suy nghĩ, nói ngay:

- Dạ, Sơn Nhung xâm lăng nước Yên, rất nguy cấp, tối qua Yên hầu sai sứ giả sang hầu báo cáo gấp.

Hoàn Công suy nghĩ một lát, nói:

- Yên Trang Công kiêu ngạo, không có qua lại gì với Tề...

Quản Trọng nói:

- Thưa, sứ giả Yên tới cầu cứu, chẳng là không mời mà tự đến đó sao! Tề quốc xuất binh, một là làm cho Yên Trang Công phải cảm ơn Tề, theo ta kết minh, xây lại nền chính trị xưa của Triệu Khang Công, tôn nhà Chu, kính Thiên tử, hai là, đánh thẳng vào tiêu diệt Sơn Nhung, sẽ tránh được Trung Nguyên bị quấy nhiễu. Chúa công là minh chủ, trách nhiệm đó không trút cho ai thay được.

Hoàn Công hạ quyết tâm, nói:

- Trọng phụ hãy chọn ngày lành tháng tốt, xuất binh nước Yên, tiêu diệt Sơn Nhung.

3. CỨU NƯỚC YÊN

Mùa đông năm 664 trước Công nguyên.

Đại quân nước Tề rầm rộ, oai phong lẫm lẫm, hiên ngang tiến vào nước Yên.

Một lá cờ lớn màu vàng sẫm có chữ "hầu bá", một lá cờ nữa thêu bốn chữ "tôn Vương đẹp Di". Tề Hoàn Công cùng Quản Trọng mình mặc giáp cùng ngồi một xe.

Không đợi quân Tề đến, Sơn Nhung nghe tin đã bỏ chạy. Để lại là những đám lửa cháy còn chưa tắt, đồng đất nứt nứt, tường thành nước Yên bị tàn phá và những lá cờ của quân Yên rách nát, cháy đen cắm xiêu vẹo trên tường thành, một

cảnh thảm bại sau trận cướp bóc.

Hoàn Công than rằng:

- Bọn Sơn Nhung dã man, đã cướp bóc Trung Nguyên ta, thật là đau lòng!

Quản Trọng nói:

- Tường thành nước Yên không phải là không dày, cửa thành của nước Yên không thể nói là không chắc, nhưng một khi Sơn Nhung gây nên phong hoả, tiếng trống vừa nổi, nước Yên đã tan rã, không còn một chút sức để kháng, thật đáng để suy nghĩ!

Hoàn Công hỏi:

- Trọng phụ nói, do đâu?

Quản Trọng cười đáp:

- Yên hầu không thi hành nhân nghĩa, kiêu căng vô đạo, lòng người rời rạc, cho có giáo vàng ngựa sắt, cũng vẫn kết cục như vậy mà thôi!

Phía ngoài cổng thành cổ, Yên Trang Công như mất hồn dẫn các đại thần và bá tính mang theo cơm nước, đang ngóng đầu chờ quân Tề đến. Yên Trang Công xưa nay nổi tiếng oai phong, ngạo mạn, nay không còn cái dáng đó nữa, thấy Tề Hoàn Công tới, lập tức quỳ rạp xuống đất, quần thần bá tính cũng đều quỳ cả xuống.

- Tội quân Vô Nhan xin khấu kiến Tề hầu.

Tề Hoàn Công vội xuống ngựa, đỡ Trang Công dậy, nói:

- Mời Yên hầu đứng dậy.

Yên Trang Công vẫn quỳ, nói:

- Quả nhân có tội, không dám.

Tề Hoàn Công nhìn Yên Trang Công, lòng thoáng qua vẻ vui mừng đặc ý, hỏi:

- Yên hầu có tội gì cơ chứ?

Yên Trang Công hồ thẹn nói:

- Làm vua một nước, không chống nổi kẻ địch xâm lược, để cho sinh linh lâm than, đó là tội thứ nhất; là chư hầu Trung Nguyên, không vâng thiên mệnh, không tòng minh Đại Tể hầu bá, đó là tội thứ hai; nước Yên bị nạn để hầu bá phải tự dẫn ngàn binh xa, tràn đèo lội suối, vượt ngàn dặm tới, đó là tội thứ ba.

Tể Hoàn Công vui sướng ra mặt, nói thật lòng, sớm biết có hôm nay, hà tất như ban đầu, dùng hai tay đỡ Trang Công dậy, nói:

- Quả nhân vâng mệnh vương thất, giúp khó phò nguy, bảo vệ Trung Nguyên, là thiên chức của quả nhân. Nước Yên có nạn, cũng là nước Tể có nguy, đó là mối hờ răn lạnh. Xin Yên hầu đứng dậy.

Yên Trang Công đứng dậy.

Tể Hoàn Công nói với quần thần bá tính nước Yên đang quỳ:

- Xin chư vị miễn lễ, đứng dậy!

Mọi người đồng thanh: "Tạ ơn Tể hầu"

Hoàn Công hỏi Yên Trang Công:

- Bọn Sơn Nhung giờ ở đâu?

Trang Công trả lời:

- Người Nhung đã đốt giết cướp bóc ở đây đã mấy ngày rồi, nghe thấy hầu bá tới, hôm qua đã bỏ chạy cả.

Hoàn Công vẻ đắc chí, cười nói:

- Chưa đánh đã chạy, người Nhung là giống chuột chác!

Trang Công xu phụng:

- Hầu bá thanh danh lẫy lừng, người Nhung nghe đã sợ

vỡ mặt. Quả nhân có lệnh cho dân Yên nấu sẵn cơm nước để khao lao hầu bá và các Tướng sĩ bữa cơm lưng ngựa.

Quản Trọng hỏi Yên Trang Công:

- Nước Sơn Nhung cách nước Yên bao xa?

Yên Trang Công không biết mặt Quản Trọng, nhìn Tề Hoàn Công nói:

- Sơn Nhung cách Yên có hai trăm bốn mươi dặm.

Tề Hoàn Công sung sướng tự hào giới thiệu Quản Trọng:

- Đây là Tướng quốc Quản Trọng, quả nhân bái làm Trọng phụ.

Quản Trọng vội chấp tay:

- Xin bái kiến Yên hầu.

Yên Trang Công ngấm nhìn Quản Trọng nói:

- Chà chà, từ lâu đã nghe Quản Tướng quốc là bậc khuông thế chi tài, nay mới được gặp mặt, quả nhân lấy làm vinh hạnh.

Quản Trọng mỉm cười nói:

- Không diệt được Sơn Nhung, Trung Nguyên không thể yên ổn, quả nhân cũng không an lòng. Có điều là nước Sơn Nhung núi cao đường hiểm...

Không đợi Hoàn Công nói xong, Yên Trang Công vội nói:

- Hầu bá muốn đánh Sơn Nhung, trừ hại cho Trung Nguyên, quả nhân xin dẫn binh mã bàn bộ làm tiên phong, xung phong lâm trận, muốn chết không từ.

Hoàn Công:

- Nước Yên đã người ngựa mệt mỏi, quả nhân sao để Yên hầu làm tiên phong! Yên hầu muốn lập công cho Trung Nguyên, có thể theo hậu quân, tăng thanh thế cho quả nhân.

Quản Trọng hiền kể rằng:

- Địa hình nước Sơn Nhung hiểm trở, cách nước Yên tám mươi dặm về phía đông có một nước nhỏ là Vô Chung, tuy là người Nhung, nhưng nhiều lần bị Sơn Nhung xâm phạm. Có thể cử Thấp Bằng đại phu tới đó du thuyết, thuyết phục chúa nước Vô Chung dẫn đường cho quân ta.

Yên Trang Công ngạc nhiên nhìn Quản Trọng nói:

- Quân Tướng quốc mới tới, mà sao thông thạo địa lý và quốc sự vùng này vậy, quả nhân thật bái phục!

Hoàn Công bực thêm:

- Trọng phụ tính toán thần diệu, hơn cả thiên công.

Quản Trọng khiêm tốn:

- Quản Trọng không dám.

Rồi ông quay sang Vương tử Thành Phụ:

- Truyền gọi Thấp Bằng đại phu.

4. TIẾN QUÂN VÀO LỆNH CHI

Bắc Nhung gồm những bộ lạc dân tộc thiểu số. Sơn Nhung là một bộ lạc lớn của Bắc Nhung, trung tâm đặt ở Lệnh Chi. Phía tây Sơn Nhung giáp nước Yên, đông nam giáp nước Tề. Lệnh Chi nằm ở giữa ba nước Yên, Tề, Lỗ. Chúa nước tên gọi là Mật Lư, người này tính tình ngang ngược, mình cao to, dũng mãnh vô địch. Y cậy thế người mạnh, ngựa khoẻ, dựa vào núi cao đất hiểm, mặc sức hoành hành, thường hay quấy nhiễu các nước chư hầu Trung Nguyên xung quanh, đến đâu là cướp bóc tài sản, cướp đoạt phụ nữ, đốt nhà. Nước Yên gần Lệnh Chi nhất, nên nhiều lần bị xâm phạm. Mật Lư không những quấy nhiễu Trung

Nguyên, mà ngay cả những bộ lạc nhỏ gần đây, y cũng không tha. Y cậy lớn, luôn đòi tiền và của với các bộ lạc nhỏ, hề hơi không phục tùng, y liền dùng vũ lực uy hiếp. Các bộ lạc nhỏ chỉ đành nuốt hận vào lòng, dám bực nhưng không dám nói. Nước nhỏ Vô Chung luôn bị hạch sách nhất. Vì vậy, Thấp Bằng đem một vạn lạng vàng vào khuyên chúa nước Vô Chung từ cùng đi tiêu diệt Sơn Nhung, thì Vô Chung từ liền đồng ý ngay, còn sai đại Tướng Hồ Nhi Ban dẫn hai ngàn kỵ binh nghe Hoàn Công điều khiển.

Tể Hoàn Công mừng lắm, trọng thưởng cho Hồ Nhi Ban để ông tiên phong mở đường, rồi hiệu lệnh cho toàn quân tiến vào tung thâm của Sơn Nhung. Tiến vào chừng hai trăm dặm, chỉ thấy đường ngày càng hẹp, địa thế ngày càng hiểm trở, Hoàn Công bèn hỏi Yên Trang Công:

- Yên hầu, đây là nơi nào?

Yên Trang Công ngồi cùng xe với Hoàn Công và Quản Trọng, liền giới thiệu:

- Nơi đây là Quỷ Từ, con đường người Nhung ra vào phải qua.

Hoàn Công nói với Quản Trọng:

- Trọng phụ, núi cao đường hiểm, lương thảo, trọng xa đi vào không tiện, quả nhân muốn để một nửa trọng xa lại Quỷ Từ.

Quản Trọng nói:

- Chúa công thật anh minh cao kiến, có thể ở lại Quỷ Từ ba ngày chinh đồn nghỉ ngơi, cho binh sĩ chặt cây đắp đất lập quan ải, để Bão Thúc Nha đóng giữ, sẵn sàng điều vận. Các bệnh binh, thương binh để lại, chỉ chọn những người ngựa mạnh khoẻ, để khỏi lo về sau.

Hoàn Công:

- Sẽ quyết định như vậy, Trọng phụ mau đi thu xếp.

5. DIỆT SÀO HUYỆT SƠN NHUNG

Chúa Sơn Nhung, Mật Lư sớm đã nghe uy danh Tể Hoàn Công. Vì vậy chưa cần chờ quân Tể tới Kế môn quan, y đã hạ lệnh rút lui. Y phân tích kỹ càng, quân Tể tuy quân tinh mã tráng, nhưng khó triển khai được ở miền núi, đồng thời địa hình không thuận, sẽ trở nên binh quáng ngựa mù, nếu lần này đánh bại được quân Tể, thì y tha hồ mà nổi tiếng khắp Trung Nguyên.

Thám tử tới báo:

- Thừa quốc chúa, quân Tể đã tới Quỷ Từ, đang đồn cây xây lũy, tích trữ lương thảo.

Mật Lư xuýt xoa:

- Tể hầu quả ghê thật, ông ta bịt chặt Quỷ Từ, ta sẽ hết đường ra!

Đại Tướng Túc Mai hiến kế rằng:

- Thừa quốc chúa, quân Tể từ xa đến, người ngựa mỗi mệt, thừa lúc họ chưa đóng quân ổn định, đứng còn chưa vững, ta đột ngột tập kích, họ sẽ trở tay không kịp.

Kế này rất hợp với ý Mật Lư, y đập mạnh lên vai Túc Mai, nói:

- Được, Tướng quân đem ba ngàn kỵ binh, giết cho chúng chết như ngã rạ.

Túc Mai được lệnh, dẫn ba ngàn người ngựa, đi tới cách Quỷ Từ ba mươi dặm, chọn một nơi khe núi làm chiến trường, khe núi này quân Tể buộc phải đi qua. Xung quanh khe núi bố trí người ngựa mai phục, đợi quân Tể tiến vào

khe núi.

Hồ Nhi Ban dẫn người ngựa đi vào khe núi. Chỉ thấy bốn bề núi xanh đen ngòm, đá núi lởm chởm, địa hình hiểm yếu bèn gõ chiêng cho dừng lại.

Tốc Mai sốt ruột dẫn một trăm người ngựa xông vào Hồ Nhi Ban, để như địch vào khe núi. Hồ Nhi Ban không biết đó là kế, cho rằng chỉ gặp một toán nhỏ kỵ binh Sơn Nhung, bèn gõ chiêng nghênh chiến. Hồ Nhi Ban tay cầm chuỳ sắt cán dài, múa vung như chớp, tiếng xé gió vù vù, xông vào Tốc Mai. Tốc Mai cầm thanh đại đao, chém về phía Hồ Nhi Ban. Hai người kẻ tới người lui, đánh nhau không phân thắng bại. Đánh được hơn mười hợp, Tốc Mai vung trượt một đao, dẫn binh tháo chạy. Hồ Nhi Ban dẫn quân đuổi theo, vừa tới giữa khe núi, bỗng nghe một tiếng huýt sáo, bốn bề tiếng trống tiếng hò reo dậy lên. Từ trên núi mấy ngàn người ngựa xông xuống, chặn ngang đám quân mã tiên phong của Hồ Nhi Ban, làm đầu đuôi đám quân bị cắt rời. Hồ Nhi Ban dẫn hai ngàn binh mã của nước Vô Chung, dũng cảm đánh địch, đánh nhau với quân Sơn Nhung âm trời trong khe núi. Hồ Nhi Ban tuy biết bị vây, nhưng ông biết phía sau quân Tề đang tới, nên vẫn bình tĩnh, vung tít chuỳ sắt đánh tới, càng đánh càng mạnh. Tốc Mai vung đao tới đánh Hồ Nhi Ban, hai người chuỳ đao tới lui, đánh mù trời đất. Tốc Mai cũng biết phía sau quân Tề sắp đến nên cũng không dám ham đánh, y vờ để hở một miếng. Hồ Nhi Ban thấy vậy mừng thầm, vội vung chuỳ đánh vào ngựa của Tốc Mai. đòn chuỳ quá mạnh, Tốc Mai ghi cương cho ngựa tránh khỏi. Hồ Nhi Ban đánh trượt vào không khí, xuất nửa thì ngã ngựa. Tốc Mai liền một đao chém vào ngựa của Hồ Nhi Ban, vết chém dài hơn hai thước, ngũ tạng lục phủ của con ngựa phòi hết ra, nó ngã vật. Tốc Mai chỉ huy người

ngựa trời Hồ Nhi Ban lại.

Vừa lúc đó người ngựa đại quân Tề kéo tới. Quân tề xông vào khe núi, đánh giết với quân Sơn Nhung. Quân Sơn Nhung đâu phải là đối thủ của quân Tề đã được huấn luyện tốt. Quân Tề năm người một nhóm, năm mươi người một đội, lớp lớp xông lên. Đại tướng Vương tử Thành Phụ dũng cảm vừa đánh giáo vừa bắn tên, quân Nhung ngã ngựa liên tục. Tắc Mai thấy không chống nổi, huyết sáo hiệu, vội vã rút quân, cũng chẳng còn nhớ tới Hồ Nhi Ban. Ba ngàn người ngựa, chết mất quá nửa.

Hồ Nhi Ban nhìn thấy Hoàn Công, vội quỳ xuống nhận tội:

- Tội Tướng Hồ Nhi Ban không cẩn thận bị trúng kế, xin Tề hấu xử trí.

Tề Hoàn Công đỡ Hồ Nhi Ban dậy, an ủi nói:

- Tướng quân tuy bị vây, vẫn dũng cảm tác chiến, ý chí chiến đấu thật đáng khen. Được thua là chuyện thường nhà binh, Tướng quân bất tất phải tự trách mình.

Hồ Nhi Ban khấu đầu:

-Tạ ơn Tề hấu đã tha tội.

Hoàn Công nói:

- Tướng quân thật là hổ Tướng vậy. Nhưng hổ Tướng không có ngựa hay không được. Người đầu đem con ngựa truy phong của quá nhân lại đây, tặng cho Hồ Nhi Ban Tướng quân.

Con ngựa truy phong này thuần giống Mông cổ, vừa cao to, béo chắc, toàn thân màu đỏ, trông bóng bẩy. Hồ Nhi Ban nhìn thấy, thích quá, lại rạp đầu:

- Tề hấu mở lòng rộng lượng thế này, mai tướng nhai

định sẽ đối tội lập công, muôn chết không từ!

Hoàn Công cầm lấy dùi trống, đánh một tiếng trống lệnh.

Vương tử Thành Phụ nổi trống dồn dập, tiếng trống từng từng vang vọng cả núi rừng.

Hoàn Công áp dụng kế sách của Quản Trọng, từng bước hạ trại, từng bước lấn tới, bảo đảm hậu phương vững chắc, liên hệ thông suốt, trước sau hỗ trợ cho nhau. Tiến chừng được ba mươi dặm, thì tới núi Phục Long.

Núi Phục Long là nơi yết hầu tiền thoái của Sơn Nhung, thế núi hiểm yếu. Một con sông nhỏ chảy quanh, là nơi đóng binh khá đẹp. Hoàn Công hạ lệnh đóng quân ở núi Phục Long. Vương tử Thành Phụ, Tân Tu Vô, chia nhau đóng ở trên và dưới núi, chiến xa bày thành chữ nhất thế trận trường xà.

Mật Lư dẫn Tốc Mai và hơn vạn kỵ binh đến tới trước núi Phục Long. Chỉ thấy chiến xa Tề bày dày đặc như tường thành, như là một tấm bình phong, bất giác hoảng sợ. Y đã bị bức tới đường cùng, phía sau không còn đường thoát. Xem ra chỉ còn quyết một trận tử chiến. Ông sai Tốc Mai dẫn người ngựa tới trước trại Tề khiêu chiến, nhưng quân Tề án binh bất động, quân Nhung chưa vào gần được chiến xa, đã bị tên bắn như mưa, rút về. Mật Lư biết quân Tề không tiếp chiến là muốn tu chỉnh binh mã, chuẩn bị chiến đấu. Y chưa từng gặp một đối thủ như vậy, đánh thì mạnh như mãnh hổ, thủ thì vững như núi lớn. Y định đánh trộm phía sau, nhưng phía sau quân Tề vững như bàn thạch. Y không còn cách nào, vô đầu giậm chân trong lều, suy nghĩ nát óc, cuối cùng nảy ra một kế.

Quản Trọng đứng trên đỉnh núi quan sát, thấy quân Nhung đột nhiên có sự thay đổi, người ngựa dần ít đi, quân

Nhung kẻ nằm người ngồi, miệng luôn chửi bới. Quản Trọng cười khẩy, chửi thảm: Thằng cha Mật Lư giỏi thật, dám dùng quỷ kế trước mặt ta. Đã thế, ta tương kế tựu kế, quay đầu ông gọi:

- Hổ Nhi Ban Tướng quân!

Hổ Nhi Ban dạ chạy tới.

Quản Trọng chỉ đám Nhung binh lộn xộn, nói với Hổ Nhi Ban rằng:

- Tướng quân chẳng muốn lấy công chuộc tội đó ư? Cơ hội để rửa nhục đã đến, Tướng quân có thể đem một ngàn người ngựa đi tiêu diệt đám Nhung binh ấy!

Hổ Nhi Ban nói to:

- Mật tướng xin tuân lệnh!

Hổ Nhi Ban về trại, điểm lấy binh mã của bản bộ, mở hàng rào xe, tung vó đánh ra.

Thấp Bằng thấy hơi lo hỏi Quản Trọng:

- Trọng phụ, cẩn thận kéo trướng kế của người Nhung.

Quản Trọng cười nói:

- Đây là tương kế tựu kế, Thấp Bằng Tướng quân, truyền lệnh Vương tử Thành Phụ Tướng quân dẫn binh bao vây từ phía trên núi, Tân Tu Vô Tướng quân dẫn binh bao vây phía bên phải, để diệt phục binh.

Thấp Bằng đã rõ, vội truyền lệnh xuống.

Mật Lư quen dùng kế mai phục. Y sắp xếp phục binh ở hai bên, chỉ để lại một số ít người ngựa đứng chửi bới trước trận địa của quân Tề, để dụ quân Tề ra. Thấy Hổ Nhi Ban dẫn quân xông tới, Mật Lư rất mừng, cho là đã trúng kế, huýt một tiếng sáo hiệu, phục binh hò reo từ trên núi xông xuống, không ngờ gặp phải người ngựa của Vương tử Thành

Phụ và Tân Tu Vô, một trận chém giết lớn xảy ra. Quân Nhung trở tay không kịp, bị đánh tan tác, đại bại mà về. Quân Tề không thương tổn một binh một tốt, mà quân Nhung tử thương trên trăm ngàn người ngựa.

Mật Lư như con lừa hết võ, cuống lên như kiến bò chảo nóng, loanh quanh trong lều.

Tốc Mai nghĩ ra được một kế, nói với Mật Lư :

- Quốc chúa bất tất phải hoảng sợ, thần có một kế, có thể phá được quân Tề.

Mật Lư vội hỏi ngay:

- Có kế hay gì, nói ra mau!

Tốc Mai nói:

- Quân Tề muốn tiến lên tiếp tất phải qua khe núi Hoàng Đài, khe núi Hoàng Đài vừa hẹp vừa cao Quốc chúa có thể sai người dùng gỗ, đá bịt khe núi lại, phái ngoài đào một hào sâu, làm quân Tề có đến trăm vạn người cũng khó vượt qua khe núi Hoàng Đài lấy một bước.

Mật Lư mừng lắm, vội khen:

- Kế hay, kế hay!

Tốc Mai lại nói:

- Thần còn kế nữa, nay quân Tề trọn binh đồn trú ở núi Phục Long. Núi Phục Long không có suối, nước ăn của quân Tề toàn dựa vào nước chảy rì trong núi ra, Quốc chúa có thể đắp đập ngăn nguồn nước chảy rì đó, quân tề có đủ lương thảo đến mấy, không có nước uống, nhất định cũng không chịu nổi mười ngày nửa tháng. Không có nước, quân tâm sẽ loạn. Quốc chúa có thể sai người đi sang nước Cô Trúc cầu cứu, như vậy ta sẽ chắc phần thắng.

Mật Lư thấy vững dạ, tươi cười nói:

- Túc Mạo người giỏi lắm, không những có dũng, còn có mưu! Sao người không nói sớm, làm cho ta mấy ngày lo mất cả ăn ngủ.

Y vội cho người đi lấp khe núi, cho quân Tề ngoan ngoãn mà rút về!

Quản Trọng thấy quân Nhung bị đánh lui xong, mấy ngày liền không thấy động tĩnh, trong bụng hoài nghi, bèn sai thám tử đi dò la, được biết đường qua núi Hoàng Đài đã bị lấp chặn, có trọng binh đóng giữ, vội báo cáo với Hoàn Công.

Hoàn Công vội triệu tập các đại tướng bàn kế phá địch.

Quản Trọng hỏi Hồ Nhi Ban:

- Hồ Nhi Ban Tướng quân, từ Phục Long sơn vào Lệnh Chi, chỉ có một con đường qua núi Hoàng Đài thôi ư?

Hồ Nhi Ban nói:

- Từ Phục Long sơn tới Hoàng Đài sơn không quá mười dặm dặm đường, Hoàng Đài sơn là cửa ngõ cuối cùng vào sào huyệt Lệnh Chi. Nếu muốn tìm đường khác phải vòng về phía tây nam, đến Chi Ma lĩnh, rồi từ Chi Ma lĩnh tới Thanh Sơn khẩu, rồi từ đó đi về phía đông vài chục dặm nữa mới tới Lệnh Chi, đường xa hơn nhiều. Hơn nữa đường toàn núi cao hiểm trở, ngựa xe không qua được.

Quản Trọng nói:

- Xem vậy, chỉ còn cách vượt qua con đường Hoàng Đài sơn thôi.

Đang bàn việc thì nha tướng Liên Chấp chạy vào báo cáo:

- Bẩm Chúa công, đại sự hỏng rồi, Mật Lư đã cho người đắp đập phía trên nguồn nước rì, còn đem trọng binh tới bảo

vệ, trong quân hiện nay hết nước dùng.

Hoàn Công cả kinh, mấy vạn binh mã, nếu không có nước, hậu quả khó mà hình dung được.

Thấp Bằng thưa:

- Chúa công đừng vội lo, thần thấy núi phục long từng bá tốt tươi, sơn thể rất vượng, nhất định có suối nước. Thần nghe nói giống kiến thường làm tổ ở nơi có nước, có thể tìm tổ kiến rồi đào xuống để tìm nước.

Hoàn Công vội truyền lệnh:

- Lập tức đi tìm tổ kiến, đào núi lấy nước, ai thấy nước trước sẽ được trọng thưởng!

Thấp Bằng lại nói:

- Mùa đông kiến sợ lạnh, thường làm tổ ở sườn núi phía nam, mùa hè sợ nóng thường làm tổ ở sườn núi phía bắc. Bây giờ là mùa đông, có thể tìm tổ kiến ở sườn núi phía nam.

Quân sĩ theo lời Thấp Bằng, quả nhiên tìm được tổ kiến ở sườn núi phía nam, đào sâu xuống chưa đầy năm thước, đã gặp mạch nước trong vắt. Hoàn Công vội tới xem, thấy mạch nước phụt cao, thể mạnh, nước trong mà ngọt, sướng không sao nói lên được. Ông nói với Thấp Bằng:

- Thấp Bằng đúng là thánh nhân!

Quản Trọng cười nói:

- Thưa Chúa công, để nhớ tới công Thấp Bằng tìm nước, thần đề nghị gọi suối nước này là Thánh Tuyền.

Hoàn Công gật đầu lia lịa khen:

- Được, được! Gọi suối là Thánh Tuyền, cạnh suối khắc vào đá, để biểu thị công của Thấp Bằng! Tên núi này cũng nên đổi, gọi là núi Long Tuyền!

Quản Trọng nói:

- Có Thánh Tuyền, Mật Lư nhất định sẽ hoang mang, ta nên thừa cơ tiêu diệt chúng!

Nói xong, ông ghé tai Hoàn Công thăm thì một lúc.

Hoàn Công nghe xong liền khen hay:

- Trọng phụ đã nói, trăm lần không trật, y kế mà làm!

Theo kế của Quản Trọng, Tân Tu Vô dẫn một đoàn người ngựa, công khai nói là về Quỳnh Từ lấy lương thảo, thực ra là do Hồ Nhi Ban dẫn đường, trang bị nhẹ tiến về Chi Ma lĩnh, sau sáu ngày tới phía sau của Hoàng Đài sơn, tập kích vào phía sau, nha tướng Liên Cháp dẫn hai ngàn người ngựa đến khe núi Hoàng Đài khiêu chiến, làm bộ muốn đánh trực diện Hoàng Đài, để Mật Lư khởi nghi ngờ.

Mật Lư từ khi nghe theo kế của Tắc Mai, ngăn lấp được khe núi Hoàng Đài, vô tư lự, suốt ngày uống rượu vui chơi với Tắc Mai. Nghe nói quân Tề đục núi nên có Thánh Tuyền, y hốt hoảng:

- Chẳng lẽ Tề hầu có trời thánh tương trợ?

Tắc Mai nói:

- Quân Tề tuy có nước, nhưng đường dài lặn lội tới đây, lương thảo tất theo không kịp, chỉ cần ta giữ chặt khe núi Hoàng Đài, kiên quyết không đánh, không ngoài một tháng, quân Tề tự phải rút về.

Mật Lư không kể sách nào hơn, hạ lệnh cho Nhung binh giữ cửa ải, kiên quyết không đánh, giữ chặt trận địa.

Sớm ngày thứ sáu, quân Tề mở cuộc đại tấn công. Chỉ thấy Tướng sĩ nước Tề, người nào người nấy công túi cò, xông tới trước trận, dùng túi cò lấp hào, chỉ trong nháy mắt, rãnh hào đã bị lấp bằng. Quân Tề hò reo xông vào khe núi,

bới dọn những gỗ đá lấp ở cửa khe. Mật Lư vội ra trực tiếp chỉ huy Nhung binh giữ trận địa, liều chết chống lại, không ngờ, phía sau tiếng hô sát xé trời, Tân Tu Vô dẫn quân đánh tới.

Mật Lư trước mặt sau lưng bị đánh, hoảng sợ hồn xiêu phách lạc, biết rằng đã thất thế, không dám tham đánh, cũng không dám về Lệnh Chi, bỏ cả sào huyệt cướp đường chạy về phía đông nam.

Tân Tu Vô đem quân đuổi theo hơn mười dặm, vì đường núi khó đi, Nhung binh thông thạo địa hình chạy nhanh hơn, không sao đuổi được, phải gõ chiêng thu quân.

Quân Tề tiến vào Lệnh Chi. Chỉ thấy lửa ngửa, khí giới, bò dê, lều trướng nhiều vô kể, những thứ đó được toàn bộ xung vào quân Tề. Bao nhiêu phụ nữ nước Yên bị quân Nhung bắt về, khóc khóc mếu mếu chạy về phía Hoàn Công, trong đó có nhiều người là gia đình của binh sĩ nước Yên, gặp nhau khóc sụt sùi.

Hoàn Công ra lệnh:

- Không được lạm sát bá tính nước Nhung, không được cướp bóc tài sản, không được cưỡng dâm phụ nữ Nhung, kẻ nào vi phạm sẽ chém đầu!

Bá tính nước Nhung thấy quân Tề uy vũ, kỉ luật nghiêm minh, cho là thần binh trên trời xuống, đua nhau mổ bò giết dê, uý lạo quân Tề.

Quản Trọng hỏi một ông già:

- Mật Lư chạy về phía đông nam là chạy sang nước nào?

Ông già đáp:

- Khổng định là chạy sang nước Cô Trúc. Cô Trúc là nước lớn phía đông nam, quốc chúa tên là Đáp Lí Kha, có

quan hệ mật thiết với Mật Lư, mấy hôm trước đã sai người sang Cô Trúc cầu cứu viện binh, không ngờ Đại tướng quân tới nhanh như vậy.

Hoàn Công hỏi:

- Nước Cô Trúc cách đây bao xa?

Ông già đáp:

- Chừng một trăm dặm đường. Từ đây đi về phía đông nam chừng bảy mươi dặm, gặp con sông Ti Nhĩ, qua sông là tới nước Cô Trúc. Nhưng đường khó đi lắm, toàn là đường núi.

Quản Trọng nói với Hoàn Công:

- Thừa Chúa công, nước Cô Trúc giúp kẻ ác làm bậy, nên vào sào huyệt diệt nốt.

Hoàn Công hạ lệnh:

- Đại quân nghỉ ngơi chỉnh đốn ba ngày, rồi tiến binh vào Cô Trúc.

6. ĐÁP LÍ KHA DỰA THỂ HIỂM TRỞ CHỐNG LẠI.

Lại nói về Mật Lư dẫn tàn binh bại Tướng đến nước Cô Trúc, vừa gặp Đáp Lí Kha đã khóc vật xuống:

- Thừa quốc chúa, nước Lệnh Chi đã mất rồi. Quân Tề cậy binh đông tướng mạnh, chiếm quốc thổ của bỉ chúa, cướp đoạt của cải của bỉ chúa, bỉ chúa thế không đội trời chung với quân Tề! Mong Quốc chúa giúp đỡ bỉ chúa, cho mượn năm ngàn tinh binh, thù này không trả, Mật Lư tôi thế chẳng làm người!

Đáp Lí Kha nói:

- Quốc chúa bất tất phải buồn rầu như vậy. Mấy bữa trước ngài có cầu viện binh, ta đang định đem quân đi thì không ngờ Quốc chúa đã bị thua ở Hoàng Đài sơn. Quốc chúa an tâm, Cô Trúc không phải là Lệnh Chi, chỉ cần dựa vào Tì Nhĩ hà, là đủ làm cho quân Tề chấp cánh khó bay qua. Quân Tề không vượt được sông thì có tài trời đi nữa cũng chẳng làm được gì. Chờ khi quân Tề rút quân, ta và Quốc chúa sẽ dẫn binh truy kích, giành lại quốc thổ đã mất về tay quân Tề trao trả cho Quốc chúa là được!

Đại tướng Hoàng Hoa nguyên soái nói:

- Trong quân Tề đúng có người tài giỏi, núi Phục Long đào được ra nước suối, thiên hiểm Hoàng Đài sơn đánh một trận đột phá được đúng là không phải tầm thường.

Mật Lư nói:

- Nghe nói có người tên là Quản Trọng, người này giỏi gọi gió kêu mưa, tính toán thần diệu.

Hoàng Hoa gật đầu nói:

- Phải, từ lâu đã nghe nói nước Tề có một người như vậy, nếu không Tề hầu sao làm nên hầu bá. Quốc chúa nên cẩn thận là hơn dừng lại theo vết xe đổ của Lệnh Chi!

Đáp Lí Kha cười ha hả, nói:

- Nguyên soái quá lo, ta chẳng biết Quản Trọng tài giỏi đến đâu, ông ta là ai, chỉ cần đến Cô Trúc, ta sẽ cho ông ta vào thì đọc, mà ra thì ngang!

Mật Lư xu phụng theo:

- Quốc chúa thật khí trùm sơn hà, là thủ lĩnh của Bắc Nhung ta, sợ gì bọn nhãi nhép ở Trung Nguyên!

Hoàng Hoa nguyên soái liếc nhìn Mật Lư, cười khẩy:

- Hàng vạn người ngựa của Lệnh Chi, chẳng nháy mắt biến thành tro bụi đó sao?

Mật Lư giận trợn mắt nhìn Hoàng Hoa không nói lên được, uất ức một hồi, mới cất tiếng:

- Đó là do bị chúa nhất thời sơ hở, để quân Tề tập hậu, nếu không...

Hoàng Hoa nguyên soái nói thẳng thừng:

- Nếu không, đã chẳng thành con chó mất nhà, chạy sang nước Cô Trúc tôi.

- Ông, ông...

Mật Lư uất quá run cả tay, nói không ra hơi.

Đáp Lí Kha xua tay về phía Hoàng Hoa nói:

- Thôi, kẻ địch đang trước mặt, đừng cãi nhau linh tinh nữa!

Hoàng Hoa nói:

- Quốc chúa, Ti Nhì hà tuy sâu, nhưng dùng phà có thể vượt qua được, ta...

Đáp Lí Kha ngắt lời Hoàng Hoa:

- Ta đã sai quân lính tập trung tất cả thuyền phà, quân Tề sẽ không còn thấy bóng một chiếc phà nào đâu.

Hoàng Hoa lại nói:

- Quân Tề có thể đào núi ra nước, thì có thể làm được phà, theo ý thần phải dàn trọng binh ra giữa cửa sông, đêm ngày tuần tiễu, không thể phút nào sơ hở.

Đáp Lí Kha vẻ coi thường, nói:

- Quân Tề làm phà, ta lại chẳng biết được sao? Đem thêm quân ra giữ cửa sông, chú ý một chút là được.

7. KHÉO VƯỢT TI NHỈ HÀ

Từ Lệnh Chi tới Cô Trúc không đầy trăm dặm, nếu là đồng bằng, theo tốc độ hành binh của quân Tề, một ngày là có thể tới, nhưng ở đây thật tắc bước khó đi. Chỉ thấy núi hiểm đường hẹp, đá mọc lởm chởm, cây cối rậm rạp, một con đường mòn quanh co ven núi, đừng nói ngựa xe, đi một mình cũng còn khó. Quản Trọng sai quân sĩ rải lưu hoàng vào cây cỏ rồi phóng lửa đốt. Đám lửa cháy bùng bùng, cây cối còn tươi bị đốt cháy nổ lép bép, ánh lửa rực trời, khói xông ngu ngầu. Chẳng mấy lúc rừng cây đã thành tro tàn. Sau khi lửa tắt, Quản Trọng lệnh cho quân sĩ đục đá mở đường. Mặc dù vậy, vì dốc núi quá đứng, xe chở lương thảo chỉ dựa vào ngựa kéo không lên được, mỗi xe phải thêm hơn chục binh sĩ kéo trước đẩy sau, rất tốn sức. Tốc độ hành quân như sên bò vậy.

Quản Trọng thức một đêm để viết bài ca, dạy cho quân sĩ hát.

Bài ca leo núi:

*Đường quanh quanh lượn, núi cao cao,
Đá chặn cây ngăn, khó như rồng nào.
Bảo vệ Trung Nguyên đẹp Nhung tặc,
Xe ta kiên quyết vượt núi cao.
Núi cao mấy nữa ta không sợ,
Đạp tan núi xanh ta tiến vào.*

Bài ca xuống núi:

*Lên núi khó, xuống núi cũng khó,
Xe lăn từng bước nặng như chì.
Đánh lệnh chi, đi diệt Cô Trúc,*

Không nguy hiểm, đâu là nam nhi.

Đẹp Bắc Nhung thiên hạ yên ổn,

Công đức muôn đời danh còn ghi.

Hai bài ca đó, chưa đầy nửa ngày, toàn thể Tướng sĩ đều biết hát. Quân sĩ vừa hát vừa hành quân, bước chân như thấy nhẹ hơn, sức lực như tăng thêm. Bước đi theo nhịp hát, binh sĩ rất hăng hái, kẻ hát người họa, đồng tâm hiệp lực, bánh xe lăn như bay.

Hoàn Công vui vẻ nói:

- Quả nhân hôm nay mới thực hiểu được, một bài hát mà có sức mạnh to lớn dường vậy.

Quản Trọng cười nói:

- Năm xưa, khi thân ở nước Lỗ trở về, thần đoán biết thế nào Lỗ hầu cũng nghe lời Thi Bá, sẽ giết chết thần, nên thần đã làm bài ca chim thiên nga để cổ vũ binh sĩ, binh sĩ càng hát càng hăng, quên cả nóng nực, quên cả mệt nhọc, nên thần mới về tới Lâm Tri một cách thuận lợi. Nếu không, e rằng thân đã sớm hoá thành đất ở nước Lỗ rồi.

Hoàn Công ngớ ngẩn hỏi:

- Tại sao người ta hát mà lại quên được mệt nhọc nhỉ?

Quản Trọng đáp:

- Con người được tập hợp thành bởi thể xác và tinh thần. Mệt nhọc về thể xác không phải là mệt nhọc thật. Nếu thể xác mệt nhọc mà tinh thần vui vẻ, thì người ta sẽ quên đi mệt nhọc.

Hoàn Công gật đầu tán đồng.

Yên Trang Vương khâm phục nói:

- Quản Trọng quốc đúng là người thần, thông trời, biết

dất, hiểu người!

Dại quân vượt qua núi này rồi núi khác, tiến vào một ngọn đèo, thì thấy ngựa xe phía trước ùn lại không tiến lên được. Tể Hoàn Công, Yên Trang Công và Quản Trọng lên phía trước quan sát, chỉ thấy hai bên vách đá dựng đứng, con đường ở giữa chỉ đủ một người một ngựa qua, xe không thể nào qua nổi. May mà sơn Nhung không bố trí phòng vệ ở đây, Quản Trọng vỗ mồ hôi hột, nói:

- Trời giúp ta vậy, nếu quân Nhung mai phục ở đây thì ta sẽ bất lợi biết bao!

Yên Trang Công nói:

- Qua đèo này là tới Ti Nhĩ hà rồi.

Quản Trọng nói với Tể Hoàn Công:

- Thừa Chúa công, đằng nào xe cũng không thể qua sông được, sao không tạm đóng quân trên núi, cho người đi thám thính sông nước rồi hãy tiến binh.

Hoàn Công hạ lệnh:

- Đóng quân trên núi chờ lệnh, thăm dò tình hình sông nước xong, trang bị nhẹ vượt sông.

Hố Nhi Ban dẫn người ngựa đi thăm dò, trở về báo cáo với Hoàn Công:

- Thừa Chúa công, xuống núi không đầy năm dặm sẽ là sông Ti Nhĩ, nước sông rộng mà sâu, các phà đều bị quân Nhung cướp đi hết sạch. Phía hạ lưu sông, cách ba dặm, mặt nước tuy rộng nhưng nước sâu không quá đầu gối.

Yên Trang Công nghi hoặc:

- Thăm dò có chính xác không? Quả nhân chưa từng nghe nói là sông Ti Nhĩ có chỗ nông lội qua được, đều phải dùng phà qua sông.

Hồ Nhi Ban nói:

- Mạt Tướng đã tự mình lội xuống xem, đáy sông chu có tường rộng, mỗi lần qua được mười người.

Quản Trọng hỏi:

- Phía bên kia bờ có trọng binh phòng giữ không?

Hồ Nhi Ban trả lời:

- Có lính canh giữ, nhưng không nhiều.

Hoàn Công lại hỏi:

- Đây cách thành Cô Trúc là bao xa?

Yên Trang Công đáp rằng:

- Qua sông đi về phía đông, qua núi Đoàn Tử, rồi núi Mã Tiên, tới núi Song tử, chừng ba mươi dặm. Qua núi xong, đi chừng hai mươi lăm dặm nữa là đến thành Vô Đệ, tức đó thành của Cô Trúc.

Hồ Nhi Ban tâu xin:

- Thưa Chúa công, mạt tướng xin dẫn binh mã bản bộ làm tiên phong vượt sông!

Hoàn Công nói:

- Được, quả nhân lệnh cho Hồ Nhi Ban Tướng quân làm tiên phong vượt sông.

Quản Trọng nói:

- Vượt sông phải nhanh, chỉ vượt tại một nơi, nếu quân Nhung bố trí trọng binh phòng giữ, thì sẽ bị động. Thời cơ không thể để mất, thời gian không đợi chúng ta, quân đội nên chia thành hai bộ phận, một bộ phận theo Hồ Nhi Ban vượt sông, bộ phận còn lại lập tức chặt tre trúc làm phà để vượt sông.

Hoàn Công nói với Thập Bàng:

- Truyền lệnh quả nhân, Vương tử Thành Phụ Tướng quân, Cao Hắc Tướng quân dẫn quân đi làm bè, vượt sông từ phía thượng lưu, Tân Tu Vô Tướng quân cùng Hồ Nhi Ban Tướng quân dẫn bản hộ từ phía hạ lưu lợi sông vượt sang, sau khi qua sông hội sư ở núi Đoàn Tử.

8. ĐÁP BẰNG CÔ TRÚC

Đáp Lí Kha ở trong thành Vô Đệ, cho rằng Ti Nhĩ hà là lá chắn thiên nhiên, Tề quân không thể sang được, một thời gian rồi không cần đánh cũng tự rút về. Vì vậy chơi bời thoải mái, chẳng coi việc phòng giữ vào đâu. Hôm đó, ông đang chơi đùa với phi tần trong cung, bỗng thám tử vào báo, nói sông Ti Nhĩ chỗ nào cũng thấy phà trúc, lại còn một cánh quân lợi sông ở phía hạ lưu. Đáp Lí Kha nghe vậy, cuống quýt, vội lệnh cho Hoàng Hoa đem quân ra bờ sông chống cự.

Mật Lư đứng ở bên nói:

- Quốc chúa, bí chúa tự nguyện đi đầu, trả thù rửa nhục!

Hoàng Hoa nguyên soái cười nhạt, nói:

- Bại tướng còn nói mạnh? Ta không cần bại tướng làm tiên phong!

Nói xong, bước ra khỏi trường dẫn quân đi.

Mật Lư uất nghẹn cổ, nhưng cũng chẳng làm gì được, đành im hơi nuốt hận.

Đáp Lí Kha nhìn thấy, nói với Mật Lư:

- Quốc chúa muốn trả thù, có thể dẫn binh đi tới núi Đoàn Tử, quân địch nhất định phải qua đó, nhờ quốc chúa

phòng giữ chặt nơi đó để tiếp ứng cho Hoàng Hoa Tướng quân. Ta đi sau sẽ tới ngay, xem ra trận ác chiến này không thể tránh khỏi, không phải là cá chết thì lưới phải rách!

Mật Lư miệng thì nhận, nhưng trong lòng vừa tức vừa rầu, hận Hoàng Hoa đến tận xương tủy.

Hoàng Hoa dẫn quân đến bến sông, thì vừa gặp Cao Hắc Tướng quân vừa vượt sông sang. Hoàng Hoa chẳng cần thông danh hỏi tính, vung rìu chém tới Cao Hắc dùng thương đỡ, chỉ nghe thấy một tiếng "Chát" và nẩy lửa lên, hai kê tay của Cao Hắc toạc rách, vai rung lên tê buốt, hét lên "giỏi thật". Hoàng Hoa lại rìu nữa bổ tới, Cao Hắc vội né tránh, lưỡi rìu "vút" một tiếng sượt qua. Cao Hắc chỉ cần có thể chống đỡ, không đủ sức đánh lại. Vừa may, Vương tử Thành Phụ cũng vừa tới. Hoàng Hoa bỏ Cao Hắc xông vào Vương tử Thành Phụ. Vương tử Thành Phụ đứng không then là một lão Tướng nơi xa trường, chiếc kích trong tay ông múa tít như chong chóng. Hoàng Hoa vung rìu chém tả, chém hữu, chém trên, chém dưới, cách nào cũng không chém được tới, nồn nóng kêu lên choe choé. Vương tử Thành Phụ tránh những nhát rìu của Hoàng Hoa, nhằm trúng lúc mới đâm một kích. Hai người đánh nhau hơn năm mươi hợp, khó phân thắng bại. Quân Tề đã sang hết được sông, Tân Tu Vô, Hồ Nhi Ban đều lại trợ chiến. Hoàng Hoa tự biết "quá bất địch chúng", bèn bỏ lại quân mà chạy. Năm ngàn người ngựa bị quân Tề sát thương quá nửa, còn lại toàn bộ đầu hàng.

Hoàng Hoa nguyên soái một mình một ngựa xông ra, chạy về phía núi Đoàn Tử, thì chỉ thấy cờ xí rợp trời, những chiến kì thêu chữ "hầu bá", "Tề", "Yên", "Vô Chung" đang phản phất bay. Từng tốp lều lúp xúp như nấm mọc khắp

đồng sau cơn mưa. Hàng ngàn hàng vạn quân Tề, trật tự rầm rập. Thôi hồng, Đoàn Tử sơn đã bị quân Tề chiếm lĩnh, ông không dám lên núi nữa, bèn bỏ luôn cả con chiến mã ông yêu quý, cỡi vút chiến bào, cùng với đôi rìu ẩn vào trong hang núi, vượt qua núi Đoàn Tử, một lèo chạy tới núi Mã Tiên, xông vào đại doanh, thì gặp ngay Mật Lư. Vốn là Mật Lư vâng mệnh Đáp Lí Kha đi trấn giữ Đoàn Tử sơn, nhưng người ngựa vừa tới Mã Tiên sơn thì nghe bọn lính thua trận ở Đoàn Tử sơn về cho biết, Đoàn Tử sơn đã bị quân Tề chiếm lĩnh, đành phải đóng quân lại ở Mã Tiên sơn.

Mật Lư nhìn thấy dáng bộ thất tểu của Hoàng Hoa, biết ông đã bại trận, trong bụng thoáng qua một niềm vui trả thù, liền hội châm chọc:

- Nguyên soái là vị “Thường thắng tướng quân”, danh tiếng chấn cả Bắc Nhung, hôm nay sao lại thất thủ như vậy?

Hoàng Hoa thấy đáng vẻ cười trên nỗi khổ người khác như vậy, lửa giận bùng bùng, nhưng cũng chưa tiện làm gì được, mà đang đói tới mức bụng dán vào lưng rồi, bèn nói:

- Địch nhiều ta ít, thua trận rồi.

Mật Lư cố ý ra vẻ kinh ngạc:

- Sao? Hoàng Hoa nguyên soái mà cũng thua trận sao? Năm ngàn người ngựa, chỉ còn một mình nguyên soái trở về?

Hoàng Hoa không chịu được nữa, lớn tiếng:

- Đừng hỏi nữa! Tôi gặp Quốc chúa để bẩm báo, mau cho tôi rượu cơm, tôi đói quá rồi. À, chuẩn bị cho tôi con ngựa, ăn xong tôi đi gặp quốc chúa.

Mật Lư nói với bộ hạ:

- Hoàng Hoa nguyên soái đói rồi, còn không đi hầu hạ, hả!
Nói xong, bước ra ngoài trường.

Lát sau, một người lính mang đến một âu nước, một bát mì xào nói:

- Mời nguyên soái ăn cơm

Hoàng Hoa giận quá, đây chẳng phải là bố thí cho ăn mày ư?

Ông quát lên:

- Rượu đâu, thức ăn đâu?

Người lính làm ngơ, bước ra khỏi trường.

Hoàng Hoa rất giận, không để đâu cho hết. Cha Mật Lu này rõ ràng muốn trả thù ông. Ông sống hơn ba mươi năm, chưa bao giờ bị chịu chọc tức như vậy, nhưng việc quân nguy cấp, chẳng còn có thể nghĩ chuyện thể diện nữa. Ông ăn một miếng mì, uống một hùm nước, trong nháy mắt mì hết mà nước cũng cạn. Ông bước ra ngoài lều, thấy một người lính dắt sẵn con ngựa, chẳng nói chẳng rằng, ông nháy phắt lên ngựa phi về phía trước. Chẳng ngờ đó là con ngựa già, đùi đang có bệnh. Ông cũng chẳng còn thiết nghĩ đến chuyện đó, kẹp chặt bụng ngựa, khổ cho con ngựa què, tập tễnh phi về phía trước.

Hoàng Hoa nguyên soái về tới thành Vô Đệ, gặp Đáp Lí Kha, vội rạp đầu xin tội:

- Tội thân Hoàng Hoa khấu kiến Quốc chúa!

Đáp Lí Kha giật mình, vội đỡ Hoàng Hoa dậy:

- Nguyên soái có gì nói lời như vậy?

Hoàng Hoa nói:

- Quân Tề kết phà, toàn bộ đã vượt sông Ti Nhĩ, tội thân đến bến sông, giao chiến với quân Tề, không cách nào, "quá

bất địch chúng", xin quốc chủ cho một vạn người ngựa, không đánh bại quân Tề, Hoàng Hoa có chết cũng không nhắm mắt!

Đáp Lí Kha thờ dài:

- Trời, không ngờ quân Tề lại thần tốc đến như vậy!

Hoàng Hoa lại nói:

- Hiện nay Đoàn Tử sơn đã thất thủ, quân Tề đang tiến về Mã Tiễn sơn. Quốc chúa, quân tình nguy cấp lắm rồi!

Đáp Lí Kha lại thờ dài:

- Trời, mới đầu quả nhân không chịu nghe lời nguyên soái, mới đến nông nỗi này. Nay đại binh của Tề đã áp sát, phải làm sao đây?

Hoàng Hoa hiến kế:

- Tề hầu gián là gián Lệnh Chi. Quốc chúa nếu chặt đầu Mật Lư, đem dâng Tề hầu, làm lễ ra mắt giảng hoà, quân Tề sẽ không cần đánh mà lui.

Đáp Lí Kha lắc đầu, nói:

- Nước của Mật Lư mất mới chạy theo ta, sao nhẫn tâm giết chết ông ta được! Hơn nữa, nhờ Tề hầu không chấp nhận giảng hoà thì sao?

Tề tướng Ngột Luật Cổ nói:

- Quốc chúa, thần có một kế, bảo đảm quân Tề sẽ bị tiêu diệt toàn bộ.

Đáp Lí Kha vội hỏi:

- Kế gì? Hãy nói mau?

Ngột Luật Cổ nói:

- Phía bắc nước Cô Trúc ta có một nơi gọi là Hãn Hải, dân địa phương gọi là Mê Cốc, một bãi sa mạc mênh mông không cây cỏ. Phàm ai đã vào tới Hãn Hải, đều không nghe

nói có vẻ. Nơi đó luôn có những trận cuồng phong, gió thổi bay cả người ngựa. Mỗi khi gió, trời đất tối xầm, cát đá bụi mù, nhất là người lạ, nhầm bước vào Mê Cốc thì chỉ có đường vào mà không có đường ra, ở nơi cửa khúc thập bát loan, còn có rắn độc và mãnh thú. Nếu ta phải người trá hàng, nhử cho quân Tề vào được Mê Cốc, thì khỏi cần đánh gì hết, Quốc chúa cứ gối cao đầu khỏi cần suy nghĩ!

Đáp Lí Kha nói:

- Kế hay đấy, nhưng làm thế nào để nhử quân Tề vào Mê Cốc?

Ngô Luật Cổ nói:

- Quốc chúa có thể đem cung quyến đi lánh ở Dương Sơn, lệnh cho dân trong thành cũng sơ tán vào núi, Vô Đệ sẽ trở thành ngôi thành trống rỗng. Sau đó phái người trá hàng, nói với Tề hầu rằng, quốc chúa nghe tin quân Tề đến, sợ không chống nổi quân Tề, bỏ thành chạy sang nước Sa tránh để mượn quân. Tề hầu nhất định hạ lệnh đuổi theo, chỉ cần dẫn quân Tề vào tới Mê Cốc, thì công lớn đã thành!

Đáp Lí Kha rồi rít khen là diệu kế, nói:

- Kế này hay lắm, chỉ có điều, người trá hàng...

Hoàng Hoa nguyên soái nói to:

- Thần và quân Tề không đội trời chung, thần xin đi trá hàng!

Đáp Lí Kha nói:

- Hoàng nguyên soái đi được thì ta an tâm. Để cho Tề hầu khỏi nghi, nguyên soái có thể dẫn một ngàn người ngựa đi.

Hoàng Hoa nói:

- Quốc chúa an tâm, thần không dẫn được quân Tề vào

Mê Cốc sẽ không còn mặt mũi nào gặp lại Quốc chúa.

Ngột Luật Cổ nói:

- Việc không nên chậm trễ, mau theo kế hành sự!

Hoàng Hoa điểm một ngàn kị binh, phóng về phía Mã Tiên sơn. Trên đường ông bỗng nghĩ ra, ta chỉ thế này đi gặp Tề hầu, dù có mang theo một ngàn người ngựa, e rằng vẫn bị nghi ngờ. Tề hầu rất ghét Mật Lư, nếu đem được thủ cấp Mật Lư tới dâng, nhất định sẽ chẳng còn nghi ngờ. Nhưng quốc chủ Đấp Lí Kha lại không đồng ý giết Mật Lư, mình tự ý làm vậy, khẳng định sẽ bị trách tội. Nhưng chỉ cần tiêu diệt được quân Tề, Quốc chúa sẽ có thể tha thứ. Ông hạ quyết tâm.

Mật Lư thấy Hoàng Hoa nguyên soái dẫn quân đến, tưởng là Đấp Lí Kha phái quân tăng viện, rất mừng, ra đón, thấy Hoàng Hoa không cưỡi xuống ngựa, trong lòng tức giận. Thằng cha Hoàng Hoa này, thật không hiểu gì về lễ độ.

Hoàng Hoa tới trước mặt Mật Lư, không nói không rằng, nhảm vào Mật Lư giáng xuống một rìu. Thương cho Mật Lư còn chưa rõ đầu đuôi thì đầu đã lìa khỏi thân. Hoàng Hoa sai thủ hạ nhặt lấy thủ cấp của Mật Lư.

Tốc Mai thấy Mật Lư bị giết, hoảng quá vội nhảy lên chiến mã, vớ dao xông đến trước mặt Hoàng Hoa, mắng rằng:

- Hoàng Hoa to gan, dám giết chúa ta, ta sẽ không chung sống với người.

Hoàng Hoa cũng chẳng lơ mơ, vung rìu chém luôn. Hai người kẻ tới người lui, bất phân thắng bại. Đám quân binh ai theo chủ nấy, xông vào đánh giết nhau. Đánh được ba mươi hợp, Tốc Mai sức không thể chống nổi; biết rằng không thể thắng được, đơn đao độc mã chạy sang phía nước Tề.

Đại Tướng Hồ Nhi Ban vừa thấy Tốc Mai, nhớ tới mình

suýt nữa thì chết bởi Túc Mai, nổi giận, lập tức sai quân sĩ trói Túc Mai lại.

Túc Mai kêu lớn:

- Tôi đến xin đầu hàng.

Hồ Nhi Ban nghiêm giọng:

- Người đến trá hàng, lời ra chém đầu!

Túc Mai luôn mồm kêu oan, Hồ Nhi Ban đầu chịu nghe. Quân sĩ đưa Túc Mai ra khỏi lều, phấp một đao, chặt đứt đầu Túc Mai. Túc Mai mất đầu mà người vẫn chưa ngã, máu từ cổ phụt ra như suối, bắn đầy mặt Hồ Nhi Ban.

Hoàng Hoa nguyên soái xách thủ cấp Mật Lư đến đại doanh của quân Tề, dâng thủ cấp Mật Lư lên Hoàn Công. Yên Trang Công, Vô Chung tử xem xét tỉ mỉ, gặt đầu với Hoàn Công.

Hoàn Công hỏi Hoàng Hoa:

- Quốc chúa Cô Trúc Đáp Lí Kha hiện nay ở đâu?

Hoàng Hoa đáp:

- Đáp Lí Kha thấy quân Tề thế lớn hơn, sợ vỡ mật bay hồn, tự biết không địch nổi, bèn chạy sang nước Sa tránh đế mượn binh, mong ngày “tái xuất Đông sơn”. Thần khuyên Quốc chủ không nên đổi đầu với quân Tề, chỉ nên xưng thần với Tề hầu, Tề hầu sẽ lượng thứ. Nhưng nói thế nào ông cũng không nghe, còn chửi mắng Tề hầu, lời lẽ khó nghe, thần không dám nhắc lại.

Hoàn Công cá giận, nói:

- Tên giặc to gan, không biết thức thời, không giết được Đáp Lí Kha, quả nhân không hết giận.

Hoàng Hoa vội nói:

- Thần được nghe Tề hầu nhân nghĩa, các nước chư hầu

đều kính phục, thần ngưỡng mộ đã lâu. Hôm nay giết Mật Lư để làm lễ ra mắt, thần nguyện được theo hầu dưới trướng của Chúa công, tình nguyện đem binh mã bán bộ dẫn đường đuổi bắt Đáp Lí Kha. Nếu giết được Đáp Lí Kha, Chúa công có thể uỷ nhiệm cho thần cai quản nước Cò Trúc. Thần bảo đảm hàng năm cống dâng Tể hầu, không bao giờ mạo phạm Trung Nguyên nữa.

Hoàn Công cả mừng, lập tức cho lệnh cho Hoàng Hoa làm tiền bộ, dẫn đại quân vào thành Vô Đệ. Chỉ thấy người không thành trống, nên càng tin lời Hoàng Hoa. Hoàn Công sợ Đáp Lí Kha chạy xa, không đuổi kịp, bèn lệnh cho Yên Trang Công giữ thành. Đại đội binh mã, đêm ngày truy kích. Quân Trọng sợ Hoàng Hoa trá hàng, sai đại tướng Cao Hắc theo dõi sát Hoàng Hoa.

Đại quân tiến vào Mê Cốc, chỉ thấy một trận cuồng phong thổi tới, trời đất tối mịt. Sau trận cuồng phong, không thấy Hoàng Hoa đâu nữa, chỉ thấy ánh trăng, một bãi xa mạc mênh mông. Quân Trọng vội tìm Cao Hắc, không thấy bóng ông ta đâu. Lại một trận gió thổi tới, người ngựa quân Tể nghiêng ngả, không còn phân được đâu là đông tây nam bắc.

Hoàn Công bắt giắc hoảng sợ. May có Quân Trọng đi ở bên, ông bèn định thần, nói với Quân Trọng:

- Trọng phụ, đây là nơi ma quỷ gì đây?

Quân Trọng cũng cảm thấy căng thẳng, nói:

- Thần đã từ lâu nghe nói phương bắc có một nơi tên là Hân Hải, là nơi chết người, chắc là chốn này. Chúa công, mau hạ lệnh, dừng lại!

Hoàn Công vội nổi chiêng, đại quân dừng lại tại chỗ, đóng trại.

Quản Trọng hạ lệnh:

- Gõ chiêng đánh trống nữa đi, đừng dừng!

Trong chốc lát, khắp Mê Cốc, tiếng chiêng trống âm ỉ, mọi quân sĩ nghe tiếng chiêng trống tiến gần về phía Hoàn Công.

Mê Cốc thật kì lạ, hơi lạnh buốt người, cát đá cuộn tung, lửa cũng không thắp được.

Hoàn Công hối hận:

- Tại quả nhân cả, không phân được thật giả, bị tên tặc Hoàng Hoa đánh lừa!

Quản Trọng vội khuyên:

- Chúa công không nên tự trách mình, đợi trời sáng, thần sẽ bằng mọi cách tìm ra đường. Trời không bao giờ chặn hết mọi đường với con người, cái Hãn Hải này chắc lại không ra được?

Quản Trọng sai ba lộ binh mã, lấy chiêng làm hiệu đi các ngã tìm đường, nhưng thăm dò mãi, không quay trở lại thì là đường cùng, như tiến vào mê cung vậy.

Quản Trọng hạ lệnh:

- Nghỉ tại chỗ, đợi trời sáng. Không được ngủ, chỉ được hát, đánh trống khua chiêng, nhảy múa.

Đêm hôm đó, Hãn Hải chưa bao giờ huyền ảo như vậy, tiếng chiêng, tiếng trống, tiếng hát rộn lên thâu đêm.

Tê Hoàn Công nhú mày, thở ngắn than dài, hỏi Quản Trọng liên tục:

- Trọng phụ, làm thế nào bây giờ?

Quản Trọng vắt óc suy nghĩ, bỗng ông sáng mắt nói:

- Thưa Chúa công, thần đã có cách rồi!

Hoàn Công sốt ruột vội hỏi luôn:

- Trọng phụ có cách gì?

Quản Trọng nói:

- Thần nghe nói, ngựa cũ quen đường, ngựa nước Vô Chung rất thuộc địa hình vùng này, có thể chọn mấy con ngựa cũ dẫn đường, thì ra được khỏi Mê Cốc.

Trời vừa sáng, Quản Trọng lập tức lệnh cho Hồ Nhi Ban chọn ra mười mấy con ngựa cũ, thả lỏng dây cương, cho chúng tự do đi phía trước, đại đội binh mã theo sau.

Chiều này quả thật linh nghiệm, mấy con ngựa cũ vòng rẽ trái, dẫn quân Tề đi, không đầy hai canh giờ, thì ra khỏi cửa Mê Cốc. Toàn quân trên dưới, tiếng reo dậy trời...

Hoàn Công vái con ngựa già. Ông nói với Quản Trọng:

- Trọng phụ thật như thần tiên vậy! Không có Trọng phụ, quả nhân và ba quân Tề đã vùi xác trong sa mạc rồi.

Quản Trọng quay đầu lại nhìn Mê Cốc, lo lắng nói:

- Cao Hắc Tướng quân xem ra lành ít dữ nhiều rồi!

Vậy Cao Hắc rốt cục ra sao?

Cao Hắc vốn vâng lệnh Quản Trọng, theo sát Hoàng Hoa nguyên soái, không rời nửa bước, nếu phát hiện Hoàng Hoa giờ trở âm mưu, có thể tiền trạm hậu tẩu. Sau khi vào Mê Cốc, trời đất mịt mù, gió cát không mở được mắt, Cao Hắc vẫn không nê, gương mặt bám sát Hoàng Hoa. Ngoảnh đầu nhìn lại, người ngựa quân Tề không thấy đâu nữa, vội hét to:

- Hoàng Hoa nguyên soái, dừng ngay lại! Đợi đại quân phía sau!

Hoàng Hoa nói:

- Đại quân sẽ theo đến ngay mà, ta phải đuổi gấp, nếu không sẽ không đuổi kịp được Đáp Lí Kha.

Cao Hắc giận quát:

- Nghe lệnh ta, dừng lại lập tức!

Vừa lúc đó, thì một trận cuồng phong thổi tới, ngựa của Cao Hắc gần như bị thổi ngã, Hoàng Hoa thừa cơ vung rìu đánh cho Cao Hắc ngã ngựa, đám quân sĩ túm lại, trói chặt lấy Cao Hắc.

Cao Hắc lớn tiếng chửi. Hoàng Hoa chỉ huy quân sĩ buộc Cao Hắc lên ngựa, vòng một con đường nhỏ về tới Dương sơn, vào gặp Đáp Lí Kha:

- Thừa Quốc chúa, thần đã trá hàng thành công, dẫn toàn bộ quân Tề vào Hãn Hải!

Đáp Lí Kha mừng lắm, nói:

- Trời xanh giúp ta, quân Tề hết đời rồi! Ha ha ha...

Hoàn Công nói:

- Mật Lư không chống nổi quân Tề ở Mã Tiên sơn, đã bị loạn quân giết chết.

Đáp Lí Kha kiêu thò chết cáo buồn, nói:

- Thương thay Quốc chúa Mật Lư, một đời anh hùng mà bị nạn như vậy!

Hoàng Hoa lệnh cho quân sĩ đem Cao Hắc vào trong trướng, nói:

- Tuân theo lệnh của Quốc chúa, thần đã dẫn quân Tề vào Hãn Hải, còn bắt sống đại tướng nước Tề, Cao Hắc, xin để Quốc chúa xử trí.

Đáp Lí Kha thấy Cao Hắc khôi ngô anh tuấn, mặt mày thanh tú, trong bụng thầm khen, tươi cười nói với Cao Hắc:

- Cao Hắc Tướng quân, quân Tề đã bị tiêu diệt trong Hãn Hải rồi nếu ngươi chịu đầu hàng, ta nhất định trọng dụng, ngươi thấy sao?

Cao Hắc trợn mắt mắng lớn:

- Bọn tặc vô si, mi đừng hòng, Cao Hắc là đại tướng nước Tề, sao có thể theo lũ dê chó bọn ngươi?

Hoàng Hoa cười nhạt nói:

- Đúng là một trung thần không thức thời!

Cao Hắc nhổ toẹt vào mặt Hoàng Hoa, mắng rằng:

- Tên tặc Hoàng Hoa nghe đây, Cao Hắc ta quên mình vì nước, chết không có gì tiếc, nhưng khi đại quân của Chúa công ta đến, sẽ san bằng Cô Trúc, cái ngày ngươi mất nước tan thân, chẳng còn bao lâu nữa, lúc đó ngươi có hối hận cũng muộn rồi!

Hoàng Hoa cả giận, không đợi cho Đáp Lí Kha nói, rút ngay kiếm vung lên, đầu Cao Hắc lăn ra đất.

Đáp Lí Kha than:

- Đáng tiếc cho một viên hảo tướng.

Hoàng Hoa nói:

- Cao Hắc ngoan cố không thể giáo hoá, để lại ắt thành hậu hoạn, việc cần ngay của Quốc chúa là lập tức giành lại thành Vô Đệ.

Đáp Lí Kha dẫn binh về thành Vô Đệ, bao vây chặt thành.

Yên Trang Công giữ thành, chỉ huy tướng sĩ giữ vững tới đêm, tự biết quả bất định chúng, sai người đốt lửa bốn bên, thừa lúc hỗn loạn, dẫn quân đột phá vòng vây, lui về núi Đoàn Tử đóng lại.

Lại nói đại quân Tề Hoàn Công ra khỏi Mê Cốc, theo đường cũ trở về thành Vô Đệ. Trên đường về thấy dân chúng đói già dất trẻ, lũ lượt kéo nhau về thành Vô Đệ, Quản Trọng cho người hỏi một cụ già, cụ già nói rằng: "Quốc chúa đuổi được quân Yên ra khỏi thành Vô Đệ, đã trở về thành. Chúng tôi tránh nạn vào khe núi đã hơn mười

hôm rồi, nóng ruột về nhà lắm".

Quản Trọng nghe vậy, lòng sinh một kế, nói với Hoàn Công:

- Thừa Chúa công, thần có một kế, đêm nay sẽ đánh được thành Vô Đệ.

Ông cúi sát tới bên tai Hoàn Công thầm thì một lúc.

Hoàn Công vỗ tay nói:

- Hay lắm! Đánh được thành Vô Đệ, quả nhân sẽ tự mình chặt đầu bọn tặc Đáp Lí Kha và Hoàng Hoa cho hả giận!

Quản Trọng nói:

- Hồ Nhi Ban Tướng quân nghe lệnh!

Hồ Nhi Ban đang trên ngựa, cúi mình thi lễ:

- Có mặt tướng.

Quản Trọng nói:

- Tướng quân có thể chọn năm mươi tâm phúc, đóng giả thường dân trà trộn vào thành, tới nửa đêm thì phóng lửa đốt thành, thừa lúc hỗn loạn đánh mở cổng thành.

Hồ Nhi Ban được lệnh, lập tức chọn năm mươi quân sĩ, mặc quần áo dân thường, trà trộn vào đám đông.

Quản Trọng nói tiếp:

- Thụ Điều Tướng quân đánh cổng thành phía nam, Liên Cháp Tướng quân đánh cổng thành phía tây, Khai Phương Tướng quân đánh cổng thành phía đông.

Ba Tướng nhận lệnh bước ra.

Quản Trọng lại nói:

- Hai vị Tướng quân Thấp Bằng và Vương tử Thành Phụ, mỗi người dẫn binh mã bán bộ mai phục ở cổng thành, chỉ cần Đáp Lí Kha chạy ra ngoài là phải bắt sống!

Hai tướng nhận lệnh lui ra.

Quản Trọng và Hoàn Công đóng trại cách thành mười dặm.

Đáp Lí Kha về tới thành Vô Đệ, chỉ thấy bốn bề lửa cháy, vội lệnh cho quân sĩ dập lửa, bận rộn tới tận tối mới dập xong lửa. Đang định ăn cơm bỗng nghe thấy ngoài thành tiếng trống tiếng tù và nổi lên âm ỉ. Ông ta lúnh quýnh chạy lên tường thành ngó xem, thấy quân Tề đã kéo đến chân thành liền lập tức chỉnh đốn binh mã chuẩn bị nghênh chiến. Không ngờ quân Tề không đánh thành. Đáp Lí Kha lê tám thân mệt mỏi đi bốn bề ngó coi, chỉ thấy cửa nam, cửa tây, cửa đông bị quân Tề vây chặt như thùng sắt, chỉ có cửa bắc chưa phát hiện quân Tề. Đáp Lí Kha không dám lơ là phút nào, cơm cũng chẳng kịp ăn, bận vùi đầu nát óc. Đứng trên thành, gió lạnh buốt xương, quân sĩ không chịu nổi đói rét, run lẩy bẩy, thấy Quốc chúa tự thân đốc chiến, đành phải cố tinh thần.

Nửa đêm, trong thành bỗng bốc lửa cháy nơi này lại cháy nơi khác. Ngọn lửa bốc cao sáng rực cả một góc trời. Đáp Lí Kha cả kinh vội cho Hoàng Hoa nguyên soái dẫn binh đi lùng bắt kẻ phóng hoả. Lúc này, quân Tề dưới chân thành, trống âm âm nổi lên, quân sĩ bắc thang đánh thành. Đáp Lí Kha chạy như bay lên thành, thân tự đốc chiến.

Hổ Nhi Ban dẫn năm mươi thân binh đánh vào cửa nam, giết bọn địch giữ cổng thành, mở cửa. Thụ Điều dẫn quân xông vào.

Đáp Lí Kha hốt hoảng, không nói nên lời:

- Hoàng... Hoàng Hoa... nguyên soái, làm... làm thế nào bây giờ?

Hoàng Hoa vội đáp:

- Thân xin một chết, bảo vệ Quốc chúa đánh ra ngoài cửa bắc!

Hoàng Hoa bảo vệ cho Đáp Lí Kha, Ngột Luật Cỗ ra cửa bắc, thấy phía này không có động tĩnh gì. Đáp Lí Kha nghĩ bụng, may quá, nói:

- Trời xanh có mắt.

Lúc này, Thụ Điều, Hồ Nhi Ban, Khai Phương đều đã phá được cửa thành, xông về phía cửa bắc. Hoàng Hoa vùng rù chặn đánh quân Tề hết lên:

- Quốc chúa mau ra khỏi cửa bắc!

Hoàng Hoa có dũng mãnh mấy cũng không địch nổi ba viên đại tướng quân Tề, đánh được mấy hợp, bị Hồ Nhi Ban chém ngã ngựa.

Đáp Lí Kha, Ngột Luật Cỗ chạy ra khỏi cửa bắc, chưa tới hai dặm, bỗng một hồi trống nổi lên, đuốc cháy sáng rực, tiếng hò reo như sấm. Vương tử Thành Phụ và Thập Bàng hai đoàn người ngựa xông ra. Ngột Luật Cỗ bị đám gươm đao quân Tề đâm chết, Đáp Lí Kha bị Vương tử Thành Phụ bắt sống.

Trời sáng, Tề Hoàn Công và Quán Trọng vào thành, lập tức lệnh cho quân sĩ dập tắt các đám cháy, vô yên bá tính.

Vương tử Thành Phụ giải Đáp Lí Kha đến gặp Hoàn Công.

Vương tử Thành Phụ rập đầu thưa:

- Thưa Chúa công, thần đã bắt sống Đáp Lí Kha, Quốc chúa Cò Trúc, xin Chúa công xử trí.

Tề Hoàn Công thấy Đáp Lí Kha, cơn giận phút chốc bốc lên ngàn ngút. Phải, chính Đáp Lí Kha này, suýt nữa làm quân Tề bị tiêu diệt ở Hãn Hải. Ông rút kiếm đánh "xoẹt",

giận gấm lên:

- Đáp Lí Kha, người biết tội không?

Đáp Lí Kha quỳ sụp xuống đất, rạp đầu luôn ba cái, nói:

- Thần biết tội. Chỉ cần Tề hầu tha tội chết, thần sẽ hàng năm cống lễ, không bao giờ xâm phạm Trung Nguyên nữa.

Hoàn Công cười nhạt, nói:

- Đáp Lí Kha, người đã phạm tội tày trời, sách trúc ghi không xuể, chết còn chưa hết tội, quả nhân nếu tha người, tội đất cũng không dung!

Nói xong, ông vung kiếm, đầu Đáp Lí Kha lăn xuống đất.

Hoàn Công quăng kiếm xuống đất, nói:

- Đem thủ cấp của Đáp Lí Kha treo ngoài cửa bắc, thị chúng!

Yên Trang Công dẫn quân từ Đoàn Tử sơn về, gặp Hoàn Công, vô cùng xúc động, nói:

- Việc làm của hầu bá, đã trừ được ản hoạ cho Trung Nguyên, công danh thật nặng ngàn thu!

Hoàn Công cười nói:

- Quả nhân dẫn binh, lặn lội ngàn dặm, diệt tận sào huyệt Bắc Nhung, Lệnh Chi, Cô Trúc một trận dẹp xong. Vương tròn năm trăm dặm này, giao về cho nước Yên.

Yên Trang Công vội nói:

- Quả nhân không dám nhận. Quả nhân mượn quân của hầu bá, giữ được tông miếu xã tắc nước Yên, đã là biết ơn lắm lắm, đâu dám nhận năm trăm dặm đất này. Đây là đất đai của nước Tề ạ.

Hoàn Công nói:

- Yên hầu không nên chối từ. Nơi đây là biên thủy phía bắc của Trung Nguyên, không thể để người Nhung cai trị,

nếu không họ tất lại làm phản. Mong Yên hầu cai quản tốt, đừng quên hàng năm cúng lễ cho Chu Thiên tử, thì quả nhân đã hài lòng lắm.

Yên Trang Công rồi rít cảm ơn, nói:

- Hầu bá đại nghĩa như vậy, quả nhân suốt đời không quên! Sau này nhất định tôn kính nhà Chu, hàng năm cúng lễ, không phụ sự tin yêu của hầu bá.

Hoàn Công nói:

- Nước Vô Chung trợ chiến có công, lấy Thánh Tuyển làm ranh giới, quy về cho Vô Chung.

Hổ Nhi Ban nói:

- Xin tạ ơn Tể hầu đã ban thưởng, thần xin lập tức trở về Vô Chung, bẩm báo với quốc chúa.

Tể Hoàn Công nói:

- Truyền lệnh quả nhân, toàn quân người ngựa nghỉ ngơi ở Vô Đệ năm ngày, với các Tướng sĩ đã tham chiến, quả nhân sẽ xét công khen thưởng!

Năm ngày sau, quân Tể điều binh khái hoàn, dùng phà trúc vượt sông Ti Nhĩ, Vương tử Thành Phụ, Thấp Bằng chỉ huy chính đồn lại các chiến xa vẫn để lại ở vách núi, đội ngũ hiên ngang, oai hùng, bước chân trên đường về.

Tể Hoàn Công cùng ngồi một xe với Yên Trang Công, xe đi chậm chậm chỉ thấy bên đường đồi núi hoang vu, không một bóng người, ông than thở:

- Non nước đẹp thế này, mà để xác xơ thảm hại, thật đau lòng!

Yên Trang Công nói:

- Bọn giặc sơn Nhung, chỉ biết vào Trung Nguyên đốt giết, cướp bóc, không hiểu trị lý quốc gia.

Tể Hoàn Công liếc nhìn Yên Trang Công nói:

- Phải, bọn sơn Nhung trị quốc vô đạo, ái dân vô phương, mới dẫn đến nước mất nhà tan. Làm chúa của một nước, không luôn đặt quốc gia giàu mạnh, bá tính an cư lạc nghiệp lên trái tim mình, sẽ chẳng có kết cục tốt đẹp gì.

Yên Trang Công nghe vậy, bất giác vã mồ hôi, nói:

- Lời hầu bá dạy, thật là danh ngôn chí lí, quả nhân xin ghi mãi trong lòng.

Bảo Thúc Nha dẫn người ngựa từ Quỷ Từ tới đón. Quân thân gặp nhau, thật là thăm thiết.

Hoàn Công nói:

- Lần này đánh Lệnh Chi, dẹp Cô Trúc, đại quân lặn lội đường dài, lương thảo đầy đủ, toàn nhờ ở Á Tướng, Á Tướng phải đáng công đâu!

Bảo Thúc Nha cười, nói:

- Thần chẳng qua là ở hậu phương tiếp tế đồ ăn thức dụng mà thôi, Chúa công vất vả dẫn đại quân đi chinh phạt, công lao đó mới trùm thiên hạ.

Yên Trang Công thấy Hoàn Công và Bảo Thúc Nha thân mật gần gũi như vậy, trong mắt ông ánh lên nét thèm muốn.

Hoàn Công vội giới thiệu:

- Xin giới thiệu với Yên hầu, vị này là Á Tướng quốc, Thái phó của quả nhân Bảo Thúc Nha!

Yên Trang Công vội thi lễ:

- Từ lâu đã được nghe đại danh, hôm nay vinh hạnh được gặp Á Tướng, thật may ba kiếp. Quân - Bảo chỉ giao, thiên hạ nổi tiếng, hầu bá có cánh tay trái phải như thế này, thật làm quả nhân phải nổi ghen đấy!

Bảo Thúc Nha nói:

- Yên hầu đã quá khen. Sở dĩ nước Tề có ngày nay là do Chúa công sáng suốt, giỏi dùng người!

Yên Công chấp tay về phía Hoàn Công:

- Lần này theo hầu hầu đi chinh phạt Sơn Nhung, làm cho quả nhân mở rộng được nhân giới, học được rất nhiều điều, hiểu rất nhiều đạo lý trị nước.

Hoàn Công cười:

- Mong sao nước Yên dưới sự trị vì của Yên hầu, nhanh chóng giàu mạnh, nước Yên mạnh thì phía bắc của các chư hầu Trung Nguyên sẽ được ổn định, không còn phải chịu nỗi khổ của sự xâm phạm Bắc Nhung nữa.

Yên Trang Công cảm động nói:

- Quả nhân nhất định cố gắng, làm theo gương nước Tề. Đội ơn hầu hầu ban thưởng, nước Yên lại mở rộng thêm được năm trăm dặm cương thổ, quả nhân nếu không cai trị tốt, trên có lỗi với trời đất, dưới có lỗi với tổ tiên, và cũng có lỗi với hầu hầu. Xin hầu hầu ở lại nước Yên thêm ít ngày, cho quả nhân được nghe thêm những lời dạy bảo.

Tể Hoàn Công cười nói:

- Nước có nhỏ to, tình hình mỗi nước cũng khác nhau, Yên hầu không thể bắt chước mù quáng. Ví như nước Tề đầy mạnh nghề cá và muối, nước Yên không giáp biển thì không thể làm được, nước Yên nhiều núi có thể dựa vào núi mà sống.

Yên Trang Công vội nói:

- Hầu hầu nói chí phải, quả nhân sẽ cùng quần thần bàn bạc kỹ lưỡng kế sách trị nước.

Hai người trò chuyện rất hợp nhau, ban ngày chuyện trên xe, tối chuyện ở trong lều, bất giác đại quân đã về tới biên giới nước Tề. Quán Trọng nhắc Tể Hoàn Công:

- Thừa Chúa công, xưa nay các chư hầu tiền nhau không quá biên giới của mình, nay đã vào nước Tề năm

mười dặm rồi.

Hoàn Công vội nói:

- Yên hầu, ta tạm biệt ở đây, cảm ơn tấm lòng chân thành của Yên hầu. Đã là chư hầu tiền nhau không quá biên giới, vậy thì quả nhân cũng không thể vô lễ với chư hầu.

Ông cầm roi ngựa vẽ vòng lên trời, nói:

- Năm mươi dặm này, kể từ nay thuộc về nước Yên!

Yên Trang Công vội nói:

- Không thể, không thể được! Nói thế nào đi nữa, quả nhân cũng không dám nhận!

Hoàn Công nói:

- Yên hầu nếu không nhận năm mươi dặm đất này, tức là xem thường quả nhân, quả nhân quyết không chịu mang tội danh vô lễ vô nghĩa.

Yên Trang Công nói:

- Hầu bá đích thân dẫn đại quân đi cứu nước Yên, diệt được Sơn Nhung, cứu bá tính nước Yên làm cho các nước Trung Nguyên được nhờ. Quả nhân cảm động lắm, sao còn dám nhận đất của nước Tề! Quả nhân có thể nói cho thiên hạ rõ, sai sót này tội ở quả nhân, không hề liên can đến hầu bá. Do quả nhân cố ý tiễn qua biên giới để tỏ lòng biết ơn.

Hoàn Công nói:

- Quả nhân đã quyết định rồi, thì Yên hầu bắt tất chối từ!

Yên Trang Công nước mắt chảy ròng, vái dài Tề Hoàn Công nói:

- Nếu hầu bá đã hậu ái nước Yên như vậy, thì cung kính chẳng bằng nghe lệnh. Quả nhân sẽ cho xây thành ở đây, đặt tên là thành Yên Lưu, để con cháu mãi mãi ghi nhớ đại ân đại đức của hầu bá.

Hoàn Công nói:

- Nước Yên tây bắc tăng thêm năm trăm dặm, phía đông tăng thêm năm mươi dặm, đã trở thành nước lớn của phương bắc, sau này xem Yên hầu làm ăn thế nào nữa thôi. Thôi, chúng ta chia tay tại đây.

Chiến xa khởi động lăn bánh về phía trước. Yên Trang Công đứng đó, giơ tay vẫy, lưu luyến cáo biệt, cho tới khi không còn nhìn thấy bóng Tể Hoàn Công.

Đại quân Tể Hoàn Công về tới Tế thủy nước Lỗ. Lỗ Trang Công dẫn quần thần đón tiếp.

Lỗ Trang Công nói:

- Nghe tin đại quân khai hoàn, quả nhân kính đợi ở đây đã lâu. Xin chúc mừng Tế hầu đẹp Sơn Nhung toàn thắng, đánh Cô Trúc thành công. Tế hầu thật vất vả.

Hoàn Công nói:

- Bọn giặc Nhung tuy rằng giáo quyết, dã man, nhưng vẫn chỉ là bọn giặc già sơn lâm, một trận dẹp xong. Diệt được sào huyệt Bắc Nhung, các nước Trung Nguyên từ nay đã không còn sự uy hiếp từ phương bắc, do vậy quả nhân rất lấy làm sung sướng.

Lỗ Trang Công nói:

- Quả nhân đã chuẩn bị sẵn sàng, binh mã lương thảo nhất luật chờ lệnh, chỉ còn chờ một lệnh truyền đến của Tế hầu. Không ngờ chưa kịp dùng đến.

Hoàn Công cười nói:

- Quả nhân sẽ không quên, khi đi chinh phạt Bắc Nhung qua đây, Lỗ hầu lúc đó muốn được tham chiến, quả nhân từng nói một câu, Lỗ hầu còn nhớ không?

Lỗ Trang Công nói:

- Còn nhớ. Vì Bắc Nhung nhiều lần xâm nhiễu, nước Lỗ đã chịu bao tai họa, quả nhân muốn cùng Tế hầu đi

chính phạt, nhưng Tề hầu không cho đi, còn nói: " Lân này đi đẹp giặc Nhung, nếu có lập công sẽ có phần cho Lỗ hầu". Nhưng quả nhân binh mã chưa hề động đến, có công lao gì đây.

Hoàn Công cười ha hả:

- Quả nhân đã nói thì phải giữ lấy lời.

Quay đầu lại, ông nói với Quản Trọng:

- Trọng phụ, đem một nửa chiến lợi phẩm chia tặng cho Lỗ hầu.

Lỗ hầu giết mình, ông tựa hồ không dám tin nói:

- Thưa Tề hầu, chuyện này... không có công mà được hưởng, e rằng...

Quản Trọng nói:

- Lân này đi dẹp Bắc Nhung, không có nước Lỗ làm hậu thuẫn các Tướng sĩ làm sao nức lòng được vậy. Nếu chiến cuộc không thuận lợi thì quân Lỗ chắc phải ra trận rồi. Chúa công bất tất chối từ.

Lỗ Trang Công vô cùng cảm động, nói:

- Tề hầu sáng đại nghĩa như vậy, quả nhân rất cảm phục. Ân đức của Tề hầu, quả nhân suốt đời không quên! Xin Tề hầu ở lại nước Lỗ thêm vài hôm, ta chinh quân ngũ.

Hoàn Công nói:

- Quả nhân xa nước Tề đã lâu, thôi xin không vào thành nữa, cáo biệt tại đây!

Lỗ Trang Công lưu luyến, thân tự đưa tiễn quân Tề tới biên giới Tề - Lỗ. Ông biết thái ấp của Quản Trọng ở Tiểu Cốc, nơi giao giới giữa Tề và Lỗ, bèn ngầm cho người sang Tiểu ốc, xây thành cho thái ấp của Quản Trọng để bày tỏ lòng cảm kích của ông đối với Tề Hoàn Công và Quản Trọng.

CHƯƠNG HAI**ĐẸP LOẠN NƯỚC LỖ****1. NỒI LÒNG TRƯỞNG VỆ CƠ**

Tề Hoàn Công đã nói có ba vị phu nhân, Vương Cơ, Từ Cơ, Thái Cơ, ba bà đều chưa sinh con. Vương cơ, Từ Cơ lần lượt qua đời. Thái Cơ bị trục xuất về nước, chỉ còn lại hai phu nhân Trương Vệ Cơ và Thiếu Vệ Cơ. Qua sự chọn lựa kĩ lưỡng của Thụ Điều, lại thêm Trịnh Cơ, Cát Loã, Mật Cơ và Tống Hoa Tử. Như vậy là có sáu phu nhân. Sau khi Trương Vệ Cơ sinh được công tử Vô Khuy, Thiếu Vệ cơ cũng sinh được con trai, công tử Nguyên, Trịnh Cơ sinh được công tử Chiêu, Cát Loã sinh công tử Phan. Mật Cơ sinh công tử Thương Nhân, Tống Hoa tử sinh công tử Ung. Thêm vào đó có con dế không xuể do các thiếp và ánh (người con gái đi theo cô dâu) đẻ ra hơn ba chục nữa, con trai Hoàn Công đã hàng bảy. Nhưng được gọi là công tử, chỉ tính con của sáu bà phu nhân, còn lại không tính.

Việc Trương Vệ Cơ quan tâm là việc lập Thái tử, chỉ có xác lập được địa vị Thái tử, sau này mới được kế thừa ngôi vua. Vì việc đó, bà đã nói trước mặt Hoàn Công nhiều lần, nhưng Hoàn Công không làm, nói không nóng vội. Nhưng Trương Vệ Cơ sao không nóng vội? Nói thời gian vào cung, bà là lâu nhất; nói về tuổi các công tử, đương nhiên Vô Khuy là lớn nhất, theo lí mà nói, lập Vô Khuy làm Thái tử là đúng lẽ của trời đất. Bà chỉ lo nhờ một khi Hoàn Công

không thích Vô Khuy nữa, sẽ lập công tử khác làm Thái tử. Chuyện như vậy đã có nhiều. Bà cho triệu Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương vào cung, bàn bạc với họ.

Trưởng Vệ Cơ nói:

- Công tử Vô Khuy đã hơn hai mươi tuổi rồi, mà tới nay Chúa công vẫn không xác lập ngôi Thái tử, phải làm sao đây?

Dịch Nha nói:

- Phu nhân yên tâm, Chúa công tuy nhiều con trai, nhưng Vô Khuy là lớn nhất, ngôi Thái tử không ai ngoài Vô Khuy.

Trưởng Vệ Cơ thở dài:

- Chỉ ngại đêm dài lắm mộng, để lâu dễ thay đổi!

Thụ Điều hỏi:

- Theo ý phu nhân nên làm thế nào?

Trưởng Vệ Cơ rằng:

- Ta và các ông ở với nhau hơn hai mươi năm rồi, tâm tư các ông ta rõ, các ông không phải hạng người tầm thường, muốn làm việc lớn, muốn nổi danh.

Dịch Nha nói:

- Vâng, nếu không có Quản Trọng chắn đường, anh em chúng tôi đã sớm phát tích rồi.

Thụ Điều nháy mắt ra hiệu cho Dịch Nha không được nói nữa.

Trưởng Vệ Cơ liếc nhìn Thụ Điều, cười nói:

- Quản Trọng thân là Tướng quốc, dưới một người, trên muôn người, Chúa công gọi ông ta là Trọng phụ, liệu Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương có làm gì nổi ông ta?

Thụ Điều nói:

- Vậy phu nhân có cao kiến gì?

Trưởng Vệ Cơ cười nhạt nói:

- Trời không bao giờ chặn cùng đường với con người, Quản Trọng rồi cũng phải già. Lần này đi đánh Bắc Nhung về, ông ta già đi nhiều. Ông ta dù có tài dọc ngang trời đất, cũng không có sức để xoay vần trời đất, rồi có ngày ông ta sẽ phải lìa đời. Ba vị ngày nay nghĩ rằng chẳng gặp thời, phải biết nhìn xa hơn, rộng hơn.

Khai Phương nói về hiểu biết:

- Ý phu nhân là muốn chúng tôi thuyết phục Chúa công lập công tử Vô Khuy là Thái tử, chỉ cần nay mai công tử Vô Khuy nối ngôi thì chúng tôi sẽ đắc chí mây xanh chứ gì!

Trưởng Vệ Cơ nói:

- Thất phu còn biết núi không rời thì nước phải chảy, các ông phải biết nên làm việc gì mới phải!

Thụ Điều như bật mở được nút lòng, nói:

- Phu nhân yên tâm, Thụ Điều tôi có nát gan lấy óc, cũng phải phò tá công tử Vô Khuy bước lên quân vị.

Trưởng Vệ Cơ cố ra vẻ thâm trầm, nói:

- Sự việc sau này cũng khó biết trước được, dù sao vẫn chẳng có gì làm bằng.

Thụ Điều rút ngay đoản kiếm, rạch lên cánh tay trái một vết, máu chảy ra.

Thụ Điều giọng thể thốt:

- Phu nhân, Thụ Điều nếu không phò công tử Vô Khuy, kiếm sắc chặt đầu, muốn tên xuyên ngực!

Trưởng Vệ Cơ mẫn nguyện gật gật đầu.

Dịch Nha chấp tay về phía Trưởng Vệ Cơ:

- Trời xanh chứng giám, Dịch Nha lấy mạng mình ra

hứa, phò công tử Vô Khuy, quyết không nói sai!

Trưởng Vệ Cơ quay đầu lại nhìn Khai Phương:

- Khai Phương đại phu thấy thế nào?

Khai Phương nói:

- Khai Phương cùng Thụ Điều, Dịch Nha là anh em, hoạ cùng chịu phúc cùng hưởng, được vinh cùng vinh, chịu mất cùng mất. Phò tá công tử Vô Khuy, là sự lựa chọn sáng suốt duy nhất của bọn thần.

Trưởng Vệ Cơ nói:

- Ba vị đã ủng hộ Vô Khuy như vậy ta rất cảm kích. Các vị phải tìm mọi cách xác lập địa vị Thái tử cho Vô Khuy. Ngày Vô Khuy đăng quang, cũng là ngày mở mặt của ba vị đó.

2. TIỂU ĐÀM QUỐC SỰ

Sau khi dẹp Sơn Nhung về, Quán Trọng bị ốm nặng. Tể Hoàn Công và đại thần triều đình, không ai không đến Tướng phủ viếng thăm. Hoàn Công lệnh cho ngự y chăm sóc tỉ mỉ, không được mảy may sơ suất. Người ra người vào, Quán Trọng liên tục phải ứng tiếp, rất mệt. Bảo Thúc Nha thấy vậy, dứt khoát tới đứng trực ở cửa Tướng phủ, ai đến cũng xin tạ tuyệt.

Thụ Điều, Khai Phương, Dịch Nha xách lễ vật đến thăm Quán Trọng.

Bảo Thúc Nha hỏi:

- Ba vị có phải đến thăm Trọng phụ không.

Thụ Điều nói:

- Vâng. Trọng phụ đi dẹp Sơn Nhung đi đường vất vả,

thân thể nhiễm bệnh, chúng tôi rất nhớ, muốn được đến thăm.

Bảo Thúc Nha thấy ba người này, lòng đã không vui, nói lạnh nhạt:

- Tôi xin thay Trọng phụ cảm ơn ba vị.

Thụ Điều chỉ vào các lễ vật:

- Thưa Á Tướng, chúng tôi muốn bái kiến Trọng phụ.

Bảo Thúc Nha xua tay:

- Trọng phụ làm việc quá sức, chỉ bị bệnh nhẹ, cần được tĩnh dưỡng, không ai được vào tiếp kiến.

Dịch Nha tức tối nhìn Bảo Thúc Nha, định nói gì, bị Khai Phương hích một cái, nén lại.

Thụ Điều hơi lúng túng, nói:

- Đã vậy, chút quà mọn này nhờ Á Tướng quốc chuyển giùm Trọng phụ, để tỏ lòng chúng tôi.

Bảo Thúc Nha nói:

- Được, quà của ba vị, tôi nhất định chuyển tới Trọng phụ.

Nhìn theo bóng Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương, Bảo Thúc Nha "hừ" một tiếng.

Ninh Thích đến, Bảo Thúc Nha vội dậy đón, nói:

- Đại Tư nông thay Trọng phụ giải quyết việc nước, chắc bận lắm.

Ninh Thích nói:

- Trọng phụ chưa khoẻ ngày nào, Ninh Thích tôi một ngày không yên.

Bảo Thúc Nha căn dặn lính gác:

- Không có lệnh ta không được cho bất cứ ai vào!

Nói rồi, kéo Ninh Thích, nói:

- Đi, ta vào trong, Trọng phụ đang mong ngài.

Quản Trọng được ngự y chăm sóc điều trị, bệnh tình đã thuyên giảm, ông mặc quần áo, soi gương đồng, ngắm nghía mình.

Nàng Tịnh đến bên Quản Trọng, nhìn Quản Trọng trong gương.

Quản Trọng nói:

- Phu nhân, xem tôi như già rồi phải không?

Nàng Tịnh nói mát:

- Tướng gia không già, Tướng gia phong vân đương độ, sao già được?

Quản Trọng gượng cười:

- Phu nhân xem, tóc đã bạc một nửa rồi!

Nàng Tịnh cười:

- Tóc bạc đầu đã là bằng cốc, có người mới một chục, hai chục tuổi đầu, tóc đã trắng kia thời, người già hay không xem ở tâm, tâm lực Tướng gia còn mạnh lắm, chưa già chút nào!

Quản Trọng vuốt lên mái tóc xanh của nàng Tịnh, thở dài, nói:

- Mẫu thân của phu nhân mất đã ba năm rồi nhỉ? Đúng là năm tháng chẳng chờ người!

Nàng Tịnh nói:

- Khi mẹ thiếp mất, mặt vẫn tươi, bà nói với thiếp rằng, thiếp có phúc, lấy được Tướng gia, bà cũng có phúc.

Quản Trọng nói:

- Bà có công lớn trong nghề dệt lụa của nước Tề, một bà

già tốt biết bao!

Nàng Tịnh cười:

- Tướng gia hôm nay thế nào vậy? Đám tang mẹ thiếp chính Tướng gia chủ trì, Chúa công cũng đeo tang, thế là vinh dự lắm, mẹ thiếp ở nơi chín tuổi cũng biết ơn Tướng gia.

Vừa lúc đó, Bão Thúc Nha, Ninh Thích bước vào. Quản Trọng vội ra đón, bước vội quá loạng choạng suýt ngã. Ninh Thích vội dìu ông, hỏi thăm ân cần:

- Trọng phụ còn đang ốm, hãy nằm nghỉ, dậy làm gì?

Quản Trọng cười nói:

- Nằm mười mấy ngày rồi, xương vừa đau vừa buốt, muốn dậy đi lại chút ít. Đại Tư nòng có việc gì gấp chăng?

Ninh Thích lắc đầu, nói:

- Trọng phụ yên tâm, mọi việc bình thường. Chỉ có gánh nặng quá, đè lên thở không được thôi.

Quản Trọng hài lòng, nói:

- Thời gian tôi theo Chúa công đi chinh phạt Sơn Nhung, ông làm việc đầu ra đẩy, rất có bài bản đầu ra đẩy lắm cơ mà!

Ninh Thích nói:

- Tôi chẳng qua nghe lời dạy của Trọng phụ, làm chút việc cụ thể mà thôi, mới thế mà đã mệt thở không ra hơi rồi.

Bão Thúc Nha cười nói:

- Đại Tư nòng bất tất quá khiêm tốn, đã có công luận, hiền tài của nước Tề như sóng sau đuổi sóng trước, có sự chỉ bảo của Trọng phụ, ngài sẽ được này mầm phát triển.

Quản Trọng cười nói:

- Đã này mầm trường thành rồi, nay mai tôi có khôi

bệnh, gánh nặng của đại phu cũng chưa được hạ xuống. Từ ngày đi dẹp Sơn Nhung về, tôi bỗng cảm thấy mình đã già, nhất là ngại người đến thăm, cảm thấy rất mệt.

Bão Thúc Nha nói:

- Vừa rồi Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương ba người cùng đến, bị tôi chặn cửa, Dịch Nha định giở trò gì không biết, bị Khai Phương ngăn lại. Hừ! Một lũ tiểu nhân!

Ninh Thích nói:

- Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương, ba người kết thành bè phái, suốt ngày bám quanh Chúa công, không phải là việc tốt, nên khuyên Chúa công thanh trừ ba người này, để tránh hậu hoạn.

Bão Thúc Nha cũng nói:

- Theo ý tôi, nên trục xuất ba kẻ tiểu nhân này ra khỏi cung, vĩnh viễn không được dùng lại.

Quản Trọng nói:

- Tôi đã nói với Chúa công mấy lần, Chúa công vẫn tiếc họ. Nhưng họ cũng chẳng làm nên được trò trống gì. Cho dù họ có là hoạn thủy đi nữa, nhưng đã có tôi, có ông, Ninh Thích và Bão Thúc huynh, Chúa công lại là người sáng suốt, hiểu về họ. Làm một vị quốc quân, có người hầu hạ cho mình ăn ngon, có người săn lùng cho mình gái đẹp, có người hầu đi săn cho mình vui vẻ, kẻ cũng chẳng có gì là sai, đành vậy thôi! Chúa công sao vẫn cứ trì hoãn việc lập công tử Vô Khuy làm Thái tử? Theo tôi vì Trương Vệ Cơ cùng ba người này có mật ước với nhau, nên Chúa công phải đề phòng đây thôi.

Bão Thúc Nha gật gật đầu nói:

- Trọng phụ nói phải, Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương

là cái gì? Là một dòng hoạ thuỷ. Nhưng Trọng phụ là gì?. Trọng phụ là bờ, Ninh Thích là dê. Dê và bờ vững chắc, hoạ thuỷ còn có thể đi đâu? Chi cần họ không quây phá, không ảnh hưởng đến bá nghiệp của nước Tề là được.

Quản Trọng hỏi Ninh Thích:

- Tình hình nước Lỗ thế nào?

Ninh Thích dâng lên một chồng thư hoạ, nói:

- Tình hình hoàn toàn ở trong này, tôi đã chỉnh lý, còn Trọng phụ xem. Trọng phụ còn bận quốc sự, không dám lưu lại lâu, xin cáo biệt!

Bảo Thúc Nha cùng Ninh Thích ra khỏi cửa, nàng Tịnh cười nói với Quản Trọng:

- Đại Tư nóng đến, Trọng phụ vui như vậy, mắt lại thấy sáng ra!

Quản Trọng cười nói:

- Ninh Thích là người tài, sau này thay ta chỉ có Ninh Thích thôi.

3. ĐẠI NGHĨA DIỆT THÂN

Tề Hoàn Công mấy ngày nay nhức đầu buốt óc về chuyện nước Lỗ. Lỗ Trang Công chết, việc kế thừa quân vị xảy ra lăm chuyện, khó phân phải trái, hoa cả mặt mày. Phu nhân của Lỗ Trang Công Ai Khương là con gái của Tề Tương Công, cháu gái Hoàn Công. Mẹ của Lỗ Trang Công là em gái của Tề Tương Công, chị của Hoàn Công. Em trai Lỗ Trang Công Quý Hữu cùng hai anh em thúc bá Khánh Phụ, Thúc Nha đều là đại phu trong triều, Lỗ Trang Công tin nhiệm Quý Hữu, còn Khánh Phụ, Thúc Nha thì kết khối

với nhau, Lỗ Trang Công còn, tựa như mặt nước ao phẳng lặng, nhưng Trang Công vừa chết, lập tức sóng gió nổi lên. Quanh chuyện kế vị, làm rung trời chuyển đất, nặng nề chướng khí. Trước là Thúc Nha bị giết, con trai Trang Công là Ban lên kế vị, không lâu, Ban lại bị giết, lập công tử Khởi lên là Mẫn Công. Năm sau Mẫn Công lại bị giết, một mớ rối bòng bong. Hoàn Công không biết gỡ thế nào, bèn triệu Quản Trọng đến.

Hoàn Công nói:

- Nước Lỗ mấy năm nay lũng củng, quân vị luôn không ổn định, không biết rốt cuộc là do chuyện gì? Quả nhân không lần ra được, mong Trọng phụ nói cho rõ.

Quản Trọng nói:

- Việc nước Lỗ, muốn nói cho rõ, phải nói từ đầu.

Hoàn Công nói:

- Xin Trọng phụ cứ nói hết những điều mình biết, quả nhân xin rửa tai lắng nghe.

Quản Trọng nói:

- Lỗ Trang Công có hai người em thúc bá là Khánh Phụ và Thúc Nha và có một người em ruột là Quý Hữu. Ba người này đều là đại phu trong triều. Trang Công thích nhất Quý Hữu. Trang Công là người con rất có hiếu, luôn nghe theo lời mẹ là bà Văn Khương. Văn Khương phu nhân là chị ruột của Chúa công. Trang Công lấy con gái của Đàng thị là Mạnh Nhiệm, định lập làm phu nhân, nhưng mẹ ông không đồng ý. Văn Khương phu nhân muốn liên hôn với bên ngoại, nên bắt Trang Công phải lấy con gái Tề Tương Công là Ai Khương, nhưng Ai Khương còn nhỏ tuổi, phải mười mấy năm sau mới đón về làm phu nhân. Trang Công và Mạnh Nhiệm sinh được một con trai gọi tên là Ban. Lỗ

Trang Công tuy lấy Ai Khương, nhưng vì Ai Khương là con của Tề Tương Công, mà Tề Tương Công là kẻ thù giết cha ông, vì vậy Trang Công không thích Ai Khương, mà lại thích người bạn gái của Ai Khương là Thúc Khương. Thúc Khương sinh được một con trai tên là Khởi. Trang Công lại lấy một người thiếp là Phong thị, sinh được một con trai tên là Thân. Ai Khương bị bỏ rơi tư thông với Khánh Phụ, và hẹn ước với nhau, sau khi Trang Công chết sẽ phò Khánh Phụ lên làm vua, công tử Thúc Nha làm Tướng quốc. Trang Công phát hiện thấy Khánh Phụ, Thúc Nha âm mưu với Ai Khương, trước khi chết, dùng rượu trâm đầu độc Thúc Nha, chưa kịp diệt được Khánh Phụ thì ốm chết. Công tử Quý Hữu, theo di chúc của Lỗ Trang Công, phò công tử Ban lên làm quốc quân nước Lỗ. Công tử Ban làm vua chưa đầy bốn tháng thì bị Khánh Phụ sai người hành thích. Quý Hữu không còn cách nào khác bèn chạy sang nước Trần lánh nạn. Ai Khương và Khánh Phụ bèn lập công tử Khởi mới tám tuổi lên làm vua, tức Lỗ Mẫn công. Lỗ Mẫn công trong sợ Ai Khương, ngoài sợ Khánh Phụ...

Hoàn Công nói:

- Đúng đó, quả nhân từng gặp Lỗ hầu Khởi tại Lạc Cò, ông ta kéo áo qua nhân, qua nhân thấy ông ta có vẻ bí mật bèn cùng ông ta vào buồng kín nói chuyện. Ông ta vừa khóc vừa kể chuyện làm loạn của Khánh Phụ. Khánh Phụ quả là độc ác! Quả nhân đã sai người đi gọi Lí Hữu về để phò tá Lỗ hầu Khởi.

Quản Trọng nói:

- Đúng vậy, vì Lỗ hầu là cháu của Chúa công, lại có Quý Hữu phò tá thì Khánh Phụ mới không dám giở trò hiểm độc. Nhưng Khánh Phụ vẫn chưa từ dã tâm, lại ngầm bố trí thích

khách giết chết Mẫn công. Công tử Quý Hữu thấy có biến, vội đưa công tử Thân sang nước Chu lánh nạn. Tin tức về cho biết, hiện nay nước Lỗ đại loạn, người trong nước tự động tụ tập hàng ngàn hàng vạn người vây đánh Khánh Phụ. Khánh Phụ thấy lòng người không phục, cải trang thành thương nhân, đem toàn bộ châu báu chạy sang nước Cừ. Ai Khương cũng muốn theo Khánh Phụ tới nước Cừ, bị người dưới quyền khuyên ngăn, bèn sang nước Chu cầu kiến Quý Hữu. Quý Hữu bèn dẫn công tử Thân về nước Lỗ, định lập công tử Thân làm vua.

Hoàn Công nói:

- Phải, quả nhân đã phái Cao Thượng khanh sang nước Lỗ. Cao Thượng khanh trở về nói, công tử Thân tướng mạo đoan trang, nói năng rành rọt, có thể trị nước được.

Quản Trọng nói:

- Chúa công đã có công định quốc cho nước Lỗ. Nhưng Khánh Phụ còn chưa trừ được, nước Lỗ chưa hết họa hoạn.

Hoàn Công nói:

- Khánh Phụ hiện nay ở đâu? Xử tử y là xong chứ gì!

Quản Trọng nói:

- Khánh Phụ chạy sang nước Cừ, nước Cừ hạ lệnh trục xuất, muốn sang nước Tề, lại không dám, chỉ dám trốn tránh ở vùng Vân Thủy, Lỗ hầu lại không tha cho y, bèn thắt cổ tự tử rồi.

Hoàn Công nói:

- Hay lắm. Khánh Phụ chết chưa hết tội! Nhưng hai vị quốc quân nước Lỗ bị chết non, đều do cháu của quả nhân Ai Khương gây nên, nếu tha cho Ai Khương, nước Lỗ trên dưới tất cho là quả nhân bao che, quan hệ giữa hai nước Tề

Lỗi lại có thể bị đoạn tuyệt, nếu vậy thì tổn thất sẽ quá lớn.

Quản Trọng nói:

- Đàn bà con gái đã lấy chồng, đắc tội nhà chồng, sẽ bị nhà chồng xử trí. Chúa công muốn trừng trị, thì không nên tuyên bố, cứ bí mật mà làm.

Hoàn Công bèn sai Thụ Điều y kế thực hiện.

Thụ Điều đến nước Chu, vào gặp Ai Khương. Ai Khương thấy người của bên nhà mình đến, nước mắt đầm đìa, khóc lóc không ngớt.

Thụ Điều nói:

- Phu nhân không nên khóc nữa. Chúa công sai thần sang để đưa phu nhân trở về nước Lỗ.

Ai Khương nói:

- Chỉ cần có chú ta giúp đỡ, ta chẳng còn gì đáng sợ.

Thụ Điều cùng Ai Khương lên xe, rời nước Chu, về tới đất Di nước Lỗ, thì nghỉ đêm tại quán xá.

Ai Khương tỉnh ma, thấy không yên lòng, bèn gọi Thụ Điều, hỏi:

- Chú ta định phạt ta như thế nào?

Thụ Điều nói:

- Phu nhân giết liền một lúc hai vị quốc quân, người hai nước Tề Lỗ đều biết, phu nhân có trở về nước Lỗ cũng mặt mũi nào đi gặp tổ tiên?

Ai Khương nghe xong tái mặt, cúi đầu không nói, sau lúc lâu mới nói:

- Vậy ta về nước Tề được không?

Thụ Điều cười nhạt nói:

- Không được, nếu phu nhân về nước Tề thì tội giết hai vị

quốc quân sẽ trút lên đầu Chúa công mất.

Ai Khương sụt sịt:

- Nước Tề sang không được, nước Lô về không được, ta đi đâu bây giờ? Thụ Điều Tổng quản, ông hãy góp ý cho ta!

Thụ Điều nói:

- Chẳng có cách nào hay cả, phu nhân tự lo liệu lấy đi.

Nói xong Thụ Điều đứng dậy đi ra.

Ai Khương tự biết mình tội nặng, trời đất không dung. Nhưng lại không muốn chết, vừa nghĩ vừa khóc tới nửa đêm, thì mơ màng thấy Khánh Phụ về, cổ thắt thòng lọng, lưỡi thè ra ngoài. Mơ mắt ra nhìn không thấy bóng ai. Cuối cùng Ai Khương quyết tâm. Khánh Phụ đã thắt cổ tự tử, vừa rồi là đến gọi ta đi theo, thế là buộc dây lên xà nhà thắt cổ tự vẫn.

Thụ Điều báo cho quan sở tại đất Di, phi báo cho Lô hầu, Lô hầu hậu táng cho Ai Khương, đưa bà ta vào Thái miếu, đồng thời sai người sang tạ ơn định quốc với Tề Hoàn Công.

CHƯƠNG BA**CỨU NƯỚC HÌNH GIỮ NƯỚC VỆ****1. VỆ Ý CÔNG HAM HẠC MẤT NƯỚC**

Tin Tề Hoàn Công diệt sào huyệt Sơn Nhung truyền tới Bắc Địch, làm chúa Bắc Địch là Sưu Man nổi giận.

Bắc Địch xưa nay vốn rất lợi hại, từ thời Chu Thái Vương, đã nhiều lần xâm phạm Trung Nguyên, đốt nhà cướp của, làm cho Thái Vương phải dời đô lên Kỳ. Mãi tới thời Chu Vũ Vương, Chu Công, phía nam trị Kinh Thư, phía bắc phạt Nhung Địch, Trung Nguyên mới được yên ổn dài lâu. Sau khi Chu Bình Vương dời đô về đông, Nam Man và Bắc Địch lại tái xuất đồng sơn, phát triển đến hàng vạn mã, không ngớt quấy nhiễu các nước Trung Nguyên. Tề Hoàn Công tiêu diệt sào huyệt Sơn Nhung, Bắc Địch vương một mặt cảm thấy hoảng sợ, một mặt cũng tỏ vẻ căm giận. Sưu Man quyết định, không chờ quân Tề đến chinh phạt, chủ động đánh trước, đem quân ồ ạt xâm phạm Trung Nguyên. Ông ta huy động hai vạn ngựa Hồ, trước tiên đánh vào nước Hình. Hình là nước nhỏ, không chịu nổi một trận đánh. Hình hầu là Thúc Nhan vội sai người sang cấp báo nước Tề, xin cứu binh. Nhưng nước xa không giải được khát gân, quân Tề chưa đến thì thành đã bị công phá. Quân Địch không ở lại lâu, cướp bóc hết tài sản, lừa ngựa lại vội rút quân về.

Sưu Man sai thám tử đi nghe ngóng tin tức nước Tề, thấy

quân Tề chưa động dậy lại cất quân đi đánh nước Vệ.

Vệ Ý Công lên ngôi đã chín năm, nhưng mọi việc bê trễ, không màng quốc sự, chỉ thích nhất chơi hạc, các vườn trong cung, chỗ nào cũng nuôi hạc, có tới trên trăm con. Mà hạc nuôi cũng phân phẩm vị bổng lộc, loại thượng đẳng được hưởng bổng đại phu, loại hạ đẳng hưởng bổng sĩ. Ý Công mỗi khi xuất du, hạc cũng chia nhau tháp tùng, loại ngồi trên xe được gọi là "Hạc tướng quân".

Cả nước trên dưới đều bất mãn với Vệ Ý công. Đại phu Thạch Kỳ Tử và Ninh Tốc đã nhiều lần khuyên gián, nhưng dù khuyên gián thế nào Ý Công vẫn không chịu nghe. Công tử Huý, tự cảm thấy nước Vệ sẽ mất vào tay Vệ Ý Công, bèn lấy cớ đi sang ở nước Tề. Tề Hoàn Công thấy công tử Huý tướng mạo đường đường, rất thích bèn gả con gái cho chàng.

Hôm đó, Vệ Ý Công còn đang mang hạc đi xuất du, bỗng nghe tin quân Địch xâm phạm tới, vội triệu tập binh mã, chuẩn bị nghênh địch. Bá tính bỏ chạy táo tác, không nghe kêu gọi, bắt mãi mới được hơn trăm người.

Ý Công hỏi:

- Quân Địch đánh tới, kẻ địch đã trước mặt, các người sao không nghe mệnh lệnh?

Một ông già nói:

- Chúa công đã có một báu vật, đủ để đánh bại quân Địch, cần gì tới bá tính.

Ý Công vội hỏi:

- Báu vật gì?

Ông già đáp:

- Hạc chứ còn gì!

Ý Công tức giận:

- Hạc làm sao đánh trận được?

Ông già cũng giận dữ trả lời:

- Hạc không đánh được giặc, là đồ vô dụng mà Chúa công yêu quý như vậy, không thèm đếm xỉa đến bá tính. Giặc địch đến xâm phạm, giờ mới nghĩ đến bá tính vậy!

Ý Công tức thời mặt đỏ tía tai, không còn nói được gì. Ông thở dài nói:

- Trời, quả nhân sai rồi!

Quay lại ông nói với Thạch Kỳ Tử:

- Thả hết hạc ra, quả nhân từ nay sẽ không nuôi cái loài vô dụng đó nữa.

Thám mã đến báo:

- Thừa Chúa công, Địch binh đã đánh đến Vinh Trạch rồi.

Ý Công cả kinh, vã mồ hôi hột, nói:

- Địch binh sao có thể thần tốc như vậy?

Thạch Kỳ Tử nói:

- Địch binh kiêu dũng, không thể xem thường, thần xin đến nước Tề để cầu cứu.

Ý Công thở dài, nói:

- Trước đây nước Tề đã đến giúp, nhưng quả nhân không cảm ơn người ta được hẳn hoi. Lần này đi xin cứu binh nữa, liệu người ta có đến hay không? Thôi, quả nhân quyết định cùng quân Địch tử chiến một phen, thắng thì còn, thua thì mất!

Ninh Tốc thưa:

- Thần xin dẫn quân đi chặn Địch binh.

Ý Công nói:

- Quả nhân không tự mình đeo ấn soái đi chống địch, quân sĩ anh dũng được sao?

Ông cởi ngọc quyết đeo bên mình, giao cho Thạch Kỳ Tử:

- Ái khanh thay quả nhân tạm trông coi triều chính.

Ông lại rút ra một mũi tên giao cho Ninh Tốc nói:

- Ninh ái khanh phụ trách giữ thành. Việc lớn trong nước đều nhờ cậy vào hai vị ái khanh, quả nhân dẫn binh ra trận, nếu không thắng được quân Địch, sẽ không trở về!

Ninh Tốc nói:

- Thưa Chúa công, thần nguyện một chết đem quân ra từ chiến một phen với giặc Địch!

Ý Công nói:

- Đừng nói nữa, ý quả nhân đã quyết. Quả nhân ham chơi hạc, làm lỡ việc nước, tội nặng lắm, trời xanh cho quả nhân còn thì sẽ đánh bại được giặc Địch; nếu không, quả nhân không còn mặt mũi nào mà trở về nữa.

Thạch Kỳ tử nước mắt giàn giụa, nói:

- Thưa Chúa công, bọn thần mong Chúa công đắc thắng trở về!

Ý công hạ lệnh, đại phu Khổng Cừ làm Tướng quân, Vu Bá làm phó Tướng, Hoàng Di làm tiên phong, Khổng Anh Tề làm hậu đội, đại quân lập tức lên đường ra Vinh Trạch nghênh địch.

Quân Vệ vừa mới giao chiến với quân Địch đã thua tan tác. Quân Vệ, quân tâm rời rạc, toàn bỏ cả binh xa mà chạy

trốn, Ý Công bị Địch binh bao vây chặt chẽ.

Khổng Cừ nói:

- Tình thế nguy cấp, Chúa công nên thay áo, xuống xe, trà trộn vào đám binh sĩ để thoát thân!

Ý Công than rằng:

- Quả nhân hôm nay chỉ có một chết, coi như tạ tội với bá tính cả nước!

Kết quả, Hoàng Di bị chết trận, Khổng Anh Từ tự vẫn, Vu Bá trúng thương bỏ mạng, Ý Công và Khổng Cừ bị quân Địch băm vằm từng mảnh. Toàn quân Vệ đã bị tiêu diệt sạch sành sanh.

Địch binh thừa thế tấn công, đã tới chân thành.

Ninh Tốc và Thạch Kỳ từ thấy Địch binh rất mạnh, nếu chống lại cũng chẳng khác gì ngồi chờ chết, hai người bàn với nhau, quyết định bảo vệ cung quyền Vệ hầu và công tử Thân, nhân lúc đêm tối, dùng xe nhỏ chạy trốn về phía đông.

Quân Địch vào thành, gặp ai giết nấy. Phút chốc, bá tính thấy chết chát chồng, máu chảy thành sông.

Thạch Kỳ từ bảo vệ cung quyền đi trước, Ninh Tốc chặn hậu, thấy địch binh đuổi theo, Ninh Tốc vừa đánh vừa chạy, tới bờ Hoàng Hà, thì may có Tống Hoàn Công đem binh đến đón.

Địch binh thấy quân Tống đến, lui về trong thành, cướp sạch vàng bạc châu báu của nước Vệ, còn phá huỷ tường thành, rồi chất đầy xe mà về.

Thạch Kỳ từ và Ninh Tốc bàn nhau, nước không thể một ngày thiếu vua, bèn lập công tử Thân làm vua, đó là Vệ Đới Công. Không ngờ, Đới Công vốn đang có bệnh, vừa lên

ngôi được mấy ngày, thì nhất mệnh ô hô, Ninh Tốc vội sang nước Tề.

Ninh Tốc vừa gặp Tề Hoàn Công, đã rập đầu khóc rống, kể lại một lượt Ý Công bị giết ra sao, bá tính bị tàn sát và đô thành bị phá huỷ như thế nào, của cải bị cướp sạch trơn ra sao.

Công tử Huý nghe xong, bỗng ngất xỉu.

Hoàn Công than rằng:

- Vệ hầu vì nuôi hạc mà mất nước, thật không nên!
Thạch đại phu, Khanh định lập nước ở đâu?

Thạch Kỳ tử nói:

- Bọn thần đã lập lư xá ở Tào ấp, đón công tử về lên ngôi vua.

Hoàn Công nói:

- Xem ra đành phải như vậy.

Hoàn Công nói với công tử Huý:

- Công tử hãy về nước, các đồ vật trong tông miếu, quả nhân sẽ dâng, còn như lừa ngựa, quần áo tế, bò dê lợn gà v.v... đem được bao nhiêu thì đem, công tử Vô Khuy sẽ hộ tống công tử.

Công tử Huý khấu đầu xin tạ.

Công tử Huý về đến Tào ấp, trước hết cho người đến Vinh Trạch thu nhặt thi thể của Ý Công, phát tang cho Ý Công và Đới Công, sau đó lên ngôi, tức Vệ Văn Công, tổng cộng còn lại ba mươi chiến xa và năm ngàn dân, thật là thảm thiết. Vệ Văn Công mặc áo vải mũ lụa, ăn cơm độn, uống nước rau, dậy sớm thức khuya, vỗ yên bá tính, rất được lòng người. công tử Vô Khuy sợ Địch bình lại tới quấy nhiễu, bèn để lại ba ngàn binh mã.

Nghe công tử Vô Khuy báo cáo tình hình khó khăn vất vả của Văn Công, Tề Vương than thở:

- Đúng là vua vô đạo, hại nước hại dân, chết chưa hết tội!

Quản Trọng nói:

- Cảnh của Vệ hầu thật là đáng thương. Để lại quân đội bên đó, chỉ bằng chọn một nơi nào thuận tiện, giúp nước Vệ xây dựng một ngôi thành mới, như vậy mới ra một nước, với nước Tề, cũng là công ơn để đời.

Hoàn Công nói:

- Công trình xây thành lớn lắm, cần rất nhiều nhân lực vật lực, có thể lệnh cho các nước chư hầu cùng hợp lại để làm. Trọng phụ có thể lệnh cho Thấp Bằng đại phu thảo thư gửi các chư hầu.

Quản Trọng cười nói:

- Biện pháp này rất hay. Qua việc xây thành giúp nước Vệ, có thể tăng cường đoàn kết giữa các nước chư hầu, cũng rất có ích cho nghiệp bá của Chúa công.

Lúc này, điện vệ quan bước vào bẩm báo:

- Thừa Chúa công, Hình hầu sai sứ giả đến cấp báo, quân Địch lại xâm lấn nước Hình, nước Hình không thể chống nổi, xin cầu cứu.

Hoàn Công nghe xong, cả giận, nói:

- Bọn Địch này thật độc ác! Xem ra quả nhân không xuất chinh không xong.

Quản Trọng nói:

- Cần phải lập tứ xuất binh cứu viện nước Hình, các nước chư hầu sở dĩ kính trọng Chúa công, vì Chúa công có thể giúp đỡ họ. Nước Vệ gặp nạn, Chúa công không kịp cứu giúp, nay nước Hình không cứu giúp được, thì bá nghiệp

của Chúa công sẽ tổn thất lớn.

Hoàn Công nói:

- Hiện nay, nước Vệ cần xây thành gấp, nước Hình cần cứu nguy gấp, quả nhân có một thân, sao vẹn cả hai được?

Quản Trọng nói:

- Chúa công có thể giải nguy cho nước Hình trước, đánh đuổi được giặc狄, rồi đi xây thành cho nước Vệ, hai việc lớn đó sẽ là công lớn muôn đời của Chúa công đó.

Hoàn Công nói:

- Được, lập tức lệnh cho nước Tống, nước Lỗ, nước Tào, nước Chu xuất binh cứu giúp nước Hình, binh mã năm nước tập hợp ở Nhiếp Bắc.

2. XÂY THÀNH CHO NƯỚC HÌNH, NƯỚC VỆ

Tề Hoàn Công soái lĩnh đại quân, không kể ngày đêm đi tới Nhiếp Bắc, binh mã nước Tống, nước Tào cũng đã đến.

Tề Hoàn Công hỏi Quản Trọng:

- Trọng phụ, binh mã nước Lỗ, nước Chu chưa đến, mà tình hình nước Hình thì nguy ngập sớm chiều, làm sao đây?

Quản Trọng nói:

- Khí thế狄 binh đương hăng, mà nước Hình cũng chưa bị trọng thương, còn thực lực quân sự nhất định, nếu quân Tề lập tức nhảy vào chiến đấu,狄 binh đương lúc khí thế mạnh, muốn đánh được, phải cần lực lượng lớn gấp mấy lần mới chắc thắng. Trước mắt, quân Hình còn thực lực, còn có thể chiến đấu, nếu quân Tề trợ chiến được thắng lợi, nước Hình sẽ cho rằng công lao của quân Hình. Quân của hai nước Lỗ, Chu lại chưa đến, chỉ bằng hãy đợi chút ít.

Nước Hình nếu không chống lại được sự tấn công của nước Địch, tất phải thua, mà quân Địch thắng được quân Hình, cũng phải trả giá. Lúc này Chúa công mới xuất trận, tiêu diệt Địch binh sẽ dễ hơn nhiều, nước Hình tất nhiên sẽ cảm ơn ân đức của Chúa công, làm vậy vừa đỡ tốn sức vừa được công lao lớn.

Hoàn Công cười nói:

- Thôi được nhưng phải phải thêm thám báo, thường xuyên nắm bắt tin tức, nắm chắc thời cơ.

Nước Hình liên tiếp sai người tới xin Hoàn Công xuất binh. Hoàn Công vin cớ binh mã Lỗ, Chu chưa tới, yêu cầu quân Hình cứ gắng sức chống đỡ, để chờ cứu viện. Cứ vậy quân của Tề hầu ở Nhiếp Bắc tới hơn một tháng.

Địch binh đánh Hình đêm ngày ráo riết. Cuối cùng quân Hình chống đỡ không nổi, thành bị công phá. Hình hầu Thúc Nhan được chúng Tướng hộ vệ, phá vỡ vòng vây tới Nhiếp Bắc với quân Tề.

Hình hầu Thúc Nhan mới vào tới trường của Hoàn Công, đã khóc vật xuống đất, vái lấy vái để Hoàn Công:

- Hầu bá, xin mau cứu lấy nước Hình.

Hoàn Công vội đỡ Hình hầu, an ủi nói:

- Quả nhân vì đợi binh mã hai nước Lỗ, Chu, không kịp thời cứu viện, để đến nỗi Hình hầu thành mất binh tan, đó là sai lầm của quả nhân! Đã đến nước này, không đợi quân của Lỗ, Chu nữa, quả nhân lập tức bàn với Tống Công, Tào bá, lập tức xuất binh, đánh đuổi giặc Địch.

Hình hầu nước mắt giàn giụa, xúc động nói:

- Hầu bá đại nghĩa như vậy, cứu nước Hình khỏi lúc nguy nan, Thúc Nhan xin thay mặt bá tính nước Hình khấu

đầu với hầu bá.

Hoàn Công kéo Hình hầu dậy, nói:

- Giặc Địch điên cuồng, khiến cho bá tính Trung Nguyên lâm than, không trừ được giặc Địch, quả nhân quyết không về nước Tề!-Rồi lập tức nhổ trại, kiên quyết tiêu diệt Địch khấu!

Địch chúa Suu Man, nghe nói đại quân ba nước Tề, Tống, Tào đến, vội vàng cướp bóc lấy nhiều của cải, phóng hỏa khắp nơi, rồi lẫn trốn.

Tề Hoàn Công dẫn đại quân bốn nước vào thành, chỉ thấy bốn bề lửa cháy, Địch binh đã không còn hình bóng.

Hoàn Công cười nhạt nói:

- Bọn Địch là lũ tiểu nhân chuột, truyền lệnh của quả nhân lập tức dập tắt các đám cháy!

Lửa cháy đã được dập, nhưng còn lại chỉ là đồng gạch tàn.

Hình hầu nhìn cảnh tan hoang, thờ dài nói:

- Trời, quả nhân không còn lấy một chốn an thân nữa!

Hoàn Công nói:

- Hình hầu có thể xây lại một toà thành mới.

Hình hầu than:

- Bá tính chạy trốn cả, của cải cũng bị cướp sạch, người không có, lực cũng không, xây thành mới nói đâu dễ vậy!

Nói xong, nước mắt ông lại chảy ra.

Hoàn Công nói:

- Hình hầu đừng nên bi quan, chọn một nơi khác, quả nhân sẽ cùng Tống Công, Tào bá giúp đỡ xây dựng.

Hình hầu cảm kích vô hạn, nói:

- Bá tính chạy nạn đều đến Di Nghi cả rồi, nếu xây đô thành ở Di Nghi, có thể thuận ý dân.

Hoàn Công nói:

- Được rồi, sẽ xây thành ở Di Nghi.

Trong thời gian không tới một tháng, đã xây xong thành mới ở Di Nghi. Hoàn Công còn xây thái miếu, triều đường, lư xá cho nước Hình và cho các đồ dùng, trong đó cùng bò, ngựa, gạo, lụa đều chở toàn bộ từ nước Tề sang. Hình hầu, chúng thần và bá tính hoan hô đầy đường, biết ơn Hoàn Công.

Tổng Công, Tào bá xây xong thành, định thu binh về nước. Tề Hoàn Công nói với Tổng Công, Tào bá rằng:

- Nay, nước Hình đã an định, nhưng quân thăng nước Vệ còn chưa có chỗ lập thân, ta đã giúp thì giúp đến cùng, cùng nhau giúp nước Vệ xây thành nữa, được chăng?

Tổng Công, Tào bá đồng thanh rằng:

- Ý của hầu bá rất hay, nên giúp đỡ nước Vệ.

Hoàn Công, Tổng Công, Tào bá ngay ngày hôm đó bái biệt Hình hầu, dẫn đại quân đi sang nước Vệ.

Vệ Văn Công Huy đã sớm đợi ở biên giới.

Tề Hoàn Công thấy Văn Công mặc vải thô, đội mũ lụa, rất xót thương, nói:

- Quả nhân và Tổng Công, Tào bá dẫn đại quân đến, để xây đô thành mới cho Văn Công, không biết đã chọn được địa điểm chưa?

Vệ Văn Công nói:

- Rất cảm tạ hầu bá và Tổng Công, Tào bá, quả nhân đã xem bói rồi, chọn đất lành ở Sở Khâu, nhưng nước Vệ quá nghèo, chưa có tiền để xây.

Hoàn Công nói:

- Vệ hầu đừng nên bi quan, mọi thứ quả nhân sẽ lo liệu giúp.

Hoàn Công hiệu lệnh ba quân, chọn ngày lành khởi công xây thành, bao gỗ lạt, lương thực đều chở từ nước Tề sang, chưa đầy một tháng ngôi thành mới đồ sộ đã mọc lên ở Sở Khâu.

Vệ Văn Công dùng bút tự viết bốn chữ: "Tái tạo chi ân", khắc bia dựng ở cửa đông thành, để biết ơn công đức của Hoàn Công.

Trong thời gian chưa đầy hai năm, Tề Hoàn Công đã làm được ba việc lớn: một là lập Lỗ Hi Công để nước Lỗ được an định; hai là xây thành cho nước Hình ở Di Nghi; ba là xây thành cho nước Vệ ở Sở Khâu, làm cho hai nước Hình, Vệ được tồn tại. Uy vọng của Tề Hoàn Công càng vang dội, được các nước chư hầu tôn lên đứng đầu của ngũ bá.

CHƯƠNG BỐN

HÀNG PHỤC SỞ MAN

1. KẾ CHINH PHẠT NƯỚC SỞ

Mùa đông năm 657 trước Công nguyên, nước Sở thảo phạt nước Trịnh. Nước Trịnh sai đặc sứ đêm ngày chạy sang nước Tề cấp báo cầu cứu.

Tề Hoàn Công vội vàng gọi Quản Trọng vào điện thương nghị.

Hoàn Công nói:

- Trịnh bá sai sứ giả sang cấp báo cầu cứu, quả nhân muốn đi, Trọng phụ thấy thế nào?

Quản Trọng đáp:

- Nước Sở là kẻ địch cứng đầu của nước Tề, cũng là mối uy hiếp cho các nước Trung Nguyên, dã tâm của họ là muốn bá chủ Trung Nguyên. Nước Trịnh là tiền tiêu phòng ngự nước Sở của Trung Nguyên, không thể không cứu. Nhưng, những năm vừa qua, nước Sở dùng Lệnh doãn (Tướng quốc) cai trị đất nước, rất có bài bản, sức nước khá mạnh. Sở Thành Vương ý muốn so cao thấp với Chúa công. Vì vậy, cần phải thảo phạt, hàng phục nước Sở, hàng phục được nước Sở, việc nước Trịnh sẽ được giải quyết.

Hoàn Công nói:

- Nước Sở binh cường ngựa khoẻ, lại có Hán Thuỷ hiểm yếu làm tấm chắn, đánh Sở liệu chắc thắng hay không?

Quản Trọng nói:

- Những năm qua, Chúa công cứu nước Yên, giữ nước Lô, xây thành cho Hình, Vệ, bá tính thiên hạ cảm ơn sâu sắc ân đức của Chúa công, chư hầu khắp nơi kính phục đại nghĩa của Chúa công, nếu liên hợp các chư hầu để thảo phạt Sở, không có ai không phục tùng mệnh lệnh.

Hoàn Công không khỏi ngần ngại, hỏi:

-Đánh Sở, đường xá xa xôi, đại quân chưa đến thì Sở đã có thời gian đầy đủ để chuẩn bị. Trận đánh này nếu không đánh thắng được, quả nhân làm sao ăn nói với các lộ chư hầu?

Quản Trọng cười nói:

- Chúa công còn nhớ Thái Cơ không?

Hoàn Công giật mình, dẫn giọng:

- Còn Thái hầu này, quả nhân không tự tay giết ông ta không xong!

Vốn là Thái Cơ do lắc thuyền làm cho Hoàn Công ngã xuống sông, Hoàn Công trong lúc tức giận đã trục xuất Thái Cơ về nước Thái. Trong lúc giận dữ, Thái Mục Công đã ép Thái Cơ lấy Sở Thành Vương.

Quản Trọng nói:

- Lần đánh Sở này phải hết sức bất ngờ. Nước Thái và nước Sở ở liền nhau, đại quân lấy danh nghĩa đi đánh nước Thái, một khi thuận lợi là lập tức quay sang đánh nước Sở, sẽ chắc chắn toàn thắng.

Hoàn Công nói:

- Được, còn có một điều kiện thuận lợi nữa là, nước Giang và nước Hoàng trước đây đều phải nghe theo sự điều kiện của nước Sở, hôm trước sai sứ giả sang lần la, muốn kết

minh với nước Tề, có thể làm nội ứng cho ta phạt Sở.

Quản Trọng nghĩ một lát nói:

- Nước Giang và nước Hoàng đều là nước láng giềng của nước Sở, nếu hai nước này ra nhập khối liên minh với Tề, nước Sở tức giận và rất có thể sẽ đánh họ. Họ khẳng định không phải là đối thủ của nước Sở, tất nhiên sẽ đến nước Tề cầu cứu. Muốn cầu cứu, thì đường lại quá xa, không kịp đợi quân Tề đến thì đã mất nước rồi; Nếu không cứu thì mất ý nghĩa của đồng minh. Thân cho rằng, không kết minh với họ thì hơn, có thể nói với sứ giả, Chúa công thu nhận tâm lòng của họ là được.

Hoàn Công nghĩ một lát rồi nói:

- Trọng phụ nói cũng phải. Nhưng sứ giả có nói chuyện nước Thư giúp Sở làm điều bạo ngược, dựa vào thế lực của nước Sở, nhiều lần xâm phạm nước láng giềng, không thể không thảo phạt.

Quản Trọng nói:

- Nước Thư là chân tay của nước Sở, Chúa công có thể viết một lá thư mật cho quốc quân nước Từ, để nước Từ đánh lên nước Thư, để có thể trở thành chiến lũy đầu cầu cho ta đánh Sở. Hai vua Giang, Hoàng thì ai giữ nước này, chờ Chúa công điều khiển.

Hoàn Công lại hỏi:

- Vậy nước Trịnh thì làm thế nào?

Quản Trọng nói:

- Nói với nước Trịnh, đốc toàn lực phòng giữ, đại quân nước Tề đã xuất phát, sẽ nhanh chóng tới. Đợi đại quân đến, Trịnh bá phải đem quân đến Thượng Thái hội hợp, cùng tiến công nước Thái. Như quân tâm, dân tâm nước Trịnh sẽ an

định, sĩ khí sẽ cao, nhất định có thể chống được sự tiến công của nước Sở.

Hoàn Công nói:

- Trọng phụ có thể lập tức viết thư, mời các quốc quân Tống, Lô, Trần, Vệ, Tào, Hứa hẹn định ngày mồng một tháng giêng mùa xuân sang năm xuất binh, tập kết ở Thượng Thái, danh nghĩa là đi đánh Thái, nhưng thực chất là đi đánh Sở.

2. BINH TỐI CHÂN THÀNH

Ngày mồng một tháng giêng mùa xuân năm 656 trước Công nguyên, Tể Hoàn Công lệnh cho Quản Trọng làm đại Tướng, dẫn Thấp Bằng, Tân Tu Vô, Bão Thúc Nha, Khai Phương, Thụ Điều cùng ba trăm chiến xa, xuất phát thảo phạt nước Thái. Dọc đường quân kỉ nghiêm minh, không tơ hào xâm phạm bá tính, được bá tính ái đãi và ngợi khen.

Còn cách nước Thái chừng một trăm dặm, mặt trời đã lặn, đại quân dừng lại đóng trại.

Hoàn Công vừa dùng xong cơm chiều, Thụ Điều bước vào trướng.

Thụ Điều nói:

- Thừa Chúa công, thần nguyện đem một đội binh mã, đánh Thái thành, thu lấy Thái Thành, làm nơi tập hợp binh mã các chư hầu.

Hoàn Công cười:

- Ái khanh muốn tranh công đầu ư?

Thụ Điều nói:

- Thần theo Chúa công ba mươi nay, lần này muốn tranh

công đầu, để làm vẻ vang thêm cho Chúa công.

Hoàn Công nói:

- Được thôi, ái khanh có thể xin Trọng phụ một đội quân.

Thụ Điều đi tới trường của Quản Trọng. Quản Trọng đang thấp nền chơi đàn. Thụ Điều không dám kinh động, đứng chờ ngoài trường.

Quản Trọng đàn xong một khúc, nói to:

- Thụ Điều Tướng quân, vào đây.

Thụ Điều bước vào trường, chưa kịp mở miệng, đã nghe Quản Trọng nói:

- Thụ Điều Tướng quân, có phải muốn giành công đầu không?

Thụ Điều giật mình: “Cha Quản Trọng này, mẹ ơi, thần thật!” Rồi vội nói:

- Thừa vâng, vừa rồi đã thưa với ...

Không đợi Thụ Điều nói hết, Quản Trọng ngắt lời ông, nói:

- Cần bao nhiêu binh mã?

Thụ Điều vội thưa:

- Dạ, cần một trăm chiến xa, ba ngàn giáp sĩ.

Quản Trọng cười nói:

- Quân lệnh đã viết xong, ông cầm lấy.

Thụ Điều lại một phen giật mình. Ông đỡ lấy quân lệnh, liếc nhìn càng thêm dở mắt cứng lưỡi, không hơn không kém, vừa đúng một trăm cỗ xe và ba ngàn giáp sĩ. Hấn chần ngán, Quản Trọng là thần chăng?

Quản Trọng cười :

- Thụ Điều Tướng quân, chúc ông đánh thắng.

Thụ Điều vội đáp:

- Nhờ hồng phúc của Trọng phụ! Thụ Điều nguyện lập công trận đầu.

Quán Trọng xua tay, nói:

- Tướng quân đi đi!

Xong ông quay lại về dần tiếp.

Thụ Điều điểm binh mã, lệnh cho chiến mã tháo nhạc, bứt vải vào móng, nhân lúc đêm tối tiến vào nước Thái. Sớm ngày hôm sau, binh đã tới chân thành. Sau khi đóng trại, nhanh chóng tu chỉnh, rồi lập tức đánh thành. Thụ Điều đứng trên chiến xa, giơ cao thanh trường kiếm, hô to:

- Các tướng sĩ, đã đến giờ lập công! Với ngàn binh xa của Đại Tề ta, lại có tám lộ chư hầu trợ uy cho quân ta, mảnh đất bằng bàn tay này của nước Tề chắc phải thua! Các Tướng sĩ, hãy xông lên!

Trống trận nổi lên, inh tai, vang dậy khắp trời. Quân Tề tinh nhuệ ào lên như triều dâng áp sát cổng thành.

3. THÁI HẦU NGHE TIN BỎ CHẠY

Thái Mục Công nhận được chiến thư của nước Tề, thấy nghi hoặc khó hiểu. Nước Thái và nước Tề, xưa không thù nay không oán, Tề Hoàn Công vì sao hội quân như vậy, điều động liên quân tám nước đến đánh Thái? Nghĩ đi nghĩ lại, chỉ thấy có một việc đó là em gái của mình, Thái Cơ bị Tề Công đuổi về nước, Thái Mục Công lại đem Thái Cơ gả cho Sở Thành Vương. Nhắc lại việc này, Mục Công lại nổi giận. Tề Hoàn Công cũng thật quá đáng, vợ chồng chỉ vì một chuyện nhỏ nhặt như vậy mà đuổi về nhà, cũng chẳng

biết giữ thể diện cho ông. Nhưng ông biết rõ nước Tề là nước mạnh, Thái là nước yếu, muốn đánh nước Thái thì một nước Tề cũng thừa sức, sao phải hội quân các nước? Hay muốn ra oai với các hầu bá. Nước Thái theo nước Sở là vì lí do địa lí. Thái và Sở tiếp giáp nhau, nước Sở hùng mạnh, nước nhỏ không dựa vào nước lớn làm sao sống được? Ông cũng muốn theo nước Tề, nhưng cách xa hàng ngàn dặm, nếu gặp chuyện nguy cấp thì nước xa không giải được khát gấn. Nếu Tề Hoàn Công cậy mạnh nạt yếu, tự do hoành hành, thì vị Tướng quốc Quản Trọng không phải là người hồ đồ, nếu chỉ vì một người đàn bà mà huy động quân tám nước, có thể nói là xuất binh vô danh nghĩa, là báo tư thù cho hả giận..., ông càng nghĩ càng tức, Tề Hoàn Công thật ức hiếp người quá đáng. Ông rút kiếm ra đánh xoẹt, dù là trúng chọi đá, ông cũng phải chọi.

Tướng quốc Thúc Tề vội nói:

- Xin Quân thượng bớt giận. Đối chọi hai bên, không phải chuyện dễ đâu.

Thái hầu giận, nói rằng:

- Binh giặc đã tới chân thành, chẳng nhẽ quả nhân bó tay chờ chết sao?

Thúc Tề nói:

- Theo ngu kiến của thân, Tề hầu cất quân phải có duyên cớ. Có rõ bệnh mới bốc được thuốc. Xin Quân thượng bớt nóng nảy, hoãn được thì hoãn, hoà được thì hoà, chưa tới mức vạn bất đắc dĩ, tuyệt đối không nên khinh xuất mở cửa ra giao chiến, mong Quân thượng suy nghĩ kĩ.

Thái hầu đứng lặng im, lời của Thúc Tề có lí. Ông ủ rũ ngồi xuống, hỏi:

- Tướng tiên phong của quân Tề là ai?

Thúc Tề nói:

- Bẩm Quân thượng, Tướng tiên phong của quân Tề là Thụ Điều.

Thái hầu hừ một tiếng nói:

- Thụ Điều là đồ chó má, chó cậy chủ, cáo giả oai hùng, lại là đồ tham lợi, thấy tiền thì tít mắt.- Ông đổi ý, nói:

- Thúc Tề và Khổng Nhan, hai khanh.

Thúc Tề và Khổng Nhan đồng thanh:

- Có thần.

Thái hầu dặn:

- Hai khanh tối nay mang một xe vàng, hoa, châu ngọc đến thăm riêng Thụ Điều, hối lộ đây túi cho ông ta, để thăm dò sự thực về việc hành binh của Tề.

Thúc Tề, Khổng Nhan trao đổi ánh mắt với nhau, đồng thanh:

- Xin tuân lệnh.

Màn đêm đã buông, bầu trời đầy sao lấp lánh.

Thúc Tề, Khổng Nhan đem lễ vật ra khỏi thành, tìm đến trường của Thụ Điều xin cầu kiến.

Trong quân trường, Thụ Điều đã cởi giáp bỏ mũ, đang một mình uống rượu làm vui. Tợp một hùm rượu, nhắm một tí đồ ăn, ngâm nga điệu nhạc, dáng vẻ đầy tự đắc. Lần này làm Tướng tiên phong, công lao phui tay là được, vì nước Thái thì hần đã rất rõ, đón Thái Cơ do hần đi đón, đưa Thái Cơ do hần đưa. Đương suy nghĩ đắc ý, thì thị vệ vào trường bẩm báo :

- Thưa Thụ Điều Tướng quân, có hai vị khách tới, xưng là bạn của Tướng quân.

Thụ Điều giật mình, ở đây làm gì có bạn?- Hần nói:

- Mời họ vào!

Thúc Tề, Khổng Nhan bước vào trường, chấp tay thi lễ:

-Thái sử Thúc Tề, Khổng Nhan xin bái hội Tướng quân.

Thụ Điều giật mình, nhận ra được đó là Tướng quốc và Đại Tư hành của nước Thái, bèn cố ý ra vẻ ngạo mạn, mặt vênh váo xem thường, cười nhạt nói:

- Hai vị đến đây, có phải để thông báo chiến sự ngày mai?

Thúc Tề vội nói:

- Thụ Điều Tướng quân, chúng ta là bạn cũ, nghe tin Tướng quân đến, xin đến bái hội!

Thụ Điều hừm một tiếng trong mũi, nói:

- Bần Tướng quân vâng mệnh hầu bá, lĩnh chức tiên phong của liên quân tám nước, bảo Tướng quân muốn ra tay cho Thái hầu mở mắt, nào ngờ Thái hầu là đồ nhát như chuột, không dám gặp bần Tướng quân.

Khổng Nhan giận dựng ngược tóc, định phản ứng, bị Thúc Tề giật áo, khó khăn lắm mới nhịn được.

Thúc Tề nói:

- Không dám, không dám! Quân thượng tôi không biết Tướng quân tới, Tướng quân vốn có mối giao hảo cũ với nước Thái, không đón được từ xa, kính xin tha thứ.

Thụ Điều nghiêm sắc mặt:

- Hai vị tối nay đến đây, rốt cuộc là có việc gì?

Thúc Tề nói:

- Nước Thái nhỏ bằng bàn tay, đâu dám đối chọi với Tướng quân. Hôm nay tới đây là để thể hiện tấm lòng của Chúa thượng tôi với Tướng quân, Tướng quân và Chúa thượng cũng đã mấy lần gặp mặt, tình cũ sâu nặng, sai vi

thần đến để thăm hỏi.

Thúc Tề nói xong, cố ý nhìn người võ sĩ đứng bên rồi nhìn Thụ Điều ra ý.

Thụ Điều hiểu ý, vẫy tay cho võ sĩ lui ra, nét mặt đã bớt căng thẳng.

- Hai vị có gì cứ nói!

Thúc Tề vội dâng lên lá thư lựa, nói:

- Đây là món lễ mọn của Quân thượng, trăm cân vàng, trăm đôi bạch bích, để thù tạ Tướng quân đã vất vả dặm đường.

Thụ Điều xem thư, nét mặt lộ vẻ sung sướng, vội trở lại bộ dạng ban đầu:

- Binh đã tới chân thành, Thái hầu định thế nào?

Thúc Tề nói:

- Tề hầu hành binh, Quân thượng thật khó hiểu, không biết nước Thái đã phạm tội gì, để cho Tề hầu phải động tới can qua?

Thụ Điều cười nham hiểm, nói:

- Vậy Thái Cơ bây giờ ở đâu?

Thúc Tề nói:

- Thái Cơ bị Tề hầu đuổi về nhà, đã gả cho Sở Thành Vương rồi.

Thụ Điều nói:

- Thế mà được à! hầu bá nhất thời tức giận, cho Thái Cơ về nhà một thời gian, không có ý chỉ của hầu bá, ai dám gả Thái Cơ đi!

Thúc Tề nói:

- Nếu chỉ vì Thái Cơ, mà Tề hầu huy động quân đến thảo

phạt, thì để Quân thương tôi gặp Tề hầu tạ tội, được không? Tránh cho bá tính phải lâm than.

Thụ Điều cười nhạt nói:

- Ông cho rằng hầu bá huy động quân tám nước, chỉ vì cái nước Thái bé nhỏ nàu sao? Có một nước, trên không triều phục Chu Thiên tử, ở đây xưng vương xưng bá, còn muốn đối chọi với Đại Tề, lần này sẽ cho họ biết tay. Các ông về nói với Thái hầu, không mấy ngày, quân tám nước đến, nước Thái sẽ bị san thành bình địa! Thái hầu nếu khôn hồn, hãy sớm lẫn trốn đi.

Thúc Tề và Khổng Nhan đã rõ, vội nói:

- Tạ ơn Tướng quân chỉ bảo, vì thần xin về báo với Quân thượng, để sớm lo liệu, xin cáo từ!

Thụ Điều nhìn đám lễ vật, cười đắc ý.

Thúc Tề, Khổng Nhan vội vào thành, hội báo với Thái hầu chuyện Tề hầu gọi quân bảy chư hầu, trước đánh Thái, sau phạt Sở. Thái Mục Công nghe xong sợ tái mặt, ngay đêm đó dẫn cung quyến chạy sang nước Sở.

4. ĐẠI QUÂN TÁM NƯỚC TIẾN VỀ HÁN THUÝ

Quân đội bảy nước đúng hẹn tới đủ, chư hầu bảy nước không thiếu một ai. Hứa Mục Công vâng mệnh của Tề Hoàn Công, đem quân đánh nước Thư trước, ông đương ốm nặng, cũng cố tới đây. Tề Hoàn Công lập tức khen thưởng ông, sắp thứ tự ông trên Tào bá. Thứ tự sắp xếp bảy lộ chư hầu như sau: Tống Hoàn Công, Lỗ Hi Công, Trần Tuyên Công, Vệ Văn Công, Trịnh Văn Công, Hứa Mục Công, Tào Chiêu Công. Tám lộ binh dàn hàng ngang, oai phong hùng tráng.

Chiến kì pháp phối kín trời, chiến mã hí vang dậy đất; chiến xa như mây, người ngựa như nước.

Tể Hoàn Công phấn khởi, ý chí bốc cao, nói rành rọt:

- Hôm nay cất binh, nhờ công sức các vị hiền hầu, các Tướng sĩ đã vượt tuổi trẻo non, ngàn dặm băng qua, mọi người đã vất vả! Quả nhân xin biết ơn sâu sắc!

Tổng Hoàn Công nói:

- Tể hầu thảo phạt Sơn Nhung, cứu nước Yên, đại nghĩa diệt thân, an định nước Lỗ; xây thành cho Hinh, Vệ, ơn nặng như núi. Đại lễ cho thiên hạ, địa nghĩa cho chư hầu, được trăm họ truyền tụng, được Thiên tử ngợi khen. Tể hầu có lệnh, chư hầu dám không phục tùng?

Lỗ Hi Công nói:

- Nhờ được ân uy của hầu bá, là vinh dự của chư hầu.

Trịnh Văn Công nói:

- Việc vật, không đáng hầu bá phải để tâm!

Tào Chiêu Công, Vệ Văn Công, Hứa Mục Công cũng đồng thanh:

- Việc vật, không đáng hầu bá để tâm!

Quản Trọng quay về bảy lộ chư hầu, nói to:

- Thân Quản Trọng xin bái kiến các lộ chư hầu. Lần này Chúa công đại hội chư hầu, danh nghĩa là đánh Thái, thực là thảo phạt Sở. Nay Thái hầu đã sợ tội bỏ chạy, ta không đánh mà thắng. Còn Sở Thành Vương ý vào Hán giang hiểm trở, miền nam ở xa, không thờ Thiên tử, không theo vương mệnh, xem thường các chư hầu phương bắc ta, cậy mình là mạnh, ra sức làm càn. Xưa kia, Thiên tử Chu Chiêu Vương tuần du phương nam đến Sở, một đi không về, bỏ mình tại đây. Nay vua Sở không biết né sợ, lại không chịu cống nạp

cho Thiên tử, vô lễ vô nghĩa, đâu chỉ có vậy! Chúa công lần này cất binh, tập hợp chư hầu, là thay nhà Chu thảo phạt, trừ hại cho Thiên tử. Nếu không vì công việc chính nghĩa như vậy, Chúa công tôi không dám nhờ đến các vị chư hầu! Hôm nay, bảy lộ chư hầu đã dời gót ngọc đến giúp Chúa công tôi, vì thần Quán Trọng xin kính chào các Quân thượng!

Quán Trọng nói xong, vái dài một cái

Tề Hoàn Công nói:

- Lời của Trọng phụ chính là ý nghĩ của quả nhân. Vua Sở làm việc bạo ngược, không biết nể sợ, không chịu cống nạp Chu Thiên tử. Quả nhân là minh chủ Trung Nguyên, lý phải phụng sự Thiên tử, cất bỏ nghịch tặc, khiến cho thiên hạ hoà thuận. Mong các lộ chư hầu, đồng tâm hiệp lực, cùng quả nhân tiến đánh Hán Thuỷ, hỏi tội vua Sở.

Tống Hoàn Công nói:

- Tề hầu lo xa nghĩ sâu, làm điều như vậy, quả nhân sao dám không theo?

Sáu lộ chư hầu cùng chấp tay nói:

- Xin nghe theo sự điều khiển của Tề hầu!

Tề hầu nói to:

- Được, quả nhân đốc dẫn tiền quân, tiến đánh Hán Thuỷ!

Quán Trọng hạ lệnh: "Nổi trống!"

Thoảng chốc, tám lộ chư hầu đều nổi trống. Trống trận từng hồi, cờ bay phấp phới, đại quân tám nước rầm rộ tiến đánh Hán Thuỷ.

5. QUẢN TRỌNG KHẨU CHIẾN KHUẤT HOÀN

Tề Hoàn Công dẫn liên quân tám nước, qua Thái thành, đi thẳng về phía nam, tới thẳng biên giới nước Sở. Chỉ thấy cạnh cột mốc có chữ "Sở", có một cỗ xe đang dừng, trên xe là một người mặc triều phục đại phu mình thụng ống tay rộng đang đứng, trông dáng đạo mạo, nho nhã, người đó họ Khuất tên Hoàn, là đại phu của nước Sở. Khuất Hoàn nói to với đại Tướng quân Tề Vương tử Thành Phụ:

- Xin báo cáo với Tề hầu, sứ thần nước Sở là Khuất hoàn đã đợi ở đây từ lâu.

Wang tử Thành Phụ giật mình vội bẩm báo Hoàn Công:

- Thừa Chúa công nước Sở đã có sự chuẩn bị, sai sứ giả là Khuất Hoàn đến, đang đợi ở phía trước.

Hoàn Công giật mình, nhìn Quản Trọng:

- Trọng phụ, quân Sở sao biết tin nhanh vậy?

Quản Trọng liếc nhìn Thụ Điều, cười nhạt nói:

- Tất có người đã tiết lộ tin tức rồi.

Thụ Điều vờ như không biết gì, nói:

- Thừa Chúa công, Thái hầu đã chạy sang nước Sở, chắc là Thái hầu tâu báo Sở Vương.

Hoàn Công lại hỏi Quản Trọng:

- Trọng phụ, nước Sở đã sai sứ giả đến đợi ở đây, chắc có điều gì muốn nói, ai đi gặp sứ giả bây giờ.

Quản Trọng nói:

- Để thần đi gặp vị sứ giả này, lấy đại nghĩa làm ông ta hiểu, nếu người Sở thông tình hiểu lý, tự thẹn vì đuối lý,

không đánh mà hàng thì chẳng gì bằng.

Hoàn Công hỏi Vương tử Thành Phụ:

- Sứ giả nước Sở đem theo bao nhiêu người ngựa?

Wương tử Thành Phụ trả lời:

- Dạ có một người, một xe.

Hoàn Công nói:

- Vương tử Thành Phụ Tướng quân, theo Trọng phụ đi gặp sứ giả Sở, nhất định phải bảo đảm an toàn cho Trọng phụ.

Wương tử Thành Phụ đáp:

- Xin Chúa công yên tâm.

Quản Trọng ngồi lên chiến xa của Vương tử Thành Phụ tới chỗ Khuất Hoàn.

Khuất Hoàn vừa thấy Quản Trọng, đã chấp tay thi lễ.

Quản Trọng cũng chấp tay trả lễ, nói:

- Khuất Hoàn đại phu có gì xin nói.

Khuất Hoàn nhìn Quản Trọng, nói:

- Quả nhân nghe nói Tể hầu dẫn binh xa tám nước đến thảo phạt, sai hạ thần Khuất Hoàn đến hỏi xem, nước Tề và nước Sở không có thù xưa, cũng không oán mới. Nước Tề ở Bắc Hải, nước Sở ở Nam Hải, không hề chung đụng, không biết Tể hầu vì có gì đem quân đến thảo phạt?

Quản Trọng nói:

- Xưa thời Chu Thành Vương, phong cho tiên quân Đại Tề, Thái Công đất Tề, phái Triệu Khang Công ban mệnh, cho tiên quân Thái Công ta, dời dời năm quyền chinh phạt các nước ngũ hầu cứu bá, phò tá sự an nguy cho nhà Chu. Đất phong, đông tới biển, tây đến Hoàng Hà, nam đến Mục Lăng, bắc đến Vô Đệ. Phàm ai chống lại lệnh của Chu

Thiên tử, hoặc bất kính với nhà Chu, có thể thảo phạt bất cứ lúc nào. Từ khi Chu U Vương bị Khuyển Nhung sát hại, Chu Bình Vương dời đô Lạc Ấp (Lạc Dương nay), các chư hầu tự lập chính quyền, không phụng thờ nhà Chu, để cho nhà Chu phải suy vi. Quả nhân vàng mệnh Chu Thiên tử, làm minh chủ Trung Nguyên, khôi phục lại tiên nghiệp, đã có thành quả. Nước Sở các ngài ở Nam Kinh, đáng lẽ hàng năm phải cống nạp cỏ tranh xanh cho nhà Chu, để vương thất dùng việc thờ cúng. Nhưng nước Sở nhiều năm không cống cỏ tranh, không cung kính Chu Thiên tử, vì vậy quả nhân mới dẫn quân chư hầu bảy nước đến chinh phạt. Ngoài ra, Chu Chiêu Vương tuần thú phương nam đến Sở, đột ngột băng hà, đó cũng là trách nhiệm của nước Sở. Vì vậy quả quân cất quân thảo phạt, nước Sở còn gì để nói nữa?

Khuất Hoàn nghe Quản Trọng nói những lời khẳng khái, trong lòng rất khâm phục, nói rằng:

- Vương thất nhà Chu đã loạn triều cương, làm cho các lộ chư hầu bất mãn, không cống nạp cho nhà Chu nữa. chư hầu thiên hạ đều làm như vậy, đâu riêng nước Sở làm thế. Đương nhiên, là một nước chư hầu, không cống lễ cho nhà Chu, thì nói sao vẫn là không đúng, quả quân đã biết tội. Từ nay về sau, nhất định hàng năm cống lễ, là được. Nhưng Chiêu Vương tuần thú phương nam, do bị lật thuyền chết đuối, muốn hỏi tội phải hỏi tội Hán Thủy. Quả quân không thể gánh tội đó được. Xin binh mã của Tề hầu soái lĩnh, hãy đóng tại biên giới, vì thân lập tức về bẩm báo với Quả quân".

Nói xong, Khuất Hoàn quay đầu ngựa, phóng đi như bay.

Quản Trọng về tới đại tướng của Hoàn Công, Hoàn

Công hỏi:

- Trọng phụ, người Sở có phục tội không?

Quản Trọng cười đáp:

- Sứ giả Sở, trước đại nghĩa tất cùng lời hết lí, không thể không nhận.

Vương tử Thành Phụ cười nói:

- Lời của Trọng phụ, thật là sắc sảo, rất có lý có tình.

Hoàn Công cũng cười nói:

- Nam Sở nhai nhép kia, sao là đối thủ của Trọng phụ được. Bước sau ta nên thế nào đây?

Quản Trọng nói:

- Nước Sở vốn ngang ngược quật cường, chỉ bằng ba tấc lưỡi không thể hàng phục được, đại quân phải tiếp tục tiến lên, tạo thành thanh thế tiến công binh tới chân thành, để bức họ phải hàng phục.

Hoàn Công hạ lệnh:

- Đại quân tiến về phía nam!

Một truyền lệnh ra, quân đội tám nước nhất tề tiến về phía nam, tới Kinh Sơn cách Hán Thủy không xa, Quản Trọng nói với Hoàn Công:

- Chúa công, đại quân đóng lại đây, không nên tiến quân nữa.

Tổng Công nói:

- Binh đã tới đây, sao không tiến thẳng tới Hán Thủy, quyết chiến với quân Sở?

Quản Trọng nói:

- Sở Vương đã phái sứ giả đến tất nhiên đã có chuẩn bị chiến đấu. Một khi đã giao chiến thì không còn đất để giảng

hoà nữa. Dầu chúng ta có đánh thắng cũng phải trả giá nặng nề. Nay chúng ta đóng binh tại đây, khuếch trương thanh thế, người Sở tất sợ hãi, có thể lại phải cử sứ giả đến, như vậy chúng ta không cần đánh mà vẫn thắng. Mục đích của chúng ta thảo phạt nước Sở là để họ phải tôn trọng nhà Chu, chỉ cần Sở Vương phục tội, chỉ cần bảo đảm họ phải cúi đầu xưng thần với Chu Thiên tử, đúng hẹn cống lễ, là được. Tám lộ chư hầu xuất binh để phạt Sở, không bị tổn thương một binh một tốt, hàng phục được Sở mà khai hoàn, há chẳng là việc hay đáng mừng sao!

Tống Công nửa tin nửa ngờ nói:

- Chỉ sợ Sở Vương sẽ không theo sự sắp đặt như vậy của chúng ta.

Quản Trọng nói:

- Chúng ta hãy chờ đợi xem.

6. KẾT MINH Ở TRIỆU LĂNG

Sở Thành Vương Hùng Vận nghe Thái Mục Công nói Tề Hoàn Công dẫn quân tám nước đến thảo phạt Sở, vừa giận vừa lo, chửi rằng:

- Tề hầu Tiểu Bạch ức hiếp người quá đáng, tự cho rằng mình làm bá chủ Trung Nguyên, là nhất đời này. Quả nhân sẽ cho hắn ngã lộn ở bờ Hán Thuỷ này, cho hắn biết tay quả nhân!

Thành Vương bái Đẩu Tử Văn làm đại Tướng, nuôi binh võ ngựa, đóng tại phía nam Hán Thuỷ, chuẩn bị trận thế quyết chiến.

Nghe xong bẩm báo của Khuất Hoàn đại phu, Sở Thành

Vương hết sức căm phẫn chửi ầm lên:

- Tề hầu Tiểu Bạch thật kì quặc, chẳng lẽ vì một xe cỏ tranh xanh còn con mà đem quân tám nước đến xâm phạm?

Khuất Hoàn nói:

- Tuy một xe cỏ tranh xanh không đáng giá là bao, nhưng thái độ đối với Chu Thiên tử, Tề hầu vin vào đó để xâm phạm, thì có thể nói là danh chính ngôn thuận.

Lúc này thám tử đến báo:

- Tề hầu dẫn quân tám nước đã đóng lại ở Kinh Sơn.

Sở Thành Vương cười nhạt, nói:

- Hừ, quả nhân thấy, Tề hầu "tuý ông chi ý bất tại tửu", ông ta làm bá chủ, tự lấy làm đặc ý, giương ngọn cờ tôn vương, để tự ý làm bậy, nước Thái chẳng là một ví dụ đấy ư? Đừng nói gì nữa, nước đến lấy đất đắp, giặc đến đem Tượng ngan, quả nhân quyết một trận tử chiến với Tề hầu.

Tử Văn nói:

- Tề Tướng Quản Trọng tình thông quân cơ, đánh đầu thắng đấy, phạt đầu hạ đấy, nếu Tề hầu đã dốc quân tám nước đến xâm phạm, tại sao còn đồn trú lại ở Kinh Sơn, mà không tấn công ngay? Trong này nhất định phải có âm mưu gì.

Sở Thành Vương nghe vậy thấy cũng có lí. Ông nghi hoặc, không biết đầu đuôi ra sao:

- Đúng đấy, Tề hầu chẳng rêu rao người vạn hùng binh sao? Tại sao lại không tấn công?

Tử Văn nghĩ một lát nói:

- Thưa Quân thượng, theo ý thần, chúng ta chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu xong, nên cho sứ giả sang trại Tề tiếp, để xem hư thực, thăm dò ý đồ của họ. Xem trận thế này, Tề

hầu không phải là phải đánh bằng được. Sau khi nắm rõ tình hình, hoặc chiến hoặc hoà, bấy giờ hãy quyết định.

Sở Thành Vương gật gật đầu, tỏ vẻ đồng ý:

- Cử ai đi thích hợp đây?

Tử văn nói:

- Vẫn nên cử Khuất Hoàn đại phu đi. Khuất đại phu học thức uyên bác, tinh khôn hơn người, lại rất nhanh trí, đã từng giao dịch với Quản Trọng, chắc không làm hổ vương mệnh.

Sở Thành Vương nói:

- Đã vậy, xin Khuất Hoàn đại phu lại phải vất vả một phen.

Khuất Hoàn nói:

- Thần có một đề nghị, mong được Quân thượng tiếp thu.

Sở Thành Vương gật đầu:

- Khuất đại phu cứ nói.

Khuất Hoàn nói:

- Nước Sở không cố gắng tranh cho nhà Chu, là cái sai của nước Sở, thần đã xin thay mặt Quân thượng nhận sai rồi. Quân thượng nếu thừa nhận điều đó, sẽ không cần phải đánh nhau nữa, đáp ứng các điều kiện của Tề hầu là được. Có vậy, thần mới lại sang trại Tề, thần sẽ cố gắng hoá giải mâu thuẫn giữa hai nước Sở, Tề. Nếu là đi hạ chiến thư, thì thần không làm nổi, xin cứ người khác đi.

Sở Thành Vương nói:

- Quả nhân cử Khuất đại phu làm đặc sứ, có quyền xử lý mọi việc trọng đại. Chiến cũng được, hoà cũng được, do Khuất đại phu căn cứ tình hình tự định đoạt.

Khuất Hoàn nói:

- Quân thượng đã tin nhiệm thần như vậy, Khuất Hoàn

quyết không làm hổ vương mệnh!

Khuất Hoàn lại đến trại Tề, gặp Vương tử Thành Phụ:

- Tôi là sứ giả đặc phái của quả quân, cầu kiến Tề hầu có việc quan trọng để báo.

Vương tử Thành Phụ thâm nghĩ: Trọng phụ thần thật. Rồi để Khuất Hoàn chờ một lát, rồi chạy vào đại tướng của Tề Hoàn Công, nói:

- Quân thượng, Quản Trọng thật là thần cơ diệu toán, Sở Vương lại sai sứ giả đến.

Quản Trọng cười nói:

- Sứ giả nước Sở lại đến lần nữa, tất là muốn cầu hoà, xin Quân thượng đối xử theo nghi lễ.

Tổng Hoàn Công kinh ngạc nhìn Quản Trọng, phục sát đất:

- Quả nhân hôm nay tận mắt thấy, Quản Tướng quốc thật là thần tiên xuống phàm, ngay cả Sở man cũng phải ngoan ngoãn nghe theo sự điều khiển của Quản Tướng quốc.

Tề Hoàn Công cười tằng:

- Trọng phụ thần mưu, trăm lần không trật.- Đoạn quay đầu lại với Vương tử Thành Phụ:

- Mời sứ giả Sở vào tướng!

Khuất Hoàn bước vào tướng, khấu bái Hoàn Công, nói:

- Tham kiến Tề hầu.

Hoàn Công trả lễ:

- Khuất đại phu bình thân, không biết Khuất đại phu tới đây có gì chi báo?

Khuất Hoàn nói:

- Quả quân vì không đúng hạn nộp cống cò tranh cho

vương thất nhà Chu làm cho Tề hầu phải dẫn quân tám nước đến chinh phạt, việc này quả quân đã biết tội. Xin Tề hầu cho quả quân một cơ hội biết tội sửa tội, lui binh ba mươi dặm, quả quân sẽ hoàn toàn nghe lệnh Tề hầu!

Hoàn Công nói:

- Quả nhân lần này đem quân đi chinh phạt, là vì nước Sở không chịu thuận theo nhà Chu, chỉ cần nước Sở biết tội mà sửa, nhiệm vụ của quả nhân sẽ hoàn thành. Được, quả nhân sẽ lui binh ba mươi dặm, đóng tại Triệu Lăng, để chờ tin tức.

Khuất Hoàn trở về Sính Đô, bẩm báo với Sở Thành Vương rằng:

- Tề hầu đã chấp nhận lời yêu cầu của thần, lui quân ba mươi dặm. Thần đã xin thay mặt Quân thượng chấp nhận sẽ cống cỏ tranh cho Chu Thiên tử, xin Quân thượng chớ thất tín.

Sở Thành Vương cười nhạt:

- Tề hầu dễ dàng lui binh vậy sao? Chắc là sợ ta rồi! Xe cỏ tranh là chuyện nhỏ, nhưng mất mặt quả nhân là chuyện lớn.

Khuất Hoàn phản uất nói:

- Quân thượng giao quyền cho thần đi sang trại Tề giảng hoà, nay lại "xuất nhĩ phản nhĩ", tráo trở như vậy, sẽ làm cho người ta cười chê!

Tử Văn cũng nói:

- Tề hầu cùng vua mấy nước còn không thất tín với một đại phu nước Sở, chẳng nhẽ lại để Khuất Hoàn đại phu nuốt lời Quân thượng sao? Quân thượng miệng vàng lưỡi ngọc, một lời nói ra, tứ mã khôn đuổi kịp.

Sở Thành Vương gượng cười gật đầu, nói:

- Thôi được, Khuất Hoàn đại phu, hãy đem tám xe vàng, lụa tới Triệu Lăng uỷ lạo binh mã tám nước, rồi chuẩn bị một xe cỏ tranh, để cho Tề hầu và các người bên đó nghiệm thu xong, trực tiếp đem đi cống cho nhà Chu là xong.

Khuất Hoàn đem tám xe vàng, lụa và một xe cỏ tranh, phóng nhanh tới Triệu Lăng, để gặp Tề Hoàn Công.

Tề Hoàn Công lệnh cho chư hầu các nước:

- Chia binh mã các nước ra làm bảy đội xếp làm bảy nơi, còn binh mã Tề đóng ở phía nam, đối mặt với quân Sở, chờ khi trống trận trong quân Tề nổi lên, binh mã bảy lộ khác sẽ cùng nổi, khí giới, khôi giáp phải thật chỉnh tề, để cho người Sở được sáng mắt ra.

Mọi việc chuẩn bị xong, Tề Hoàn Công mới gặp mặt Khuất Hoàn.

Khuất Hoàn trình lên đơn kê các lễ vật khao quân, nói:

- Quả nhân uỷ nhiệm cho vị thần đem tám xe vàng, lụa tới để uỷ lạo tám lộ binh mã.

Hoàn Công không thèm xem tờ kê, nói với Quản Trọng:

- Trọng phụ mau cho người đem lễ vật của nước Sở tặng cho các lộ chư hầu.

Khuất Hoàn lại chỉ xe cỏ tranh, nói:

- Đây là xe cỏ tranh xanh, xin Tề hầu kiểm nghiệm.

Hoàn Công nhìn xe cỏ, mỉm cười, nói:

- Được rồi, cỏ tranh cứ để Khuất đại phu coi quản, đem cống cho Chu Thiên tử là được.

Khuất Hoàn nói:

- Sau khi Tề hầu nghiệm thu, ngay hôm nay sẽ cho chở đi Lạc ấp.

Hoàn Công hờm mình nói với Khuất Hoàn :

- Khuất đại phu đã thấy trận thế quân Trung Nguyên ta chưa?

Khuất Hoàn đáp:

- Thần sinh ra ở đất Sở kinh, lớn lên ở Sở kinh, chưa bao giờ đến Trung Nguyên, cũng chưa được thấy hùng binh của Trung Nguyên.

Hoàn Công cười nói:

- Mời đại phu cùng quả nhân ngồi một xe, đi xem cho biết.

Khuất Hoàn ngồi lên chiến xa của Hoàn Công, thấy quân tám nước dàn ở tám nơi, khôi giáp sáng choang, rất uy nghi tề chỉnh, thành hình chữ nhất, dài hơn mười dặm.

Hoàn Công cầm dùi trống đánh một tiếng trống lệnh, lập tức toàn quân Tề nổi trống, bảy lộ khác cũng nổi trống hoà theo, tiếng trống inh ta nhức óc, vang lên như sấm, rung trời chuyển đất.

Hoàn Công vui vẻ nói với Khuất Hoàn:

- Quả nhân có binh mã như vậy, nếu chiến đấu, sẽ nắm chắc phần thắng, nếu công thành nhất định thành nào cũng hạ được.

Khuất Hoàn bác lại:

- Quân thượng sở dĩ có thể đứng đầu ngũ bá, là vì Quân thượng đã vất vả bốn ba vì lợi ích của Chu Thiên tử, đã phải cứu trăm họ ra khỏi nước sâu lửa bỏng, đánh Sơn Nhung, xây dựng nước Vệ, nước Hinh, phò diệt giúp các nước để truyền đời, lấy đức uy để khuất phục chư hầu. Vì vậy, mới được các lộ chư hầu kính phục. Nếu Quân thượng dựa vào binh mã hùng cường thì tình hình chắc khác. Nước Sở tuy xa xôi bé nhỏ, nhưng có Phương Thành làm thành, có Hán

Thủy làm bình chẵn! Phương Thành vững chắc, Hán Thủy sâu không lường, đừng nói mười vạn đại quân, có đến trăm vạn, cũng khó mà nói là bách chiến bách thắng!

Hoàn Công nghe vậy, tự thấy hổ thẹn, nói với Khuất Hoàn:

- Đại phu thật là hiền thần nước Sở, kiến thức hơn người, quả nhân muốn cùng nước Sở nối lại mối giao hảo xưa của các tiên quân, đại phu thấy thế nào?

Khuất Hoàn nói:

- Quân thượng cùng nước Sở nối lại mối giao hảo xưa của các tiên quân, là điều phúc cho nước Sở, Quân thượng xem, trọng nước Sở, quả quân sao không cố vũ. Xin được cùng Quân thượng đính ước được chăng?

Tề Hoàn Công rất mừng, nói:

- Được, ngày mai ra sẽ đính ước tại Triệu Lăng.

Tối hôm đó, Tề Hoàn Công giữ Khuất Hoàn nghỉ lại ở trại Tề, Quản Trọng thiết tiệc khoản đãi.

Quản Trọng nâng chén rượu, cười nói:

- Khuất đại phu học thức thông trời đất, Quản Trọng khâm phục, nào, vì Tề Sở kết minh, vì được làm quen với Khuất đại phu, cạn chén!

Quản Trọng và Khuất Hoàn cùng uống.

Khuất Hoàn cũng nâng chén, cười nói:

- Quản Tướng quốc, đại danh vang dội, hôm nay mới được thấy tôn dung, Khuất Hoàn gặp may ba kiếp. Quản Tướng quốc bằng một xe cỏ tranh, không đánh mà thắng nước Sở, tại hạ thật phục sát đất! Tại hạ xin chúc Tướng quốc một chén!

Hai người chuyện trò rất hợp, nói mãi tới đêm khuya mới

đi nghỉ.

Hôm sau, Tề Hoàn Công lập đàn ở Triệu Lăng, làm lễ kết minh với nước Sở.

Hoàn Công tay cầm tai bò, làm chủ lễ, Quản Trọng làm tư lễ. Khuất Hoàn thay mặt Sở Thành Vương tuyên đọc minh thư: "Từ nay về sau, nước Sở cùng các nước Trung Nguyên kết minh hoà hảo".

Tư lễ Quản Trọng tuyên bố mút máu ăn thề.

Hoàn Công và Khuất Hoàn mút máu, sau đó chư hầu bảy nước lần lượt lên cùng Khuất Hoàn mút máu.

Lễ kết minh xong.

Tề Hoàn Công hớn hở nói:

- Hôm nay, các lộ chư hầu kết minh cùng nước Sở, nước Sở từ nay hàng năm sẽ đúng hạn cống nạp vương thất nhà Chu, nhiệm vụ đã hoàn thành trọn vẹn, các lộ chư hầu đã vất vả! Quả nhân và các lộ chư hầu cáo biệt tại đây, các chư hầu tự dẫn binh mã khai hoàn!

Tổng Hoàn Công Ngự Thuyết trước khi lên đường tìm đến Quản Trọng, hỏi:

- Quản Tướng quốc, quả nhân có một việc muốn xin ý kiến Tướng quốc, tội nước Sở ở chỗ coi thường Chu Thiên tử, thoán hiệu là tội lớn, tự lập vương, tại sao thảo phạt họ chỉ lấy lí do xe cỏ tranh còn con?

Quản Trọng cười đáp:

- Sở thoán hiệu làm vương đã ba đời rồi, các nước Trung Nguyên coi họ như Di Địch, nếu lấy đó làm lí do để thảo phạt, Sở nhất định liều mình chống lại, thà chịu nước tan người mất, cũng không cúi đầu xuôi tai nghe người sai khiến. Như vậy, tình thế sẽ xảy ra ác chiến. Dù cho chúng ta

có thắng cũng không thể đóng mãi ở đây, chờ đại quân rút khỏi, người Sở nhất định phục thù, cứ vậy bắc nam từ đây chiến hoạ sẽ không bao giờ dứt. Chúng ta lấy lí do không cống nạp cỏ tranh để thảo phạt, người Sở dễ tiếp thu, một xe cỏ tranh còn con, người Sở cũng không muốn nước mất nhà tan, chiến hoạ liên miên. Họ đã chẳng cống một xe cỏ tranh rồi đấy ư? Nhưng việc tuy nhỏ, mà tội to, người Sở phục tội là thắng lợi của ta rồi, lại còn kết minh được với Sở như vậy phương nam sẽ có thể an ninh được một thời gian.

Tổng Hoàn Công khâm phục, không ngớt miệng khen, rồi thuận miệng ngâm:

*Sở Vương Nam Hải coi thường Chu,
Cỏ tranh Trọng phụ khéo vận trù.
Không dùng đao binh đánh minh ước,
Bắc Nam từ nay hết oán thù.*

CHƯƠNG NĂM

ÔN ĐỊNH NHÀ CHU

1. VUA TÔI MẪU MỤC

Thảo phạt nước Sở trở về, Hoàn Công sinh đặc ý. Một chiếc xe cỏ tranh còn con, làm cho Sở man không thể không hàng phục, từ đó chư hầu nam bắc, đều theo về hầu bá. Mong ước thâm tóm thiên hạ ấp ủ từ lâu, qua sự cố gắng gần ba mươi năm cuối cùng đã được thực hiện. Sự việc này đã thức tỉnh Tề Hoàn Công rất nhiều, làm ông càng hiểu rõ tính quan trọng của chữ "danh", càng kiên định chiếm lược "Tôn vương thất, lệnh chư hầu", càng khâm phục và tín nhiệm Trọng Phụ. Để chúc mừng thắng lợi lần này, về tới Lâm Tri nghỉ ngơi chút ít, ông bèn thiết tiệc quần thần.

Tề Hoàn Công hơn hờ nâng cao chén rượu, nói:

- Lần này liên hợp tám lộ chư hầu, lấy danh nghĩa đánh thái, thực chất là thảo phạt Sở, khiển trách việc cống cỏ tranh, đánh gục uy phong của Sở man, có thể nói chúng ta đã đồng tâm đồng đức, trên dưới nhất trí. Quả nhân cảm ơn Trọng phụ thông minh sáng suốt, mưu lược tài giỏi, cũng cảm ơn các vị đại phu đã tận tâm tận sức. Quả nhân đã nghe lời của Trọng phụ, cử Thập Bàng đại phu đi Lạc Dương, bãi kiến Chu Thiên tử, bẩm báo chiến công thảo phạt Sở. Hôm nay thiết tiệc, chúc mừng thắng lợi, cũng là để tẩy trần cho các vị đại phu, nào, mọi người cùng cạn chén!

Tề Hoàn Công một hơi uống cạn, các đại phu cũng một hơi cạn.

Thụ Điều nâng chén, nói:

- Đại thắng Sở Man lần này, hoàn toàn nhờ vào sự quyết đoán sáng suốt của Chúa công, Chúa công đã chỉ huy mười vạn quân của tám nước, uy trấn Hán Thủy, Sở man không thể không đầu hàng, xin chúc Chúa công một chén.

Quản Trọng không chờ Hoàn Công đáp lại, nâng chén nói:

- Chúa công dẫn đại quân tám nước đánh thắng trận ở tiền phương, Ninh Thích đại phu cũng thắng lớn ở hậu phương, trị nước đâu ra đấy, mùa màng sắp bội thu, nào, Ninh Thích đại phu, lão phu xin chúc ngài một chén!

Tề Hoàn Công vội nói:

- Trọng phụ nói đúng. Quả nhân đánh giặc ở phương nam, không phải lo lắng hậu phương là nhờ có Ninh Thích đại phu. Quả nhân đề nghị cạn chén mừng Ninh Thích đại phu.

Tề Hoàn Công cùng các đại phu đều cạn chén.

Ninh Thích rất cảm động, đứng lên vái dài Hoàn Công, nói:

- Nhờ ân đức Chúa thượng, Đại Tề ta năm nay mưa thuận gió hoà, không hạn hán ngập lụt, không hoạ châu chấu, đồng ruộng lúa màu tốt tươi, được mùa đã chắc. Nhất là chính sách “Tướng địa suy trung” của Trọng phụ ban bố, khiến trăm họ nước Tề nhảy múa hoan hô, tăng thêm tích cực. Xem mùa màng năm nay, chắc sẽ được mùa lớn chưa từng có, Ninh Thích xin báo hi cùng Chúa công.

Hoàn Công nghe xong lời Ninh Thích, tươi cười nói:

- Nhờ hồng phúc của đại phu, nhờ hồng phúc Trọng phụ, đợi đến mùa thu hoạch, quả nhân sẽ tổ chức lễ lớn

để chúc mừng.

Quản Trọng nói:

- Được mùa là chắc chắn, việc này rất quan hệ đến Ninh Thích đại phu. Ninh Thích đại phu với tư cách là Đại Tư nông, trên cầu trời đất các thần gió mưa, dưới sâu sát tình hình lễ dân trăm họ, kiên quyết thực hiện đại kế “Tướng địa suy trung”, ngậm đắng nuốt cay, cần cù chịu khó, mới có được cảnh tượng được mùa như ngày nay. Đại thần như vậy, thật là lương đáng quốc gia, mẫu mực quần thần, Chúa công nên thưởng công tăng tước cho Ninh Thích đại phu, để biểu dương công trạng.

Ninh Thích ngạc nhiên nhìn Quản Trọng, nói:

- Lời của Trọng phụ, Ninh Thích không giám nhận. Mong Chúa công coi như chưa nghe thấy, các đại phu đừng vì đó cười chê.

Tề Hoàn Công chưa có sự chuẩn bị tư tưởng, không biết gia phong cho Ninh Thích chức vụ gì. Ông nhìn Quản Trọng với ánh mắt dò hỏi.

Đông Quách Nha nói:

- Thân nghe bá tính của các hương, lí ai nấy đều khen Ninh Thích đại phu. Ninh đại phu sâu sát tích cực, thực đáng tẩm gương.

Vương tử Thành Phụ nói:

- Thân là một kẻ vũ phu, chỉ biết muốn dùng binh mã, trước hết phải có lương thảo, nay Đại Tề ngũ cốc phong đăng, có đủ lương thảo để chinh phục thiên hạ, thân thật bái phục Ninh Thích đại phu.

Tề Hoàn Công trong trường hợp này không tiện bàn với

Quản Trọng, bèn nói:

- Lời của Trọng phụ và của khanh rất hợp với suy nghĩ của quả nhân. Ninh Thích đại phu đã cúc cung tận tụy cho sự hưng thịnh của Đại Tề, quả nhân đã tai nghe mắt thấy, đợi khi ngũ cốc phong đăng, đại công cáo thành, quả nhân nhất định sẽ tổ chức buổi lễ long trọng cho Ninh Thích đại phu, để biểu dương công trạng của đại phu.

2. THIÊN HẠ VỐN VÔ SỰ, THIÊN TỬ TỰ GÂY NÊN

Thấp Bằng từ Lạc Dương trở về, đem theo một tin mới là sẽ có nội loạn trong vương thất Chu. Nguyên do là con trai lớn của Chu Huệ Vương tên là Trịnh, do Tiên hoàng hậu Khương thị sinh hạ đã được lập làm Thái tử. Sau khi Khương hậu mất, thứ phi Trần Quý được sủng ái, lập làm kế hậu. Bà cũng sinh được một con trai tên là Đới. Mẹ được sủng ái, con cũng được sủng ái, lại thêm công tử Đới giỏi nịnh hót, Chu Huệ Vương rất thích chàng, muốn phế truất con trưởng lập Đới làm Thái tử. Thái tử Trịnh là người hiểu biết, rất được lòng người, mà công tử Đới thì chơi bời dâm xỉ, ai nấy đều biết, nếu phế Trịnh lập Đới nhất định thiên hạ đại loạn.

Tề Hoàn Công nghe Thấp Bằng kể lại, thở dài nói:

- Thiên hạ vốn vô sự, Thiên tử tự gây nên. Phế Thế tử lập thứ tử, phế hiền minh lập hôn muội, việc làm đó của Thiên tử sẽ làm hổ nhục cho vương thất vậy

Quản Trọng trầm tư hồi lâu, nói với Hoàn Công:

- Nhà Chu có loạn, Chúa công nghĩa bất dung từ.

Hoàn Công vội hỏi:

- Theo ý Trọng phụ, việc này nên xử lí ra sao?

Quản Trọng nói giọng tin tưởng:

- Thần có một kế, có thể ổn định được nhà Chu. Chúa công có thể viết thư cho Chu Thiên tử, nói Chúa công muốn liên hợp các lộ chư hầu bá kiến thế tử? Thiên tử nể ý của Chúa công, chắc không chối từ. Thế tử Trịnh ra gặp, Chúa công cùng các lộ chư hầu sẽ lấy nghi lễ của vương giả để tôn sùng Thế tử. Như vậy là đã định rõ danh quân thần, gạo đã nấu thành cơm. Sau này Thiên tử có muốn phế Thế tử lập thứ tử, cũng sẽ không thực hiện được. Việc này, một có thể ngăn ngừa nội loạn nhà Chu, hai có thể thông tin các chư hầu, trao đổi tình tình, củng cố bá nghiệp.

Hoàn Công mừng rỡ cười :

- Mưu của Trọng phụ quả thật cao hơn người, vậy nên hội minh ở đâu thì hơn?

Quản Trọng nói:

- Nên ở Thủ Chỉ của nước Vệ (Đông Miêu huyện Hà Nam nay).

Hoàn Công vui vẻ:

- Được, Thấp Bằng đại phu lập tức khởi thảo văn thư, truyền cho bảy nước chư hầu Tống, Lô, Trần, Vệ, Trịnh, Hứa, Tào tháng năm sang năm hội minh ở Thủ Chỉ, bá kiến Thế tử Trịnh, đồng thời lập tức sai người tới Thủ Chỉ dựng xây quán xá, làm cho đằng hoàng.

Thấp Bằng cúi đầu thưa:

- Thần xin tuân mệnh!

Thấp Bằng đi khỏi, Hoàn Công giữ Quản Trọng lại, nói:

- Trọng phụ, quả nhân cũng đã hơn sáu mươi tuổi rồi, tôi

nay vẫn chưa xác lập Thái tử, xem ra việc này cũng không thể kéo dài nữa.

Quản Trọng nói:

- Thừa phải, Chu thất trưởng thứ không phân, xuýt nữa cũng gây thành đại loạn. Xe trước đã đổ, không thể không rút kinh nghiệm. Chúa công nên sớm lập Thái tử, để tránh hậu họa.

Hoàn Công nói:

- Quả nhân có sáu người con trai, nói về lớn thì Vô Khuy là trưởng. Trưởng Vệ Cơ hầu hạ quả nhân thời gian lâu nhất, cũng nhiều lần xin quả nhân lập Vô Khuy, Dịch Nha, Thụ Điều rất nhiều lần khuyên quả nhân lập Vô Khuy.

Quản Trọng nhìn Hoàn Công, không nói gì.

Hoàn Công thờ dài, nói tiếp:

- Vô Khuy tuy tuổi lớn, nhưng là kẻ tầm thường, nói về tài trị nước, phải kể Chiêu nhi. Quả nhân thích nhất Chiêu nhi. Nhưng rốt cuộc nên lập ai làm Thái tử, mãi chưa định được, nay muốn nghe một lời của Trọng phụ, Trọng phụ xác định ai sẽ là người đó.

Quản Trọng rất rõ, Thụ Điều, Dịch Nha là lũ âm mưu, thân với Trương Vệ cơ, nếu lập Vô Khuy làm Thái tử, sau này lên làm vua, tất sẽ loạn nước, liền nói rằng:

- Chúa công tín nhiệm thần như vậy, thần hết sức đội ơn. Việc lập Thái tử, nhất định phải thận trọng, nhất định phải lựa chọn người hiền năng. Trị nước đâu là trò trẻ, một khi chọn sai, hậu họa sẽ vô cùng. Nếu Chúa công đã cho rằng công tử Chiêu có tài hơn công tử Vô Khuy, thì nên lập công tử Chiêu làm Thái tử.

Hoàn Công lo lắng hỏi:

- Quả nhân sợ Vô-Khuy lấy lí do là con trưởng, để tranh giành, trật tự lớn nhỏ, quả nhân biết ăn nói thế nào?

Quản Trọng nói:

- Điều đó không khó, Chu Vương định Thế tử, do Chúa công sắp xếp, vậy Chúa công định Thái tử, cũng theo cách đó mà làm. Trong buổi hội minh, Chúa công có thể chọn trong chư hầu, vị nào có uy vọng nhất, hiền minh nhất, đem công tử Chiêu gửi gắm cho ông ta, nhất định sẽ không thể có hậu hoạ gì xảy ra được.

Hoàn Công như hòn đá tảng đã rơi, trút được gánh nặng, nói:

- Trọng phụ nói mấy câu, mà đã hoá giải được bao điều canh cánh lâu nay trong lòng quả nhân, đúng là thần vậy!

3. TÔN PHỒ THẾ TỬ TRỊNH

Tháng 5 năm 652 trước Công nguyên, tám Chúa công chư hầu Tề, Tống, Lô, Vệ, Hứa, Tào đều đúng hẹn tới Thủ Chí. Thủ Chí bỗng nhiên trở nên bưng bưng vẻ mới.

Từng ngôi quán xá mới dựng lên trang lệ đằng hoàng. Đài hội minh dựng cao chín trượng, trên đài cắm cờ tám nước chư hầu. Các vị chư hầu đứng dưới cờ của mình, Tề Hoàn Công đứng đầu, sau đó lần lượt các chư hầu khác, nghi thức long trọng, uy phong lẫm lẫm. Dưới đài cao là các vệ nhưng Tướng sĩ uy vũ hùng tráng.

Thấp Bằng đứng dưới đài hô to:

- Chu Thế tử Trịnh giá lâm!

Chỉ thấy một chiếc liễn xa lộng lẫy tiến tới phía chân lễ đài. Chu Thế tử Trịnh từ trên xe bước xuống.

Thấp Bằng bước tới quỳ lạy thi lễ:

- Sứ giả nước Tề Thấp Bằng xin khấu kiến Thế tử.

Thế tử cúi xuống đỡ Thấp Bằng dậy, nói:

- Ài khanh bình thân.

Thấp Bằng đứng dậy, nói với Thế tử:

- Chư hầu tám lộ đang chờ đón trên đài xin mời Thế tử lên lễ đài.

Tiếng trống, lễ nhạc nổi lên, Thế tử Trịnh bước lên đài.

Tề Hoàn Công thấy Thế tử Trịnh tới vội quỳ lạy, bảy chư hầu khác cũng quỳ lạy theo.

Hoàn Công nói:

- Tề hầu Tiểu Bạch cùng bảy lộ chư hầu Tống, Lỗ, Trần, Vệ, Trinh, Hứa, Tào xin bái kiến Thái tử.

Thế tử Trịnh thấy Tề Hoàn Công và các lộ chư hầu đều làm đại lễ quỳ lạy, cảm động rớt nước mắt, bâng hoàng nói:

- Các lộ chư hầu làm đại lễ như vậy, Trịnh há dám nhận!

Tề Hoàn Công nói:

- Chúng chư hầu gọi thánh ân Thiên tử, nay gặp Thế tử như gặp Thiên tử, dám không rạp đầu bái lạy sao!

Thế tử Trịnh vội đỡ Hoàn Công dậy, nói:

- Tề hầu hãy bình thân, bình thân!

Tề hầu cùng các chư hầu đứng dậy.

Thế tử Trịnh gạt nước mắt, giọng run run:

- Tề hầu cùng các lộ chư hầu cho Trịnh niềm vinh dự đặc biệt này, Trịnh tôi thật cảm động.

Nói xong, Thế tử định quỳ xuống lạy tạ.

Hoàn Công vội vàng ngăn lại:

- Thế tử không được làm vậy, phận quân thần, vạn lần không được vượt quá.

Thế tử Trịnh nói:

- Trịnh tôi há dám nói phận quân thân với Tể hầu cùng các chư hầu sao? Trịnh thân làm Thế tử, nhưng đã trở thành nạn nhân trong vương thất, quân vương muốn phế truất, công tử Đới muốn giành ngôi, nay Trịnh còn chưa biết nắm xương mình sẽ bị vút ở nơi nao! Trịnh tôi dữ nhiều lành ít, đáng thương lắm!

Nói xong, Thế tử không còn ngăn được nước mắt.

Tể Hoàn Công nói:

- Thế tử không nên bi lụy như vậy, nhật nguyệt sáng soi, ai dám làm chà đạp di huấn của tiên hiền, cương thường của tiên tổ? Hôm nay đại hội chư hầu, bá kiến Thế tử, tức là phò lập Thế tử, ai dám phá huỷ cương thường, trời đất không dung!

Các chư hầu đồng thanh:

- Chúng tôi trung thành một dạ, phò lập Thế tử, mong Thế tử an tâm!

Thế tử Trịnh chấp tay thi lễ, nói:

- Xin tạ đại ân đại đức các chư hầu, đã đồng tâm hiệp lực!

Hoàn Công nói:

- Thế tử có thể ở lại Thủ Chi, tu thân dưỡng tính, chọn ngày lành tháng tốt, chúng thần sẽ làm lễ mút máu cùng Thế tử.

4. QUYẾT ĐỊNH SAI LẦM CỦA CHU HUỆ VƯƠNG

Việc Tể Hoàn Công cùng các lộ chư hầu hội kiến Thế tử Trịnh ở Thủ Chi, đã làm Chu Huệ Vương rất tức giận. Đó là trắng trợn chống lại ông. Ông cũng biết hậu quả của việc

Thế tử Trịnh đi Thủ Chỉ, nếu ông phế truất Thế tử Trịnh mà lập công tử Đới, thì nhà Chu sẽ mất đi sự ủng hộ của tám chư hầu. Ông càng nghĩ càng tức, càng tức giận, máu nóng luôn bốc lên, cảm thấy một mùi tanh đầy lên cổ họng, nhỏ "ọc" ra, là một bãi máu tươi. Ông biết bệnh mình đã nguy ngập, không còn sống được mấy ngày trên đời này nữa.

Vương hậu Trần Quý mấy ngày nay luôn khóc khóc mếu mếu, xin Chu Huệ Vương giúp bà. Bà biết tình hình sức khỏe của Chu Huệ Vương, nếu không xác định được bị trí Thái tử cho công tử Đới thì khi Chu Huệ vương mất đi, việc kế vị của con bà sẽ tan thành bọt bóng, vai trò mẫu hậu của bà cũng thành mây khói. Vì vậy, bà tìm cách hết sức mình, ép Chu Huệ Vương phải hạ chỉ.

Chu Huệ Vương triệu gọi Thái tử Chu Công Khổng, hỏi rằng:

- Thế tử Trịnh đi Thủ Chỉ đã bao hôm rồi?

Thái tử Chu Công Khổng, bấm ngón tay đáp rằng:

- Dạ đã hơn một tháng rồi.

Chu Huệ Vương đập bàn, thịnh nộ:

- Tể hầu to gan, dẫn chư hầu phò giữ thế tử Trịnh, là để làm gì? Có dụng ý gì? Như vậy là coi trảm vào đầu?

Chu Công Khổng, trong lòng tán thưởng việc làm của Tể Hoàn Công, nếu không Thế tử Trịnh đã bị phế truất rồi, nhà Chu sẽ phải đại loạn. Ông rất bất mãn việc làm của Chu Huệ Vương, đáng lẽ mọi việc cứ thuận lý mà làm, đằng này Huệ vương lại làm ngược lại, nhưng ông chỉ dám nghĩ mà không dám nói. Ông rất rõ, Chu Huệ Vương đã già rồi, mà người già thường cố chấp, việc gì Huệ vương đã định rồi muốn thay đổi rất khó, bèn nói rằng:

- Thiên tử bất tất giận dữ, đường tới Thử chỉ khá xa, chắc

Thế tử còn đang trên đường về.

Chu Huệ Vương giận dữ thở phì phò, nói:

- Tề hầu Tiểu Bạch cậy thế là nước lớn ở phương Đông, minh chủ của Trung Nguyên, làm điều xằng bậy, công nhiên chống lại ý trẫm, thật đáng ghét. Trẫm đường đường là Thiên tử, há chịu một chư hầu uy hiếp. Trẫm xem chư hầu Thiên hạ, đều trung thành với nhà Chu ngay cả nước Sở xưa nay không chịu cống nạp cũng đã sai Khuất Hoàn đại phu đến cống nạp. Trẫm quyết định, từ nay về sau, vương thất phải tăng cường quan hệ với nước Sở, có việc gì phải bàn bạc với Sở.

Chu Công Khổng nghe vậy sợ tái mặt, bụng nghĩ: Chu Huệ Vương đã lắm cảm rồi! Ông trấn tĩnh mình rồi bình tĩnh nói:

- Ngày xưa khi Thiên tử lên ngôi, các chư hầu không triều kiến, mọi nơi không tôn thờ vương thất. Sau khi Tề hầu kế vị, trước hết sai sứ giả tới triều cống. Sau đó, Tề hầu vâng mệnh Thiên tử hoà hợp chư hầu, tôn vương đẹp dí mới có được cục diện thiên hạ hoà thuận, tôn thờ vương thất ngày nay. Nước Sở ở đất Man Kinh, ỷ vào đường xa không chịu triều cống, thoái hiệu xưng vương, đã tâm lang sói, mọi người đều biết. Nếu không có sự thảo phạt của Tề hầu thì không có sự triều cống của vua nước Sở ngày nay. Ngày nay, Tề hầu phò tập Thế tử Trịnh cũng là vì sự an định của vương thất. Tề hầu trung thành với vương thất, người đời ai nấy ngợi khen. Thiên tử muốn xa Tề gần Sở nên thận trọng suy nghĩ...

Không đợi cho Chu Công Khổng nói hết, Chu Huệ Vương đập bàn đứng dậy, nói:

- Thái tể chẳng cần nói thế, Tề hầu nếu trung thành với

vương thất đã không công nhiên chống lại ý chỉ của trẫm. Ý trẫm đã quyết, Thái tử lập tức sai người cầm thư tay của trẫm tới Thủ Chỉ giao cho Trịnh bá để Trịnh bỏ Tề theo Sở cùng Sở gây mối hoà hảo trăm năm, đồng tâm hiệp lực phụng thờ nhà Chu.

Nói xong, ông lại ho dữ dội, nhổ ra máu.

Chu Công Khổng hoảng sợ nhìn Chu Huệ Vương, nói:

- Thiên tử long thể mang bệnh, cần được nghỉ ngơi thần xin cáo lui.

5. TRỊNH VĂN CÔNG KHÔNG CHÀO MÀ BIỆT

Trịnh Văn Công nhận được mật chỉ của Chu Huệ Vương, vội vàng bóc ra xem, xem đi xem lại tới ba lần, lầm nhảm đọc: "Công tử Trịnh tự ý kết bè đảng, chống lệnh của trẫm, đại nghiệp của nhà Chu không thể thác uỷ. Ý trẫm muốn lập Công tử Đới. Ái khanh nếu có thể, bỏ liền mình Thủ Chỉ, bỏ Tề theo Sở để phò công tử Đới, trẫm sẽ uỷ thác việc nước cho ái khanh."

Trịnh Văn Công mừng rỡ ra mặt. Vốn nước Trịnh nói về tước vị là trên nước Tề, tổ tiên, Võ Trang làm khanh sĩ vương thất Chu, lãnh tụ chư hầu, nhưng sau này suy yếu dần. Sau khi Trịnh Văn Công kế vị, tuy có chí lớn nhưng không có cách nào làm cho sức nước mở mang, binh lực hùng mạnh; nên lòng có thừa mà sức không trả, đành phải chịu theo Tề Hoàn Công. Qua mấy năm ra sức trị nước, sức nước đã tăng, ý muốn xưng bá lại nhen nhóm, nhưng quốc lực cường thịnh không phải là việc một sớm một chiều cho nên so sánh với nước Tề vẫn không thể sánh được. Nay cơ

hội đã đến, Tề Hoàn Công núp dưới cờ Tôn Vương, xưng bá thiên hạ, cũng có lúc vấp ngựa lần này hội mình Thủ Chi đắc tội với Chu Thiên tử, hơn nữa Tề Hoàn Công luôn muốn hơn người trước mặt Thế tử Trịnh, như muốn đứng trên đầu các chư hầu, nên ông không ưa. Tề Hoàn Công có tài giỏi mấy cũng chỉ là bầy tôi của Chu Thiên tử thì không còn là núp dưới bóng cờ gì nữa. Ông càng nghĩ càng đắc ý, vội triệu tập đại thần Tôn Thúc, Thân Hầu đến để bàn bạc.

Tôn Thúc, Thân Hầu vội vã tới ngay, hỏi Văn Công:

- Chúa công đêm khuya cho gọi thần chắc có việc cần?

Trịnh Văn Công đưa mặt chỉ cho hai người, nói:

- Hai vị ái khanh, hãy xem thư mật Chu Thiên tử gửi cho quả nhân.

Đợi hai người xem xong, Trịnh Văn Công cười ha ha, nói:

- Thiên tử xem trọng tín nhiệm quả nhân như vậy, thật là phúc cho nước Trịnh, nước Trịnh có thể lấy đầu làm cơ hội để chấn hưng lại, giành lấy địa vị bá chủ chư hầu. Quả nhân triệu hai vị đại khanh đến để muốn nghe Ý kiến hai vị.

Tôn Thúc nghĩ một lát, khẽ lắc đầu nói:

- Chúa công, việc này quan hệ lớn lắm, cần phải suy nghĩ kĩ rồi hãy làm. Trước đây, nước Tề đã nhiều lần giúp đỡ nước Trịnh, nay bỏ Tề theo Sở về đạo nghĩa là không xuôi, đó là một. Chu Thiên tử đã già yếu lắm bệnh, Thế tử Trịnh kế vị chỉ còn là vấn đề thời gian nữa mà thôi, mà chư hầu thiên hạ đều phò lập Thế tử Trịnh, nếu Chúa công bỏ Tề theo Sở thì không những đắc tội Tề hầu và các chư hầu, còn đắc tội Thế tử Trịnh. Nếu Thế tử Trịnh nay mai lên ngôi, sẽ rất bất lợi cho nước Trịnh, đó là hai. Ba nữa là nước Sở là nước hùng sói không nói điều tín nghĩa, chung với nước Sở, không gì đáng tin cậy.

Trịnh Văn Công khăng khăng nói:

- Quả nhân không chịu cúi mình nghe theo Tề hầu, Tề hầu chẳng qua chỉ là một chư hầu của Chu Thiên tử, mà thiên hạ của Chu Thiên tử chỉ có một, theo bá sao bằng theo vương! Hơn nữa, Thế tử Trịnh tuy được các lộ chư hầu ủng hộ, nhưng ông ta cũng vẫn chỉ là Thế tử mà không phải là Thiên tử. Huống hồ, Chu Thiên tử đã quyết tâm phế truất ông ta, để công tử Đới kế ngôi quân vương, Chu Thiên tử tuy già yếu lắm bệnh nhưng chỉ cần ông ta còn sống là phải tuân theo ý của ông ta. Quả nhân và Thế tử Trịnh cũng chưa có quan hệ thâm tình gì có sao phải trái lệnh Thiên tử!

Tôn Thúc không chịu, vẫn cãi lí:

- Chúa công, về việc kế thừa vương vị nên theo trật tự trưởng thứ, đó là cương thường. Nếu không vậy sẽ ươm thành đại loạn. Chu U Vương, Hoàn Vương, Trang Vương đều phế trưởng lập thứ, kết quả ra sao? Lòng người không theo, người kế vị rồi rồi cuộc cũng chẳng ra gì. Nay Thiên tử lại muốn theo vết xe đổ, Chúa công muốn lần không nên nhẹ nhàng mạnh động, nếu không sau này sẽ hối hận không kịp.

Đại phu Thân Hầu cười nhạt, nói:

- Lời Tôn Thúc quá nạt người chẳng! Chúa công thân là chư hầu của vương thất nhà Chu, Thiên tử có lệnh sao có thể chống lại! Nếu theo Tề hầu tôn phò Thế tử Trịnh là chống lại Thiên tử. Nhân lúc này còn chưa làm lễ mút máu ăn thề, Chúa công nên lập tức trở về nước Trịnh. Chúa công đi khỏi các lộ chư hầu sẽ sinh nghi ngờ, cuộc hội minh Thủ Chỉ sẽ không thành. Hơn nữa, Thế tử Trịnh có chư hầu hầu các nơi ủng hộ, nhưng công tử Đới cũng còn nhiều lực lượng trong vương thất nhà Chu, cuối cùng ai kế thừa vương vị còn chưa

biết. Theo ý thần, Chúa công chi bằng bỏ về nước Trịnh, lắng xem tình hình thế nào, rồi quyết định hành động bước sau.

Tôn Thúc vội nói:

- Chúa công, lời Thân Hầu sẽ đem lại tai họa cho nước Trịnh, vẫn nên...

Trịnh Văn Công không đợi cho Tôn Thúc nói hết, đã sốt ruột cắt ngang:

- Thiên mệnh cao trên hết, quả nhân há dám chống lại! Truyền lệnh quả nhân lập tức chuẩn bị hành trang đêm nay giờ tí sẽ rời Thủ Chi về nước.

6. HỘI THỂ THỦ CHỈ

Trịnh Văn Công không chào mà biệt, làm Tề Hoàn Công nổi giận, ông lập tức triệu gọi Quản Trọng lại để nghiên cứu đối sách.

Tề Hoàn Công giận nói:

- Trịnh bá thật không ra gì, ba ngày nữa sẽ hội thể, ông ta không chào mà biệt để lại lá thư nói trong nước có việc gấp nhất định trong này có chuyện gì đen tối! Vô tín nghĩa đến mức đó là cùng! Ý quả nhân lập tức phái Vương tử Thành Phụ đuổi theo gọi về, hoặc dẫn chư hầu bảy nước đi thảo phạt nước Trịnh.

Quản Trọng lắc đầu nói:

- Không được, Trịnh bá không dự hội thể, trong này chắc có chuyện gì, nhất định có người chia rẽ, phá hoại hội thể Thủ Chi. Ý Thiên tử muốn phế truất Thế tử Trịnh để cho công tử Đới kế vị, Chúa công lại đem chư hầu tới Thủ Chi

kết minh, tôn phò Thế tử Trịnh, Thiên tử chắc giận dữ. Vì vậy thân đoán rằng Trịnh bá bỏ hội thể gốc từ Chu Thiên tử mà ra.

Hoàn Công nói:

- Vậy hội thể nên làm thế nào?

Quản Trọng cười nói:

- Hội thể Thủ Chỉ là nhằm nêu cao chính nghĩa, làm sáng chân lí, tất nhiên sẽ được lòng người, lưu thơm bách thế. Việc làm của Trịnh bá chẳng qua chỉ là bộ ngựa chặn xe mà thôi. Chúa công có nhớ, năm xưa hội thể ở Bắc Hạnh, cũng có Tống Công Ngự Thuyết bỏ về, hội thể ở đất Kha có Tào Mạt có hành vi liêu lĩnh, nhưng kết quả thế nào? Những hành vi đó của họ ngược lại đã giúp Chúa công củng cố bá nghiệp. Như nay Trịnh bá làm điều bất nghĩa sẽ tự rước cái chết. Chúa công bất tất vì cái việc nhỏ mọn như vậy mà nóng ruột sôi gan, càng không nên đem quân đuổi theo mọi việc bình thường, ba ngày nữa vẫn mút máu ăn thê!

Ba ngày sau, hội thể Thủ Chỉ cử hành đúng hẹn.

Hôm đó, trời trong xanh, từng cơn gió ấm áp đầu hạ, thổi những lá cờ lớn tung bay phấp phật. Dưới lễ đài, trống nhạc nổi lên tấu những khúc nhạc hân hoan, cát tường.

Tể Hoàn Công cùng Thế tử Trịnh, sánh vai bước tới lễ đài, sáu vị chư hầu hầu còn lại bước theo sau, kiểm duyệt đội nghi thức chỉnh tề, oai nghiêm và các vệ nhung Tướng sĩ đầy vũ trang, rồi từ từ bước lên lễ đài.

Thế tử Trịnh đứng ở giữa, các lộ chư hầu đứng thành chữ bát ở hai bên, ai đứng dưới cờ của chư hầu đó. Quản Trọng cũng như đại thần các nước xếp hàng phía sau các chư hầu.

Thấp Bằng làm tư lễ, chỉ thấy ông giơ hai tay rồi hạ mạnh xuống, tiếng trống nhạc im bặt. Ông hai tay cầm

minh ước, lớn tiếng tuyên đọc:

"Tháng năm năm Huệ Vương thứ hai mươi tư, bảy nước chư hầu Tề, Tống, Lỗ, Trần, Vệ, Hứa, Tào cùng mít mầu hội thể ở Thủ Chi, Thế tử Trịnh có tới dự, không tham gia mít mầu, để tỏ rằng chư hầu không thể sánh ngang bằng Thế tử. Lời thể rằng: Phàm người trong đồng minh, ủng hộ Thế tử, giữ vững vương thất. Ai phản bội lời thể, trời đất không dung, thần linh chu diệt".

Các chư hầu đồng thanh thể:

- Phàm người đồng minh, ủng hộ Thế tử, giữ vững vương thất. Ai phản bội lời thể, đất trời không dung, thần minh chu diệt.

Thấp Bàng hô:

- Dâng vật hy si...inh!

Hai thị vệ khênh lên một con cừ trắng, đặt trước mặt các chư hầu, một thị vệ tay cầm giao nhon chọc vào cổ con cừ, máu tươi chảy xuống một cái liễn hứng dưới.

Thấp Bàng lại hô:

- Các chư hầu mít ma...áu.

Các chư hầu bắt đầu là Tề Hoàn Công, rồi lần lượt lên mít mầu, tinh thần người nào người nấy thật trang trọng, không khí trang nghiêm.

Thấp Bàng hô tiếp:

- Bái kiến Thái tử... ừ.

Tề Hoàn Công bước lên phía trước, rạp đầu về phía Thế tử Trịnh:

- Tiểu Bạch khấu kiến Thế tử!

Các chư hầu cũng theo Tề Hoàn Công, cùng rạp đầu:

- Khấu kiến Thế tử!

Thế tử Trịnh cảm động rơm rớm nước mắt, vội đỡ từng người. Chàng nắm chặt tay Hoàn Công, nghẹn ngào nói:

- Trịnh tôi hôm nay ở đây, được thấy những ngày Nghiêu Thuấn. Ân đức của Tề hầu và các vị chư hầu Trịnh tôi suốt đời không quên, xin hãy nhận cho một lạy!

Nói xong, Thế tử định quỳ hai gối xuống lạy tạ.

Tề Hoàn Công vội đỡ Thế tử, nói:

- Thế tử không được dùng đại lễ đó.

Thế tử Trịnh nước mắt như mưa, cảm động nói:

- Trịnh tôi hôm nay sẽ lên đường về Lạc Dương, không được rạp đầu thì xin phép cho Trịnh tôi cúi lưng vậy, xin các vị chư hầu nhận một lạy.

Rồi, khom lưng vái dài mọi người.

Tề Hoàn Công nói:

- Trên có trời soi sáng, dưới có chư hầu tôn phù, Thế tử về Lạc Dương khỏi cần lo lắng.

Thế tử Trịnh nói:

- Tạ ơn Tề hầu, tạ ơn các vị quân hầu!

Thế tử nói rồi, bước xuống đài, đi tới chỗ Quản Trọng. Quản Trọng vội thi lễ:

- Chúc Thế tử lên đường may mắn.

Thế tử Trịnh nhìn Quản Trọng nói:

- Từ lâu đã nghe nói nước Tề ai nấy đều gọi Tướng quốc là Trọng phụ, Trịnh nay mới được gặp, Tướng quốc đứng bậc khuông thế chi tài. Trịnh tôi được ngày hôm nay cũng nhờ có mưu sách của Tướng quốc. Ngày sau, còn dài cho phép Trịnh sẽ hậu tạ.

Thế tử Trịnh cùng bảy chư hầu lần lượt xuống đài để lên xe về nước.

Tề Hoàn Công chấp tay thi lễ:

- Thế tử bảo trọng.

Chúng chư hầu cũng chấp tay thi lễ:

- Thế tử lên đường may mắn!

Thế tử Trịnh bước lên xe, chảy nước mắt chấp tay chào biệt, ngàn lời khôn tả nỗi lòng, chỉ có những dòng nước mắt nóng hổi tuôn ra như suối.

7. TỀ HOÀN CÔNG TRỌNG THÁC TỔNG TƯỚNG CÔNG

Đưa tiễn Thế tử Trịnh xong, các chư hầu chào nhau rồi ai nấy lên đường về nước. Tề Hoàn Công mời Tổng Tướng công tới quán xá tiệc khoản đãi, chỉ có Quản Trọng cùng dự.

Rượu được ba tuần, Tổng Tướng Công thấy Tề Hoàn Công nét mặt có vẻ đăm chiêu, như muốn nhờ việc gì, bèn hỏi:

- Hầu bá có gì cần dặn quả nhân, xin cứ nói, quả nhân sẽ gắng sức làm.

Tề Hoàn Công khẽ thờ dài, nói:

- Mỗi nhà mỗi cảnh, hôm nay quả nhân hội thể các chư hầu ở Thủ Chỉ để an định cho nước Tề đây.

Tổng Tướng Công nghe vậy giật mình hỏi:

- Hầu bá sao lại nói lời vậy?

Quản Trọng nói:

- Tổng Công không biết, ngày mai của nước Tề, sẽ giống như vương thất nhà Chu ngày nay. Chúa công tôi có sáu người con trai, theo trật tự lớn nhỏ thì phải lập công tử Vô

Khuy làm Thái tử, nhưng công tử Vô Khuy không có tài trị nước. Nếu nói về nhân phẩm, tài năng thì Vô Khuy kém xa công tử Chiêu. Vì vậy Chúa công ngày nay vẫn chưa xác định ai làm Thái tử. Muốn để nước Tề đời đời cường thịnh, người nối ngôi vua phải là người hiền minh, mà không thể là một người tầm thường. Vì vậy, Chúa công muốn chọn một người có đạo đức cao thượng nhất, có tài năng nhất trong chư hầu để gửi thác công tử Chiêu, nếu sau này, nước Tề có chuyện tranh chấp ngôi vua thì người đó giúp đỡ công tử Chiêu, để ổn định được nước Tề. Người mà Chúa công định chọn đó là Tống Công.

Tống Tương Công nói:

- Đội ơn hầu bá quá khen, quả nhân thực không dám nhận, quả nhân tài năng bình thường, hiền đức không đủ.

Hoàn Công nắm chặt lấy tay Tống Tương Công, nói:

- Tống Công bất tất quá khiêm nhường. Tiên quân qua đời, Tống Công là Thế tử đáng phải kế ngôi, nhưng Tống Công nhường cho em trai là Mục Di lên ngôi, Mục Di sống chết không chịu nhận, Tống Công mới lên ngôi. Lần này tới Thủ Chi hội thê, Tống Công vì có tang phụ quân phải đeo tang đến họp, cũng đủ chứng tỏ Tống Công trung hiếu, tín nghĩa đều vẹn toàn, quả nhân rất khâm phục. Việc lớn này của nước Tề cũng là nỗi lòng của quả nhân, hôm nay xin được bái thác.

Tống Tương Công nói chân tình:

- Hầu bá đã tín nhiệm quả nhân như vậy, quả nhân quyết không phụ sự trọng thác của hầu bá. Sau này, nước Tề không xảy ra chuyện gì thì thôi, nếu có biến quả nhân nhất

định sẽ dốc toàn lực phò tá công tử Chiêu.

Tề Hoàn Công cười nói:

- Có câu nổi đó của Tống Công, quả nhân thật đã yên lòng! Quả nhân và Trọng phụ đều đã già rồi, e rằng cũng chẳng sống được mấy năm nữa.

Quản Trọng nói:

- Lão thần xin chúc hai vị quốc quân ba chén rượu. Một, để chúc mừng hội thề Thủ Chỉ thành công; hai, công tử Chiêu đã có nơi phò thác, giải được nỗi khó lớn cho Chúa công; ba, để tiễn biệt Tống Công ngày mai trở về nước Tống!

Ba người cùng nâng chén, một hơi cạn

CHƯƠNG SÁU**ĐỈNH CAO****1. THIÊN TỬ BAN TỘI**

Mùa đông năm ấy Chu Huệ Vương băng hà. Thế tử Trịnh và Thái tử Chu Công Khổng bàn với nhau chưa phát tang vội, sai người của vương thất là Vương Tử Hồ đem ngày về báo Tề Hoàn Công. Tề Hoàn Công lập tức hạ lệnh các lộ chư hầu đến ngay đất Đào hội minh để an định Chu thất.

Trịnh Văn Công là người đầu tiên tiến tới đất Đào tạ tội với Hoàn Công. Vốn là sau khi Trịnh Văn Công nhận được mật chỉ của Chu Huệ Vương, không nghe lời Tôn Thúc chấp nhận ý kiến của Thân Hầu ngay đêm hôm đó bỏ hội thể ra về. Sở Thành Vương nghe tin đó bèn thông đồng với Thân Hầu, Trịnh Văn Công phái Thân hầu sang nước Sở. Sau đó, Tề Hoàn Công đem quân chư hầu đi thảo phạt nước Trịnh vì tội Trịnh Văn Công bỏ hội thể. Trịnh Văn Công sai người sang nước Sở cầu cứu, Sở Thành Vương áp dụng mưu kế của lệnh doãn Tử Phụ đem quân xâm phạm nước Hứa. Tề Hoàn Công nghe tin nước Hứa bị xâm phạm lập tức đem binh đi cứu, quân Sở không dám nghênh chiến lập tức rút lui. Mùa xuân năm sau, Tề Hoàn Công lại dẫn quân đi thảo phạt nước Trịnh, Trịnh Văn Công lại cầu cứu nước Sở, lần này nước Sở làm ngơ. Trịnh Văn Công giận quá chém đầu Thân Hầu sai Tôn Thúc xin hoà với Tề Hoàn Công. Tề Hoàn Công đồng ý, đồng thời hội minh các nước chư hầu ở đất Ninh mẫu. Trịnh Văn Công không dám tự mình đi họp sai Thế tử Hoa

đi dự hội minh. Thế tử Hoa là kẻ bất hiếu sợ Trịnh Văn Công sẽ phế truất địa vị Thế tử của mình sau khi đến Ninh Mậu gặp bí mật Hoàn Công xin Hoàn Công giúp y trừ khử bọn đại thần Tôn Thúc, Thúc Thiêm, y nguyện đem nước Trịnh làm nước phụ thuộc nước Tề. Quản Trọng nhìn rõ được âm mưu của thế tử Hoa cho người sang nói lại với Trịnh Văn Công những lời của Thế tử Hoa. Trịnh Văn Công bèn giết thế tử Hoa và cảm tạ Tề Hoàn Công không chấp nhậ tội bỏ hội thể của ông, càng cảm tạ Hoàn Công đã vạch được âm mưu của thế tử Hoa, trừ được mầm mống họa loạn, từ đó lệnh nào của Hoàn Công cũng theo răm rắp. Hội minh ở đất Đào có tám nước chư hầu dự: Tề, Tống, Lỗ, Vệ, Trần, Trịnh, Tào, Hứa. Tề Hoàn Công đọc lại lời thề tại hội thể Thủ Chỉ, thống nhất ý kiến mọi người, sau đó tám chư hầu từng nước biểu, sai người trình lên Chu vương thất. Tám người đi đó là: Đại phu nước Tề Thấp Bằng, đại phu Mai Chí Tú nước Tống, đại phu Công Tôn Ngao nước Lỗ, đại phu Ninh Tốc nước Vệ, đại phu Viên Tuyền nước Trần, đại phu Tử Nhân Sư nước Trịnh, đại phu Công Tử Mậu nước Tào, đại phu Bách Đà nước Hứa. Tám vị đại phu cùng đoàn quân Vũ nghị lớn mạnh, dưới danh nghĩa đến thăm viếng, rầm rộ kéo tới phía ngoài vương thành.

Thế tử Trịnh rất cảm động, sai thượng khanh vương thất là Triệu Bá Lao ra ngoài thành uỷ lạo đại phu tám nước, và lập tức phát tang, thế tử Trịnh làm chủ tang. Tang sự vừa xong, đại phu tám nước nhất trí yêu cầu được đeo tang Chu Huệ Vương vào yết kiến tân vương. Trong tình huống đại binh đã tới chân thành, thế tử Trịnh lên kế thừa vương ị, tức Chu Tương vương, tiếp nhận sự chúc mừng của bá quan và thân tự tiếp kiến đại phu tám nước. Trước tình hình đó, Huệ hậu và con trai bà công tử Đới đành ngậm đắng nuốt cay,

không dám làm điều gì tùy tiện nữa.

Thế tử Trịnh đã vững vàng ngồi vào Vương vị, ông biết, Vương vị của ông do đâu mà có. Nếu không có Tề Hoàn Công đứng ra bảo đảm cho ông, thì đừng nói Vương vị, đến tính mạng ông cũng khó mà bảo đảm. Vì vậy sa khi kế thừa vương vị, việc đầu tiên ông làm, là lệnh cho Thái tử. Chu Công Khổng đem ban tộ cho Tề Hoàn Công. Ngày xưa thịt đã dùng để cúng lễ tổ tiên gọi là tộ, là phần thưởng cao quý nhất, ai được Chu Thiên tử ban cho tộ, là vinh dự tối cao.

2. PHONG THUY ẮT BÁU

Ninh Thích kiên định quán triệt chấp hành đại kế “Tướng địa suy trung” của Quản Trọng, làm cho nông nghiệp nước Tề liên tiếp được mùa lớn. Năm nay lại một cảnh tượng được mua chưa từng có, nước Tề trên dưới vui mừng hân hoan, nhất là trước và sau tết Nguyên đán, cả nước Tề ngập trong không khí Tết. Trăm họ khắp nơi dón về Lâm Tri xem hội.

Tề Hoàn Công cùng Quản Trọng hoàn thành được nhiệm vụ an định vương thất nhà Chu, lại phó thác được công tử Chiêu cho Tống Tương Công nổi danh hiền đức, tảng đá đã rơi xuống đất, người như trút bỏ được gánh nặng. Tình hình trong nước ổn định, lương khô nước nhà đầy ắp, bá tính cũng vừa thóc đầy có ngọn. Ông sung sướng dẫn bá quan trong triều đến miếu, một dãy chín lư hương đồng đang tỏa hương, chín chín tám một ngọn nền lớn thấp sáng trưng miếu đường. Chín con bò đặt trước các bàn tế, trên hương án đặt trước bài vị mỗi vị tiên tổ, đều đặt một vựa thóc nhỏ xinh xinh, trong cung chứa đầy ngũ cốc.

Tề Hoàn Công đốt ba bó hương, đốt vào lư hương ở giữa, rồi cúi đầu lạy bức tượng Thái Công ba lạy, Quản Trọng và quần thần nhất tề quỳ xuống, lạy.

Tề Hoàn Công khẩn to:

- Tiểu Bạch nhờ vào anh linh của tiên tổ, ba mươi mấy năm qua, bất hợp chư hầu, thiên hạ thái bình. Hôm qua, Thiên tử lại vừa ban chỉ, muốn sai Thái tử ban tộ cho Đại Tề, mong tiên tổ thần minh phù hộ cho Đại Tề mãi mãi cường thịnh.

Thấp Bằng nói:

- Chu vương thất, từ Văn, Võ, Thành, Khang tới nay, thân tử ban tộ cho chư hầu, chưa từng nghe thấy. Nay Thiên tử ban cho Chúa công, thực là việc lớn của Đại Tề. Lại là việc lớn của thiên hạ, thân cho rằng, lễ ban tộ phải được tổ chức long trọng.

Quản Trọng gật đầu nói:

- Lời của đại phu Thấp Bằng chí phải. Chúa công mấy chục năm nay, đánh năm dẹp bắc, gieo nhân nghĩa cho thiên hạ, được vinh dự đặc biệt ngày nay, là do ý trời, do tổ tiên phù hộ. Thiên tử ban tộ là cơ may Thiên tử nhất thì. Chúa công có thể nhân cơ hội này, đại hợp chư hầu, để làm sáng chiến công hiển hách của Đại Tề. Thân cho rằng, lần đại hội này, sẽ phải khác trước, vì là việc lớn thiên hạ, muốn đời còn ngời ca, bá nghiệp của Chúa Công cũng do vậy mà lưu thêm ngàn đời, cho đến mãi mãi.

Tề Hoàn Công tươi cười nói:

- Trọng phụ, lời Thấp Bằng khiến quả nhân thư thái. Công của quả nhân là nhờ Trọng phụ, nhờ sự hợp tác hết mình của quần thần. Một khi Thiên tử ban tộ cho quả nhân, quả nhân nhất định sẽ phong thưởng cho các ái khanh, để

biết ơn công lao vất vả của các vị. Nếu như Trọng phụ cho rằng Thiên tử ban thịt cúng là cơ may ngàn năm có một, thì quả nhân sẽ phải làm cho rôm rả. Có điều, lần này đại hội chư hầu, không biết nên chọn nơi nào thủy thổ thích hợp?

Thấp Bàng nói:

- Thần từng mê thủy thổ một nơi, đúng là phong thủy ba địa. Cách Lâm Tri tám trăm dặm về phí tây nam, có một nơi gọi là Quỷ Khâu, đất đai rộng rãi, có nước suối trong, tiện đường giao thông, đi về tứ phía. Đất này nằm ở vị trí trung tâm các nước chư hầu, cách Chu thất Lạc Dương chỉ hơn trăm dặm. Nếu mượn chỗ này để đại hội chư hầu, để thu nhân tộ ban của Thiên tử, thì đẹp tựa thêm hoa vào gấm.

Tề Hoàn Công cười, nói rằng:

- Đất Quỷ Khâu như vậy, thì quả nhân cũng mê. Quả nhân lệnh cho Ninh Thích ái khanh làm đốc công, xây dựng đài cao ở Quỷ Khâu, để chuẩn bị hội minh chư hầu.

Nói xong, ông ngoái nhìn một lượt các quan, không thấy Ninh Thích đâu, vội hỏi:

- Ninh Thích ái khanh đâu?

Quản Trọng nói:

- Chúa Công chưa biết, Ninh Thích đại phu đang ốm, hôm nay không vào triều được.

Hoàn Công giật mình nói:

- Ồ, Ninh Thích ái khanh hết lòng vì nước, chẳng kể ngày đêm, mắc bệnh vào thân, quả nhân phải đến thăm mới được.

Thấp Bàng nói:

- Thừa Chúa Công, Ninh Thích đại phu đang ốm, thần xin đi Quỷ Khâu để đôn đốc việc dựng đài hội minh.

Hoàn Công nói:

- Được, chư vị ái khanh, sắp tới đại hội Quỳ Khâu, tới ngày đó, các ái khanh có thể dẫn vợ con tới Quỳ Khâu, để được nhìn thấy sự cường thịnh của Đại Tề.

3. PHONG TIẾT TRONG SÁNG

Tề Hoàn Công cùng Quản Trọng ở tông miếu ra, đi thẳng tới nơi ở của Ninh Thích. Dọc đường, từng đám người vừa nhả múa vừa hát. Hoàn Công và Quản Trọng bèn xuống xe đi bộ, lẫn vào đám người đang hân hoan chen chúc đó. Thị vệ phải ngăn trái phải mệt toát mồ hôi.

Hoàn Công cười rằng:

- Ha ha, vui cùng dân, niềm vui trong đó!

Quản Trọng cũng cười rằng chen cùng dân niềm vui vô tận

Một đội chiêng trống đi tới, âm trời âm đất, khí thế hùng hực. Sau đội chiêng trống là đội nhạc lớn gồm chuông, khánh và các nhạc cụ tơ chúc, tiếng nhạc du dương, trầm bổng, tiếp theo là các đội vũ đạo đầu đội các kiểu mặt nạ khác nhau tay cầm những vật tượng trưng cho ngũ cốc vừa đi vừa nhảy tung tăng. Sau nữa là từng đoàn thiếu nữ mặc áo quần rực rỡ của ngày hội, tay cầm những dải lụa màu, vừa hát vừa múa.

Hoàn Công cùng Quản Trọng được thị vệ bảo vệ, vừa đi vừa xem miệng không ngớt khen:

- Hùng tráng thay, nhạc nước Tề hay thay, vũ nước

Tề đẹp thay!

Chen ra khỏi đám người, Hoàn Công ướm đầm mộ hỏi Quản Trọng cũng mệt thở phì phò, ông phủi bụi trên mình gượng cười nói với Hoàn Công:

- Chúa Công, năm tháng không tha con người, thần già rồi, đi xem hội mà cũng không chịu nổi.

Hoàn Công vỗ vai Quản Trọng, chỉ vào ngực ông, cười nói:

- Trọng phụ sao có thể nói già, quả nhân xem Trọng phụ vẫn còn đang trẻ đó !

Quản Trọng cũng cười nói:

- Chúa công nói là lòng không già, nhưng người và lòng là nhất thể, lòng không già, nhưng lực bất tòng tâm !

Hoàn Công nói :

- Trọng phụ, cho dù thế nào, khanh vẫn không được già, Trọng phụ mà già, thì quả nhân cũng già.

Tới cửa nhà Ninh Thích, chỉ thấy một gian nhà tranh đơn sơ, không khác gì những ngôi nhà tranh của dân ở xung quanh.

Hoàn Công ngó nhìn quanh đó, không thấy quán xá sang trọng, hỏi Quản Trọng:

- Ninh Thích đại phu ở vào đâu?

Quản Trọng chỉ ngôi nhà tranh trước mặt:

- Ở trong đó.

Hoàn Công ngấm từ trên chí dưới toàn bộ căn nhà đơn sơ mộc mạc đó, tựa hồ không tin là Quản Trọng nói thật. Ông nhìn Quản Trọng hỏi rằng:

- Nơi ở của Đại Tư nông lụp xụp thế này, Trọng phụ trước đây biết không?

Quản Trọng cảm khái thưa:

- Dạ, thần đã mấy lần khuyên Ninh Thích rời đi nơi khác, còn xây cho Ninh Thích một phủ đệ ở phía bên phải Tướng phủ, nhưng Ninh Thích đại phu không chịu nghe.

Tề Hoàn Công và Quản Trọng bước vào sân, thấy trong nhà có tiếng nói chuyện, ra hiệu cho Quản Trọng không nói nữa, hai người đứng lại dưới song lắng nghe.

- Ninh đại phu, ngài làm sao mà ốm đến thế này?

- Đã khá nhiều, không sao, mời cụ ngồi.

- Ninh đại phu, ngài là tâm cốt của người nhà nông chúng tôi, ngài phải hết sức giữ gìn sức khỏe! “Tướng địa suy trung” hay lắm, nhà nông chúng tôi thực sự đã hăng hái làm ruộng, không có Ninh đại phu, sẽ không có cuộc sống khá giả cho nhà nông.

- Cụ nói quá, đại kế “Tướng địa suy trung” là do Chúa Công và Trọng phụ đặt ra, nếu tạ ơn phải tạ ơn Chúa công. Không có Chúa công, không có Trọng phụ, cũng không có Ninh Thích tôi.

- Nói thật chứ, không có Ninh Thích đại phu, mùa màng năm nay, nói sao chẳng nữa cũng không thể tốt được thế này. Lão từ xưa thấy nay chưa thấy một vị quan nào tốt như ngài, làm Đại Tư nông mà suốt ngày trên đồng ruộng lặn lội với bọn chân đất chúng tôi, đừng nói chưa từng nhìn thấy, mà nghe cũng chưa từng nghe thấy.

- Thì tôi có gì? Khi chưa làm Đại Tư nông, thì cũng như bà con đây, đi chăn bò cho người ta thôi, ha ha...

- Ninh đại phu, nghe nói khi ngài chăn bò ở Náo Sơn, chỉ

hát thôi mà làm cho Quản Trọng và Chúa công thu nhận ngài làm đại phu, vậy ngài hát bài gì? Hát cho cháu nghe được không? - Tiếng một người trẻ tuổi.

- Văn bối không được vô lễ.

- Ninh đại phu còn ra ngoài đồng ăn cơm với chúng ta, lại đã từng ở nhà ta, hát một bài hát thì làm sao?

- Được, ta sẽ hát cho mọi người nghe, nhưng hôm nay giọng không tốt, vậy thế này nhé, chú em ạ, hôm nào khỏi bệnh ta sẽ hát cho chú em nghe, được không?

- Được, nhưng Ninh đại phu, ngài phải giữ gìn sức khỏe đấy. Quán Tướng quốc giỏi thật, chỉ nghe Ninh đại phu mà biết được nhân tài lương đồng. Chúa công cũng rất sáng suốt, Ninh đại phu hát chữ Chúa công mà Chúa công vẫn bái ngài làm đại phu, thiên hạ thật hiếm có!

Đang nghe tới đó, thì một gia nhân của Ninh Thích từ ngoài về, thấy Hoàn Công và Quản Trọng, vội quỳ lạy:

- Tiểu nhân không biết Chúa công và Trọng phụ giá lâm, không kịp đón từ xa, mong được tha tội.

Các nông, cũng cùng rạp đầu chào.

Hoàn Công vội đỡ Ninh Thích, nói:

- Ái khanh ốm tới mức thế này, quả nhân đến thăm muộn, thật là thiếu sót.

Ninh Thích cảm động nói:

- Ninh Thích chỉ ốm sơ sơ, để Chúa công phải lo, thực là không dám.

Hoàn Công nói với đám nông phu:

- Chư vị bình thân.

Một lão nông nói với Hoàn Công:

- Thưa Chúa công, lão xin có một thỉnh cầu, đó là mau

chữa lành bệnh cho Ninh đại phu, Ninh đại phu là xương sống của nhà nông chúng tôi, nhà nông chúng tôi không thể thiếu Ninh đại phu.

Hoàn Công rất cảm động nói:

- Cảm ơn sự quan tâm yêu mến của các vị với Ninh đại phu, mọi người an tâm, quả nhân sẽ sớm chữa lành bệnh cho Ninh đại phu.

Quản Trọng xúc động nói:

- Xin chư vị an tâm đi về, chư vị quan tâm Ninh đại phu, Chúa Công càng quan tâm Ninh đại phu hơn nữa chứ!

Lão nông thì lễ chào Hoàn Công:

- Thảo dân xin cáo từ Chúa công.

Nói xong, lão nông dẫn mọi người đi ra khỏi phòng.

Tể Hoàn Công nói với Ninh Thích:

- Ái khanh rất được bá tính yêu quý, hôm nay ở đây quả nhân đã rõ.

Quản Trọng cảm thán:

- Ninh Thích, đáng bậc trượng phu vậy! Nếu các đại phu nước Tề cũng đều được như Ninh Thích, thì nước Tề sẽ không là đại Tề ngày nay!

Ninh Thích vội nói:

- Chúa công quá khen, Trọng phụ quá khen, không có Chúa công và Trọng phụ, đâu có Ninh Thích tôi.

Hoàn Công ngắm nhìn cư thất, bốn bề nhẵn trơn, không trang trí một thứ gì sang trọng, không bày một thứ gì đắt tiền, khẽ thở dài nói:

- Ninh ái khanh đêm ngày vất vả vì nước vì dân, lập nhiều công trạng lớn lao, mà lại ở ngôi như thế này, quả nhân thực không đành lòng.

Ninh Thích cảm động nói:

- Việc nhỏ mọn, không đáng Chúa công bận tâm.

Hoàn Công trịnh trọng nói với Quản Trọng:

- Nước Tề ngũ cốc phong đăng, kho lương đầy ắp, là do đại tư nông chấp chính tài giỏi. Ngày trước quả nhân đã từng hứa, sẽ phong thưởng Ninh Thích đại phu, hôm nay sẽ thực hiện, nay thưởng cho Ninh Thích đại phu trăm đôi bạch bích, trăm cân vàng, trăm trượng lụa, xây cho quán xá, thưởng cho giai nhân mỹ nữ mười người để hầu hạ nơi hậu thất. Kể từ hôm nay, quả nhân bái Ninh Thích ái khanh làm Thượng đại phu, để biểu dương công trạng, để nêu gương mẫu mực của Ninh Thích.

Quản Trọng thấy Ninh Thích vẫn đứng ngây như khúc gỗ, khê hích ông, nói:

- Chúa công đã hậu ái như vậy, còn không tạ Chúa Công.

Ninh Thích nói:

- Tạ ơn Chúa công đã ban thưởng. Chúa Công ban ơn như vậy, Ninh Thích lấy làm vinh hạnh. Ninh Thích là Đại Tư nông, chỉ chẳng qua là gắng làm tròn chức trách, ra sức với bốn phận, nay được Chúa công hậu ái như vậy, Ninh Thích thực không dám nhận, xin phép cho thân được bày tỏ rõ hơn.

Hoàn Công nói:

- Có điều gì ái khanh cứ nói.

Ninh Thích đồng dục nói:

- Ngày xưa Ninh Thích áo không đủ che thân, ăn không no bụng, theo người buôn bò từ nước Vệ sang Tề, may gặp được Chúa công và Trọng phụ. Nhờ Trọng phụ tình mắt, Chúa công nâng đỡ, Ninh Thích mới được đứng vào hàng

ngũ đại phu. Ninh Thích làm Đại Tư nông, phải gắng làm tròn chức trách, để đỡ lo cho Chúa Công, đỡ khó cho Trọng phụ. Đó là thiên kinh địa nghĩa.

Nước Tề ngũ cốc phong đăng là nhờ hồng phúc của Chúa công, nhờ chính sách “Tướng địa suy trung” của Trọng phụ, lại thêm thần linh phù trợ Đại Tề, nên công lao không thể tính là của Ninh Thích. Nếu để nước Tề đồng ruộng hoang vu, kho lương rỗng tuếch, bá tính rên đói kêu rét thì Ninh Thích này há chẳng thành tội nhân của nước Tề, phụ ơn thấp lửa phong tước của Chúa công, phụ lòng tin của Trọng Phụ hay sao? Ninh Thích từ một người chăn bò, nhảy lên nắm quyền Đại Tư nông, thế đã là đầy đủ, giàu có suốt đời rồi! Vì vậy, Chúa công gia phong cho thần những công danh lợi lộc đó, Ninh Thích không dám nhận, xin Chúa công thế xét.

Tề Hoàn Công nghe xong lời Ninh Thích, rất cảm động nhưng không biết trả lời sao, bèn nhìn Quản Trọng.

Quản Trọng nói:

- Lời gan ruột của Ninh Thích đại phu, Quản Trọng tôi cảm động vô cùng.

Tề Hoàn Công suy nghĩ một lát rồi nói

- Ninh Thích ái khanh một da trung thành, quả nhân rất cảm động, lời của ái khanh, quả nhân sẽ suy nghĩ thêm. Nay Chu Thiên tử ban tộ cho quả nhân, quả nhân muốn làm lễ thụ tộ ở đất Quỳ Khâu. Sau khi đại hội Quỳ Khâu, quả nhân sẽ làm đại lễ thụ đại vân rống cho Ninh Thích đại phu để biểu dương khí tiết của ái khanh.

Ninh Thích Quỳ lạy:

- Đa tạ ơn đức của Chúa công.

Tề Hoàn Công vội đỡ Ninh Thích dậy nói:

- Ái khanh còn đang ốm, không cần hành lễ!

Quản Trọng nhìn nét mặt Ninh Thích, nói:

• - Đại hội Quỳnh Khâu cũng sắp cử hành, Ninh Thích đại phu cứ an tâm ở nhà dưỡng bệnh, khỏi phải tham dự.

- Ninh Thích không chịu, nói:

- Trọng phụ, đại hội Quỳnh Khâu, đại hội chư hầu, làm lễ ban tộ của Thiên tử, đó là đỉnh cao của nghiệp bá Đại Tể, là bài ca muôn đời, Ninh Thích lý gì không tham dự.

Ninh Thích quay sang nói với Hoàn Công:

- Xin Chúa công khai ân, cho Ninh Thích được theo cùng Chúa công tới dự lễ, để nhìn thấy cảnh cường thịnh của Đại Tể ta. Đó là cơ may của duyên ba sinh, được tham dự đại hội Quỳnh Khâu, Ninh Thích có chết cũng không ân hận.

Tể Hoàn Công nhìn Quản Trọng cười, nói:

- Ninh Thích đại phu tha thiết như vậy, quả nhân cho phép! nhưng phải chú ý giữ gìn sức khỏe.

Ninh Thích chấp tay về phía Hoàn Công nói:

- Đa tạ Chúa công ân chuẩn.

Rồi chấp tay về phía Quản Trọng nói:

- Tạ ơn Trọng Phụ chăm sóc giúp đỡ.

4. PHONG THÁI SƠN, THIÊN LƯƠNG PHỤ, ĐƯỢC KHÔNG?

Hai tháng sau, Tể Hoàn Công dẫn cả triều văn võ, đi Quỳnh Khâu.

Cờ xí rợp trời, rầm rầm rộ rộ, dưới lá cờ vàng to tướng có chữ "Phượng bá" là xe của Hoàn Công. Quản Trọng ngồi

bên phải Bảo Thúc Nha ngồi bên trái, ba người ngồi chung một xe. Tể Hoàn Công vẻ đặc chí, dọc đường chuyện rôm rả, ông nói với Quản Trọng:

- Quản nhân từng tám lần họp chư hầu, vẫn cảm thấy lần này khác thường, hôm nay quả nhân cảm thấy tinh thần sáng khoái, tâm tình phấn chấn bội phần, Trọng Phụ có biết vì sao không?

Quản Trọng cười đáp:

- Lần này đi Quỳ Khâu là để Thiên tử ban tộ, Chu thất khen thưởng, các chư hầu chấp tay chúc mừng, phục sát đất. Đại hội lần này đánh dấu bá nghiệp của Chúa công đã đạt tới tột đỉnh, đương nhiên tâm tình khác trước.

Tể Hoàn Công cười hỏi Bảo Thúc Nha:

- Thái phó có từng mơ tưởng tới cảnh tung bừng hôm nay không?

Bảo Thúc Nha cũng cười, nói:

- Thần không ngày nào không nghĩ tới, không lúc nào không nghĩ tới. Phụng thờ Chúa công, tiến cử Tướng quốc, tuyển chọn hiền năng, chu du các nước, cúc cung tận tụy, dốc hết tâm huyết, chẳng phải là cho ngày hôm nay ư? Lão thần được nhìn thấy sự huy hoàng của nước Tể ngày nay, khi chết cũng có thể nhắm mắt nơi chín suối.

Người ngựa đã tới chân Thái sơn. Thái sơn nguy nga hùng vĩ, khí thế lớn lao, đứng sừng sững, nhìn lên chỉ thấy xanh ngắt một màu, trên đỉnh mây mù quấn phủ, cảnh tượng hùng tráng.

Hoàn Công hạ lệnh dừng xe, ông đứng trên xe, ngửa mặt ngắm Thái sơn, cảm thán:

- Ngụy nga thay, Thái Sơn! Uy vũ thay, Thái Sơn!

Quản Trọng tán thưởng:

- Thái Sơn, hùng cứ phương Đông, nguy nga sừng sững, trên đây thiên hạ, Ngũ nhạc độc tôn, rầm rì sâu thẳm, thật là kì sơn, thần sơn vậy. Thái Sơn hùng vĩ như vậy, lại nằm trong đất Đại Tề ta, Đại Tề há lại không có được khí thế của Thái Sơn sao?

Hoàn Công nói:

- Quả nhân nghe nói, ba đời Hạ, Thương, Chu khi mới lập đều đến Thái Sơn để phong thiên, có việc đó không?

Quản Trọng đáp rằng:

- Sự tích phong thiên Thái Sơn, phải kể từ Vô Hoài thị, Phục Hi thị, Trần Nông thị, Viêm đế, Hoàng đế, Chuyên Húc, Đế Khốc, Đường Nghiêu, Ngu Thuấn, Hạ Vũ, Thương Thang, Chu Thành Vương, các vị này sau khi lên ngôi đều đến Thái sơn lập đàn đất để tế trời, để tỏ lòng báo đáp ơn trời, gọi là "phong"; ở dưới chân Thái Sơn, trên những ngọn núi nhỏ như Tiểu sơn hoặc Vân Vân sơn, hoặc Đình Đình sơn, Cối Kê sơn, hoặc Xã Thủ sơn, sau này thì thường làm ở Lương Phụ sơn, vạch chia đất để tế địa, tỏ lòng báo đáp ơn của đất, gọi đó là "thiên".

Tề Hoàn Công nhấp nhồm hỏi:

- Quả nhân vươn lên từ Văn, Vũ, Thành Khang, lập nên bá nghiệp, trở thành bá chủ Trung Nguyên, bát hợp chư hầu, nhất khuông thiên hạ, dù ba đời tiên hiền cũng không làm được như vậy. Xin hỏi Trọng phụ, quả nhân muốn phong Thái Sơn, thiên Lương Phụ, có được không?

Quản Trọng nhìn thấy Hoàn Công có vẻ tự kiêu, đưa mắt ra hiệu cho Bão Thúc Nha, nói:

- Phong thiên phải có cát tướng của trời đất. Nay cát tướng chưa xuất hiện, phải đợi chờ. Hơn nữa, nay trên vẫn còn Thiên tử, muốn phong Thái Sơn, thiên Lương Phụ, phải có ý chí của thiên tử, hai điều đó thiếu một điều không được.

Tề Hoàn Công lắc đầu, nói về không đồng ý:

- Cát tướng của trời đã xuất hiện, nước Tề mấy năm liên mưa thuận gió hoà, ngũ cốc phong đăng, đó chính là cát tướng của trời. Còn như ý chí của Thiên tử, đợi gặp Thái tể Chu Công Khổng, nhờ ông ta chuyển lời với Chu Thiên tử, hạ một đạo chỉ cho quả nhân, là được chứ gì?

Bảo Thúc Nha nói:

- Cát tướng của trời, còn phải có phượng hoàng lai nghi.

Hoàn Công cười rằng:

- Phượng hoàng lai nghi? Quả nhân sai người đi bắt một con phượng hoàng về là được chứ gì!

Quản Trọng nháy mắt ra hiệu Bảo Thúc Nha, để ông ta khỏi nói nữa. Bảo Thúc Nha hiểu ý Quản Trọng muốn ông đừng quá cương với Tề Hoàn Công, nên ông đành im bật.

5. HỘI LỚN QUỲ KHÂU

Quỳ Khâu đã thay bộ mặt mới. Đài hội minh đã dựng xong. Các chư hầu Tống, Lỗ, Vệ, Trần, Hứa, Yên đã tới trước hẹn.

Tề Hoàn Công, Quản Trọng, Bảo Thúc Nha áo mũ xông xênh, oai phong lẫm lẫm đứng trên xe, đi qua đám cờ xí rợp trời và đội nghi thức đao kiếm tua tủa, vào tới chân đài. Các

lộ chư hầu theo thứ tự của mình đứng cả phía chân đài cao.

Chiếc xe Hoàn Công dừng lại. Tể Hoàn Công, Quản Trọng, Bảo Thúc Nha bước xuống xe. Tể Hoàn Công hỏi thăm các lộ chư hầu:

- Hôm nay, thiên tử ban tộ cho Tể hầu, các vị chư hầu đường xa ngàn dặm tới đây thật vất vả, quả nhân hết sức cảm ơn.

Tổng Tương Công nói:

- Tể hầu được Thiên tử ban tộ, là việc mừng cho chư hầu Trung Nguyên. Ngày hội lớn như vậy, dám bỏ qua sao được!

Trịnh Văn Công nói:

- Tể hầu tôn phò Thiên tử, tín với chư hầu, thiên tử ban tộ, thật là xứng đáng.

Yên Trang công nói:

- Nước Yên nhiều lần hưởng ân trạch của nước Tề, nay đến Quỳ Khâu để giúp vui cho nước Tề, cam lòng kết minh, không bao giờ đổi dạ.

Tể Hoàn Công nghe những lời ngợi khen như vậy, cảm giác ngọt ngào như uống một hũ mật ong, tươi cười nói với các chư hầu:

- Lat nữa, khi sứ giả Thiên tử tới, quả-nhân sẽ cùng chư vị được hưởng ân điển, cùng được gọi ơn Thiên tử.

Tể Hoàn Công vừa dứt lời, thấu Thấp Bằng hô lớn:

- Sứ giả Thiên tử Thái tể Chu Công Khổng giá lâm!

Chu Công Khổng ngồi một chiếc xe hoa liền đi tới tận lễ đài. Tể Hoàn Công dẫn các chư hầu tới đón.

Chu Công Khổng từ trên hoa liền bước xuống, theo sau

ông là một thị vệ tay giơ cao tộ ban của Thiên tử.

Tề Hoàn Công cúi mình thi lễ:

- Tề hầu Tiểu Bạch xin bái kiến Thái tể.

Các chư hầu cũng nhất tề hành lễ.

- Xin bái kiến Thái tể!

Chu Công Khổng vui vẻ nói:

- Xin các chư hầu miễn lễ. Khổng tôi vâng mệnh Thiên tử, đến Quỷ Khâu, trước hết xin chúc mừng Tề hầu.

Tề Hoàn Công nói:

- Đâu dám, đâu dám! Quả nhân cảm ơn Thiên tử, nay chọn Quỷ Khâu ;à nơi phong thủy báu địa, xây dựng đài cao, cử hành lễ lớn, để được gọi Thiên quang.

Tề Hoàn Công vừa nói dứt, trống nhạc nổi lên.

Thái tể Chu Công Khổng ngược nhìn đài cao, chỉ thấy trên đài nghi lễ long trọng, hào hoa. Lại nhìn Tề Hoàn Công đang đứng trước mặt, khí thế hiên ngang vẻ đặc chí lâm.

Thấp Bằng nói với Chu Công Khổng:

- Xin mời Thái tể dâng đàn!

Chu Công Khổng bước lên đài cao, thị vệ giơ cao tộ ban của Thiên tử theo sát phía sau.

Thấp Bằng lại hô:

- Mời Chúa Công dâng đàn! Mời Trọng phụ dâng đàn!

Tề Hoàn Công ngẩng mặt, hiên ngang bước lên đài, Quản Trọng bước theo sau.

- Mời các vị chư hầu dâng đàn!

Các chư hầu lần lượt bước lên đài.

Trên lễ đàn, có đặt hư vị của Chu thiên tử. Thái tể Chu Công Khổng đỡ tộ ban của Thiên tử đứng cạnh phía đông hư vị Thiên tử.

Tể Hoàn Công cùng chư hầu sau khi dâng đàn, đầu tiên thấp lư hương đặt ở phía trước hư vị thiên tử, quỳ lạy xong, theo thứ tự đứng ở bên.

Thấp Bễ giờ hai tay hạ mạnh xuống, tiếng trống nhạc im bặt, ông lớn tiếng hô:

- Xin mời Thái tể Chu Công Khổng chuyển đạt mệnh lệnh của Thiên tử!

Thái tể tay giữ tộ, nói đồng dục:

- Thiên tử mới lập, chí muốn sửa sang công nghiệp của Văn, Võ, Thành Khang, các chư hầu đã tôn phò Chu thất, lập công lớn, Thiên tử lệnh cho Khổng tộ ban tộ cho Tể hầu.

Tể hầu bước ra, định làm đại lễ.

Chu Công Khổng nói:

- Thiên tử có lệnh, Tể hầu tuổi đã cao, miễn khỏi lễ quỳ bái. Tể hầu nhận tộ ban của Thiên tử!

Tể Hoàn Công định tới nhận tộ ban, Quản Trọng khẽ nhắc:

- Thiên tử tuy khiêm nhượng, nhưng bày tôi không thể bất kính!

Tể Hoàn Công gật gật đầu, bước tới trước mặt Thái tể, quỳ lạy theo đại lễ:

- Uy của Thiên tử như trời cao, Tiểu Bạch đầu dám

không quý báu.

Thái tử vui vẻ, nói lớn tiếng:

- Mời Tể hầu nhận tộ!

Tể Hoàn Công khấu đầu đủ ba lần xong, nói:

- Tạ ơn Thiên tử!

Nói xong đứng dậy, nhận tộ ban từ tay của Thái tử, giơ lên cao để chư hầu nhìn rõ.

Chư hầu thấy Hoàn Công làm vậy, đều rất thần phục, đồng thanh nói:

- Chúc mừng Tể hầu! Chúc mừng minh chủ!

Chư hầu xem xong, Tể Hoàn Công đưa tộ ban cho Quản Trọng, rồi nói với Chu Công Khổng:

- Bẩm Thiên tử, hôm nay Thiên tử ban tộ, tuy là vinh dự của Tiểu Bạch, nhưng cũng là việc mừng của chư hầu. Nhân dịp ngàn năm có một này, chư hầu được cùng gọi Thiên quang, Tiểu Bạch muốn cùng chư hầu mút máu ăn thề, được chăng?

Thái tử nói:

- Chư hầu mút máu ăn thề, để tôn phò thiên tử, đó là việc mừng cho Chu thất, có gì không được?

Tống Tương Công đứng ra nói:

- Hôm nay, Thiên tử ban tộ cho Tể hầu, Thiên tử đến tận mình đàn đó là phong thưởng cao nhất cho minh chủ Trung nguyên chúng tôi. Chư hầu tín nhiệm Tể hầu, khâm phục minh chủ, hà tất phải mút máu! Hôm nay hội minh, không cần mút máu mà thề.

Chúng chư hầu nhất trí bày tỏ đồng ý:

- Có Thái tể ở đây, có thể không cần mút máu mà thể!

Tể Hoàn Công rất xúc động, chấp tay thi lễ các chư hầu:

- Đa tạ sự tín nhiệm của các vị chư hầu với quả nhân. Có mặt thiên sứ, có thể không mút máu mà thể. Đề nghị tư lễ Thấp Bàng tuyên đọc lời thể.

Thấp Bàng giữ mình thư, lớn giọng đọc:

"Mùa xuân Chu Tương Vương nguyên niên, Thiên tử ban tộ Tể hầu. Chư hầu hội mình ở đất Quỷ Khâu, lời thể rằng: Phàm trong đồng mình, đời đời giao hảo, phò tá Chu thất, giữ ngay vương đạo. Ai phản bội lời thể thần mình chu diệt!"

Các chư hầu đồng thanh đọc lại:

- Phàm trong đồng mình, đời đời giao hảo, phò tá Chu thất, giữ ngay vương đạo. Ai phản bội lời thể, thần mình chu diệt!

Chư hầu mình thể xong, Thái tể Chu Công Khổng cười, nói:

- Hôm nay, vâng mệnh Thiên tử ban tộ Tể hầu, thấy chư hầu Trung Nguyên đồng tâm đồng đức thể này thật suốt đời không quên. Khổng tôi nhất định bẩm báo Thiên tử để ngợi khen.

Chúng chư hầu:

- Tạ ơn Thái tể.

Tể Hoàn Công nói với Thái tể rằng:

- Ngày hội hôm nay, quả nhân có chuẩn bị ca vũ và nghi trượng giúp vui, mời thái tể và các vị chư hầu cùng thưởng thức.

Thấp Bằng mời Thái tử và các vị chư hầu đứng về phía trước đài.

Dưới lễ đàn, lễ nhạc nổi lên, ba trăm nhạc công cùng biểu diễn trống, chuông, khánh đá, khèn, sáo, đàn, kèn tất cả cùng tấu lên những khúc nhạc tề du dương, hùng tráng; ba trăm thiếu nữ áo xiêm rực rỡ nhảy múa theo tiếng nhạc, khiến người xem loá cả mắt; lại còn ba trăm vũ sĩ mình mang tê giáp, tay cầm đao kích, đao, kiếm luôn thay đổi đội hình, động tác múa hùng mạnh, đều tăm tắp.

Thái tử Chu Công Khổng và các chư hầu say sưa thưởng thức.

Thái tử nói với Tề Hoàn Công đứng ở bên:

- Tề hầu tổ chức lễ hội như thế này coi như khai sáng nghi thức lễ ban tộ của Thiên tử đó!

Tề Hoàn Công phủng mũi, vuốt râu nói:

- Quả nhân có một việc muốn nói với Thái tử. Năm xưa Hạ, Thương, Chu khi mới lập đều làm lễ phong Thái Sơn, thiên Lương Phụ. Quả nhân vì phò tá Chu thất bắc phạt Sơn Nhung đến Cô Trúc; nam dẹp Man Sở, đến Triệu lăng; tây đánh Lưu Sa, tới Thái Hằng uy trấn Đông di tước tận Bắc Hải; cứu hợp chư hầu nhất khuông thiên hạ. Nay Thái Sơn nằm trong nước Tề, quả nhân cũng muốn phong Thái Sơn, thiên Lương Phụ, làm một lễ lớn. Thái tử thấy được không?

Thái tử nghe vậy kinh ngạc, đứng lặng nhìn Hoàn Công, nói:

- Tề hầu quả có ý nghĩ đó sao?

Tề Hoàn Công dương dương tự đắc:

- Quả nhân đã mong từ lâu.

Thái tử cười lạt nói:

- Việc thiên hạ ngày nay, Tể hầu cho là được, ai dám nói không được!

Tể Hoàn Công cười ha hả...

Thái tử không hài lòng nhìn Hoàn Công một lát, rồi quay ánh mắt về phía dưới lễ đài.

Dưới lễ đài, cuộc biểu diễn ca vũ đã dẫn đến cao trào.

Người hầu mang lên rượu ngon. Thái tử, Tể Hoàn Công và các chư hầu, ai nấy cầm chén rượu trong tay, vừa uống vừa xem biểu diễn.

Tể Hoàn Công tay cầm chén rượu nâng chào các chư hầu, chúc xong các chư hầu ông đến chỗ các đại phu của các chư hầu.

Bảo Thúc Nha, Ninh Thích cùng các đại phu nâng chén nói:

- Chúc mừng Chúa công!

Tể Hoàn Công chấp tay nói:

- Cùng chúc cùng mừng!

Tể Hoàn Công nâng chén cùng Bảo Thúc Nha:

- Quả nhân được có ngày nay, phải tạ ơn dày dẽ của Thái phó.

Bảo Thúc Nha vội nói:

- Đại Tể có được ngày nay là nhờ Chúa công sáng suốt!

Tể Hoàn Công nói với Ninh Thích rằng:

- Ninh Thích còn chưa khỏi bệnh vẫn đến được đây, việc cảnh thực không phải hư chứ?

Ninh Thích nói:

- Ninh Thích tận mắt thấy được lễ hội này đúng là may mắn ba sinh. Sớm được thấy cảnh này, tối có chết cũng đành!

Thái tử Chu Công Khổng đến gặp Tề Hoàn Công nói:

- Tề hầu, nghi thức ban tộ khanh đã hoàn thành tốt đẹp, Khổng tôi xin được cáo lui trước.

Tề Hoàn Công giữ lại:

- Thái tử hà tất đến vội vã, đi cũng vội vã ở lại Quỳnh Khâu thêm vài ngày nữa!

Chu Công Khổng nói:

- Công sự vương thất bận bịu, Khổng tôi không dám ở lâu, Tề hầu khỏi cần đưa tiễn, xin cáo biệt.

- Nói xong, ông cất bước đi xuống lễ đài

Tề Hoàn Công cũng không nài ép Chu Công Khổng nữa. Vừa rồi ông nêu chuyện làm lễ phong thiền ở Thái Sơn, thái độ và lời lẽ của Chu Công Khổng, rõ ràng là không rán thành, nên trong lòng ông không được tự nhiên. Ông chỉ bước theo Chu Công Khổng xuống lễ đài, không tiễn biệt gì nữa.

Chu Công Khổng rất không hài lòng về Tề Hoàn Công. Không biết lượng sức mình. Chu Thiên tử còn chưa phong Thái Sơn thiền Lương Phụ, một chư hầu mà dám có ý nghĩ đó! Xe vừa ra khỏi Quỳnh Khâu thì gặp một đoàn người ngựa phóng từ trước mặt tới, giữa đoàn có một lá cờ lớn, thêu chữ "Tấn".

Đó là đoàn người ngựa của Tấn Hiến Công, ông cũng đến dự minh hội Quỳnh Khâu. Tấn Hiến Công thấy Thái tử Chu Công Khổng, vội xuống xe. Thái tử cũng bước khỏi hoa liên.

Tấn Hiến Công bước tới thi lễ:

- Khấu kiến Thái tể!

Chu Công Khổng đỡ Tấn Hiến Công dậy, hỏi:

- Tấn hầu định đi đây vậy?

Tấn Hiến Công nói:

- Thiên tử lệnh cho Thái tể ban tộ Tể hầu, Tể hầu mở hội ở Quỳ Khâu, quả nhân muốn tới xem hội.

Chu Công Khổng lạnh nhạt nói:

- Đại hội Quỳ Khâu đã tan, Khổng tôi đang muốn về Lạc Dương đây.

Tấn Hiến Công ân hận nói:

- Tấn hầu cũng chẳng nên ân hận. Trong lễ hội Quỳ Khâu, Tể hầu tự ý mình công cao, ngang nhiên muốn học Tam Đại, làm lễ phong thiên ở Thái Sơn. Trăng tròn lại khuyết, nước đầy phải tràn, Tể hầu kiêu ngạo như vậy, nước Tể nhất định sẽ xuống dốc, nên đại hội này Tấn hầu không dự cũng là hay.

Tấn Hiến Công gật gật đầu, nói:

- Quả nhân xin nghe lời của Thái tể.

Tấn Hiến Công hạ lệnh quay đầu ngựa cùng Chu Công Khổng trở về.

6. ANH NIÊN MẤT SỚM

Xong lễ hội Quỳ Khâu, Tể hầu chia tay các chư hầu rồi mỗi người một ngả.

Đại đội binh mã, vừa rời Quỳ Khâu, trời bỗng giáng

giăng rơi tuyết. Tề Hoàn Công cùng Quán Trọng ngồi chung một hoa liễn. Ông hứng thú nhìn đầy trời tuyết bay, hỏi Quán Trọng:

- Trọng phụ, khanh chẳng nói phong Thái Sơn thiên Lương Phụ phải chờ có cát tường của trời đó sao? Nay giữa giao thời xuân hạ, bướm bạc bay múa có phải trời giáng cát tường cho quả nhân không?

Quản Trọng tựa hồ có một tâm sự gì nặng nề, nhìn trời tuyết mịt mù, thả lòng suy nghĩ.

Hoàn Công lại hỏi:

- Trọng phụ, sao không nói?

Quản Trọng thôi nhìn, hỏi:

- Trong đại hội Quỳ Khâu, Chúa công có nói chuyện phong thiên Thái Sơn cho Thái tử Chu Công Khổng nghe không?

Tề Hoàn Công khó chịu nói:

- Có nói, nhưng nói thì sao?

Quản Trọng thở dài nói:

- Người xưa phong thiên, từ Vô Hoài thị đến Chu Thành Vương thầy đều được thụ mệnh rồi mới đắc phong. Ngày xưa thụ mệnh, có nghĩa là có hiện thị vật cát tường, vật cát tường là phượng hoàng, kì lân. Nay phượng hoàng kì lân không thấy đến, gia hoà không thấy mọc, không có biểu hiện của ý Trời, mà Chúa công muốn làm phong thiên e rằng người có hiểu biết trong thiên hạ lấy đó làm trò cười!

Tề Hoàn Công thấy Quán Trọng nghiêm túc như vậy, nhiệt tình phong thiên của ông như bị dội nước

lạnh, lâu bầu:

- Trọng phụ đã nói vậy, quả nhân sẽ không nhắc tới việc phong thiên nữa là xong.

Quản Trọng lại quay ra nhìn tuyết lớn ngoài xe, lẩm bẩm:

- Theo bình thường, cuối xuân đầu hạ không có tuyết, trận tuyết này thật là khó hiểu.

Tề Hoàn Công nói:

- Quả nhân cũng nghĩ vậy. Theo Trọng phụ, trận tuyết này lành hay dữ?

Quản Trọng nói:

- Trời cũng có quy luật của trời, phạm việc khác thường cũng đều là một điềm báo, thần đương suy nghĩ, có thể là một điềm may. Chúa công có thể hạ lệnh cho người ngựa tạm dừng, chờ thần bói một quẻ xem.

Tề Hoàn Công vừa phát lệnh xong, Thấp Bằng từ phía trước chạy vội tới bẩm báo:

- Bẩm Chúa công, Trọng công, Ninh Thích đại phu giữa đường phát bệnh, bất tỉnh nhân sự, đã sắp tắt thở.

Quản Trọng giật mình, vội xuống xe, chạy gấp tới xe của Ninh Thích, Tề Hoàn Công cũng vội chạy theo.

Phía trước xe của Ninh Thích, đã nhiều người tụ tập, mọi người đều cùng gọi:

- Ninh Thích đại phu! Ninh Thích đại phu!

Tề Hoàn Công và Quản Trọng tới nơi. Quản Trọng nhìn sắc mặt Ninh Thích lại sờ mạch Ninh Thích, mặt ông bỗng tái như chì, mắt ông bỗng đờ đẫn.

Tề Hoàn Công lay Ninh Thích, gọi:

- Ninh Thích ái khanh, hãy tỉnh lại, quả nhân đến thăm ái khanh đây!

Ninh Thích gắng hết sức, từ từ mở đôi mắt nhìn Hoàn Công và Quản Trọng, vất vả nói với người hầu:

- Đỡ... ta... dậy.

Người hầu nâng Ninh Thích ngồi dậy.

Ninh Thích vất vả nói từng tiếng:

- Chúa công ... Trọng phụ... Ninh Thích sắp phải đi xa... Chúa công và Trọng phụ... không còn nhìn thấy... năm nay... nước Tề ngũ cốc... phong đăng... nữa.

Quản Trọng nói:

- Ninh Thích đại phu, đại phu phải gắng lên, bệnh của đại phu nhất định có thể chữa được mà!

Tề Hoàn Công nói:

- Ái khanh vốn không có bệnh, chỉ đường xa ngàn dặm, khí hậu thay đổi bất ngờ, ái khanh đừng bi quan, đại Tề có những ngự y giỏi mà!

Ninh Thích khó khăn nói:

- Chúa công ... Ninh Thích... được thấy đại hội Quý Khâu... chết cùng... đủ... rồi.

Tề Hoàn Công nói:

- Ái khanh, quả nhân định tổ chức riêng cho ái khanh một buổi lễ riêng, ban cho ái khanh đại vân rống.

Ninh Thích đã thờ rất gấp:

- Tạ... ơn... Chúa... công.

Quản Trọng thấy Ninh Thích bắt đầu đổi sắc mặt, ông

gọi lên tuyệt vọng:

- Ninh Thích đại phu, nước Tề không thể thiếu đại phu!
Ninh Thích, Quản Trọng cũng không thể thiếu ngài!

Ninh Thích đã hỗn hển, cuối cùng còn nói lên được mấy tiếng:

- Ninh Thích... hổ thẹn...

Ông ngoẹo đầu, vĩnh viễn khép lại đôi mắt, từ giữa nhân gian.

- Ninh Thích đại phu! - Quản Trọng gào như xé tim xé phổi.

- Ninh Thích đại phu! Ninh Thích đại phu! Mọi người đồng thanh gọi.

Nhưng Ninh Thích đã không còn nghe thấy những tiếng gọi đó. Ông yên lặng tựa vào lòng người hầu, nét mặt thanh thản, thoáng một nụ cười.

Quản Trọng quay mặt, nhìn hoa tuyết bay đầy trời, nước mắt lăn xuống:

- Trời hỡi, người đã chặt đứt cánh tay của Quản Trọng, làm huỷ bá nghiệp của nước Tề ta!

Tề Hoàn Công nước mất lưng trông, tiếng run run:

- Ninh Thích ái khanh, khanh đừng vội đi, đừng vội đi! Nghi thức là đất trời bướm bạc, điển lễ là cả thế giới trắng xoá nay, quả nhân phải ban cho khanh đai vân rồng, để biểu dương sự cống hiến của ái khanh cho nước Tề!

Nói rồi, ông run rẩy bước lên hoa liễn, khoác lên vai Ninh Thích chiếc đai vân rồng.

- Ninh Thích đại phu! - Mọi người đồng thanh gào lên, tiếng khóc vang trời dậy đất.

Ninh Thích mất đi, cả người ngựa nước Tề, trên từ Hoàn Công, dưới đến sĩ tốt, đều đắm mình vào xót thương. Hoa liên của Ninh Thích được trang trí những bức trướng vải đen, ba quân trên dưới thắt khăn tang trắng, để tế điệu anh hồn của Ninh Thích, không khí sôi nổi hùng hực của đại hội Quỳnh Khâu, bỗng chốc trở thành lạnh lẽo nặng nề.

CHƯƠNG BẢY

QUẢN TRỌNG QUA ĐỜI

1. NHỚ THƯỜNG NINH THÍCH

Cái chết chết của Ninh Thích đã tạo nên vết thương to lớn với tinh thần Quản Trọng, không gì bù đắp nổi. Từ Quỳ Khâu trở về, Quản Trọng ốm gục, ngay cả tang lễ thượng đại phu long trọng mà Hoàn Công tổ chức cho Ninh Thích cũng không thể tham dự được. Ninh Thích luôn lơ mơ đứng cạnh ông, dù ông có nhắm mắt vẫn nhìn thấy.

Lần thứ nhất gặp Ninh Thích, là lúc Ninh Thích đang vỗ sừng bò hát, tiếng hát trầm bổng âm vang:

*Ào ào nước trắng, nước trắng ào ào
Chí khí nam nhi, vút tận trời cao.
Tráng khí chưa thành, dám đâu chơi dạo.
Lê mòn gót sắt, thánh hiển nơi nao.*

...

Quản Trọng xoay mình trên giường, gọi: "Nàng Tịnh!"

- Tướng gia, tiện thiếp đây!

Nàng Tịnh vội vàng cúi mình, trả lời. Những ngày này đối với bà thực là một ngày dài tựa một năm. Quản Trọng ốm rất nặng, luôn mê sảng, nói nhiều nhất là "Ninh Thích,

ngài hãy đợi tôi!". Nàng Tịnh tự sắc thuốc cho ông, tự lo cơm nước chăm sóc ông từng li từng tí, ngày đêm không rời giường bệnh lấy nửa bước.

Quản Trọng mở mắt, nhìn gương mặt tiêu tụy, hốc hác của nàng Tịnh, thở dài nói:

- Trời, ta già rồi, vô tích sự rồi.

Nàng Tịnh vội bưng bát sâm đến, múc một thìa:

- Tướng gia, uống chút nước sâm đi.

Quản Trọng lắc đầu, chỉ vào chiếc đàn trên bàn:

- Nàng Tịnh, gảy đàn cho ta nghe.

Nàng Tịnh vội đặt bát nước sâm xuống, rửa tay, thấp hướng, gảy bài "Cao sơn lưu thủy".

Mới chơi được mấy câu, Quản Trọng sốt ruột xua tay, nói:

- Gảy bài "*Ào ào nước trắng*" của Ninh Thích!

Nàng Tịnh gảy bài "*Ào ào nước trắng*", khúc nhạc du dương, vang khắp cư thất.

Quản Trọng he hé mắt, khẽ hát: "*Ào ào nước trắng, nước trắng ào ào...*", ông mơ màng nhìn thấy Ninh Thích chạy từ trên núi xuống, chạy tới trước xe của Quản Trọng. Quản Trọng lấy bút viết giấy tiến cử ông với Hoàn Công...

Ninh Thích đã thay mặc bộ áo mũ đại phu, trông sáng sủa khí thế hẳn lên;

Ninh Thích làm Đại Tư nông, khắp đồng ruộng nước Tề

chỗ nào cũng thấy bóng ông.

Ninh Thích trừng trị chủ nô Bá Thị, kiên trì đẩy mạnh đại kế “Tướng địa suy trung”, nước Tề liên tiếp được mùa.

Thảo phạt Sơn Nhung, Sở man, đánh Tây Dịch, trấn Đông Di, mỗi khi đi xa, đều uỷ nhiệm Ninh Thích lo việc quốc chính, Ninh Thích bao giờ cũng trị lí mọi việc đâu ra đấy, làm vừa lòng Quản Trọng...

Ninh Thích ở căn nhà lá, không cầu thăng quan, không ham phát tài, chăm chỉ cần mẫn, cúc cung tận tụy, vì lẽ gì vậy? Quản Trọng nói chuyện với Ninh Thích nhiều nhất, một ngày không gặp như tựa ba thu, ông muốn để Ninh Thích thay thế ông. Nếu Ninh Thích không mất, lần này ở Quỳ Khâu về, Tề Hoàn Công sẽ báỉ ông làm Thượng đại phu, địa vị chỉ dưới có Quản Trọng và Bao Thúc Nha mà thôi. Trời, Ninh Thích hỏi Ninh Thích, tuổi ông chưa đầy năm mươi, tráng khí còn chưa phỉ!

Nàng Tịnh gảy bài “*Áo ào nước trắng*” lướt lại lướt khác. Bà đứng dậy đi tới trước giường bệnh.

Quản Trọng mở mắt nhìn nàng Tịnh:

- Sao không đàn nữa?

Nàng Tịnh chèn chân cho Quản Trọng, nói:

- Tướng gia, thiệp đã đàn ba lần rồi!

Quản Trọng nằm nặc:

- Đàn, đàn nữa!

Nàng Tịnh không cách nào lại ngồi vào bàn, tiếp tục chơi

bài "Áo ào nước trắng"

2. MUU MÔ TRONG PHÒNG KÍN

Ninh Thích qua đời, Quản Trọng ốm liệt giường, làm cho bọn Trương Vệ Cơ, công tử Vô Khuy, Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương vui sướng. Nhất là sau khi biết tin Tề Hoàn Công đem công tử Chiêu thác phó cho Tống Tương công, Trương Vệ Cơ và công tử Vô Khuy ghét cay ghét đắng Quản Trọng, những mong Quản Trọng sớm chết, mau chết.

Hôm đó, cơm tối xong, Trương Vệ Cơ lại triệu Thụ Điều, Dịch Nha Khai Phương tới hậu cung để nghe ngóng tình hình Quản Trọng, và bí mật bàn mưu kế sau khi Quản Trọng chết.

Trương Vệ Cơ hỏi:

- Bệnh tình Quản Trọng quốc ra sao?

Dịch Nha nói:

- Bệnh đã trầm trọng, suốt ngày nói mê, e rằng không sống được mấy ngày nữa!

Trương Vệ Cơ mỉm cười, nói:

- Chúa công có hay đến thăm ông ta không?

Thụ Điều nói:

- Mấy bữa trước, mỗi ngày một lần, gần đây ít hơn, dăm ba ngày mới đến thăm một chuyến.

Trương Vệ Cơ nói:

- Thụ Điều là Tổng quản hậu cung, nên chú ý việc đi

ở của Chúa công, cố gắng để Chúa công ít đi kéo nhiễm uế khí!

công tử Vô Khuy nghiêng rặng nghiêng lợi rằng:

- Quản Trọng còn sống một ngày ta một ngày không được yên ổn chi bằng sai thích khách đến...

- Nói vậy!

Trưởng Vệ Cơ ngắt lời công tử Vô Khuy, bà tiếp:

- Không được làm liều! Quản Trọng chết, Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương sẽ tôn phò con làm Thế tử, sau này sẽ kế thừa ngôi vua.

Dịch Nha xúc động nói:

- Bao năm hà đông, bao năm hà tây, chịu đựng mãi mới có ngày mở mặt.

Thụ Điều cười, nói với công tử Vô Khuy:

- Quản Trọng đã già, Chúa công cũng đã già, thiên hạ nước Tề sẽ là của chúng ta rồi. Công tử lên là quốc quân, Thụ Điều sẽ làm Tướng quốc, Dịch Nha làm Á Tướng, Khai Phương làm đại tư mã.

Trưởng Vệ Cơ nói:

- Những lời đó nói úc này còn quá sớm, Vô Khuy phải thường xuyên lui tới hai phủ Cao - Quốc gần gũi tranh thủ hai Thượng khanh giúp đỡ. Mặt khác phải thường xuyên cảnh giác mấy lão già Bão Thúc Nha, Thấp Bằng, Vương tử Thành Phụ, Đông Quách Nha, chú ý động tĩnh của họ. Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương phải đề phòng chặt chẽ với công tử Chiêu.

3. TRƯỚC MỘ NINH THÍCH

Một tháng trôi qua, Quản Trọng đã từ giường bệnh đứng dậy được. Chiều hôm đó, ông muốn nàng Tịnh cùng ông đi viếng mộ Ninh Thích.

Nàng Tịnh ân cần nói:

- Tướng gia bệnh mới đỡ, không nên đi ra ngoài, hơn nữa khi thấy mộ Ninh Thích lại xót thương động lòng.

Quản Trọng nói:

- Không đi để không xót thương, không động lòng sao? Ta nhất định phải đi.

Nàng Tịnh không nài nỉ Quản Trọng, đành đỡ Quản Trọng lên hoa liên, tới mộ Ninh Thích.

Mặt trời đã lặn, mộ Ninh Thích bao trùm trong hoang vắng mênh mông, trên ngọn cây già bên trái một đàn quạ đen đang đậu, kêu lên quạ quạ.

Quản Trọng đặt đồ lễ, chén rượu lên bệ lễ, tay run run đốt bốn lò hương, rồi lay ba lay.

Hình như có linh báo, Bão Thúc Nha không hẹn mà cũng cùng đánh hoa liên đến thăm mộ Ninh Thích.

Bão Thúc Nha thấy Quản Trọng vội bước tới nói:

- Di Ngộ đệ, sao đệ đến đây?

Quản Trọng chỉ vào mộ Ninh Thích:

- Đệ đến thăm Ninh Thích. Bão Thúc huynh, huynh cũng đến thăm Ninh Thích phải không?

Bão Thúc Nha rằng:

- Phải, Di Ngô đệ bệnh nặng mới khỏi, còn chưa phục hồi sức không nên đi ra ngoài mới phải.

Quản Trọng cười nói:

- Cảm tạ Bảo Thúc huynh đã quan tâm đệ, ngày nào cũng sang thăm. Đệ chỉ lo, không đến đây trò chuyện với Ninh đại phu.

Bảo Thúc Nha cũng đặt lễ vật lên bệ lễ, thấp hương, vái ba vái, nói với tám bia mộ:

-Ninh Thích đại phu, hôm nay Trọng phụ và tôi đến thăm ông, nếu ông có linh thiêng hãy phù hộ cho Trọng phụ được khoẻ mạnh.

Quản Trọng cũng nói với bia mộ:

- Ninh Thích huynh đệ, tôi luôn nghe thấy ông gọi tôi. Tôi biết trong lòng ông còn nhiều điều muốn nói với tôi, tôi cũng có nhiều chuyện muốn nói với ông.

Nàng Tịnh chải chiếc chiếu ra bãi trống trước bia mộ, đặt lên mấy món ăn, một bình rượu và hai cái chén.

Bảo Thúc Nha kì quặc nhìn nàng Tịnh hỏi:

- Đây em, làm sao, định uống rượu ở đây sao?

Quản Trọng nói:

- Đệ muốn cùng Ninh Thích huynh đệ uống rượu, nào, Bảo Thúc huynh, ta cùng uống rượu với Ninh Thích.

Nàng Tịnh lúng túng:

- Tướng gia chỉ mang đến có hai chén rượu.

Quản Trọng nói:

- Dễ thôi, Ninh Thích một chiếc, ta và Bảo Thúc huynh

dùng chung một chiếc, chúng ta sẽ nói chuyện thoải mái, uống thoải mái.

Bảo Thúc Nha khó hiểu nhìn Quản Trọng, phụ họa theo:

- Thôi được, nói chuyện thoải mái, uống thoải mái!

Nàng Tịnh đặt hai chiếc chén cạnh nhau, nhẹ nhàng rót đầy rượu.

Quản Trọng hai tay nâng chén rượu, giơ cao khỏi đầu, rồi hất hất tay rảy rượu xuống phía trước mộ, nói:

- Ninh Thích huynh đệ, ta biết ông đang gọi ta, lần này đến lần khác ngày gọi, đêm cũng gọi. Ông ra đi vội thế, sớm thế, còn bao nhiêu chuyện chưa kịp nói với ta, hôm nay ta cùng Bảo Thúc huynh tới thăm ông, ông có điều gì cứ nói.

Một trận gió chiều thổi qua, những chiếc phướn chiều hồn bay lạt phật, tựa hồ cảm động với tấm lòng Quản Trọng.

Bảo Thúc Nha thấy Quản Trọng hôm nay nói năng, hành động khác thường, một dự cảm chẳng lành ập vào lòng ông. Ông không dám tin, ông già đang run rẩy, nói năng không đầu vào đầu, đang đứng trước mặt ông kia lại là Quản Trọng hô quát mây gió, mưu lược hơn người. Từ ngày ở Quỷ Khâu về, Quản Trọng ốm liệt giường, hầu như hôn phách ông đã bị Ninh Thích đem đi mất. Bảo Thúc Nha đỡ Quản Trọng dậy, kéo ông ngồi xuống chiếu nói:

- Di Ngô đệ, hãy ngồi xuống đây có gì cứ từ từ nói.

Quản Trọng đặt chén rượu xuống, lẩm bẩm:

- Ninh Thích huynh đệ, ông thấy tôi già rồi phải không?

Không phải là Quản Trọng khi xưa nữa, phải không? Ông hát bài "ào ào nước trắng" ở Náo sơn, trời lạnh là thế, tuyết trắng là thế, mới có mấy ngày mà ông đã đi, ta đã già. Khi còn trẻ, ta theo Bão Thúc huynh đi buôn, mười phần lãi ta lấy bảy phần, cũng mới mấy ngày thôi, đều cũng đã qua rồi. Quản Trọng già rồi, không thể xuất chinh được nữa rồi, không đánh trận được nữa rồi, không thể mưu thao lược cho nước Tề nữa. Ta vốn mong mình già rồi sẽ có Ninh Thích huynh đệ thay, ai ngờ ông ra đi nhanh như vậy. Nước Tề sau này rồi sẽ ra sao đây? Người đầu bạc đưa kẻ đầu xanh, cảnh đó khiến người nát lòng, Ninh Thích hỡi Ninh Thích!

Nói rồi, Quản Trọng giàn giụa nước mắt. Nàng Tịnh không nhịn được nữa, nước mắt chảy đầm vạt áo, bật ra tiếng khóc.

Bão Thúc Nha lau nước mắt nói với Quản Trọng:

- Ninh Thích huynh đệ, anh niên mất sớm, tuy chết mà như sống. Nào, chúng ta cùng Ninh Thích huynh đệ cạn chén này.

Nói xong, ông khẽ rảy rượu ra đất.

Trời nổi gió, gió làm những cánh phướn chiều hôn bay lật phật.

Quản Trọng cười thâm, nói với tám phướn trắng:

- Ninh Thích huynh đệ, chắc là ông đang oán trách ta, đang cười nhạo ta, phải không? Ông từng nhiều lần khuyên ta phải làm sạch bên mình vua, phải thanh trừ những bọn tiểu nhân hành vi bất chính, đã tâm xấu xa bên cạnh Chúa

công đi. Nhưng ta vì muốn Chúa công được vui lòng, không nghe những lời trung ngôn của ông, lại cho rằng, ông là dê, ta là bờ, bờ dê còn đó, hoạ thuỷ không thể gay sóng gió. Mà ông còn trẻ vậy, Quản Trọng già đã có Ninh Thích, ai ngờ đầu dê đã sụp trước, bờ ta cũng sập vỡ. Không dê không bờ, hoạ thuỷ tràn lan, Chúa công chẳng sẽ chết đuối sao? Nước Tề sẽ chẳng chết đuối sao? Quản Trọng thông minh cả đời nhưng hồ đồ một lúc, về việc này đã phạm sai lầm lớn, trở thành tội nhân thiên cổ! Ninh Thích huynh đệ, ông hãy máng ta đi, Quản Trọng tự cho là đúng, mà không biết hết, sự nghiệp vĩ đại của một đời sẽ tiêu huỷ trong một ngày.

Bảo Thúc Nha nghe lời nói vậy của Quản Trọng, cũng thấy rung động, ông cũng không chỉ một lần khuyên Quản Trọng chú ý tuyển dụng bồi dưỡng người thay thế trẻ tuổi, nhưng Quản Trọng chỉ nói có Ninh Thích thay thế là đủ. Ông nghĩ thấy cũng đúng. Trời có gió mưa bất thường, người có phúc hoạ sớm chiều, Ninh Thích đi rồi, sau Quản Trọng hờ ra một chỗ trống. Quản Trọng là tâm cốt của Chúa công nếu Quản Trọng trăm tuổi, thì bá nghiệp oanh liệt kia mà Quản Trọng phò tá Hoàn Công gây dựng lên sẽ không có người kế thừa. Mà quyền binh một khi rơi vào tay bọn Thụ Điêu, Dịch Nha, thì bao nhiêu công lao đây đều trở thành công cốc. Ông thở dài nói:

- Nuôi ong tay áo, đúng là bài học muôn đời.

Quản Trọng nâng chén rượu, rảy phía trước mộ Ninh Thích. Nàng Tịnh, vội rót đầy chén, Quản Trọng và Bảo Thúc Nha cùng uống.

Quản Trọng mắt vẫn không rời tấm phướn trắng, ông nói với Bão Thúc Nha:

- Bão Thúc huynh, huynh nghe Ninh Thích đang gọi đệ đây, huynh nghe thấy không?

Trong tĩnh mịch, chỉ nghe thấy tiếng phướn bay.

Bão Thúc Nha nói:

- Huynh có nghe thấy, Ninh Thích đang nói đệ và huynh phải cố giữ gìn sức khỏe, nhân lúc huynh và đệ vẫn còn khỏe, đệ sứt phải đập vá ngay, bờ sắp vỡ phải mau gia cố phải phát triển đến thiên thu vạn đại sự nghiệp vĩ đại của nước Tề.

Quản Trọng thân thiết nhìn Bão Thúc Nha, nói:

- Thiên hạ đều biết đến Quản Bão chi giao và ngự ca. Nhưng Ninh Thích biết không có Bão Thúc làm gì có chuyện ngự ca đó. Quản Trọng đệ nợ huynh nhiều lắm. Quản Trọng từ cột vịnh nhục bước ra, làm nên Tướng quốc, tới mức Chu Thiên tử định bái làm Thượng khanh, thiên hạ đều biết nước Tề có Quản Trọng, nhưng có mấy ai biết người biết phía sau Quản Trọng còn có Bão Thúc? Ninh Thích biết đó! Ninh Thích biết! Quản Trọng là đứng trên vai trên hai vai của Bão Thúc, suốt đời đứng trên vai Bão Thúc. Nhưng đôi vai đó cũng không nói, cũng không hô hét, không kêu ca, không bao giờ biết mệt, công Quản Trọng suốt đời, công cho tới hôm nay, đệ sắp đi theo Ninh Thích rồi, gánh nặng đè lại cũng phải rơi vào đôi vai đó.

Bão Thúc Nha vô cùng cảm động, nói:

- Ninh Thích biết, Bão Thúc Nha làm sao so được với Di Ngô đệ? Đời người, đừng nói quốc gia xã tắc, cũng đừng nói thiên hạ đại sự, chỉ nói có được người tri kỉ, có được tình anh em cũng đã không uống sống ở trên đời. Ninh Thích huynh đệ đã đi trước, nhưng việc này ông ta nhìn thấy!

Quản Trọng nâng chén rượu, nói với Bão Thúc Nha:

- Bão Thúc huynh, chờ khi đệ đi theo Ninh Thích, Bão Thúc huynh phải năng đến trước mộ của đệ, đem theo rượu để cùng đệ nâng chén đối ẩm. Quản Trọng nợ huynh cả một đời, món nợ này trả không bao giờ hết, dù chết rồi, vẫn còn nợ huynh. Quản Bão chỉ giao, sinh sinh tử tử đâu có tận đâu.

Nàng Tịnh thừa cơ nói với hai người:

- Bão Thúc đại ca, trời đã tối, ta về thôi.

Quản Trọng nhìn lên đám rặng chiều phía tây, thờ dài nói:

- Mặt trời đã khuất núi! Trên đời không có bữa tiệc nào không phải tan, Bão Thúc huynh, ta về thôi, hôm khác lại đến chuyện trò với Ninh Thích.

Nói xong, ông đứng dậy, vô cùng quyến luyến nhìn tấm phướn chiêu hồn trên mộ Ninh Thích.

4. TỀ HOÀN CÔNG ĐỨT DÂY CUNG

Từ hôm ở Quỷ Khâu về, tâm trạng của Tề Hoàn Công không được tốt, Ninh Thích mất, Quản Trọng ốm, đúng là

hoạ vô đơn chí. Ông hối hận không nên nói chuyện phong thiên Thái sơn với Thái tử Chu Công Khổng, hay là bị báo ứng? Ông ở trong cung liên mấy ngày để phản tích, Quản Trọng không thể chủ trì triều chính, việc lớn nhỏ đều đề lên người ông, ông thực không chịu nổi. Ở đâu ra mà làm việc thế, trên phải ứng phó với vương thất nhà Chu, tả hữu phải ứng phó với các chư hầu, việc trong nước thì may có Thấp Bằng và Bão Thúc Nha giải quyết giúp. Cũng may bệnh tình của Quản Trọng đã ngày khá hơn, ông bèn dẫn Thấp Bằng có việc gì đến Tướng phủ hỏi Quản Trọng. Phải liên tục buồn bực trong cung một hai tháng liên, làm ông thấy yếu cả người. Hôm đó cơm trưa xong, Thụ Điều đề nghị ra ngoài đi săn, ông vui vẻ đồng ý ngay, bèn dẫn Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương đánh xe về phía bãi săn ở Nam Sơn.

Khai Phương dẫn binh lính, từ bốn phía lừa đuổi đã thú cho chúng chạy về phía xe của Hoàn Công.

Tể Hoàn Công cầm cung, đặt tên tìm sức mục tiêu, phía trước mặt một con thỏ rừng hốt hoảng chạy tới, Tể Hoàn Công vội giương cung, mũi tên bắn ra, con thỏ rừng ngã vật ra dưới đất.

Hoàn Công cười ha ha.

Thụ Điều xuống xe nhặt thỏ, khen:

- Chúa công thật là thần tiễn, một mũi tên trúng ngay, không trượt bao giờ.

Tể Hoàn Công nói:

- Quả nhân cứu hợp chư hầu, nhất khuông thiên hạ, công tích lớn lao làm vậy, mà không thấy phượng hoàng đến châu, kì lân hiển hiển, từ đó xem ra, tuy có mệnh của Thiên tử, nhưng lẽ phong Thái Sơn, thiên Lương phụ vẫn chưa biết lúc nào xuất hiện.

Nói chưa dứt, phía trước mặt bỗng một con quái vật xuất hiện, không giống lợn rừng, cũng không giống gấu, hình thù xấu xí, da màu tro, đứng lên được, như khóc như kêu, khiến người sợ sồn tóc gáy.

Tề Hoàn Công nhìn rõ, ông giật mình nói:

- "Xúi quẩy!"

Khai Phương, Thụ Điều vội giương cung đặt tên, cùng lúc bắn về phía quái vật, bỗng quái vật biến mất, rồi phía sau lại thấy tiếng kêu, quái vật lại xuất hiện, kêu khóc về phía Hoàn Công.

Khai Phương bắn một tên, con quái thú lại biến mất, trong nháy mắt lại xuất hiện ở phía bên trái.

Tề Hoàn Công tức giận cầm ung bắn một tên về phía thú, nó không nhúc nhích vẫn đứng kêu những tiếng ghê sợ.

Tề Hoàn Công lần nữa giương cung, bỗng "phụt" một tiếng, giây cung đứt. Tề Hoàn Công sợ tái mặt, hét lên:

- Vật này chẳng lành, mau về cung.

Người đánh xe vội vàng đánh xe chạy như bay ra khỏi bãi săn.

Tề Hoàn Công về tới cung, Thấp Bằng đang chờ trong cung, sốt ruột nói ngay:

- Quả nhân hôm nay không giải quyết quốc sự.

Thấp Bằng lo lắng nói:

- Bẩm Chúa công, Trọng phụ bỗng phát bệnh nặng, bất tỉnh nhân sự, tình hình rất nguy.

Tề Hoàn Công cả kinh:

- Ai?

Thấp Bằng đáp:

- Dạ, Trọng phụ

Tề Hoàn Công ngồi phịch xuống, thờ dài:

- Trọng phụ ốm, sao không sớm báo cáo? Mau đi thăm!

5. BÊN GIƯỜNG BỆNH

Quản Trọng nằm trên giường bệnh, thần trí hôn mê, miệng không ngớt gập gáp gọi: "Chúa công ... Chúa công..."

Nàng Tịnh đứng bên giường, nước mắt rờn rờn, nói:

- Tướng gia, đại phu Thấp Bằng đã đi bẩm báo Chúa công rồi.

Thấp Bằng và Tề Hoàn Công vội vàng bước vào phòng ngủ của Quản Trọng. Nàng Tịnh thấy Hoàn Công tới vội vàng quỳ lạy, nước mắt tuôn ra như suối: "Chúa công"

Tề Hoàn Công cúi mình xuống bên Quản Trọng, bàn tay run run, vuốt nhẹ lên mặt Quản Trọng, gọi: "Trọng phụ, Trọng phụ!"

Quản Trọng từ từ mở mắt, hầu như phải vất vả lắm mới nhìn rõ mặt Hoàn Công, khó khăn mới mở được miệng nói: "Chúa công ..."

Tề Hoàn Công mắt rung rung, nắm chặt lấy tay Quản Trọng:

- Trọng phụ, khanh thế nào?

Quản Trọng môi run run, nói:

- Chúa công... Quản Trọng phải đi đây... phải xa Chúa công mà đi rồi...

Tề Hoàn Công nước mắt đầm đìa:

- Không, Trọng phụ không được đi! Quả nhân không cho khanh đi! Nước Tề không cho khanh đi! Trời càng không cho phép khanh đi!

Quản Trọng hốt hển, nói rời rạc:

- Trời... đang gọi thần, Ninh Thích đang gọi thần.

Tề Hoàn Công đau đớn nói:

- Không, ai cũng không được cướp Trọng phụ đi, Trọng phụ mà đi, quả nhân ở lại sẽ ra sao? Quả nhân biết gánh của Trọng phụ rất nặng, một đầu gánh nước Tề, một đầu gánh cả thiên hạ, gánh nặng đó đã làm cho Trọng phụ phải xụp, gánh nặng này để lại ai người gánh vác? Ai gánh vác nổi đây?

Quản Trọng khế lắc đầu, càng khó khăn hơn, nói:

- Gánh nặng này, thần chưa gánh được tốt, và cũng không còn gánh được nữa, nhân sinh một kiếp, thảo mộc một thu, nhanh vậy đó. Nước Tề còn dài, sẽ có người... gánh nổi.

Tề Hoàn Công nhìn Quản Trọng không chớp mắt, dự cảm thấy Quản Trọng sắp nguy, ông còn bao điều muốn nói với Quản Trọng, ông biết Quản Trọng sẽ không nói

được nhiều nữa, ông muốn bàn với Quản Trọng mấy việc quan trọng nhất, nghe ý kiến của Quản Trọng. Ông nghen ngào nói:

- Quả nhân từ ngày lên ngôi, nhất ngôn nhất hành đều nghe theo lời dạy của Trọng phụ, nước Tề mới có vị trí hiển hách như ngày nay. Nếu không có Trọng phụ quả nhân biết làm sao đây?

Quản Trọng cố nói từng tiếng:

- Chúa công đối với hiền thần, dùng mà không nghi; xa kẻ tiểu nhân, xa chúng ngàn dặm; trọng xã tắc giang sơn, nhẹ yêu ghét cá nhân...

Nói đến đây, miệng ông co giật, ngắt đi.

Tề Hoàn Công cúi xuống sát tai Quản Trọng, khóc lóc gào lên như xé tim xé phổi:

- Trọng phụ, hãy tỉnh lại, khanh chưa thể đi, khanh còn nhiều điều muốn nói với quả nhân mà!

Nàng Tịnh vỗ lấy mình Quản Trọng vừa lay vừa gào:

- Tướng gia, Tướng gia!

Quản Trọng tỉnh lại, miệng mấp máy:

- Chúa công Quản Trọng đi đây... Ninh Thích đang gọi... đang gọi thần đi...

Tề Hoàn Công xua tay ra hiệu, mọi người ra ngoài chỉ còn nàng Tịnh ở trong buồng.

Tề Hoàn Công kéo tay Quản Trọng nói:

- Trọng phụ có gì chẳng may đại nghiệp nước Tề quả nhân sẽ uỷ thác cho ai?

Quản Trọng thở dài nói:

- Đáng tiếc, Ninh Thích!

Hoàn Công hỏi gấp:

- Nhưng nay Ninh Thích đã qua đời, quả nhân giao cho Thấp Bằng Tướng quốc, Trọng phụ thấy thế nào?

Quản Trọng tựa hồ như tỉnh lại, chậm chậm nói:

- Thấp Bằng vì công quên tư, biết hỏi cấp dưới, có thể làm được. Nhưng nhiều năm Thấp Bằng ở bên thần là cái lưỡi của thần, nay Quản Trọng ra đi, cái lưỡi để ở đâu? Chúa công có thể giao Thấp Bằng làm Tướng quốc, nhưng e chẳng được lâu.

Tê Hoàn Công lại hỏi:

- Vậy, Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương thế nào? Họ phục vụ quả nhân bao năm nay, một dạ trung thành. Thụ Điều vì quả nhân mà tự hoại, Dịch Nha vì quả nhân mà giết con nấu canh cho quả nhân, Khai Phương vì quả nhân mà không về thụ tang cha, ba người đó thật trung thành với quả nhân, nên dùng họ như thế nào?

Quản Trọng lắc đầu nói:

- Không được, không được! Muôn loài chúng sinh đều coi trọng sinh mệnh của mình, Thụ Điều dám tự cắt bỏ bộ phận sinh dục, thì còn cái gì không dám vứt bỏ? Người này đã tâm lớn, Chúa công nên xa hẳn. Dịch Nha là kẻ tiểu nhân, trên đời cha mẹ đều yêu quý con cái, Dịch Nha giết con nấu canh thì còn việc gì không dám làm nào? Chúa công nên xa. Khai Phương cũng không phải là người tốt, tình cảm con người còn gì hơn tình thân với cha mẹ, Khai Phương đến khi cha mất cũng không thêm về còn nói gì

được lòng trung thành. Chúa công cũng nên xa!

Hoàn Công gật gật đầu:

- Những lời này của Trọng phụ sao không sớm nói với quả nhân?

Quản Trọng há miệng, như có gì đau đớn không nói ra được.

Tề Hoàn Công vội hỏi:

- Theo ý Trọng phụ, ai có thể làm Tướng quốc?

Quản Trọng sắc mặt đã tái xám, mắt đã mờ dại, thờ hốt hển, khó khăn lắm mới nói được ba tiếng:

- Bào... Thúc.... Nha.

Nói xong, hai mắt nhắm lại, đầu gục ngoẹo, ông qua đời.

6. CẢ NƯỚC KHÓC THƯƠNG TRỌNG PHỤ

Tin Quản Trọng qua đời làm chấn động cả nước Tề, trên từ triều đình, dưới đến trăm họ đều chìm trong đau thương vô hạn.

Sau khi vĩnh quyết với Quản Trọng, Tề Hoàn Công ốm liệt giường luôn, Hoàn Công hạ lệnh cử hành quốc tang cho Quản Trọng và giao việc này cho Bào Thúc Nha và Thấp Bằng lo liệu.

Ngày phát tang Quản Trọng, trời râm nằng nặng. Phố xá thành Lâm Tri, hàng ngàn hàng vạn dân chúng, đeo tang, bày đồ cúng lễ, quỳ đứng ở hai bên đường, đợi chờ xe linh cữu Quản Trọng đi qua.

Linh xa của Quản Trọng trong tiếng nhạc đau buồn, từ phía trong của Tướng phủ, từ từ lăn bánh. Phía trước là ba

trăm người cầm các loại cờ tang, phía sau Thấp Bằng giờ cao lá phướn đen, Bão Thúc Nha đỡ dẫn tay cầm băng tang đen phía trước linh cữu của Quản Trọng, ý để dẫn đường cho linh cữu. Nàng Tịnh ngồi trên xe linh cữu, khoác áo xô gai màu đen, tay đặt vào linh cữu, khóc không còn nước mắt. Phía sau binh xa là các đại phu nước Tề ai nấy vẻ mặt đau đớn.

Linh xa đi tới đâu, dân chúng gào khóc "Trọng phụ", vái lạy để tiễn đưa, đem ngũ cốc, hoa giấy, dải giấy tung lên linh cữu, tiếng khóc kêu trời kêu đất nổi lên như ri.

Linh xa đi tới cổng thành, từng hàng dân chúng quỳ ngang giữa đường ngăn linh xa lại. Trên mặt đường dân chúng đã bày các bàn để cúng lễ, trên bàn đủ thứ đồ lễ và hương hoa. Một cụ già râu tóc bạc phơ nói to:

- Bão Thái phó, xin để Trọng phụ dừng bước, Trọng phụ muốn ra khỏi cổng thành, xin cho tiểu dân được đưa tiễn.

Bão Thúc Nha cảm động, vẫy tay ra hiệu, linh xa dừng lại.

Cụ già nâng cốc rượu, nói trước linh cữu của Quản Trọng:

- Trọng phụ, xin uống cốc rượu này, đây là rượu ngon của ngàn vạn bá tính nước Tề dâng cho Trọng phụ!

Đám dân chúng ở giữa đường và hai bên đường đều quỳ xuống, lạy ba lạy. Bão Thúc Nha cùng các đại phu cũng bái lạy cùng bá tính.

Cụ già nâng cốc rượu, rảy ra phía trước linh xa, rồi nâng cốc rượu nữa, nói:

- Trọng phụ, xin uống cốc rượu thứ hai, Trọng phụ

sắp ra khỏi cổng thành rồi, chúng tôi xin được đưa Trọng phụ đi ngàn dặm vạn dặm, ngàn dặm vạn dặm cũng không nỡ chia tay!

Nói xong, cụ già lại rây rượu ra trước linh cữu.

Bá tính và các đại phu lại cùng lay ba lay.

Cụ già lại nâng cốc rượu nữa, đau xót nói:

- Trọng phụ xin uống thêm cốc rượu thứ ba. Đại công đại đức của Trọng phụ, bá tính nước Tề mãi mãi khắc cốt ghi tâm, Trọng phụ sẽ sống mãi, sống mãi cùng bá tính nước Tề, mãi mãi là Tướng quốc của nước Tề.

Nói xong, cụ già lại rây rượu ra trước linh cữu.

Bá tính lại rạp đầu lay, gào khóc. Các đại phu ai nấy nước mắt đầm vạt áo.

Nàng Tịnh trước cảnh trên, rất xúc động. Bà từ hào vì nước Tề đã có được vị Tướng quốc như vậy, bà càng kiêu hãnh vì đã có được người chồng mà nhân dân nước Tề tôn kính như vậy.

Phải, một đời vĩ nhân Quản Trọng đã vĩnh biệt cõi đời, nhưng công lao to lớn phò tá Tề Hoàn Công “cửu hợp chư hầu, nhất khuông thiên hạ” của ông còn được mãi trong sử sách, tư tưởng của ông đã thành tài sản tinh thần quý báu của dân tộc Trung hoa. Quản Trọng không then là một nhà chính trị, nhà tư tưởng và nhà quân sự xuất sắc.

VĨ THANH

Sau khi Quản Trọng mất, Tề Hoàn Công bái Thấp Bằng làm Tướng. Ai ngờ chưa đầy một tháng, Thấp Bằng bị bệnh qua đời. Tề Hoàn Công cả kinh mà rằng: "Trọng phụ thánh thật, ông ta sao biết được Thấp Bằng làm Tướng quốc chẳng được lâu?". Thế là, theo di ngôn của Quản Trọng, lại bái Bào Thúc Nha làm Tướng quốc. Bào Thúc Nha nêu với Hoàn Công một điều kiện, đó là phải đưa Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương ra khỏi triều đình, Hoàn Công chấp nhận ý kiến của Bào Thúc Nha. Sau khi Bào Thúc Nha làm Tướng quốc, mọi việc đều theo phương châm chính sách lúc sinh thời của Quản Trọng để giải quyết chính sự, nước Tề vẫn yên ổn. Nhưng chưa đầy một năm, Tề Hoàn Công lại cho đón Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương vào cung, giao trọng trách, Bào Thúc Nha khuyên gián nhiều lần, Hoàn Công không nghe. Bào Thúc Nha vừa tức vừa bệnh, cũng nhất mệnh quy thiên. Bọn Thụ Điều, Dịch Nha, Khai Phương cùng Trương Vệ cơ, ức hiếp Hoàn Công già cả bất lực, chuyên quyền, thao túng đại quyền nước Tề.

Năm 643 trước Công nguyên Tề Hoàn Công ốm nặng liệt giường. Bọn Thụ Điều, Dịch Nha cho rằng thời cơ đã đến, bèn đuổi hết thị vệ bên mình Hoàn Công, lại xây bức tường cao ba trượng quanh tám thất của Hoàn Công để cách tuyệt trong ngoài. Thương thay một đời anh chủ bát diện oai phong, ốm nặng đến hăm nước không có. Đến lúc này, ông hối cũng chẳng ích gì, vừa ốm vừa đói, nhất mệnh ở hồ. Chết rồi đầu đã yên, Thụ Điều phò công tử Vô Khuy kế vị.

bí mật không phát tang, kéo dài tới sau mười bảy ngày, tới mức thi thể thối rữa, giòi bọ khắp người. Bọn Thụ Điều, Dịch Nha đuổi công tử Chiêu, vội vàng dựng công tử Vô Khuy lên ngôi, quần thần không phục, nhất luật không vào triều. Thụ Điều, Dịch Nha muốn dùng Giám quốc đại thần họ Cao và họ Quốc ra để làm áp lực, nhưng hai vị Cao, Quốc yêu cầu phải phát tang Hoàn Công trước. Sau khi phát tang, Tống Hoàn Công dựa theo sự phò thác của Hoàn Công khi còn sống, đáp ứng lời thỉnh cầu của công tử Chiêu, đem quân thảo phạt nước Tề. Hai vị thượng Khanh Cao - Quốc nhân cơ hội đó, trong úng ngoài hợp, giết được Thụ Điều và công tử Vô Khuy, Dịch Nha thấy hết thời, bỏ trốn sang nước Lô. Khai Phương giúp công tử Phiên, công tử Thương Nhân, công tử Nguyên muốn giành quân vị với công tử Chiêu, tụ tập binh mã đánh nhau với quân Tống, kết quả đại bại. Được sự tôn phò của hai vị Cao - Quốc, Thế tử Chiêu kế vị, tức Tề Hiếu công. Tới đây, sau một năm nội loạn, nước Tề mới được an định, nhưng từ đó, nguyên khí bị thương tổn lớn, nước Tề thời kỳ cực thịnh đã bắt đầu xuống dốc...

QUẢN TRỌNG NIÊN BIỂU

Năm 725 trước Công nguyên:

Quản Trọng sinh ở Dĩnh Thương (bắc An Huy nay)

Năm 708 trước Công nguyên:

Quản Trọng đã sống tuổi thơ nghèo khổ. Nhà nghèo, từng làm nghề chăn ngựa, đi buôn. Gặp Bão Thúc Nha kết nghĩa anh em, đi buôn chung. Trong hai mươi năm, hai người đi khắp các nước Trung Nguyên.

Năm 697 trước Công nguyên:

Tề Hi công bái Quản Trọng và Bão Thúc Nha làm sư phụ cho nhị công tử Cù và tam công tử Tiểu Bạch.

Năm 694 trước Công nguyên:

Tề Tương Công kế vị, thích chiến trận lập công, liên tục chinh phạt các nước láng giềng, trong nước cũng đánh dẹp tàn bạo, dân rất oán. Lỗ Hoàn Công và phu nhân Văn Khương về nước Tề, Tề Tương Công thông dâm với em gái Văn Khương, mưu giết Lỗ Hoàn Công.

Năm 692 trước Công nguyên:

Tề Tương Công hoang dâm vô đạo, trời giận người oán. Để tránh loạn lạc, Quản Trọng, Thiệu Hốt phụng công tử Cù chạy sang nước Lỗ. Bão Thúc Nha phụng công tử Tiểu Bạch chạy sang nước Cừ.

Năm 686 trước Công nguyên:

Công tử Vô Tri cùng Liên Xứng, Quản Chí Phụ cầu kết trong ngoài, giết Tề Tương Công, giành ngôi vua. Bọn Ung Lãm giết công tử Vô Tri. Nước Tề đại loạn.

Năm 685 trước Công nguyên:

Cao Hê, Quốc Tử tôn phò công tử Tiểu Bạch lên ngôi, là Tề Hoàn Công. Lỗ Trang Công muốn giành ngôi cho công tử Cù, Tề Lỗ đánh nhau ở Càn Thời, quân Lỗ thua to, quân Tề thừa thắng chiếm lấy đất Văn Dương của nước Lỗ.

Tề Hoàn Công quyết tâm trả thù Quản Trọng đã bắn ông một tên, sai người sang Lỗ, bức Lỗ Trang Công giết công tử Cù, Thiệu Hốt tuần tiết, Quản Trọng trở về Tề. Được Bão Thúc Nha hết lòng tiến cử, Tề Hoàn Công xoá bỏ thù cũ, bái Quản Trọng làm đại phu.

Năm 684 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công bất chấp Quản Trọng phản đối, dẫn binh đi đánh Lỗ, đánh nhau với quân Lỗ ở Trường Chước, bị Lỗ Tướng Tào Quê đánh bại.

Tề Hoàn Công bái Quản Trọng làm Tướng quốc, ủng hộ Quản Trọng đối nội mạnh dạn cải chính, đối ngoại nêu cao ngọn cờ phò vương, thực hiện chính lược xưng bá không dùng binh.

Năm 681 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công dùng mưu của Quản Trọng, cùng quốc quân các nước Tống, Trần, Thái, Chu hội minh ở Bắc Hạnh. Tề Hoàn Công chủ trì đồng minh, dẹp được nội loạn nước Tống. Nước Toại (nam Phú thành Sơn đông nay) không dự hội minh Bắc Hạnh, Tề Hoàn Công dẫn binh diệt Toại, gây áp lực với Lỗ. Lỗ Trang Công cùng Tề Hoàn Công hội minh ở đất Kha (Tề ấp, nay ở nam Phú thành Sơn đông), khi hội minh, tư mã nước Lỗ, Tào Mat dùng kiếm uy hiếp Hoàn Công, đòi Tề trả lại đất Văn Dương. Hoàn Công theo ý kiến

của Quản Trọng, đồng ý trả đất.

Năm 680 trước Công nguyên:

Hội minh đất Kha, khiến thanh danh Tề Hoàn Công vang dội. Chư hầu các nước lũ lượt đến kết minh với Tề. Tới lúc này, Hoàn Công mới thật hiểu được bản chất của xưng bá, tín nhiệm Quản Trọng tới mức khắc cốt ghi tâm, bái Quản Trọng làm "Trọng phụ". Cùng năm Tề Hoàn Công cùng hai nước Trần, Tào chinh phạt Tống, vì Tống phản bội hội minh Bắc Hạng. Trên đường chinh phạt Tống gặp người nước Vệ là Ninh Thích, Quản Trọng tiến cử với Hoàn Công. Hoàn Công bái Ninh Thích làm đại phu. Ninh Thích vào Tống thuyết phục Tống Hoàn Công cầu hòa.

Năm 679 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công hội minh với ba nước Vệ, Trịnh, Tống ở Yên (bắc Yên thành Sơn đông nay). Chư hầu uy phục, Tề Hoàn Công thành bá chủ Xuân thu.

Năm 678 trước Công nguyên:

Nước Trịnh vi phạm minh ước ở Yên, Tề Hoàn Công cùng Tống Vệ đem quân thảo phạt nước Trịnh.

Cùng năm, các nước Tề, Lỗ, Tống, Vệ hội minh ở đất U.

Năm 675 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công cùng Tống, Trần hội quân đi đánh Lỗ.

Năm 671 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công cùng Lỗ Trang Công hội minh ở đất Hộ.

Năm 668 trước Công nguyên:

Ba nước Tề, Tống, Lỗ đem quân thảo phạt nước Từ.

Năm 667 trước Công nguyên:

Tề và Lỗ, Trần, Trịnh hội minh ở đất U.

Chu Huệ Vương ban cho Tề Hoàn Công chức hầu bá. Quản Trọng xem thời thế, điều chỉnh lại chiến lược, đổi tôn vương xưng bá, thành tôn Vương đẹp Dì.

Năm 666 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công vâng mệnh Chu Huệ Vương đi thảo phạt nước Vệ.

Năm 664 trước Công nguyên:

Sơn Nhung xâm phạm nước Yên, Tề Hoàn Công và Quản Trọng dẫn binh đi cứu nước Yên, đánh tới Lệnh chi, Cô Trúc, tiêu diệt sào huyệt Sơn Nhung.

Năm 663 trước Công nguyên:

Quân Tề khai hoàn, Tề Hoàn Công đem một nửa chiến lợi phẩm của thảo phạt Sơn Nhung tặng cho Lỗ Trang Công.

Năm 662 trước Công nguyên:

Tề xây Tiểu Cốc (Nay là Đông a Sơn đông) làm thái ấp cho Quản Trọng. Lỗ Trang Công để cảm tạ Tề Hoàn Công, xây thành Tiểu Cốc cho Quản Trọng.

Năm 661 trước Công nguyên:

Quân Địch xâm phạm nước Hinh, Tề Hoàn Công đem quân đi cứu nước Hinh, tiêu diệt quân Địch.

Năm 660 trước Công nguyên:

Công tử Khánh Phụ nước Lỗ làm loạn. Để ổn định nước Lỗ, Tề Hoàn Công theo mưu của Quản Trọng, lập công tử Thân làm quốc quân, đại nghĩa diệt thân, giết cháu gái Ai Khương.

Cùng năm, Xích Địch xâm phạm nước Vệ. Tề Hoàn Công sai công tử Vô Khuy dẫn quân đánh tan Xích Địch, giúp nước Vệ phòng vệ.

Năm 659 trước Công nguyên:

Xích Địch xâm phạm nước Hình, Tề Hoàn Công cùng Quản Trọng, liên quân với Tống, Tào cứu nước Hình, đánh bại Xích Địch, giúp nước Hình xây lại thành ở Di Nghi, đem quân giúp Hình phòng vệ.

Năm 658 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công và chư hầu giúp nước Vệ xây thành mới.

Năm 656 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công cùng Quản Trọng dẫn liên quân các nước Tề, Lỗ, Tống, Vệ, Trịnh, Hứa đi thảo phạt nước Thái, Thái hầu nghe tin bỏ chạy, sau đó lấy danh nghĩa hỏi tội không tôn Chu Thiên tử đi thảo phạt Sở. Sở xin giảng hoà. Chư hầu cùng Sở hội minh ở Triệu lăng.

Năm 655 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công theo mưu kế của Quản Trọng, hợp với quốc quân các nước Tống, Lỗ, Trần, Vệ, Hứa, Trịnh, Tào ở Thủ Chi định minh ước với Chu Thế tử Trịnh, xác định địa vị Thái tử cho Thế tử Trịnh, để ổn định nhà Chu.

Chu Huệ Vương chỉ lệnh nước Trịnh liên hợp với nước Sở, li gián liên minh Thủ Chi. Trịnh Văn Công không chào mà biệt.

Năm 654 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công trách Trịnh Văn Công bỏ hội minh Thủ Chi, dẫn chư hầu thảo phạt. Trịnh xin giảng hoà.

Năm 653 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công hội minh với Lỗ, Tống, Trần, Vệ ở Ninh mẫu (Lỗ ấp, Ngưu đài Sơn đông nay).

Năm 652 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công cùng các nước Lỗ, Vệ, Tống, Trần, Hứa, Tào hội minh ở Đào, để củng cố ngôi vương cho Chu Tương vương.

Năm 651 trước Công nguyên:

Chu Tương vương sai thái tử ban tộ cho Tề Hoàn Công. Tề Hoàn Công hội minh với quốc quân các nước Tống, Lỗ, Vệ, Trịnh, Hứa, Tào ở Quỷ Khâu, chúc mừng Thiên tử ban tộ.

Năm 650 trước Công nguyên:

Bắc Địch xâm phạm nước Vệ, Tề Hoàn Công dẫn quân đi cứu.

Năm 648 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công họp cùng các chư hầu, giúp nước Vệ xây thành mới để phòng chống Bắc Địch xâm phạm.

Năm 647 trước Công nguyên:

Tề cùng các nước Tống, Lỗ, Trần, Vệ, Trịnh, Hứa, Tào hội minh ở Hàm, cùng bàn cách bảo vệ nhà Chu, phòng chống người Nhung xâm phạm.

Năm 645 trước Công nguyên:

Các quốc quân Tề, Tống, Lỗ, Hứa, Vệ, Trịnh, Tào hội minh ở Mậu Khâu (nay là đông bắc Liễu thành Sơn đông), bàn cách thảo phạt Sở cứu Từ.

Cùng năm Quản Trọng mất.

Năm 643 trước Công nguyên:

Tề Hoàn Công mất, các công tử nước Tề tranh giành quân vị, nước Tề đại loạn. Dịch Nha giết các quan, tôn phò công tử Vô Khuy làm quốc quân. Thái tử Chiêu trốn sang nước Tống.

Năm 642 trước Công nguyên:

Tống Tương công dẹp loạn nước Tề, Thái tử Chiêu lên ngôi.

PHỤ LỤC

LỊCH SỬ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC VÀ CÁC SỰ
KIẾN ĐÁNG LƯU Ý

Các triều đại TQ	Niên đại ¹	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý ²
Hoàng Đế, Viêm Đế (theo truyền thuyết)	BC 2600- 2300 2???	Họ Hồng Bàng sáng lập ra đất nước (truyền thuyết) Các Vua Hùng	Theo truyền thuyết, Thương Hiệt tạo ra chữ viết
Nghiêu, Thuấn, Vũ	2300-2100		Truyền thuyết Đại Vũ trị thủy
Nhà Hạ	2100-1700		Xuất hiện chữ viết (theo hình vẽ thời kì sơ khai)
Nhà Thương	1700-1066		Giáp Cốt Văn Kim Văn

¹ Những năm trước công nguyên được in *nghiêng*, năm của triều đại Việt Nam được in **đậm**.

² Chúng tôi chia ra ba loại sự kiện

A) Sự xuất hiện các chữ viết (in **đậm**)

B) Sự ra đời các văn bản và tác phẩm quan trọng (in *nghiêng*).

C) Sự kiện (ví dụ chính trị, xã hội) liên quan đến chữ viết (in thường)

Các triều đại TQ	Niên đại	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý
------------------	----------	------------------	------------------------

Nhà Tần		221-207		Lã thị Xuân thu Tần Thủy Hoàng ra lệnh đốt sách, diệt trí thức. “Đồng văn” của Tần Thủy Hoàng “Thương Hiệt thiên” của Lí Tư Tiểu triện
Nhà	Tây Hán	206-8 207-111 111-39	Nhà Triệu Bắc Thuộc lần thứ I	Lệ thư Thảo thư Âm đọc Cổ Hán Việt xuất hiện Nhĩ Nhã Sử kí của Tư Mã Thiên
	Tần	8-25		
	Đông Hán	25B.C- 220 A.D 39-43 43-544	Trưng Vương Bắc Thuộc lần thứ II	Hán thư Luận Hành Phép phiên thiết xuất hiện Thuyết văn giải tự của Hứa Thận

Các triều đại TQ	Niên đại	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý
			Phương ngôn của Dương Hùng Cấp tước chương của Sử Du Thích danh của Lưu Hy Thái Luân cải tiến kỹ thuật làm giấy Khải thư Sĩ Nhiếp làm thái thú quận Giao Chỉ
<i>Tam quốc</i>	220-265		Hành thư
Thời Tây Tấn	265-317		Tam quốc chí của Trần Thọ
Tân Đông Tấn	317-420		
<i>Thập Lục Quốc</i>	304-439		Hậu Hán thư
<i>Nam Bắc Triều</i>	317-589 544-602	Nhà Tiền Lý và nhà Triệu	Ngọc thiên của Cố Dã Vương Văn tâm điêu long Thủy kinh chú
Nhà Tùy	589-618 603-939	Bắc Thuộc lần thứ III	Thiết vận của Lục Pháp Ngôn

Các triều đại TQ	Niên đại	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý
------------------	----------	------------------	------------------------

Nhà Đường			618-907		Thơ Đường của Đỗ Phủ, Lí Bạch, Vương Duy ... <i>Cán lộc tự thư</i> của Nhan Nguyên Tồn <i>Ngũ kinh văn tự</i> của Trương Tham <i>Hán thư chú</i> của Nhan Sư Cổ
Ngũ Đại Thập Quốc			907-960 939-967	Nhà Ngô	Âm Hán-Việt xuất hiện 30 chữ cái của Thủ Ôn <i>Nhất thiết kinh âm nghĩa</i>
Nhà Tống	Bắc Tống	Nhà Liêu	960-1127		<i>Hãn giản</i> của Quách Trung Nộ
			968-981	Nhà Đinh	<i>Cổ văn từ thanh vận</i> của Hạ Túng
			981-1010	Tiền Lê	<i>Bài thơ Nam quốc sơn hà</i> của Lý Thường Kiệt
			1010-1225	Nhà Lý	Xây dựng Văn Miếu ở Thăng Long <i>Quả vận</i> của Trần Bành Niên <i>Tập vận</i> của Đinh Độ

Các triều đại TQ		Niên đại	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý
				Tất Thăng phát minh kỹ thuật in chữ rời <i>Loại Thiên</i> của Vương Chu, Tư Mã Quang... <i>Lịch đại chung định di khí khoản thức pháp thiếp</i> của Tiết Thượng Công <i>Phúc cổ biên</i> của Trương Hữu <i>Lệ thích</i> của Hồng Quát <i>Lục thư cổ</i> của Đái Đồng <i>Long kham thủ kính thích</i> của Thích Hành Quân Chữ nôm bắt đầu được sử dụng
Nam Tống	Nhà Kim	1127-1280 1225-1400	Nhà Trần	<i>Lĩnh Nam chích quái</i> (lam bản) <i>Ngữ Âm Tập Vận</i> của Hán Đạo Chiếu
Nhà Nguyên		1206-1368		<i>Hịch tướng sĩ văn</i> của Trần Hưng Đạo

Các triều đại TQ	Niên đại	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý
			<i>An Nam chí lược</i> của Lê Trắc <i>Việt Điện u linh tập</i> <i>Đại Việt sử kí</i> của Lê Văn Hưu <i>Tự Giám</i> của Lý Văn Trọng Tây sương kí Tam quốc diễn nghĩa
Nhà Minh	1368-1644 1400-1407 1407-1427 1427-1527 1527-1592 1592-1788	Nhà Hồ Minh Thuộc Nhà Lê Nhà Mạc Lê-Trịnh-Nguyễn	<i>Thủy hử truyện</i> <i>Tự vịnh</i> của Mai Ứng Tộ <i>Chính tự thông</i> của Trương Tự Liệt <i>Tây du kí</i> <i>An nam dịch ngữ</i> <i>Bình ngô đại cáo</i> của Nguyễn Trãi <i>Quốc âm thi tập</i> của Nguyễn Trãi <i>Đại Việt sử kí toàn thư</i> của Ngô Sĩ Liên <i>Bạch Vân Am Quốc ngữ thi tập</i> của Nguyễn Bỉnh Khiêm

Các triều đại TQ	Niên đại	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý
Nhà Thanh	1644-1912	Nhà Tây Sơn	<i>Thuyết văn giải tự chú</i>
	1788-1802	Nhà Nguyễn	của Đoàn Ngọc Tài
	1802-1945		<i>Thuyết văn giải tự</i>
			<i>nghĩa chứng của Quế</i>
			Phóc
			<i>Thuyết văn củ đậu</i>
			của Vương Quân
			<i>Thuyết văn thích lệ</i>
			của Vương Quân
			<i>Thuyết văn Thông</i>
			<i>Huấn Định Thanh của</i>
			Chu Tuấn Thanh
			<i>Thuyết văn cổ trụ bổ</i>
			của Ngô Đại Trùng
			<i>Thuyết văn giải tự chú</i>
			<i>tiên của Từ Hạo</i>
			<i>Khang Hy tự điển của</i>
			Trương Ngọc Thư
			Dictionarium
			Annamiticum-
			Lusitanum của
			Alexandre de Rhodes
			<i>Bội văn vận phủ của</i>
			Trương Ngọc Thư

Các triều đại TQ	Niên đại	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý
------------------	----------	------------------	------------------------

			Tích Cổ Trai chung đình di khí khoản thức của Nguyễn Nguyên Luc rưt thông của Mẫn Tế Nhung Lệ biện của Cố Ê Cát Thảo từ vạng của Thạc Lương Nho lâm ngoại sử "Thiết âm tự" Hồng lâu mộng Chinh Phụ ngâm khúc Phát hiện Giáp cốt văn Truyện Kiều của Nguyễn Du Gia Định Báo bằng chữ Quốc ngữ ra đời
Trung Hoa Dân Quốc	1912-1949		Bỏ thi bằng chữ Hán trên toàn nước Việt Nam (lần cuối cùng ở Bắc Bộ năm 1919) Tạo ra chữ cái cho âm đọc của chữ Hán Tạo ra chữ La tinh cho tiếng Hán

Các triều đại TQ	Niên đại	Các triều đại VN	Các sự kiện đáng chú ý
	1945-1976	Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà	Việt Nam Cộng Hoà
Cộng hoà nhân dân Trung Hoa	1949-	-1976	CHXHCN Việt Nam
			Tạo ra chữ La tinh mới cho tiếng Hán Dịch nhiều tác phẩm Hán Nôm ra chữ Quốc ngữ Cải cách chữ Hán (tạo ra chữ Giản thể) Chính thức hoá Hán ngữ phiên âm Việt Nam Văn hoá sử cương của Đào Duy Anh

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
LỜI GIỚI THIỆU	3
PHẦN I	
HOÀN CÔNG BÁI TƯỚNG	7
CHƯƠNG I	7
MŨI TÊN OÁN THÙ	7
1 Công tử Củ vui sướng như điên	7
2 Quốc - Cao không nên mà nên	15
3 Tiểu Bạch đặc chí	17
4 Bài tính như ý của Lỗ Trang Công	20
5 Quản Trọng bán lên	25
6 Ba điều mừng lớn của công tử Củ	32
7 Tiểu Bạch bị nạn nhưng không chết	33
8 Tiệc mừng quá sớm	35
9 Tề Hoàn Công lên ngôi	36
10 Lỗ Trang Công hạ chiến thư	40
11 Tề Hoàn Công lấy chính nghĩa tha Đông Quách	44
12 Đại chiến ở Càn Thờ	56
CHƯƠNG II	
LÂM VÀO NẠN LỚN	65
1 Hoàn Công tự dựng cột sí nhục	65
2 Dây đàn của Quản Trọng đứt	69

3	Mượn dao giết người	72
4	Giết công tử Củ bằng rượu độc	75
5	Bài ca chim hồng hộc	82
6	Đuổi giết Quản Trọng	86

CHƯƠNG III

THÚC NHA TIẾN CỬ TƯỚNG

1	Người tù dưới thêm	88
2	Mối tình Quản - Bảo	91
3	Bảo Thúc Nha lao tâm khổ tứ	97
4	Trong ngục nặng tình	101
5	Thái Cơ vào cung	107
6	Bảo Thúc Nha liều chết tiến cử Quản Trọng	112
7	Mầm tai họa	117
8	Lời trung không thể không nghe	120
9	Đấu trí sống còn	125

CHƯƠNG IV

ĐÀI VÀNG BÁI TƯỚNG

1	Quản Trọng đánh giá được Tề Hoàn Công	133
2	Đạo trị quốc Quản Trọng	136
3	Hoàn Công quyết đánh Lỗ	141
4	Tào Quê xông vào điện, tự tiến cử	145
5	Quản Trọng chán chương	150
6	Trận Trường Chúc	152
7	Chiến thuật của Tào Quê	155

8	Một hồi trống thúc, đánh bại quân Tề	158
9	Cổng thành rơi lệ	160
10	Hoàn Công tỉnh ngộ	162
11	Tạ tội nơi nghĩa địa	168
12	Hoàn Công nói lời đáng sợ	169
13	Cao sơn lưu thủy	172
14	Tắm ba lần, xông ba lần	174
15	Đài vàng bá tướng	175
16	Lễ thuận triều cương	180

PHẦN II

TRỊ QUỐC XUNG BÁ	187
------------------	-----

CHƯƠNG I

TUỒNG ĐỊA SUY TRUNG VÀ "QUAN SƠN HẢI"	187
--	-----

1	Phương lược cải cách của Quản Trọng	187
2	Cùng một giuộc	191
3	Gặp gỡ tuyệt vời	196
4	Kế sách "Quan Sơn hải"	206
5	Sóng gió nơi Diêm trường	211
6	Việc gấp	219
7	Bão Thúc Nha gặp nạn	223
8	Trời không diệt "Quản - Bão Chi giao"	226
9	Nghiêm trị bọn diêm bá	227
10	Dịch Nha nấu thịt con	232

CHƯƠNG II

KHỞI ĐẦU NGHIỆP BÁ 238

- 1 Hội minh ở Hắc Hạnh 238
- 2 Lô Trang Công lo cuống cuồng 248
- 3 Tào Mạt dùng kiếm uy hiếp Tề hầu 251
- 4 Một tảng đá gây nên ngàn trùng sóng 260

CHƯƠNG III

ĐÃ THẤY KẾT QUẢ 268

- 1 Mánh khoé của Thụ Điều 268
- 2 "Mĩ nhân để lại, kẻ mang về" 274
- 3 Bốn nước xin hội minh 278
- 4 Bái Quản Trọng làm "Trọng phụ" 280
- 5 Ninh Việt giận mắng Thụ Điều 286
- 6 Dùng trí thủ được nước Lô 290

CHƯƠNG IV

TINH MẮT BIẾT ANH HÙNG 297

- 1 Thụ Điều tự hoạn 297
- 2 Tri âm 302
- 3 Vua phải chọn tôi, tôi cũng cần chọn vua 309
- 4 Thấp lửa thụ phong 316
- 5 Ninh Thích hiến kế 319
- 6 Lời lẽ sắc sảo 322
- 7 Tống công xin tội 327

CHƯƠNG V

	CHIẾC TRỤC GIỮA DÒNG XIẾT	330
1	Trò ném bình	330
2	Thâm nhập ruộng đồng	337
3	Cuộc đua mới lạ	342
4	Ninh Thích được bổ nhiệm Đại Tư điền	351
5	Nghiêm trị họ Bá	357
6	Bài thơ thương thỏ	361
7	Thái Cơ bị trục xuất	367

CHƯƠNG VI

	HUYNH ĐỆ TÌNH THÂM	376
1	Gặp nhau giữa chợ	376
2	Chân tình bên giường bệnh	379

PHẦN III

	TÔN VƯƠNG ĐẸP DI	386
--	-------------------------	-----

CHƯƠNG I

	ĐÁNH SƠN NHUNG ĐẸP CÔ TRÚC	386
1	Lời nói khó nghe	386
2	Điều chỉnh chiến lược	393
3	Cứu nước Yên	395
4	Tiến quân vào Lệnh Chi	399
5	Diệt sào huyệt Sơn Nhung	401
6	Đáp Lý Kha dựa thế hiểm trở chống lại	411
7	Khéo vượt Ti Nhĩ hà	414

8	Đạp bằng Cô Trúc	418
---	------------------	-----

CHƯƠNG II

	ĐEP LOẠN NƯỚC LỖ	441
--	------------------	-----

1	Nỗi lòng Trương Vệ Cơ	441
2	Tiểu đàm quốc sự	444
3	Đại nghĩa diệt thân	449

CHƯƠNG III

	CỨU NƯỚC HÌNH GIỮ NƯỚC VỆ	455
--	---------------------------	-----

1	Vệ Ý công ham hạc mất nước	455
2	Xây thành cho nước Hình, nước Vệ	462

CHƯƠNG IV

	HÀNG PHỤC SỞ MAN	467
--	------------------	-----

1	Kế chinh phạt nước Sở	467
2	Binh tới chân thành	470
3	Sái hầu nghe tin bỏ chạy	472
4	Đại quân tám nước tiến về Hán Thuỷ	477
5	Quản Trọng khẩu chiến Khuất Hoàn	480
6	Kết minh ở Triệu Lăng	484

CHƯƠNG V

	ỔN ĐỊNH NHÀ CHU	494
--	-----------------	-----

1	Vua tôi mẫu mực	494
2	Thiên hạ vốn vô sự, Thiên tử tự gây nên	497
3	Tôn phò Thế tử Trịnh	500
4	Quyết định sai lầm của Chu Huệ Vương	502

5	Trịnh Văn Công không chào mà biệt	505
6	Hội thê Thủ chỉ	508
7	Tề Hoàn Công trong thác Tống Tương Công	512

CHƯƠNG VI

ĐỈNH CAO	515
----------	-----

1	Thiên tử ban tộ	515
2	Đất báu phong thủy	517
3	Phong tiết trong sáng	520
4	Phong Thái sơn, thiên Lương Phụ, được không?	527
5	Hội lớn Quỳnh Khâu	530
6	Anh Niên mất sớm	539

CHƯƠNG VII

QUẢN TRỌNG QUA ĐỜI	545
--------------------	-----

1	Nhớ thương Ninh Thích	545
2	Mưu mô trong phòng kín	548
3	Trước mộ Ninh Thích	550
4	Tề Hoàn Công đứt dây cung	556
5	Bên giường bệnh	559
6	Cả nước khóc thương Trọng phụ	563

VĨ THANH	566
----------	-----

QUẢN TRỌNG NIÊN BIỂU	568
----------------------	-----

NIÊN BIỂU TRIỀU ĐẠI TRUNG QUỐC

PHỤ LỤC

LỊCH SỬ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC VÀ CÁC SỰ KIỆN ĐÁNG LƯU Ý	575
--	-----

QUẢN TỬ TRUYỆN
ÔNG VĂN TÙNG - NGUYỄN ĐẮC THANH
dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Chịu trách nhiệm xuất bản

LỮ HUY NGUYỄN

HOÀNG THÚY TOÀN

Chịu trách nhiệm bản thảo

PHẠM ANH TRÚC

Biên tập nội dung

PHẠM LAM DUYÊN

Bìa:

VĂN SÁNG

CAO LIÊN HÂN

QUẢN TỬ TRUYỆN

